

CHỊU TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ

TS. VŨ THỊ MINH HƯƠNG

Cục trưởng Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước

BAN BIÊN SOẠN

Th.S VŨ XUÂN HƯỜNG

Trưởng ban

Giám đốc Trung tâm Lưu trữ quốc gia III

Th.S NGUYỄN MINH SƠN

Phó ban

Phó Giám đốc Trung tâm Lưu trữ quốc gia III

Th.S PHẠM THỊ BÍCH HẢI

Phó ban

Phó Giám đốc Trung tâm Lưu trữ quốc gia III

Th.S NGUYỄN THỊ NGỌC DIỆP

Thư ký

Trưởng phòng Công bố và Giới thiệu tài liệu

CÁC THÀNH VIÊN

VŨ THỊ LAN ANH

LÊ THỊ LÝ

PHẠM THỊ YẾN

TẠ VĂN THUẬN

LỜI GIỚI THIỆU

Năm 1948, nước ta bước sang năm thứ ba của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Trong hoàn cảnh vô cùng khó khăn gian khổ, để động viên đồng bào, chiến sĩ phát huy truyền thống yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, lòng tự hào dân tộc, vượt qua mọi gian lao, thử thách, đi đến kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra Lời kêu gọi Thi đua ái quốc, chính thức phát động phong trào thi đua yêu nước.

Sau bốn năm thực hiện, phong trào thi đua đã đạt được những thành tích to lớn, nhiều chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu xuất hiện ở mọi ngành như công nghiệp, nông nghiệp, văn hóa, quân sự... Với mục đích khích lệ động viên nhân dân, cán bộ, bộ đội nỗ lực thi đua thực hiện chương trình kháng chiến kiến quốc của Chính phủ, đồng thời đề cao, khen thưởng các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu, báo cáo thành tích và trao đổi kinh nghiệm, Đảng và Chính phủ tổ chức Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu lần thứ nhất.

Đại hội chính thức khai mạc vào 19 giờ 00, ngày 01/5/1952 và kết thúc ngày 06/5/1952 tại chiến khu Việt Bắc. Tham dự Đại hội có 158 đại biểu chiến sĩ thi đua trong các lĩnh vực công, nông, binh và trí thức. Đại hội đã vinh dự được đón tiếp Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tại Đại hội này đã bầu được 3 Anh hùng Lao động là Ngô Gia Khảm, Trần Đại Nghĩa, Hoàng Hanh; 4 Anh hùng Quân đội là Cù Chính Lan (truy tặng), La Văn Cầu, Nguyễn Thị Chiên và Nguyễn Quốc Trị. Đó là những anh hùng đầu tiên tiêu biểu cho phong trào thi đua yêu nước của quân và dân ta.

Toàn bộ tài liệu hình thành trong quá trình chuẩn bị và diễn ra Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu lần thứ nhất đã được lưu giữ cẩn thận và hiện đang được bảo quản tại Trung tâm Lưu trữ quốc gia III. Đây là những tài liệu gốc, được đánh máy và viết tay trên khổ giấy A4, tình trạng vật lý bình thường, là những trang tài liệu vô cùng quý giá, minh chứng về một thời kì lịch sử hào hùng và gian khổ.

Tập hợp những tài liệu này thành hồ sơ về Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu năm 1952, sau 60 năm nhìn lại, chúng ta có thể thấy được sức mạnh to lớn của phong trào thi đua yêu nước. Phong trào đã được mọi

ngành, mọi giới hưởng ứng, giành được những kết quả to lớn, góp phần làm nên những thắng lợi quan trọng trong sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta.

Hưởng ứng cuộc vận động “ Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và phong trào thi đua yêu nước trong thời đại ngày nay, để kỷ niệm 50 năm Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu lần thứ nhất, với mục đích tiếp tục công bố, giới thiệu và tăng cường phát huy giá trị của tài liệu lưu trữ, giúp độc giả có thêm những tư liệu quý, Trung tâm Lưu trữ quốc gia III đã biên soạn sách “***Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu lần thứ nhất năm 1952***”.

Nội dung của sách gồm 5 phần:

- I. Chuẩn bị Đại hội;
- II. Biên bản Đại hội;
- III. Báo cáo về kết quả Đại hội;
- IV. Một số tài liệu, hình ảnh tiêu biểu về phong trào thi đua yêu nước trong thời kì chống Pháp.
- V. Danh mục tài liệu về phong trào thi đua yêu nước hiện đang bảo quản tại Trung tâm lưu trữ quốc gia III.

Trong cuốn sách này, ngoài phần Biên bản của Đại hội cùng các tài liệu là văn bản chỉ đạo của Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh được công bố toàn văn còn có các tài liệu là báo cáo của các Bộ, Ban, Ngành và một số các đơn vị tiêu biểu được lược trích, công bố nội dung hoặc chọn lọc công bố dạng scanner bản gốc. Tất cả được sắp xếp theo chủ đề và trình tự thời gian, đảm bảo thông tin chính xác, khách quan.

Trung tâm Lưu trữ quốc gia III xin giới thiệu và mong nhận được sự quan tâm cùng những góp ý của bạn đọc cho cuốn sách này.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, tháng 5 năm 2012.

BAN BIÊN SOẠN

BẢNG CHỮ VIẾT TẮT

BDHV	Bình dân học vụ
CN	Công nhân
DQC	Dân quân chính
DCĐ	Dân chính Đảng
HĐND	Hội đồng nhân dân
LHPN	Liên hiệp phụ nữ
LV	Liên Việt
ND	Nông dân
PN	Phụ nữ
TĐAQ	Thi đua ái quốc
TLĐLĐ	Tổng Liên đoàn Lao động
TN	Thanh niên
TW	Trung ương
UBKCHC	Ủy ban kháng chiến hành chính
VM	Việt Minh
XUNK	Xứ ủy Nam kỳ

**ĐẠI HỘI TOÀN QUỐC
CÁC CHIẾN SĨ THI ĐUA VÀ CÁN BỘ GƯƠNG MẪU
LẦN THỨ NHẤT NĂM 1952**

VĂN THƯ LƯU TRỮ VN

PHẦN I
CHUẨN BỊ ĐẠI HỘI

VĂN THƯ LƯU TRỮ VN

**Báo cáo của Tiểu ban tổ chức cho Ủy ban trù bị Đại hội về tình hình
tổ chức Đại hội, tháng 4/1952**

**ĐẠI HỘI CHIẾN SĨ
THI ĐUA TOÀN QUỐC**

**VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BÁO CÁO

**Của Tiểu ban tổ chức cho Ủy ban
trù bị Đại hội về tình hình tổ chức Đại hội**

PHẦN THỨ NHẤT

I. ĐẠI HỘI CHIẾN SĨ THI ĐUA TOÀN QUỐC HẾT SỨC QUAN TRỌNG, PHẢI QUYẾT TÂM CHỊU GIAN KHỔ, KHẮC PHỤC KHÓ KHĂN, TRANH THỦ THỜI GIAN VÀ BÍ MẬT MỚI BẢO ĐẢM CHO SỰ THÀNH CÔNG CỦA ĐẠI HỘI.

Hồ Chủ tịch, Chính phủ và đoàn thể luôn luôn nhắc nhở việc chuẩn bị Đại hội chiến sĩ thi đua toàn quốc, nói rõ tầm quan trọng của Đại hội và phải bảo đảm cho sự thành công. Cuộc họp của Ủy ban trù bị lần đầu tiên đã nghiên cứu những lời căn dặn của Hồ Chủ tịch, quyết định tiến hành việc tổ chức đại hội và hướng các cán bộ tiến hành theo phương châm:

1. Tranh thủ thời gian và cố gắng trong chương trình;
2. Tiết kiệm, không hoang phí nhưng không lười xù;
3. Bí mật trong chương trình;
4. Liêm chính, tôn trọng và bảo vệ của công;
5. Giữ vững sinh hoạt tập thể, đoàn kết giữa cán bộ và với dân công, giáo dục tinh thần phục vụ tích cực.

Hội nghị Ủy ban trù bị đã phân công cho các đoàn thể, các ngành có trách nhiệm trong công việc chuẩn bị và xây dựng cho Đại hội như:

- Tổng Liên đoàn: về điện nước và kiến thiết;
- Ban Liên lạc Nông dân: về cung cấp lương thực;
- Thanh niên phối hợp với Tuyên truyền: về trang trí triển lãm;

- Phụ nữ: về tặng phẩm vv...

II. CÁN BỘ ĐƯỢC TẬP TRUNG, TƯ TƯỞNG ĐÃ KHAI THÔNG, CHƯƠNG TRÌNH ĐÃ TIẾN HÀNH VỚI Ý THỨC TRANH THỦ THỜI GIAN

Bộ Lao động được vinh dự chịu trách nhiệm chính trong việc tổ chức đại hội, Bộ đã tập trung cán bộ để tiến hành việc tổ chức. Cán bộ đã được thấm nhuần tầm quan trọng của Đại hội và những lời dạy của Hồ Chủ tịch, của Chính phủ, của đoàn thể và của Ủy ban Trù bị. Số cán bộ chịu trách nhiệm về phần tổ chức đã bắt tay vào việc ngay mặc dù lúc đó là dịp gần tết. Đã cử người đến tận địa điểm nhận và nghiên cứu tình hình, đã giải quyết được vấn đề tài chính ngay. Đã nghiên cứu xây dựng bộ máy tổ chức và định nhiệm vụ chung của Ban tổ chức tập trung việc lãnh đạo của Ban tổ chức vào 2 tiểu ban quan trọng là Kiến thiết và Tiếp tế. Một mặt khác đã chuẩn bị lấy thợ, lấy dân công để khi tiến hành công việc không bị chậm trễ.

(TTLTQGIII, phong Phủ Thủ tướng, hồ sơ 466, tờ 1- 2)

VĂN THƯ LƯU TRỮ VN

**Công văn ngày 11/4/1952 của Ủy ban Trù bị Đại hội toàn quốc
các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu**

**ỦY BAN TRÙ BỊ
ĐẠI HỘI TOÀN QUỐC
CÁC CHIẾN SĨ THI ĐUA
VÀ CÁN BỘ GƯƠNG MẪU**

**VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ngày 11 tháng 4 năm 1952

KÍNH GỬI:

- Ủy ban Liên Việt toàn quốc;
- Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;
- Ban Liên lạc Nông dân Cứu quốc TW;
- Bộ Quốc phòng;
- Bộ Canh nông;
- Bộ Giáo dục;
- Bộ Giao thông Công chính;
- Bộ Công thương;
- Tổng cục Cung cấp;
- Tổng cục Chính trị.

Ủy ban trù bị Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu ngày 09/12/1951 đã ấn định số chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu để các ngành căn cứ vào đó, lựa chọn và giới thiệu người đi dự Đại hội.

1. Số chiến sĩ giết giặc..... 40 người
(Bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân du kích)

Bộ Quốc phòng phụ trách lựa chọn và giới thiệu.

2. Chiến sĩ lao động trí óc và chân tay.....50 người.
(40 chiến sĩ lao động chân tay và 10 chiến sĩ lao động trí óc)

Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phụ trách lựa chọn và giới thiệu, có sự phối hợp với các ngành, các đoàn thể có liên quan.

3. Chiến sĩ lao động trong Nông nghiệp..... 40 người.

Ban Liên lạc Nông dân cứu quốc Trung ương và Bộ Canh nông phụ trách lựa chọn và giới thiệu.

4. Chiến sĩ diệt dốt:.....5 người.

Nhằm những người chiến sĩ có công trong việc diệt dốt nhất là ngành BDHV- chú ý cả những học sinh BDHV sau khi học biết chữ lại cố gắng dạy được nhiều người khác.

Bộ giáo dục và Công đoàn Giáo dục phụ trách lựa chọn và giới thiệu.

5. Chiến sĩ dân công:.....10 người

Chiến sĩ dân công chiến dịch (chiến dịch Biên Giới, chiến dịch Trung Du, chiến dịch Hoàng Hoa Thám, chiến dịch Phủ Lý - Ninh Bình, chiến dịch Tây Bắc).

1 dân công vận tải vũ khí (do Tổng cục cung cấp và giới thiệu).

1 chiến sĩ dân công cầu đường (do Bộ Giao thông Công chính giới thiệu).

1 dân công vận tải thóc (Bộ Tài chính, ngành kho thóc giới thiệu)

6. Cán bộ gương mẫu:.....10 người, do Ủy ban Mặt trận giới thiệu.

Tổng cộng: 155 chiến sĩ

Các bộ và các đoàn thể có trách nhiệm lựa chọn và giới thiệu chiến sĩ thi đua sẽ căn cứ vào con số do Ban Trù bị ấn định để ấn định cho các khu tùy theo phong trào của từng khu.

Riêng về ngành Công nghiệp và Nông nghiệp đã ấn định cho các liên khu được lựa chọn và giới thiệu như sau:

1. Chiến sĩ Nông nghiệp:

Liên khu Việt Bắc	16

Liên khu 3	7

Liên khu 4	9

Liên khu 5	6

Công nhân nông nghiệp	3

Tổng:	40

2. Chiến sĩ Công nghiệp: (lao động chân tay).

a. Lao động chân tay

Liên khu Việt Bắc	17

Liên khu 3	6
Liên khu 4	17
b. Lao động trí óc	
Liên khu Việt Bắc	2
Liên khu 3	1
Liên khu 4	2
Cơ quan Trung ương	5
Tổng:	50

Tổng số 155 chiến sĩ được đi dự Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua.

Sao lục gửi:

- Thủ tướng phủ “để báo cáo”
- Các bộ để biết và phối hợp với các đoàn thể trong việc lựa chọn chiến sĩ.
- Ban chấp hành LHPN và tổng đoàn thanh niên để phối hợp với Nông hội và TLĐ và các ngành có liên quan.

TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC
ỦY BAN TRÙ BỊ ĐẠI HỘI
Nguyễn Văn Tạo
(đã ký)

(TTLTQGIII, phong Phủ Thủ tướng, hồ sơ 466, tờ 25 - 27)

**Bản Hướng dẫn của Bộ Lao động về việc đào tạo và bầu chiến sĩ thi đua
trong đợt Thi đua ái quốc sản xuất, lập công, đề cao chiến sĩ
từ 1/5 đến 19/12/1951**

BỘ LAO ĐỘNG

**VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**HƯỚNG DẪN
VIỆC ĐÀO TẠO VÀ BẦU CHIẾN SĨ THI ĐUA**

(Trong đợt Thi đua ái quốc sản xuất, lập công, đề cao chiến sĩ
từ 1/5 đến 19/12/1951)

I. Phải có quan niệm đúng về việc đề cao chiến sĩ.

Đề cao chiến sĩ thi đua không phải chỉ có mục đích khen thưởng những người có thành tích mà chính là làm cho mọi người khác tin tưởng vào sự tiến bộ của cá nhân để cố gắng học tập kinh nghiệm của chiến sĩ, noi theo gương các chiến sĩ, làm cho việc sản xuất, việc giết giặc, và mọi công tác khác đều đạt được những kết quả tốt đẹp, làm cho cuộc kháng chiến mau thắng lợi, kiến quốc chóng thành công.

Cho nên trong việc đào tạo chiến sĩ hay bầu chiến sĩ thi đua đều nhằm vào việc lôi kéo tất cả mọi người từ người khá đến người kém đều cố gắng thi đua để trở thành chiến sĩ làm cho phong trào thi đua càng ngày càng sâu rộng, càng lớn mạnh, thật sự thành phong trào của nhân dân.

Vì không quan niệm đúng như vậy, nên một vài địa phương tổ chức bầu chiến sĩ thi đua không thiết thực, chỉ cốt lấy con số báo cáo lên cấp trên. Người chiến sĩ thi đua không được dìu dắt, giáo dục, không hiểu rõ nhiệm vụ của mình, không gây được ảnh hưởng trong nhân dân và không lôi kéo được mọi người tham gia thi đua. Việc đề cao một đôi khi không xứng đáng hoặc coi thường người chiến sĩ hoặc đề cao quá đáng, không tương xứng với thành tích: thí dụ ông X chỉ đáng nêu lên là chiến sĩ xã thì đề cao lên là chiến sĩ thi đua tỉnh...

Cán bộ quan niệm rõ vai trò của chiến sĩ thi đua rất quan trọng trong việc đẩy mạnh phong trào thi đua. Vai trò chính là:

1. Người chiến sĩ thi đua dẫn đầu cho mọi người theo nghĩa là khi chính phủ và đoàn thể đề ra thi đua một việc gì mà mọi người đều tham gia thì người chiến sĩ thi đua cũng tham gia như mọi người nhưng với tinh thần tích cực, hăng hái, làm trước cho mọi người theo. Thí dụ làm hồ xí để giữ phân bón lúa thì người chiến sĩ thi đua tích cực làm hồ xí để mọi người theo.

2. Người chiến sĩ thi đua giữ vai trò cốt cán trong nhân dân vì chiến sĩ thi đua là phải những phần tử kiên quyết trong việc thực hiện chủ trương của Chính phủ và đoàn thể...

Thí dụ chính phủ và đoàn thể đề ra thi đua thực hiện vụ mùa thắng lợi để đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, phát triển kinh tế, thì người chiến sĩ ở thôn quê, phải làm thế nào không những bản thân mình tăng năng suất canh tác, mà còn lôi kéo được những đồng bào trong thôn xóm, trong xã hăng hái tăng năng suất canh tác.

Nếu ở đơn vị cơ sở có nhiều chiến sĩ thi đua thì đơn vị ấy thực hiện được dễ dàng mọi chủ trương của Chính phủ và đoàn thể.

3. Chiến sĩ thi đua là cái cầu nối liền giữa Chính phủ, đoàn thể với nhân dân vì trong khi thi đua, người chiến sĩ giải thích chủ trương của Chính phủ, đoàn thể và đồng thời cũng lôi kéo mọi người cũng thi đua như mình. Người chiến sĩ ở trong nhân dân nên thu thập những ý kiến và nguyện vọng của nhân dân và để đạt cho cán bộ biết để chuyển lên Chính phủ, đoàn thể, vì thế chiến sĩ thi đua là cái “cầu” nối liền Chính phủ, đoàn thể với nhân dân. Thí dụ như trong vùng thiếu trâu bò, nông cụ, canh tác để thực hiện vụ mùa thắng lợi thì người chiến sĩ thi đua biết thu thập nguyện vọng của nông dân mà đề ý kiến lên Chính phủ giải quyết.

Hiện nay phong trào chiến sĩ thi đua còn mới, cán bộ chưa thấm nhuần về ý nghĩa và mục đích của phong trào chiến sĩ nên chưa giải thích cho nhân dân hiểu nên có nơi nhân dân còn sợ phải làm chiến sĩ (ở Phú Thọ) vì sợ phải đóng góp nhiều hay phải đi họp nhiều, phải làm thêm công tác. Vì vậy chưa nên đề ra nhiều nhiệm vụ cho chiến sĩ thi đua mà bắt đầu cần phải giải thích những tư tưởng sai lầm để nhân dân cố gắng thi đua. Thí dụ giải thích cho nhân dân hiểu là:

1. Chiến sĩ thi đua không phải làm thêm công tác gì mà cũng làm như mọi người ngang hàng mình. Mọi người đi phục vụ thì mình cũng phải đi phục vụ theo sự quy định chung của xã. Người chiến sĩ không được miễn công tác chung, nhưng cũng không phải làm thêm công tác nào khác ngoài công tác chung.

2. Chiến sĩ thi đua không phải đóng góp thêm gì ngoài thuế nông nghiệp. Làm ít hưởng ít, làm nhiều hưởng nhiều và đóng góp như mọi người ngang hàng mình.

3. Khi mỗi chiến sĩ thi đua cần xét xem cuộc họp có cần không hãy mời, không nên mời đi họp liên miên, làm mất công ăn việc làm của chiến sĩ. Chỉ nên mời đi dự những ngày hội lớn hay những cuộc hội nghị bàn công việc cần có sự tham gia ý kiến của chiến sĩ.

Tóm lại trong bước đầu của phong trào chiến sĩ, cần gây cho mọi người hăng hái thi đua để trở thành chiến sĩ và chưa nên đề ra cho chiến sĩ những nhiệm vụ mà họ xem là nặng nề, có hại cho lợi ích bản thân và gia đình họ, rồi không cố gắng thi đua, sợ trở thành chiến sĩ thi đua. Phải dần dần giáo dục, dìu dắt để họ giác ngộ hơn thì sẽ giao những nhiệm vụ mà chính họ đã thấy hứng thú phải làm.

II. Phải làm thế nào có những chiến sĩ xứng đáng để được nhân dân và công nhân noi theo.

1. Phải tìm chiến sĩ ở ngay trong phong trào thi đua của nhân dân. Trong phong trào thi đua ái quốc có rất nhiều người thi đua hăng hái mà chính dân đã thấy. Phải tìm những người ấy, giúp đỡ ý kiến, kế hoạch, dìu dắt, giáo dục cho họ để họ trở thành chiến sĩ thì nhân dân sẽ công nhận và noi theo. Sự giúp đỡ ấy cũng phải ở trong phạm vi đúng mực, không nên giúp một cách đặc biệt dân sẽ tị nạnh và cho là cán bộ giúp nên ai mà theo được. Việc giúp những người thi đua phải đi song song với việc động viên khuyến khích những người khác cũng thi đua.

Phải tránh phương pháp đào tạo chiến sĩ thi đua bằng cách nuôi nấng một hai người, giúp nhiều phương tiện cho những người ấy thi đua có nhiều kết quả không chú ý đẩy mạnh thi đua của những người khác mà cần phải giúp đỡ khuyến khích, nhằm lợi ích của phong trào thi đua chung.

2. Phải dìu dắt và đào tạo những người thi đua khác để họ trở thành chiến sĩ thi đua.

Không nên cho rằng cứ phát động phong trào chiến sĩ thi đua là khi kết thúc sẽ bầu ra được những chiến sĩ thi đua xứng đáng ngay. Tuy rằng ai cũng có thể trở thành chiến sĩ được, ngành nào cũng có thể có chiến sĩ, nhưng phải có sự dìu dắt, đào tạo, giáo dục dần dần thì mới thành chiến sĩ xứng đáng để mọi người noi theo. Cần phải xem người nào hăng hái thi đua mà có ưu điểm về một mặt nào trong đợt thi đua ngắn thì chú ý khuyến khích người ấy phát huy ưu điểm đã có và sửa dần những khuyết điểm khác để họ trở thành chiến sĩ thi đua về nhiều mặt.

Thí dụ ông A chịu khó tăng gia, cày sâu, bừa kỹ, nhưng không biết dùng phân để bón ruộng và không hay bảo ban người xung quanh cùng thi đua thì phải khuyến khích tinh thần chịu khó của ông ấy và chỉ dẫn cho ông ấy cách bón phân và cách giúp đỡ người xung quanh, dần dần ông ấy sửa chữa được khuyết điểm và sẽ được bầu làm chiến sĩ thi đua.

Khuyến khích ưu điểm (dù là nhỏ) của 1 người là một phương pháp động viên người ấy sửa chữa khuyết điểm một cách rất có kết quả. Khi người ấy thi đua khá vì có sự dìu dắt nên qua các đợt ngắn đã được mọi người chú ý và công nhận thì phải tiếp tục giáo dục cho người ấy hiểu rõ về lợi ích của thi đua là lợi nhà (nông dân thi đua cho kết quả tốt thì được Chính phủ khen thưởng, đồng bào tôn trọng, nhà đã đủ ăn, lại còn thừa bán) lợi cho nước (vì dân no thì nước mạnh, nước mạnh bạo vì dân).

Phải giải thích cho người chiến sĩ hiểu là ngoài lợi ích cá nhân phải nghĩ đến lợi chung, phải sốt sắng tham gia kháng chiến, phải khuyến khích, phổ biến kinh nghiệm cho người xung quanh học tập và tiến bộ như mình. Cần nhất là giữ vững thành tích của mình và tìm cách tiến bộ hơn nữa và đồng thời phải luôn luôn nghĩ rằng việc làm của mình có ảnh hưởng lôi kéo người khác noi theo. Cho nên phải khiêm tốn, nhã nhặn, vui vẻ, góp ý kiến, kinh nghiệm, bàn kế hoạch làm việc giúp người xung quanh làm cho mọi người mến phục và thích noi gương.

III. Đề cao chiến sĩ thi đua phải có kế hoạch, phải có từ thấp đến cao, từ phạm vi nhỏ đến phạm vi lớn và phải đi đôi với những việc thực tế của chiến sĩ đã được nhân dân công nhận.

Đề cao chiến sĩ phải đúng với thành tích và đức tính của người ấy. Cho nên phải tùy theo sự tiến bộ mà đề cao trong phạm vi nhỏ hay lớn, thấp hay cao.

Thành tích phải có kiểm tra kỹ và có sự nhận xét dân chủ của những người cùng đơn vị sản xuất hoặc đồng đội.

Khi người chiến sĩ đã có thành tích và đã có trình độ giác ngộ khá thì tuyên truyền dần dần về vai trò của họ để làm ảnh hưởng sâu rộng trong nhân dân để mọi người noi theo. Phải tuyên truyền từ phạm vi nhỏ đến phạm vi lớn: từ thôn, xóm đến xã, đến huyện... Lúc đầu thì khen thưởng bằng lời nói, bằng mời ngồi ghế danh dự, nêu thành tích trên báo tay, báo tường, báo Cứu quốc, Lao động... Thành tích có giá trị mà duy trì được có thể đề nghị huân chương.

Tuyên truyền phải theo từng bước tiến bộ, nhất là sau mỗi đợt ngắn, nếu người chiến sĩ có thành tích gì thật cụ thể rõ ràng thì nêu thành tích ấy. Chú trọng nêu nguyên nhân vì sao mà đạt được thành tích và sự giúp đỡ của người ấy đối với những người xung quanh.

Trước khi tuyên truyền thành tích, phải kiểm tra lại có thật đúng không và người ấy có được mọi người tin nhiệm không, nếu người chiến sĩ đạt được thành tích cao mà ít người vượt được thì khi tuyên truyền không nên nhấn mạnh vào thành tích đó mà phải nhấn mạnh vào phương pháp làm việc nhiều hơn để cho mọi người học tập phương pháp và không để ý cho là thành tích cao quá không tài nào đuổi được.

Ngoài việc đề cao chiến sĩ bằng tuyên truyền thành tích nên dùng hình thức mời ngồi ghế danh dự, mời ăn cơm với cán bộ, hoặc khi ốm đau, có sự săn sóc hỏi han, khi cấp trên đến đơn vị sẽ đến hỏi thăm chiến sĩ. Những người phụ trách ở địa phương hay ở đơn vị, khi có việc cần thiết, nên hỏi ý kiến của các chiến sĩ. Thí dụ khi đặt chương trình thi đua hay bàn kế hoạch sản xuất...

Nếu làm được những việc trên sẽ gây được nhiều ảnh hưởng trong nhân dân.

Đề cao phải đi đôi với giáo dục để người chiến sĩ không tự cao mà lại tỏ ra khiêm tốn, nhã nhặn làm cho mọi người mến phục.

IV. Lãnh đạo và tổ chức việc bầu chiến sĩ thi đua thế nào cho có kết quả?

Phải quan niệm bầu chiến sĩ là một dịp để giáo dục chiến sĩ, nhân dân và cán bộ, vì trong cuộc bầu sẽ thảo luận về thành tích của các chiến sĩ về ưu điểm, khuyết điểm về những tư tưởng sai và rút kinh nghiệm quý báu để áp dụng cho kỳ thi đua sau.

Việc bầu phải đi liền với việc kiểm điểm tình hình thi đua của đơn vị. Cho nên khi bầu là đồng thời tổng kết, kiểm điểm thi đua, vì vậy phải chuẩn bị kỹ.

1. Phải tuyên truyền giải thích về:

a. Ý nghĩa và mục đích cuộc bầu để lựa chọn các chiến sĩ xứng đáng để khen thưởng, trao đổi kinh nghiệm trong nhân dân và có mục đích lựa chọn người đi dự Đại hội chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu cấp tỉnh, khu, toàn quốc sắp tới.

b. Giải thích phương pháp bầu: áp dụng dân chủ bình nghị tức là nhân dân nhận xét và bầu ra chiến sĩ của mình. Phê bình thành thực và nhìn vào hoàn cảnh của từng người, so sánh thành tích chính, thành tích phụ, sáng kiến...

c. Đả phá những tư tưởng sai lầm có thể xảy ra trong cuộc bầu.

Thí dụ:

- Báo cáo quá đáng về thành tích, giấu khuyết điểm;
- Đầu óc địa phương, bản vị, chỉ muốn bầu những người ở đơn vị mình mà không bầu người ở đơn vị khác mặc dầu thành tích hơn;
- Tư tưởng kiêu căng khi được bầu;
- Tư tưởng chán nản khi không được bầu;
- Tư tưởng coi thường chiến sĩ mà không quan niệm là tuy ai cũng trở thành chiến sĩ được nhưng đã được bầu làm chiến sĩ thì là một vinh dự của người ấy và của cả đơn vị người ấy, vì càng có nhiều chiến sĩ, công việc kháng chiến càng được thực hiện có kết quả.

d. Giải thích về chủ trương của Chính phủ về việc bầu chiến sĩ (theo tài liệu của Bộ Lao động nếu có) và đại hội chiến sĩ thi đua ở các cấp, nhất là Đại hội chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu toàn quốc năm 1952.

Chú ý: Về tuyên truyền giải thích, ngoài việc phát thanh, cần triệu tập cơ quan, xí nghiệp, đại hội để giải thích kỹ, ở xã thì phải giải thích ở thôn, xóm, gia đình. Giải thích kỹ thì giúp cho việc kiểm thảo ở tổ, xóm, ngành có kết quả.

2. Tổ chức kiểm thảo ở xóm (xã), ban, ngành (xí nghiệp), phòng (cơ quan)

Từng cá nhân, từng gia đình, kiểm điểm kết quả thi đua của mình, phương pháp làm việc (sáng kiến), tinh thần thi đua. Ưu, khuyết điểm, kinh nghiệm cần so sánh kỹ về kết quả trước thi đua và hiện nay đã có kết quả gì trội hơn, vì sao? (thí dụ năm ngoái cấy 1 mẫu 30 thùng, năm nay vì thi đua làm cỏ, bón phân thì lên 40 thùng v.v...); Những kinh nghiệm đã làm, công việc có kết quả hay thất bại?...

Do cuộc kiểm thảo kỹ và do sự phê bình nhận xét của những người trong tổ, những người nào khá sẽ thấy rõ và tổ sẽ bầu lấy người khá.

Tổ tổng hợp tình hình của cá nhân thành tình hình của tổ để báo cáo lên đơn vị.

3. Cấp chỉ huy và hội đồng thi đua (xí nghiệp, xã).

Hợp tổng hợp tình hình các tổ thành tình hình thi đua chung của đơn vị, nhận xét lại những người được bầu ở các tổ, các xóm v.v... Kiểm tra lại thành tích của người ấy để chuẩn bị báo cáo tình hình thi đua chung và giới thiệu các người thi đua khá ở Hội nghị bầu cử của toàn đơn vị.

4. Tổ chức việc bầu cho long trọng để gây ấn tượng tốt.

Trước khi tổ chức bầu nên có những khẩu hiệu để cổ động: Hoan nghênh ngày bầu cử chiến sĩ thi đua. Ai cũng đi bầu chiến sĩ thi đua để học tập kinh nghiệm. Trong khi bầu nên có những khẩu hiệu:

- Hoan nghênh các chiến sĩ thi đua.
- Thắng không kiêu, bại không nản.
- Thua keo này, thắng keo khác.
- Tích cực học tập kinh nghiệm của các chiến sĩ.
- Quyết phá kỷ lục của các chiến sĩ.

Nội dung cuộc bầu phải thiết thực, ích lợi gồm những phần chính sau đây:

1. Báo cáo về tình hình thi đua ở đơn vị: những kết quả (so sánh) ưu, khuyết điểm Hội nghị bố khuyết.
2. Giới thiệu các chiến sĩ: thành tích, phương pháp làm việc, kinh nghiệm, hoàn cảnh, làm thế nào để mọi người nhận xét được dễ dàng. Hội nghị nhận xét, so sánh và bầu.
3. Một số chiến sĩ đã được bầu lên trình bày về kinh nghiệm của mình.
4. Nêu những kinh nghiệm đã thu lượm được của các chiến sĩ và của Hội nghị.
5. Phát thưởng.
6. Phát động thi đua kỳ mới (nếu đã có chuẩn bị kỹ) nếu không thì đề ra nhiệm vụ mới để Hội nghị thảo luận.

Trong việc điều khiển và lãnh đạo Hội nghị, cần phát huy triệt để tinh thần dân chủ, làm cho cuộc họp náo nhiệt để mọi người tự do nêu ra ưu, khuyết điểm và kinh nghiệm do đó rút được những kinh nghiệm để giáo dục cho nhân dân ngay trong Hội nghị.

Trước khi bắt đầu Hội nghị, phải nói lại ý nghĩa, mục đích Hội nghị và cách thức bầu: nhìn vào kết quả công tác (hiệu suất) là chính, vào phương pháp làm việc và vào sự tương trợ, giúp đỡ người khác.

Sau khi bầu phải có thái độ rõ ràng đối với người được bầu và người không được bầu.

a. Đối với người không được bầu: phải khuyến khích giúp đỡ để họ cố gắng thi đua, học tập kinh nghiệm của các chiến sĩ để noi theo. Việc này rất quan trọng có làm được thì phong trào thi đua mới tiến được.

b. Đối với người được bầu: Chú ý giáo dục, giúp đỡ để họ giữ vững thành tích, tiến bộ hơn nữa và khuyến khích họ giúp đỡ những người xung quanh. Cần giải thích cho những người ấy hiểu rõ là: nguyên nhân đạt được thành tích mà được bầu chiến sĩ là do sự cố gắng của người ấy. Nhưng cũng do sự chỉ bảo, hướng dẫn, giúp đỡ của tập thể (Công đoàn, Nông hội, hay cấp phụ trách) và anh em xung

quanh, để tránh xu hướng tự kiêu, tự mãn, coi thường tập thể và dần dần tách khỏi tập thể.

Nếu có một số người chưa phục chiến sĩ và nói xỏ xiên thì nên phải giải thích cho người chiến sĩ yên tâm là việc đó là tạm thời và là của một số ít người. Một mặt khác giải thích và thuyết phục dần dần số người không phục kia, bằng những thành tích cụ thể của chiến sĩ.

c. Đối với những người kỳ trước được bầu làm chiến sĩ mà kỳ này không trúng cử, thì phải khuyến khích, giúp đỡ họ tiến bộ, giải thích cho họ: thua kỳ này thắng kỳ sau. Phải lưu ý đến những người này vì dù sao họ cũng vẫn là những phần tử tích cực đáng khuyến khích.

(TTLTQGIII, phong Phủ Thủ tướng, hồ sơ 466, tờ 28 - 34)

VĂN THƯ LƯU TRỮ VN

**Kế hoạch tổ chức đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua
và cán bộ gương mẫu năm 1952**

**BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM**

**VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI TOÀN QUỐC CÁC CHIẾN SĨ THI ĐUA
VÀ CÁN BỘ GƯƠNG MẪU NĂM 1952**

Ngày 19 tháng 6 năm 1948 Hồ Chủ Tịch kêu gọi nhân dân phát động một phong trào thi đua ái quốc để đẩy mạnh kháng chiến chóng thắng lợi, kiến quốc chóng thành công. Chính phủ và Đảng đã chú trọng lãnh đạo nhân dân thực hiện lời kêu gọi của Hồ Chủ Tịch. Trong mấy năm nay thi đua đã có thành tích khả quan, nhất là sau đợt thi đua ái quốc sản xuất, lập công, đề cao chiến sĩ (1/5 - 19/12/1951). Nhiều chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu xuất hiện ở mọi ngành hoạt động (công nghiệp, nông nghiệp, bộ đội...). Đề cao các chiến sĩ thi đua, Đảng và Chính phủ chủ trương tổ chức Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu vào đầu năm 1952. Mặt trận cùng Chính phủ đứng ra triệu tập Đại hội. Một ban tru bị đã được hội đồng chính phủ quyết nghị thành lập gồm: Bộ Lao động, Bộ Quốc phòng, Ban Chấp hành Mặt trận, các Đảng, các đoàn thể Công nông đã bắt đầu chuẩn bị Đại hội.

I. Ý nghĩa, mục đích của Đại hội

- Đề cao, khen thưởng các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu.
- Trình bày thành tích và trao đổi kinh nghiệm.
- Động viên nhân dân, cán bộ, bộ đội nỗ lực thi đua thực hiện chương trình kháng chiến kiến quốc 1952 của Chính phủ, đặc biệt là thực hiện kế hoạch sản xuất tiết kiệm.

II. Nội dung Đại hội.

Nhằm thực hiện ý nghĩa trung tâm ấy của chủ trương đã đề cao và giáo dục các chiến sĩ, động viên nhân dân, quân đội, cán bộ, các bản diễn văn, các bản tổng

kết phong trào thi đua, các bản thành tích, lý lịch, các khẩu hiệu, triển lãm, các hình thức vui sống đều nhằm vào mục đích ấy.

III. Thời gian Đại hội.

Đại hội sẽ khai mạc vào ngày 1/5/1952 để kỷ niệm ngày quốc tế lao động và kỷ niệm ngày sinh nhật Hồ Chủ Tịch. Đại hội họp trong thời gian từ 5 đến 7 ngày.

Chương trình Đại hội gồm có những phần chính:

A. Khai mạc:

- Huân thị của Hồ Chủ Tịch.
- Diễn văn của đại diện Chính phủ, của đại diện Ủy ban Liên việt toàn quốc.

B. Báo cáo

- Báo cáo công việc chuẩn bị Đại hội do đồng chí Tạo - Bộ Lao động (phải trình Trung ương duyệt trước).
- Báo cáo tổng kết đợt thi đua ái quốc sản xuất lập công, đề cao chiến sĩ, do đồng chí Thắng đại diện Mặt trận (phải trình Trung ương duyệt trước).
- Các ngành chính: công nghiệp, nông nghiệp, bộ đội báo cáo tổng kết phong trào thi đua ái quốc trong ngành mình và giới thiệu các chiến sĩ của ngành.

(Mỗi bản báo cáo trên chừng 10 trang, và phải do cơ quan chuyên trách duyệt trước)

C. Đại hội công nhận các anh hùng, các chiến sĩ và tuyên dương, khen thưởng.

D. Thông qua diễn văn gửi: Hồ Chủ Tịch, Chính phủ, Đảng, Mặt trận, hứa thực hiện chương trình sản xuất và tiết kiệm và thực hiện kế hoạch quân sự của Chính phủ. Diễn văn gửi cho bộ đội, dân quân du kích đang chiến đấu ngoài mặt trận, gửi nhân dân lao động toàn quốc, các Công hội và Nông hội các nước bạn, Liên hiệp Công đoàn thế giới, Ủy ban bảo vệ hòa bình thế giới.

E. Bế mạc.

Trong Đại hội sẽ tổ chức học tập và huấn thị của Hồ Chủ Tịch và nhiệm vụ của chiến sĩ, trong việc thực hiện sản xuất tiết kiệm, giết giặc lập công trong năm 1952.

Các bản báo cáo tổng kết thi đua phải được Ban chấp hành Trung ương duyệt trước khi trình bày ở Đại hội.

IV. Thành phần đại hội và cách lựa chọn chiến sĩ thi đua Đại hội

1. Thành phần Đại hội gồm có 155 nam nữ chiến sĩ và 65 tân khách, cộng là 220 người. Số chiến sĩ gồm có:

- 40 chiến sĩ giết giặc (bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân du kích)
- 40 chiến sĩ nông nghiệp.
- 40 chiến sĩ công nghiệp.
- 10 lao động trí óc.
- 10 cán bộ gương mẫu.
- 10 dân công gương mẫu
- 55 chiến sĩ diệt dốt (chú ý chiến sĩ dân tộc thiểu số).

2. Cách lựa chọn chiến sĩ để cử đi dự Đại hội.

Các chiến sĩ thi đua đi dự đại hội phải được bầu từ đơn vị cơ sở bầu lên.

Bầu thì căn cứ vào tiêu chuẩn của từng ngành.

Tiêu chuẩn của mấy ngành chính (theo bản kế hoạch phát động đợt thi đua sản xuất lập công, đề cao chiến sĩ của Chính phủ đầu năm 1951).

a. Tiêu chuẩn bầu chiến sĩ công nghiệp và Lao động trí óc.

1. Sáng kiến cải tiến kỹ thuật, trau dồi nghề nghiệp, phát minh sáng tác, tiết kiệm nguyên liệu, vật liệu, sức người, sản xuất nhiều và tốt, giá thành rẻ.

2. Tinh thần trách nhiệm, tinh thần tập thể, giúp đỡ người khác thi đua, tinh thần học tập, tinh thần tích cực cố gắng, ý thức phục vụ nhân dân, phục vụ kháng chiến và kiến quốc.

b. Tiêu chuẩn bầu chiến sĩ nông nghiệp.

1. Cải tiến phương pháp làm ruộng (cày bừa kỹ, làm cỏ, bón phân, không để phí phạm nhân công, cải tiến nông cụ).

2. Kết quả nhiều và giúp được người xung quanh, cố gắng tiến bộ để phục vụ kháng chiến, kiến quốc, phục vụ nhân dân.

c. Tiêu chuẩn bầu chiến sĩ trong quân đội:

1. Anh hùng quả cảm, có sáng kiến vượt mọi khó khăn, làm tròn nhiệm vụ.

2. Cải tiến kỹ thuật, chiến thuật: học tập, tu dưỡng tư tưởng.

Chú ý:

a. Chọn thành tích có tác dụng lớn đối với ngành sản xuất phổ biến trong dân và hợp với trình độ và hoàn cảnh của dân.

b. Những tiêu chuẩn trên đây chưa nêu rõ vấn đề tiết kiệm gắn liền với việc đẩy mạnh thi đua thực hiện kế hoạch sản xuất và tiết kiệm năm 1952, với công cuộc đấu tranh cho hòa bình thế giới, chú ý nêu các thành tích về tiết kiệm của các chiến sĩ dự Đại hội toàn quốc hay các chiến sĩ ở các địa phương để nhân dân noi theo.

3. Phân công việc phụ trách việc tổng kết phong trào thi đua ái quốc và lựa chọn chiến sĩ đi dự Đại hội.

Ngành nào tổng kết và bầu chiến sĩ của ngành ấy.

a. Tổng liên đoàn chịu trách nhiệm tổng kết phong trào thi đua ái quốc và lựa chọn trong giới lao động trí óc và chân tay trong đó có cả ngành vận tải quốc phòng.

b. Ban liên lạc Nông dân cứu quốc Trung ương chịu trách nhiệm tổng kết thi đua và lựa chọn chiến sĩ nông nghiệp.

c. Bộ quốc phòng tổng kết thi đua và lựa chọn chiến sĩ trong ngành quân đội (bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân du kích).

d. Bộ Lao động phối hợp với đồng chí Hòa (TLĐ) với Tổng cục Cung cấp, Đoàn thanh niên Bộ Giao thông công chính để tổng kết thi đua của dân công và lựa chọn chiến sĩ dân công.

đ. Bộ giáo dục và Công đoàn giáo dục phối hợp tổng kết phong trào thi đua ngành giáo dục và đặc biệt lựa chọn chiến sĩ diệt dốt.

e. Ủy ban Liên Việt toàn quốc cử cán bộ gương mẫu các đoàn thể, các Đảng trong mặt trận (cán bộ vùng tự do, vùng tạm bị địch chiếm, vùng công giáo).

Chú ý: Thành phần các chiến sĩ được lựa chọn phải gồm cả chiến sĩ vùng tự do, vùng tạm bị địch chiếm, vùng du kích, vùng công giáo và phải có thành phần thanh niên, phụ nữ. Chiến sĩ phải có tác dụng đẩy mạnh sản xuất, đẩy mạnh kháng chiến, cho nên các ngành phải chú ý lựa chọn các chiến sĩ về nhiều mặt.

Nông nghiệp: Ngoài chiến sĩ nông nghiệp nói chung, phải chú ý đến những chiến sĩ của từng mặt sản xuất hiện đang cần phải đẩy mạnh. Thí dụ: chiến sĩ cấy thêm lúa chiêm ở Liên khu Việt Bắc, chiến sĩ trồng bông, trồng lạc, trồng đỗ tương.

Công nghiệp: Chú ý chiến sĩ ngành quân giới, y tế, dược, giáo dục, vận tải.

Quân đội: Ngoài chiến sĩ ở bộ đội chủ lực và bộ đội địa phương, phải chú ý lựa chọn các chiến sĩ du kích vùng địch.

Dân công: Chú ý dân công phục vụ chiến dịch, dân công đắp đường, dân công tiếp vận.

Cán bộ gương mẫu: Chú ý cán bộ vùng địch tạm bị chiếm, vùng du kích.

Ở mỗi ngành có thể có chiến sĩ toàn diện, nhưng nếu không có chiến sĩ toàn diện thì không cầu toàn mà có thể lựa chọn chiến sĩ về từng mặt.

V. Những điểm chính trong kế hoạch chuẩn bị tổ chức Đại hội

Việc chuẩn bị cho Đại hội cần phải nhằm vào những việc chính sau đây:

- Tổng kết được phong trào thi đua ái quốc.
- Bầu được những chiến sĩ xứng đáng (không bỏ sót).
- Tuyên truyền đẩy mạnh phong trào thi đua thực hiện kế hoạch 1952 của Chính phủ.

Cho nên việc chuẩn bị không những ở Trung ương mà ở cả các địa phương tổng kết được phong trào thi đua và bầu được chiến sĩ xứng đáng, Bộ Lao động và các ngành công nghiệp, nông nghiệp, bộ đội phải có kế hoạch hướng dẫn.

Những điểm cần chú ý trong việc chuẩn bị tổ chức đại hội ở toàn quốc.

1. Nội dung:

Ở trung ương việc tổ chức Đại hội cần phải chú trọng đặc biệt đến việc chuẩn bị nội dung. Cốt yếu nhất phải chuẩn bị đầy đủ bản tổng kết phong trào thi đua ái quốc nói chung, các bản tổng kết của từng ngành, phải sưu tầm được lý lịch về thành tích cụ thể của các chiến sĩ và cán bộ gương mẫu.

Phải có kế hoạch giáo dục chính trị cho các chiến sĩ trong Đại hội về tư tưởng, mục đích của công cuộc thi đua tăng gia sản xuất tiết kiệm và giết giặc lập công năm nay.

2. Tuyên truyền

Nội dung tuyên truyền: hướng vào mục đích thiết thực là động viên nhân dân nỗ lực thực hiện kế hoạch năm 1952 của Chính phủ.

a. Nêu rõ đại hội là vinh dự lớn của nhân dân lao động.

b. Lấy những thành tích cụ thể đã tổng kết được để động viên khuyến khích nhân dân, bộ đội, cơ quan, trường học nỗ lực sản xuất tiết kiệm và chiến đấu.

Trong việc đề cao thành tích, nêu bật những điều có liên quan đến kế hoạch năm 1952 của Chính phủ.

Thí dụ: về nông nghiệp, đề cao những thành tích liên quan đến những mặt công tác cần đẩy mạnh, cấy chiêm ở Liên khu Việt Bắc, trồng bông ở các Liên khu... Đề cao những thành tích tăng năng suất, tiết kiệm không bỏ phí phạm, không bỏ phí thì giờ... Thuế nông nghiệp: gương mẫu, nộp đủ, nhanh, thóc tốt.

c. Tuyên truyền còn nhằm mục đích:

- Giáo dục nhân dân, giáo dục binh sĩ, cán bộ nâng cao lòng yêu nước, tinh thần quốc tế, giữ vững và phát triển thành tích, nỗ lực thực hiện chương trình 1952 của Chính phủ.

- Củng cố khối liên minh công nông binh và lao động trí óc, trong đó đề cao vai trò của giai cấp công nhân.

Ban tuyên huấn Trung ương, Nha tuyên truyền văn nghệ, các ngành, các đoàn thể phải chú trọng đặc biệt đến việc triển lãm tuyên truyền cho Đại hội.

Các báo chí, tranh ảnh, các nhà văn, nhạc sĩ chú trọng làm nổi bật vai trò của các chiến sĩ và giải thích ý nghĩa, mục đích Đại hội gây phong trào thi đua sôi nổi để đẩy mạnh việc thực hiện chương trình năm 1952 của Chính phủ.

In tài liệu phổ biến kinh nghiệm thi đua.

Các ngành, các đoàn thể vận động các xã, xí nghiệp, cơ quan bộ đội, trường học gửi điện chào mừng đại hội.

Khi các chiến sĩ lên đường, vận động nhân dân tiễn đưa các chiến sĩ và giúp đỡ các chiến sĩ.

Khi các chiến sĩ trở về, vận động nhân dân hoan nghênh các chiến sĩ và tổ chức để chiến sĩ báo cáo với nhân dân về những kinh nghiệm học được ở Đại hội.

Đại hội gửi điện đến Hồ Chủ tịch, lên chính phủ, lên mặt trận, Đảng, cho quân đội, cho nhân dân lao động thế giới và cho Ủy ban bảo vệ hòa bình thế giới.

3. Tổ chức:

- Địa điểm: Ngoài địa điểm đang kiến thiết, phải chuẩn bị địa điểm thứ hai.

Việc làm hội trường chú trọng xếp đặt gọn ghẽ, tránh những hình thức phí phạm.

- Ăn uống: no đủ, không hoang phí.

- Đón tiếp và chiêu đãi các chiến sĩ: phải chu đáo, tránh hình thức.

Các tiểu ban phụ trách tổ chức Đại hội phải tiết kiệm trong việc chi tiêu.

- Về huy hiệu: chỉ có chiến sĩ mới được đeo huy hiệu.

4. Trách nhiệm của các đồng chí trong Ban tru bị Đại hội và các đồng chí phụ trách các ngành, các đoàn thể có liên quan đến đại hội:

Các đồng chí trong Ban tru bị Đại hội có trách nhiệm trước ban chấp hành trung ương Đảng.

Các đồng chí phụ trách các ngành, các đoàn thể có trách nhiệm cử cán bộ đến giúp đỡ việc chuẩn bị Đại hội theo yêu cầu của Ban tru bị.

Trung ương giao nhiệm vụ cho các đồng chí phụ trách các ngành liên quan đến việc tổ chức Đại hội chiến sĩ, phải cố gắng làm cho đại hội thành công và các Đảng bộ địa phương phụ trách các chiến sĩ đi dự đại hội, khai thác kết quả Đại hội khi chiến sĩ về địa phương, bằng cách tổ chức để chiến sĩ báo cáo với nhân dân những thành tích của Đại hội và những kinh nghiệm học được.

(TTLTQGI, *Phong Phủ Thủ tướng, Hồ sơ 466, tờ 39-44*)

PHẦN II
BIÊN BẢN ĐẠI HỘI

VĂN THƯ LƯU TRỮ VN

TÓM TẮT NỘI DUNG BIÊN BẢN ĐẠI HỘI

- Thành phần chiến sĩ, đại biểu và lễ khai mạc Đại hội;
- Huân thi thi đua của Hồ Chủ tịch;
- Đại diện Ban Thường trực Quốc Hội và Ủy ban Liên Việt toàn quốc chào mừng Đại hội;
- Trung ương Đảng Lao động Việt Nam chào mừng Đại hội;
- Đại diện Đảng Xã hội phát biểu ý kiến;
- Đại diện Đảng Dân chủ phát biểu ý kiến;
- Chủ tịch Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam chào mừng Đại hội;
- Đại tướng Võ Nguyên Giáp thay mặt Quân đội Quốc gia chào mừng Đại hội;
- Chủ tịch Ủy ban Bảo vệ hòa bình thế giới của Việt Nam phát biểu ý kiến;
- Đại diện Chính phủ và nhân dân Lào phát biểu ý kiến;
- Đại biểu chiến sĩ thi đua phát biểu cảm tưởng;
- Chính phủ tuyên bố tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua các cấp;
- Báo cáo phong trào thi đua (1948 - 1951) của ông Hồ Việt Thắng, thay mặt Chính phủ và Mặt trận Liên Việt toàn quốc;
- Chiến sĩ Ngô Gia Khảm, chiến sĩ số 1 ngành công nghiệp tự thuật thành tích;
- Mấy điểm chính cần học tập chiến sĩ Ngô Gia Khảm do ông Hoàng Quốc Việt thay mặt Chủ tịch Đoàn tóm tắt;
- Chiến sĩ Nguyễn Văn Thường (công nghiệp) tự thuật thành tích;
- Lời dạy của Hồ Chủ tịch sau khi nghe chiến sĩ Nguyễn Văn Thường báo cáo;
- Chiến sĩ Trần Đại Nghĩa (lao động trí óc) tự thuật thành tích;
- Đặc điểm của chiến sĩ Trần Đại Nghĩa do ông Hoàng Quốc Việt, thay mặt Chủ tịch Đoàn kết luận;

- Chiến sĩ Tôn Thất Tùng (lao động trí óc) tự thuật thành tích;
- Đặc điểm của chiến sĩ Tùng do ông Hoàng Quốc Việt, thay mặt Chủ tịch Đoàn giới thiệu;
- Chiến sĩ Cao Viết Bao (công nghiệp) tự thuật thành tích;
- Bổ khuyết thêm thành tích của tiểu tổ Cao Viết Bao của ông Trần Đình Tuyên Tổng thư ký Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;
- Chiến sĩ La Văn Cầu (ngành quân đội) tự thuật thành tích;
- Chiến sĩ Nguyễn Quốc Trị (ngành quân đội) tự thuật thành tích;
- Lời dạy của Hồ Chủ tịch sau khi nhận tặng phẩm của Quân đội Quốc gia Việt Nam;
- Chiến sĩ Nguyễn Thị Chiên (ngành quân đội) tự thuật thành tích;
- Chiến sĩ Giáp Văn Khương (ngành quân đội) tự thuật thành tích;
- Chiến sĩ Đinh Nòi (ngành quân đội) tự thuật thành tích;
- Chiến sĩ Hoàng Hanh (ngành nông nghiệp) tự thuật thành tích;
- Mấy điểm chính về lề lối làm việc của cụ Hanh do cán bộ Nông hội giới thiệu;
- Hồ Chủ tịch kết luận và khuyên dặn các chiến sĩ thi đua sau khi nghe một số chiến sĩ của các ngành báo cáo thành tích;
- Chiến sĩ Trịnh Xuân Bái (ngành nông nghiệp) tự thuật thành tích;
- Chiến sĩ Hoàng Ngọc Nga (ngành nông nghiệp) tự thuật thành tích;
- Chiến sĩ Nguyễn Thị Thành (ngành dân công) tự thuật thành tích;
- Chiến sĩ Trần Nghệ (ngành Bình dân học vụ) tự thuật thành tích;
- Học sinh gương mẫu Hà Huy Nội tự thuật thành tích;
- Chiến sĩ Nguyễn Quang Vinh (ngành quân đội) tự thuật thành tích;
- Bài nói chuyện về “Thi đua ái quốc và chủ nghĩa anh hùng mới” của ông Trường Chinh;
- Bài nói về “Phong trào bảo vệ hòa bình thế giới và ý nghĩa việc ký kết đòi 5 cường quốc ký công ước hòa bình” của ông Dương Bạch Mai;
- Bổ khuyết thêm về tổ chức đấu tranh bảo vệ hòa bình ở Châu Á và Thái Bình Dương của ông Xuân Thủy;

- Phát biểu ý kiến của các chiến sĩ La văn Cầu, đại diện Chủ tịch Đoàn Đại hội; Ngô Gia Khâm, đại diện các chiến sĩ ngành công nghiệp; Nguyễn Quốc Trị đại diện các chiến sĩ quân đội; Nguyễn Trọng Thủy đại diện các chiến sĩ nông nghiệp; Nguyễn Đức Khôi đại diện giới lao động trí óc;

- Diễn văn của Đại hội (gửi các nơi);

- Trình bày về ý nghĩa, mục đích giao ước thi đua và ký kết giao ước thi đua ở Đại hội;

- Giao ước thi đua của các ngành công nghiệp, nông nghiệp, quân đội, của các tiểu tổ và của những cá nhân đã ký kết ở Đại hội;

- Giao ước thi đua chung của Đại hội;

- Ý nghĩa lễ tuyên dương và tuyên bố công trạng và thành tích của các chiến sĩ đã được bầu, được thưởng danh hiệu anh hùng và Huân chương kháng chiến hạng nhất;

- Phát biểu cảm tưởng của anh hùng Ngô Gia Khâm, Nguyễn Quốc Trị; học sinh gương mẫu Hoàng Yên Bình; cán bộ gương mẫu nhà văn Tú Mỡ; ông Nouhak, đại diện Chính phủ nhân dân Lào; Linh mục Kỷ; cụ Phan Tất Tuấn đại biểu Quốc hội; Luật sư Nguyễn Mạnh Tường; ông Đào Đình Quang, thân sĩ yêu nước; đại biểu cán bộ và nhân viên phục vụ đại hội;

- Diễn văn bế mạc.

(TTLTQGIII, phòng Phủ Thủ tướng, hồ sơ 467, tờ số 1-3)

VĂN THƯ LƯU TRỮ VN

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI TOÀN QUỐC CÁC CHIẾN SĨ THI ĐUA
VÀ CÁN BỘ GƯƠNG MẪU

(Ngày 30/4/1952 đến ngày 6/5/1952)

Tại một địa điểm ở Việt Bắc

Đúng 19 giờ 30 ngày 30/4/1952 bắt đầu lễ khai mạc Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu và là kỷ niệm ngày 1/5.

Có mặt tại Đại hội, các đoàn chiến sĩ công, nông, binh, cán bộ gương mẫu, chiến sĩ dân công, chiến sĩ diệt dốt và học sinh gương mẫu.

Đoàn chiến sĩ ngành công nghiệp (lao động trí óc và chân tay) gồm có 39 chiến sĩ chính thức, 2 dự thính và 7 cán bộ hướng dẫn.

Đoàn chiến sĩ quân đội gồm 50 chiến sĩ chính thức, 2 dự thính và 8 cán bộ hướng dẫn.

Cán bộ gương mẫu 6, chiến sĩ dân công 7, chiến sĩ diệt dốt 5 và học sinh gương mẫu 2.

Dưới đây là danh sách các chiến sĩ công nghiệp:

1- Nguyễn Thị D	14- Phạm Minh Thảo
2- Ngô Gia Khảm	15- Trần Văn Phương
3- Mai D.	16- Võ Toại
4- Nguyễn Văn Thọ	17- Đỗ Thị Kim Quy
5- Bùi Văn Thai	18- Nguyễn Hữu Độ
6- Nguyễn Đức Khởi	19- Voong Dừng Hính
7- Phạm Văn Man	20- Tôn Thất Tùng
8- Trần T	21- Trương Thị Xin
9- Nguyễn Văn N	22- Đặng Văn Ngữ
10- Bùi Huy Đáp	23- Nguyễn Văn Thường
11- Cao Viết Bao	24- Nguyễn K
12- Vương Bích Quát	25- Đậu Nhưong
13- Ngô Văn Tồn	26- Phạm Xý

27- Đặng Văn Chong

28- Nguyễn Thị Liên

29- Lê Thông

30- Đỗ Cẩn

31- Trần Công Nhuận

32- Nguyễn Thị Cam

33- Nguyễn Thế Long

34- Nguyễn Thị Giao Tiên

35- Vũ Quý Chức

36- Trần Tròn

37- Trần Thị Thanh

38- Phạm Quang Dang

39- Trần Đại Nghĩa

40- Lê Thị Cúc (dự thính)

41- Phan Thị Tuyết (dự thính)

CHIẾN SĨ NÔNG NGHIỆP

1- Trần Trọng Trung

2- Bùi Văn Cát

3- Trần Hữu Bường

4- Nguyễn Văn Quác

5- Tạ Văn Cừu

6- Lục Văn Linh

7- Nguyễn Thế Bân

8- Bế Văn Thạch

9- Trương Văn Quy

10- Bùi Văn Ngân

11- Chung Văn Niên

12- Nguyễn Văn Khả

13- Nguyễn Thanh Tiếp

14- Hoàng D

15- Hoàng Hanh

16- Trịnh Xuân Bái

17- Hoàng Ngọc Nga

18- Lưu Văn Hưng

19- Nguyễn Đức T

20- Tô Trọng Báo (dự thính)

21- Nguyễn Việt Thái

22- Trần K

23- Khổng Văn Cúc

24- Tạ Văn Triền

25- Vũ Ngọc Quynh

26- Nguyễn Đức Trọng

27- Nguyễn Thị Ba

28- Trần Văn Trà

29- Nguyễn Văn Tâm

30- Hoàng Quê Huê

31- Nguyễn Văn Nhân

32- Hà Văn Quý

33- Nguyễn Văn Duyệt

34- Phan B

35- Bách Đình Tương

36- Quách Thị Tước

37- Lương Thị Thục

38- Nguyễn Thị Ngoan

39- Nguyễn Kim Ngọc (dự thính)

40- Dương Thiên Chi (dự thính)

41- Nguyễn Văn Cước (dự thính).

CHIẾN SĨ BỘ ĐỘI

1- La Văn Cầu	27- Vũ Đảo
2- Nguyễn Quốc Trị	28- Nguyễn Văn Ván
3- Nguyễn Quang Vinh	29- Đỗ Xuân Dung
4- Bùi Quang Mai	30- Ngô Đình Dân
5- Vũ Văn Nghĩa	31- Nguyễn Văn Côi
6- Giáp Văn Khương	32- Lê Đức On
7- Dương Văn Quá	33- Lê Đình Cẩm
8- Hoàng Đình Ky	34- Đình Nòi
9- Nguyễn Văn Thuận	35- Nguyễn Văn V
10- Lê Văn Tỷ	36- Ngô Quang Xen
11- Phạm Văn Tham	37- Đỗ Thê Thê
12- Triệu Văn Báo	38- Nguyễn Quang Cơ
13- Trần Văn Minh	39- Vũ Văn Hảo
14- Nguyễn Xuân Báo	40- Đỗ Đình Pháo
15- Phạm Viết Huyền	41- Phạm Đình Nguyên
16- Nguyễn Phú V	42- Nguyễn Gia Nghi
17- Ngô Quang X	43- Nguyễn Anh Văn
18- Nguyễn Văn Nhơn	44- Phạm Chư
19- Nguyễn Viêng	45- Lê Bá Oa
20- Đàm Văn Hoạch	46- Nguyễn Huy Trương
21- Ma Văn Rạch	47- Nguyễn Hồng Quân
22- Nguyễn Thị Chiên	48- Nguyễn Thị Tám
23- Dương Văn S	49- Hoàng Cầm
24- Nguyễn Văn Bầm	50- Đỗ Xuân Dũng
25- Đỗ Như Dĩnh	51- Lương Văn Ván (dự thỉnh)
26- Nguyễn Thị Chất	52- Trần Át (dự thỉnh)

CHIẾN SĨ DIỆT ĐỐT

1- Nguyễn Văn Chức	2- Bùi Quốc Việt

3- Trịnh Ngọc Lan
4- Đinh Ngọc Quang

5- Trần Thị Nghệ

CHIẾN SĨ DÂN CÔNG

1- Đinh Phú Vy
2- Vũ Viết Thân
3- Nguyễn Thị Hình
4- Nguyễn Thị Thanh

5- Nguyễn Long
6- Trần Vang
7- Nguyễn Văn Nhân

CÁN BỘ GƯƠNG MẪU

1- Lệnh Quốc Xương
2- Phạm Th.
3- Hồ Trọng Hiếu

4- Nguyễn Thị T
5- Trần Lâm
6- L.T

HỌC SINH GƯƠNG MẪU

1- Yên Bình

2- Hà Huy Hội

Tổng số: 41 chiến sĩ công nghiệp (2 dự thính)
41 chiến sĩ nông nghiệp (4 dự thính)
52 chiến sĩ quân đội (2 dự thính)
5 chiến sĩ diệt dốt
7 chiến sĩ dân công
6 cán bộ gương mẫu
2 học sinh gương mẫu

Tổng cộng: 154 chiến sĩ (8 dự thính)

Những chiến sĩ trên đại diện cho phong trào thi đua từ Liên khu 5 trở ra. Về phần Nam Bộ, việc tổng kết bầu chiến sĩ cử đi dự Đại hội chưa làm xong trước tháng 6/1952, nên Đại hội có dành một số ghế cho chiến sĩ Nam Bộ (3 ghế anh hùng toàn quốc, trong đó có 1 công nhân, 1 nông dân và 1 quân đội; 19 ghế chiến sĩ thi đua toàn quốc trong đó có 9 quân đội, 4 công nhân và 6 nông dân).

Đại hội đã được vinh dự đón tiếp Hồ Chủ tịch với một niềm phấn khởi sôi nổi.

Tân khách và Đại biểu có:

1- Cụ Tôn Đức Thắng, Trưởng ban Thường trực Quốc hội, Chủ tịch Ủy ban Liên Việt toàn quốc;

2- Bà Nguyễn Thị Thục Viên, Đại biểu Quốc hội;

3- Ông Phan Tất Toán, Đại biểu Quốc hội;

4- Ông Phạm Văn Đồng, Phó Thủ tướng Chính phủ;

5- Ông Võ Nguyên Giáp, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Đại tướng Tổng tư lệnh;

6- Ông Nguyễn Văn Tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động;

7- Ông Lê Văn Hiến, Bộ trưởng Bộ Tài chính;

8- Ông Hoàng Minh Giám, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao;

9- Ông Hoàng Tích Trý, Bộ trưởng Bộ Y tế;

10- Ông Nguyễn Văn Huyền, Bộ trưởng Bộ Giáo dục;

11- Ông Phan Anh, Bộ trưởng Bộ Công thương;

12- Ông Vũ Đình Tụng, Bộ trưởng Bộ Thương binh, Cựu binh;

13- Ông Bồ Xuân Luật, Bộ trưởng Không Bộ;

14- Ông Trần Đăng Khoa, Bộ trưởng Bộ Giao thông công chính;

15- Ông Vũ Đình Hòe, Bộ trưởng Bộ Tư Pháp;

16- Ông Trần Duy Hưng, Thứ trưởng Bộ Nội vụ;

17- Ông Tạ Quang Bửu, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng;

18- Ông Nguyễn Khánh Toàn, Thứ trưởng Bộ Giáo dục;

19- Ông Nghiêm Xuân Yêm, Thứ trưởng Bộ Canh nông;

20- Ông Cù Huy Cận, Thứ trưởng Hội đồng Chính phủ;

21- Ông Nguyễn Kinh Chi, Thứ trưởng Bộ Y tế;

22- Ông Trần Công Tường, Thứ trưởng Bộ Tư pháp;

23- Ông Lê Dũng, Thứ trưởng Bộ Giao thông công chính;

24- Ông Lê Viết Lương, Phó Giám đốc Ngân hàng Quốc gia Việt Nam;

25- Ông Sithon (Đại biểu Chính phủ Nhân dân Lào);

26- Ông Nouhak (Đại biểu Chính phủ Nhân dân Lào);

27- Ông Trường Chinh, Tổng thư ký Đảng Lao động Việt Nam;

28- Ông Phan Tư Nghĩa, Tổng thư ký Đảng Xã hội Việt Nam;

- 29- Ông Dương Đức Hiền, Tổng thư ký Đảng Dân chủ Việt Nam;
- 30- Ông Hoàng Quốc Việt, Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Phó Chủ tịch Ủy ban Liên Việt toàn quốc;
- 31- Ông Trần Danh Tuyên, Tổng thư ký Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;
- 32- Cụ Nguyễn Văn Hào, Giám sát Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;
- 33- Ông Trịnh Công Song, Ủy viên Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;
- 34- Ông Hồ Việt Thắng, Bí thư Ban Liên lạc Nông dân toàn quốc, Ủy viên chấp hành Ủy ban Liên Việt toàn quốc;
- 35- Ông Trương Viết Hùng, Ủy viên Ban Liên lạc Nông dân toàn quốc;
- 36- Ông Nguyễn Lam, Bí thư Thanh niên Cứu quốc Trung ương;
- 37- Ông Lê Đức Chinh, Ủy viên Chấp hành Thanh niên Cứu quốc Trung ương;
- 38- Bà Hoàng Thị Ái, Bí thư Phụ nữ cứu quốc Trung ương;
- 39- Ông Nguyễn Tuân, Hội trưởng Hội Văn nghệ Việt Nam, Chủ bút báo Văn Nghệ;
- 40- Cụ Lê Đình Thám, Chủ tịch Ủy ban Bảo vệ Hòa bình Thế giới của Việt Nam (Trong phái đoàn đi dự Hội nghị Hòa bình Châu Á và Thái Bình Dương);
- 41- Ông Dương Bạch Mai, Tổng thư ký Ủy ban bảo vệ Hòa bình thế giới của Việt Nam (Trong phái đoàn đi dự Hội nghị Hòa bình Châu Á và Thái Bình Dương);
- 42- Ông Chính, Văn phòng Trung ương Đảng Lao động;
- 43- Ông Nguyễn Xuân Sanh, Đại biểu Sở Văn Nghệ Trung ương;
- 44- Ông Xuân Thủy, Chủ nhiệm Báo cứu quốc Trung ương (trong Phái đoàn đi dự hội nghị Hòa bình Châu Á và Thái Bình Dương);
- 45- Ông Vương Kiêm Toàn, Tổng Giám đốc Nha Bình dân học vụ;
- 46- Ông Trần Duy Hình, Đại biểu Nha Tuyên truyền và Văn Nghệ;
- 47- Ông Chân, Cán bộ Thủ tướng phủ;
- 48- Linh mục Vũ Xuân Kỳ;

49- Ông Nguyễn Mạnh Tường (trong phái đoàn đi dự hội nghị Hòa bình Châu Á và Thái Bình Dương);

50- Ông Lê Huy Vân, (trong phái đoàn đi dự hội nghị Hòa bình Châu Á và Thái Bình Dương);

51- Ông Nguyễn Xuân Trâm, (trong phái đoàn đi dự hội nghị Hòa bình Châu Á và Thái Bình Dương);

52- Ông Trần Đức Thảo, Đại biểu kiều bào ở Pháp, (Giáo sư);

53- Ông Nguyễn Thanh Lê, Chủ bút Báo cứu quốc Trung ương;

54- Ông Thép Mới, Đại biểu Báo Nhân dân;

55- Ông Đỗ Đức Dục, Chủ nhiệm Báo Độc lập;

56- Ông Đỗ Trọng Giang, Đại biểu Báo Lao động;

57- Ông Vũ Cao, Đại biểu Báo Quân đội Nhân dân;

58- Ông Tú Nam, Đại biểu Báo Quân đội Nhân dân;

59- Ông Tu Bích Hoàng, Đại biểu Báo Quân đội Nhân dân;

60- Ông Tuyên, Đại biểu Báo Toàn dân canh tác;

61- Bác sĩ Nguyễn Văn Tin, Chánh Văn phòng Bộ Y tế;

62- Ông Nguyễn Văn Ngọc, Phó Giám đốc Nha Công an;

63- Ông Lê Khoa, Trưởng phòng Thi đua Ái quốc Bộ Lao động;

64- Ông Lưu Thọ, Đại biểu UBKCHC Liên khu 5;

65- Ông Hà Văn Au, Đại biểu UBKCHC Liên khu 5;

66- Ông Nguyễn Văn Siễn, Đại biểu UBKCHC Liên khu 5;

67- Ông Trần Trọng Ty, Đại biểu Liên hiệp Công đoàn Liên khu 5;

68- Ông Hoàng Trinh, Đại biểu Liên hiệp Công đoàn Liên khu 5;

69- Ông Nguyễn Văn Tạo, Đại biểu Liên hiệp Công đoàn Liên khu 3;

70- Ông Nguyễn Văn Thủy, Đại biểu Liên hiệp Công đoàn Liên khu Việt Bắc;

71- Ông Đào Đình Quang, Thân sĩ Liên Việt tỉnh Phú Thọ;

72- Ông Nguyễn Nhân, Quản đốc Xưởng Kiến thiết;

73- Ông Hoàng Đình Hữu, Đại biểu các Xưởng tư nhân;

74- Ông Hoàng Sinh, Đại biểu UBKCHC (Xã - địa phương).

ĐẠI HỘI KHAI MẠC

Âm nhạc cử Quốc ca và Quốc tế ca

Sau lễ chào cờ và mặc niệm, ông Bộ trưởng Bộ Lao động Nguyễn Văn Tạo, Trưởng ban tru bị Đại hội lên tuyên bố lý do tổ chức Đại hội và giới thiệu chương trình khai mạc.

Thay mặt Đại hội, ông tỏ lòng vui sướng và biết ơn của Ban tru bị các chiến sĩ và đại biểu, được Hồ Chủ tịch đến dự Đại hội.

Thay mặt Ban tru bị, ông nhiệt liệt chào mừng các chiến sĩ và cảm ơn các vị trong Chính phủ, Quốc hội, Mặt trận, ông Tổng thư ký Đảng Lao động Việt Nam, các Đại biểu, các Đảng Chính trị, và Đoàn thể nhân dân, các thân sĩ và đặc biệt hai vị đại diện Chính phủ Lào đã đến khuyến khích các chiến sĩ.

Ông nhấn mạnh ý nghĩa quan trọng của buổi lễ khai mạc và lễ kỷ niệm ngày 1/5 liên kết tinh thần thi đua ái quốc với tinh thần Quốc tế của nhân dân và quân đội Việt Nam.

BẦU CHỦ TỊCH ĐOÀN

Đại hội đứng lên hoan nghênh nhiệt liệt và đồng thanh bầu: Đại nguyên soái Stalin, Mao Chủ tịch, Hồ Chủ tịch, Tướng quân Kim Nhật Thành, Quân đội Nhân dân Việt Nam, Hội đồng Hòa bình thế giới và Liên hiệp Công đoàn Thế giới vào Đoàn Chủ tịch danh dự của Đại hội.

Đại hội lại cử Chủ tịch Đoàn điều khiển Đại hội gồm có: Hồ Chủ tịch, Phó Thủ tướng Phạm Văn Đồng, cụ Chủ tịch Ủy Ban Liên Việt toàn quốc, Phó Trưởng ban Thường trực Quốc hội Tôn Đức Thắng, Đại tướng Tổng tư lệnh Võ Nguyên Giáp, ông Tổng Bí thư Đảng Lao động Việt Nam Trường Chinh, ông Chủ tịch Hội đồng Hòa bình thế giới của Việt Nam Lê Đình Thám, ông Bí thư Ban liên lạc nông dân toàn quốc Hồ Vinh Thắng, ông Bộ trưởng Bộ Lao động Nguyễn Văn Tạo, ông Thứ trưởng Bộ Canh nông Nghiêm Xuân Yêm, chiến sĩ công nhân Ngô Gia Khảm, chiến sĩ lao động trí óc Trần Đại Nghĩa, chiến sĩ quân đội La Văn Cầu, nữ chiến sĩ Trung đội trưởng đội du kích Nguyễn Thị Chiên, Lão chiến sĩ nông nghiệp Hoàng Hanh và chiến sĩ dân công Vũ Viết Thân.

Thư ký Đoàn Hội nghị: ông Đỗ Văn Cang, Phùng Văn Đức (cán bộ, Bộ Lao động), Hoàng Nghinh (cán bộ Tổng Liên đoàn).

HỒ CHỦ TỊCH HUÂN THI

Hồ Chủ tịch lên khai mạc giữa những tiếng hoan hô vỗ tay không ngớt của Đại hội.

Hồ Chủ tịch hỏi: Ta thi đua gì trước hết để thắng địch?

Trong Đại hội, người thì trả lời: thưa Bác thi đua sản xuất tiết kiệm ạ, người thì nói, thưa Bác thi đua cải tạo tư tưởng, người thì nói, thưa Bác thi đua giết giặc lập công; Hồ Chủ tịch nói: chưa đúng, ta thi đua giữ bí mật trước đã. Sau khi đến dự Đại hội nhưng địa điểm cần phải giữ bí mật; Hồ Chủ tịch chào mừng các chiến sĩ và lao động nước ta, lao động các nước bạn, lao động Pháp, lao động các thuộc địa, lao động thế giới và nêu rõ ý nghĩa đặc biệt của ngày 1/5 hiện nay ở nước ta gắn với Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu. Rồi Người huân thị cho Đại hội trong một tiếng đồng hồ về mục đích, ý nghĩa thi đua ái quốc:

MỤC ĐÍCH THI ĐUA

Do thi đua tăng gia sản xuất và tiết kiệm mà Liên Xô đang xây dựng cộng sản. Do thi đua tăng gia sản xuất và tiết kiệm mà Trung Quốc xây dựng chủ nghĩa dân chủ mới (Liên Xô giảm giá 5 lần. Lần đầu tiên trong lịch sử Trung Quốc giảm giá: Mua hơn 3000 máy bay. Khu Đông Bắc để dành được 20 triệu tấn lương thực).

Nhân dân ta thi đua tăng gia sản xuất và tiết kiệm để cải thiện đời sống tinh thần và vật chất của quân và dân, cung cấp đầy đủ cho kháng chiến, chuẩn bị chuyển sang Tổng phản công. Quân đội ta thi đua diệt giặc lập công để tiêu diệt nhiều sinh lực địch, chuẩn bị chuyển sang Tổng phản công.

Để kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công, hoàn thành dân chủ mới để tiến lên xã hội chủ nghĩa.

TÌNH HÌNH THI ĐUA ĐẦY MẠNH VỪA QUA

Thi đua khởi đầu từ năm 1948.

- Bộ đội: thi đua khá, đều, khắp, nhất là sau những cuộc chinh huân. Kết quả rõ trong những trận thắng lợi liên tiếp trước mặt và sau lưng địch.

- Công nghệ: tinh thần, kỷ luật, tổ chức khá, sáng kiến nhiều, năng suất cao. Nhưng không đều, thiếu thường xuyên, liên tiếp.

Ngành vận tải tiến chậm, các xưởng tự thi đua kém.

- Nông nghiệp: thi đua trong “vụ mùa thắng lợi” khá. Đã biết thi đua từng đợt, làm tập thể. Một vài nơi đã biết đặt kế hoạch từng gia đình, từng thôn xóm. Nhưng chưa đều, chưa khắp, thiếu liên tiếp.

- Lao động trí óc: Cán bộ chuyên môn thi đua khá. Nhưng còn phải cố gắng nhiều hơn nữa. Thi đua diệt giặc đói khá. Nhưng nói chung thì ngành văn hóa giáo dục tiến chậm.

- Các cơ quan: có chương trình, phương hướng cố gắng. Nhưng chưa đều, chưa có nề nếp, thiếu liên tiếp.

- Thanh niên: đã xung phong trong bộ đội, dân công và văn nghệ (thí dụ: những đoàn thanh niên xung phong lao động). Nhưng ở nông thôn, thanh niên chưa làm nổi bật vai trò xung phong.

- Về mặt lãnh đạo: Quân đội, Công đoàn, Nông hội... khá. Nhưng còn phải cố gắng nhiều nữa. Hội Phụ nữ và Đoàn thanh niên chưa đi thật sát với quần chúng.

Nói tóm lại, thi đua các ngành đều có tiến bộ hoặc ít hoặc nhiều. Nhưng ngoài tiến bộ, thì khuyết điểm chung là thiếu liên tiếp, rộng khắp và chưa gắn liền với học tập chính trị.

Từ nay, phải phát triển những ưu điểm, sửa chữa những khuyết điểm. Những ngành thi đua đã khá thì phải cố gắng thêm. Những ngành còn kém thì phải cố gắng theo cho kịp phong trào.

NỘI DUNG THI ĐUA

Thi đua tăng gia sản xuất và tiết kiệm thì:

- Tăng năng suất: làm mau, làm tốt, làm nhiều;

- Ra sức tiết kiệm: nguyên liệu, vật liệu, sức lao động, thì giờ.

Tiết kiệm để giúp tăng gia. Tăng gia để thực hiện tiết kiệm. Một thí dụ: Nguyễn Đăng Đại làm giấy, một tháng tiết kiệm được 50 lít xăng, 14 kilo cánh kiến, 140 thước vải, một số nhân công; mà năng suất vẫn cao hơn, chất lượng vẫn tốt hơn trước.

Thi đua giết giặc lập công thì:

- Luyện tập giỏi;
- Diệt nhiều địch;
- Khắc phục khó khăn, chấp hành mệnh lệnh, làm tròn nhiệm vụ.

Có người tưởng lầm: Bộ đội, chỉ có nhiệm vụ giết giặc lập công, không trực tiếp tăng gia sản xuất và tiết kiệm. Nói thế không đúng. Bộ đội đánh thắng trận, quý trọng chiến lợi phẩm, thế là tăng gia sản xuất. Bộ đội quý trọng của công, quý trọng quân trang, quân dụng, thế là tiết kiệm. Còn bộ đội ở hậu phương các ngành quân nhu, quân giới, quân y, vận tải, v.v... càng phải thi đua tăng gia sản xuất và tiết kiệm. Trong việc sử dụng dân công, càng phải tiết kiệm để đồng bào hậu phương đủ lực lượng và ngày giờ, càng thi đua tăng gia sản xuất và tiết kiệm.

CÁCH THI ĐUA

- Trong bộ đội thi phát huy quân sự dân chủ.
- Các ngành thi nâng cao kỹ thuật.
- Gom góp sáng kiến. Rút kinh nghiệm tổng kết kinh nghiệm, trao đổi và phổ biến kinh nghiệm.

Sáng kiến và kinh nghiệm là của quý chung cho cả dân tộc. Chúng ta phải ra sức làm cho nó dồi dào thêm và lan rộng mãi. Đầu thì lan khắp một đơn vị, một nhà máy, một làng, v.v... Dần dần lan khắp cả quân đội, cả ngành công nghiệp, cả nước. Sáng kiến và kinh nghiệm cũng như những con suối nhỏ chảy vào sông to, những sông to chảy vào bể cả. Không biết quý trọng sáng kiến và phổ biến kinh nghiệm tức là lãng phí của dân tộc.

Việc phổ biến sáng kiến và kinh nghiệm là phận sự của quân đội, của Đoàn thanh niên, Công đoàn và Nông hội, chính quyền cũng phải săn sóc giúp đỡ việc này. Các báo chí và văn nghệ phải điều tra tuyên truyền, khen ngợi những ưu điểm và phê bình những khuyết điểm trong việc phổ biến sáng kiến và kinh nghiệm. Đó

là một nhiệm vụ vẻ vang của các báo chí và văn nghệ thiết thực góp phần vào phong trào thi đua ái quốc.

MỨC THI ĐUA

Mức thi đua phải tiến dần dần và tiến mãi mãi.

Những người và những nhóm hiện nay đã đạt được mức cao, thì phải làm cho chất lượng tốt hơn nữa và phải gắng tiến lên nữa. Giúp đỡ những người và những nhóm còn kém, theo cho kịp mức cao hiện nay.

Trí khôn, sáng kiến, học hỏi, tiến bộ và tinh thần hy sinh của người ta không có hạn, họ cứ tiến mãi. Cho nên mức thi đua cũng không có hạn chế, nó cũng tiến lên mãi.

Ai thi đua với ai? Thi đua giữa người này với người khác, đơn vị này với đơn vị khác, điều đó ai cũng hiểu.

Một điều nên nhắc là: ngành này có thể và nên thi đua với những ngành khác. Thí dụ: một đơn vị nông thôn có thể thi đua với một đơn vị bộ đội và một đơn vị công nghệ. Xã A và nhà máy B ký giao ước với bộ đội C, sẽ tăng gia và tiết kiệm bao nhiêu. Bộ đội C thì ký giao ước diệt bao nhiêu giặc, cướp nhiều súng. Thế là công nông binh thi đua với nhau, cùng nhau tiến bộ.

Ý NGHĨA THI ĐUA

- Thi đua là đoàn kết: trong phong trào thi đua, chúng ta thấy dù các dân tộc Kinh, Thổ, Mán, Mường... đủ các tín ngưỡng, lương có, giáo có, đủ các tầng lớp, binh, công, nông, sỹ, đủ các hạng người, già, trẻ, gái, trai tất cả đều nhằm mục đích chung: tăng gia sản xuất và diệt giặc lập công.

Trước kia anh em trí thức thì xa lao động chân tay. Công, nông, binh thì ai chỉ lo việc ấy. Giữa các hạng người, các tầng lớp cảm tình chưa được thân mật.

Nay phong trào thi đua đã làm phát triển tinh thần giữa tất cả các tầng lớp nhân dân. Thí dụ: muốn bộ đội đủ ăn mặc, đủ vũ khí đánh mạnh thắng nhiều, thì trí thức thi đua phát minh sáng chế, nông dân thi đua làm nhiều lúa, nhiều bông, công nhân thi đua sản xuất nhiều súng đạn. Trong lúc thi đua diệt giặc lập công thì bộ đội luôn luôn nhớ đến đồng bào và khuyến khích lẫn nhau: diệt sạch giặc đi để đồng bào được làm ăn yên ổn.

Thế là thi đua tăng cường đoàn kết, mà đoàn kết đẩy mạnh thi đua. Đoàn kết ấy là đoàn kết thực sự và rất chặt chẽ.

Tôi muốn nhắc vài chuyện nho nhỏ nhưng có ý nghĩa rất to:

- Bà cụ Nam (Cao Bằng) 83 tuổi, xung phong sửa đường. Cán bộ khuyên cụ nghỉ, thì bà cụ nói: “càng già càng phải giúp kháng chiến sửa đường để bộ đội đi cho mau, giết cho nhiều giặc, thắng cho nhiều trận”.

- Cháu Nguyễn Thị Giao Tiên (ngành quân dược) khuyến khích chị em: “chúng ta phải thi đua chuẩn bị thuốc men cho mau và cho cẩn thận để cho anh em bộ đội yên tâm đánh giặc.”

Đó là những lời mộc mạc, do lòng tương thân tương ái, do tinh thần đoàn kết từ đáy lòng thốt ra. Đó là những đoạn văn chương mới mẻ và tươi sáng do phong trào thi đua và cuộc kháng chiến vĩ đại của dân tộc ta nảy nở ra.

- Thi đua là yêu nước: thi đua là một cách yêu nước thiết thực và tích cực. Các chiến sĩ thi đua đều tăng năng suất từ gấp rưỡi trở lên. Nếu ta cứ tính đồ đồng mỗi chiến sĩ đều tăng năng suất gấp hai. Nếu tất cả những người lao động nước ta - bộ đội, công, nông, lao động trí óc đều thi đua và đều tăng năng suất gấp đôi, thì kết quả sẽ thế nào?

Kết quả là lực lượng của ta về mọi mặt đều tăng gấp đôi. Ta sẽ diệt giặc gấp đôi, thắng lợi gấp đôi. Kết quả là kháng chiến sẽ thắng lợi gấp đôi, kiến quốc sẽ thành công gấp đôi. Kết quả là dân giàu nước mạnh.

Cho nên chúng ta nói: thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua, và những người thi đua là những người yêu nước nhất.

- Thi đua là tinh thần quốc tế: nhân dân Liên Xô, Trung Quốc và các nước bạn khác cho chúng ta nhiều kinh nghiệm thi đua. Chúng ta học nhiều kinh nghiệm thi đua ở các nước bạn và ta sẽ cố gắng thi đua với các nước bạn để cùng các nước bạn tiến bộ. Đó là tinh thần quốc tế.

Nhân dân và bào chí các nước bạn vui mừng khi họ nghe những thành tích của phong trào thi đua ta. Cũng như ta vui mừng khi nghe những thắng lợi trong phong trào thi đua của các nước bạn. Đó là tinh thần quốc tế.

Tinh thần quốc tế chân chính ấy tỏ rõ nơi những lời nói và việc làm của các chiến sĩ thi đua. Một thí dụ: một nhóm chiến sĩ trồng bông Trung Quốc đến thăm các chiến sĩ thợ dệt ở một nhà máy vải, rồi họ vui vẻ nói: “chúng tôi ra sức thi đua trồng nhiều bông, các đồng chí thi đua dệt nhiều vải. Rồi chúng ta tha hồ cung cấp cho đồng bào Trung Quốc, và tha hồ giúp cho anh em Triều Tiên và Việt Nam tự lực cánh sinh”.

Lại như trong số chiến sĩ thi đua của ta, có những chiến sĩ Hoa Kiều. Như đồng chí Vòng Dừng Hing là một chiến sĩ gương mẫu, luôn luôn hăng hái thi đua, hăng hái ủng hộ kháng chiến.

Đó là tinh thần quốc tế.

Thi đua chẳng những bồi dưỡng tinh thần đoàn kết và tinh thần yêu nước của dân tộc ta, mà lại làm cho nhân dân ta đoàn kết với nhân dân lao động thế giới.

Thi đua là góp sức giữ gìn hòa bình và dân chủ thế giới: ở các nước đế quốc không bao giờ có và không thể có phong trào thi đua tăng gia sản xuất và tiết kiệm. Vì nhân dân lao động các nước ấy không đại gì mà làm lợi cho những giai cấp bóc lột họ, áp bức họ. Không thi đua tăng gia sản xuất và tiết kiệm mà các nước ấy đã có hàng triệu người bị thất nghiệp. Một nước tự xưng là giàu có nhất thế giới như Mỹ, đã có hơn 12 triệu công nhân thất nghiệp. Nếu thi đua thì nhân dân lao động ở các nước ấy sẽ thất nghiệp nhiều hơn nữa.

Thi đua tăng gia sản xuất và tiết kiệm chỉ có ở Liên Xô, Trung Quốc, Việt Nam và các nước dân chủ mới khác. Thi đua giết giặc lập công chỉ có ở trong các quân đội cách mạng. Vì ở nước ta và các nước bạn ta, vì trong quân đội cách mạng, nhân dân và quân đội thi đua là lợi ích cho mình và cho cả dân tộc mình. Do thi đua mà phe hòa bình và dân chủ, kinh tế ngày càng thịnh vượng, lực lượng ngày càng to lớn làm cho phe đế quốc gây chiến do Mỹ cầm đầu phải nhụt lại.

Quân và dân ta thi đua để đẩy mạnh kháng chiến chống thực dân Pháp và bọn can thiệp Mỹ. Ta tiêu diệt lực lượng đế quốc Pháp và Mỹ, tức là ta thiết thực góp phần vào công cuộc giữ gìn hòa bình và dân chủ thế giới. Đó chính là tinh thần quốc tế của thi đua.

Thi đua cải tạo con người: Lao động sáng tạo xã hội, thi đua thì cải tạo con người.

Ngoài những ý nghĩa nói trên, càng hăng hái thi đua thì người chiến sĩ càng phải ra sức tìm tòi, học hỏi cầu tiến bộ.

Do sáng kiến và kinh nghiệm trong thi đua mà lao động chân tay nâng cao trình độ kỹ thuật của mình. Do thi đua mà lao động trí óc gần gũi, giúp đỡ, cộng tác và học hỏi những người lao động chân tay mà trở nên những người trí thức hoàn toàn. Thế là phong trào thi đua đã làm cho công, nông, binh trí thức hóa và trí thức thì lao động hóa.

Những chiến sĩ thi đua ắt phải là những người giàu tinh thần trách nhiệm. Thường có những người hay kể công lao, hay mặc cả với kháng chiến với dân tộc. Họ hay suy nghĩ ta đã làm được việc này việc nọ, nhưng kháng chiến và dân tộc đã bù đắp cho ta thế nào?

Những chiến sĩ thi đua thì không kể công, không mặc cả với kháng chiến, với dân tộc. Họ luôn luôn tự hỏi ta đã tăng năng suất được bao nhiêu, đã làm lời cho kháng chiến, cho dân tộc thế nào?

Chiến sĩ thi đua lại có tinh thần vượt mọi khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ của mình.

Cho nên có thể nói: chiến sĩ thi đua là những người mới, những người luôn cố gắng thực hành cần, kiệm, liêm, chính, là những người tôi trung của nhân dân, con hiếu của tổ quốc.

Để phát triển phong trào thi đua, thì chúng ta phải chống bệnh quan liêu, chống nạn tham ô, lãng phí. Vì bệnh quan liêu sẽ ngăn trở phong trào thi đua, làm nó chậm tiến và nạn tham ô lãng phí sẽ làm giảm bớt những kết quả của phong trào thi đua.

KẾT LUẬN

Phong trào thi đua là một trong những thắng lợi lớn của nhân dân ta trong mấy năm kháng chiến này. Nó sẽ làm đà cho những thắng lợi to lớn hơn nữa, vẻ vang hơn nữa về quân sự, chính trị, kinh tế, v.v...

Vì vậy nhiệm vụ của Chính phủ, của Mặt trận và các đoàn thể trong Mặt trận là phải đẩy mạnh phong trào thi đua lên cao hơn nữa và rộng khắp hơn nữa. Hiện nay ta mới có hàng vạn chiến sĩ thi đua, từ nay chúng ta phải có hàng triệu chiến sĩ thi đua.

Nhiệm vụ của các chiến sĩ thi đua là phải cố gắng mãi, tiến bộ mãi. Phải khiêm tốn và gần gũi với quần chúng, phải làm gương mẫu cho quần chúng. Phải học tập chính trị, phải gắn liền tinh thần thi đua với tinh thần yêu nước, tinh thần quốc tế. Tuyệt đối không quan liêu, tự mãn, chớ xa rời quần chúng. Phải luôn luôn nhớ rằng: thành tích là thành tích tập thể, anh hùng là anh hùng tập thể. Chứ không phải là thành tích và anh hùng cá nhân. Đó là vinh dự chung của dân tộc chứ không phải vinh dự riêng của cá nhân.

Năm nay, Chính phủ và Đoàn thể đã đặt kế hoạch tăng gia sản xuất và tiết kiệm, về quân sự thì có kế hoạch chỉnh huấn và tác chiến.

Chính phủ, đoàn thể, toàn thể quân và dân ta nhất là các chiến sĩ thi đua phải có quyết tâm vượt qua mọi khó khăn để thực hiện cho bằng được kế hoạch ấy. Chúng ta phải cố gắng để trong Đại hội chiến sĩ năm sau, chúng ta sẽ có những thành tích to lớn và vẻ vang hơn nữa và nhiều anh hùng chiến đấu, nhiều anh hùng lao động hơn nữa, thế là:

Người người thi đua,
Ngành ngành thi đua,
Ta nhất định thắng,
Địch nhất định thua.

Khi Hồ Chủ tịch dứt lời, một đoàn chiến sĩ lên dâng hoa và chúc tụng Người. Âm nhạc cử bài “Hồ Chí Minh muôn năm”, toàn thể Đại hội vỗ tay cùng phấn khởi đứng dậy hát theo và hô lớn “Hồ Chí Minh muôn năm” liên tiếp và náo nhiệt.

ĐẠI DIỆN BAN THƯỜNG TRỰC QUỐC HỘI VÀ ỦY BAN
LIÊN VIỆT TOÀN QUỐC CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI

Cụ Tôn Đức Thắng, đại diện Ban Thường trực Quốc hội và Ủy ban Liên Việt toàn quốc lên diễn đàn phát biểu ý kiến chào mừng các chiến sĩ và dặn dò các chiến sĩ về nhiệm vụ của mình:

Thưa Chủ tịch;

Thưa các vị;

Thưa các vị chiến sĩ!

Thay mặt Ban Thường trực Quốc hội và Ủy ban Liên Việt toàn quốc, tôi nhiệt liệt kính chào Hồ Chủ tịch, các vị đại biểu của các nước bạn Ai Lao, các vị Bộ trưởng, toàn thể cán bộ gương mẫu. Chúng tôi gửi lời thân ái chào các chiến sĩ thi đua ở Nam Bộ anh dũng, vì đường sá xa xôi không ra dự Đại hội được.

Chúng tôi kính cẩn nghiêng mình trước anh linh các vị tiền liệt, những người dẫn đầu cho phong trào thi đua đánh giặc cứu nước. Chúng tôi kính cẩn nghiêng mình trước anh linh các chiến sĩ thi đua đã hy sinh tại tiền tuyến.

Ngày hôm nay là ngày tổng kết phong trào thi đua ái quốc trong mấy năm qua do Hồ Chủ Tịch phát động ngày 19/6/1948, đặc biệt là tổng kết đợt thi đua sản xuất lập công, đề cao chiến sĩ năm 1950. Ngày hôm nay cũng là ngày kỷ niệm ngày hội vĩ đại 1/5 của lao động toàn thế giới. Hai ý nghĩa lịch sử trong một ngày càng làm cho buổi lễ hôm nay thêm trang nghiêm và ảnh hưởng của cuộc Đại hội này càng thêm lớn lao.

Từ khi phát động phong trào thi đua ái quốc đến nay, cuộc kháng chiến kiến quốc của ta tiến những bước vĩ đại về mọi mặt, đặc biệt về mặt quân sự và kinh tế, đã giáng cho địch những đòn chí tử, khiến thực dân Pháp và can thiệp Mỹ đã hoang mang và bối rối lại càng thêm hoang mang và bối rối. Từ khi phát động phong trào thi đua ái quốc, chúng ta đã đào tạo được nhiều chiến sĩ xuất sắc mà đại diện ở đây là ngót 200 chiến sĩ thi đua qua đó từ cấp cơ sở bầu lên đến cấp toàn quốc.

Những thành tích thi đua kháng chiến kiến quốc là do đâu mà có? Các chiến sĩ thi đua có mặt ngày hôm nay đây, cũng do đâu mà có?

1- Đó là do Hồ Chủ Tịch, linh hồn của dân tộc, linh hồn của phong trào giết giặc cứu nước từ mấy chục năm nay, linh hồn của phong trào thi đua ái quốc do

Người phát động và lãnh đạo từ năm 1948 đến nay, Người luôn luôn chỉ dẫn cho toàn dân phương châm thi đua, phương pháp thi đua, Người luôn luôn dạy toàn dân: yêu nước thì phải thi đua, thi đua là yêu nước.

2- Đó là do toàn dân ta đã được sự lãnh đạo vô cùng sáng suốt của Hồ Chủ Tịch, lại có sự lãnh đạo sáng suốt của Chính phủ, của Đảng Lao động Việt Nam.

3- Đó là do toàn dân ta đoàn kết chặt chẽ trong Mặt trận Dân tộc thống nhất là Mặt trận Liên Việt, lấy canh nông và lao động trí óc làm cơ sở. Thành phần của nó có 200 chiến sĩ có mặt, ở đây có đủ cả công, nông, binh, lao động trí óc và các phần tử tiến bộ thuộc đủ mọi giai tầng, có đủ cả đa số, thiểu số, có đủ cả lương, giáo, có đủ cả nam, nữ, thiếu, tráng, lão, có đủ cả chiến sĩ quê ở Bắc, Trung, Nam, hoạt động ở vùng tự do, vùng du kích, vùng tạm bị chiếm, là tượng trưng rõ rệt nhất cho khối Đại đoàn kết toàn dân. Các chiến sĩ đại đa số thuộc thành phần công nông, chứng tỏ rõ rệt: Công nông là cơ sở vững chắc của Mặt trận.

4- Đó là do lòng yêu nước nồng nàn của nhân dân ta. Yêu nước nồng nàn nên nhân dân ta càng ngày ra sức lao động (sản xuất và chiến đấu) để quân dân no ấm, tiêu diệt giặc nước. Nhân dân ta kết hợp chặt chẽ tinh thần ái quốc chân chính với tinh thần quốc tế chân chính nên nhân dân ta càng ngày càng nhận rõ:

Cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của ta là một bộ phận khăng khít của phong trào đấu tranh bảo vệ hòa bình thế giới và cao hơn một bước nữa là một bộ phận khăng khít của cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân lao động toàn thế giới nhằm tiêu diệt hoàn toàn sự thống trị của chủ nghĩa đế quốc.

5- Đó là do nhân dân ta được sự ủng hộ chân thành và là anh em của Liên Xô, Trung Hoa, những người anh cả của các dân tộc trên thế giới. Đó là do nhân dân ta được sự ủng hộ chân thành và anh em của nhân dân Pháp và các thuộc địa Pháp, của các nước bạn và của toàn thể Mặt trận Dân chủ hòa bình thế giới. Đó là do phong trào thi đua ái quốc ở ta đã hưởng thụ được những kinh nghiệm thi đua phong phú của Liên Xô, Trung Hoa và các nước dân chủ nhân dân.

Do những nguyên nhân đó nên chúng ta mới có ngày vinh quang này. Để đẩy mạnh cuộc kháng chiến kiến quốc, để chuẩn bị đầy đủ lực lượng chuyển sang tổng phản công, giành độc lập thống nhất thực sự và góp phần bảo vệ hòa bình thế

giới, nhân dân ta phải triệt để phát triển kết quả cuộc Đại hội này bằng cách tích cực thi đua đoàn kết nhân dân, thắt chặt đoàn kết với nhân dân Miên, Lào, nhân dân các nước bạn và nhân dân toàn thế giới, tích cực thi đua lao động (sản xuất và chiến đấu) để tiêu diệt thực dân Pháp, đánh bại bọn can thiệp Mỹ. Cụ thể là toàn dân ta phải nỗ lực đẩy mạnh đợt thi đua ái quốc sản xuất lập công đề cao chiến sĩ năm nay, nhằm thực hiện 3 nhiệm vụ chính do Chính phủ và Mặt trận đề ra:

- Tiêu diệt sinh lực địch, phát triển mạnh chiến tranh du kích;
- Phá kế hoạch địch “lấy chiến tranh nuôi chiến tranh, dùng người Việt đánh người Việt”;
- Thực hiện kế hoạch sản xuất và tiết kiệm.

Với kinh nghiệm thi đua ái quốc phong phú, tổng kết được ở Đại hội này, toàn dân ta ra sức đoàn kết và lao động, đẩy mạnh thi đua ái quốc tiến hơn nữa, dưới sự lãnh đạo của Hồ Chủ Tịch, Chính phủ và Đảng Lao động Việt Nam, thì kháng chiến tuy trường kỳ và gian khổ, nhưng nhất định thắng lợi, kiến quốc nhất định thành công, thực dân Pháp xâm lược và bọn can thiệp Mỹ nếu không chịu rút hoàn toàn thì nhất định chúng sẽ bị tiêu diệt.

Bây giờ thay mặt Ban Thường trực Quốc hội và Ủy ban Liên Việt toàn quốc, tôi có mấy câu nói với các đồng chí chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu. Các đồng chí là những người con ưu tú của Tổ quốc và nhân dân. Vinh dự được bầu làm chiến sĩ thi đua toàn quốc là vinh dự lớn lao của các đồng chí, là vinh dự của toàn dân. Vinh dự lớn lao này của các đồng chí là do đâu mà có? Các đồng chí có vinh dự lớn lao này, một phần là do sự cố gắng của bản thân các đồng chí, nhưng chính là do sự lãnh đạo sáng suốt của Hồ Chủ tịch, Chính phủ, Đảng Lao động Việt Nam, chính là do công lao của bao nhiêu người tạo nên. Vì thế, có được vinh dự lớn lao này, các đồng chí tuyệt đối không được tự kiêu, tự mãn, có được vinh dự lớn lao này, các đồng chí lại càng phải ra sức thi đua ái quốc, ra sức học tập đạo đức, Cần, Kiệm, Liêm, Chính, chí công vô tư và gương thi đua của Hồ Chủ Tịch, ra sức học tập huấn thị của Hồ Chủ tịch trong Đại hội này. Các đồng chí càng phải ra sức học tập các bạn bè chung quanh, học tập nhân dân. Ở đây ra về, các đồng chí cần phải ra sức phổ biến những kinh nghiệm thi đua tổng kết được ở các hội

ngiht và ở Đại hội này, để dều dất mọi người cùng thi đua, trở thành chiến sĩ thi đua như mình và hơn mình. Ra sức học tập, ra sức sản xuất và chiến đấu để phục vụ nhân dân, phục vụ tổ quốc, phục vụ hòa bình thế giới, đó là nhiệm vụ của các đồng chí.

Đó là chúng ta kỷ niệm ngày 1/5 năm nay một cách thiết thực. Đó là chúng ta chuẩn bị tổng phản công một cách thiết thực.

Chúc các đồng chí năm nay sẽ lập được nhiều thành tích và thi đua sản xuất và giết giặc to lớn hơn năm ngoái và những năm vừa qua.

TRUNG ƯƠNG ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM

CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI

Tiếp theo Cụ Tôn Đức Thắng, ông Trường Chinh - Tổng Thư ký Đảng Lao động Việt Nam lên diễn đàn thay mặt Trung ương Đảng Lao động Việt Nam chào mừng Đại hội giữa những tiếng hoan hô vang dội “Đảng Lao động Việt Nam muôn năm” “Đồng chí Trường Chinh muôn năm”.

Ông Trường Chinh nói:

“Các đồng chí chiến sĩ thi đua,

Hôm nay nhân ngày lễ lao động thế giới, các đồng chí về họp Đại hội toàn quốc để kiểm điểm thành tích và tổng kết kinh nghiệm thi đua ái quốc, lại được Hồ Chủ tịch đến huấn thị, các vị trong Chính phủ, trong Quốc Hội và Ủy ban Liên Việt toàn quốc cùng các vị đại biểu nhân dân Lào khuyến khích. Tôi thay mặt Ban chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam thân ái chào mừng các đồng chí và tỏ lòng thương tiếc cho các chiến sĩ thi đua gương mẫu đã hy sinh vì Tổ quốc nên vắng mặt ở cuộc Đại hội này.

Trong cuộc kháng chiến vĩ đại của dân tộc ta đánh bọn đế quốc xâm lược Pháp - Mỹ, các đồng chí là những người xung phong dẫn đầu phong trào. Chính sách của Đảng và Chính phủ do các đồng chí tích cực gương mẫu thi hành, nên được thực hiện một cách mau mắn trong quần chúng và được luôn luôn bồi bổ những kinh nghiệm của quần chúng.

Những thành tích của các đồng chí, tinh thần dũng cảm và trí sáng kiến của các đồng chí phát triển những truyền thống quý báu của dân tộc ta.

Các đồng chí là công, nông, binh, lao động trí óc và cán bộ gương mẫu nghĩa là những con người mới của thời đại mới, và phần đông là những anh hùng mới, anh hùng nhân dân, anh hùng cách mạng.

Chúng tôi nguyện ra sức học tập các đồng chí và kêu gọi toàn Đảng, toàn dân học tập, noi gương các đồng chí.

Vì sao các đồng chí lập được những thành tích vẻ vang?

Là vì dưới chế độ cũ, nói chung các đồng chí là những người bị áp bức bóc lột nhất, nên ngày nay các đồng chí nhiệt liệt yêu nước và căm thù, hăm hở phục vụ nhân dân, các đồng chí cảm thấy một cách sâu sắc chính mình là chủ nhân của chính quyền dân chủ mới và những hy sinh cố gắng của mình rất quan hệ đến tiến bộ của nước nhà.

Là vì các đồng chí hòa với quần chúng, lời cuốn quần chúng nhân dân đông đảo chiến đấu, sản xuất và học tập, và chính các đồng chí học tập quần chúng, cùng quần chúng giải quyết mọi khó khăn, vượt mọi khó khăn. Sự nghiệp của các đồng chí do phong trào quần chúng kết thành và các đồng chí đến đây là do quần chúng nhân dân chọn lọc và bầu cử.

Hơn nữa, các đồng chí lập được thành tích là vì các đồng chí được Đảng và Chính phủ lãnh đạo, được Hồ Chủ tịch luôn luôn chỉ thị, săn sóc và nâng đỡ.

Cho nên để mãi mãi xứng đáng và càng ngày càng thêm xứng đáng với danh hiệu anh hùng nhân dân và cán bộ gương mẫu, xứng đáng là những người con yêu quý của dân tộc, các đồng chí không nên tự kiêu, tự mãn, không nên xa rời quần chúng, không nên sao lãng việc học tập quần chúng, học tập chính sách của Đảng và Chính phủ.

Các đồng chí cần luôn luôn cố gắng lập công nhiều hơn nữa để mau diệt trừ giặc ngoại xâm, giặc đói và giặc dốt, đem lại hạnh phúc cho nhân dân.

Mong rằng cuộc Đại hội này sẽ siết chặt thêm hàng ngũ nhân dân, chủ yếu là hàng ngũ công, nông, binh, trí, thổi thêm một luồng phấn khởi mới trong toàn quốc để thực hiện kế hoạch tăng gia sản xuất và tiết kiệm, để chinh đốn tư tưởng

và lễ lối làm việc, để tăng cường công tác sau lưng địch, tiêu diệt sinh lực địch và bảo vệ hòa bình thế giới.

Ngày 1/5 năm nay là ngày kiểm điểm lực lượng bảo vệ hòa bình của nhân dân thế giới.

Ở nước ta, cuộc Đại hội chiến sĩ thi đua toàn quốc lần thứ nhất này họp dưới dấu hiệu của chủ nghĩa ái quốc, và chủ nghĩa Quốc tế chân chính. Nó phản ánh tinh thần quyết chiến quyết thắng của dân tộc ta. Nó làm cho ta thêm tin tưởng vào thắng lợi cuối cùng của kháng chiến, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Hồ Chủ tịch, của Đảng và Chính phủ, tin tưởng vào vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân Việt Nam. Nhất định nó sẽ thúc đẩy phong trào thi đua ái quốc nước ta tiến lên một bước mới.

Chúc Đại hội thành công.

Chúc các đồng chí thu được nhiều thành tích lớn hơn nữa, để chúc thọ Hồ Chủ tịch năm nay và để đẩy tới cuộc chuẩn bị Tổng phản công, tiêu diệt quân xâm lược.

Ban âm nhạc cử bài “ Đảng Lao động Việt Nam”, toàn thể Đại hội đứng dậy hát theo.

ĐẠI DIỆN ĐẢNG XÃ HỘI **PHÁT BIỂU Ý KIẾN**

Ông Phan Tư Nghĩa, Tổng Thư ký Đảng Xã hội lên phát biểu ý kiến:

Thưa cụ Chủ tịch,

Thưa Chủ tịch Đoàn,

Thưa các anh chị em chiến sĩ thi đua toàn quốc,

Thưa toàn thể Hội nghị.

Thay mặt Đảng Xã hội Việt Nam, chúng tôi nhiệt liệt chào mừng các anh chị em chiến sĩ thi đua toàn quốc. Cuộc hội nghị tổng kết thành tích khai mạc hôm nay, ngụ ý cử hành trùng vào ngày kỷ niệm Lao động quốc tế, đã làm nổi bật ý nghĩa quan trọng của vai trò sức lao động trong công cuộc cải tạo con người, cải tạo xã hội và cải tạo thiên nhiên.

Hôm nay chúng ta hội họp ở đây, chẳng những để kiểm điểm phong trào thi đua trong một năm qua, mà còn dụng ý đem những thành tích dâng lên làm lễ kỷ niệm ngày mà nhân dân lao động các nước phối hợp các cuộc tranh đấu cho nhân loại tiến bộ, cho hòa bình và hạnh phúc toàn thế giới.

Chúng ta hội họp ở đây cũng để nhắc tới những anh hùng lao động đã từ bao nhiêu năm nay tranh đấu không ngừng để thực hiện giải phóng. Cũng để tỏ lòng khâm phục và biết ơn những chiến sĩ thi đua trong các nước bạn, của Liên Xô vĩ đại Stalin, của Trung Hoa anh dũng với Mao Chủ tịch, của các nước dân chủ nhân dân đang xây dựng một cuộc đời tốt đẹp và đương vạch rõ cho ta thấy chỉ có sức lao động mới cải tạo được xã hội, mới đảm bảo được tương lai. Thành tích của các chiến sĩ sẽ là phần góp của dân tộc ta vào việc xây dựng tươi đẹp kia và nhờ đó ta sẽ đoán được nhịp tiến của ta.

Đảng Xã hội Việt Nam rất vui mừng được chào đón các chiến sĩ của thế hệ Hồ Chí Minh, chào đón và tỏ lòng biết ơn đối với những người yêu xuất sắc nhất của nhân dân.

Trong cuộc thi đua ái quốc này, Đảng Xã hội Việt Nam lại càng vui mừng hơn nữa khi nhận thấy giới lao động trí óc đã đóng góp một phần không nhỏ vào cuộc thi đua chung của anh chị em Công, Nông, Binh. Sự đóng góp đó đã tỏ rõ sự kết hợp của tri thức với hành động, hay nói cho đúng, sự hòa hợp của hai bề mặt một sức mạnh. Với cuộc thi đua này, giới lao động trí óc đã nhận thấy không những sức lao động là quý giá, là quyết định, mà còn nhận thấy rằng: giữa lao động trí óc và chân tay, cái biên giới mà xã hội cũ muốn gây ra, không hề có mà cũng không thể có được trong cái xã hội dân chủ nhân dân này.

Những người lao động trí óc đã đem cái “làm” nhập vào cái “biết”. Họ đã đem khoa học lồng vào khó khăn đặc biệt của kháng chiến Việt Nam. Không đòi hỏi những nhà máy nguy nga đồ sộ, những phòng thí nghiệm tinh vi hoàn bị, họ đã bắt khoa học uốn mình theo những khuôn khổ thực tế, họ đã bắt ép các công thức phức tạp phải quần chúng hóa. Súng lớn, lựu đạn, địa lôi diệt giặc cung cấp cho bộ đội, dân quân du kích Việt Nam là công trình của toàn thể anh em quân giới nhưng trong đó các kỹ sư Việt Nam cũng có một phần. Những thuốc quý: Péniciline,

streptomicine, những sản phẩm khoa học: acide sulfurique, chlorure d'chaux... còn bao nhiêu nữa, cũng có sức lao động của các bác sĩ, các nhà khoa học. Với những phương tiện gần như thô sơ, những bác sĩ, dược sĩ đã làm việc tận tụy.

Tất cả những thành tích đó đã góp phần vào công cuộc kháng chiến và kiến quốc hiện thời của của toàn thể nhân dân. Những thành tích đó sẽ lôi kéo những phần tử trí thức nào còn chưa theo kịp thời đại và phong trào, tích cực hơn trong việc xây dựng chung. Như vậy, một phần tài sản phong phú nữa của Quốc gia sẽ được khai thác triệt để, nhiều khả năng dồi dào nữa sẽ được vận dụng, hướng đến một tương lai tươi sáng.

Đảng Xã hội Việt Nam rất vui mừng trước những thành tích rực rỡ của tất cả các chiến sĩ thi đua. Đảng Xã hội Việt Nam rất cảm kích khi thấy vị Cha Già của dân tộc hôm nay đích thân tới khai mạc Đại hội tung bừng này. Tất cả những rực rỡ vinh quang ngày nay chúng ta có được là nhờ sự lãnh đạo sáng suốt của vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc. Các thành tích thi đua đẹp đẽ chứng tỏ rằng toàn nhân dân ta thấm nhuần tác phong của Hồ Chủ tịch. Món quà Người nhận của anh chị em Công, Nông, Binh ngày hôm nay và trong Hội nghị này là một lễ vật mà toàn thể dân tộc dâng lên người chiến sĩ bậc nhất của Việt Nam.

Để xứng đáng với sự dịu dặt ân cần của Cha Già, để noi gương tranh đấu và khiêm tốn của các chiến sĩ, chúng tôi sẽ cố gắng rút thật nhiều kinh nghiệm quý báu của Hội nghị dùng làm cái đà mới động viên mạnh tất cả những người trong giới chúng tôi chưa thấm nhuần hay còn ít thấm nhuần những bài học vĩ đại của cuộc thi đua ái quốc này, một cuộc thi đua có Hồ Chủ tịch lãnh đạo và cả một dân tộc anh dũng hưởng ứng lời Người.

ĐẠI DIỆN ĐẢNG DÂN CHỦ

PHÁT BIỂU Ý KIẾN

Tiếp theo, ông Dương Đức Hiền, Tổng Thư ký Đảng Dân chủ lên phát biểu ý kiến:

Kính thưa Hồ Chủ tịch;

Thưa các nam nữ chiến sĩ và toàn thể Đại hội!

Từ 1/5/1951 cho tới nay, quân và dân ta đã hăng hái tham gia cuộc thi đua “sản xuất lập công, đề cao chiến sĩ” nhằm mục đích đẩy mạnh cuộc kháng chiến và tích cực góp phần bảo vệ hòa bình thế giới.

Với Đại hội chiến sĩ thi đua toàn quốc họp ngày hôm nay để tổng kết kinh nghiệm của phong trào thi đua và đề cao các chiến sĩ có nhiều thành tích nhất, ngày Quốc tế lao động năm nay là ngày Đại hội đoàn kết và chiến đấu rất tung bừng của lao động và toàn thể nhân dân.

Đảng Dân chủ Việt Nam vui mừng và nhiệt liệt hoan nghênh giai cấp công nhân, lực lượng dẫn đầu phong trào thi đua ái quốc. Quyết tâm thực hiện những lời chỉ giáo của Hồ Chủ tịch, giai cấp công nhân đã vượt mọi khó khăn xây dựng được những nề nếp căn bản đầu tiên của phong trào.

Vì đề ra một quan niệm và một phương châm thi đua đúng, vì tìm ra được phương pháp và cách tổ chức thi đua thích hợp với hoàn cảnh kháng chiến, với trình độ của nhân dân ta hiện nay, giai cấp công nhân đã hướng dẫn và thúc đẩy được nhân dân hưởng ứng phong trào. Do sự hưởng ứng này, phong trào đã phát triển và tiến bộ mau lẹ. Mọi người dân đều có thể dễ dàng nhận thấy phong trào thi đua có tác dụng đẩy mạnh các công tác kháng chiến, kiến quốc. Do thi đua, quân đội đã tiến bộ nhiều, nhất là mặt tư tưởng, quân đội nhờ thế mà đã anh dũng đứng lên tiêu diệt được nhiều sinh lực địch, đặc biệt ở Mặt trận Hòa bình và ở vùng tạm bị chiếm Liên khu 3, trong thời gian gần đây phong trào thi đua công nghiệp đã cung cấp được nhiều quân trang, vũ khí cần thiết cho bộ đội ở tiền tuyến và đồng thời xây dựng được nền móng của kỹ nghệ Quốc phòng. Phong trào thi đua nông nghiệp làm cho nông dân và nhân dân có thể từ mức sản xuất để chống đói đương vượt lên mức sản xuất để có dự trữ, và bồi dưỡng cho sức mạnh vật chất của quân dân.

Mặc dầu mọi thiếu thốn và khó khăn, đưa được phong trào dần dần đi vào nề nếp và do đó thúc đẩy được các công tác kháng chiến, kiến quốc tiến bộ mau chóng thu nhiều thành tích đó là một công trình, một thành công lớn làm vẻ vang cho giai cấp công nhân và cho toàn dân.

Đảng Dân chủ Việt Nam chào mừng nhiệt liệt các nam nữ chiến sĩ của quân đội, của các ngành sản xuất công, nông nghiệp và các cán bộ gương mẫu của các cơ quan, đoàn thể.

Trong cuộc thi đua “sản xuất lập công, đề cao chiến sĩ” 1951, để thiết thực khuếch trương đại thắng lợi của Đại hội toàn quốc thống nhất Việt Minh Liên Việt, chào mừng Đảng Lao động và khối liên minh Việt- Miên- Lào, các chiến sĩ đã nêu lên được nhiều thành tích rất vẻ vang.

Là lao động chân tay hay lao động trí óc, công tác ở vùng tự do hay ở vùng bị tạm chiếm, ở trong quân đội hay ở các ngành công, nông nghiệp, với bao nhiêu thành tích đã thu được trong cuộc đấu tranh bền bỉ chống mọi khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ và phục vụ nhân dân, các chiến sĩ thật xứng đáng là những người con ưu tú, quả cảm nhất của dân tộc.

Các chiến sĩ nêu lên một bài học lớn lao cho toàn dân học tập và noi theo. Đó là bài học lớn vĩ đại của phong trào thi đua ái quốc, mỗi người vận dụng hết sức lao động, đấu tranh và sáng tạo của mình ra để khắc phục mọi khó khăn gian khổ, luôn luôn cải tiến và đẩy mạnh công tác kháng chiến, kiến quốc để phục vụ nhân dân, kháng chiến và cách mạng.

Các chiến sĩ tiêu biểu một cách xứng đáng cho:

- Tinh thần đại đoàn kết và chiến đấu anh dũng của nhân dân.
- Tinh thần kháng chiến trường kỳ, tự lực cánh sinh của nhân dân.
- Sức sáng tạo vô tận của nhân dân đương nẩy nở thành biết bao nhiêu sáng kiến, phát minh và kinh nghiệm phong phú, trong những điều kiện thuận lợi của chế độ dân chủ nhân dân.

Các thành tích vẻ vang của các chiến sĩ làm vinh dự cho toàn thể nhân dân.

Cùng toàn dân hân hoan chào mừng Đại hội và thành tích của các chiến sĩ, chúng tôi tin tưởng thêm ở sức mạnh của dân tộc ở tiền đồ tất thắng của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ.

Nỗi vui mừng, hân hoan của chúng tôi càng mạnh mẽ bao nhiêu, chúng tôi càng thấy phải cố gắng bấy nhiêu để góp phần xứng đáng vào công cuộc tiếp tục xây dựng và phát triển phong trào thi đua sau Đại hội này.

Trong mấy năm kháng chiến vừa qua, những người tiểu tư sản, tư sản, trí thức đứng trong hàng ngũ Đảng Dân chủ đã cố gắng và thu được nhiều thành tích, nhất là trong cuộc thi đua thực hiện thuế nông nghiệp, công thương nghiệp năm 1951. Nhiều người trí thức đảng viên dân chủ đã tích cực tham gia phong trào thi đua của lao động trí óc, đã nỗ lực đem kỹ thuật, khả năng chuyên môn ra phục vụ nhân dân, đã có một số được vinh dự chọn làm chiến sĩ.

Nhưng trong Đại hội này, trước bao nhiêu thành tích lớn lao của các chiến sĩ, chúng tôi nhận rõ chưa gom góp vào phong trào thi đua được một phần tương xứng với khả năng của mình.

Chúng tôi thấy phải cố gắng gấp bội, chúng tôi phải nỗ lực động viên các đảng viên trí thức, cán bộ kỹ thuật đem hết khả năng ra thi đua phục vụ nhân dân, đặc biệt theo 2 điểm.

1) Hướng mạnh các công trình nghiên cứu, phát minh sáng chế vào việc cải tiến kỹ thuật sản xuất, nhất là trong ngành tiểu công nghệ.

2) Thúc đẩy và giúp đỡ cho các người tư sản tích cực tham gia việc cải tiến kỹ thuật sản xuất, nhất là trong các ngành thủ công nghiệp, tiểu công nghệ.

Đối với các người tư sản, chúng tôi càng phải nỗ lực động viên họ tham gia rộng rãi và tích cực hơn vào phong trào thi đua.

Các người tư sản chưa thi đua đem tài lực ra mở rộng kinh doanh, nhất là ở ngành tiểu công nghệ, một phần vì nguyên tắc lao tư hưởng lợi chưa thực hiện được một cách cụ thể theo những thể thức thích hợp. Nguyên tắc trong thực tế chưa thành một động lực thúc đẩy được họ hăng hái đem tài lực ra thi đua phát triển sản xuất. Vì thế, phong trào thi đua còn nhỏ yếu trong các xưởng của tư nhân ở các ngành thủ công nghiệp, tiểu công nghệ. Phong trào thi đua không phát triển, thời rất nhiều khả năng cả lao và tư chưa vận dụng được và sức sản xuất của các ngành ấy cũng chưa thể phát triển để cung cấp được nhiều vật dụng cần thiết cho nhu cầu của nhân dân, của kháng chiến.

Đó là một nhược điểm của phong trào thi đua. Một nhược điểm cần khắc phục để phong trào thi đua phát triển mạnh mẽ đều trong tất cả các ngành sản xuất: công nghệ Quốc phòng, tiểu công nghệ, thủ công nghiệp, nông nghiệp.

Lễ phát động thi đua trong toàn quốc ngày 16/3/1952 đã đặt cho chúng tôi nhiệm vụ phải cùng các đoàn thể bàn gấp rút khắc phục nhược điểm ấy.

Đề động viên những người tư sản dân tộc tích cực và quyết tâm góp phần đẩy mạnh thi đua và do đó góp nhiều phần đảm bảo sự thực hiện kế hoạch sản xuất và tiết kiệm của Chính phủ, trọng tâm của phong trào thi đua trong năm 1952, chúng tôi thấy cần phải:

1- Giúp cho họ thấu triệt được ý nghĩa của thi đua, áp dụng được một phương pháp, một cách tổ chức thi đua cho thích hợp với cơ sở kinh doanh tiểu quy mô và phân tán của họ;

2- Kết hợp chặt chẽ thi đua với sự thực hiện nguyên tắc lao tư hưởng lợi.

Thưa toàn thể Đại hội, mở ra cho các người tư sản dân tộc những địa bàn hoạt động thênh thang trong đó họ có thể đem hết khả năng tiềm tàng còn nhiều của họ ra để mở rộng kinh doanh, kế hoạch sản xuất và tiết kiệm 1952 đã làm cho họ rất phấn khởi. Lễ phát động thi đua ngày 16/3 lại vạch ra cho họ thấy rõ thi đua là phương thức hiệu nghiệm để phát triển được sản xuất, và do đó làm tròn được nhiệm vụ sản xuất vinh quang của mình, góp được phần xứng đáng vào sự thực hiện kế hoạch. Chủ trương của giai cấp công nhân trong năm 1952 là quyết tâm phát triển phong trào thi đua đi đôi với sự thực hiện chính sách lao tư hưởng lợi trong các ngành thủ công nghiệp, tiểu công nghệ càng làm cho họ thấy rõ có thể đẩy mạnh thi đua, phát triển sản xuất trong các cơ sở kinh doanh của họ.

Đem lại cho họ một nỗi vui mừng, phấn khởi và một bài học lớn lao, Đại hội này chắc chắn sẽ thúc đẩy họ tham gia hăng hái và rộng rãi vào phong trào thi đua.

Thưa toàn thể Đại hội,

Chúng tôi tới đây với ý định tha thiết học tập nhiều hơn ở Đại hội, thu nhận bài học lớn lao của Đại hội.

Chúng tôi thành tâm chúc Đại hội thành công rực rỡ.

Chúng tôi tin tưởng rằng Đại hội, với kinh nghiệm phong phú tổng kết được, sẽ mở ra cho phong trào thi đua một thời kỳ phát triển mới, thời kỳ mà phong trào sẽ đi sâu hơn vào quảng đại nhân dân và có một tổ chức mỗi ngày thêm hợp lý. Do đó, Đại hội sẽ tạo điều kiện cho phong trào đảm bảo được sự thực hiện kế hoạch

sản xuất và tiết kiệm 1952, đẩy mạnh được sự bồi dưỡng sức mạnh vật chất của nhân dân, và chuẩn bị đầy đủ chuyển sang tổng phản công.

Chúng tôi nguyện sẽ ra sức tuyên truyền và giáo dục cho Đảng viên và các người tư sản thấu hiểu ý nghĩa bài học lớn lao của Đại hội và thiết thực góp phần phát triển phong trào thi đua. Chúng tôi tin tưởng rằng Đại hội này sẽ mở ra cho tư sản dân tộc sẽ đem hết khả năng, tài và lực ra tham gia phát triển sản xuất xây dựng nền kinh tế quốc dân, theo nhịp độ thi đua mãnh liệt của toàn dân. Do đó tư sản dân tộc sẽ đoàn kết chặt chẽ hơn với công, nông, với toàn dân, phát huy được khả năng, bồi dưỡng được sức mạnh vật chất của mình, đồng thời là tròn nhiệm vụ phục vụ nhân dân và kháng chiến.

Đảng Dân chủ nguyện sẽ nỗ lực động viên các người tư sản thi đua để trong cuộc Đại hội sau, bên cạnh các chiến sĩ công, nông, binh, lao động trí óc sẽ có nhiều người tư sản dân tộc xứng đáng được coi là những chiến sĩ tích cực, tiên bộ của phong trào thi đua ái quốc.

CHỦ TỊCH TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM

CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI

Đại biểu các Đảng nói xong, ông Hoàng Quốc Việt, Chủ tịch Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam lên chào mừng Đại hội:

Kính thưa Hồ Chủ tịch,

Thưa các chiến sĩ thi đua và các đồng chí cán bộ gương mẫu

Thưa các vị đại biểu.

Thay mặt anh chị em lao động chân tay và lao động trí óc, thay mặt Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, chúng tôi xin nhiệt liệt hoan nghênh các chiến sĩ và cán bộ gương mẫu có mặt và vắng mặt ở đây. Anh chị em cũng như chúng tôi thật là vô cùng sung sướng và phấn khởi được thấy Hồ Chủ tịch vui, khỏe đến dự Đại hội với chúng ta.

Thật là một vinh dự lớn lao của Đại hội, vinh dự của anh chị em chiến sĩ.

Bài diễn văn khai mạc của Người thật là bài học quý báu cho chúng ta. Hồ Chủ tịch đã cho chúng ta hiểu rõ ý nghĩa lớn lao của công tác thi đua; cho ta thấy

rõ quá trình phát triển thi đua và đã dạy chúng ta những cách thức cụ thể để đẩy mạnh phong trào thi đua toàn dân toàn quốc.

Người đã dạy chúng ta thi đua là yêu nước, thi đua là bảo vệ hòa bình thế giới.

Theo ý nghĩa đó, Đại hội chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu khai mạc vào ngày hôm nay là có ý nghĩa đặc biệt. Vì ngày 1/5, ngày kỷ niệm lịch sử vĩ đại của công nhân thế giới đã biến thành ngày đấu tranh cho hòa bình và dân chủ của các dân tộc trên thế giới.

Thật thế, ngày nay, kỷ niệm lao động quốc tế 1/5 đã trở thành ngày kỷ niệm đấu tranh vĩ đại đòi hòa bình, tự do, cơm áo của toàn thể công nhân và nhân dân các nước đang sống dưới áp bức, bóc lột của bọn tư bản phản động, đồng thời ngày 1/5 cũng là ngày hội rất tung bừng của nhân dân Liên Xô, Trung Hoa, các nước dân chủ nhân dân khác để mừng những thành tích lớn lao về thi đua kiến thiết và bảo vệ hòa bình thế giới.

Trước kia, mỗi lần ngày 1/5 sắp đến, bọn tư bản phản động chuẩn bị đàn áp, ngăn cản các cuộc biểu tình thị uy, nhưng đến nay trước sự gắn bó chặt chẽ của công nhân và nhân dân đối với ngày 1/5, chúng đã bắt buộc phải nhận ngày đó là một ngày hợp pháp.

Hôm nay đây, cùng với lễ kỷ niệm của chúng ta và khai mạc Đại hội liên hoan của chúng ta, ở khắp các nước đều có những cuộc kỷ niệm, biểu dương sức mạnh của lao động và nhân dân thế giới chống bọn đế quốc gây chiến tranh mới. Đi đôi với sự trưởng thành của mặt trận hòa bình dân chủ mà giai cấp công nhân thế giới là lực lượng tiên phong, trụ cột, mỗi năm ngày 1/5 lại có một ý nghĩa lớn lao.

Bọn đế quốc Mỹ cầm đầu đứng trước những thất bại đau đớn ở Triều Tiên, Việt Nam, Ma Lai v.v... đang hung hăng liều lĩnh dùng đến vũ khí vi trùng giết hại nhân dân Triều Tiên và nhân dân Đông Bắc Trung Quốc, càng làm cho công nhân và nhân dân thế giới nhìn rõ sự suy yếu, đòi bại của phe đế quốc điên khùng, càng làm cho lực lượng hòa bình đoàn kết chặt chẽ, hành động thống nhất dưới sự lãnh

đạo của Liên Xô để đấu tranh đến cùng quyết giữ vững hòa bình như Đại nguyên soái Staline đã nói.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Chính phủ và Hồ Chủ tịch tin tưởng vào khối đoàn kết dân tộc, tin tưởng vào lực lượng cách mạng thế giới, công nhân, bộ đội và nhân dân ta, trong mùa thi đua năm qua phát động từ ngày 1/5/1951 đến nay đã đạt được nhiều thành tích rực rỡ, đang dẫn cuộc thi đua toàn diện, toàn quốc đi vào nề nếp, góp được nhiều sáng kiến mới, rút được nhiều kinh nghiệm hay về tổ chức, về lãnh đạo thi đua, về cải tiến kỹ thuật v.v... và đã lựa chọn được hàng nghìn chiến sĩ của các ngành trong toàn quốc.

Được Hồ Chủ tịch giao cho trách nhiệm là tổ chức trung kiên của phong trào thi đua, Tổng liên đoàn Lao động hôm nay thấy có vinh dự được cùng Bộ tổng Tư lệnh và Bộ Quốc phòng, cùng Hội nông dân cứu quốc trình lên Hồ Chủ tịch, lên Chính phủ, Mặt trận Liên Việt và toàn thể đồng bào, gần 200 chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu.

Tinh thần quả cảm và thành tích thi đua của các chiến sĩ có tác dụng là tăng cường lòng tin tưởng của nhân dân.

Cuộc Đại hội của chúng ta lại khai mạc đúng ngày hôm nay, không những chỉ là cho đồng bào ta phấn khởi và nỗ lực kháng chiến kiến quốc, mà còn làm cho nhân dân thế giới, nhân dân các nước bạn sẽ nhiệt liệt ủng hộ ta hơn nữa.

Đến dự Đại hội, chúng ta càng thấy thấm thía lời dạy của Hồ Chủ tịch. Người đã dạy chúng ta thi đua là yêu nước, thi đua là phát huy sâu rộng tinh thần yêu nước chân chính để thắng giặc. Quả vậy, nhờ có thi đua mà người lao động chân tay và trí óc đã vì thương yêu bộ đội, cố vượt mọi khó khăn để đưa ra ngoài mặt trận những thứ vũ khí mới tốt, những giấy, mũ, áo, chăn v.v... để anh em binh sĩ quyết tâm diệt giặc. Người nông dân cũng vậy, vì thương yêu những người em, người con sẵn sàng hy sinh cho Tổ quốc; nên đã thi đua cấy cày, làm mùa, thi đua góp thuế nông nghiệp để anh em binh sĩ đủ no ấm, mỗi ngày diệt thêm nhiều sinh lực địch.

Ngược lại, các chiến sĩ vệ quốc quân và dân quân du kích, đã vì sự gắn bó chặt chẽ với giới công, nông nên quyết tâm ngày đêm thi đua vật lộn với giặc để

bảo vệ máy, bảo vệ đồng ruộng và mùa màng v.v... cho nên càng yêu nước, ai nấy càng hăng hái thi đua và do đó chúng ta càng mạnh, càng đoàn kết. Khối đoàn kết công, nông, binh là lực lượng cốt yếu để kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công.

Hồ Chủ tịch cũng dạy chúng ta, thi đua là tích cực bảo vệ hòa bình thế giới, là có tinh thần Quốc tế cao. Thật đúng, hôm nay chúng ta đã thấy rõ cả nhân dân bị áp bức trên thế giới, nhất là nhân dân Liên Xô, Trung Quốc và các nước dân chủ khác đương nhiệt liệt biểu dương ý chí và hành động thống nhất của mình để đánh bại bọn đế quốc gây chiến, tiêu diệt bọn áp bức bóc lột, đem lại độc lập, tự do và hạnh phúc chung của các dân tộc của nhân loại cần lao.

Ý chí kiên quyết, sự đoàn kết chặt chẽ và hành động thống nhất của các dân tộc là chủ nghĩa Quốc tế vô sản. Nó là sự kết tinh của phong trào thi đua giết giặc, thi đua kiến thiết của công nhân và nhân dân thế giới.

Cho nên phong trào thi đua và cuộc Đại hội chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu hôm nay quả là một trường học vĩ đại mà Hồ Chủ tịch là người xây dựng, là vị đạo sư kính mến đã rèn luyện, cải tạo chúng ta và toàn thể nhân dân. Chúng ta phải hô to: Hồ Chủ tịch là người chiến sĩ số 1 của nhân dân ta, là hiện thân cụ thể nhất của chủ nghĩa ái quốc chân chính kết hợp với chủ nghĩa Quốc tế vô sản ở Việt Nam.

Giới lao động và Tổng liên đoàn nguyện luôn luôn là người bạn chân thành và bền bỉ của các chiến sĩ trong mọi công tác khó khăn. Chúng tôi xin cố gắng gần các bạn. Chúng tôi mong các bạn nhà nông, các chiến sĩ giết giặc, các anh chị em trí thức, các nhà tiểu sản xuất, tiểu công và thủ công nghiệp luôn luôn liên lạc với chúng tôi, trao đổi ý kiến với chúng tôi để chúng ta tăng cường đoàn kết, tăng cường thi đua sản xuất, lập công, quyết đánh bại chính sách của giặc “lấy chiến tranh nuôi chiến tranh, dùng người Việt đánh người Việt” và hoàn thành được mọi nhiệm vụ mà Chính phủ và Mặt trận đề ra cho chúng ta.

Tổng liên đoàn Lao động chúc Đại hội thành công và mong mỗi người dân Việt Nam, mỗi hội viên Công đoàn cố gắng học tập những lời dạy của Hồ Chủ tịch, học tập tinh thần thi đua của các chiến sĩ để tiến hành thi đua cho có kết quả.

Chúng tôi chúc anh chị em chiến sĩ và các đồng chí cán bộ gương mẫu bền bỉ học tập nhân dân, học tập kinh nghiệm thi đua của nhân dân các nước bạn, để giữ vững vai trò gương mẫu trong phong trào thi đua giết giặc, lập công, thi đua giữ nhà, giữ nước, phục vụ nhân dân.

Được Hồ Chủ tịch và Đảng Lao động Việt Nam căn cứ vào những công tác thiết thực, luôn luôn giáo dục chúng ta tinh thần ái quốc chân chính và chủ nghĩa quốc tế vô sản, chúng tôi tin rằng anh chị em lao động và đồng bào ta nhất định thắng bọn xâm lược Pháp, Mỹ và bọn tay sai của chúng, xây dựng được nước Việt nam thống nhất, độc lập, tự do, dân chủ, phú cường làm cho nước nhà thành một hào lũy kiên cố của mặt trận hòa bình Châu Á và Thế giới.

- Tinh thần thi đua của các chiến sĩ toàn quốc muôn năm.
- Ngày 1/5 muôn năm.
- Hồ Chủ tịch muôn năm.

Ông Hoàng Quốc Việt vừa dứt lời, âm nhạc cử bài “Công nhân Việt Nam”, Đại hội đều hát theo.

ĐẠI TƯỚNG VÕ NGUYỄN GIÁP

THAY MẶT QUÂN ĐỘI QUỐC GIA CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI

Tiếp đến Đại tướng Tổng tư lệnh Võ Nguyên Giáp lên diễn đàn giữa những tiếng hoan hô “Quân đội nhân dân Việt Nam muôn năm”. Đại tướng nhân danh toàn thể Quân đội Quốc gia và Dân quân du kích, chào mừng Đại hội:

Thưa Hồ Chủ tịch,

Thưa các vị,

Thưa các chiến sĩ,

Tại cuộc Đại hội chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu toàn quốc lần đầu tiên này, khai mạc đúng vào ngày lễ Quốc tế lao động, tập hợp các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu của công xưởng, của nông thôn, của quân đội, của các ngành hoạt động khác.

Sự có mặt của Hồ Chủ tịch, vị lãnh tụ của dân tộc, của Đảng mà cũng là người đề xướng ra phong trào thi đua ái quốc vĩ đại, thực là một vinh dự lớn cho cuộc Đại hội của chúng ta.

Cuộc Đại hội này biểu dương ý chí đoàn kết kháng chiến của toàn dân, dưới sự lãnh đạo của Hồ Chủ tịch, của Chính phủ và của Đảng.

Là những người dân cày, những người thợ, những người trí thức căm sùng giết giặc, giữ nhà, giữ nước, toàn thể cán bộ và chiến sĩ trong quân đội nhân dân Việt Nam kính gửi Đại hội lời chào nhiệt liệt hoan nghênh, lời chào đoàn kết công, nông, binh và trí thức, đoàn kết kháng chiến giữa tất cả các giai cấp và tầng lớp yêu nước.

Quân đội long trọng tỏ lời biết ơn các chiến sĩ thi đua công nghiệp, nông nghiệp, các cán bộ gương mẫu đã cùng anh chị em công nhân, anh chị em nông dân, các cán bộ và nhân viên các cơ quan chính quyền và đoàn thể thi đua bồi dưỡng lực lượng kháng chiến để cải thiện sinh hoạt cho toàn dân, để cung cấp lương thực, thuốc men, súng đạn cho bộ đội tiêu diệt sinh lực địch ở tiền tuyến.

Theo chỉ thị của Hồ Chủ tịch và Chính phủ, quân đội được vinh dự cử đến Đại hội này Đoàn chiến sĩ thi đua của toàn quân, gồm những cán bộ và chiến sĩ gương mẫu do toàn quân bầu ra, có đủ mặt bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và dân quân du kích, đủ mặt các ngành chuyên môn trong quân đội, đủ mặt các tầng lớp, các dân tộc, các tôn giáo. Thành phần Đoàn phản ánh thành phần của quân đội nhân dân, con đẻ của Mặt trận dân tộc thống nhất, trong đó lực lượng chủ yếu là thợ thuyền và dân cày. Các chiến sĩ thi đua Nam Bộ anh dũng vì đường xa cách trở không đến dự cuộc Đại hội được.

Có mặt tại đây, trong Đoàn chiến sĩ toàn quân, những cán bộ và chiến sĩ đã trưởng thành trong phong trào thi đua giết giặc do Hồ Chủ tịch đề xướng, đã từng đánh trăm trận, phần lớn đã bị thương một hay nhiều lần trên hỏa tuyến.

Bao giờ cũng xung phong dẫn đầu trong các trận công tiêu diệt đồn giặc như Đại đội trưởng Nguyễn Quốc Trị.

Đã từng bình tĩnh chặt cánh tay bị thương của mình để làm tròn nhiệm vụ đặt bọc phá hạ đồn địch như chiến sĩ La Văn Cầu.

Bao giờ cũng một lòng bảo vệ dân, bảo vệ Đảng trước oai vũ quyết không khuất phục, chỉ huy lại kiên quyết và linh hoạt như nữ Trung đội trưởng du kích Nguyễn Thị Chiên.

Liên tiếp tấn công quân địch, mãnh liệt như vũ bão, diệt luôn 6 lô cốt của giặc trong một trận như Tổ trưởng Tổ 3 người Giáp Văn Khương.

Nêu cao tinh thần đoàn kết dân tộc, đoàn kết quân dân như chiến sĩ trinh sát Đinh Nòi.

Thương yêu bạn bè đồng đội rất thiết tha, chăm sóc tận tụy cho sức khỏe của anh em, không bỏ sót một thương binh khi ra trận như y tá Đàm Văn Hoạch.

Quên mình vì Tổ quốc, dùng thuyền con mà diệt tàu chiến của giặc như Tiểu đội trưởng Quang Vinh.

Dùng vũ khí kém cỏi của ta mà phá hủy và hạ 6 máy bay của địch như Tiểu đội trưởng phòng không Dương Văn Quả.

Không quản khó khăn, nguy hiểm, kết hợp chính trị và mưu trí, dùng địch vận mà hạ đồn địch như nữ chiến sĩ địch vận Nguyễn Thị Chất, vv...

Có mặt tại đây lại có nhiều nam nữ chiến sĩ dân công đã từng vượt qua sông Đà, vượt qua đường số 6, ra sức mang súng đạn, lương thực đến tận tiền tuyến cho bộ đội giết giặc.

Chúng tôi rất thương tiếc và ai nấy đều ngậm ngùi tưởng nhớ những chiến sĩ thi đua yêu quý của toàn quân, hôm nay đã vắng mặt trong buổi Đại hội tưng bừng này, vì đã hy sinh oanh liệt trong khi xung phong giết giặc, để bảo vệ nước, bảo vệ dân.

Hôm nay cũng vắng mặt Đội trưởng Cù Chính Lan, người anh hùng sản xuất của Liên khu 4 khi còn ở nhà đi cày, đến khi vào bộ đội thì anh hùng chinh huân trên thao trường, anh hùng chiến đấu trước mặt trận, đã từng dùng lựu đạn diệt xe tăng của địch tại Hòa Bình, trong trận Cô Tô trên đường số 6, khi bị thương một lần còn dẫn đầu tiểu đội của mình diệt lô cốt địch, khi bị thương lần thứ hai vẫn tiếp tục dẫn bộ đội diệt thêm một lô cốt nữa, khi bị thương lần thứ ba vẫn bình tĩnh chỉ huy diệt lô cốt cuối cùng của địch, chiến đấu đến hơi thở cuối cùng, kết quả là

vị trí địch bị hoàn toàn tiêu diệt. Đồng chí Cù Chính Lan đã hy sinh oanh liệt nhưng tinh thần của Cù Chính Lan vẫn còn sống mãi trong quân đội nhân dân.

Tinh thần chiến đấu của các chiến sĩ thi đua là tinh thần chiến đấu diệt giặc đến giọt máu cuối cùng, là tinh thần làm đúng lời thề danh dự của quân ta: trước khó khăn gian nguy không lùi bước, vào sống ra chết không sờn lòng.

Đó là tinh thần nghiêm túc và triệt để chấp hành mệnh lệnh của cấp chỉ huy, chấp hành chính sách của Chính phủ, hy sinh tất cả cho Tổ quốc, cho nhân dân, cho Đảng.

Tinh thần đó là do truyền thống oanh liệt mấy năm lịch sử của dân tộc ta, do tinh thần đoàn kết kháng chiến của dân tộc ta chung đúc nên. Tinh thần đó là do Hồ Chủ tịch, do Đảng tiên phong đã giáo dục cho quân đội.

Trong sự nghiệp lớn lao của quân đội nhân dân, tinh thần đó đã được phát huy, bồi dưỡng trong quá trình tiến bộ tập thể của toàn quân, trong phong trào thi đua lập công, trong cuộc vận động chủ nghĩa anh hùng cách mạng.

Chủ nghĩa anh hùng cách mạng là chủ nghĩa anh hùng mới, cố gắng đến cùng, hy sinh tất cả để phục vụ quyền lợi của giai cấp, để đem lại hạnh phúc cho nhân dân, đem lại độc lập, thống nhất cho dân tộc, để làm tròn nhiệm vụ đối với Hồ Chủ tịch, với Chính phủ, với nhân dân, với Đảng.

Chủ nghĩa anh hùng cách mạng là chủ nghĩa anh hùng của thế hệ mới, chủ nghĩa anh hùng mà Hồ Chủ tịch là người tiêu biểu xứng đáng nhất, là người chiến sĩ số 1.

Đoàn chiến sĩ thi đua của toàn quân hôm nay đến Đại hội mang những thành tích thi đua giết giặc của quân đội để báo cáo lên Hồ Chủ tịch và trước nhân dân để tỏ lòng biết ơn Người, biết ơn Chính phủ, Mặt trận, biết ơn nhân dân, biết ơn Đảng.

Cuộc Đại hội này sẽ đẩy mạnh phong trào thi đua lên một bước mới, thi đua sản xuất và tiết kiệm ở hậu phương, thi đua giết giặc lập công trong quân đội.

Các chiến sĩ thi đua toàn quân, nguyên cùng toàn thể quân đội ra sức thi đua hơn nữa, lập công khi ra trận giết giặc, khi luyện quân chỉnh huấn - quyết làm cho được lời dạy của Hồ Chủ tịch: Thi đua giết giặc nhiều gấp đôi hay hơn nữa, đào

tạo không những hàng trăm mà hàng nghìn chiến sĩ thi đua làm cho cuộc vận động thi đua lập công trở nên cuộc vận động sôi nổi của đại chúng binh sĩ, căm thù giặc, tiêu diệt giặc, tiêu diệt bọn thực dân Pháp, bọn bù nhìn bán nước, đánh đổ bọn can thiệp Mỹ, giành độc lập thống nhất cho nước nhà.

Quân đội nguyện làm tròn nhiệm vụ đó để góp phần vào công cuộc bảo vệ hòa bình thế giới, để cùng nhau thi đua với anh chị em công nhân, anh chị em nông dân và đồng bào các giới ở hậu phương, nhằm mục đích chung là đưa cuộc kháng chiến đến thắng lợi cuối cùng.

Kính chúc Đại hội thành công.

Nhạc cử bài ca “Chiến sĩ Việt Nam”.

CHỦ TỊCH ỦY BAN BẢO VỆ HÒA BÌNH THẾ GIỚI **CỦA VIỆT NAM PHÁT BIỂU Ý KIẾN**

Sau đây cụ Lê Đình Thám, Chủ tịch Ủy ban Bảo vệ Hòa bình thế giới của Việt Nam lên diễn đàn phát biểu ý kiến:

Kính thưa Hồ Chủ tịch;

Kính thưa Chủ tịch Đoàn;

Kính thưa các chiến sĩ thi đua toàn quốc;

Kính thưa các vị đại biểu;

Kính thưa các vị tân khách!

Tôi rất sung sướng được thay mặt Ủy ban Bảo vệ Hòa bình thế giới của Việt Nam trong Đại hội này để tỏ lời chào mừng và hoan hô các bạn chiến sĩ.

Trong phong trào thi đua ái quốc những năm vừa qua, các bạn chiến sĩ có mặt ở Đại hội này đã là những chiến sĩ thi đua cố gắng nhất, tích cực nhất, anh dũng bền bỉ nhất. Những thành tích vẻ vang của các chiến sĩ thi đua ở khắp nơi trong toàn quốc chẳng những góp phần rất lớn đẩy mạnh kháng chiến, mà còn góp phần tăng cường lực lượng hòa bình thế giới.

Rồi đây trong Hội nghị Hòa bình Châu Á và Thái Bình dương sẽ họp nay mai, đoàn đại biểu của nhân dân Việt Nam ta sẽ có dịp trực tiếp giới thiệu các bạn những “chiến sĩ hòa bình” gương mẫu của nhân dân Việt Nam.

Nhân dân ta nhiệt liệt hoan hô các bạn. Nhân dân thế giới yêu chuộng hòa bình cũng sẽ nhiệt liệt hoan hô các bạn.

Đại hội chúng ta khai mạc trong dịp ngày 1/5

Mà ngày 1/5 năm nay lại là một ngày kỷ niệm dưới khẩu hiệu đấu tranh tích cực cho hòa bình.

Theo lời kêu gọi của Hội đồng Hòa bình thế giới, dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân, sẽ nhân ngày kỷ niệm vinh quang này mà đẩy mạnh hơn nữa phong trào đấu tranh bảo vệ hòa bình.

Kỷ niệm ngày 1/5 trong Đại hội này, chúng ta quyết tâm đẩy mạnh hơn nữa phong trào thi đua ái quốc. Trong ấy, các chiến sĩ có mặt ở Đại hội này sẽ lại là những người gương mẫu dẫn đầu đặc lực và đầy kinh nghiệm.

Với một phong trào thi đua ái quốc mạnh mẽ hơn nữa, nhân dân Việt Nam ta nhất định sẽ thu được nhiều thắng lợi lớn lao. Bọn thực dân Pháp và bọn can thiệp Mỹ nhất định sẽ bị tiêu diệt, nếu chúng không chịu rút quân đội ra khỏi Việt, Miên, Lào đúng theo như nghị quyết của Hội nghị Hội đồng Hòa bình thế giới họp ở Vienne. Bọn đế quốc gây chiến đã suy yếu sẽ càng thêm yếu sức và quyết không thể thực hiện được kế hoạch định dùng nước ta làm một căn cứ quân sự của chúng ở Đông Nam Á để chuẩn bị chiến tranh thứ ba.

Cuộc kháng chiến trường kỳ và gian khổ của chúng ta, nhờ sự lãnh đạo của Hồ Chủ tịch và của Đảng Lao động Việt Nam, nhờ phong trào thi đua ái quốc càng ngày càng sâu rộng, nhất định sẽ đi đến thắng lợi hoàn toàn.

Lực lượng dân chủ hòa bình thế giới, lực lượng bạn của chúng ta, do Liên Xô lãnh đạo vô cùng lớn mạnh. Bè lũ đế quốc do Mỹ cầm đầu trong bước đường cùng càng điên rồ hung ác. Chúng đã dùng đến vũ khí vi trùng ở Triều Tiên, chứng tỏ rằng chúng đã suy yếu đến nỗi không thể dẫu được dã man nữa, nhưng cũng như chúng ta quyết định thắng bọn thực dân Pháp và can thiệp Mỹ, lực lượng dân chủ hòa bình vĩ đại ấy quyết định thắng bè lũ đế quốc gây chiến và bảo vệ thắng lợi nền hòa bình và dân chủ thế giới.

ĐẠI DIỆN CHÍNH PHỦ VÀ NHÂN DÂN LÀO

PHÁT BIỂU Ý KIẾN

Sau khi cụ Lê Đình Thám dứt lời, kể đến ông Nouhak, đại diện Chính phủ nhân dân Lào lên hoan nghênh Đại hội.

Ông nói: Kính thưa Hồ Chủ tịch;

Kính thưa Chủ tịch Đoàn;

Kính thưa các vị đại biểu!

Chúng tôi rất lấy làm vinh dự được tới dự Đại hội chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu toàn quốc Việt Nam trong dịp này, thay mặt nhân dân Lào, Ban chấp hành Trung ương Mặt trận Neo Lào Itsala và Chính phủ Liên hiệp kháng chiến Pathet Lào, chúng tôi trân trọng kính chào Hồ Chủ tịch, Chính phủ Việt Nam, Ủy Ban Liên Việt Trung ương cùng quý vị Đại biểu, đồng thời chúng tôi nhiệt liệt chào mừng toàn thể các chiến sĩ thi đua.

Thưa các vị!

Đại hội khai mạc vào ngày 1/5, ngày đoàn kết chiến đấu của công nhân và nhân dân lao động toàn thế giới, do đó Đại hội tăng thêm phần long trọng và ý nghĩa. Ngày hôm nay cũng như nhân dân thế giới, nhân dân Lào đang kỷ niệm ngày 1/5 trong tinh thần quốc tế chân chính, với ý nghĩa đoàn kết toàn dân, đoàn kết Việt-Miên-Lào, quyết phá tan chính sách “lấy chiến tranh nuôi chiến tranh, dùng người Lào đánh người Lào” của địch, giành độc lập quốc gia và bảo vệ hòa bình thế giới. Riêng chúng tôi, được hân hạnh tới dự kỷ niệm ngày 1/5 cùng Đại hội, chúng tôi trân trọng chuyển tới anh chị em lao động Việt Nam, đặc biệt các chiến sĩ lao động chân tay và trí óc tại đây, tình đoàn kết hữu ái của nhân dân lao động Pathet Lào.

Đại hội lần này đánh dấu bước trưởng thành của nhân dân Việt Nam, kết quả rực rỡ của phong trào thi đua, của cuộc trường kỳ kháng chiến. Đây là một thắng lợi vĩ đại của nhân dân Việt Nam, đặc biệt là của tầng lớp lao động Việt Nam dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Hồ Chủ tịch, của Chính phủ Việt Nam, của Mặt trận Liên Việt. Điều này làm cho chúng tôi thêm tin tưởng vào sức chiến đấu của nhân dân Lào mà tới đại đa số là nông dân lao động.

Đối với các chiến sĩ thi đua, chúng tôi nhiệt liệt hoan nghênh các bạn. Các bạn là những ngọn cờ tiên phong, là những ngôi sao sáng, là những tấm gương điển hình của nhân dân Việt Nam anh dũng và cũng là cả của nhân dân Lào trong cuộc kháng chiến trường kỳ và toàn diện. Những thắng lợi vẻ vang của các bạn cũng là những thắng lợi của chúng tôi. Chúng tôi xin ra sức học tập các bạn.

Trên trường cách mạng, nhân dân Việt Nam là người anh cả luôn luôn đứng đầu đi trước, cho nên nhân dân Lào thấy có nhiệm vụ học hỏi kinh nghiệm đấu tranh của nhân dân Việt Nam. Đại hội lần này cũng là một dịp tốt để chúng tôi học hỏi và chúng tôi hy vọng sẽ học tập được nhiều kinh nghiệm quý báu về vận động thi đua của Chính phủ Việt Nam và Mặt trận Liên Việt, học tập được nhiều sáng kiến chiến đấu và sản xuất của các chiến sĩ thi đua. Những bài học xương máu, những bước tiến vững chắc của nhân dân Việt Nam sẽ là những đảm bảo chắc chắn cho bước tiến vững vàng của chúng tôi, sẽ giúp chúng tôi đi đến thắng lợi được dễ dàng hơn. Chúng tôi mong mỗi Đại hội sẽ giúp chúng tôi thực hiện được nguyện vọng chính đáng của mình.

Kính thưa Hồ Chủ tịch;

Kính thưa các vị Đại biểu!

Nhân dịp này, thay mặt nhân dân Lào, chúng tôi thành thực trân trọng cảm ơn và biết ơn Hồ Chủ tịch, vị lãnh tụ vĩ đại của nhân dân Việt Nam và cũng là của nhân dân Lào, người đã hết lòng dìu dắt cách mạng Lào chúng tôi.

Chúng tôi trân trọng cảm ơn Chính phủ Việt Nam, Mặt trận Liên Việt và toàn thể nhân dân Việt Nam đã nhiệt thành giúp đỡ cuộc kháng chiến của chúng tôi về mọi mặt.

Chúng tôi cũng trân trọng cảm ơn các chiến sĩ thi đua đã giúp chúng tôi nhiều bài học quý báu.

Cuối cùng, chúng tôi kính chúc Đại hội thành công.

Đại hội vỗ tay hoan nghênh nhiệt liệt.

ĐẠI BIỂU CHIẾN SĨ THI ĐUA PHÁT BIỂU CẢM TƯỜNG

Cuối cùng, hai đại biểu cho các chiến sĩ toàn quốc lên phát biểu cảm tưởng.

Cụ Hoàng Hanh, 65 tuổi (chiến sĩ cao tuổi ở Đại hội) trình bày nỗi sung sướng được đến dự Đại hội. Cụ nói: Hồi Pháp thuộc cụ rất khổ, làm ăn vất vả quanh năm mà vẫn thiếu ăn. Từ ngày Cách mạng thành công nhờ ơn Hồ Chủ tịch, Chính phủ, Đảng và Mặt trận và nhân dân, cụ được chia ruộng, được khuyến khích tăng gia sản xuất, nên cụ được no ấm, lại còn góp phần vào việc tiếp tế cho bộ đội và đóng thuế cho Chính phủ.

Cụ đã cố gắng hăng hái thi đua tăng gia và được bầu làm chiến sĩ nông nghiệp toàn quốc, cụ nguyện sẽ cố gắng tích cực hơn nữa để làm cho dân giàu, nước mạnh và góp phần vào việc bảo vệ hòa bình thế giới.

Cụ Hanh vừa xuống diễn đàn thì Hồ Chủ tịch tiến lên ân cần nắm tay cụ. Đại hội vỗ tay hoan nghênh.

Em Thanh, 16 tuổi (chiến sĩ công nhân làm giấy, trẻ tuổi nhất ở Đại hội) lên diễn đàn nói: Ngày hôm nay kỷ niệm Quốc tế Lao động, và cũng là ngày khai mạc Đại hội, em rất sung sướng được đến đây dự Đại hội, được gặp Bác. Em lại học tập được những kinh nghiệm thi đua của các anh các chị chiến sĩ, em học được tinh thần thi đua bền bỉ của các anh chị, tinh thần hy sinh của các anh bộ đội, em xin hứa với Bác, với các vị Đại biểu, với các anh các chị sẽ tích cực thi đua hơn nữa để xứng đáng là cháu Bác.

Em Thanh nói xong chạy về chỗ thì Hồ Chủ tịch chạy lại ôm và hôn em (Đại hội vỗ tay hoan hô rất lâu).

CHÍNH PHỦ TẶNG DANH HIỆU CHIẾN SĨ THI ĐUA CÁC CẤP

Kết thúc buổi lễ, Hồ Chủ tịch tuyên bố thay mặt Chính phủ, công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cho chiến sĩ các cấp: Chiến sĩ Xã, Chiến sĩ Huyện, Chiến sĩ Tỉnh, Chiến sĩ Khu. Chiến sĩ được cử đi dự Đại hội toàn quốc là Chiến sĩ thi đua toàn quốc và nhân dịp Đại hội, Chính phủ sẽ tặng thưởng:

1. Huân chương Kháng chiến hạng nhất cho các chiến sĩ xuất sắc nhất:

9 Huân chương cho các Chiến sĩ quân đội;

6 Huân chương cho các Chiến sĩ công nghiệp;

4 Huân chương cho các Chiến sĩ nông nghiệp;

- 1 Huân chương cho Cán bộ gương mẫu;
- 1 Huân chương cho Chiến sĩ diệt dốt;
- 2 Huân chương cho các Chiến sĩ dân công.

Và để dành cho các chiến sĩ Nam Bộ:

- 3 Huân chương cho Chiến sĩ quân đội;
- 2 Huân chương cho Chiến sĩ công nghiệp;
- 1 Huân chương cho Chiến sĩ nông nghiệp.

2. Danh hiệu Anh hùng toàn quốc cho một số chiến sĩ xứng đáng nhất:

- 4 Anh hùng quân đội;
- 2 Anh hùng công nghiệp;
- 1 Anh hùng nông nghiệp.

Dành cho Nam bộ:

3 Danh hiệu Anh hùng (1 cho quân đội, 2 cho lao động công nghiệp và nông nghiệp) trong số 6 chiến sĩ được thưởng Huân chương Kháng chiến hạng nhất.

Người dẫn các chiến sĩ sẽ bầu lấy những người xứng đáng được thưởng Huân chương và danh hiệu Anh hùng để trình Chính phủ duyệt y. Chính phủ ủy nhiệm ông Bộ trưởng Bộ Lao động thay mặt Chính phủ làm lễ trao Huân chương và tặng danh hiệu “Anh hùng toàn quốc” sẽ tổ chức vào buổi bế mạc. Hồ Chủ tịch còn bảo cho các chiến sĩ là riêng Người sẽ tặng cho mỗi chiến sĩ một Huy hiệu có ảnh của Người và cho 1 chiến sĩ phụ nữ 1 quyển sổ tay của đồng bào vùng địch gửi biếu Người, và cũng giao cho ông Bộ trưởng Bộ Lao động trao lại (Đại hội sung sướng hoan nghênh những lời tuyên bố của Hồ Chủ tịch).

Đến đây Chủ tịch Đoàn tuyên bố kết thúc lễ khai mạc.

NGÀY 1 THÁNG 5 NĂM 1952

Đúng 6 giờ 30, Đại hội họp. Trên ghế Chủ tịch Đoàn có mặt các ông: Tôn Đức Thắng, Trường Chinh, Hoàng Quốc Việt, Nguyễn Văn Tạo, chiến sĩ La Văn Cầu, chiến sĩ Ngô Gia Khâm.

Cụ Tôn Đức Thắng điều khiển buổi họp.

Chủ tịch Đoàn tuyên bố chương trình làm việc trong ngày:

Buổi sáng:

- Từ 7 giờ đến 9 giờ: Đại biểu Chính phủ và Mặt trận báo cáo tình hình phong trào Thi đua ái quốc.

- Từ 9 giờ đến 11 giờ: các Tổ học tập lời huấn thị của Hồ Chủ tịch về Thi đua ái quốc

Buổi chiều:

- Từ 13g đến 17g: vui liên hoan do Ban Tuyên truyền hướng dẫn.

- Từ 6g đến 8g: 2 chiến sĩ công nghiệp trình bày thành tích và kinh nghiệm thi đua.

Thư ký Đoàn đọc diễn văn các nơi gửi về chúc mừng Đại hội.

1- Diễn văn của phái đoàn Chính phủ Việt Nam tại diễn đàn.

2- Diễn văn của Khu Đảng bộ Lao động Liên khu 3.

3- Diễn văn của UBKCHC Nam Bộ.

4- Diễn văn của Bộ Giáo dục.

Chủ tịch Đoàn giới thiệu ông Hồ Việt Thắng thay mặt Chính phủ và Mặt trận lên báo cáo:

Thưa Chủ tịch Đoàn

Thưa các chiến sĩ

Thưa các Đại biểu

Cuộc hội nghị chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu toàn quốc này là cuộc họp từ xưa đến nay chưa từng có. Ý nghĩa quan trọng của nó Hồ Chủ tịch đã nói rõ. Nó là kết quả của sự đoàn kết kháng chiến anh dũng của toàn thể quân và dân trong Mặt trận Liên Việt, của sự lãnh đạo đúng của Hồ Chủ tịch, của Chính phủ và của Đoàn thể. Nó là kết quả của phong trào thi đua ái quốc trong mấy năm nay.

Nhờ có phong trào thi đua, nên trong mọi ngành đã có nhiều thành tích và sáng kiến. Trong phong trào đó, những người tích cực nhất, khéo học hỏi và áp dụng, phát triển kinh nghiệm sáng kiến của nhân dân nhất đã trở thành những chiến sĩ thi đua.

Hội nghị này nêu cao thành tích của chiến sĩ tức là nêu cao tinh thần thi đua của nhân dân và đẩy mạnh phong trào thi đua chung tiến lên những bước mạnh mẽ, vững chắc để đạt nhiều thành tích lớn.

Thi hành chỉ thị của Chính phủ và Mặt trận, tôi xin báo cáo tình hình thi đua đã qua, nhiệm vụ thi đua tới và nhiệm vụ của các chiến sĩ.

TÌNH HÌNH THI ĐUA ÁI QUỐC Ở NƯỚC TA

A- ĐÁNH ĐỔ ĐẾ QUỐC, VUA QUAN, MÀM THI ĐUA NÀY NỔ TRONG MỌI NGƯỜI:

Dưới thời Đế quốc và phong kiến, dân ta có ba kẻ thù: đói, dốt và xâm lăng. Xâm lăng là kẻ thù nguy hiểm nhất vì xâm lăng đẻ ra đói, dốt và đói, dốt là đồng minh đắc lực của xâm lăng. Vì vậy, trước tiên dân ta nhằm đánh đổ bọn xâm lăng.

Cách mạng tháng Tám thành công, đánh đổ đế quốc, vua quan, chính quyền về tay nhân dân. Mọi người nỗ lực ra sức chống đói và diệt dốt. Cả một sức sống tiềm tàng bao đời bị đè nén nay bùng lên, ai nấy đều phấn khởi trong nhiệm vụ mới. Bộ đội luyện tập, công xưởng tấp nập, đồng lúa tốt xanh, lớp học vang tiếng i, tờ, toàn dân đem hết khả năng vào sản xuất và xây dựng.

Nhưng giặc Pháp lại gây hấn ở Nam Bộ, rồi đến toàn quốc. Hồ Chủ tịch kêu gọi toàn dân trường kỳ kháng chiến, toàn dân nổi dậy giết giặc.

Chính nhờ tinh thần quyết chiến, quyết thắng, tinh thần thi đua của toàn dân và quân ta đã cho thực dân Pháp những đòn nặng và đưa đến thắng lợi ở Việt Bắc năm 1947.

B- PHONG TRÀO THI ĐUA ĐƯỢC PHÁT ĐỘNG.

Việt Bắc thắng lợi, mọi người phấn khởi, càng nhiệt liệt tham gia kháng chiến. Bộ đội nỗ lực “luyện quân lập công”, công nhân “gây cơ sở, phá kỹ lục”

nông dân “tích cực sản xuất”, các cơ quan đoàn thể kiểm thảo công tác, sửa đổi lỗi làm việc.

Nhân đà phấn khởi chung, căn cứ vào nhu cầu công tác, học tập kinh nghiệm quý báu của Liên Xô, Trung Quốc, cuối năm 1947 đầu năm 1948. Hồ Chủ tịch, Chính phủ và Đoàn thể đã phát động phong trào thi đua yêu nước nhằm: diệt giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm và kêu gọi mọi người thi đua “làm nhiều, làm tốt, làm nhanh”.

Thi đua là yêu nước. Dân ta rất yêu nước, nên khi phong trào phát động, toàn dân nỗ lực thi đua. Cả sĩ, nông, công, thương, binh, cả già, trẻ, trai, gái đều hăng hái thi đua. Cả một phong trào đang mạnh. Nhưng vì mới ở bước đầu, kinh nghiệm thiếu sót, cán bộ lại chưa quan niệm rõ, nên thiếu theo dõi lãnh đạo, do đó phong trào mắc nhiều khuyết điểm:

- Xem thi đua là một việc riêng ngoài công việc hàng ngày;
- Thi đua không có nội dung cụ thể và ôm đồm nhiều việc vặt;
- Chương trình, kế hoạch quá nhiều;
- Các đoàn thể nhân dân chưa thực sự động viên các giới thi đua, cho thi đua là việc của Chính phủ, phó mặc Ban Thi đua.

Sang năm 1949, kháng chiến tiến mạnh sang giai đoạn mới. Những thắng lợi trong nước và của Giải phóng quân Trung Quốc càng làm cho nhân dân ta thêm tin tưởng và hăng hái hơn. Do đó, phong trào Thi đua ái quốc được đẩy mạnh thêm bằng hai cuộc vận động lớn (từ 19/2 đến 19/5 và từ 1/8 đến hết năm 1949) nhằm khẩu hiệu: “cơm no, súng tốt, đánh thắng”.

Trong bộ đội và du kích “phong trào luyện quân lập công” và “rèn cán chính quân” tiếp tục sôi nổi. Hầu hết quân đội được huấn luyện và kỹ thuật chiến đấu tiến nhanh. Một số chiến sĩ mìn, địa lôi xuất hiện.

Công nhân tuy nguyên liệu thiếu, máy móc kém, đời sống thiếu thốn, nhưng cố gắng cải tiến kỹ thuật. Ngô Gia Khảm đã lập được hai xưởng hóa chất và cải tiến lề lối làm việc, Ngô Văn Phú đã tăng mức 438%. Nhưng khuyết điểm lúc này là thi đua quá mức, số lượng nhiều và chất lượng kém.

Ở nông thôn ngoài việc tăng gia sản xuất, nhân dân thi đua ủng hộ bộ đội, thi đua nộp thuế. Thi đua tản mát và nhẹ phần thi đua sản xuất, nhưng đã có nơi biết kết hợp nên có phong trào dùng phân bắc, tổ chức tập đoàn.

Nhìn chung, sự lãnh đạo thi đua trong mấy năm nay vẫn lung tung. Việc tổng kết, theo dõi, động viên chưa có kế hoạch cụ thể và phát động xong rồi thiếu theo dõi.

Năm 1950, trong nước, địch thua nhiều trận, ngoài Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân công nhận ta. Những thắng lợi trên kích thích nhân dân ta tích cực chiến đấu vượt mọi khó khăn hơn. Bộ đội vẫn liên tiếp thắng lợi, đẩy tới chiến dịch biên giới tiêu diệt hai vạn quân địch và mở đường thông với quốc tế.

Phong trào thi đua công nghiệp, càng ngày càng có nền nếp và tiến sâu xuống các xí nghiệp hơn. Nhiều cải tiến kỹ thuật, tiết kiệm công nhân, nguyên liệu, thì giờ và sản xuất nhiều và tốt hơn. Kết quả làm thêm hàng chục triệu giờ tổng động viên và năng suất có nơi tăng 1000%. Ở vùng tạm bị chiếm, công nhân thi đua phá hoại địch, gây cho địch nhiều thiệt hại.

Trong nông thôn, nông dân đã có ý thức thi đua và có nơi đã thực tế tổ chức thi đua. Nông dân Quảng Ngãi tổ chức thi đua thâm canh, chia làm nhiều đợt và tổ chức tuần lễ diệt chuột được hàng triệu con. Liên khu 4 có những cuộc vận động “vụ chiêm chiến thắng” và “vụ mùa chủ lực”. Khu 3 có nhiều chiến dịch “ngô, khoai, sắn” v.v...

Đi đôi với phong trào chung, ngành Bình dân học vụ tính từ khi thi đua (1948) đã thanh toán thêm 7 triệu người mù chữ. Nhưng phong trào chưa thường xuyên bền bỉ.

Do phong trào thi đua mà lẽ lẽ có một số chiến sĩ trong thời gian này, phong trào không rầm rộ như trước, nhưng ý thức thi đua đã sâu vào dân và kinh nghiệm thi đua đã khá nhiều, nhưng khuyết điểm chung là vẫn thiếu liên tục.

Nói việc các ngành thì: bộ đội anh dũng, bền bỉ, công nhân tổ chức thi đua khá, nông dân bắt đầu có nếp, còn cơ quan, trường học còn kém và cán bộ chưa thực sự thi đua. Thanh niên cũng chưa làm nổi vai trò xung phong. Về mặt chỉ đạo chung, thiếu theo dõi, việc khen thưởng không kịp thời.

C- NĂM 1951, PHONG TRÀO THI ĐUA ĐÃ BẮT ĐẦU ĐI VÀO NỀ NẾP.

Sang năm 1951, quân sự thắng ở Biên giới, Đảng Lao động Việt Nam ra đời, Việt Minh cộng Liên Việt thống nhất, khối liên minh Việt - Miên - Lào thành lập. Chính phủ, đoàn thể, mặt trận lại có những chính sách kinh tế, tài chính cụ thể. Chúng ta lại có những kinh nghiệm quý báu của mấy năm thi đua vừa qua và hơn nữa, biên giới mở rộng, kinh nghiệm Trung Quốc đã soi sáng thêm cho chúng ta về tổ chức và lãnh đạo thi đua. Do đó, trọng tâm thi đua “sản xuất, lập công, đề cao chiến sĩ” được quy định và các ngành chú ý hơn trước.

Mở đầu thi đua là một đợt ngắn sôi nổi kỷ niệm ngày 1/5 và chúc thọ Hồ Chủ tịch, từ đó phong trào thi đua đã có đà mới mạnh mẽ, rầm rộ và sâu rộng hơn 1950. Qua các đợt ngắn, phong trào đã đạt những kết quả cụ thể:

- Quân đội, sau những đợt thi đua chỉnh huấn và chiến đấu đã thực hiện tiêu diệt sinh lực địch, bồi dưỡng lực lượng mình và phát triển du kích chiến tranh. Kết quả cụ thể nhất là bộ đội đã đạt được những thành tích oanh liệt ở mặt trận sông Đà, đường số 6, chiến dịch địch hậu và đã giải phóng thị xã Hòa Bình.

- Công nghiệp vẫn tiến hành với phương châm “cải tiến kỹ thuật, trau dồi nghề nghiệp, phát minh sáng chế, sửa đổi lề lối làm việc” ngày một lan rộng nên năng suất có xưởng tăng hàng ngàn và tiết kiệm được hàng chục triệu bạc.

- Phong trào thi đua trong nông dân đã bắt đầu nề nếp, lại được Hồ Chủ tịch kêu gọi làm “vụ mùa thắng lợi” và thu thuế nông nghiệp, nông dân tích cực thi đua, kỹ thuật tiến, năng suất tăng từ 10%, có nơi 40% và thuế nông nghiệp nhiều chỗ nộp đủ, nhanh và tốt...

- Trong thời kỳ này, Bình dân học vụ không rầm rộ và tiến về mặt bổ túc bình dân, vì nhiều công việc dồn dập nên phong trào không được mạnh mẽ như mấy năm trước.

Năm 1951, tác dụng thanh niên đã thấy rõ trong thi đua xí nghiệp, quân đội và trong các đội xung phong công tác. Thanh niên đã áp dụng kế hoạch cá nhân sửa chữa khuyết điểm để tăng năng suất và thúc đẩy phong trào chung, còn ở nông thôn thì thanh niên chưa nổi được vai trò xung phong thúc đẩy.

Nhìn chung phong trào đã đi vào nề nếp, trọng tâm thi đua đã được nêu rõ ràng cụ thể là: “sản xuất, lập công”. Các ngành đã đề ra phương châm thi đua cho ngành mình. Ý thức thi đua đã khá sâu trong nhiều công xưởng và đơn vị bộ đội, nhưng ở nông thôn còn chưa đều và sâu, ở cơ quan trường học mới bắt đầu.

NHỮNG ĐẶC ĐIỂM CỦA PHONG TRÀO THI ĐUA CỦA CÁC NGÀNH

A- THI ĐUA TRONG QUÂN ĐỘI:

Quân đội ta là quân đội cách mạng nên sẵn tinh thần thi đua từ đầu:

Quân đội ta là một quân đội cách mạng của nhân dân, sẵn có tinh thần thi đua giết giặc cứu nước ngay từ khi mới thành lập. Phần đông các đội viên thuộc những tầng lớp cần lao bị áp bức nên căm thù giặc sâu sắc, quyết vượt khó khăn gian khổ, không một phút nào ngừng thi đua giết giặc lập công.

Ngay từ năm 1947, phong trào luyện quân lập công sôi nổi ở trong quân đội. Đến năm 1948, phong trào thi đua ái quốc phát động trong toàn quốc, gây đà thêm cho tinh thần đó phát triển tiến lên mức cao hơn. Nhưng lúc này bắt đầu, thiếu kinh nghiệm nên chưa đều, chưa khắp. Rồi qua các đợt thi đua năm 1949 và 1950, phong trào thi đua ngày một tiến mạnh và thúc đẩy quân đội trưởng thành mau chóng. Nhưng nói chung, tiêu chuẩn chưa rõ rệt nên khi thì nặng về tác chiến, nhẹ về xây dựng, khi thì nặng về cơ quan nhẹ về đơn vị. Cuối năm 1950, quân sự thắng lợi lớn ở biên giới làm cho quân đội phấn khởi thêm và đẩy mạnh thi đua tiến hơn nữa. Sang năm 1951, những kinh nghiệm vận động lập công của Giải phóng quân Trung Quốc soi sáng thêm, đưa phong trào tiến mạnh. Việc tổ chức và lãnh đạo bắt đầu đi vào nề nếp: các tiêu chuẩn lập công được định rõ, các hình thức ghi công, báo công, mừng công giúp cho các cấp kiểm điểm thường xuyên. Sẵn có tinh thần thi đua, lại thêm có phương pháp lãnh đạo cụ thể, tiêu chuẩn rõ ràng, trong các đơn vị có tổ ba người, là những điều kiện thuận lợi để phong trào thi đua tiến.

Một đợt chỉnh huấn làm cho phong trào thi đua tiến thêm.

Sau những đợt thi đua chỉnh huấn, tư tưởng cán bộ cũng như đội viên được xác định, phong trào thi đua đã tiến lại tiến vượt bậc. Chỉnh huấn đã tạo điều kiện thuận lợi và đẩy mạnh thi đua lên. Nó chính là nền tảng để phát triển thi đua và chứng tỏ phong trào thi đua đòi hỏi một sự giáo dục chính trị không ngừng.

Những đợt luyện quân lập công 1947 đã đưa đến chiến thắng Việt Bắc, nhờ phong trào rèn cán chỉnh quân 1949 - 1950 đưa đến thắng lợi ở chiến dịch Biên giới, Trung du và đợt chỉnh huấn hè 1951 đã có chiến thắng Hòa Bình.

Phong trào thi đua trở thành phong trào quần chúng, lan trong mọi ngành và tiến không ngừng.

Phong trào đã trở thành phong trào quần chúng, vì đa số đội viên, nhân viên, cán bộ đều tích cực tham gia, nhất là sau chỉnh huấn, do đó đẩy mạnh được tinh thần anh dũng nỗ lực công tác, chiến đấu và học tập, không những trong đơn vị chiến đấu mà các ngành chuyên môn như quân y, giao thông, cấp dưỡng...

Tiêu biểu cho phong trào đó là các chiến sĩ trong mọi ngành:

- Về chiến đấu:

Anh La Văn Cầu nhờ đồng đội chặt cánh tay bị thương để tiếp tục dùng thuốc nổ phá lô cốt địch, gây một phong trào vượt mọi khó khăn, làm tròn nhiệm vụ.

Anh Nguyễn Quốc Trị trong 7 năm đánh 95 trận, một mình giết 20 địch và bắt sống 139 tên, xông pha lửa đạn, bảy lần bị thương không hề lùi bước.

Anh Cù Chính Lan lúc còn ở nhà là chiến sĩ sản xuất, khi vào bộ đội là chiến sĩ gương mẫu trong chỉnh huấn, khi ra trận là chiến sĩ giết giặc. Ở Hòa Bình đã dùng lựu đạn diệt xe tăng địch, mấy lần bị thương nặng vẫn chiến đấu đến cùng.

- Các ngành chuyên môn:

Anh Hồng Quân: giao thông viên đã có lần đi 128 cây số trong 19 giờ liền.

Anh Hoàng Cầm: do lòng thương yêu binh sĩ đã cùng bốn anh em cấp dưỡng khác, săn sóc 400 thương binh chu đáo.

Anh Đàm Văn Hoạch: chiến sĩ quân y đã nêu cao tinh thần phục vụ anh em, đã quên mình vì đồng đội, một mình vừa băng bó vừa cõng 72 thương binh qua đèo dưới làn bom đạn và đại bác của giặc.

Thi đua không những ở các đơn vị chủ lực mà cả ở bộ đội địa phương và dân quân du kích, tuy các đơn vị này hoạt động phân tán và về nhiều mặt.

Chị Nguyễn Thị Chiên biểu dương tinh thần bất khuất, đánh du kích rất gan dạ và có nhiều mưu trí, đã chỉ huy du kích bắt 204 tên địch, bảo vệ đoàn thể và chính quyền.

Anh Đỗ Đình Phao: chiến sĩ địa lôi trong đợt thi đua vừa qua đã phá 10 xe vận tải, diệt 92 ngụy binh và 12 Âu phi.

Chị Nguyễn Thị Chất: cán bộ địch vận, gan dạ bền bỉ đã huấn luyện 15 thanh niên từng vào làm ngụy binh và vận động 15 gia đình ngụy binh đòi chồng con về.

Tinh thần chiến đấu lập công sôi nổi trong quân đội đã ảnh hưởng đến dân công làm cho mọi người nô nức thi đua phục vụ tiền tuyến, nêu cao tình thương yêu binh sĩ và xung phong trong mọi việc mặc dầu gian khổ, rét mướt. Trong chiến dịch Hòa Bình có từng đoàn dân công Việt Bắc đã vác hàng trăm thuyền qua núi cao cho bộ đội vượt sông. Đoàn dân công Hạ Hòa đã vận chuyển suốt 10 đêm không ngủ và hoàn thành nhiệm vụ một cách chu đáo.

Phong trào thi đua đã phát triển không ngừng. Sau mỗi chiến thắng, phong trào thi đua lại tiến lên một mức cao hơn và sau mỗi lần bình công, tinh thần đội viên lại càng thêm phấn khởi, tích cực thi đua và gây được nhiều thành tích hơn. Những thắng lợi lớn trong chiến dịch Hòa Bình vừa qua đã chứng tỏ tinh thần phấn khởi anh dũng đó. Từng Đại đội hay Tiểu đoàn đã cùng nhau xung phong hạ đồn địch, từng đơn vị pháo binh hay công binh không quản đèo cao, sông rộng cố gắng vận chuyển vũ khí để yểm hộ bộ binh, đã sửa chữa hàng trăm cây số đường hay đảm bảo cho hàng đại đoàn, hàng vạn dân công qua sông đánh địch.

- Phong trào thi đua càng tiến, càng có nhiều chiến sĩ học tập thành tích các Chiến sĩ thi đua tiến.

Nhiều đơn vị đã phát động phong trào học tập gương anh dũng của các chiến sĩ. Trung đoàn 165 học tập chiến sĩ “Hoàng Đình Ky”, Đại đoàn 304 có phong trào “Cù Chính Lan”, Đại đoàn 308 có phong trào “La Văn Cầu”, Quân y khu 5 có phong trào “Huỳnh Anh”. Kết quả đã thúc đẩy thêm tinh thần xung phong diệt địch của quân đội, nhất là phong trào “Cù Chính Lan” có ảnh hưởng đến cả dân công và mấy tỉnh ở hữu ngạn Liên khu 3.

- Thi đua đã tăng thêm tình đoàn kết và nêu cao tinh thần kỷ luật trong quân đội và càng phát triển thêm tình cá nước, tình đoàn kết giữa quân và dân.

Thi đua làm cho ý thức tôn cán, yêu binh nảy nở, ý thức kỷ luật tự giác trong quân đội tăng thêm:

Anh La Văn Ái: đã nhường công sự cho cán bộ chỉ huy, tháo băng của mình để băng bó cho các bạn đồng đội bị thương.

Trong chiến dịch Lý Thường Kiệt, có đơn vị nhịn đói vì chưa tiếp tế kịp, vẫn hăng hái chiến đấu và không hề xâm phạm đến chiến lợi phẩm.

Ngoài ra tình đoàn kết nhất trí giữa quân và dân càng thấm thiết hơn. Nhiều đơn vị đã giúp dân trong những công việc hàng ngày hay ngày mùa bận rộn.

Nhìn chung, phong trào thi đua trong quân đội rộng đều, khắp và có nhiều điều kiện thuận lợi để tiến mạnh hơn nữa. Nó sẽ dẫn đầu cho phong trào thi đua chung của toàn quốc và thúc đẩy phong trào thi đua cùng tiến lên. Mỗi một thắng lợi của quân đội ở tiền tuyến đã gây thêm một đà phấn khởi cho các ngành sản xuất ở hậu phương và mỗi một thành tích của các chiến sĩ tiêu biểu thêm cho sự trưởng thành lớn mạnh của cuộc đấu tranh vũ trang của dân tộc. Kinh nghiệm ghi công, báo công, bình công của quân đội là kinh nghiệm quý báu góp thêm vào việc lãnh đạo thi đua chung của toàn quốc. Phong trào đó đạt được những thắng lợi lớn lao chính vì quân đội luôn luôn được Hồ Chủ tịch, Chính phủ và Đoàn thể lãnh đạo và giáo dục, nhờ nhân dân nhiệt liệt ủng hộ. Tuy thế, phong trào cũng còn những khuyết điểm cần khắc phục:

1- Một số cán bộ chưa rõ ý nghĩa thi đua nên chưa thực sự tham gia phong trào thi đua chung.

2- Kinh nghiệm thi đua chưa được kịp thời phổ biến trong các đơn vị cũng như giữa các ngành khác.

3- Việc bình, bầu chiến sĩ còn chú ý nhiều về các chiến sĩ chiến đấu, nhẹ về các chiến sĩ chuyên môn hay ít bầu thương binh, tử sĩ.

Hiện nay, để đẩy mạnh phong trào thi đua tiến lên nữa, ở quân đội đang tiếp tục chỉnh huấn để tăng cường giáo dục chính trị, chỉnh đốn chế độ bình công, báo

công, ghi công. Các cấp ủy chú ý lãnh đạo hơn và cán bộ tự mình tham gia thi đua thi phong trào thi đua trong bộ đội còn nhiều thành tích hơn nữa.

B- THI ĐUA TRONG CÔNG NGHIỆP

Chiến đấu vượt khó khăn, công nhân đã đạt nhiều thành tích trong phong trào thi đua ái quốc.

Trong sản xuất và xây dựng, công nhân đã luôn luôn dẫn đầu. Vì sớm giác ngộ, sống tập thể, lại có đầu óc tổ chức, nhất là một khi tự mình làm chủ nhà máy thì chí cương quyết hy sinh và óc sáng tạo vô tận của giai cấp tiên phong càng phát triển.

Phong trào thi đua công nghiệp hiện nay tiến bộ rất nhiều và đã phát triển sâu rộng trong các ngành lao động chân tay và lao động trí óc. Phong trào sở dĩ được rộng rãi là nhờ các công đoàn chú ý tuyên truyền giáo dục, cải thiện đời sống, tổ chức làm việc phục vụ cho công tác sản xuất, lấy thi đua sản xuất để đẩy mạnh các công tác khác. Nhờ vậy, phần lớn công nhân và lao động đã nhìn thấy rõ ý nghĩa chính trị của việc sản xuất và địa vị xã hội cao quý của mình.

Sẵn có tinh thần, lại có phương châm cụ thể “cải tiến kỹ thuật, trau dồi nghề nghiệp, sửa đổi lề lối làm việc, phát minh sáng chế” thấm nhuần dần dần đến từng người lao động nên phần đông đã phát huy sáng kiến để tăng năng suất, cải tiến dụng cụ, tiết kiệm nhân vật lực. Ý thức cơ khí hóa, hợp lý hóa cũng nảy nở mạnh mẽ. Nhờ ý thức thi đua cao, phương châm thi đua đúng, nên kỹ thuật đã cải tiến.

Chính trong khi sản xuất gặp nhiều khó khăn nhất, thì người lao động càng nảy nở thêm sáng kiến và giải quyết được những khó khăn đó.

Đặc biệt là ngành quân giới đã được xây dựng và phát triển tuy thiếu thốn về máy móc, nguyên vật liệu, đã thi đua mấy năm nay cung cấp súng đạn cho quân đội hợp với nhu cầu từng giai đoạn. Chính ngành quân giới cũng đã trưởng thành trong thi đua với những chiến sĩ Ngô Gia Khảm, Ngô Văn Phú, Phạm Quang Đăng, Trần Đại Nghĩa cùng hàng trăm cán bộ và thợ mới với những sáng kiến đã có người thợ đi sâu vào chỗ tinh vi của nghề nghiệp. Do đó, trong khi thi đua, trình độ chuyên môn của công nhân và lao động được nâng cao.

Việc phát huy sáng kiến đã dần phá óc bảo thủ, bệnh dẫu nghề và bệnh cầu thả trong nghề nghiệp.

Một số công nhân lâu nay tuy lành nghề, nhưng thường hay bảo thủ không chịu đem nghề ra dạy cho thợ trẻ. Những anh chị em công nhân mới thường cầu thả trong khi làm việc. Tới nay, phong trào phát huy sáng kiến làm cho người thợ cũ hăng hái cải tiến kỹ thuật, thợ già tích cực dìu dắt thợ trẻ, làm cho nghề nghiệp được trau dồi, bệnh cầu thả giảm đi rất nhiều. Chiến sĩ Cao Viết Bao biết hội ý hàng ngày với công nhân để sửa chữa sai lầm, kiểm điểm kỹ thuật. Chiến sĩ Lan mỗi khi rèn cái gì đều cố làm thật tốt để giảm công cho người thợ nguội.

Thi đua đổi mới phương thức làm việc còn làm tiết kiệm cho quốc gia được rất nhiều:

Tiết kiệm thì giờ (giảm giờ chết) tiết kiệm sức lao động (tránh lỗi làm việc kiệt sức) tiết kiệm nguyên vật liệu, thực tế đã giải quyết một phần khá quan trọng về nguyên vật liệu. Xưởng H.52 trong việc rèn xẻng tiết kiệm được 6000 kg sắt, 15.350kg than. Riêng tiền than cũng tiết kiệm được 32 triệu đồng. Chiến sĩ Quát xưởng Hoàng Văn Thụ làm guồng nước chân thay máy làm tiết kiệm được 30 triệu đồng tổn phí về than. Máy đóng cọc của chiến sĩ Cửa giảm được 85% sức lao động và bớt được một phần nhân công đáng kể. Ý thức tiết kiệm ăn sâu vào những công việc hàng ngày của công nhân.

Càng phát minh sáng chế càng liên quan đến mọi ngành và tăng thêm cho công nhân tính thi đua tập thể.

Công nhân đã học tập sáng kiến của nhau, bồi dưỡng và phát triển sáng kiến của nhau. Chính phong trào thi đua đi dần vào tập thể nên người thợ thấy cần phải có sự tương trợ dìu dắt lẫn nhau mới có thể trau dồi nghề nghiệp, phát huy sáng kiến. Nhiều nơi đã có những hình thức thi đua tiểu tổ như nhóm tâm giao, tổ sản xuất vv... để người thợ trao đổi kinh nghiệm giúp đỡ nhau học tập, dìu dắt nhau thi đua. Do đó, nhiều sáng kiến tập thể càng nảy nở. Tiểu tổ Cao Viết Bao là một tiểu tổ đầu tiên có nội dung phong phú, biết lập giao ước để tiến hành thi đua tập thể lâu dài.

Để làm cho sản xuất ngày càng dân chủ, các cấp bộ công đoàn đã tổ chức việc nghiên cứu những sáng kiến trong các buổi học tập thể hay trong những cuộc họp sơ kết, tổng kết thi đua. Đồng thời việc học tập kỹ luật lao động để trau dồi thêm ý thức người thợ mới cho công nhân và lao động.

Hiện nay ở các xưởng máy đã có nề nếp. Hội nghị dân chủ để xây dựng chuyên môn trau dồi tư cách đã phát triển được tinh thần dân chủ trong sản xuất và đề cao kỷ luật lao động.

Thi đua đã tăng thêm tình đoàn kết giữa công, nông, binh.

Phương pháp học tập dân chủ trong các xưởng làm cho anh chị em lao động trí óc gần gũi hơn với anh chị em lao động chân tay đã kết hợp được giữa thực tế với lý luận. Công nhân thi đua chính để phục vụ cho bộ đội và sản xuất nông nghiệp. Anh Chúc tăng năng suất 241% để bộ đội khỏi thiếu thất lưng. Cao Viết Bao tìm cách vượt cong lười cuộc chim của mình cho đúng kiểu khi nghĩ đến lúc anh bộ đội đào cuốc của mình. Công nhân xưởng nông cụ Vĩnh Phúc khi làm ra lưỡi cày đã nói: “mỗi lưỡi cày chúng tôi làm gửi tất cả tâm lòng gắn bó của người thợ với người dân cày”.

Trong khi công nhân và lao động vùng tự do thi đua sản xuất và xây dựng thì công nhân vùng tạm bị chiếm thi đua đấu tranh phá hoại chống âm mưu của địch.

Do sự khủng bố dã man của giặc, hàng ngàn cán bộ và đoàn viên đã hy sinh anh dũng cho phong trào tranh đấu càng mạnh. Anh chị em đã phá hoại hàng trăm xí nghiệp và kho tàng của địch.

Ngoài phong trào thi đua sản xuất công nghệ, công nhân còn thi đua học tập và tự cải thiện đời sống bằng cách trồng trọt và chăn nuôi.

Trong phong trào thi đua, nhiều chiến sĩ có nhiều sáng kiến mới tăng mức sản xuất tới những mức rất cao. Trong toàn đợt 1951 đã có 1500 chiến sĩ thi đua tiêu biểu cho đủ các ngành với hơn 5000 sáng kiến lớn nhỏ (từ lao động chân tay đến lao động trí óc, từ người cấp dưỡng cho đến kỹ sư, bác sĩ...)

Tiêu biểu cho phong trào thi đua công nghiệp là chiến sĩ Ngô Gia Khảm, người chiến sĩ đã nêu gương sáng và dẫn đầu phong trào thi đua của công nhân và lao động từ trước tới nay.

Nhìn chung, phong trào thi đua công nghiệp đã góp phần lớn trong công việc sản xuất. Nhờ thi đua công nhân đã trau dồi nghề nghiệp, phục vụ kháng chiến và tăng cường được đoàn kết với mọi tầng lớp. Nhưng phong trào cũng còn những khuyết điểm đáng chú ý.

1. Việc lãnh đạo thi đua chưa được thường xuyên liên tục, có khi trong đợt thi đua mang hết sức ra làm, hết đợt thì rời rạc, hay trong đợt thì vượt mức nhưng ngoài đợt thì lại sút kém.

2. Hướng dẫn thi đua chưa kịp thời. Phong trào đi dần vào tập thể, tiểu tổ thi đua nẩy nở và thiếu sự hướng dẫn của trên nên những kinh nghiệm sáng kiến chưa được đúc lại để phổ biến đi các nơi kịp thời.

3. Thi đua trong hai ngành tiểu công nghệ và giao thông vận, tải nhất là xưởng tư nhân còn yếu.

4. Sự phối hợp với các ngành còn kém: trong việc vận động tổ chức thi đua công đoàn phối hợp với chuyên môn còn thiếu và những kinh nghiệm thi đua của công nhân chưa được phổ biến sang các ngành khác kịp thời: nhất là đối với ngành nông nghiệp.

5. Trong khi bình nghị bầu chiến sĩ, nhiều nơi còn xem nhẹ những sáng kiến nhỏ. Cho nên nhiệm vụ công nghiệp hiện nay là: ra sức phát triển thi đua trong sản xuất tư nhân, giúp đỡ để thúc đẩy cho thi đua nông nghiệp, tăng cường giáo dục chính trị và kịp thời trao đổi kinh nghiệm với các ngành.

C - THI ĐUA TRONG NÔNG NGHIỆP

So sánh với phong trào thi đua công nghiệp và bộ đội, phong trào thi đua nông nghiệp khó khăn hơn. Dân cày sống riêng rẽ và đại bộ phận chưa quen lối làm việc tập thể, còn nhiều óc bảo thủ, thêm vào trình độ tổ chức còn kém. Sản xuất nông nghiệp hầu như phụ thuộc vào thời tiết nhiều. Ngoài ra, ở nông thôn không những thi đua sản xuất mà còn nhiều mặt công tác khác, nếu không khéo kết hợp thì thi đua sản xuất bị trở ngại. Tuy vậy, phong trào thi đua nông nghiệp cũng

có nhiều thuận lợi. Trước tiên, thi đua lợi ngay cho mình và lợi cho nước nhà, nông dân phấn khởi thực hiện. Năm 1951, trọng tâm thi đua đã nhằm chính vào năng xuất. Hồ Chủ tịch lại kêu gọi nhà nông thực hiện vụ mùa thắng lợi, lấy “nuơng, rầy là chiến trường, cuốc cày là vũ khí”, khẩu hiệu “hậu phương thi đua với tiền phương”. Thêm vào đây, chính sách kinh tế tài chính của đoàn thể và Chính phủ được cụ thể thêm, càng làm cho nông dân yên lòng và hăng hái sản xuất.

Phong trào thi đua ngày càng đi vào nề nếp. Lãnh đạo bắt đầu chấn chỉnh

Nhờ kinh nghiệm đã qua và kinh nghiệm của công nhân nên cuối năm 1950 đến năm 1951, sự lãnh đạo thi đua được chấn chỉnh và nhằm mấy điểm sau đây: Trước tiên làm cho nông dân thấm nhuần ý nghĩa thi đua: trọng tâm thi đua là sản xuất, lấy cải tiến kỹ thuật để tăng năng suất, đơn vị thi đua lấy tập đoàn hay chòm xóm, lấy tổ nông dân làm nòng cốt; đề cao chiến sĩ để đẩy mạnh phong trào, lấy đợt ngắn liên tiếp đến phong trào được liên tục.

Nhờ những phương châm đó, thi đua đã đi dần vào nề nếp, nhất là đợt ngắn đã giúp rất nhiều cho phong trào. Sau đó, thi đua bắt đầu có chương trình kế hoạch. Không những Khu, Tỉnh có kế hoạch, mà ngay ở Xã, ở Tổ nhiều nơi đã có chương trình, đôi nơi lập chương trình gia đình. Chiến sĩ Hanh đã bố trí mọi việc ngăn nắp, cố định việc cho ngày mưa, ngày nắng, có phân công từng người. Nữ chiến sĩ Tước lại khéo phối hợp việc nhà và việc đoàn thể, tổ chức ngay cả sinh hoạt buổi trưa ở ngoài đồng. Những người có chương trình kế hoạch như thế tuy còn ít, nhưng cũng chứng tỏ nông dân đã bắt đầu học hỏi lối làm việc có kế hoạch.

Do thi đua, nông dân đã tin thêm vào sức lao động của mình.

Tuy sản xuất gặp khó khăn, nhân công bận phục vụ tiền tuyến, trâu bò thiếu, dụng cụ thiếu, hạn hán, lụt, bão, địch phá hoại, nông dân đã cố gắng chiến đấu vượt qua. Óc mê tín đã bớt dần. Trước những thiên tai, nông dân đã thi đua đào mương máng, làm xe đập nước, giữ đê, tổ chức bắt chuột... để chống lại, không cầu cúng tế lễ như xưa. Trước nạn địch phá, nông dân càng tích cực tranh đấu. Trong vùng tạm chiếm và du kích, nông dân đã tranh đấu giữ từng hạt thóc, củ khoai với giặc. Địch càng tàn nhẫn thì đấu tranh càng tích cực và có nhiều hình

thức tranh đấu phong phú. Trong vùng vòng đai trắng, nông dân kiên quyết bám sát ruộng đất, đào hầm ở lại tiếp tục cày cấy làm ăn.

Thi đua phát triển đoàn kết nông thôn và tăng cường công, nông, binh, trí liên minh.

Chính trong khi vượt khó khăn, nông dân càng đoàn kết chặt chẽ hơn. Thực hiện lời Hồ Chủ tịch dạy: “ Khi thi đua thì đồng bào nhà nông phải giúp đỡ nhau bằng mọi cách để cùng nhau tiến bộ”. Nhiều hình thức tập đoàn đôi công phát triển, một số tiêu tô thi đua xuất hiện. Chính nhờ tập đoàn thi đua đã giải quyết được nạn thiếu nhân công và thúc đẩy giúp đỡ nhau giải quyết những khó khăn như: vốn, trâu, bò, dụng cụ. Hầu hết các chiến sĩ nông nghiệp đều là đoàn viên của tập đoàn, điều đó chứng tỏ nông dân bắt đầu có ý thức thi đua tập thể.

Trong khi sản xuất nhờ học tập kinh nghiệm của công nhân, nhờ bộ đội giết giặc để bảo vệ đồng ruộng làng mạc; công nhân sản xuất nông cụ và các nhà chuyên môn hướng dẫn nên sự liên minh giữa công, nông, binh, trí ngày càng củng cố.

Phong trào thi đua sản xuất đã thúc đẩy việc cải tiến kỹ thuật

Thi đua để làm cho nông dân dần dần sửa đổi lối làm việc cũ, đã chú ý cày sâu bừa kỹ, làm cỏ, bón phân, không những ở miền xuôi mà bắt đầu lan rộng ở miền ngược. Chiến sĩ Bài (Thanh Hóa) đã gây phong trào cấy lúa ít dành được 400 gia đình theo. Sáng kiến cải tiến nông cụ tuy còn ít nhưng đã bắt đầu. Chiến sĩ Tiệp (Ninh Bình) đã dùng răng bừa lưỡi kiếm bừa đất mau và nhỏ đất. Phong trào dùng xe đạp nước phổ biến ở Bắc Liên khu 4. Trong vùng tạm bị chiếm và du kích thiếu trâu bò nên ở Thái Bình đã chế ra cây trục có dây quần kéo ngang sức một con trâu mà chỉ tốn một người khỏe và hai người vừa. Về chăn nuôi, năm nay việc phòng dịch, chống rét khá hơn trước. Các chiến sĩ đều chú ý giữ vệ sinh, chăm nom súc vật nên có nơi 3 năm nay, gà, lợn không bị toi dịch. Cũng cố phương pháp hơn như chiến sĩ Hanh, chiến sĩ Bạt (Thừa Thiên) vì biết thay đổi chất đất, gánh cát đổ vào ruộng nên năng suất tăng tới 120% (5 sào năm ngoái thu hoạch 300kg, năm nay thu hoạch 660kg).

Sản xuất đi đôi với tiết kiệm. Nhờ sự tổ chức làm ăn được hợp lý và ý thức cải tiến kỹ thuật nên nông dân đã tiết kiệm được nhân công, giống, phân bón, thì giờ. Chiến sĩ Hiên mỗi sào tiết kiệm được 5 kilô giống, những nơi áp dụng phương pháp cây ít danh, tiết kiệm được tới 50% số mạ. Có chiến sĩ nhân ngày rồi rãi gánh phân và cỏ rác ủ ngoài ruộng, tiết kiệm được nhân công trong ngày mùa. Chiến sĩ Hanh còn có sáng kiến phân công cho mỗi người khi đi làm về thì gánh một gánh là để ủ phân, vừa có lợi, vừa tiết kiệm được nhân công. Nhiều chiến sĩ khác vì làm cỏ đúng lúc, bỏ phân kịp thời, nên đã tiết kiệm được nhiều phân bón.

Trong phong trào thi đua đã xuất hiện nhiều chiến sĩ.

Các chiến sĩ đều do nhân dân bình nghị lựa chọn từ dưới lên. Hội nghị chiến sĩ nông nghiệp toàn quốc gồm vùng tự do, tạm chiếm, miền xuôi, miền núi, lương, giáo, trai, gái, thành phần rộng rãi đó chứng tỏ phong trào đã lan khắp nơi và nông dân đã đoàn kết một nhà để sản xuất và giết giặc. Các chiến sĩ năm nay đều có mấy đặc điểm:

- Phần lớn là những người nghèo khổ trước kia, nay nhờ cách mạng mà làm ăn khá giả lên.
- Các chiến sĩ đều có kinh nghiệm và sáng kiến về mọi mặt, nước, phân, cần, giống và nhiều người biết sắp xếp tổ chức làm ăn trong gia đình và biết tiết kiệm, nhưng sáng kiến cải tiến nông cụ còn ít.
- Tuy nhiên việc lựa chọn chiến sĩ còn nhiều thiếu sót, chưa quan niệm rõ tiêu chuẩn bầu, coi nhẹ tiêu chuẩn liên hệ với nhân dân và ít chú ý đến thành phần thanh niên, phụ nữ. Việc học tập kinh nghiệm và sáng kiến của chiến sĩ chưa được chú ý.

Phong trào thi đua nông nghiệp tuy đã có thành tích, nhưng chỉ mới bắt đầu có nề nếp mà còn nhiều khuyết điểm:

1. Vì chưa nhận rõ ý nghĩa thi đua ái quốc, nên coi nhẹ việc động viên giáo dục chính trị, chưa kịp thời giải đáp những thắc mắc cho nông dân, một số nông dân còn chưa hiểu rõ nhiệm vụ sản xuất là yêu nước.

2. Cũng vì chưa nhận rõ thi đua là phải thường xuyên nên mỗi khi có những công tác lớn đề ra thường coi nhẹ lãnh đạo sản xuất, do đó không kết hợp được với công tác trung tâm, phong trào không liên tục.

3. Thanh niên, phụ nữ nông thôn đóng một vai trò quan trọng trong sản xuất nông nghiệp mà số chiến sĩ thành phần là thanh niên, phụ nữ còn rất ít chưa tiêu biểu đúng vai trò của nó.

4. Việc lãnh đạo thi đua còn nặng về động viên ào ạt, nhẹ lãnh đạo về tổ chức. Việc đặt chương trình chưa sát, còn dài dòng, phiền phức, đặt rồi không theo dõi nên hình thức nhiều.

5. Nông hội nhiều nơi chưa thực sự lãnh đạo, chưa nắm vững công tác chính là lãnh đạo thi đua sản xuất.

Vì vậy, việc động viên giáo dục nông dân học tập ý nghĩa thi đua, học tập kinh nghiệm thi đua các ngành, nêu cao thành tích chiến sĩ, nhất là chú ý chiến sĩ thanh niên và phụ nữ, nông hội phải thiết thực theo dõi phong trào thi đua làm cho phong trào thi đua nông nghiệp được sâu, rộng, đều.

D - THI ĐUA DIỆT DỐT

Đi nhịp với phong trào chung, tháng 7/1948 phong trào thi đua diệt dốt phát động trong toàn quốc. Không khí học tập trong nhân dân càng thêm rầm rộ. Có thể nói phong trào diệt dốt trong thời kỳ này đã phát triển đến cao độ. Các cán bộ, các đơn vị thách thức nhau, các cấp thi đua thực hiện thanh toán nạn dốt cho cá nhân và cho từng địa phương. Trong hoàn cảnh kháng chiến khó khăn, học phẩm khan hiếm, nhân dân đã cố gắng vượt qua, thi đua tấp nập đi học. Mặt đất, lá chuối là giấy viết, sắn khô, gạch non là bút mực, đình làng, tư gia đã trở thành những trường học cho mọi người, từ các cụ 70, 80 tuổi đến các em nhỏ 6, 7 tuổi. Trong vùng địch, mặc dầu bị khủng bố dã man, nhân dân vẫn tha thiết thi đua học tập, lợi dụng mọi cơ hội, mọi hình thức để học tập. Phong trào tiến mạnh, đến cuối năm 1949 đã thanh toán được nạn mù chữ ở một số tỉnh, huyện: Khu 3 có các tỉnh Thái Bình, Ninh Bình, Hà Nam; Việt Bắc có Phúc Yên; khu 4 có Hà Tĩnh; khu 5 có các Huyện miền xuôi Quảng Ngãi, Quảng Nam, Bình Định và Phú Yên.

Do ảnh hưởng phong trào thi đua diệt dốt ở trong nước mà các kiều bào ở hải ngoại (Xiêm, Tân Đảo) cũng thi đua học tập sôi nổi. Theo báo cáo đầu năm 1950, 95% kiều bào ở hai nơi trên đã thoát nạn mù chữ.

Sang năm 1950, hầu hết các nam nữ thanh niên ở trung châu và trung du đã thoát nạn mù chữ nên hướng thi đua của bình dân học vụ chuyển sang phát triển dự bị bình dân, đồng thời gấp rút thanh toán nạn mù chữ ở miền núi và gây cơ sở vùng địch. Phong trào kém rầm rộ hơn trước vì thiếu nhiều giáo viên và thiếu kế hoạch phối hợp với các công tác khác.

Nhìn chung phong trào thi đua diệt dốt sôi nổi từ ngày phát động và ngày càng thêm rộng rãi trong nhân dân vì có tổ chức chu đáo và chủ trương được thông suốt từ trên xuống dưới. Kết quả thu được rất lớn: 14 triệu người và nhiều xã, huyện, tỉnh đã thanh toán xong nạn mù chữ. Đó là một thắng lợi lớn trên mặt trận văn hóa góp phần và khuếch trương các thắng lợi khác trong phong trào thi đua của các ngành. Nhờ phong trào diệt dốt tiến mạnh, các trường tiểu học mở thêm đông, nhân dân càng tiến bộ thêm. Do đó, ý thức và quyền lợi của nhân dân càng giác ngộ cao và phong trào thi đua được đẩy mạnh thêm. Tuy nhiên phong trào còn có những khuyết điểm:

- Thiếu bề sâu, có nhiều nơi thanh toán non, khiến nhiều người nghỉ học lâu lại quay lại mù chữ.
- Thiếu hướng dẫn kiểm tra nên không kịp thời nêu gương các chiến sĩ diệt dốt.
- Thiếu phối hợp chặt chẽ với các ngành.

Hiện nay cần tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua diệt dốt, tiếp tục thanh toán nạn mù chữ ở những nơi còn kém và xây dựng bổ túc bình dân để nâng mức văn hóa phổ thông của nhân dân tiến lên.

E- THI ĐUA Ở TRƯỜNG HỌC VÀ CƠ QUAN MỚI BẮT ĐẦU CHƯA THÀNH NÉP:

TRƯỜNG HỌC:

Ngoài việc thi đua diệt giặc dốt, trong các lớp bình dân học vụ, một số trường đã tổ chức những cuộc kiểm thảo về mục đích học tập và cải tạo tư tưởng.

Trường Ngô Sĩ Liên, Ngô Quyền, Việt Bắc và một số trường khu 4 phong trào sôi nổi, học sinh phấn khởi tham gia. Nhiều học sinh đã xác định rõ được mục đích học tập là để phục vụ nhân dân, phục vụ kháng chiến chứ không phải học tập để kiếm việc, kiếm địa vị, đồng thời càng biết rõ hai nền học vấn cách mạng và phản cách mạng khác nhau thế nào. Nhờ thi đua học tập, kiểm thảo tư tưởng tình đoàn kết giữa giáo sư và học sinh càng thêm mật thiết, nhờ thi đua học tập mà học sinh đã góp phần vào việc xây dựng nền giáo dục nước nhà. Ngoài việc thi đua ở trường, học sinh cũng hăng hái tham gia vào việc sửa đường, đào kênh và các công tác kháng chiến. Nhờ phong trào thi đua mà một số nhà trường có học sinh gương mẫu.

CƠ QUAN:

Lúc đầu quan niệm sai lầm cho chuyên môn là riêng, chỉ thi đua sản xuất và học tập. Cuối năm 1950, nhất là từ khi phong trào thi đua tăng hiệu suất chuyên môn bắt đầu, vì mới mẻ nên tổ chức và lãnh đạo còn lúng túng, khó khăn nhất trong việc thi đua ở cơ quan là: công việc nghiên cứu chuyên môn chưa có mục cụ thể nên khó theo dõi, tổng kết. Gần đây nhờ những kinh nghiệm thi đua của công nghiệp, một số cơ quan đã bàn kế hoạch và áp dụng lối ghi công, bình công, và tổng kết bằng cách “cá nhân tự thuật, nhóm bình nghị” nên việc thi đua đã dễ theo dõi và tiện. Nhất là ở một số cơ quan đã có chính huân thì phong trào thi đua lại tiện hơn, về mặt ý thức cũng như kế hoạch, các cơ quan đều đã nhận rõ rệt hướng của nó. Phong trào thi đua cơ quan có rất nhiều triển vọng.

Trên đây là xét phong trào thi đua chung các ngành, ta thấy rõ toàn dân thi đua. Những điều đáng chú ý là chẳng những nhân dân Việt Nam thi đua, mà các bạn Hoa kiều ở Việt Nam cũng tham gia thi đua hăng hái: thi đua tăng gia sản xuất, thi đua ủng hộ kháng chiến. Trong hàng ngũ chiến sĩ thi đua ta cũng có các chiến sĩ thi đua Hoa kiều, nhất là các chiến sĩ công nhân Hoa kiều có một tinh thần quốc tế rất cao, mà tiêu biểu là chiến sĩ Vòng Dừng Hình. Chẳng những đồng bào trong nước mà cả kiều bào ngoài nước cũng tham gia thi đua; tuy ở nước ngoài xa xôi nhưng cũng tự thấy vinh dự được hưởng ứng lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch được thi đua như đồng bào trong nước.

Kiều bào Văn Nam thi đua học tập và đoàn kết ủng hộ kháng chiến, cụ Bôn 73 tuổi trời rét cũng chống gậy đi hàng năm, sáu cây số để thăm hỏi kiều bào và tuy mắt kém mà cụ học tập rất đều. Cụ Rung là một công nhân rất sốt sắng với kháng chiến và ủng hộ Kháng Mỹ, Viễn Triều, anh em Trung Quốc. Trong số hỏa xa bầu cử làm mô phạm, còn có các kiều bào ở Xiêm, Pháp tuy trong hoàn cảnh khó khăn nhưng luôn luôn biểu lộ tinh thần thi đua yêu nước.

Như vậy, phong trào thi đua đã lan trong các ngành nên chúng ta có đủ chiến sĩ các ngành công, nông, binh diệt dốt, dân công, cán bộ gương mẫu. Nhìn vào chiến sĩ chúng ta thấy có các điểm dưới đây.

- a) Thành phần chiến sĩ đủ trong mọi giới. Cũng như trong mọi giới đủ các ngành. Chúng tỏ tinh thần đoàn kết thi đua.
- b) Tuyệt đại đa số chiến sĩ đều là những người lao động có nhiều sáng kiến.
- c) Các chiến sĩ đều yêu nước, căm hờn, luôn luôn đặt lợi ích chung lên lợi ích riêng.
- d) Luôn luôn gần gũi quần chúng, gắn liền với quần chúng, học hỏi quần chúng.

Nhưng vì phong trào mới bắt đầu nên trong việc bồi dưỡng chiến sĩ còn có những khuyết điểm:

- a) Chỉ chú ý những thành tích lớn mà ít để ý đến những kinh nghiệm nhỏ nên chưa nêu được hết chiến sĩ.
- b) Khi bầu chưa nắm vững tiêu chuẩn. Có nơi chưa thật được dân chủ và khi bầu không nói rõ trách nhiệm chiến sĩ.
- c) Việc bồi dưỡng và đề cao chiến sĩ còn xem nhẹ khi thì nêu qua, làm cho chiến sĩ xa quần chúng, hoặc chỉ chú ý lúc đầu rồi sau bỏ rơi.

Do đó, việc đào tạo, bồi dưỡng, đề cao chiến sĩ cần phải quy định và các cấp quân dân chính cần đặc biệt chú ý.

TÓM TẮT THÀNH TÍCH THI ĐUA VÀ NÊU MẤY KINH NGHIỆM

Nhìn qua phong trào thi đua và tình hình chiến sĩ, chúng ta thấy:

Dân ta rất yêu nước nên thi đua rất hăng.

Lúc đầu thì lúng túng nhưng ta tích cực thi đua vượt khó khăn nên đã có nhiều thắng lợi.

Trong ngót năm năm thi đua, chúng ta đã có những thắng lợi gì?

- Nhờ thi đua mà bộ đội đã tiêu diệt 20 vạn quân địch.
- Nhờ thi đua mà công nhân đã chế tạo được vũ khí cho bộ đội diệt giặc và đồ dùng cho quân và dân.
- Nhờ thi đua mà nông dân đã tăng gia sản xuất đủ cơm no áo mặc cho quân và dân kháng chiến.
- Nhờ thi đua mà chúng ta đã có 14 triệu người thoát nạn mù chữ.

Ngoài kết quả cụ thể trên, thi đua còn kết quả lớn nữa là nhờ thi đua mà lòng yêu nước nồng nàn càng thêm tinh đoàn kết chặt chẽ thêm. Chính yêu nước nồng nàn và đoàn kết chặt chẽ là yếu tố quyết định cho thi đua thành công.

Đây là những thành tích, nhưng chúng ta còn nhiều khuyết điểm. Hồ Chủ tịch đã nêu rõ “ngoài bộ đội ra, khuyết điểm chung là thiếu liên tục, rộng khắp và chưa gắn với chính trị.”

Nói cụ thể là:

1. Hướng dẫn thi đua chưa kịp thời và thiếu thống nhất:

Phong trào tiến, nhưng lãnh đạo chưa tiến kịp với sự đòi hỏi của phong trào và chưa thống nhất cách đặt chương trình kế hoạch, định tiêu chuẩn cho hợp với từng ngành cũng như cách phối hợp.

2. Chương trình, kế hoạch còn nhiều chỗ chưa sát:

Cũng do cán bộ chưa đi sát phong trào, lãnh đạo còn mệnh lệnh, nên cán bộ thường tự đặt chương trình từ trên xuống, đại khái, không do từ người làm tự giác đặt kế hoạch, nên kế hoạch có khi đặt cao quá khi đặt thấp quá.

3. Biết làm nhanh nhưng chưa chăm làm tốt:

Trong những đợt ngắn ngày, những đợt “đột kích” vì thiếu giải thích nên từng đợt đem hết sức ra làm nhanh, không chú trọng tiết kiệm nguyên vật liệu, thời giờ, sức lực mà kết quả lại không tốt.

4. Thi đua thiếu bền bỉ và chưa đều:

Trong công nghiệp còn có tình trạng đem hết sức làm trong đợt, đến hết đợt thì đua thì ốm. Tình trạng chung là phong trào khi lên, khi xuống, vì thiếu động viên giáo dục liên tục và mục tiêu các ngành không được đều.

5. Chưa thực hiện được sự liên kết chặt chẽ giữa ba phong trào thi đua công nghiệp, nông nghiệp, bộ đội

Ba ngành chưa thiết thực động viên được nhau bằng những cuộc thách thức, trao đổi kinh nghiệm, giới thiệu thành tích của nhau và thúc đẩy nhau.

Tất cả những khuyết điểm trên chính là chưa nhận thức đúng về ý nghĩa chính trị của thi đua.

Trong 5 năm thi đua thành tích ta nhiều mà khuyết điểm cũng nhiều. Nhưng trong cái ưu và khuyết đó ta cũng có nhiều kinh nghiệm. Những kinh nghiệm lớn có thể tóm tắt mấy điểm sau đây:

1. Phải giáo dục ý nghĩa cách mạng của thi đua để nâng cao lòng nồng nàn yêu nước và chí căm thù giặc:

Có hiểu rõ ý nghĩa thi đua mới tự giác thi đua, có tự giác thi đua thì thi đua mới kết quả. Bất kỳ ở đâu, sau mỗi cuộc chinh huấn, tư tưởng được thông thì thi đua lại được đẩy mạnh.

2. Có hiểu rõ thi đua là yêu nước, mới thấy rõ việc gì cũng thi đua được, ai cũng thi đua được, mới nhận rõ công việc hàng ngày là nên tăng cường thi đua, chứ thi đua không tách rời ngoài công việc hàng ngày được.

3. Công việc hàng ngày là thường xuyên liên tục. Vì vậy bản thân thi đua là một cách làm việc mới, liên tục thường xuyên để hoàn thành nhiệm vụ mình cho tốt và nhanh nên khi nào cũng phải thi đua. Thi đua chưa liên tục chính là vì ta chưa hiểu rõ ý nghĩa thi đua.

4. Thi đua phải có kế hoạch tỉ mỉ, cụ thể, kế hoạch đó phải do từ người làm hiểu biết, vui vẻ vạch lấy thì khi làm mới kết quả. Kế hoạch vạch ra phải có tập thể giúp đỡ đôn đốc. Thi đua chính là cách thực hiện kế hoạch tốt và nhanh hơn.

5. Nhân dân ham thích thi đua nhưng phải có đoàn thể, Chính phủ lãnh đạo thống nhất, các đoàn thể nhân dân nhất là công đoàn và nông hội, đơn vị, đại đội

và cán bộ phải thực sự tham gia thi đua thì thi đua mới kết quả hơn, lãnh đạo mới chắc vững được.

6. Có thi đua thì có chiến sĩ: Chiến sĩ là kết tinh của nhân dân, bắt nguồn trong tập thể cho nên phải đề cao thành tích chiến sĩ để mọi người noi theo học tập chiến sĩ. Đồng thời giáo dục cho chiến sĩ trách nhiệm đối với tập thể, với nhân dân tránh kiêu ngạo, tự mãn. Phải dựa vào chiến sĩ mà đào tạo chiến sĩ.

Căn cứ vào nhận xét trên đây, chúng ta thấy phong trào thi đua hiện nay tuy còn nhiều khuyết điểm nhưng đó là những khuyết điểm trong trưởng thành và hiện đang được sửa chữa, nhưng điều đáng chú ý nhất là phong trào thi đua của ta có rất nhiều triển vọng. Chúng ta tin rằng cuộc Đại hội này sẽ là một đà đẩy mạnh cho phong trào thi đua tiến những bước vượt bậc hơn nữa.

NHIỆM VỤ THI ĐUA NĂM 1952

Nhờ sự lãnh đạo sáng suốt của Hồ Chủ tịch, của Đoàn thể và Chính phủ, nhờ lòng nồng nàn yêu nước và đoàn kết của nhân dân, phong trào thi đua trong mấy năm vừa qua đã đạt được nhiều thành tích. Các cuộc hội nghị chiến sĩ các ngành, nhất là cuộc Đại hội chiến sĩ thi đua toàn quốc này càng chứng tỏ điều đó. Chúng ta cần phải phát huy những thành tích ấy để đẩy mạnh phong trào thi đua tiến tới, thực hiện 3 nhiệm vụ lớn hiện nay.

- Tiêu diệt sinh lực địch;
- Tăng gia sản xuất và tiết kiệm;
- Phá chính sách “lấy chiến tranh nuôi chiến tranh, dùng người Việt đánh người Việt” của địch.

Để làm tròn ba nhiệm vụ trên đó chúng ta đẩy mạnh thi đua “sản xuất, lập công, đề cao chiến sĩ” 1952

Trong nhân dân thì trọng tâm thi đua là sản xuất và tiết kiệm. Trong bộ đội thì chính huấn và tác chiến.

Đó là mấy nhiệm vụ rất quan trọng và mật thiết với nhau. Không sản xuất thì không có lương thực và vũ khí cho bộ đội chiến đấu giết giặc và bồi dưỡng nhân dân. Không giết giặc thì không tiêu diệt được sinh lực địch và không bảo đảm cho nhân dân sản xuất. Thực hiện sản xuất, lập công tức là thiết thực chuẩn bị chuyên

mạnh sang Tổng phản công để đưa kháng chiến đến thắng lợi, góp phần vào bảo vệ hòa bình thế giới.

Về sản xuất tiết kiệm: trọng tâm của kế hoạch sản xuất và tiết kiệm là sản xuất nông nghiệp vì nước ta là nước nông nghiệp, nông nghiệp có phát triển được thì mới cải thiện được dân sinh, bảo đảm được nhu cầu kháng chiến; mở mang mậu dịch và tạo điều kiện cho tiểu công nghệ và công nghệ dần dần phát triển.

Sản xuất nông nghiệp tăng năng suất lúa lên 10%, trồng nhiều bông, lạc, đỗ tương và các cây kỹ nghệ như: chè, trâu. Phát triển các nghề phụ thu nhặt lâm thổ sản. Về công nghiệp ngoài việc sản xuất vũ khí để phục vụ cho tiền tuyến thì chú trọng phát triển vận tải, cải tiến nông cụ và phát triển tiểu công nghệ, nhất là các nghề chế biến nông sản.

Sản xuất phải đi đôi với tiết kiệm chi tiêu, mà cốt tiết kiệm ngay trong khi sản xuất, khi làm việc, tức là tiết kiệm sức lao động, thì giờ, nguyên vật liệu, dụng cụ, máy móc, làm cho những thứ sản xuất ra tốt mà tốn ít sức, ít thì giờ, nguyên liệu. Tiết kiệm là thúc đẩy phát huy sáng kiến vì tiết kiệm là tìm cách đỡ sức, tốn ít giờ, mà sản xuất tốt, tức là cải tiến kỹ thuật phát huy sáng kiến. Sản xuất và tiết kiệm phải gắn liền với nhau. Muốn tăng gia sản xuất phải tiết kiệm. Tiết kiệm mà không tăng gia sản xuất là hạ thấp mức sống của nhân dân. Tăng gia sản xuất mà không tiết kiệm thì không kết quả được.

Trong khi thực hiện nhiệm vụ sản xuất và tiết kiệm phải đồng thời tiến hành chống tham ô, quan liêu, lãng phí vì nó có hại lớn cho sản xuất và tiết kiệm.

Sản xuất tiết kiệm là trọng tâm thi đua trong nhân dân. Hồ Chủ tịch chỉ thị phải đặt phong trào sản xuất tiết kiệm là trung tâm của phong trào thi đua ái quốc. Mỗi địa phương, mỗi đơn vị, mỗi gia đình đều nên ký giao ước thi đua thực hiện kế hoạch sản xuất và tiết kiệm của mình để hoàn thành nhiệm vụ chung của Chính phủ.

Ở trong bộ đội, chính huấn và tác chiến, muốn giết được nhiều giặc phải tăng cường chất lượng cho bộ đội, mà chủ yếu là nâng cao trình độ cho bộ đội, giác ngộ chính trị là nền tảng để phát triển kỹ thuật, để tiêu diệt sinh lực địch. Vì vậy, hiện nay chính huấn đề ra rất cấp bách. Nó làm cho cán bộ và đội viên nhận rõ

mình đang đánh cho ai, vì sao mà đánh, tức là nhận rõ lập trường nhân dân, lập trường kháng chiến, nâng cao được ý thức trách nhiệm tinh thần kỷ luật cho cán bộ và đội viên. Nhưng chính huấn phải đi đôi với lập công. Nếu chính huấn mà không lập công thì không làm được nhiệm vụ tiêu diệt sinh lực địch. Trái lại, nếu không chính huấn thì không tăng cường được sức chiến đấu cho bộ đội tiêu diệt được nhiều sinh lực địch. Cho nên giữa hai đợt tác chiến cần tranh thủ thời gian để chính huấn.

Sản xuất, lập công là nội dung chính của phong trào thi đua hiện tại. Nhưng không phải ta chỉ chú trọng hai việc đó mà quên những công tác khác, mà chính mỗi công tác phải phục vụ cho sản xuất, lập công, mà sản xuất lập công là cốt để đẩy mạnh công tác tiến. Công, nông, trí trong khi thi đua thực hiện sản xuất và tiết kiệm, đồng thời thi đua học tập, tham gia mọi công tác kháng chiến. Bộ đội ngoài nhiệm vụ luyện quân kết hợp với lập công cũng phải thi đua tăng gia sản xuất, giúp đỡ nhân dân làm ăn và ra sức tiết kiệm súng đạn, chiến lợi phẩm, tiết kiệm sức dân v.v... Các cơ quan, trường học cũng phải tùy theo nhiệm vụ cụ thể của mình để đặt kế hoạch thi đua cho thích hợp nhằm đẩy mạnh sản xuất và lập công.

CHẤN CHÍNH VÀ ĐẨY MẠNH PHONG TRÀO THI ĐUA ÁI QUỐC

Trong 5 năm thi đua ta đã có nhiều kinh nghiệm. Rút những kinh nghiệm do Hồ Chủ tịch đã huấn thị cho ta về đường lối thi đua rất rõ ràng.

Người nói rõ:

Mục đích thi đua: là diệt giặc đói, giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm.

Nội dung thi đua là sản xuất, lập công.

Cách thi đua: bộ đội thì phát huy quân sự dân chủ, các ngành thì nâng cao kỹ thuật.

Mức thi đua: làm nhiều, làm tốt, làm nhanh và tiến mãi không ngừng.

Ý nghĩa thi đua: thi đua là đoàn kết, thi đua là yêu nước, thi đua là bảo vệ hòa bình thế giới, cải tạo con người.

Ngoài những điểm trên, Hồ Chủ tịch chỉ thị 7 điều thi đua cho thanh niên, đồng thời là chung cho mọi người.

Chúng ta cần phải nghiên cứu học tập kỹ và thi hành đúng Huấn thị của Hồ Chủ tịch đã nêu lên. Để thực hiện Huấn thị của Người, căn cứ những kinh nghiệm thi đua vừa qua, chúng tôi nêu lên mấy vấn đề cần chú ý:

1. Nhận rõ ý nghĩa thi đua ái quốc:

Thi đua của ta là thi đua yêu nước, vì yêu nước mà thi đua. Những người thi đua là người yêu nước nhất, vì muốn thi đua phải luôn luôn học hỏi để đề cao lòng yêu nước nồng nàn và có yêu nước nồng nàn thì mới thi đua kết quả được.

Thi đua không thể chỉ vì quyền lợi riêng của mình mà phải kết hợp với quyền lợi chung của dân tộc của kháng chiến.

Vì vậy, phải gắn liền với tập thể, đùm bọc giúp đỡ nhau tiến bộ, không cạnh tranh, đèm nhau, không giữ bí truyền.

Thi đua yêu nước là một điều làm việc mới để hoàn thành nhiệm vụ của mình chứ không phải là công tác riêng biệt.

2. Làm kế hoạch thi đua, ký giao ước thi đua:

Thi đua phải có kế hoạch. Khi mọi người đã hiểu rõ ý nghĩa và nhiệm vụ thi đua thì phải làm kế hoạch thi đua. Kế hoạch thi đua phải rõ ràng, dễ hiểu, thiết thực, phải làm cho mọi người thấy rằng làm kế hoạch thi đua không khó, ai cũng làm được. Phải giúp đỡ mọi người tự vạch lấy kế hoạch thi đua của mình, trước giản đơn sau dần dần cụ thể. Mỗi người có tự vạch lấy kế hoạch thì mới hăng hái thực hiện. Kế hoạch cá nhân phải có sự giúp đỡ ý kiến của tổ hay nhóm. Kế hoạch gia đình phải do mọi người trong gia đình tham gia. Kế hoạch của tổ hay nhóm phải để toàn tổ hay nhóm xây dựng lên.

Hiện nay, lập kế hoạch thi đua cá nhân kết hợp với kế hoạch của tổ cần được đẩy mạnh trong công nghiệp và quân đội và thanh niên. Trong nông nghiệp thi đua tiến hành kế hoạch thi đua gia đình kết hợp với nhóm, tổ.

Sau khi đã có kế hoạch thì ký giao ước thi đua. Đây là một công tác chính trị rất lớn, nó làm cho nhân dân đoàn kết chặt chẽ lại, cùng giúp đỡ nhau thực hiện nhiệm vụ. Ký giao ước phải có đôi bên tự nguyện, dựa vào hoàn cảnh cụ thể, sự giúp đỡ và cố gắng của đôi bên mà định. Vì vậy phải tiến hành việc ký giao ước thi

đua giữa ngành này với ngành khác, giữa tổ này với tổ khác để thúc đẩy nhau, giúp đỡ nhau.

3. Làm cho thi đua thường xuyên và liên tục:

Thi đua là một điều làm việc mới để đẩy mạnh công tác hàng ngày, cho nên nó phải thường xuyên. Trong công nghiệp cuộc sản xuất đã có nề nếp, đã có kế hoạch thường xuyên thì giảm dần những đợt ngắn, mỗi tuần, mỗi tháng có sơ kết, tổng kết. Trong nông nghiệp thì việc sản xuất một thời vụ một khác, vụ cày, cấy, vụ làm cỏ, bón phân vv... Trong quân sự thì bộ đội có khi đánh, khi nghỉ, khi học tập, cần áp dụng những đợt ngắn liên tiếp và sẽ tổng kết sau mỗi đợt. Nhiều đợt thi đua ngắn liên tiếp tức làm cho thi đua được thường xuyên. Những ngày kỷ niệm chỉ là những dịp phát động lấy đà mà thôi chứ không phải chỉ thi đua trong ngày ấy rồi sau lại nghỉ. Chính vì thi đua là thường xuyên và lâu dài nên phải chú trọng bồi dưỡng sức lực cho nhân dân.

4. Thực hiện ghi công, báo công, bình công thường xuyên để kiểm điểm và nhắc nhở thi đua:

Thi đua cần phải kiểm điểm thường xuyên, có như thế mới luôn luôn theo dõi và nắm được tình hình. Thực hiện lối ghi công, báo công, tức là mỗi khi mình có thành tích hoặc sáng kiến thì ghi công, báo công trước tổ, trước nhóm trong những buổi sinh hoạt với người phục trách, nếu thấy người khác có thành tích hoặc sáng kiến thì cũng ghi và báo công cho người đó. Ghi công, báo công, bình công là kinh nghiệm quý báu của quân đội. Nhờ có thực hiện ghi công, báo công mọi người đều thấy rõ mình làm được gì, còn làm những gì, có những ưu khuyết điểm gì, do đó mà cố gắng thêm, phấn khởi thêm, sửa chữa và giúp nhau sửa chữa được kịp thời những khuyết điểm, phát huy và trao đổi kịp thời những sáng kiến, kinh nghiệm. Ghi công, báo công là một phương pháp động viên thường xuyên mọi người thi đua, vì vậy các tổ trưởng cần đôn đốc nhắc nhở mọi người thực hiện. Trong quân đội, xí nghiệp, cơ quan, trường học thì có thể ghi công hàng ngày, hàng tuần, còn trong nông nghiệp thì ghi công sau những đợt ngắn, như thế hợp với cách làm ăn của nông dân.

5. Phát triển hình thức cá nhân tự thuật kết hợp với dân chủ bình nghị để tổng kết thi đua và lựa chọn chiến sĩ:

Một phương pháp tổng kết thi đua có kết quả là cá nhân tự thuật kết hợp với dân chủ bình nghị. Cá nhân tự thuật là một dịp cho mình thấy rõ thành tích, sáng kiến của mình, ưu khuyết điểm của mình, thấy rõ được ý thức thi đua của mình, mẫu tự thuật cần phải đơn giản dễ làm, sát với hoàn cảnh. Khi làm phải giúp đỡ cho người tự thuật thấy hứng thú, phấn khởi mà làm; bình nghị phải thật dân chủ, thật công bằng, thật thà phê bình tự phê bình nhưng luôn luôn nêu cao ưu điểm dù là ưu điểm nhỏ, làm sao không lựa sót nhân tài và không lựa chọn ầu. Khi bình nghị không phải xét đến những con số, những thành tích mà phải xét đến ý thức và phương pháp thi đua.

Cá nhân tự thuật và dân chủ bình nghị là một cách rất tốt để giáo dục quần chúng, đẩy mạnh thi đua và tổng kết sáng kiến, kinh nghiệm.

6. Đặt chế độ bầu và khen thưởng chiến sĩ:

Vì thi đua là thường xuyên và liên tục nên việc bầu chiến sĩ cần quy định thành một chế độ theo chương trình kế hoạch của Chính phủ từng thời gian. Phải do nhân dân bầu từ dưới lên trên. Ví dụ: trong quân đội thì tiểu đội lên trung đoàn vv... trong nông thôn thì từ xã lên huyện, tỉnh vv... khi bầu phải nắm vững những tiêu chuẩn, tiêu chuẩn bầu các chiến sĩ công nông binh cần có sự thống nhất trong từng ngành nhằm:

- Có thành tích;
- Có sáng kiến;
- Được dân chúng tín nhiệm.

Mỗi ngành cần tiến tới ấn định tiêu chuẩn thật cụ thể cho ngành mình, những người có thành tích đặc biệt về những đặc điểm trong phạm vi toàn quốc sẽ là anh hùng.

Phải là tổ chức việc khen thưởng cho xứng đáng và kịp thời. Ngoài việc nhân dân hoan nghênh, khen thưởng, đề cao, cần quy định chế độ khen thưởng chung (bằng huân chương, danh hiệu chiến sĩ, quyền hạn người cấp bằng) hình

thức khen thưởng cần chú ý cả hai mặt tinh thần và vật chất, nhằm mục đích đề cao và đi đôi với giáo dục.

Những chiến sĩ, những người được khen thưởng huân chương, trong địa phương, trong đơn vị cần được đề cao họ như: treo ảnh họ trong địa phương, mời tham gia các cuộc hội nghị, vào các hội đồng thi đua. Mỗi khi trong đơn vị hoặc làng, xã mình có người được khen thưởng, các nơi đó cần tổ chức đón tiếp long trọng, xem đó là mình góp phần vào vinh dự chung của nhân dân.

7. Thiết thực lãnh đạo thi đua:

Thi đua là phong trào của nhân dân, nên các đoàn thể nhân dân thúc dục theo dõi ngành mình thi đua dưới sự lãnh đạo của đoàn thể và Chính phủ. Công đoàn, nông hội và bộ đội chịu trách nhiệm tổ chức hướng dẫn thi đua của ngành mình, còn các đoàn thể thanh niên và phụ nữ phối hợp với công nông binh để theo dõi thi đua, hội đồng gồm đại biểu chính quyền các đoàn thể và chiến sĩ thi đua; hội đồng sẽ căn cứ vào chương trình chuyên môn, giúp đỡ theo dõi thi đua, nhất là thành tích, kinh nghiệm và các chiến sĩ thi đua. Nhưng muốn lãnh đạo thi đua kết quả, trước tiên cán bộ phải thực sự tham gia thi đua, học hỏi và thúc đẩy mọi người thi đua. Hiện nay cần chú ý đẩy mạnh thi đua ở nông thôn, xem đó là trọng tâm thi đua vì mỗi hoạt động của ta đều ở nông thôn và thi đua ở nông thôn còn chưa đều và khắp.

Trên đây là những điểm quan trọng để lãnh đạo thi đua cần phải làm cho mọi người hiểu rõ và thực hiện chu đáo để đẩy mạnh phong trào thi đua tới.

Sau đây là những nhiệm vụ của chiến sĩ thi đua.

VAI TRÒ, NHIỆM VỤ CỦA CHIẾN SĨ THI ĐUA VÀ CÁN BỘ GƯƠNG MẪU

Nhiệm vụ thi đua sản xuất lập công là nhiệm vụ chung của toàn dân nhưng trong đó các chiến sĩ thi đua đóng một vai trò quan trọng vì các chiến sĩ là những người do phong trào thi đua đào tạo nên, là những người mới, người tiêu biểu của nhân dân, con hiếu của Tổ quốc: các chiến sĩ là những người hăng hái xung phong dẫn đầu phong trào, là những người cốt cán của phong trào, xung phong thực hiện chính sách của đoàn thể và Chính phủ và giúp ý kiến cho các cấp lãnh đạo. Cho

nên việc bồi dưỡng và đề cao các chiến sĩ thi đua cũng như đào tạo những chiến sĩ thi đua mới là một nhiệm vụ quan trọng của đoàn thể các chiến sĩ, của quần chúng nhân dân. Có chiến sĩ thi đua giỏi thúc đẩy phong trào thi đua tiến mạnh, càng có nhiều chiến sĩ thi đua. Vì vậy, mỗi người dân đều có nhiệm vụ đề cao và bồi dưỡng học tập chiến sĩ thi đua. Những người lãnh đạo phải coi những chiến sĩ thi đua là những người công tác chặt chẽ với mình, tích cực giúp đỡ cũng như học hỏi kinh nghiệm sáng kiến của các chiến sĩ, luôn bồi bổ và giáo dục chính trị, văn hóa cho chiến sĩ. Nói về các chiến sĩ, thì các chiến sĩ là những người hăng hái thi đua, đã khéo léo thu lượm áp dụng kinh nghiệm, phát huy sáng kiến của nhân dân nên đạt được nhiều thành tích trong phong trào sản xuất lập công, nhờ đó mà được nhân dân tín nhiệm cử lên. Đó là vinh dự cho các chiến sĩ nhưng chính là vinh dự cho nhân dân vì rằng những thành tích, kinh nghiệm, sáng kiến của các chiến sĩ một phần là do cố gắng bản thân của mình mà có, nhưng chính là kinh nghiệm quý báu của nhân dân trong và ngoài nước, có nhân dân giúp đỡ mà có. Nếu không có sự giúp đỡ của nhân dân, nếu thi đua tách rời nhân dân và không vì lợi ích của nhân dân thì không thể kết quả. Vì vậy các chiến sĩ cần phải có thái độ khiêm tốn, thành khẩn, học hỏi, đoàn kết, cố gắng hơn, thi đua nữa, thi đua mãi.

Chiến sĩ công nhân đã thi đua khá, cần tiếp tục nêu gương trong mọi ngành hoạt động, đẩy mạnh thi đua trong các ngành tiểu công nghệ và vận tải, ra sức giúp đỡ nông dân. Chiến sĩ nông dân đã cần cù sản xuất, cải tiến làm ăn, cần cố gắng học tập để nâng cao chính trị, văn hóa và làm cho nghề cày nước nhà tiến bộ.

Chiến sĩ quân đội càng dũng cảm chiến đấu để bảo đảm công nông thi đua thắng lợi.

Chiến sĩ các ngành cần nhận rõ là các ngành đều phải nhờ vào nhau. Nông dân làm ruộng mà không có bộ đội giết giặc thì cũng không được. Công nhân không có nông dân, không có bộ đội thì cũng không được, lao động trí óc cũng vậy. Phải nhận rõ thi đua của ta là thi đua tập thể, trong thi đua phải bàn bạc học hỏi lẫn nhau, giúp đỡ nhau tiến bộ. Các chiến sĩ cần phải làm cho mọi người cố gắng như mình, phải phổ biến kinh nghiệm sáng kiến cho người khác, không những làm cho người ta được như mình mà nên mong cho mọi người làm được

hơn nữa, phải luôn luôn giúp đỡ nhân dân, giải quyết những khó khăn trong khi thi đua và luôn luôn học hỏi dân. Đối với cán bộ cần đoàn kết chặt chẽ, cần luôn hỏi ý kiến và phản ánh tình hình thi đua của mình, của nhân dân, nêu những vấn đề cho cán bộ hiểu rõ để kịp thời giải quyết. Như vậy thực tế các chiến sĩ góp phần lãnh đạo chung.

Chúng ta luôn nhớ lời dạy của Hồ Chủ tịch: “Nhiệm vụ của các chiến sĩ thi đua là phải cố gắng mãi, tiến bộ mãi. Phải khiêm tốn và gần gũi quần chúng. Phải học tập chính trị, phải gắn liền tinh thần thi đua với tinh thần yêu nước và tinh thần quốc tế. Tuyệt đối chống tự kiêu, tự mãn, chống xa rời quần chúng”.

Hồ Chủ tịch chú ý đến các chiến sĩ, khuyên bảo chiến sĩ luôn luôn học hỏi tiến bộ. Đó cũng chính là Người chú ý bồi đắp cho nhân dân, vì các chiến sĩ do dân cử lên, chiến sĩ mà sút kém tức sẽ thiệt hại cho nhân dân. Các chiến sĩ cần lấy huấn thị đó để kiểm điểm công tác của mình để cố gắng hơn nữa, tiến bộ hơn nữa. Chúng ta kính mến Hồ Chủ tịch không gì bằng triệt để tuân theo lời huấn thị của Người.

Thưa các đại biểu

Thưa các chiến sĩ

Cuối bản huấn thị về thi đua, Hồ Chủ tịch đã kết luận “ Năm nay Chính phủ và Đoàn thể đã đạt kế hoạch tăng gia sản xuất và tiết kiệm, về quân sự thì có kế hoạch chỉnh huấn và tác chiến.

Chính phủ, Đoàn thể, toàn thể quân và dân ta, nhất là các chiến sĩ thi đua, phải quyết tâm vượt qua mọi khó khăn để thực hiện cho bằng được kế hoạch ấy. Chúng ta phải cố gắng để trong Đại hội chiến sĩ thi đua năm sau, chúng ta sẽ có những thành tích to lớn và vẻ vang hơn nữa và nhiều anh hùng chiến đấu, nhiều anh hùng lao động hơn nữa.”

Chúng ta nhất định chấp hành được chỉ thị đó. Chúng ta ai cũng nhớ khi mới thi đua, lực lượng ta còn yếu, kinh nghiệm thi đua ta còn thiếu. Nhưng nhờ dân ta yêu nước, nhờ kinh nghiệm các nước bạn, nhất là Trung Quốc, nhờ Hồ Chủ tịch, Chính phủ, Đảng Lao động Việt Nam và Mặt trận luôn luôn chú ý, nên ta đã có thắng lợi ngày nay. Ngày nay, thi đua ái quốc của ta đã có nề nếp, đã có một cái

vốn quý báu do mấy năm nay đã thu thập được. Phong trào đã có một đà tiến mạnh mẽ. Những thắng lợi lớn về chính trị và quân sự trong nước cũng như ngoài nước càng thúc đẩy phong trào thi đua sôi nổi thêm. Hồ Chủ tịch lại vạch hướng rõ ràng cho ta, đó là những điều kiện rất thuận lợi cho thi đua tiến.

Chúng ta nhất định đẩy thi đua tiến mạnh, bộ đội sẽ giết nhiều giặc lập nhiều công để nhân dân sản xuất nhiều. Các chiến sĩ công nông sẽ thi đua sản xuất nhiều để cải thiện dân sinh và đảm bảo cung cấp cho tiền tuyến. Các ngành sẽ sửa đổi lỗi làm việc để phục vụ cho sản xuất, lập công được nhiều kết quả.

Sau Hội nghị thi đua này, phong trào thi đua nhất định sẽ tiến bộ vượt bậc. Chúng ta sẽ có nhiều thành tích to lớn và vẻ vang hơn nữa, do đó chúng ta sẽ có rất nhiều anh hùng chiến đấu và anh hùng lao động hơn nữa.

Đại hội nghỉ 15 phút để nghe Ban Bảo vệ trình bày Kế hoạch Phòng không.

9 giờ Chủ tịch Đoàn tuyên bố Đại hội tạm nghỉ nửa giờ, sau đó các tổ về học tập Lời huấn thị của Hồ Chủ tịch.

19 giờ Đại hội lại tiếp tục họp.

Trên hàng ghế Chủ tịch Đoàn có thêm nữ chiến sĩ Nguyễn Thị Chiên.

Ông Hoàng Quốc Việt điều khiển buổi họp.

Hồ Chủ tịch đến tham dự phiên họp.

Ông Nguyễn Văn Tạo trong Chủ tịch Đoàn đọc diễn văn của Ban liên lạc các công đoàn Nhật Bản gửi lao động và nhân dân Việt Nam nhân ngày 1-5 (vỗ tay hoan hô nhiệt liệt).

Thư ký Đoàn đọc tiếp một số diễn văn và thư các nơi gửi đến chúc mừng Đại hội:

1. Diễn văn của Ban Chấp hành khu hội Nông dân Liên Khu 3.
2. Bức thư của cụ Nguyễn Trọng Hoan, chiến sĩ thi đua nông nghiệp Nghệ An.
3. Bức thư của quân dân tỉnh Hưng Yên.
4. Bức thư của học sinh trường Trung học phổ thông Tân Trào.

Chủ tịch Đoàn giới thiệu chiến sĩ Ngô Gia Khảm, chiến sĩ số một ngành công nghiệp lên diễn đàn tự thuật thành tích.

Chiến sĩ Ngô Gia Khảm nói:

Thưa các đồng chí chiến sĩ;

Thưa các vị đại biểu.

Nhân danh một chiến sĩ trong ngành Công nghiệp trước hết tôi xin chuyển đến Đại hội lời chào mừng của toàn thể anh chị em công nhân và lao động ở nhà hiện đang nỗ lực thi đua sản xuất và hướng về Đại hội.

Riêng tôi, tôi lấy làm vinh dự và sung sướng vô cùng được anh em cử đến đây để báo cáo thành tích thi đua của tôi cùng Đại hội.

Tôi xin nói ngay là nếu không có cuộc đấu tranh của toàn thể nhân dân, nếu không có sự lãnh đạo của Đảng và của Hồ Chủ tịch thì không làm gì có phong trào thi đua ái quốc, có chiến sĩ thi đua, và tôi cũng như các chiến sĩ khác được cái vinh dự như ngày hôm nay không đến đây trình bày thành tích thi đua trước Đại hội.

Thật vậy, nếu cứ sống mãi trong cảnh lầm than, u tối như trước đây thì tôi không thể mơ tưởng đến điều đó bao giờ.

Tôi xin phép Đại hội kể sơ lược đời tôi: Cha tôi là bần nông, tôi sinh được 18 tháng thì cha tôi chết, mẹ tôi đi lấy chồng. Tôi phải đi ở với một ông cậu đi làm cai dépôt ở Hải Phòng. Năm 16 tuổi, tôi xin vào học việc ở nhà máy Gia Lâm. Học được 4 năm giờ mà tôi chỉ biết cào đất. Lương mỗi tháng được 2 đồng 6, mà giá cơm hàng tháng phải hết 5 đồng, không những thế, có tháng tôi lại bị chửi mắng, đánh đập đến 15 lần. Sau cùng, trải bao nhiêu gian truân, tôi mới học được nghề thợ nguội.

Anh em công nhân hồi đó bị áp bức bóc lột tàn nhẫn nên liên tiếp nổi dậy tranh đấu đòi tự do và cơm áo. Riêng tôi, bị áp bức bóc lột đã đành, lại thấy những cảnh đau thương chung quanh mình, nên lại càng căm tức bọn thực dân. Vì vậy mà tôi tham gia phong trào tranh đấu và dần dần được giác ngộ.

Năm 1938 tôi được vinh dự kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương. Tôi được các đồng chí cho biết phải noi gương Liên Xô, đoàn kết công nhân trong nước và công nhân toàn thế giới để tiêu diệt đế quốc xâm lược. Tôi cũng như mọi người, bỗng được trông thấy ánh sáng mặt trời. Đồng chí Lương Khánh Thiện, một

trong các lãnh tụ của Đảng hồi đó, dạy tôi phải suốt đời trung thành với Đảng, tin tưởng ở Cách mạng. Tôi luôn luôn ghi nhớ điều đó.

Năm 1941, sau một cuộc tranh đấu lớn ở nhà máy Gia Lâm, tôi cùng nhiều đồng chí khác bị giặc Pháp cầm tù và đày đi Sơn La. Giặc Pháp đã dùng mọi thủ đoạn dã man tra tấn, lừa phỉnh, hòng khuất phục các chiến sĩ Cách mạng, nhưng chúng tôi đã thề một lòng trung thành với Đảng, nên không bao giờ chúng tôi chịu đầu hàng, vẫn luôn luôn tranh đấu đòi cải thiện đời sống nhà tù. Ngày 13/5/1941 chúng tôi nổ cuộc đấu tranh tuyệt thực 11 ngày không ăn ở nhà hầm Sơn La.

Ra khỏi nhà tù chúng tôi lại tiếp tục hoạt động. Năm 1944, tôi cùng một số anh em được Tổng bộ Việt Minh giao cho việc sản xuất vũ khí cung cấp cho giải phóng quân Việt Nam mới thành lập. Nhiệm vụ thật là nặng nề và khó khăn, máy móc vật liệu thiếu thốn, kinh nghiệm chưa có, lưới giặc Nhật và giặc Pháp chằng ra như ruồi. Nhưng tôi nghĩ Đảng và nhân dân đã giao cho nhiệm vụ thì dù khó khăn nguy hiểm đến đâu cũng phải làm. Lúc đầu chúng tôi lúng túng quá không biết làm lựu đạn thế nào cả, khi thì dự định làm cách này, khi thì dự định làm cách khác, thử đi thử lại vẫn không có kết quả. Chúng tôi lấy thùng dầu để làm lò đúc. Thuốc nổ thì giã bằng chày cối như giã cua. Máy móc chỉ có cái máy tiện cũ kỹ và chiếc bễ làm bằng thân cây, phì phà phì phò cả ngày. Chúng tôi mài mòn mãi, sau mới lượm được một quả lựu đạn của Nhật tháo ra lắp vào, xem cách làm như thế nào, sau đó mới chế ra được một số lựu đạn hình quả tim có chữ VM. Quả lựu đạn đầu tiên chúng tôi sản xuất ra dùng trong trận phục kích tại chiến khu Hoàng Hoa Thám đã giết được 11 tên phát xít Nhật. Được tin này anh em chúng tôi ở trong xưởng sướng quá ôm lấy nhau phấn khởi và cảm động đến nỗi rơi nước mắt.

Sau khởi nghĩa tháng 8, Chính phủ và Đoàn thể giao cho tôi thành lập xưởng hóa chất đầu tiên ở Việt Bắc để nhồi đạn và các thứ vũ khí khác. Lúc đó tôi đã có 2 con. Tôi không có kinh nghiệm gì về nghề thuốc nổ cả. Bất giác tôi nghĩ đến những tai nạn có thể xảy ra. Tôi do dự. Nhưng tôi lại nghĩ đến ngày ở Sơn La, nghĩ đến đồng chí Tô Hiệu mặc dầu đã bị ho lao mà vẫn hăng hái đấu tranh, trung thành với cách mạng, thì tôi lại hăng hái vui vẻ nhận nhiệm vụ của Đảng giao cho. (Vỗ tay)

Tôi đã cố gắng tìm tòi pha hết chất này đến chất khác như một ông lang. Ít lâu sau nhờ sự cộng tác nghiên cứu của một số anh em, tôi đã tìm ra cách pha thuốc mỗi nỏ để làm hạt nỏ đầu tiên. Sau đó tôi lại có sáng kiến chế ra máy đập mỗi nỏ dần dần làm cho năng suất tăng từ 600 cái mỗi ngày lên đến 11000, rồi 14000 cái mỗi ngày.

Tiếp đó tôi lại chế ra được máy cắt (thuốc quân bài) làm cho mức sản xuất tăng từ 5 lạng mỗi ngày đến 16 cân mỗi ngày. Nhờ vậy xưởng tôi đã cung cấp được một số đạn cho mặt trận Nam bộ và Hải Phòng.

Cũng trong khoảng thời gian này, tôi nghiên cứu và thực nghiệm lần đầu tiên việc pha côlôrat với Sulfure antimoine và phốt pho là mấy chất thuốc rất nguy hiểm để làm mìn. Trong lúc sấy, mìn thuốc bốc nỏ, tôi bị thương nặng, máu chảy ra mồm, mũi và tai, tưởng là chết. Trong lúc đang nằm nhà thương, tôi được tin bộ đội giao làm nhiều đạn tiếp tế cho Nam Bộ. Tôi rất lo sợ ở nhà sản xuất không kịp và anh em chưa có kinh nghiệm lại xảy ra tai nạn. Vì vậy, nằm được ít lâu mặc dầu chưa khỏi, mắt chưa trông thấy rõ, được tin bộ đội thiếu rất nhiều đạn và đạn lại xấu, nên sốt ruột, tôi xin về để làm việc.

Nhưng đầu tháng 12/1946 lúc kháng chiến sắp bùng nổ tôi lại được lệnh phải nghiên cứu cải tiến phương tiện, phương pháp sản xuất mìn cho đội tự vệ Thủ đô. Trong lúc làm việc, tôi lại bị thương lần thứ hai ở tay vì kẹp nỏ.

Được ít lâu thì kháng chiến bùng nổ, xưởng của tôi phải làm việc ngày đêm để cung cấp vũ khí, đạn dược cho bộ đội Thủ đô. Một hôm, trong khi anh em đi ngủ, tôi đi xem lại chỗ sấy thuốc (sấy thuốc lúc bấy giờ rất thô sơ, như ta sấy chuối, sấy cau) than không có phải dùng củi, khi đến chỗ sấy, tôi thấy củi nỏ lép bép, nhiều tàn lưa bay lên, tôi chạy vội vào định giơ hai tay để đập, nhưng khi vào đến nơi thì thùng thuốc bị nổ, tôi bị cháy sém hết mặt mũi, chân tay. Anh em xô vào cứu tôi ra. Lần này tôi tưởng tôi không thể sống được nữa. Nhưng nhờ sự săn sóc chu đáo của anh em trong xưởng, 7 tháng sau tôi mới khỏi. Tay bị co quắp, mặt mũi cháy sém như ngày nay. Có anh em thấy tôi tàn tật mà vẫn băn khoăn về công tác thì nói: anh đã vì phục vụ mà bị tàn tật thế này, anh chuyên tâm mà ở nhà nghỉ; anh không cần phải làm gì nữa, Đoàn thể, Chính phủ sẽ nuôi anh. Nhưng tôi chỉ lo

nếu tàn tật không thể làm gì được nữa để phục vụ Đảng, phục vụ nhân dân thì khổ sở quá. Tôi tự nghĩ, dù bị tàn tật nhưng vẫn còn sức phục vụ kháng chiến. Vì vậy, vào cuối năm 1947, giặc Pháp tấn công lên Việt Bắc, tôi tuy chưa khỏi hẳn, nhưng lại đề nghị với Cục Quân giới cho ra nhận công tác. (Võ tay).

Cục giao cho tôi nhiệm vụ xây dựng cơ sở sản xuất thuốc đen ở Khu 10, hoàn cảnh sản xuất khó khăn không kém gì trước, nguyên vật liệu thiếu thốn, tôi đã nghĩ cách dùng những thùng “phuy” dùng nước để làm thùng sấy thuốc, dùng ống “tuyp” làm trục chuyển, dùng vô lăng cho chạy thay “pi nhông”. Tôi lại dùng sức nước để chạy máy “tuốc bin” phân động lực. Trong một năm, tôi đã nghiên cứu cải tiến máy đó đến 3 lần để sức máy được khỏe hơn. Do đó, giảm được nhiều nhân công, than củi và tăng mức sản xuất của xưởng.

Anh em thợ, hồi đó đã đa số lại là nông dân chưa biết nghề. Trước nhu cầu cấp thiết của chiến tranh tôi lại thấy cần phải cố gắng khắc phục mọi khó khăn.

Nhờ sự tích cực, cố gắng của toàn thể anh em, chúng tôi tổ chức học tập dân chủ, thực hiện khẩu hiệu “thợ cũ dìu dắt thợ mới” của Tổng Liên đoàn. Kết quả sau một thời gian số thợ cốt cán đã lên tới hàng trăm và hơn 90% số thợ nông dân đã trở nên thợ hóa chất.

Với cái đà tiến bộ ấy chẳng bao lâu chúng tôi đã xây dựng được 2 xưởng hóa chất. Xưởng hóa chất hiện tôi làm quản đốc, cùng đó anh em chúng tôi xây dựng lên trong quá trình đó.

Suốt trong thời gian từ 1948 đến 1950 nhờ sự hướng dẫn thi đua của cán bộ và công đoàn nhà máy, nhờ sự cộng tác của anh em và nhờ sự hướng dẫn trực tiếp của Cục Quân giới đặc biệt là của đồng chí Trần Đại Nghĩa, tôi đã gây được một số thành tích trong việc xây dựng xưởng; phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và đào tạo thợ mới.

Đầu năm 1951, Đảng Lao động Việt Nam công khai hoạt động, Mặt trận Dân tộc Việt Minh - Liên Việt thống nhất cùng khối Liên minh Việt - Miên - Lào thành lập. Những tin thắng trận ở biên giới cũng như thắng lợi của phe dân chủ do Liên Xô lãnh đạo làm cho toàn dân phấn khởi, chúng tôi ra sức thi đua để lấy thành

tích chào mừng Đảng và Mặt trận, kính dâng Hồ Chủ tịch và để hưởng ứng phong trào đấu tranh bảo vệ hòa bình thế giới.

Tôi đã cùng với anh em trong xưởng gây một phong trào thi đua tập thể, giúp nhau khắc phục khó khăn phát huy sáng kiến. Kết quả trong mùa thi đua “sản xuất, lập công, đề cao chiến sĩ năm 1951” xưởng tôi là xưởng hóa chất phải chuyển sang làm quân cụ; một lần nữa chúng tôi lại tích cực thi đua chuyển hướng công tác: chung toàn xưởng đã có 49 sáng kiến lớn nhỏ và 4 chiến sĩ toàn mùa, 21 chiến sĩ các Ban và các đơn vị.

Riêng tôi cũng có mấy sáng kiến sau đây:

- Sáng kiến chặt tà vẹt, tiết kiệm được sắt, trước mỗi tà vẹt chặt được 4 chiếc, nay chặt được 5 chiếc.

- Sáng kiến dàn tà vẹt bằng búa máy, làm mát búa, lợi tăng từ 7 đến 21 cái. Sáng kiến này sau được đồng chí Vực kiện toàn, làm mát đe cũng lợi nên tăng lên 40 cái. Tôi còn hướng dẫn cho bạn rèn tiết kiệm, thận trọng, việc dàn tà vẹt từ 2 cân xuống 1 cân, trước phải 12 giờ nay còn 4 giờ.

Sáng kiến làm máy đập xẻng tăng năng suất 85%. Trước hai người gò 1 xẻng mất 1 giờ 30 phút, nay một người đập xẻng mất 2 phút, tiết kiệm rất nhiều than, trước 1kg 500 cho một xẻng, nay cũng 1kg 500 cho 10 xẻng.

- Sáng kiến làm khuôn đốt lò tăng 195%, từ 5 phút một lò xuống 20 giây 1 lò và làm chính xác hơn trước.

Những thành tích trên đây đã đem lại kết quả:

- Tiết kiệm được 3 triệu đồng tiền sắt (chỉ tính tiền công đi thu thập sắt)
- Tiết kiệm được 12 triệu 15 vạn đồng tiền than (trong chương trình làm xẻng).

- Tiết kiệm được 11 vạn giờ trong toàn mùa.

Đây là số lượng những kết quả của các sáng kiến kể trên trong toàn mùa thi đua vừa qua, với sự cộng tác của anh em.

Nhìn lại quãng đời đấu tranh và xây dựng của tôi từ trước đến nay tôi rất lấy làm sung sướng vì đã làm được một phần nào nhiệm vụ mà Đảng và nhân dân đã giao cho. Đảng bảo tôi phải vì quyền lợi của giai cấp, của dân tộc mà đấu tranh.

Tôi đã hăng hái đấu tranh dù có bị tù đầy, tra tấn tôi cũng giữ vững tinh thần và một lòng trung thành với Đảng, với giai cấp và dân tộc. Đảng bảo tôi phải vì cách mạng, vì kháng chiến mà sản xuất. Tôi đã nghe theo lời của Đảng và mặc dù khó khăn nguy hiểm đến đâu tôi cũng làm. Tôi là thợ nguội, nhưng khi cần tôi, tôi cũng cố gắng chế tạo thuốc nổ, sản xuất vũ khí, xây dựng nhà máy, ba lần bị tai nạn, ba lần trọng thương nhưng tôi không nản chí. Tôi vẫn tiếp tục nhiệm vụ sản xuất mà Đảng giao cho. (Võ tay).

Hồ Chủ tịch dạy: “Yêu nước phải thi đua” tôi đã thi đua học hỏi anh em, trau dồi nghề nghiệp, cải tiến kỹ thuật, phát huy sáng kiến, cố gắng tận tụy hy sinh vì Tổ quốc. tôi cũng đã giúp đỡ anh em thi đua và một số đã thành chiến sĩ, như chiến sĩ Phạm Quang Đăng vượt mức sản xuất thuốc đen tới 1000%, chiến sĩ Phạm Văn Vực tăng năng suất 189% cùng một số chiến sĩ khác trong mùa thi đua năm 1951.

Đảng bảo tôi, là một đảng viên phải xung phong gương mẫu, phải biết lãnh đạo quần chúng. Tôi đã cố gắng làm sao cho xứng đáng là một người đảng viên, vì Đảng vì nhân dân mà phục vụ, tôi đã áp dụng lề lối lãnh đạo dân chủ trong việc sản xuất nên đã phát huy được sáng kiến của anh em.

Nói tóm lại, Đảng đã giao cho tôi việc gì là tôi cố hết sức làm, và sở dĩ tôi đã làm được như vậy là vì tôi tin chắc ở sự lãnh đạo của Đảng, ở sự thắng lợi tất nhiên của cách mạng. (Võ tay). Tôi thấy nếu không đánh đổ được đế quốc thì không bao giờ thoát khỏi đời lầm than của tôi khi trước. Tôi được đoàn thể giáo dục và hướng dẫn, anh em chung quanh giúp đỡ. Riêng bản thân tôi cũng cố gắng nhiều mặc dầu không khỏi còn khuyết điểm. Với sự cố gắng của tôi và sự giúp đỡ của anh em xung quanh, trong mùa thi đua gây cơ sở, phá kỷ lục, rèn luyện cán bộ, cải tiến kỹ thuật, năm 1950, Đại hội Công Đoàn toàn quốc, tôi được Hồ Chủ tịch khen thưởng.

Cũng trong năm 1950 trong dịp lễ Quốc khánh, tôi được Chính phủ thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhì.

Đến ngày Quốc khánh năm 1951 tôi lại được Chính phủ thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì.

Vừa rồi đây, trong Hội nghị tổng kết Thi đua toàn quốc của ngành Công nghiệp, tôi được bầu làm chiến sĩ số một của ngành công nghiệp và được cử đi dự Đại hội liên hoan chiến sĩ toàn quốc. (Vỗ tay).

Những sự săn sóc và khuyến khích của Chính phủ của Tổng Liên đoàn trên đây làm cho tôi phấn khởi vô cùng, vừa rồi nhân ngày 3-2 kỷ niệm thành lập Đảng, tôi được anh em cử lên gặp Bác. Thấy tôi, Bác khóc, tôi cũng khóc. Đó làm ngày cảm động nhất trong đời tôi. Tôi thấy Bác, thấy Đảng luôn luôn gắn bó với tôi như ruột thịt. Tôi không còn nghĩ gì đến cái thân tàn tật của tôi nữa, mà chỉ nghĩ đến nhiệm vụ đối với Đảng, đối với nhân dân. (Vỗ tay).

Thưa các đồng chí chiến sĩ;

Thưa các vị đại biểu.

Tôi đã hứa nhiều với Bác, với Đảng, hôm nay tôi xin nhắc lại những lời hứa đó với các đồng chí. Năm nay, tôi nguyện tích cực thi đua hơn nữa để cùng anh em thực hiện chương trình sản xuất và tiết kiệm của Chính phủ năm 1952. Tôi nguyện không bao giờ tự kiêu, tự đại và luôn luôn cố gắng học tập các chiến sĩ công nhân, bộ đội và nông dân để tiến bộ, sửa chữa khuyết điểm, xứng đáng làm một chiến sĩ lao động vì Đảng, vì nhân dân mà phục vụ để tỏ lòng biết ơn nhân dân, biết ơn Đảng, biết ơn lãnh tụ.

Tôi xin hứa đem những kinh nghiệm học tập được ở Hội nghị về nhà phổ biến và cùng anh em trong xưởng nghiên cứu đẩy mạnh phong trào thi đua trong xưởng để kháng chiến mau thắng lợi, tiêu diệt thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. (Vỗ tay lâu).

Sau khi chiến sĩ Ngô Gia Khảm dứt lời, Đại hội vỗ tay hoan hô rất lâu. Các chiến sĩ quân đội, công nhân, nông dân chạy lên công kênh chiến sĩ Ngô Gia Khảm.

Nhiều chiến sĩ lần lượt đứng lên ca ngợi những đặc điểm của chiến sĩ Ngô Gia Khảm bằng những câu hò, hát cò lả, trống quân;

Một chiến sĩ bộ đội đề nghị Đại hội hô hai khẩu hiệu “Hoan nghênh tinh thần phục vụ Đảng và nhân dân của chiến sĩ Ngô Gia Khảm”, “Ra sức giết giặc để noi gương hy sinh của chiến sĩ Ngô Gia Khảm”.

Sau khi anh Ngô Gia Khảm báo cáo xong, Hồ Chủ tịch nói: Chúng ta vừa nghe chú Ngô Gia Khảm kể chuyện đúc lựu đạn. Chắc mọi người đều biết bộ đội giải phóng quân Việt Nam lúc bắt đầu tổ chức chỉ có 12 người trong đó có 2 phụ nữ. Viên lựu đạn đầu tiên của bộ đội ta, do Ngô Gia Khảm đúc. Có thể nói Ngô Gia Khảm đã xây dựng cái binh công xưởng đầu tiên của Quân đội quốc gia Việt Nam (Võ tay lâu).

Lúc đầu tiên, mới có 12 chiến sĩ và 1 quả lựu đạn mà chúng ta đánh Tây, đánh Nhật và thắng Tây, thắng Nhật. Bây giờ ta có Chính phủ, có Quân đội, có Mặt trận, có Đảng Lao động Việt Nam công khai, có toàn dân. Vũ khí thì có những xưởng quân giới khắp nơi, có Badoka, có DKZ...

Ngoài ra chúng ta lại lấy thêm vũ khí của địch, tha hồ mà đánh.(Võ tay).

Vì sao lúc đầu mới chỉ có 12 chiến sĩ và 1 quả lựu đạn mà chúng ta đánh thắng Tây, thắng Nhật? Vì chúng ta quyết tâm. Người ít nhưng quyết tâm, quyết chiến thì quyết thắng. Chúng ta lại có con đường chính trị đúng. Chúng ta biết chúng ta muốn làm gì, muốn đi đến đâu. Chúng ta quyết giải phóng dân tộc bảo vệ hòa bình thế giới.

Chú Ngô Gia Khảm đã bị thương mấy lần, mắt hỏng, tai điếc, tay què, mặt cháy, thế mà cứ vẫn tiếp tục công tác. Đó là vì có tinh thần trách nhiệm đối với Đảng, với Chính phủ, với nhân dân. Ta quyết tâm thì ta nhất định thắng. Có một Tây, một Mỹ, chứ 10 Tây, 10 Mỹ ta quyết tâm, ta cũng thắng. (Võ tay).

Ông Hoàng Quốc Việt, thay mặt Chủ tịch Đoàn tóm tắt mấy điểm chính để Đại hội học tập chiến sĩ Ngô Gia Khảm:

- Tinh thần chiến sĩ Ngô Gia Khảm là tinh thần một chiến sĩ bất khuất trước sự uy hiếp của địch. Lúc ở nhà tù, bị nhốt vào xà lim, bị tra tấn dã man mà tinh thần vẫn vững. Khi ra khỏi nhà tù lại vẫn bền vững tranh đấu. Tinh thần ấy là tinh thần một chiến sĩ chính trị gương mẫu.

- Chiến sĩ Ngô Gia Khảm còn có tinh thần không sợ chết. Mặc dầu ba lần bị thương, bị tàn tật nhưng lúc nào cũng vẫn tích cực vẫn làm tròn nhiệm vụ đối với Đảng, đối với nhân dân.

- Chiến sĩ Ngô Gia Khảm không nghĩ đến cá nhân mình mà lùi bước, không vì gia đình riêng mà bỏ nhiệm vụ chung. Chúng có là trước sự nguy hiểm của nghề nghiệp đã có lúc anh phân vân nghĩ đến vợ con, nhưng liền đó đã tranh đấu ngay được với mình và luôn luôn đặt nhiệm vụ chung lên trên hết. Chiến sĩ Khảm đã thành thật bộc lộ điều đó trước Đại hội, chứng tỏ chiến sĩ Khảm rất chân thành với Đảng, với nhân dân không giấu một điều gì. Người ta ai cũng có nhược điểm, nhưng quan trọng là biết nhận ra nhược điểm, nêu ra trước anh em và cương quyết tranh đấu với bản thân mình để khắc phục những nhược điểm đó. Cái đó là một đức tính quý là tinh thần của anh dũng của chiến sĩ Ngô Gia Khảm.

- Chiến sĩ Ngô Gia Khảm luôn luôn lo mình không làm tròn nhiệm vụ để cung cấp đầy đủ cho tiền tuyến. Bởi thế anh rất tích cực trong việc diu dặt và đào tạo những anh chị em công nhân khác thành những người thợ lành nghề để cùng anh em sản xuất vũ khí cho kịp với nhu cầu của bộ đội.

Chủ tịch Đoàn đề nghị Đại hội hô khẩu hiệu: “Cương quyết học tập tinh thần phục vụ bền bỉ của chiến sĩ Ngô Gia Khảm”. Đại hội đồng thanh hô theo.

Một chiến sĩ bộ đội lại hô thêm mấy câu để mừng thành tích chiến sĩ Ngô Gia Khảm:

Nhờ quả lựu đạn đầu tiên

Mười một tên Nhật chết liền vì đầu.

Anh Ngô Gia Khảm dẫn đầu

Cái công binh xưởng đầu tàu của nước Việt Nam

Anh đã quyết chí anh làm

Chúng ta theo gót đánh tan quân thù.

Chủ tịch Đoàn giới thiệu: Một đoàn đại biểu công nhân cùng một số các em thiếu nhi ở một xưởng gần Đại hội đến chúc mừng Đại hội.

Đại hội hoan hô nhiệt liệt.

Hồ Chủ tịch ra dẫn đoàn đại biểu và các em diễu qua diễu đàn.

Các em thiếu nhi hát bài “Cháu nhớ Bác Hồ”.

(Đại hội lại vỗ tay hoan hô)

Chủ tịch Đoàn thay mặt Đại hội cảm ơn các anh chị em công nhân và các em thiếu nhi ở Xưởng đến chào mừng Đại hội. Chủ tịch Đoàn tuyên bố để Đại hội biết những anh chị em công nhân này đã giúp nhiều cho việc tổ chức Đại hội như máy điện và các thứ cần dùng khác.

Đại hội vỗ tay hoan hô.

Chủ tịch Đoàn giới thiệu chiến sĩ Nguyễn Văn Thường lên tự thuật thành tích:

Thưa Bác;

Thưa các vị đại biểu;

Thưa các đồng chí chiến sĩ.

Là một chiến sĩ công nghiệp được anh em cử lên báo cáo thành tích trước Đại hội, tôi xin thay mặt anh em kính chào Bác và chuyển lên Đại hội lời chào mừng kiên quyết thi đua của toàn thể anh em công nhân hiện đương ra sức làm việc ngày đêm để lấy thành tích dâng Bác, dâng Đại hội. (Vỗ tay).

Được vinh dự như ngày hôm nay là nhờ ơn Bác, Đảng, Chính phủ và các anh em đồng sự xây dựng cho tôi. Được vinh dự bao nhiêu thì tôi lại nhớ lại nỗi uất ức của tôi trong khi làm công nhân cho thực dân Pháp hồi xưa. Trong bao nhiêu năm tôi làm thợ, chúng không giao việc gì xứng đáng cho tôi làm, tìm tòi cách đấu nghề, không bao giờ ban bảo, góp ý kiến vào một việc gì. Tóm lại chúng tìm mọi cách bóp chết sáng kiến của người công nhân.

Đến đây tôi xin trình bày lý lịch và thành tích công tác của tôi:

Tôi tên là Nguyễn Văn Thường, thợ nguội làm cầu ở đội chủ lực của Khu Công chính Liên khu Việt Bắc. Quê tôi ở làng Phú Xá, huyện Phú Xuyên, tỉnh Hà Đông, về văn hóa tôi chỉ biết đọc biết viết. Tôi được Quân Hỏa xa tuyên dương, Chính phủ thưởng cho Huân chương Lao động hạng Nhì.

Về công tác tôi đã làm từ sau khởi nghĩa.

- 1945 làm ở Quân Hỏa xa, quân nhất.
- 1946 làm ở Quân Hỏa xa, quân nhì ở Huế.
- 1947 làm ở cầu Ninh Bình.
- 1948 làm cầu ngăn tàu chiến của địch ở Thanh Hóa.

- 1950 làm ở Quán Hỏa xa Liên khu Việt Bắc.

- 1951 làm cầu Thủy Khẩu, chằng dây bên Bằng Giang (Cao Bằng) ; làm cầu Na Phạc (Bắc Kạn); làm cầu Mộc Tôm, làm cầu Đào Thịnh, làm cầu Nghĩa Phương, làm cầu Nga Quan (4 cầu kể trên ở tỉnh Yên Bái).

Tôi xin thưa qua về hoàn cảnh công tác của tôi:

Từ trong khu 4 điều động ra, phụ trách một toán thợ mà chỉ có 3 anh em biết làm cầu, còn một số anh em ở xí nghiệp và ở vùng địch hậu được huy động ra; các anh em này không quen với nghề làm cầu. Quán Hỏa xa Liên khu Việt Bắc mới thành lập, chưa xây dựng được cơ sở, tôi phải tự lo liệu và tìm lấy dụng cụ, vật liệu.

Khi được lệnh điều động lên Cao Bằng phụ trách thực hiện kế hoạch lao cầu Thủy Khẩu, chỉ có một mình với hai bàn tay không, đến nơi nhận việc, gặp một kiểu cầu mà tôi chưa từng quen biết, không có kiểu vẽ, các bộ phận thì để ngổn ngang bên đường. Trên công trường để lại cho 2 người thợ sắt, 2 người thợ mộc, trong 4 anh em thợ này chỉ có 2 anh em thợ sắt chịu khó làm việc, còn 2 anh em thợ mộc thì bận lo công việc nhà hơn công việc công trường. Ông Trưởng ty Công chính Cao Bằng lại không tin ở kế hoạch lao cầu của tôi. Lúc này có mấy người qua đường đứng xem tôi làm cầu, có hỏi tôi: Ông học làm cầu ở trường nào và có bằng gì không? Tôi trả lời tôi chỉ làm quen thôi, chưa được đi học ở trường nào cả.

Sau tôi có điều tra định đề nghị yêu cầu dân lấy cho ít gỗ, dân cho biết là không bằng lòng lấy vì lấy để các ông làm cầu thì lấy chứ để nước lũ trôi mất như vừa rồi chúng tôi không lấy nữa. Lúc này ông Trưởng ty Công chính ở đây vẫn chưa tin tôi để giao việc, thì may nhờ có ông Thứ trưởng Bộ Giao thông công chính lên công tác ở Cao Bằng đến gặp ông Trưởng ty Công chính và tôi. Ông nói với ông Trưởng ty cứ giao việc làm cầu cho tôi, Ty giúp đỡ phương tiện cho tôi thì tôi có thể làm được. Được lời của ông Thứ trưởng nên ông Trưởng Ty mới tin và giao việc cho tôi làm và được cung cấp nhân công, vật liệu cần thiết nên tôi đã làm được tròn nhiệm vụ “lao được cầu Thủy Khẩu”. (Vỗ tay).

Khi được cử phụ trách lao cầu Na Phạc, tôi đã đào tạo được 5 ngụ binh thành thợ và có một số dụng cụ. Trước khi khởi công được ông Phó Chủ tịch Ủy

ban Kháng chiến hành chính Liên khu Việt Bắc lên khai hội ở công trường đã đánh thông được tư tưởng cho cán bộ và công nhân nên được mọi sự dễ dàng, công việc được kết quả.

Xin trình bày về sự bố trí công tác và thành tích cụ thể của công việc làm cầu Thủy Khẩu. Chằng dây cáp dẫn phà qua sông Bằng Giang, làm cầu Na Phạc và những khó khăn đã vấp phải.

- Về cầu Thủy Khẩu

- Ráp các bộ phận đà cho tời (Treuil) - Ráp đến đâu thì chế tạo các bộ phận còn thiếu đến đấy, giăng dây cáp đo cầu.

- Dùng đà ráo để xây trụ cầu lên 7 thước cho đúng với mức cũ.

- Chuẩn bị việc lao cầu, lát gỗ lên mặt đường, bắc hai đường goong, làm 30 con lán bằng gỗ, đường kính tới 16cm - cho 200 thước giây cáp và chế tạo 2 tời (Treuil) để kéo cầu.

- Khởi công từ ngày 1/4/1951 đến 12/5/1951, cầu đã sẵn sàng có thể lao được.

- Ngày 12/5/1951 lao cầu từ 15 giờ đến 18h30 thì lao xong.

- Ngày 13/5/1951 lật ván cầu, đến ngày 18/5/1951 thì cầu hoàn thành (12 ngày trước hạn định) để chúc thọ Hồ Chủ tịch.

Kết quả tôi đã thực hiện được kế hoạch lao cầu của cấp trên, tiết kiệm được 8000 công. Tôi đã không dùng kế hoạch của Ty Công chính Cao Bằng, nếu dùng kế hoạch của Ty Công chính thì phải dùng đà ráo tốn hết 1200 cây gỗ và 3600 bu loong, mà phải làm trong 3 tháng mới xong đà ráo, rất có thể bị nước lũ trôi mất không hoàn thành được nhiệm vụ (tháng 5/1951 lũ về đã tràn qua cầu tạm, nếu có đà ráo thì nhất định bị trôi). (Võ tay).

- Về việc dùng dây cáp dẫn phà trên sông Bằng Giang

Trong một tuần lễ, tôi đã bắc 4 dây cáp dẫn phà trong hoàn cảnh mưa lũ, nước sông rất to.

Nhờ việc dùng dây cáp dẫn phà nên mọi chuyến phà qua sông chỉ mất có 15 phút. Trước kia một chuyến qua phải mất từ 1 giờ đến 2 giờ, phải hóm nước to quá không chở được. (Võ tay).

- Về cầu Na Phac:

Khênh các bộ phận cầu bị trôi từ dưới lòng suối lên mặt đường, sửa chữa các bộ phận bị oằn, hư hỏng, lắp nối được hai sườn thành 60 thước

- Chuẩn bị việc lao cầu, làm đường lao bằng gỗ, làm con lăn, chế tạo tời (Treuil) dùng để kéo cầu.

- Kéo sang rồi, tháo sườn thứ hai, đưa vào sườn thứ nhất, kéo sườn thứ hai sang để ngang để cho đến khoảng cách giữa hai sườn.

Nhờ những kế hoạch trên nên trong 24 ngày tôi đã cùng anh em lao xong cầu. Cầu này trước kia đã bị hai lần trôi hết đà rào, mất hơn 600 cây gỗ, tốn 6000 công làm trong 4 tháng mà không bắc được cầu.

- Những khó khăn vấp phải mà đã khắc phục được.

Ở trên đường Yên Bái, Lào Kay tôi phải tự tìm kiếm ra dụng cụ, lượm lặt các bộ phận của xe lửa để đem dùng vào việc chữa cầu. Ví dụ như việc dùng bộ ray và tendeur để cẩu cầu lên vv...

Ở Thủy Khẩu, vấn đề khó khăn nhất là giải quyết tình trạng thiếu thợ. Tôi đã dùng 15 ngụy binh đào tạo thành thợ. Tự mình làm để cho anh em xem, hướng dẫn anh em làm. Nhờ vậy mà trong khoảng 50 ngày làm ở cầu Thủy Khẩu đã hướng dẫn anh em đúc mỗi ngày 24 lô một người. Mức này cao hơn mức đặt cho thợ Quân Hỏa xa Việt Bắc, ngoài ra anh em lại làm được cả mộc và nề nữa.

Việc khó khăn nữa là việc phải giải quyết vấn đề chế tạo các bộ phận thiếu. Không có thợ lành nghề không thể chế tạo cả loạt rồi đem lắp, mà phải ráp đến đâu thấy cái gì thiếu lại chế tạo cái ấy. Tôi tự lấy kích thước, lấy mẫu mực rồi hướng dẫn cho ngụy binh làm.

Việc thiếu dụng cụ: tôi có xin hai tời (Treuil) ban để kéo nhưng không có, phải chế ra hai tời để dùng, mỗi tời dùng tới 15 đến 20 người để kéo.

Bắc dây cáp ở Bằng Giang cũng là một việc mới lại gặp nước lũ, trong 7 ngày dùng mạng dây qua sông.

Trong những ngày này tôi đã dầm mình trong nước mưa và nước sông luôn 7 ngày đêm nên tôi đã bị ho ra máu.

Về kiểm điểm tinh thần trách nhiệm: Các anh em cùng làm việc với tôi và cấp trên nhận:

Tôi có tinh thần trách nhiệm rất cao.

Đã được giải thích về tầm quan trọng của cầu Thủy Khẩu, đã hứa hẹn với Hồ Chủ tịch là sẽ làm xong trước 31/5/1951 nên tôi đã cố gắng thúc đẩy anh em cùng làm với mình về mọi mặt công tác nên đã làm xong trước hạn là 12 ngày.

Trong lúc lao cầu, tôi đã dũng cảm đứng ngay trên một tấm ván để ngang hai bên sườn cầu để điều khiển việc kéo cầu trong lúc này luôn luôn chạy ra chạy vào để điều khiển công việc, điều khiển chỉnh đốn các con lăn để hướng cầu ra đúng hướng.

Đến bến phà Bằng Giang, hàng ngày có đến 50 xe qua lại, chở phà suốt đêm rồi lại quay đầu phà đi rất khó khăn, có khi không sang được. Thấy vậy, tôi rất sốt ruột nên đã làm suốt 7 ngày đêm dưới mưa, nước lũ để làm cho được việc bắc cáp dẫn phà qua sông. Bắc xong, từ đây phà qua lại được dễ dàng. (Vỗ tay).

Trong thời kỳ đầu mới ra Bắc, chỉ được có 24 ki lô gạo và 35đ một ngày mà vẫn đảm đương được trách nhiệm điều khiển, do gương mẫu của mình đã làm cho công nhân khác không phàn nàn về chế độ thù lao nhân công chuyên nghiệp nữa mà ai nấy đều yên tâm làm việc.

Vì Đảng, Bộ Giao thông công chính cử đi phụ trách thực hiện các công tác khó khăn, nên đi đến đâu cũng được các cấp chỉ huy mời đến ăn ở chung, nhưng tôi luôn luôn từ chối về ăn ở, sống sát với anh em công nhân để tiện kiểm thảo công việc hàng ngày và phân công ngày hôm sau như việc hướng dẫn chuyên môn cũng như tư tưởng.

Về tinh thần tương trợ học tập, cải thiện sinh hoạt:

Vì hoàn cảnh luôn luôn lưu động, tôi không đi dất và học tập nên tôi chỉ ra sức học tập ở quần chúng trong khi thảo luận công tác cũng như khi đào tạo thợ mới.

Cũng vì hoàn cảnh lưu động luôn, nên chúng tôi cũng không tổ chức được tăng gia, xong đến đâu cũng tổ chức lấy măng, lấy hoa quả rừng, bắt lươn, bắt cá để giúp đỡ thêm cho đời sống ăn uống được đầy đủ hơn. Anh em rất ưa tôi về điểm

này vì anh em nào sống với tôi đều thấy ăn uống luôn luôn được cải thiện, và tôi cũng rất chú ý về việc này nên anh em thích tôi.

Tóm lại các đồng chí trong bộ phận công tác cũng như cấp trên đều công nhận cho tôi:

- Có tinh thần trách nhiệm cao, tích cực thực hiện vượt mức các công tác do cấp trên giao cho.

- Có quan điểm quần chúng rất vững, tin tưởng ở sức mình, tin tưởng ở quần chúng, học hỏi quần chúng, lãnh đạo quần chúng, có việc gì đều bàn bạc với quần chúng.

- Thành tích công tác của tôi và thành tích của anh em đồng sự đã giúp cho việc thông thương với nước bạn và tiết kiệm được 1 vạn ngày công trong việc kiến thiết đường sá. (Vỗ tay).

Thưa Bác;

Thưa các đồng chí chiến sĩ;

Thưa các vị đại biểu.

Tôi xin hứa tích cực thi đua hơn nữa, cố gắng thúc đẩy anh em khác cùng thi đua để thực hiện chương trình sản xuất và tiết kiệm của Chính phủ năm 1952.

Tôi nguyện không bao giờ tự kiêu, tự đại, suốt đời cố gắng học tập tiến bộ, sửa chữa những khuyết điểm để xứng đáng là một công nhân của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Tôi luôn luôn vì nhân dân mà phục vụ để xứng đáng là con của Bác, của Đảng, của nhân dân. Khi ra về tôi sẽ tích cực công tác hơn nữa để góp phần vào cuộc kháng chiến tiêu diệt thực dân Pháp và can thiệp Mỹ đồng thời là để bảo vệ hòa bình thế giới.

Khi chiến sĩ Thường nói xong, một số chiến sĩ chạy lên công kênh chiến sĩ Thường và diễu qua diễu đàn.

Đại hội vỗ tay hoan hô rất lâu.

Sau khi chiến sĩ Nguyễn Văn Thường báo cáo xong. Hồ Chủ tịch nói:

“Các nước tư bản chỉ tin vào cái bằng cấp. Chỉ có các nước dân chủ nhân dân cũng như nước Việt Nam ta mới tin vào tài năng thật sự, vào khả năng của lao động trí óc và chân tay. Chỉ có giai cấp công nhân chí công vô tư, chỉ có giai cấp

ấy lãnh đạo thì lao động trí óc và chân tay mới phát huy hết tài năng của mình. (Vỗ tay)

Hôm qua tôi có nói: muốn thi đua phát triển và lượm được nhiều thành tích thì phải chống quan liêu, tham ô, lãng phí.

Lúc này chú Thường có nói đến việc làm cầu. Cán bộ phụ trách lúc đầu chưa nghiên cứu kế hoạch của chú Thường đã vội cho rằng chú ấy không thể làm được. Như thế là quan liêu, xa rời quần chúng, không điều tra nghiên cứu. Quan liêu thì lãng phí, việc để trôi mất nhiều gỗ mà không làm được cầu là lãng phí, nhân dân phản đối là đúng. Nhân dân lúc nào cũng tốt, Chính phủ bảo gì nhân dân cũng làm. Nhưng nhân dân phản đối lãng phí, mà phản đối là đúng, là biết sử dụng quyền dân chủ của mình. (Vỗ tay).

Muốn phong trào thi đua phát triển, bất cứ ai, tất cả nhân dân, tất cả lao động chân tay và trí óc phải chống quan liêu, tham ô, lãng phí.

Chúng ta không tin ở bằng cấp, chúng ta tin vào tài năng thật sự, vào quyết tâm vào sáng kiến của mọi người. Cách mạng chúng ta làm được thì việc gì chúng ta cũng làm được. Kháng chiến thành công thì kiến quốc cũng thành công. (Đại hội vỗ tay lâu).

Ông Lê Dung lên nói thêm thành tích của chiến sĩ Thường, khi dứt lời, Hồ Chủ tịch nói thêm: cái cầu mà chú Thường làm vừa rồi, tàu bay của Tây lên đánh phá, nhưng nó đã bị ta bắn rơi. Bộ đội bắn rơi chiếc tàu bay để mừng chú Thường đấy. (Đại hội vỗ tay lâu).

Một số chiến sĩ hát và hò để mừng thành tích của chiến sĩ Thường:

Làm cầu anh bắc qua sông
Nối liền nước bạn với lòng nước ta
Chăng dây anh mắc bến phà
Đề tình nước bạn đi qua sông Bằng
Thi đua ái quốc của mình
Gắn tình quốc tế với tình quốc gia

Thăng Tây tin ở mảnh bằng
Chúng ta tin ở khả năng thợ thuyền
Chúng ta có chí thì nên
Nhân dân và Đảng luyện rèn cho ta.

Đến đây vừa đúng 8 giờ 30

Chủ tịch Đoàn tuyên bố tạm nghỉ và mời Đại hội xem chiếu phim về ngày 1/5/1950 ở Liên Xô.

NGÀY 2 THÁNG 5 NĂM 1952

7 giờ đúng Đại hội tiếp tục họp, trên Chủ tịch Đoàn có mặt các ông Hoàng Quốc Việt, Tôn Đức Thắng, Trường Chinh, Nguyễn Văn Tạo, Hồ Việt Thắng và các chiến sĩ La Văn Cầu, Ngô Gia Khảm, Vũ Viết Thân, Hoàng Hanh, Nguyễn Thị Chiên.

Ông Hoàng Quốc Việt điều khiển buổi họp.

Thư ký Đoàn tiếp tục đọc thư và diễn văn các nơi gửi đến mừng Đại hội.

- Điện của Ủy ban kháng chiến hành chính Nghệ An
- Thư của nữ chiến sĩ dân công Lê Thị Dung ở Ninh Bình.

Chủ tịch Đoàn giới thiệu chiến sĩ Trần Đại Nghĩa lên báo cáo thành tích thi đua:

Kính thưa Hồ Chủ tịch

Thưa các vị đại biểu

Thưa các anh chị em chiến sĩ.

Mùa xuân năm 1946, Hồ Chủ tịch và Phó Thủ tướng qua Pháp, cho anh em chúng tôi rõ tình cảnh trong xứ và sự tiến triển có thể đi đến kháng chiến của nước nhà. Sau khi thảo luận, anh em bên Pháp cử tôi về với Hồ Chủ tịch để phục vụ tổ quốc lúc cần thiết.

Lúc về nước, công tác tôi đôi hăn, lúc trước chỉ là một kỹ sư yêu nghề, nay mục đích là đem chuyên môn, khoa học để phục vụ nhân dân và một lý tưởng chính trị. Khi theo Chủ tịch về nước thì được Người nhắc nhở luôn là: cơ sở công

nghệ nước nhà có rất ít, tự lực cánh sinh là chính và muốn phục vụ đất nước, phải nhớ điểm chính đó.

Trước, nay và tương lai, tôi vẫn nhớ luôn lời dạy của Người và nhờ đó làm tròn nhiệm vụ.

Sau đây, tôi xin chỉ nêu công tác thi đua trong nhiệm vụ Cục trưởng Cục Quân giới và không nêu trong nhiệm vụ Cục trưởng Cục Pháo binh và Thứ trưởng Công thương.

CHỦ TRƯỞNG CỦA HỒ CHỦ TỊCH VÀ CHÍNH PHỦ:

Ngày 5/12/1946, Hồ Chủ tịch ký sắc lệnh cử tôi làm Cục trưởng Cục Quân giới với nhiệm vụ cùng với cán bộ và công nhân tích cực xung phong, xây dựng ngành Quân giới với mục đích chính là phục vụ tiền tuyến.

Chúng tôi có đề nghị một mục đích nữa, được trên chuẩn y là: bố trí công tác làm sao để anh em công nhân quân giới tiến lên ngang hàng với công nhân quốc tế trong một thời gian tối thiểu, bố trí thế nào để đi trên một đường vững chắc, tránh phiêu lưu. Sở dĩ chúng tôi dám mạnh dạn như thế, mặc dầu chúng ta đi trễ hơn 50 năm là vì - giai cấp công nhân là giai cấp tiên phong, và công nhân Quân giới có nhiều điều kiện thuận tiện hơn hết đối với công nhân khác. Đặc biệt anh chị em được Công đoàn Võ khí Việt Nam, Công đoàn chủ yếu của Tổng Liên đoàn săn sóc hàng ngày, nhờ tinh thần anh chị em rất vững.

Muốn thi hành chủ trương trên có kết quả, chúng tôi đã theo các phương pháp như sau:

- 1) Làm việc thật tập thể với các cán bộ phụ trách Quân giới và anh em vì:
 - Như vậy đúng với chế độ dân chủ nhân dân;
 - Như vậy đúng với khả năng sáng tạo của anh em, và học tập nhiều của anh em, cả sáng kiến và tinh thần;
 - Và như vậy tránh chủ quan.
- 2) Làm việc với tinh thần thi đua cùng anh em.
- 3) Tích cực tranh quyền chủ động, nghĩa là biết sự tiến triển của vũ khí theo các giai đoạn chiến lược, chiến thuật và đề nghị kịp thời, cũng như ước lượng trước sự tiến triển của bản thân quân giới.

Chúng tôi xin trình bày công tác thi đua theo 4 mức:

- A- Thi đua lãnh đạo Quân giới phục vụ tiền tuyến;
- B- Thi đua xây dựng nghề nghiệp với anh em công nhân quân giới;
- C- Thi đua tự lực cánh sinh;
- D- Khuyết điểm trong công tác.

A - THI ĐUA LÃNH ĐẠO QUÂN GIỚI PHỤC VỤ TIỀN TUYẾN

Nhiệm vụ là phục vụ kịp thời tiền tuyến theo các nhu cầu rất linh động của chiến lược, chiến thuật.

1) Đào tạo cán bộ, công nhân cho ngành Quân giới:

Là điểm đầu tiên. Ngành Quân giới là một ngành mới mà Pháp từ trước tới nay, trong 80 năm, cấm hãm người Việt chằng cho vào trường vũ khí cũng như xưởng vũ khí.

Các lớp đào tạo cán bộ mở từ xuân 1947 có kết quả.

2) Biết rõ khả năng của anh em và ước lượng trước các vũ khí cần thiết:

Để đề nghị cho nghiên cứu kịp thời trước và bố trí sự sản xuất; nhờ sự tham gia triệt để của anh em nên nói chung đều chủ động được và học nhiều sáng kiến của anh em, trong các giai đoạn nghiên cứu cũng như sản xuất. Với tinh thần thi đua của anh em, sự thực hiện thường đi trước kế hoạch.

Xin nhắc một điểm quan trọng của nghiên cứu và sản xuất là xem lại các tiêu chuẩn quốc tế về vũ khí, nói rộng ra có thể căn cứ vào lý thuyết vũ khí, để có thể chế tạo được.

3) Cử các đoàn đi thăm bộ đội.

Để biết rõ nhu cầu của anh em, và được sự phê bình để tiến triển trong công tác.

Tóm lại, anh chị em công nhân quân giới đã làm tròn nhiệm vụ phục vụ kháng chiến trong hoàn cảnh vô cùng khó khăn, đặc biệt trong 4 năm đầu bị phong tỏa một cách gay go. Anh chị em đã hy sinh nhiều trong nghiên cứu cũng như sản xuất. Thí dụ của chiến sĩ Ngô Gia Khảm là một thí dụ trước mắt chúng ta và không biết bao nhiêu thí dụ khác trên toàn quốc. Một người hy sinh, 10 người khác đứng dậy tiếp tục để phục vụ Đảng và nhân dân. Anh em công nhân quân giới xứng

đáng là bộ phận tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam, và với óc sáng tạo của anh chị em đọ với các nước có một trình độ công nghệ tương đương, anh chị em có vinh dự đặc biệt cung cấp tương đối đủ vũ khí cho quân đội nhân dân chiến đấu.

B - THI ĐUA XÂY DỰNG NGHỀ NGHIỆP, ANH CHỊ EM CÔNG NHÂN QUÂN GIỚI ĐÃ TIẾN THEO KIP CÔNG NHÂN QUỐC TẾ

1) Tinh thần hy sinh, óc sáng tạo và đặc biệt tinh thần quyết tâm của anh em. Các thí dụ cụ thể hàng vạn đã thấy trong mấy năm thi đua.

2) Tính chất đặc biệt của công nhân Việt Nam (thu nhận rất nhanh) và tình trạng hiện tại. Về khả năng thu nhận rất nhanh của anh em, chúng tôi đã có nhiều kinh nghiệm hồi ở Pháp và mấy năm nay, chúng có còn cụ thể hơn nữa.

3) Hai nguyên tắc:

a) Muốn đổi giai đoạn trẻ hơn 50 năm, đường đi duy nhất là áp dụng khoa học cho mọi hoàn cảnh, phối hợp với tinh thần thi đua dưới sự lãnh đạo của Hồ Chủ tịch, Đảng và Chính phủ. Lý luận và thực tế trên quốc tế chứng minh là kỹ thuật không xây dựng trên nền tảng khoa học sẽ đem đến tình trạng chủ động, cũng như tổ chức, lề lối làm việc không xây dựng trên nền tảng khoa học sẽ đem đến một lãng phí khổng lồ (Điều lệ công đoàn Liên Xô năm 1950 về sự phối hợp giữa các xí nghiệp và viện nghiên cứu, kế hoạch 5 năm của Tiệp Khắc về vai trò của khoa học trong phát triển công nghệ).

Dĩ nhiên, chúng ta phải sắp đường đi khoa học với tình trạng hiện tại về khả năng của công nhân, cán bộ ở điểm chính là quyết tâm giải thoát khỏi tình trạng thủ công về mọi mặt. Việc này; lúc đầu chúng tôi cũng gặp khó khăn, như vấn đề bấm giờ, như tổ chức theo nhiệm vụ, nhưng với sự tích cực của đa số cán bộ và công nhân, lối làm việc hợp lý khoa học đã phát triển trong cơ xưởng. (Vỗ tay)

b) Việc xây dựng công nhân, cán bộ quân giới cũng như công tác nghiên cứu, sản xuất, quản trị là một công trình tập thể. Với óc sáng kiến của anh chị em, anh chị em đã đóng một vai trò quyết định trong việc xây dựng tương lai của quân giới.

C - THI ĐUA TƯ LỰC CÁNH SINH

Một đặc điểm của quân giới là khắc phục khó khăn và tự lực cánh sinh, với tinh thần quyết tâm không điều kiện của giai cấp công nhân. Lề lối làm việc là căn cứ vào chủ trương của Cục, các thí nghiệm định cụ thể các giới hạn mà khoa học cho phép, toàn thể anh chị em quân giới thi đua phát huy sáng kiến, Cục theo dõi, hướng dẫn lúc nào thấy sai đường và chứng nhận các sáng kiến cho áp dụng và phổ biến.

1) Khắc phục khó khăn:

Điểm chính là không nô lệ kỹ thuật, sửa đổi trong điều kiện có thể các phương pháp cổ điển để ăn khớp với hoàn cảnh thực tế, sửa đổi các bản vẽ vũ khí để cải tạo nhanh.

Thí dụ: chế tạo lựu đạn Mỹ bằng lựu đạn chày (tăng số lượng gấp 10), thay thế đạn thép bằng đạn đồng, thay thế tiện bằng rèn vv...

2) Tự lực cánh sinh:

Có hai mặt:

a) Vấn đề thể phẩm cho kim khí, cho hóa phẩm:

Mục đích là thể thứ khan hiếm bằng thứ có nhiều hay có điều kiện chế tạo, với điều kiện phẩm còn khá. Thí dụ: thép, đồng bằng ébonite. Thí dụ: thể các thuốc nổ mạnh bằng thuốc đen bằng chlorate, bằng soléo salpêtre, thể acid bằng đất sét vv...

cũng với chủ trương thể phẩm mà quân giới mặc dầu bị phong tỏa, đã cung cấp số tối thiểu vũ khí cho quân đội.

b) Giải quyết các vấn đề căn bản về nguyên liệu kim khí cũng như hóa chất:

Ở đây mới thấy rõ tinh thần quyết tâm của công nhân cũng như óc sáng tạo, sự phối hợp thân mật giữa công nhân và lao động trí óc học tập nhau, và kết quả vô cùng quan trọng của cách làm việc tập thể. Mặc dầu trong hoàn cảnh hết sức khó khăn, không có dụng cụ đo lường, hóa phẩm để phân tích hết sức thiếu thốn, anh chị em với tinh thần cương quyết vô điều kiện đã thành công trong nhiều công tác mà nhiều người cho là phiêu lưu. Anh chị em đã chứng minh cụ thể tinh thần bất khuất của giai cấp và dân tộc đem đầy hứa hẹn cho tương lai.

D - KHUYẾT ĐIỂM TRONG CÔNG TÁC:

Khuyết điểm về sự hướng dẫn anh chị em:

Thường trên trường quốc tế, thêm vào tiêu chuẩn kỹ thuật thay đổi tùy hoàn cảnh, người ta nhận xét công nhân hay cán bộ công nghệ về trình độ kế hoạch hóa và trình độ hợp lý hóa. Đặc điểm này rất quan trọng. Kiểm điểm lại anh em công nhân quân giới chúng ta thấy thế nào? Về kế hoạch hóa, anh em khá. Vì được hướng dẫn chủ đạo theo một hệ thống, vì chương trình sản xuất của anh em linh động, nên nói chung một số anh em nắm vững kế hoạch hóa, không kém cán bộ ngoại quốc với quy mô một xí nghiệp chung, một nghìn người (với chương trình sản xuất linh động trung bình) hoặc hai, ba trăm người (với chương trình sản xuất ít thay đổi). Đó là trình độ kế hoạch hóa. Còn về trình độ hợp lý hóa, sự hướng dẫn rất đại cương, nói chung anh em lo cố gắng phát huy sáng kiến nhưng sáng kiến rất lẻ tẻ. Nếu chúng ta đo hệ thống hợp lý hóa như một cây có rễ, thân, cành, lá, hoa thì anh em cố bám vào cây, vào bộ phận này, hay bộ phận kia, nhưng vì chưa thấy toàn bộ cây nên chưa biết sự tương quan giữa các bộ phận ra sao. Nhiệm vụ năm 1952 (và các năm tới) là Cục phải hướng dẫn anh em về hợp lý hóa theo một hệ thống đầy đủ, căn cứ vào kinh nghiệm và lý luận quốc tế. Đối với các xứ công nghệ tối tân, hợp lý hóa đã đẩy sản xuất với một tốc độ khổng lồ, thì đối với chúng ta, hợp lý hóa phải là một vũ khí căn bản. (Vỗ tay).

Tham ô lãng phí trong quân giới:

Tham ô, ở trong quân giới có tương đối ít, nhưng lãng phí vẫn nhiều. Lý do? Mặc dầu nói khoa học, anh em vẫn còn kém chính xác về nhiều mặt và vì trình độ hợp lý hóa còn kém, lãng phí dĩ nhiên chiếm một tỷ lệ lớn.

Chúng tôi không nhắc đến lãng phí vĩ lãnh đạo không thông suốt các nơi xa (3,4) và lãng phí này chiếm một số lớn.

Kết luận:

Lãnh nhiệm vụ trước Hồ Chủ tịch; Đảng; Chính phủ và Bộ Quốc phòng lãnh đạo anh chị em công nhân Quân giới phục vụ tiền tuyến và xây dựng bản thân, chúng tôi thi đua phục vụ, học tập anh chị em và học tập chính trị để hướng dẫn đúng chủ trương của trên. Đặc biệt kể từ ngày Đảng Lao động Việt Nam và Mặt trận Dân tộc thống nhất ra đời, chúng tôi vô cùng phấn khởi thi đua. Do kết quả

của anh chị em công nhân, Chính phủ đã cho chúng tôi Huy chương năm 1948. Nhưng mặc dầu anh chị em quân giới tiến nhiều sau 5 năm xây dựng làm tròn nhiệm vụ, xứng đáng là bộ phận tiên phong của giai cấp công nhân. Với các khuyết điểm về lãnh đạo của chúng tôi, anh chị em chưa tiến đến mức có thể được. Năm nay, dưới sự lãnh đạo của Hồ Chủ tịch, Đảng và Chính phủ chúng tôi nguyện cố gắng thi đua hơn trước để dâng lên trên nhiều thành tích sản xuất và tiết kiệm.

Đại hội hoan hô thành tích của kỹ sư Trần Đại Nghĩa một số chiến sĩ lên công kênh chiến sĩ Nghĩa điều qua diễn đàn.

Một số chiến sĩ hát hò mừng chiến sĩ Trần Đại Nghĩa.

“Lao động đoàn kết một lòng
Chân tay, trí óc ta cùng thi đua
Tiến từ vũ khí thô sơ.
Quyết làm nước Việt không thua kém người
Kỹ sư Đại Nghĩa họ Trần
Tên người giai cấp công nhân nước nhà
Lần đầu sản xuất súng badoka
Vũ khí sắc bén đưa ra chiến trường
Vũ khí ta đã được dùng
Mạnh truy mạnh đả, ta đánh từng quân thù
Thằng Tây súng tốt đạn nhiều
Máy bay nó cứ vì vèo nó bay
Chúng ta có sức chân tay
Trí óc kết lại, thì mày chết toi
Anh em bộ đội chúng tôi
Nhờ xẻng, nhờ cuốc được ngồi hầm sâu
Bao nhiêu súng đạn lúc đầu
Bắn trúng giặc Pháp, nhớ câu Bác Hồ:
Chân tay, trí óc thi đua
Đoàn kết một khối, giặc thua tan tành”

Ông Hoàng Quốc Việt thay mặt Chủ tịch Đoàn kết luận những đặc điểm của chiến sĩ Trần Đại Nghĩa:

- Chiến sĩ Trần Đại Nghĩa là một nhà trí thức rất thực tế. Ra nước ngoài hơn 10 năm, trở về nước giữa lúc tình hình đảo lộn đã đem hiểu biết về khoa học của mình áp dụng rất sát với hoàn cảnh nước nhà. Chiến sĩ Nghĩa đã điều tra nghiên cứu, nắm được trình độ khả năng của anh chị em công nhân, tình hình nguyên vật liệu, do đó đã tổ chức được ngành quân giới để phục vụ kháng chiến. Chúng ta có thể nói chiến sĩ Nghĩa là một người trí thức không bị ảnh hưởng của sự giáo dục nhồi sọ cũ.

- Chiến sĩ Trần Đại Nghĩa luôn luôn biết hướng công tác chuyên môn theo đúng đường lối chính sách của Chính phủ, của nhu cầu kháng chiến theo từng giai đoạn. Khi kháng chiến còn ở giai đoạn đầu, chiến sĩ Nghĩa đã hướng sản xuất về việc chế tạo các thứ vũ khí nhẹ như: lựu đạn, mìn vv... Lúc cuộc chiến đấu tiến lên hình thức quyết liệt hơn, chiến sĩ đã biết chuyển hướng chế tạo các thứ vũ khí đánh đồn như: badoka, DKZ, bom bay vv...

Như vậy, chiến sĩ Trần Đại Nghĩa đã chống được khuynh hướng chuyên môn thuần túy, đã biết gắn mình liền với thực tế, với nhu cầu của kháng chiến dân tộc, đem tài năng mình phục vụ cho kháng chiến.

Chiến sĩ Trần Đại Nghĩa đã biết phối hợp với anh em công nhân nghiên cứu cải tiến kỹ thuật, tạo những điều kiện vật chất thuận lợi giúp bộ đội ở tiền tuyến, nên bộ đội ta đã thu được nhiều thành tích vẻ vang.

Chủ tịch Đoàn đề nghị Đại hội hoan hô chiến sĩ Trần Đại Nghĩa một lần nữa.

Một chiến sĩ đề nghị Đại hội hô khẩu hiệu: Học tập gương sáng của chiến sĩ Nghĩa (Đại hội hô theo)

Chủ tịch Đoàn giới thiệu chiến sĩ Tôn Thất Tùng lên báo cáo thành tích:

Thưa Chủ tịch Đoàn;

Thưa các đại biểu;

Thưa các anh chị em.

Được bầu làm chiến sĩ Đại hội tôi vừa rất sung sướng vừa băn khoăn: sung sướng vì đã thấy nhân dân kháng chiến có cảm tình với các nhà y học đều một lòng yêu lao động chân tay cũng như lao động trí óc, băn khoăn vì trong khi kiểm điểm các thành tích của tôi, thì tôi không thấy đầy đủ như các chiến sĩ khác, thiếu bền bỉ gan dạ của những chiến sĩ lao động chân tay như anh Ngô Gia Khảm, thiếu cái can đảm hy sinh của các anh em bộ đội như anh La Văn Cầu.

Tôi vốn xuất thân là một người thuộc về giới thống trị cũ, trong thời Pháp thuộc đã làm đến Phó giáo sư ở trường Y khoa Đại học của thực dân và chuyên môn việc mổ xẻ trong toàn bệnh viện Đông Dương. Nhưng ngay lúc đó, nhờ sự tiếp xúc hàng ngày với các bệnh nhân lao động nằm điều trị ở các bệnh viện, tôi đã được giáo dục rất nhiều về tư tưởng chống đế quốc: tôi còn nhớ hết các anh em công nhân bị thực dân đánh đến chết mà đưa vào bệnh viện, các anh em cách mạng, một mặt khác, tôi nhận rõ hành vi bóc lột của thực dân Pháp ngay ở trường Đại học của chúng: cô đọng ở trường không cho người Việt học, đim măt các tài liệu nghiên cứu của ta, làm cho những công cuộc học hỏi nghiên cứu không làm theo một cách tập thể giữa chúng tôi, chỗ nào cũng bỏ người của chúng vào để kiểm soát, che đậy, do thám.

Tôi xin kể qua một câu chuyện trông thấy: ở bệnh viện Trung Giáp năm 1948, một hôm tới bệnh viện để chữa một người bần nông có một hòn sỏi bằng quả cam trong bóng đái. Anh ta kể cho tôi biết rằng bệnh ấy anh đã bị từ 20 năm nay và đã hai lần bán nhà để đi Hà Nội chữa. Nhưng cứ mỗi lần đi chữa là bị bọn cầm quyền tay sai và thực dân ăn hết cả tiền đi. Một lần đã vào một bệnh viện ở Hà Nội, nhưng chỉ ở một ngày thôi, vì không có tiền dứt lốt, nên lại phải đuổi về, đến bây giờ mới có cơ hội chữa. Những việc ấy đã làm rõ cho tôi rằng: Ở Hà Nội, những người bác sĩ như tôi chỉ là một môi tuyên truyền cho đế quốc chủ nghĩa, chỉ phục vụ cho một số người, còn phần đông nhân dân Việt Nam đều vẫn đau khổ vì sự bóc lột, lừa bịp của chúng.

Sự thành công của Cách mạng tháng Tám đã làm cho tôi tin tưởng vào tương lai y học Việt Nam. Cách mạng đã giải phóng cho y học Việt Nam và làm cho tôi thấy rõ hai con đường khác nhau. Y học bóc lột của đế quốc chủ nghĩa, con

người đau ốm chỉ là một con vật bị buôn bị bán, và y học dân chủ hoàn toàn đề cao tinh thần phục vụ cho nhân dân, để đem lại hạnh phúc cho nhân dân.

Từ ngày kháng chiến, tôi đã được tiếp xúc chữa chạy cho hàng ngàn chiến đấu viên và đã được sự giáo dục của các anh em. Ở mặt trận Phú Thọ, một chính trị viên gần chết còn khuyên rằng một chiến sĩ bị thương khác nên giữ vững tinh thần, ở trong một hang đá một chiến đấu viên khác bị trọng thương đã cố gắng kêu “Đảng Lao động Việt Nam muôn năm” trong khi chờ thuốc mê.

Những gương anh dũng ấy đã làm cho tôi cố gắng. Nhờ sự giáo dục ấy, nên trong một vài trường hợp đã cố gắng xứng đáng với bộ đội mà tôi đã có vinh dự mổ xẻ. Lúc Pháp tấn công Mỹ Đức, đoàn tôi bị cắt làm ba đoạn, và những dụng cụ mổ xẻ mà tôi được lệnh đem lên Việt Bắc bị vây ở Dốc Tín. Tôi cho ngay liên lạc đi tìm nhưng súng liên thanh bắn nhiều quá không đi được, nên tôi đành lòng phải đi lấy, vượt qua vòng vây, đem hết cả dụng cụ lên Việt Bắc trong khi một đoàn xe tăng của địch hoạt động bao vây càn quét.

1. Học hỏi của nhân dân đã làm sôi nổi lòng căm thù của tôi đối với giặc thực dân, một hôm giặc Pháp tấn công vào Phú Thọ, một người sắp đẻ rơi trong rừng: không ai săn sóc người mẹ bị thối mắt rồi lấy thối mắt cho con mới đẻ. Lúc Pháp lui, chồng lừa đưa đến bệnh viện một vợ đui và một con đui. Tôi không bao giờ quên cảnh tượng gian khổ của dân ta, đã bị tật vì giặc Pháp thực dân xâm lăng trong lúc chúng phong tỏa dân thiếu ăn thiếu thuốc.

2. Một mặt nữa, vì nhiệm vụ đào tạo cán bộ tôi đã nhận được sự giáo dục của các anh em sinh viên mới hăng hái, tham gia bộ đội, cố gắng khắc phục những hoàn cảnh vô cùng khó khăn: sự hăng hái ấy, sự tin tưởng ấy đã làm cho tôi nỗ lực để xứng đáng với anh em, và mở rộng sự hiểu biết của tôi đối với cách làm việc tập thể cách lãnh đạo dân chủ.

Sau nữa trong công việc y tế để phục vụ cho kháng chiến, tôi đã có cái may mắn được sự dạy dỗ như cha đối với con của Hồ Chủ tịch, luôn luôn đề ý đến sự chữa chạy cho dân và cho bộ đội. Sự giáo dục của Hồ Chủ tịch thay hẳn con người của tôi, đã làm cho tôi tin tưởng vào tương lai của y khoa Việt Nam và từ khi Đảng

Lao động, Mặt trận thống nhất ra mắt đã làm cho tôi rõ vai trò quan trọng của một người trí thức yêu nước, yêu lao động thiết tha với kháng chiến. (Vỗ tay)

3. Sự tiếp xúc với anh em đồng nghiệp đã giáo dục tôi rất nhiều, đây là bác sĩ Đặng Văn Ngữ đã từ chối các lời dụ dỗ của đế quốc Mỹ trốn về theo hàng ngũ kháng chiến trong khi gia đình còn ở vùng địch đem các kháng sinh về cho bộ đội Việt Nam. Nên nay việc chữa chạy cho bộ đội Việt Nam và nhân dân Việt Nam đã đi đến một mức cao, đó là nhờ phong trào tìm tòi về kháng sinh mà bác sĩ Ngữ đã nêu ra. Bác sĩ Hoàng Đình Cầu vừa là một người học trò và một người bạn, đã dạy cho tôi sự bền bỉ, gan dạ, điềm nhiên của một cán bộ y học, quyết tâm mổ xẻ cho bộ đội. Bác sĩ Khôi đã giáo dục cho tôi về tinh thần cố gắng để khắc phục các khó khăn do điều kiện chiến tranh đã gây nên các vấn đề vi trùng học trong công cuộc phòng bệnh cho nhân dân và bộ đội. Tôi đã luôn luôn tiếp xúc với bác sĩ Vũ Văn Cân một cán bộ gương mẫu về sự tận tụy đối với nhiệm vụ, đã gây một cơ sở vững vàng cho quân y không kém các nước ngoài và đã học hỏi nhiều về sự nhẫn nại, tận tâm với bác sĩ Cân. Bác sĩ Hồ Đắc Di một vị lão thành của nền y học ta đã huấn luyện giáo dục tôi từ khi còn sinh viên.

Tôi không thể không nhắc đến các y sĩ trẻ tuổi luôn luôn ở mặt trận, từ đợt này qua đợt khác lúc nào cũng tha thiết về sự học tập để phục vụ cho bộ đội một cách xứng đáng, các y sĩ, hay các bác sĩ già mà trong hoàn cảnh chiến tranh rất thiếu thốn luôn luôn vẫn sát cánh với kháng chiến, tha thiết với nhân dân căm thù đối với giặc xâm lăng.

Hộ sĩ: tôi xin nhắc luôn các nữ hộ sĩ cùng các anh em y tá trong đoàn tôi, đã làm tỏ rõ cho tôi giá trị của những người kháng chiến, mấy lần xung phong ra tiền tuyến, mấy lần bị giặc Pháp bắt hụt hay lòng bắt, nhưng lúc nào cũng làm tròn nhiệm vụ và tận tụy đối với nghề nhất, hàng vạn những cuộc vận động thi đua của công đoàn.

4. Trong năm vừa qua, được vinh hạnh theo anh Hoàng Quốc Việt qua thăm Trung Quốc, Triều Tiên, tôi đã thấy rõ sự tiến bộ của anh em y học nước ngoài và rất cảm phục đối với tinh thần phục vụ tận tụy của các y sinh và hộ sĩ của Trung - Triều. Sự thành công trong công việc xây dựng một nền y học mới ở Trung Quốc

và Triều Tiên đã làm cho tôi vô cùng tin tưởng vào tương lai của y học Việt Nam và dám chắc rằng dù khó khăn sao, với các kinh nghiệm của hai nước bạn ấy, chúng ta chắc chắn thành công. (Vỗ tay).

Nhờ sự giáo dục của bộ đội, nhân dân và các đồng nghiệp, với sự săn sóc của Hồ Chủ tịch, tôi đã đạt một vài kết quả điển hình như sau:

a) Trước hết trong việc mổ xẻ, chúng ta nên hiểu rằng mổ xẻ là cắt, là cưa, là đục, là khâu, nghĩa là công việc của một công nhân: cho nên muốn mổ xẻ nhanh để tranh thủ thời gian phải biết cầm dụng cụ, sắp đặt thời gian, làm đúng thời gian, với mức thường, phần nhiều tôi chỉ dùng một phần tư thời gian mà người ta thường dùng.

Một người mổ xẻ không phải là một người, là một đoàn mổ xẻ, là một việc tập thể: mổ giỏi là phân công rõ rệt người rửa đồ đặc, người sắp dụng cụ, người hấp trùng, người gây mê đều có một nhiệm vụ cùng quan trọng như mổ xẻ. Người mổ là kết tinh của công việc tập thể, cho nên một khi một người mổ xẻ được đề cao, nghĩa là các tập thể được đề cao. (Vỗ tay)

Nếu đã công nhận mổ xẻ là một việc do một tổ chức tập thể điều khiển, công việc mổ xẻ khó gì cũng có thể làm ở trong rừng, như những công việc kháng chiến khác. Nhưng tư tưởng của một số anh em không như thế. Anh em có tư tưởng sai lầm là những công việc khó khăn không thể làm trong thời gian kháng chiến như ở Hà Nội được. Nhiệm vụ của tôi là phải gây tin tưởng cho anh em.

b) Mổ xẻ cũng thật ra rất khó vì điều kiện vi trùng, ví dụ: nhà mổ, người mổ, bệnh nhân, dụng cụ khâu, chỉ sợi, cắt nút không có - thịt bực, ruột lòi...

Giải quyết khó khăn: có ống kháng sinh đầy đủ, thí nghiệm vật - theo dõi thí nghiệm người. Kết quả có thể thí nghiệm như ở một bệnh viện ở Pháp hay ở Mỹ.

c) Giải quyết vấn đề thuốc men, thiếu thuốc không có thuốc:

Kích thích thần kinh cảm giác (sympathique)

d) Trong điều kiện chính trị giống nhau, nghiên cứu sáng tạo giống nhau ở các nước dân chủ.

Việt Nam: dùng cao buộc vào vết thương để lên ngay (Platre oclusif).

Triều Tiên: Mã Ngọc Cơ quân y phát biểu ý kiến, Liên Xô đã dạy cho chúng tôi một phương pháp mà chúng tôi rất tin tưởng, rất khâm phục khi biết Việt Nam đã áp dụng từ 1947.

e) Giải quyết việc thiếu thuốc: thừa lúc thiếu thốn mà thay đổi cách làm việc, lấy cái yếu làm cái mạnh. Đưa những cái gì rất tốt, rất mới cho nhân dân và bộ đội dùng.

Cùng anh Ngữ:

- Áp dụng kháng sinh: chiến tranh vừa qua, Fleming áp dụng ngay ở Việt Nam. Nuôi nấm lấy nước.

- Nhận định đúng hoàn cảnh kháng chiến. Làm péniciline bột, làm pénicilline nước (filtrat). Anh em cũng muốn làm như Mỹ: bột, tôi nhận định phải làm nước. Một lần đầu tiên gây một phong trào thi đua học tập, đưa vào quân chúng, học quân chúng. Chuyên môn kháng sinh y tá đi các mặt trận - đã chữa rất nhiều bộ đội.

Phong trào lên cao:

Streptomycine , thay thế Vitamine B.12

Một vài kinh nghiệm:

g) Hướng dẫn các phương pháp chuyên môn phải kết hợp với giai đoạn kháng chiến.

- Thời kỳ du kích: vết thương để hở.
- Thời kỳ này chuẩn bị tổng phản công (khâu da lần thứ 2, có thể 15 hôm trở lại bộ đội.

h) Phối hợp các ngành:

- Pénicilline, Streptomycine

- Thiếu máu, thiếu chất.

- Đo lường

- Chữa: sự thiếu thớt: men

Thiếu máu: nấm

- Mô: phá vòng luẩn quẩn cũ

- Dùng Streptomycine.

- Huấn luyện các phương pháp mổ mới.
- Thay da cũ: (fulator)
- Lấy da chỗ khác làm greffe.

i) Huấn luyện tư tưởng là căn bản: làm cho anh em cán bộ thấm nhuần tin tưởng vào kinh nghiệm của mình trong hoàn cảnh kháng chiến. Kinh nghiệm này thật một kinh nghiệm xương máu của bộ đội và dân. Chúng tôi nhận thấy khi một cán bộ đã thấm nhuần tư tưởng này, họ sẽ khắc phục các khó khăn, vì chuyên môn họ đã cải tiến theo quá trình chính trị của họ.

5. Nhận định:

Một ít thành tích này, chúng tôi đã có cơ hội trình bày trước các anh em đồng nghiệp ở Trung Quốc và ở Triều Tiên. Theo sự nhận định khách quan ở ngoài, việc nghiên cứu y học Việt Nam đã lượm rất nhiều kết quả quý báu. Nhưng tôi cũng thấy rằng những kết quả nghiên cứu này chưa đi sâu vào nhân dân. Dân đương còn rất thiếu thuốc men. Lý do là vì cơ sở kinh tế chưa vững. Thiếu lò để nuôi Strepto. Thiếu đậu tương để nuôi nấm. Sự tiến trong y học năm nay nó trong sự phát triển tăng gia sản xuất. Chắc chắn là một khi giải quyết vấn đề kinh tế, y học Việt Nam chắc chắn sẽ theo kịp y học các nước bạn. Tuy là thiếu phương tiện, chúng ta cũng lợi dụng hết khả năng của chúng ta, chúng ta chưa phổ biến rộng rãi kinh nghiệm quý báu là sự nghiên cứu là một công trình tập thể, và chỉ có dưới một chế độ dân chủ nhân dân, sự tập thể ấy mới có kết quả được. Đó là một lý do căn bản của sự có mặt mãi mãi của chúng tôi, những người lao động trí óc trong hàng ngũ kháng chiến. (Vỗ tay).

Chiến tranh sẽ trường kỳ: sự gian khổ sẽ gấp bội, số người đau khổ, tàn tật sẽ tăng lên. Tôi chưa được yên tâm lắm, vì tuy cố gắng rất nhiều, sự đau sự chết vẫn còn tăng. Tôi không bao giờ quên cái đau thương và hình dung thảm thiết của các thương binh bị sài uồn ván nằm trong một hang đá, tôi còn nghe tiếng kêu hét của thịt xương đau khổ của các anh em ấy. Tôi sẽ nguyện đem cả tinh thần để khắc phục các khó khăn và chỉ tiếc cái khả năng cứu chữa của tôi chưa đem vào công việc hạnh phúc và hòa bình. Đó là một mối căm hờn vô tận đối với giặc cướp nước: mỗi lần mổ một chiến đấu viên, là một lần căm hờn, căm hờn vì hao thêm

một bận chiến đấu. Được bầu làm chiến sĩ thi đua ái quốc vừa là đặt một nhiệm vụ mới. Nhiệm vụ ấy, với sự dìu dắt của Hồ Chủ tịch và Chính phủ, với sự giáo dục giữa lòng của nhân dân, tôi chắc là hoàn toàn làm được.

Chiến sĩ Tùng dứt lời, Đại hội hoan hô nhiệt liệt. Một số chiến sĩ lên công kênh chiến sĩ Tùng điếu qua diễn đàn.

Bản âm nhạc ca một bài mừng chiến sĩ.

Một chiến sĩ bộ đội đứng lên hô mừng chiến sĩ Tùng. Đại hội hô theo:

Mỗi khi mổ xẻ một người

Một người ta sống chết 10 thằng Tây

Y học dân chủ ngày nay

Theo đường chính trị thật hay thật tài

Anh em bộ đội chúng tôi

Bớt đau, bớt khổ, đời đời chẳng quên.

Ông Hoàng Quốc Việt giới thiệu thêm với Đại hội mấy đặc điểm của chiến sĩ Tôn Thất Tùng:

- Sau khi nghe Bác sĩ Tôn Thất Tùng tự thuật, anh chị em chiến sĩ đã nêu lên những đặc điểm về công tác của chiến sĩ Tùng, trong những câu hò, biểu lộ được sự hoan nghênh nhiệt liệt của toàn thể Đại hội. Đây, tôi xin giới thiệu thêm với Đại hội tinh thần trách nhiệm và sự cố gắng học tập của chiến sĩ Tôn Thất Tùng.

Trong dịp đi ra nước ngoài với phái đoàn chúng tôi, anh Tùng luôn luôn nghĩ đến nhu cầu của bộ đội và nhân dân trong nước, tự đặt trách nhiệm cho mình khi trở về thế nào cũng có mang theo một vài thứ thuốc gì mới để phục vụ bộ đội và nhân dân.

Anh Tùng luôn luôn đề cao tinh thần ham học hỏi những kinh nghiệm của nền y học tiên tiến Liên Xô, Trung Quốc.

Kết quả, anh Tùng đã tranh thủ được thời gian để học được nhiều kinh nghiệm quý báu và không ngại nguy hiểm đã mang theo được về nước một vài thứ vi trùng rất cần thiết để chống lại một vài bệnh khá quan trọng hiện nay cho bộ đội và nhân dân.

Chiến sĩ Tôn Thất Tùng là một người lao động trí óc có tinh thần phục vụ nhân dân rất cao.

Đại hội hoan hô rồi hô khẩu hiệu học tập tinh thần phục vụ của chiến sĩ Tùng.

Chủ tịch Đoàn giới thiệu chiến sĩ Cao Viết Bao lên báo cáo thành tích:

Kính thưa Bác;

Kính thưa Chủ tịch Đoàn;

Kính thưa các đồng chí chiến sĩ;

Thưa các vị đại biểu.

Tôi rất lấy làm sung sướng được Đại hội cho phép tôi trình bày một điển hình thi đua tập thể.

Tôi xin giới thiệu ngay điển hình đó là: tiểu tổ ở xí nghiệp K.82 dưới sự hướng dẫn và bồi dưỡng trực tiếp chuyên môn của công đoàn và sự giúp đỡ của Tổng Liên đoàn.

Tôi cũng xin nói thêm rằng tiểu tổ thi đua chúng tôi là một thí nghiệm đầu tiên về tiểu tổ thi đua trong ngành Công nghiệp.

Dưới đây tôi xin trình bày quá trình xây dựng của tiểu tổ.

Trước hết tôi xin trình bày sơ lược trong hoàn cảnh như thế nào mà tiểu tổ của chúng tôi được thành lập.

Đầu năm 1951, anh chị em công nhân ở xưởng tôi cặm cụi làm việc vất vả suốt ngày mà hiệu suất vẫn không tăng. Tính trung bình tỷ lệ các sản phẩm làm ra hỏng tới 30%, do đó ảnh hưởng tới tinh thần của công nhân, một số sinh ra chán nản, một số khác không tin vào kỹ thuật, sinh ra bảo thủ. Tình trạng này kéo dài ra đến khi phát động mùa thi đua sản xuất lập công, đề cao chiến sĩ.

Bước vào đợt thi đua thứ nhất, tức là đợt chào mừng Đảng và mặt trận, phong trào thi đua được chấn chỉnh ngay. Dưới sự hướng dẫn của chuyên môn và công đoàn, một số anh em tích cực cố gắng và bắt đầu đã có những sáng kiến làm cho anh em công nhân phấn khởi, đặc biệt là Ban Rèn, nhờ sáng kiến chặt dao đo đầu đuôi của đồng chí Phương và hơ sắt quanh lò, thay đổi nhau đánh búa của tôi, đã làm cho toàn Ban tăng năng suất từ 2 cuộc chim rưỡi một ngày, lên đến 5 cuộc

chim một ngày. Không khí thi đua, không những sôi nổi mà tinh thần tương trợ thi đua cũng bắt đầu xuất hiện như giữa trạm đồng chí Hai và trạm của tôi. Các sáng kiến đều được hai trạm bình nghị và thống nhất thực hiện. Chúng tôi theo dõi năng xuất của nhau từng giờ từng phút, nếu có sáng kiến là trao đổi cho nhau ngay. Do sự hướng dẫn của chuyên môn, công đoàn và sự giúp đỡ của anh em, trong đợt thi đua này, tôi được bầu làm chiến sĩ thi đua nhất toàn xưởng. Ban Rèn cũng được công đoàn nêu lên làm điển hình để thực hiện toàn xưởng.

Sang đợt thi đua thứ hai, xưởng tôi chuyển sang dần tôn làm đạn, Ban Rèn có sáng kiến làm một cái rũa đạn tôn, năng suất tăng lên gấp đôi. Nhờ phương pháp lãnh đạo của chuyên môn và công đoàn “lấy điển hình để bồi dưỡng điển hình” nên ban viên đã hăng hái thi đua và phá kỷ lục của ban rèn, làm cho anh em trong ban rèn chúng tôi càng phấn khởi. Trong một cuộc họp, chúng tôi quyết nghị đề ra mấy điểm để thách các bạn khác cùng thi đua như:

- Bảo đảm chương trình sản xuất;
- Đoàn kết nội bộ, tương trợ thi đua;
- Học tập và phê bình đều đặn.

Sang đợt thi đua thứ ba, trong khi phát động, tôi đi công tác mới về. Xưởng lại chuyển về làm cuộc chim. Trong ban rèn, người và dụng cụ đều thay đổi, nhưng tôi đã kịp thời chấn chỉnh tổ chức, phân công cho anh em trong trạm mỗi người phụ trách một việc: như người lấy than và nước, người lấy sắt, sửa chữa dụng cụ, người phụ trách đơm lò và sắp xếp chuẩn bị dụng cụ ngăn nắp để khi làm là có ngay. Do sự cố gắng tích cực của anh em và với phương pháp làm việc đó, đợt này ban rèn chúng tôi lại được nhất toàn xưởng. Hai đợt có nhiều sáng kiến nên đã tăng từ 2 cuộc rưởi lên 12 cái một ngày. Tiết kiệm mỗi lò 5000 ki lô than. (Vỗ tay). Trải qua mấy đợt thi đua như vậy, phong trào thi đua ở xưởng tôi đã có nhiều tiến bộ đáng chú ý, nhất là Ban Rèn.

Phong trào nói chung đã lên cao. Sự lãnh đạo của chuyên môn và công đoàn tương đối đã đi vào nền nếp. Lòng tự nguyện tự giác và tương trợ thi đua bắt đầu phát triển. Nhiều chiến sĩ đã xuất hiện trong phong trào và làm trung kiên để thúc đẩy phong trào. Trạm rèn Cao Viết Bao đã phát huy được nhiều hình thức thi đua

tập thể và với sự thách thức thi đua đã đạt mối liên hệ với các trạm khác, các Ban khác. Đây là những điều kiện thuận lợi để kết hợp phong trào đi vào thường xuyên và liên tục. Trong mùa vừa qua có 78 chiến sĩ, 20 chiến sĩ ban, 11 chiến sĩ xưởng.

Nhưng làm thế nào để củng cố những bước thắng lợi đó, để đẩy mạnh phong trào lên nữa. Đó là một việc mà chúng tôi chưa nghĩ ra. Giữa lúc đó thì hội nghị học tập tháng 8/1951 của Tổng Liên đoàn đề ra vấn đề tiêu tổ thi đua. Kể đến nữa tiêu tổ thi đua Mã Hằng Xương của Trung Quốc được đưa ra giới thiệu trên báo Lao động. Chúng tôi chú ý theo dõi nghiên cứu những kinh nghiệm của tiêu tổ Mã Hằng Xương nhưng áp dụng thế nào thì chúng tôi chưa biết vì chưa có cán bộ hướng dẫn. Mãi đến khi Tổng Liên đoàn cử cán bộ về giúp đỡ thì mọi việc thành lập tiêu tổ thi đua ở xưởng tôi mới được thực sự tiến hành.

Lúc đầu nghe nói việc thành lập tiêu tổ thi đua phải dựa trên sự phát triển những ưu điểm, khắc phục những khuyết điểm của phong trào thi đua trong xưởng và đưa vào những kinh nghiệm trong và ngoài nước, cho nên với sự giúp đỡ của cán bộ công đoàn, chúng tôi đã tổ chức nghiên cứu tình hình thi đua trong những đợt vừa qua để rút kinh nghiệm học tập.

Sau đó lại nghe nói thành lập tiêu tổ thi đua phải dựa trên những điểm gì làm căn bản để hoạt động; và sau khi học tập những ưu điểm và khuyết điểm, trong quá trình thi đua vừa qua người công nhân phải do lòng tự giác tự nguyện thi đua của mình mà thấy cần phải khắc phục những khuyết điểm, phát huy những ưu điểm đó một cách có hệ thống và có tổ chức. Chúng tôi quyết định đặt ra những điều giao kèo với nhau, để cố gắng thực hiện. Những điều đó chúng tôi gọi là giao ước tự nguyện gồm có mấy điểm như sau:

- Đoàn kết tương trợ thi đua trong tổ và với toàn thể công nhân, chống bản vị, cá nhân.
- Tích cực học tập và dìu dắt nhau trong công việc, trau dồi nghề nghiệp, nâng cao trình độ kỹ thuật, chống tự ái, tự phụ, giấu nghề.
- Thực hiện và giúp đỡ nhau thực hiện 7 điều kỷ luật lao động bằng cách theo dõi kiểm điểm nhau thường xuyên.

- Luôn luôn tìm mọi cách để tăng năng suất vượt chương trình và bảo đảm chất lượng.

- Luôn luôn hăng hái xung phong bèn bỉ trong việc thi đua sản xuất.

- Tôn trọng và nắm vững sự thi hành nghị quyết của tổ.

Sáu điều giao ước trên đây, anh em chúng tôi căn cứ trên tình hình cụ thể của xưởng mà đặt ra và cũng tùy theo tình hình biến chuyển của xưởng mà có thể thay đổi.

Một điều đáng chú ý là sáu điều giao ước trên đây để anh em tự nguyện cương quyết thi hành mà thành lập tiểu tổ. Tuy nhiên chuyên môn và công đoàn cũng nhằm những bộ phận đã có một số công nhân hăng hái tích cực thi đua và một số chiến sĩ tương đối đã vững vàng để xây dựng tiểu tổ. Xưởng chúng tôi quyết định thành lập tiểu tổ thi đua trong ba đơn vị sản xuất là: nguội, tiện, rèn.

Chúng tôi chia làm ba tiểu tổ cho tiện việc sinh hoạt.

Số tổ viên của ba tổ có 36 người, có đảng viên, có thanh niên xung phong, có chiến sĩ, tổng số công nhân trong xưởng có 132 người. Ở đây tôi xin phép nói qua một tý vì hoàn cảnh khó khăn trong khi chúng tôi tiến hành thành lập tiểu tổ, xưởng chúng tôi vừa kết thúc đợt chỉnh huấn thứ nhất tiếp đến tổng kết thi đua toàn mùa.

Trong lúc chúng tôi bắt tay vào việc thành lập tiểu tổ thì xưởng lại phát động một đợt thi đua đợt kích để phục vụ chiến dịch Hòa Bình và sau đợt thi đua đó, xưởng lại phân tán và sát nhập vào một xưởng khác. Trước tình trạng đó, không thể kéo dài việc chuẩn bị thành lập tiểu tổ được, nên với sự đồng ý của chuyên môn và công đoàn xưởng, chúng tôi quyết định thành lập tiểu tổ ngay để đảm bảo sự thực hiện chương trình đợt kích đồng thời làm đà cho việc xây dựng tiểu tổ.

Do sự thành lập tiểu tổ của chúng tôi mà chương trình sản xuất trước ấn định là 10 ngày, chúng tôi đã thực hiện trước hạn định là 2 ngày. Ngoài ra còn phát huy được 32 sáng kiến. Kết quả này đã làm cho toàn thể các tổ viên rất phấn khởi và tin tưởng ở tổ chức của mình và được tin mặt trận Hòa Bình ta thắng. (Vỗ tay).

Sau đây tôi xin trình bày những kinh nghiệm về sự hoạt động của tiểu tổ Cao Viết Bao trong thời gian vừa qua.

1. Giữ vững chế độ hội ý hội báo hàng ngày:

Sau mỗi ngày làm việc trong từng tiểu tổ, chúng tôi hội ý hội báo chừng 15, 20 phút để trao đổi kinh nghiệm, nêu khó khăn để giải quyết, nhận xét sự thực hiện sáu điều giao ước. Nhờ những cuộc hội ý này, chúng tôi đã giúp đỡ nhau nhiều việc như: một đồng chí đưa ra việc rèn bảo côn hay bị méo và đầu không đều, tổ đã góp ý kiến làm theo phương pháp cho đo từng đầu một, làm xong sẽ làm sang đầu khác kết quả dễ làm và nhanh hơn. Một đồng chí khác trình bày: giấy da bằng da trâu buổi sáng thì căng buổi chiều thì chùng, rất khó làm, nhờ ý kiến chung của tổ đã giải quyết được bằng cách dùng hai miếng nối vào nhau, miếng dài dùng buổi sáng, miếng ngắn dùng buổi chiều. Trước đây, một đồng chí thợ tiện có tính lơ đãng tiện bảo côn có khi hỏng đến hai, ba cái một ngày, nay đã chú ý nên rất ít hỏng, nhờ phê bình của tổ.

Tiểu tổ giải quyết những việc như vậy trong những buổi hội ý hội báo hàng ngày, có lúc tổ không có gì giải quyết hay nhận xét, thì lại bình nghị một thành tích của một nơi khác. Như vậy làm cho nội dung hội ý phong phú và giữ được sinh hoạt thường xuyên.

2. Phân công phụ trách từng việc:

Trong tiểu tổ, chúng tôi đều có phân công rõ rệt. Tổ trưởng và tổ phó chịu trách nhiệm điều khiển chung, còn các đồng chí khác tùy theo năng lực phân công phụ trách mỗi người một việc như: người thì phụ trách về dụng cụ, người trông nom về vệ sinh, quét dọn, người phụ trách cho dầu vào máy, tháo dây da, người nữa phụ trách về tiết kiệm. Sau tầm chiều, mỗi đồng chí một phần việc, đi kiểm soát xem phần việc của mình phụ trách đã làm được chu đáo chưa. Do đó đã bớt được một người chuyên môn quét dọn và nhà máy luôn luôn được gọn gàng và sạch sẽ, dụng cụ đầu vào đầy, số than thừa ở lò không để cháy phí phạm như trước nữa. Nhưng ở đây tôi cũng xin nhấn mạnh, vai trò của tổ trưởng là phải xung phong gương mẫu để gây tác dụng thúc đẩy. Ví dụ những lúc máy chết, để tránh giờ chết, vận động anh em chuẩn bị nguyên vật liệu cho ngày mai, hoặc sửa chữa lại chỗ để than. Luôn luôn chú ý giúp đỡ thợ phụ. Có lúc nhờ sự giúp đỡ đó mà thợ phụ có thể tham gia ý kiến vào phương pháp chế tạo. Ví dụ như trong việc rèn đầu

côn, thợ phụ có ý kiến bỏ lò trước rồi vừa chọn vừa rèn (trước chọn xong rồi mới bỏ lò) kết quả làm được nhanh hơn và bớt được một mẻ.

Vai trò của tổ trưởng quan trọng và có tác dụng như vậy . (Vỗ tay).

3. Lập nhóm hỗ trợ để đẩy mạnh ý thức thi đua tập thể:

Một tiểu tổ chúng tôi lại chia làm nhiều nhóm, dựa trên tính chất công việc mà phân chia, nhóm nào cũng có thợ cả và thợ phụ, thợ khá và thợ kém để có thể dìu dắt và giúp đỡ nhau trong công tác chuyên môn hàng ngày. Trong lúc làm việc, nếu gặp trở ngại gì thì cùng nhau trao đổi ý kiến và giải quyết ngay hay có sáng kiến gì cũng phổ biến cho nhau ngay được.

Nhóm hỗ trợ ngoài ra còn có nhiệm vụ theo dõi kiểm soát lẫn nhau, tránh được tình trạng làm ẩu.

Nhóm có nhóm hỗ trợ mà tinh thần tương trợ thi đua phát triển mạnh giữa cá nhân này với cá nhân khác, người thợ già và người thợ trẻ, giữa trạm này với trạm khác. Ví dụ: một đồng chí có sáng kiến tiện mẫu chốt an toàn vừa tiện răng vừa tiện tròn mà không phải tháo ra lắp vào trên máy, đồng chí đã phổ biến ngay cho các đồng chí khác. Một bác thợ già thấy trạm tiện bên cạnh khoan lỗ hay bị méo, đã đến tại chỗ chỉ dẫn cách mài mũi khoan, nên khoan được tròn và nhanh chóng. Cứ như vậy, dần dần phong trào tương trợ thi đua lan rộng ra, chúng tôi lại đặt liên hệ giữa ban này và ban khác, ví dụ: khi Ban Tiện và Ban Rèn của chúng tôi đã làm xong chương trình của mình mà Ban Ngộ i chưa làm xong, thì chúng tôi đã huy động nhau đến làm giúp nên đã đạt được chương trình, mục đích trước hạn định hai ngày.

4. Phối hợp kỹ thuật giữa cán bộ chuyên môn và công nhân:

Trong khi làm việc, thỉnh thoảng các tổ trưởng chúng tôi thấy cái gì khó khăn hoặc chưa hợp lý lại đem ra thảo luận với nhau rồi đề nghị với chuyên môn thay đổi cách làm. Ví dụ như: chúng tôi đã đề nghị bàn cách người đục đỡ phải đục nhiều, Ban Tiện cũng bớt phải xén đi, làm cho năng suất của toàn xưởng tăng lên, chất lượng cũng được bảo đảm vì không phải đục nhiều nên không bị bẹp.

Chúng tôi thì làm như vậy nhưng ngược lại, những cán bộ kỹ thuật cũng chia nhau tham dự các cuộc hội ý của chúng tôi để giúp đỡ ý kiến.

5. Đoàn kết anh em trong và ngoài tiểu tổ dùng tổ viên làm trung kiên để thúc đẩy phong trào

Khi xuống tới, theo lệnh trên phải sát nhập với một đơn vị mới, vì chưa kịp làm cho anh em đơn vị mới hiểu rõ mục đích và ý nghĩa của tiểu tổ thì đưa nên có một số anh em có tư tưởng sai lầm định đối lập lại với chúng tôi.

Chúng tôi thanh toán tình trạng đó bằng cách giữ một thái độ hết sức thân mật đối với anh em ngoài tổ, giải thích cho anh em hiểu mình, mời anh em tham dự các cuộc hội ý để phê bình tiểu tổ, rồi dần dần làm cho anh em tự giác đề nghị xin tham dự các cuộc sinh hoạt của tiểu tổ, ngoài ra còn thành khẩn đề nghị với tiểu tổ nhận xét và phê bình để cho anh em tiến bộ. Do đó mà chúng tôi đã làm được những việc như:

- Sửa chữa những bệnh ầu của một số anh em, trước đây đã có hành động không đúng như thấy sắt bị nứt đánh ghim di cho mất vết đi để kiểm soát không thể biết được, hoặc bị vênh cũng không chịu sửa, cũng để vậy.

- Trao đổi và giúp đỡ nhau về phương pháp làm việc như sử dụng dụng cụ hợp lý, phân công rành mạch.

Sở dĩ làm được như vậy là vì chúng tôi đã biết thực hiện đoàn kết với anh em trong và ngoài tổ, dùng tổ viên để làm trung kiên thúc đẩy và dẫn đầu phong trào chống bệnh cô độc, tiên phong chủ nghĩa.

6. Phát động giao ước thi đua phong trào tiên phong lên một bước nữa.

Sau khi anh em không còn nghi ngờ gì nữa về lợi ích của tiểu tổ thi đua và có thiện cảm với tổ viên rồi, chúng tôi họp tiểu tổ để nhận định tình hình và thấy: lề lối làm việc của các bạn còn luộm thuộm, nhà ở và nơi làm việc xa nhau, anh em đi làm thường hay bị chậm từ 5 đến 10 phút hoặc khi chạy máy bay đến khi ra đồng thì không chịu về ngay. Với sự đồng ý của chuyên môn và công đoàn, chúng tôi quyết định đặt thêm mấy điều giao ước tự nguyện dưới đây:

- a- Đoàn kết giúp đỡ nhau trong mọi khó khăn để đảm bảo chương trình sản xuất về số lượng cũng như chất lượng.

- b- Đi làm đúng giờ.

- c- Chỗ làm sạch sẽ và đồ dùng ngăn nắp.

d- Khi tàu bay đến ra ngay hầm trú ẩn, khi tàu bay đi về ngay chỗ làm việc.

Bốn điều giao ước nói trên đây đã được toàn xưởng hưởng ứng và tiểu tổ quyết định gửi đi thách các xưởng khác cùng thi đua thực hiện.

Với việc phát động giao ước thi đua này, tiểu tổ Cao Viết Bao chúng tôi, lại tiến thêm một bước trong quá trình xây dựng phong trào thi đua tập thể.

Kính thưa Bác;

Kính thưa Chủ tịch Đoàn;

Thưa các đồng chí chiến sĩ;

Thưa các vị đại biểu.

Tôi đã báo cáo xong bước đường xây dựng và những kinh nghiệm đầu tiên của tiểu tổ thi đua do Tổng Liên đoàn trực tiếp hướng dẫn để rút kinh nghiệm lãnh đạo chung. Những kinh nghiệm của nó là do cả một tập thể thi đua xây dựng lên. Nó được thừa hưởng những kinh nghiệm của phong trào thi đua ái quốc do Hồ Chủ tịch, Chính phủ, Đảng và Mặt trận lãnh đạo và do Tổng liên đoàn hướng dẫn thực hiện trong đó có cả phần giúp đỡ của anh em công nhân các nước bạn, nhất là Trung Quốc bằng những kinh nghiệm thi đua quý báu của tiểu tổ Mã Hằng Xương.

Chúng tôi mong rằng những kinh nghiệm đầu tiên của tiểu tổ Cao Viết Bao năm nay sẽ được phong trào thi đua chúng tôi bồi bổ thêm.

Riêng chúng tôi, cũng xin hứa thực hiện lời dạy của Hồ Chủ tịch “đã cố gắng phải cố gắng hơn nữa” và lời chỉ bảo của đồng chí Trường Chinh: “làm thế nào học hỏi lẫn nhau, làm cho tổ khác cũng như tổ mình, hay hơn mình”. Có như vậy việc thi đua mới nhằm phục vụ nhân dân, phục vụ kháng chiến, bảo vệ hòa bình thế giới.

Chiến sĩ Cao Viết Bao dứt lời, Đại hội hoan hô, một số chiến sĩ lên công kênh chiến sĩ Bao qua diễn đàn. Một chiến sĩ bộ đội hò mừng chiến sĩ Cao Viết Bao:

Bác Hồ là thợ rèn vĩ đại

Rèn chúng ta, rèn mãi nên quen

Ta rèn xẻng, cuốc, búa, liềm

Ta rèn trách nhiệm, rèn thêm căm thù.

Chúng tôi trực tiếp giết thù
Rèn chí dũng cảm chẳng từ khó khăn
Thi đua theo lời Bác răn
Trong lò rèn luyện tối tân Bác Hồ.

Chủ tịch Đoàn giới thiệu ông Trần Danh Tuyên, Tổng Thư ký Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam lên bổ khuyết thành tích của chiến sĩ Cao Viết Bao.

Ông Tuyên nói:

- Tổ Cao Viết Bao là điển hình của lối làm việc tập thể, lối làm việc xã hội chủ nghĩa, chiến sĩ Bao đã biết lấy trung kiên để thúc đẩy quảng đại quần chúng. Biết đoàn kết thợ chính và thợ phụ bằng cách để thợ chính đánh búa thay thợ phụ, để thợ phụ cầm kìm thay thợ chính. Như vậy thợ phụ học tập được và chóng tiến bộ trong nghề nghiệp. (Vỗ tay)

Chiến sĩ Cao Viết Bao đã biết tập hợp và phát triển những sáng kiến của những anh em thợ bạn làm cho năng suất tăng. Trong mùa thi đua vừa qua, Ban Rèn có 72 sáng kiến lớn nhỏ mà chiến sĩ Bao có 15 sáng kiến. Kết quả đã tăng năng suất từ 2 cuộc chim rươi đến 12 cuộc chim một ngày, 450%. Ngoài ra, lại tránh được rất nhiều lãng phí, tiết kiệm thêm sức lao động, giảm giờ chết, đảm bảo được kỷ luật lao động. Chiến sĩ Bao lại nghĩ đến cách làm thế nào để cuộc, xéng của mình làm ra cho anh em bộ đội dễ mang khi chiến đấu. (Vỗ tay).

Ông Hoàng Quốc Việt thay mặt Chủ tịch Đoàn kết luận phần báo cáo của các chiến sĩ công nghiệp:

Qua những báo cáo của các chiến sĩ công nghiệp chúng ta nhận thấy: tuy nhiều đoàn anh em công nhân không diễn tả được hết ý kiến của mình, sở dĩ như vậy là do chế độ thực dân trước kia kìm hãm sự học tập văn hóa của anh, nhưng khi trình bày đi sâu vào nghề nghiệp thì chúng ta lại thấy anh em có rất nhiều sáng kiến và khả năng.

Điều đó đã đánh tan hay bắt đầu đánh tan những thành kiến của một số người còn quan niệm sai lầm đối với anh chị em công nhân.

Dù rằng hiện nay trình độ văn hóa của anh chị em còn thấp kém, nhưng rồi đây chế độ dân chủ nhân dân nhất định sẽ giúp anh chị em bồi dưỡng được về phương diện đó, để có thể phát huy được mọi khả năng kiến thiết của anh chị em.

Cho nên nhìn vào toàn bộ công tác sản xuất và giết giặc chúng ta càng thấy rõ giai cấp công nhân có đủ lực lượng lãnh đạo về mọi mặt. Công cuộc kiến thiết vĩ đại thắng lợi của nhân dân Liên Xô, Trung Quốc, các nước dân chủ mới Đông Âu dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân đã chứng tỏ điều đó.

Chúng ta tin rằng danh giới giữa lao động trí óc và chân tay sẽ dần dần được xóa bỏ. Ý kiến của Bác sĩ Tôn Thất Tùng và Kỹ sư Trần Đại Nghĩa đã nói rõ nguyện vọng của những người trí thức muốn gần gũi để học hỏi sáng kiến, kinh nghiệm của anh chị em công nhân và giúp đỡ thêm kiến thức cho anh chị em.

Tóm lại, đúng như lời Hồ Chủ tịch đã nói: “thi đua là tăng cường đoàn kết” sự đoàn kết giữa công nông và lao động trí óc là một điểm căn bản để tăng cường lực lượng kinh tế và chính trị của chúng ta.

Chúng ta có thể tin rằng với đà thi đua đang phát triển rộng khắp, sau khi kháng chiến thành công, chúng ta cũng có đủ điều kiện để theo kịp được các nước bạn.

Đại hội vỗ tay hoan hô rất lâu.

Nhạc cử bài “Công nhân Việt Nam”, Đại hội hát theo.

Chủ tịch Đoàn tuyên bố tạm nghỉ.

Đến 19 giờ Đại hội lại tiếp tục họp.

Chủ tịch Đoàn như buổi sáng. Hồ Chủ tịch đến tham dự phiên họp và điều khiển Đại hội.

Thư ký Đoàn đọc diễn văn của “Kiều bào ở Pháp gửi chào mừng Đại hội”.

Hồ Chủ tịch giới thiệu với Đại hội ông Trần Đức Thảo, thạc sĩ triết học, một kiều bào ở Pháp mới về tham gia kháng chiến.

Thư ký Đoàn lại đọc thư của thiếu nhi vùng địch Liên khu 3 gửi chúc mừng Đại hội.

Ông Bộ trưởng Bộ Lao động trong Chủ tịch Đoàn báo cáo cùng Đại hội: Trung ương Đảng Lao động Việt Nam đã gửi biểu Đại hội một số tặng phẩm gồm:

- 1- Tuyên ngôn chính cương của Đảng;
- 2- Điều lệ Đảng;
- 3- Báo cáo chính trị của Hồ Chủ tịch đọc ở Đại hội Đảng;
- 4- Báo cáo một năm hoạt động của Đảng Lao động đọc ngày 3/3;
- 5- Báo Nhân dân số đặc biệt 1/5;
- 6- Ảnh Hồ Chủ tịch và đồng chí Trường Chinh.

Đại hội vỗ tay hoan hô nhiệt liệt.

Chủ tịch Đoàn giới thiệu chiến sĩ La Văn Cầu báo cáo thành tích.

Chiến sĩ La Văn Cầu lên báo cáo giữa những tiếng vỗ tay không ngớt, chiến sĩ Cầu báo cáo:

Kính thưa Bác;

Kính thưa các vị Đại biểu;

Kính thưa các đồng chí chiến sĩ toàn quốc.

Tôi, La Văn Cầu sinh tại làng Hưng Định, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, thành phần dân tộc là người Thổ, gia đình sinh sống chật vật ít ruộng, hàng năm tăng gia không đủ ăn phải kiếm thêm tiền như bán củi mới đủ sống. Hơn nữa gia đình neo người, mồ côi bố sớm, lúc lên 7 tuổi cho đến năm tôi được 12 tuổi, tôi đã biết yêu lao động, giúp đỡ cha mẹ cày bừa vv... nhận thấy hoàn cảnh gia đình chật vật như vậy tôi nghĩ về cuộc đời của tôi tại sao lại sống một cuộc đời như vậy. Về văn hóa thấy kém người trong làng, tôi rất hớn hở say mê học tập. Muốn học tập cùng người ta, nhưng không có tiền đóng góp cùng họ, 3 lần tôi xin vào học trả nửa tiền và hẹn về nhà cố gắng làm việc, được tiền sẽ đem trả nợ cho các anh sau, nhưng họ không tin, cụ thể là bị đuổi ra khỏi trường ba lần. Đây là về cuộc đời của tôi khi còn Pháp thuộc, có thể nói rằng sống cuộc đời như thế, sống cũng như chết, không có ngày nào mở mặt với thiên hạ. Năm tôi trưởng thành, Cách mạng tháng Tám bùng nổ, tôi rất sung sướng, đây là nhờ sự sáng suốt của Đảng Cộng sản Đông Dương và vị lãnh tụ Hồ Chí Minh. 16 tuổi tôi gia nhập ngũ tức là năm 1948 nhưng đoàn thể không lấy, tôi đã khai tăng lên hai tuổi để nhập ngũ. Ngày 20/9/1948 tôi được tập cùng anh em ở Trung đội, rồi được lệnh chuyển chuyên vào bổ sung cho đơn vị chiến đấu. Từ đây trở đi tôi làm nhiệm vụ chiến đấu, ngoài ra

không làm việc gì cả. Tôi được tham gia nhiều trận: như trận Tả Ngạn (Cao Bằng) tôi cướp được một hòm đạn M. Trong có 250 viên và 5 quả lựu đạn Mỹ, trận Lũng Phây, tuy không cướp được gì nhưng trận đó gay go, tôi bảo vệ yểm hộ cho một tổ rút lui thoát khỏi vòng vây của địch. Ngoài ra còn đánh trận Mai Ten, Bến Dưng. Đến trận Bông Lau 1949, trận đó đã tiêu diệt 95 xe địch, trận này tôi làm xung kích trong một đơn vị của đơn vị Đại đội. Nhân lúc Ban chỉ huy chưa phát hỏa, tôi động viên anh em trong tổ “ chúng ta bây giờ còn dùng Mousque-ton, tí nữa có lệnh phát hỏa, chúng ta sẽ có tiểu liên cướp được ở trong tay địch, cướp súng địch bắn địch anh em ạ” . (Võ tay).

Trong một chốc lát nổ súng tôi lên sát bờ đường gặp một toán địch chạy xuống, tôi hô lên: các anh em ơi, chúng ta có súng đây rồi, tôi giơ khẩu Mousque-ton lên, tuy đạn xấu, nhưng vẫn tin tưởng vào khẩu súng, bóp cò, nổ một phát, ngã một thằng địch ngay ở cạnh xe tăng, tôi nhảy lên giật lấy khẩu súng ở tay địch. Lúc đó địch chạy lên trước mặt xe tăng để bảo vệ, tôi ở cạnh xe tăng có nghĩ rằng cướp súng địch bắn địch, tôi dùng tiểu liên giết được ba thằng địch ở trước mặt xe tăng, rồi lại đi lấy một hòm accu bằng than. Tôi mang hai khẩu súng và vác hòm accu lên núi đã, khi lên gặp máy bay oanh tạc, nhưng cứ thể bình tĩnh vác qua một cái núi đá tai mèo về địa phương, được ban chỉ huy Đại đội thưởng 3 thước vải . (Võ tay). Rồi đến trận Bản Ném, trận Lũng Vài, đơn vị của tôi làm nhiệm vụ xung kích lên tiêu diệt 1 trạm gác khi xung phong lên lần đầu tiên hai người bạn bị thương, tôi công ta khỏi trạm gác của địch được 20 thước, giao cho người khác rồi tôi lại quay về làm nhiệm vụ chiến đấu, đánh trận Ka-iêng, đánh trận công kiên bốt Bản Đạp, Trà Lĩnh, Mã Phục Cao Bằng, sau đến trận Thủy Khẩu biên giới Trung Quốc và tham gia suốt cả một tháng đánh bọn tàn quân Tưởng như trận Lạc Thổ, Hát Thạch. Lúc tàn quân Tưởng tràn sang Sóc Giang được lệnh Ban chỉ huy lập tức chạy 5 km để bố trí ngay trên đường Na Giang từ đó trở đi tham gia suốt cả chiến dịch Lam Sơn tôi làm nhiệm vụ xung kích. Trong một thời gian ngắn tôi bị gai chọc vào chân đau trong 5 ngày, chân vẫn có mủ, nhưng khi đơn vị hành quân tôi cố theo kịp đơn vị, vì nhận thấy tình trạng anh em trong tổ của tôi đều mệt mỏi cả, tôi cố làm gương mẫu, động viên anh em tích cực làm nhiệm vụ bền bỉ và dẻo dai..

Sau thời gian chiến dịch đã được lệnh về nghỉ ngơi, Trung đội có kiểm thảo công tác chiến dịch Lam Sơn, theo nhận xét của anh em tôi được khen là có tinh thần tích cực gương mẫu trong đơn vị. (Vỗ tay). Sau chiến dịch Lam Sơn lại lên Trùng Khánh chỉnh huấn được một tháng lại được lệnh xuống Đông Khê để xem vị trí. Được 5 ngày, đơn vị hành quân xuống. Sắp đến ngày ra trận, trong đơn vị đại đội có tổ chức liên hoan để tiễn chân anh em ra trận. Hôm đó ban chỉ huy có đưa ra vấn đề thách thức Trung đội A và Trung đội B, tiểu đội này với tiểu đội kia, cá nhân này với cá nhân nọ. Ban chỉ huy đưa ra một điều thách thức chung của Đại đội có nói rằng “lần này trong đơn vị chúng ta, anh nào xung phong cầm lá cờ của đơn vị lên trên nóc nhà của địch sẽ được Ban chỉ huy khen thưởng”. Lúc đó không có ai trả lời Ban chỉ huy, tôi cùng một số đồng chí đứng lên hứa quyết tâm sẽ làm được. Khi tôi đứng lên hứa, tôi có nghĩ rằng: nếu tôi không làm được lời hứa thì tất nhiên tôi có lỗi, nhưng dầu tôi không làm được, lời hứa cũng có một tác dụng động viên toàn thể anh em trong đơn vị là cùng làm nhiệm vụ khi ra chiến đấu. Đây cũng là lợi cho việc chiến đấu của đơn vị, vì nghĩ như thế tôi mới dám đứng lên hứa trước Ban chỉ huy và toàn thể anh em ở trong đơn vị. Khi được lệnh ra trận vào ngày 4-5-1950, ngày xuất phát gặp ngày mưa to. Trận đó chẳng may cho tôi lên nhọt rất nhiều và chân tôi bị gai chưa khỏi, nhưng được tin ra trận tôi rất phấn khởi và hớn hở say mê về mặt trận, mất cả đau quên cả mệt.

Trận này là một trận công kiên đầu tiên của đơn vị tôi, tôi làm nhiệm vụ xung kích. Trong tổ tôi có một số anh em tân binh, mới ra trận cho nên kinh nghiệm còn non nớt tuy được chỉnh huấn một lần rồi. Vì thế tôi tranh thủ thời gian phổ biến kinh nghiệm chiến đấu của mình cho các anh em tân binh trong lúc xuất phát ra mặt trận. Tôi muốn cho các anh làm theo được ý muốn của mình, khi xung phong quyết tâm cho bằng được, như thế đỡ gặp trở ngại về tinh thần rụt rè của các anh em tân binh. Đến ngày 5 đơn vị tôi bố trí ngay gần bốt Cẩm Vây, cách 100 thước. Ở một cái khe núi cho nên địch không biết. Ban chỉ huy mặt trận hạ lệnh phát hỏa, bắn đại bác vào vị trí địch. Lúc đó đơn vị tôi bị lộ, địch bắn một thứ đạn khói xuống đơn vị tôi để làm mục tiêu cho máy bay khủng bố. Một chốc máy bay tiếp viện nhìn thấy đám khói, cụ thể nó khủng bố, một số ít các anh em tân binh

đơn vị tôi hy sinh và bị thương. Thấy tình trạng này, tôi trấn tĩnh tinh thần và động viên các anh em tân binh. Máy bay oanh tạc, thả bom bắn súng khói um tùm cả đơn vị, tôi động viên anh em trong tổ cùng tôi xông vào đám khói lửa để băng bó cho anh em thương binh, công các anh ra ngoài, giữa làn đạn của địch. Nhờ sự chấn chỉnh tinh thần cho các anh em tân binh trong lúc máy bay oanh tạc cho nên khi thực hành nhiệm vụ có kết quả. Rồi tôi được lệnh Ban chỉ huy lên bắt Cầm Vây, đơn vị chiếm lĩnh trận địa ở trong bốt đó và toàn trung đoàn làm chủ chiến trường trong khi tấn công Đông Khê. Đến 2 giờ chiều Ban chỉ huy giao nhiệm vụ phụ trách một khẩu 12,7 mang về hậu phương ngay. Khi vác về gặp trở ngại ở giữa đường quân địch nhảy dù xuống trên đầu, nhưng quyết tâm, chết thì chết không rời khẩu súng của địch cho địch nữa. Cứ thế rồi chạy 2 cây số vác về địa phương, kết quả địch không lấy được. Xong trận đó Ban chỉ huy có khen và thưởng tôi một quan bút chì . (Võ tay).

Tiếp đến chiến dịch Biên giới. Tôi tham gia trận Đông Khê. Trận này là trận đánh Đông Khê lần thứ hai, tôi làm nhiệm vụ bọc phá viên của đơn vị Đại đội. Trước khi ra mặt trận chúng tôi được lệnh gói bọc phá, lúc đầu vì không có kinh nghiệm nên chúng tôi gói bằng lá tươi và buộc bằng lạt thường. Do đó bộ phát nổ không mạnh và hay hỏng, về sau tôi có sáng kiến lấy lá chuối khô bọc bọc phá và buộc bằng lạt nấu nước sôi cho chắc. Bởi thế nên có kết quả.

Trước khi ra trận, tôi họp anh em trong tổ bọc phá để thảo luận về nhiệm vụ. Tôi đưa ra ý kiến là tất cả anh em trong tổ đều phải quyết tâm làm nhiệm vụ đến phút cuối cùng, dù phải hy sinh. Tôi lại bảo “anh em chúng ta phải cố gắng phá hàng rào và giao thông hào, lô cốt cho thật nhanh và cho đến nơi đến chốn để đỡ xương máu cho anh em xung kích”. Các anh em trong tổ đều đồng ý với tôi và hăng hái hứa cùng nhau làm cho được nhiệm vụ, dù chỉ còn lại một người cũng quyết tâm làm cho xong nhiệm vụ của tổ . (Võ tay).

Tổ tôi có 5 người do tôi làm tổ trưởng lần này là lần đầu tiên chúng tôi đánh bọc phá, đơn vị tôi là đơn vị bọc phá đầu tiên.

Ngày 15 chúng tôi được lệnh xuất phát, chiều 16 đơn vị tôi bố trí sát vị trí Đông Khê. Ban chỉ huy ra lệnh cho đội bọc phá chúng tôi phải phá cho được đồn to

của vị trí. Tổ của tôi tiến lên phá hàng rào trong đêm tối. Nhận thấy bộc phá có ít nên tôi nảy ra sáng kiến lấy mìn của địch giật ở hàng rào dây thép gai phá hàng rào của nó . (Vỗ tay). Chúng tôi lấy được mấy chục quả mìn của địch chôn ở hàng rào, rồi làm nổ mìn và phá được hàng rào của địch . (Vỗ tay). Sau đó chúng tôi tiến thẳng lên lô cốt. Lúc này địch bắn xuống như mưa. Tôi hỏi anh em có ai bị thương không. Trong anh em, tôi biết có anh bị thương nhẹ nhưng anh đó cũng không báo cáo thật, sợ mất tinh thần anh em khác, nên đã ra lối không ai việc gì cả. Thấy tinh thần anh em cao như thế, tôi rất phấn khởi. Tôi hô anh em xung phong. Tiến lên được một quãng thì hai anh trong tổ bị trúng đạn, bị thương nặng, không thể chiến đấu được. Các anh đó nhận thấy không thể tiếp tục theo chúng tôi được nên có bảo ba chúng tôi thế này; “chúng tôi bị thương nặng không làm được nhiệm vụ nữa. Các anh cố gắng làm xong nhiệm vụ và trả thù cho chúng tôi. Các anh nhớ lời anh Cầu bảo chúng ta trước khi ra đi. Còn một người cũng cứ chiến đấu làm tròn nhiệm vụ đến phút cuối cùng. Thấy các anh vừa nói vừa khóc, chúng tôi thương hai anh quá. Nhưng nghĩ đến nhiệm vụ, ba chúng tôi lại hăng hái xông lên, nhất quyết làm cho được nhiệm vụ để trả thù cho hai anh. Lúc đó tôi thấy căm thù bọn giặc quá. Chúng tôi tiến lên lô cốt địch, cách lô cốt độ 15 thước thì hai anh bạn đồng đội của tôi bị địch bắn trúng và bị hy sinh. Tôi thấy hai anh bị hy sinh, tôi thương quá. Nhân lúc hai anh còn nóng, tôi ôm lấy hai anh hôn. Tôi nghĩ lúc ấy tôi thay mặt Tổ quốc hôn hai anh để cảm ơn hai anh. (Vỗ tay). Hôn xong tôi lại thấy căm thù giặc hơn nữa. Tôi nghĩ phải nhất quyết trả thù cho hai anh và làm cho xong nhiệm vụ. Quân địch vẫn bắn ra rất nhiều. Tôi hăng máu xông lên, tìm cách tránh đạn địch, rồi vượt luôn ba giao thông hào, lúc này địch bắn si nhan (signal) sáng loáng - chắc hẳn là nó nom thấy bóng tôi nên tôi nghe hô “a la xô Việt Minh”. Tôi vẫn bình tĩnh tiếp tục tiến lên lô cốt. Đến gần lô cốt độ 10 thước thì tôi bị trúng đạn liên thanh của địch.

Đạn bắn trúng cánh tay phải của tôi và trúng vào má bên phải của tôi. Tôi bị ngã và ngất đi trong mấy phút. Tôi tưởng chết, cố hô: Hồ Chủ tịch muôn năm. Việt Nam độc lập muôn năm. Khi tỉnh lại, tôi kiểm điểm lại người tôi, thì thấy một bên mình đã tê đi, sờ đến cánh tay phải thì lủng lảng, má bên phải thì mất. Lúc đó tôi

lại nghĩ đến nhiệm vụ của tôi. Tôi vùng dậy, tìm gói bộc phá của tôi thì thấy gói đó bị văng cách chỗ tôi mấy thước. Quả bộc phá nằm trên miệng giao thông hào chưa rơi xuống. Tôi nghĩ may quá, nếu nó rơi xuống hào thì nổ mất còn gì, tôi đến lấy tay trái nhặt quả bộc phá, ôm vào người rồi tiến vào lô cốt, nhưng trong lúc đi lại, tôi thấy cánh tay phải của tôi lúng lằng khó đi quá. Tôi liền nghĩ là phải quay trở xuống tìm một anh bạn nhờ chặt tay đi thì mới làm được nhiệm vụ. Rồi tôi quay xuống ngay. Đến nửa đường tôi gặp anh tiểu đội trưởng tiểu đội xung kích đang tiến lên. Tôi bảo anh chặt hộ tay cho tôi. Anh ngạc nhiên và bảo tôi quay xuống cho y tá băng bó. Tôi nói cho anh rõ ý định của tôi và tôi nhất định yêu cầu anh cứ chặt tay cho tôi, để tôi làm xong nhiệm vụ. Anh tiểu đội trưởng lúc đó mới hiểu, bèn lấy móc chặt cái tay bị thương đã gãy. Xong anh xé áo buộc cho tôi. Nhưng anh quên làm ga rô (garrot), nên đi được một quãng thì tôi thấy máu ở cánh tay phải cứ chảy ra ròng ròng làm ướt đầm cả miếng vải buộc. Về sau, miếng vải đó cũng bị tuột ra. Nhưng tôi không để ý đến cánh tay nữa, tôi cũng không biết đau nữa, cứ chạy lên con đường cũ. Tôi đến chỗ dấu bộc phá, nhặt lấy rồi tiếp tục lên phá lô cốt. Quả bộc phá nặng 12 ki lô nhưng tay trái tôi vẫn đủ sức xách lấy nó. Tôi lại vượt qua mấy giao thông hào, nhưng tôi nhảy hụt ở giao thông hào thứ nhất, lăn xuống giao thông hào. Tôi lóp ngóp bò lên và tiếp tục tiến vào lô cốt. Qua giao thông hào thứ ba tôi lại nhảy hụt lần nữa, vì sức tôi đã yếu rồi. Tôi lăn xuống hào rồi lại lóp ngóp bò lên. Tiếng súng liên thanh của địch cứ nổ ran, những lỗ châu mai của nó cứ nhả đạn liên hồi. Ở dưới giao thông hào tôi thấy mệt mỏi quá. Nhưng tôi nghĩ lại lời Ban chỉ huy dặn phải phá cho bằng được lô cốt này, vì vị trí Đông Khê là vị trí rất quan trọng, nó bảo vệ đường số 4. Lô cốt này nó bắn xuống đường Thất Khê và bắn yểm hộ bớt Cam Vây. Nếu không phá được lô cốt ấy thì quân ta khó tiến. Nghĩ thế, tôi lại thấy hăng, lại xách bộc lôi nhảy lên. Tôi tiến đến gần chân lô cốt. Tôi lấy quả lựu đạn giắt ở bên người, lấy răng rút chốt an toàn, ném vào phía có lỗ châu mai để uy hiếp tinh thần địch. Lựu đạn trúng lỗ châu mai, nổ nhưng súng liên thanh của địch vẫn nhả đạn ra. Tôi men lại lỗ châu mai, chờ cho địch thay băng đạn. Khi súng địch tạm im không bắn tôi xông lại, đút quả bộc lôi vào lỗ châu mai. Địch ở trong trông thấy lấy báng súng đẩy ra hai lần. Lần đầu

tôi lấy tay đẩy vào nhưng tay tôi yếu không thể đẩy vào sâu được nên định lại đẩy ra. Tôi thấy thế nảy ra sáng kiến lấy chân đẩy quả bộc phá vào. Lần này, nhờ có sức mạnh chân, tôi đẩy được quả bộc phá vào sâu, quả bộc phá bít chặt lấy lỗ châu mai. Định không đẩy ra được nữa. Ngay lúc ấy tôi giật nụ xòe rồi chạy ra xa lô cốt độ mười mười lăm thước. Quả bộc lôi nổ rất to. Tôi bị sức ép của bộc phá làm ngất đi mấy phút. Lúc tỉnh lại còn nằm ở dưới đất, mở mắt nhìn ra tôi thấy lô cốt đã tan tành, chỉ còn một đồng gạnh trắng xóa. Tôi lại thấy bóng các anh xung kích từng loạt, từng loạt lướt qua mặt tôi vội nhảy vào vị trí Đông Khê, tôi thấy sung sướng quá, nghĩ bụng đã trả thù được cho 4 bạn trong tổ của tôi. (vỗ tay lâu).

Tôi đứng lên, chạy xuống tìm Ban chỉ huy và xin Ban chỉ huy cho phép tôi lên phá nốt mấy cái lô cốt nữa. Ban chỉ huy không đồng ý và ra lệnh cho tôi phải về trạm quân y ngay. Tôi quay xuống chân đồi. Vừa xuống tới chân đồi thì mấy quả đại bác của địch rớt tới, nổ ngay gần chỗ tôi đứng. Tôi bị bắn lên quá mặt đất mấy thước mới rơi xuống, ngất đi một lúc. Lúc tỉnh dậy tôi thấy 4 chị cứu thương đứng gần tôi, các chị bảo tôi nằm lên cáng để các chị cáng về. Lúc ấy, trong Đại đội tôi bị thương vong nhiều, tôi nghĩ tôi còn hai chân có thể đi một mình về trạm giải phẫu được để cho các chị cáng anh em khác lợi hơn. Bởi thế tôi không để các chị cáng tôi, tôi đi một mình. Đường đi đến trạm giải phẫu cách 4 cây số. Tôi đi một lúc thì mệt quá cứ đi một quãng lại ngã. Nhưng tôi nghĩ phải quyết tâm đi đến trạm giải phẫu. Dọc đường nhiều lần tôi khát nước quá. Nhưng tôi nhớ lời dặn của Bác sĩ, không được uống nước, nếu uống nước nhiều lúc ấy có thể chết. Tôi lại tranh đấu bản thân. Tôi cố nhịn không uống nước suốt. Tôi phải trèo mấy cái đèo, nhọc quá. Đến sáng tôi mới về đến trạm giải phẫu. Chiều 17, Bác sĩ cưa cụt cả tay phải của tôi đến bả vai. Được mấy hôm sau, tôi thấy đã khỏe, tôi có đề nghị Bác sĩ cho tôi trở về đơn vị tiếp tục làm nhiệm vụ để góp phần chiến đấu với anh em, Bác sĩ không cho phép. (Vỗ tay).

Xong chiến dịch, anh em trong đơn vị bình công đề cử thưởng Huân chương Quân công hạng ba cho tôi, đề nghị đó được Bộ Tổng tư lệnh duyệt y. Ngoài ra cấp ủy Trung đoàn có quyết nghị khen tôi. (Vỗ tay).

Trong khi ấy, tôi vẫn dưỡng bệnh ở nhà. Tôi được giấy gọi đi dự lễ Liên hoan chiến thắng Lạng Sơn. Nhưng tôi còn yếu không đi được. Sau lại được giấy cử đi dự Đại hội Việt Minh - Liên Việt để thay mặt cho anh em chiến sĩ. Tôi đi nhưng không kịp Đại hội, lại trở về đơn vị nghỉ. Ban chỉ huy cho tôi dự lớp huấn luyện ngắn ngày. Rồi đến 1-5 tôi được tin được cử đi Đại hội liên hoan Bá Linh.

Ngày 8/5/1951 chúng tôi vượt qua biên giới sang Trung Quốc, chúng tôi đi đường hết hai tháng vừa đi vừa chuẩn bị công việc của Đại hội. Đến ngày 8-7 chúng tôi đến ga Bá Linh, vừa về chỗ nghỉ được một lúc lại có người đến tìm dẫn tôi đi họp với Ban tru bị để bầu Ban chỉ đạo Đại hội. Quốc tế bầu tôi và hai anh ở trong phái đoàn vào Ban chỉ đạo để đại diện cho Thanh niên Việt Nam. Riêng tôi được Quốc tế bầu vào Chủ tịch Đoàn và có chân dự thỉnh trong Ban chỉ đạo để đại diện cho quân đội quốc gia Việt Nam. (Vỗ tay).

Ngày 10 chúng tôi dự hội nghị bảo vệ hòa bình thế giới. Tôi được vinh dự lên phát biểu cảm tưởng. Tôi nói: “Tôi xin đại diện cho Quân đội quốc gia Việt Nam và nhân dân cá nhân tôi phát biểu cảm tưởng. Tôi được vinh dự tham dự Đại hội, tôi rất tin tưởng vào sức mạnh của thanh niên và sinh viên thế giới cùng thống nhất ý chí tranh đấu để bảo vệ hòa bình thế giới. Tôi tin tưởng rằng cuộc chiến tranh của phe hòa bình dân chủ nhất định sẽ thắng lợi. Anh em trong Quân đội quốc gia Việt Nam chúng tôi ở nhà đều nhiệt liệt hoan nghênh bản tuyên ngôn của Hội đồng hòa bình thế giới ở Stockhom và hăng hái ký tên đòi 5 cường quốc công ước hòa bình. Chúng tôi ra sức chiến đấu ngoài mặt trận chống lại bọn đế quốc Pháp và can thiệp Mỹ và chúng tôi quyết tâm tiêu diệt chúng để giành độc lập cho nước chúng tôi và góp phần xương máu với chiến sĩ hòa bình thế giới”.

Đại hội đã hoan hô quân đội quốc gia Việt Nam do tôi đại diện . (Vỗ tay)

Tôi đến cuộc gặp gỡ với các đại biểu các thuộc địa Pháp. Hôm đó tôi được vinh dự ngồi ghế Chủ tịch Đoàn. Tôi lại có gặp một vài thanh niên Pháp thuộc về phe Degaulle. Họ thấy tôi, họ có nói: “chắc các anh oán ghét thanh niên Pháp chúng tôi lắm nhỉ”. Tôi trả lời: “Thanh niên Việt Nam chúng tôi chỉ căm thù bọn thực dân Pháp thôi. Chúng tôi rất có cảm tình đối với thanh niên và nhân dân Pháp vì chúng tôi biết rằng thanh niên Pháp bị bọn thực dân lừa dối và nhân dân Pháp

cũng đang tranh đấu chống bọn tư bản thực dân Pháp. Chúng tôi sẵn sàng đoàn kết với thanh niên và nhân dân Pháp để chống bọn thực dân đế quốc và bảo vệ hòa bình thế giới”. Các anh thanh niên Pháp nghe tôi nói thì tỏ vẻ cảm động. (Vỗ tay).

Ngoài việc cộng tác chính trị với thanh niên thuộc phe phản động quốc tế, chúng tôi có gặp gỡ anh em thanh niên dân chủ quốc tế. Chúng tôi tuyên truyền cho kháng chiến, chúng tôi nói cho thanh niên quốc tế biết quân và dân ta đang hăng hái chiến đấu chống đế quốc như thế nào. Ở đâu chúng tôi cũng được hoan nghênh nhiệt liệt. Thanh niên quốc tế, nhất là thanh niên dân chủ Pháp luôn luôn tỏ cảm tình nồng nàn với phái đoàn chúng tôi, gặp chúng tôi là ôm lấy hôn hít rất lâu. (Vỗ tay).

Ở Đại hội Bá Linh về, tôi cùng anh chị em trong phái đoàn làm nhiệm vụ phổ biến mục đích và nội dung của Đại hội liên hoan và nói rõ cho các anh em bộ đội và nhân dân biết phe hòa bình dân chủ lớn mạnh như thế nào, uy tín của Hồ Chủ tịch trên thế giới lớn lao như thế nào, thanh niên và sinh viên thế giới quyết tâm tranh đấu cho hòa bình dân chủ như thế nào, quân đội quốc gia Việt Nam được nhiệt liệt hoan nghênh như thế nào, thanh niên và nhân dân Việt Nam được hoan hô như thế nào- tôi đã kể lại những cái mắt thấy tai nghe cho đồng bào nghe. Tôi cùng anh chị em làm công tác ấy trong 50 ngày và phổ biến 45 lần. Sau đó thì phái đoàn giải tán. Riêng phần tôi thì lại còn nhận nhiệm vụ phổ biến sâu rộng trong nhân dân tỉnh Tuyên Quang trong thời gian 7 tháng nữa, khi tôi nằm giường bệnh. (Vỗ tay)

Tóm tắt lại, tôi ở trong bộ đội đã được ba năm, được dự tất cả 25 trận lớn nhỏ.

Tôi đã cướp được của địch một khẩu tom son (thompson) kèm theo ba băng đạn có 105 viên, một khẩu mac tanh, một khẩu trung liên, một hòm đạn 150 viên, 5 quả lựu đạn Mỹ, một hòm accus, 1 khẩu 12,7. Tôi đã bắn chết hơn 1 tiểu đội địch, và cuối cùng tôi đã góp phần vào việc tiêu diệt hoàn toàn vị trí Đông Khê trong chiến dịch Biên giới. (Vỗ tay).

Trong khi ở bộ đội tôi có tinh thần tương trợ anh em đồng đội. Tôi thường giúp đỡ anh em lúc thường cũng như khi ra trận. Những khi anh em ốm hay mệt thì

tôi thường làm giúp anh em, hoặc chia sẻ quần áo hay tiền bạc của tôi với anh em thiếu thốn. Khi ra mặt trận, tôi đã nhiều lần băng bó và cõng anh em thương binh ra khỏi mặt trận. Khi hành quân, tôi thường mang súng hoặc vác ba lô cho anh em yếu. Đối với anh em tân binh, tôi hết lòng dìu dắt phổ biến những kinh nghiệm chiến đấu của tôi cho anh em. Những buổi sinh hoạt, các anh phê bình tôi thì tôi hết sức vui vẻ nhận lời, khi tôi phê bình anh em khác tôi có thái độ xây dựng. Tôi đã giữ được đoàn kết nội bộ, không mấy khi xảy ra dư luận hay thắc mắc gì. Về học tập thì tôi cũng ham học tập văn hóa và chính trị vì lúc trước ở nhà thì không được học tập.

Tóm lại trong ba năm ở trong bộ đội tôi được anh em yêu mến vì tính thật thà hiền lành, không gây mâu thuẫn với anh em bao giờ, Ban chỉ huy cũng như anh em đồng đội đều tin nhiệm tôi. Trong 3 năm tôi không bị phạt một lần nào . (Võ tay)

Nhưng tôi cũng còn có khuyết điểm là nóng tính tự ái, có khi làm cho anh em hiểu lầm, trong lời nói nhiều khi không được chỉnh tề. Khi nói không biết suy nghĩ trước sau. Khi ra trận cũng có đôi khi tự tư, tự lợi, như cướp được nhiều chiến lợi phẩm thì muốn tìm cách giấu Ban chỉ huy và anh em đồng đội. Đến khi bị thương, làm tròn nhiệm vụ ở Đông Khê được Ban chỉ huy khen thưởng và được anh em bộ đội đề cao thì có lúc có ý nghĩ tự kiêu.

Tôi đã cố gắng sửa chữa và xin hứa sẽ cố gắng sửa chữa nhiều hơn nữa . (Võ tay)

Tôi xin kết luận báo cáo của tôi. Tôi được vinh quang ngày hôm nay là nhờ ơn Bác, nhờ ơn Đảng, nhờ ơn Chính phủ, Mặt trận, nhân dân đã dạy dỗ tôi, giáo dục tôi, dìu dắt tôi. Trước kia tôi không được học hành, đói rách, không mở mày mở mặt được. Nhờ có Cách mạng, tôi được hiểu biết được no ấm, lại được ra nước ngoài sánh vai với anh em thanh niên quốc tế.

Tôi lấy làm cảm động sung sướng quá. Tôi không bao giờ dám quên ơn Bác, quên ơn Đảng, Chính phủ, Mặt trận, nhân dân. Tôi xin hứa luôn luôn cố gắng và thi đua mãi mãi để xứng đáng với vinh dự hôm nay (vỗ tay hoan hô lâu).

Một số chiến sĩ công kênh chiến sĩ La Văn Cầu.

Chủ tịch Đoàn giới thiệu với Đại hội ba chiến sĩ dân công từ khu 4 mới đến là: cụ Nguyễn Long 66 tuổi, chiến sĩ Trần Văn Tân và Trần Nghê.

Sau đó, Chủ tịch Đoàn giới thiệu chiến sĩ Nguyễn Quốc Trị báo cáo.

Chiến sĩ Quốc Trị báo cáo:

Kính thưa Hồ Chủ tịch;

Kính thưa các vị đại biểu;

Kính thưa các đồng chí chiến sĩ toàn quốc.

Tôi là Nguyễn Quốc Trị, 32 tuổi, quê ở làng Phương Kỳ, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Hiện là Đại đội trưởng, nguyên Đại đội phó Đại đội Tô Văn (đại đội này có truyền thống chiến thắng anh dũng)

Sinh trưởng trong một gia đình rất nghèo, đi học chỉ biết đọc thông viết thạo là thôi học vì còn phải giúp nhà chăn trâu, cắt cỏ. Gia đình tôi thì ông thân sinh ra tôi đã tranh đấu chống Pháp hồi phong trào Văn Thân, anh cả tôi lãnh đạo nhân dân khởi nghĩa tháng 8/1945 cướp chính quyền huyện Đô Lương và hồi ấy được bầu làm chủ tịch Ủy ban khởi nghĩa.

Năm 12 tuổi, tôi có tham gia phong trào Xô viết Nghệ An là việc rải truyền đơn trong xã.

Năm 17 tuổi, làng tôi có phong trào chống đi phu đồn điền cao su và nộp thuế. Tôi bức tức không chịu được hành động xấu xa của bọn lý dịch, tôi mắng chửi bọn lý dịch, bọn này đi báo tây về bắt tôi mang đầy sang Lào. Sang Lào, bọn tây bắt tôi ngày ngày khuôn đá đắp đường, làm hết sức vất vả, mà bữa ăn đến chúng chỉ cho một nắm cơm với một mẩu cá thòi. Trong lúc này, tôi rất uất ức và căm hờn bọn thực dân Pháp.

Đến năm Nhật sang Đông Dương, tôi hết hạn về làng, tôi tham gia ngay phong trào chống thu thóc, chống thu thuế, 19/8/1945 tôi vác mã tấu cùng anh em dân quân cướp chính quyền huyện Đô Lương.

Ngày 16/9/1945 tôi tạm từ biệt bố, vợ và đưa con nhỏ, gia nhập Giải phóng quân.

Ngày 1/1/1946 tôi được vinh dự kết nạp vào Đảng cộng sản Đông Dương .
(Vỗ tay).

Trong năm 1946 tôi lập chiến công hai lần, xung phong đốt nhà hàng Morin ở Huế, giết mìn ở Cầu Mỹ Chánh diệt một xe tăng và tiêu diệt địch.

Tháng 6/1947, tôi xung phong đột nhập đồn Long Hét (Xieng Khoang) tiêu diệt hoàn toàn đồn này.

Cuối năm 1947 tôi được anh em nhận là dùng badoka khá nhất và được cử làm tiểu đội trưởng, phụ trách một tiểu đội trong đại đội badoka đầu tiên ở Liên khu 4. Cùng hôm này, anh em cho tôi là gan dạ, dũng cảm, trong những trận phục kích phá và chiếm xe địch trên đường số 9 Quảng Trị.

Năm 1948, tôi được cử về đại đội Tô Văn. Thu đông 1948 tôi được đi đánh trận An Châu, tôi cùng các bạn đồng đội như: Minh Châu, Lệnh, Khanh Cao, xông xáo vượt qua lưới đạn của địch dùng mìn xung kích anh dũng tiêu diệt địch. Ở trận Đông Khê (lần thứ nhất) giữa lúc tấn công vị trí, quân ta đang bị súng máy của địch từ trong lô cốt cố thủ bắn ra như mưa để cản đường tiến, tôi xung phong dẫn đầu tiểu đội của tôi tiến lên dốc lục phá vỡ lô cốt diệt một tiểu đội giặc, phá vỡ súng máy để bộ đội dễ dàng xông lên tiêu diệt cứ điểm . (Võ tay)

Sau chiến dịch Đông Khê tôi được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ hạng nhất. (Võ tay).

Tiếp đến những trận tiêu diệt đồn kiểu mẫu như trận đánh đồn Bản Trại tháng 8/1949, trận Na Han tháng 2/1950 tôi luôn luôn làm nhiệm vụ xung kích đi đầu nên lôi kéo được anh em phấn khởi làm theo, nhờ vậy trận này tôi cũng làm tròn nhiệm vụ và được cấp trên khen thưởng.

Đến trận công đồn Bản Nê, tôi nhận nhiệm vụ đặc biệt đem giẻ tẩm dầu đốt cháy hàng rào để làm mục tiêu cho trọng pháo ta bắn, lần thứ nhất, tôi làm nhiệm vụ, khi rút về địch bắn ra như mưa rào trên đầu, nhưng tôi vẫn tránh được. Lần thứ hai lại có lệnh đi nữa, tôi biết là nguy hiểm, tôi vẫn vui vẻ nhận nhiệm vụ lên đường. Lần này làm xong nhiệm vụ, tôi bị thương không đi được tôi lặn mình về báo cáo với Ban chỉ huy, xong mới về Viện giải phẫu . (Võ tay).

Chiến dịch Biên giới, vẫn giữ nhiệm vụ ở Đại đội Tô Văn. Lúc này, có lần cả Trung đội anh em phải nhịn đói mấy ngày mà chúng tôi vẫn chỉ huy anh em truy kích địch qua nhiều rừng núi. Kết quả đã chặn dứt được hai cánh quân Le Page -

Charton khiến chúng không thể liên lạc với nhau. Lúc này tôi chỉ huy một trung đội, dẫn anh em vào sục sạo từng hang đá để tìm địch, đã đánh tan được một đại đội bảo vệ Bộ Tham mưu của Lepage bắt sống một quan hai, nhiều tù binh, và thu rất nhiều vũ khí. Trong trận này anh em nhận cho tôi là gương mẫu trong việc chịu đựng gian khổ, đồng viên được toàn trung đội quyết tâm xông vào từng ngách hang bắt địch. Trận này anh em gọi là trận “nhìn đối vào hang bắt hùm” vì thật ra nó cũng khó như vào hang bắt hùm. (Vỗ tay).

Trận Than lan (28/12/1950) tôi vẫn giữ nhiệm vụ Trung đội trưởng được lệnh xung kích, tôi chỉ huy anh em chiếm lô cốt đầu cầu từ lúc nổ súng đến lúc xong mất 9 phút. Sau được lệnh vào trung tâm, cả trung đội gặp khó khăn, không phát triển được. Tôi nghĩ ngay ra một kế là phải đánh từ trên mái nhà đánh xuống, nếu đánh ở dưới địch quét súng máy dữ dội không thể tiến được; anh em đồng ý với tôi đánh từ trên mái nhà xuống, nên chỉ đánh trong một lát chúng tôi đã chiếm được một dãy nhà. Đánh và chiếm xong dãy nhà, tôi liền phổ biến kinh nghiệm này sang những đơn vị bạn, do đó quân ta đã tiêu diệt các cứ điểm của địch ở đồn này một cách nhanh chóng. (Vỗ tay).

Trận Xóm Gia, trung đội tôi giữ nhiệm vụ chặn địch không cho chúng tiến vào chỉ huy sở, nhờ vậy bảo vệ được cả dân công sau lưng mặt trận. Sau hai hôm, bốn quân cơ động Bắc Phi của địch hung hăng lên chiếm dãy núi Danh Loi và 46. Được lệnh của Ban chỉ huy tiểu đoàn, trung đội tôi cùng các đơn vị trong tiểu đoàn tiến trên cánh đồng băng suốt 4 giờ đồng hồ dưới làn mưa đạn của phi cơ địch, xung phong tiêu diệt được 2 đại đội địch. (Vỗ tay). Tôi là người đầu tiên lên tới ngọn đồi 46, tôi dùng khẩu tiểu liên bắn và hô chỉ huy anh em thật to làm địch vừa bị chết vừa sợ bỏ chạy toán loạn. Kết quả là chúng tôi chiếm được đồi và tiêu diệt hoàn toàn địch. (Vỗ tay).

Tết Tân Mão (1951) tết chiến thắng, tôi được đề nghị tặng thưởng Huy hiệu “Cán bộ anh dũng” của Đại đoàn và được cử đi dự Đại hội thống nhất Việt Minh - Liên Việt.

Trận Bai Thao, trung đội tôi được lệnh đánh mồm đồi số 3, chỉ trong 15 phút sau khi nổ súng, chúng tôi đã lên tới đỉnh đồi và chiếm được đồi này. (Vỗ tay).

Cuộc thi đua lập công vừa phát động ngày 1/5/1951 thì tôi được lệnh quân về đánh ở chiến dịch Hà Nam, Ninh Bình. Về tới Ninh Bình, chúng tôi tham chiến ngay. Được lệnh đánh núi Gối Hạc tôi dẫn hai trung đội đánh Gối Hạc, lúc này đơn vị bạn đang tấn công vị trí Non Nước. Thấy bị đánh tứ tung, địch bắn ra rất rát, đạn cày nát cả đường, bụi mù lên, để cản đường tiến của quân ta; thấy vậy tôi động viên anh em tìm lối vượt qua hàng rào đạn lửa của địch. Chúng tôi lợi dụng thời gian mấy giây đồng hồ giữa hai loạt đại bác, chạy vụt qua, rồi tiến sát đến chân núi. Chúng tôi bám từng vách đá leo lên. Vị trí Gối Hạc có hai tầng. Chúng tôi leo lên tầng thứ nhất, lô cốt địch ở tầng này cứ nhả đạn ra liên hồi, chúng tôi bò sát đất tiến vào chân lô cốt rồi tiến gần đến lỗ châu mai, lấy thủ pháo ném vào diệt súng máy của địch. Thủ pháo nổ vang. Súng máy địch cứ tịt dần. Chúng tôi xung phong vào từng lô cốt diệt được một số địch chết, một số chạy trốn vào hầm và vào hang núi. Chúng tôi truy kích địch, đuổi chúng vào từng hang, hầm, lấy thủ pháo ném vừa ném vừa hô chúng ra hàng. Một số địch hoảng sợ ra hàng. Ngay lúc ấy, tôi tập hợp chúng lại rồi chỉ đường cho chúng, đi về chỗ quân ta đóng quân. Chúng tôi đánh nhau với địch như thế vừa đến tang tảng sáng. Tôi thấy ở bên kia một phần đơn vị bạn đang rút quân, tôi nghĩ nếu bây giờ bỏ về cả, thì ta nhỏ cỏ chưa nhỏ hết rễ, biết rằng phi cơ địch sáng ngày cũng đến thì cũng nguy hiểm đấy, song còn địch ở đấy là nhiệm vụ làm chưa tròn. Tôi lại tập hợp anh em lại, động viên tinh thần quyết tâm ở lại tiêu diệt hết địch mới về. Sau tôi dẫn một tổ 6 người đi xung phong cùng tôi tìm đường bộ lên tầng trên đánh địch. Trong lúc này, máy bay địch đã về về bay trên đầu với đại bác địch bắn ra không ngớt. Biết trước thế nào địch cũng làm như vậy, nên chúng tôi vẫn yên tâm chiến đấu, tôi nhắc lại với anh em “thi đua anh dũng - chiến đấu tiêu diệt sinh lực địch”. Nhờ khẩu hiệu ấy anh em đều quyết tâm thêm. Một lúc sau anh em lên sát nơi địch đóng, tôi lên sát vào cửa hang, ném thủ pháo và bắn tiểu liên vào trong rồi hô nghi binh dọa địch.

“Đại đội 1 tiến bên phải, đại đội 3 đằng trước mặt, 1 đại đội vòng sau, toàn tiểu đoàn bao vây tiêu diệt địch”. Ngụy binh ở trong nghe thấy sợ hãi kêu la rầm rĩ, chúng nói: “chúng em xin hàng” rồi kéo nhau lóc nhóc ra nộp súng. Hơn 90 đứa ra hàng, trong này có 20 Âu Phi; chúng không ngờ đội quân chiến thắng chúng chỉ có

vên vẹn có 7 người. Lúc này tàu bay vẫn về về bay trên đầu chúng tôi. Tôi bảo anh em dồn bọn tù binh vào một góc rồi bảo chúng nằm xuống. Đồng chí đội viên bảo chúng, chúng không nghe cứ đứng, ngồi lơ lơ và có ý muốn ra hiệu cho tàu bay của chúng. Tôi thấy thế giận quá. Tôi chạy đến nơi tôi quát: “cut sê, cut sê”. Rồi tôi lấy báng súng đập tứ tung. Chúng nó sợ đều nhất loạt nằm xuống im thin thít. (Vỗ tay).

Trận này Ban chỉ huy công nhận cho tôi: đã nêu cao tinh thần gan dạ, anh dũng và quyết tâm chỉ huy. Với hai trung đội tôi đã chỉ huy tiêu diệt được một đại đội địch, trong số địch chết có tên quan hai Bernard de Lattre, quý tử của Tassigny. (Vỗ tay). Khi anh em về tôi còn ở lại về sau cùng thấy còn sót địch, tôi lại cùng 6 đội viên hạng hai dũng cảm dưới phi cơ và đại bác địch tiêu diệt được một số địch còn sót. Sau trận này tôi lại được tặng thưởng Huân chương Chiến sĩ hạng Nhất lần thứ hai. (Vỗ tay).

Trận Chùa Cao, tôi bị thương, anh em bảo tôi ở nhà nhưng tôi nghĩ tôi còn đi được nên vẫn theo sát anh em để củng cố đơn vị trên chặng đường 100 cây số.

Tiếp đến chiến dịch Thu đông 1951, tôi lại được giao trách nhiệm đi đánh vị trí Tu Vũ (10/12/1951) khi chiếm lĩnh trận địa thì đơn vị tôi bị lộ. Đại bác địch bắn ngay từ phút đơn vị tôi còn cách xa đồn. Sợ anh em mất tinh thần, tôi hô to “tiến lên, mặc đại bác”. Khi tiến lên, nghe đại bác bắn ra lại nhảy ẩn, vì vừa tiến vừa nấp đại bác, nên tiến rất chậm; không nắm vững được thời gian, nhưng nắm được tình thế mà tôi ra lệnh chuyển đơn vị tiến bằng đường khác. Sang đường khác, đơn vị tiến lên vùn vụt. Lúc nằm chờ lệnh nổ súng, tôi nghĩ ngay nếu không giải quyết được một đêm thì phải quyết đánh ban ngày. Tôi liền đề đạt ý kiến đánh ban ngày lên Ban chỉ huy Mặt trận. Ban chỉ huy đồng ý.

Lệnh tấn công bắn ra, tôi đang đứng sát hàng rào chỉ huy thì bị một phát đạn vào chân, bị thương tôi không thể đứng vững được nữa, tôi nằm chỉ huy, không cho anh em biết tôi bị thương, sợ anh em sút tinh thần. Khi đánh, mặc dầu bị thương rồi, tôi vẫn góp ý kiến với Đại đội trưởng về kế hoạch diệt địch. Mỗi lần thấy tây kêu la hỗn loạn trong đồn tôi rất tức giận và thốt ra “thế này mà tao còn chân thì còn làm bao việc trong ấy, chúng mày phải khôn khéo”.

Khi diệt được vị trí rồi, từng chiến sĩ đi qua chỗ tôi nằm, tôi đều dặn anh em “các đồng chí nhớ thứ nhất chính sách thương binh, thứ hai chính sách chiến lợi phẩm”, don đốc mọi việc xong tôi mới để anh em khiêng về quân y . (Võ tay).

Về quân y viện nằm, tôi thường phàn nàn với anh em: “thế này phải mất một hai tháng thì mất hết chiến dịch rồi còn gì nữa”. Nằm một chỗ, nhớ anh em, nên tôi thường biên thư cho đồng chí Đại đội trưởng hỏi thăm anh em và góp ý kiến trao đổi kinh nghiệm về kỹ thuật chỉ huy.

Ở quân y viện, tôi xung phong nhận nhiệm vụ hướng dẫn anh em thi đua học tập, chỉnh huấn, cải tạo tư tưởng. Nhờ vậy anh em thương binh rất mến tôi như anh em ruột. Các anh em y tá, và các bác sĩ, y sĩ cũng quý mến tôi.

Về học tập cải tạo tư tưởng, tôi đã được cấp trên giúp đỡ nên tiến bộ nhiều. Lúc đầu, vì căm thù đế quốc bóc lột nên vào bộ đội chiến đấu anh dũng để trả thù, nhưng những thành tích và tính anh hùng còn đượm màu cá nhân. Lúc này tôi còn khuyết điểm là đánh đội viên, nay đã sửa được nên được anh em quý mến.

Trong chỉnh huấn tôi luôn luôn nêu cao tinh thần cán bộ thi đua học tập thực sự như đội viên. Tôi nằm hẳn ở một tổ với anh em. Về học tập quân sự, tôi tự tay bắc thang, bắc cầu, gài bộc phá làm mẫu để anh em theo và cùng học tập như anh em. Những kỹ thuật chiến đấu đã đem trình bày với anh em, đến khi mang áp dụng vào những trận đánh đều có kết quả. Riêng tôi, thì tôi thích dùng cây mác búp, đã hơn súng, tôi còn lười mác dùng từ năm 1948 đến nay.

Sau chiến thắng Hà Nam, Ninh Bình, tôi dẫn bộ đội về qua làng Thiên Đường là làng công giáo dẫn anh em vào trú quân, chúng tôi xin đồng bào vào ngủ nhờ, đồng bào không bằng lòng. Lúc này anh em tỏ vẻ khó chịu, tôi hạ lệnh anh em không được vào nhà, phải ngủ ngoài trời. Đến giờ sinh hoạt, đồng bào đến xem, tôi nhắc lại chính sách dân vận, chủ trương của Chính phủ và nhiệm vụ của bộ đội đối với nhân dân để anh em nghe. Lúc này có một số vệ sĩ đi lính cho giặc đã bị bắt được ta khoan hồng hãy còn mang vết thương và một số chiến sĩ vệ sinh đi băng bó cho họ cũng tham dự. Đồng bào và bọn vệ sĩ đã được tha cũng tỏ vẻ cảm phục chính sách của Chính phủ ta. Sau đấy đồng bào hiểu, rồi mời anh em chúng tôi vào nhà ngủ mà lại còn thổi cơm mời ăn nữa. (Võ tay).

Một lần nữa, bộ đội chúng tôi đóng ở rừng cọ thuộc Cẩm Khê (Phú Thọ) một vài anh em tự tiện chặt lá không hỏi dân, tôi cùng Ban chỉ huy lãnh đạo tự kiểm thảo, anh em nhận để sửa chữa, nhưng muốn giữ lòng dân tôi vận động anh em bện hải sảo bằng lá cọ để biểu các cụ già ở đây đi. Các cụ tỏ vẻ thích bộ đội.

Hai việc trên, anh em nhận tôi là tích cực thực hiện chính sách dân vận. Trận Gỏi Hạc chiến thắng, chiến dịch Hà Nam, Ninh Bình, một số chiến sĩ trong Đại đội Tô Văn vẫn không chịu nộp hết chiến lợi phẩm đã lấy được, tôi cương quyết lãnh đạo, giáo dục, khai báo chu đáo. Tôi lấy gương thực hiện chính sách thương binh của anh chính trị viên Dương Văn Hạo để giáo dục. Kết quả đã làm cho đồng chí Thịnh và Tâm cũng tự kiểm thảo là đã lấy và bán một cái bát trong lúc bị thương... cũng trong trận Gỏi Hạc này, tôi đã làm cho tù binh cảm phục vì thái độ hòa nhã của quân ta, tập hợp chúng lại, dặn dò rồi tha cho về. Bọn tù binh Âu Phi rất cảm động vì thái độ khoan hồng của quân đội ta.

Cùng với các đồng chí ở trong Ban chỉ huy, tôi đã tích cực lãnh đạo việc giáo dục tư tưởng cho nhiều anh em đội viên chậm tiến, các đồng chí này còn nhiều ý nghĩ lệch lạc, nay tiến bộ nên chiến đấu rất anh dũng. Những đồng chí trước đây còn sai lầm nhiều như Cang, Luân, Ngô, Khải, đến nay đều tiến vượt bậc. Các đồng chí này nay đã chiến đấu rất anh dũng nên đã được cấp trên tặng thưởng Huân chương hoặc khen thưởng. (Vỗ tay).

Tóm lại, tôi đã tham gia chiến đấu 7 năm, đánh trên 90 trận, 4 lần bị thương, tôi đã được cấp trên thưởng Huân chương Quân công hạng Ba và hai lần Huân chương Chiến sĩ hạng Nhất, được đề nghị Huy hiệu Cán bộ anh dũng của Đại đoàn, được Trung ương Đảng Lao động khen một lần. Được Huy hiệu Chiến sĩ thi đua gương mẫu ở chiến dịch Quang Trung. Ba lần được bầu là Chiến sĩ thi đua số 1 của Đại hội và rất nhiều lần Ban chỉ huy mặt trận, Trung, Tiểu đoàn khen thưởng. Trong việc bầu cử tuyển lựa chiến sĩ thi đua của Trung đoàn, tôi được toàn thể các Chiến sĩ thi đua gương mẫu của các Đại đội, cơ quan bầu là Anh hùng thi đua số 1 của Trung đoàn với số phiếu 100%. (Vỗ tay).

Nay lại được Đại hội chiến sĩ thi đua toàn quân (toàn quốc) cử đến dự Đại hội Chiến sĩ thi đua và Cán bộ gương mẫu toàn quốc, tôi rất lấy làm sung sướng vô

cùng, tôi được vinh quang như ngày hôm nay là nhờ ơn của Hồ Chủ tịch dạy dỗ, nhờ sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, của Chính phủ, Mặt trận, Bộ Tổng tư lệnh và nhờ sự ủng hộ của nhân dân. Được vinh quang như ngày hôm nay là nhờ sự dìu dắt của các cấp chỉ huy, sự giúp đỡ của anh em đồng đội. Tôi được sung sướng và vinh dự ngày hôm nay là nhờ sự hy sinh anh dũng của biết bao đồng chí đã bỏ mình ngoài mặt trận. Tôi nhớ các đồng chí lúc nào thì tôi lại tủi lòng lúc ấy, nhất là nhớ đến đồng chí chính trị viên Dương Văn Hào đã giáo dục tôi, nâng đỡ tôi, sửa chữa cho tôi. Công này là công của tập thể, ra về tôi xin hứa là sẽ tích cực thi hành mệnh lệnh cấp trên cùng anh em tiêu diệt địch đến cùng, để làm cho giặc thật điên đảo, để góp phần vào việc đẩy mạnh cuộc kháng chiến đến thắng lợi, cũng là góp phần vào việc bảo vệ hòa bình thế giới. (Vỗ tay hoan hô lâu).

Đại hội hoan hô náo nhiệt, một số chiến sĩ công kênh chiến sĩ Quốc Trị. Âm nhạc cử bài “chiến sĩ Việt Nam”, Đại hội hát theo.

Chiến sĩ Nguyễn Quốc Trị cùng hai chiến sĩ bộ đội khác thay mặt Quân đội quốc gia Việt Nam, dâng lên Hồ Chủ tịch một số chiến lợi phẩm: một bật lửa, một hộp đựng thuốc lá và hai bức thư. Hồ Chủ tịch cảm ơn, bắt tay các chiến sĩ. Người nói:

Nhân có tặng phẩm này, tôi nhớ một câu chuyện, trước đây một đồng chí người Thổ đã đánh nhiều trận, có gửi biếu tôi một chiến lợi phẩm là một cái bật lửa, sau tôi gửi biếu một người bạn ngoại quốc, một lãnh tụ. Ông này rất cảm động và nói: “Không có gì quý bằng một cái quà mà quân đội Việt Nam đã lấy được của địch rồi biếu đồng chí Hồ Chí Minh, rồi đồng chí Hồ Chí Minh lại gửi biếu tôi”. (Vỗ tay).

Hồ Chủ tịch lại nói: “Đáng lẽ cô Chiên báo cáo tối nay, nhưng đã hết giờ, Đại hội tạm nghỉ, sáng mai cô Chiên sẽ báo cáo.

Ngày mai sau khi các chiến sĩ bộ đội báo cáo xong, tôi sẽ kết luận chung. Nhưng hôm nay, tôi thấy cần nêu ngay một điểm, vừa rồi Đại hội đã tỏ tình thân ái với các chiến sĩ La Văn Cầu, Quốc Trị và với quân đội ta. Như vậy, Đại hội đã nhiệt liệt tỏ rõ tinh thần quân dân đoàn kết. (Vỗ tay).

Hồ Chủ tịch lại giới thiệu với Đại hội một học sinh gương mẫu ở Liên khu 4 mới ra là em Hà Huy Hợi. (Vỗ tay).

Đại hội tạm nghỉ và tham gia cuộc vui của Ban văn nghệ.

NGÀY 03 THÁNG 5 NĂM 1952

Đúng 6 giờ 30, Đại hội họp. Trên ghế Chủ tịch Đoàn có: Hồ Chủ tịch, cụ Tôn Đức Thắng, Ông Nguyễn Văn Tạo, Cụ Lê Đình Thám, Ông Hồ Việt Thắng, Ông Nghiêm Xuân Yêm, các chiến sĩ: La Văn Cầu, Hoàng Hanh, Vũ Viết Thân.

Hồ Chủ tịch điều khiển buổi họp.

Chiến sĩ Nguyễn Thị Chiên lên báo cáo trong 2 giờ 30 phút. Chiến sĩ Chiên nói:

Thưa Bác;

Thưa các vị đại diện Chính phủ;

Thưa đồng chí Trường Chinh;

Thưa Đại hội.

Tôi được địa phương cử tới đi dự Đại hội toàn quân, lại được Đại hội toàn quân cử đi dự Đại hội Chiến sĩ thi đua toàn quốc này để đem thành tích dâng lên Bác và dâng lên Đại hội, tôi rất lấy làm vinh dự.

Lý lịch của tôi như sau: Tôi ở một gia đình cổ nông, bố mẹ mất sớm. Thời Pháp thuộc, tôi sống rất thiếu thốn, từ khi còn nhỏ đã phải đi ở. Khi cách mạng thành công, tôi không đi ở nữa, về nhà làm ăn. Năm 1946, tôi làm giao thông viên cho đoàn thể phụ nữ xã, rồi sang đoàn thể du kích thôn, vào đoàn thanh niên, rồi sung vào du kích xã. Khi làm việc, tôi rất chăm chỉ, chịu khó. Các chị em tín nhiệm, bầu tôi làm Tiểu đội phó rồi làm Tiểu đội trưởng. Nhờ được Chi bộ Đảng ở xã giáo dục, tới năm 1948, tôi được vinh dự kết nạp vào Đảng. (Vỗ tay).

Rồi tôi được chị em bầu làm Trung đội phó và sau làm Trung đội trưởng Trung đội du kích xã.

Khi tôi phụ trách Trung đội du kích xã tôi thấy chị em thiếu thốn, không đủ quần áo mặc. Tôi lại muốn thi đua với Trung đội du kích bên nam giới. Vì thế tôi vận động chị em cấy 3 sào ruộng bỏ hoang và giồng rau nuôi lợn. Được hoa lợi bán đi, chúng tôi trang bị cho Trung đội, mỗi chị em được 2 quả lựu đạn. (Vỗ tay).

Tôi được đi dự một lớp huấn luyện quân sự. Về nhà, tôi huấn luyện các chị em. Muốn cho chị em bạo dạn, cứ tối đến, tôi đưa chị em đi tuần chung quanh xã tôi. Đi đêm quen rồi thì chị em chúng tôi đỡ nhút nhát. Tôi lại chỉ huy chị em tập dượt về dao, kiếm. Năm 1948, trung đội tôi được lên dự Đại hội tập dượt ở huyện. Ban Huyện đội đã khen tôi có tư thế chỉ huy. Trung đội tôi được xếp nhất toàn huyện. (Võ tay).

Tháng 6 năm 1948, Ban Chỉ huy Huyện đội cử chúng tôi sang Nam Trực quấy rối địch. Trung đội nữ chúng tôi cùng đi với một trung đội nam giới. Ban đêm, chúng tôi đến gần một vị trí địch, ném lựu đạn và hò hét. Lần ấy chúng tôi bắt đầu quen với súng đạn. Sau khi làm nhiệm vụ, về nhà tôi được cử đi học lớp cứu thương, rồi về xã mở lớp cho các chị em ở nhà.

Ban Chỉ huy tín nhiệm tôi, giao cho tôi nhiệm vụ làm Tổ trưởng tổ cứu thương và giữ thuốc. Tôi tận tụy làm tròn nhiệm vụ, mặc dầu thiếu thốn thuốc men.

Tháng 9/1949 giặc ném bom, bắn đại bác ở sông Hồng Hà lên. Nhân dân và bộ đội bị thương. Tôi đi băng bó cho nhân dân và bộ đội, mặc dầu đại bác địch bắn vào rất dữ.

Cũng tháng ấy, phản động Bắc Trạch nổi lên, rồi sang làng tôi cướp muối. Ban Chỉ huy hạ lệnh cho tôi bố trí để giữ kho muối của Chính phủ cùng với trung đội nam giới. Bọn phản động có 7 khẩu súng. Chúng tiến vào xã tôi, tìm kho muối phá. Chúng lại không đi qua chỗ chúng tôi gài mìn. Trung đội nam giới thấy giặc có nhiều khí giới nên rút lui. Về phần chúng tôi, cũng chỉ có mìn thôi, không có khí giới gì khác. Tôi thấy lo vì các chị em tỏ vẻ hoang mang. Tôi hò hét các chị em thu mìn vào. Các chị em định rút lui. Tôi làm rầm lên, tôi quá nóng, quân phiệt, tôi có đánh một vài chị. Sau đó tôi động viên chị em xung phong đánh giặc. Mặc dầu không có khí giới nhưng tôi nghĩ, tôi có nhiệm vụ ngăn bọn phản động thì tôi phải làm tròn nhiệm vụ ấy, dù chết cũng cam lòng. (Võ tay). Tôi hăng máu xông lên, hô xung phong - địch hoảng sợ, bỏ chạy tán loạn. Sau đó chúng tôi phân tán muối và bố trí gài mìn lại, nhưng địch không dám đến nữa. Sau việc này, Ban Chỉ huy xã

đội có khen Trung đội nữ có tinh thần, và có thưởng cho chúng tôi mấy quả mìn và riêng tôi được một quyển sổ tay. (Võ tay).

Tháng 1 năm 1950, địch hành quân qua xã tôi. Tôi được lệnh đem trung đội đi bố trí, gài mìn, chờ giết giặc. 7 giờ tối địch tiến về, các chị em có vẻ lo sợ, muốn rút lui. Tôi nghĩ đến trách nhiệm tôi là người chỉ huy, tôi phải giữ vững tinh thần chị em. Tôi ra lệnh cho chị em, ai rút lui thì tôi chém chết. Các chị em phải nằm im trong bụi, không ai nhúc nhích. Giặc đi qua, lại không đi vào chỗ tôi gài mìn, nên tôi không giật được mìn. Xã cho liên lạc đến bảo tôi rút lui, thu mìn về. Tôi cho chị em rút lui cả. Còn tôi ở lại đi thám thính. Tôi lên đường 39 gặp tụi địch đi tuần, chúng bắn tôi, tôi chạy về xã thì mất liên lạc, không thấy anh chị em đâu. Lúc ấy giặc cho quân tràn về xã tôi rất đông. Tôi tìm đến nơi tụ họp của xã đội bộ. Tôi thấy ở đây có hai cót gạo nuôi quân. Tôi nghĩ để gạo ở đây, địch tràn đến, thì nó phá mất. Tôi liền phân tán ngay cót gạo ấy cùng cụ chủ nhà. Mới phân tán một nửa thì anh em về. Tôi gánh gạo cho anh em ăn. Rồi tôi được lệnh đi bố trí nữa. Đèn sáng, địch lại lên. Trung đội nam bố trí một chỗ, trung đội nữ chúng tôi bố trí một chỗ, gài 15 quả mìn. Trung đội nam không giật được mìn vì địch không đi vào chỗ chôn mìn. Các anh em phải rút lui cả. Còn tôi nằm chờ, thấy bọn địch đi qua, đứng vào chỗ tôi gài, tôi giật mìn nổ. (Võ tay). Địch bắn súng lung tung, tôi ngâm mình ở dưới ao nên địch không tìm thấy tôi, chúng cũng không bắn phải tôi. Lúc địch đi rồi, tôi lên xem thấy mìn nổ cả nhưng không thấy có vết máu không biết địch có chết không.

Hôm sau, chúng tôi lại bố trí. Nhưng địch không trúng phải mìn, chúng bắn lung tung. Một vài anh em bị thương vong - Tôi rút lui, bị lạc, gặp đồng chí Chủ tịch - Tôi bám sát đồng chí - Đồng chí bảo tôi, ban ngày ra đồng trông, ban đêm hãy về nhà, rồi đi trừ gian, vì lúc ấy bọn phản động đã nổi lên nhiều. Nhưng chúng tôi dẹp được rất nhiều. Tụi phản động có truy nã tôi, nhưng tôi lánh được.

Tháng 4/1950, tôi được lệnh dẫn đồng chí Bí thư sang huyện họp. Tôi dặn đồng chí Bí thư, tôi đi trước, hễ thấy động thì tôi sẽ nói câu “thưa các ông con đây” làm ám hiệu để đồng chí Bí thư biết mà tránh. Đến cầu, tôi bò lên trước. Cầu ấy là chỗ địch hay đi qua. Hôm ấy giời mưa trơn. Tôi lên đến cầu thì gặp địch. Chúng hô

hỏi ai. Tôi nói “Thưa các ông con đây” để báo hiệu cho đồng chí Bí thư biết. Địch xông lại bắt tôi. Lúc ấy tôi chỉ lo đồng chí Bí thư bị bắt. Về sau thấy địch không bắt được, tôi mừng rỡ quá. Tôi nghĩ rằng, tôi đã bảo đảm được đồng chí Bí thư như vậy, nếu tôi có chết cũng là vinh dự cho tôi. (Vỗ tay).

Giặc bắt tôi, dẫn về, thì trong bọn phản động theo giặc có tên Thương, nó là người xã tôi, nó biết rõ tôi, nó khai với giặc, tôi là Trung đội Trưởng du kích. Tôi biết thế nào chúng cũng tra tấn tôi. Tôi đã dự định không khai gì, nhất định không khuất phục chúng. Chúng tra tấn tôi hai giờ đồng hồ. Chúng hỏi tôi đồng chí Bí thư đâu. Tôi chỉ một mực nói rằng không biết, chỉ nhận có làm Trung đội trưởng đội nữ du kích xã. Chúng tra tấn tôi rất dã man, chúng đánh tôi nhiều trận, chúng dùng kim, kẹp, chổi, đổ nước vào mồm tôi. Chúng lại dọa bắn tôi. Chúng bảo tôi là chúng đem tôi đi bắn và dụ dỗ tôi khai. Tôi đã định tâm, khi bị bắn chết thì hô “Hồ Chí Minh muôn năm”, “Đảng Cộng sản Đông Dương thành công muôn năm”. (Vỗ tay hoan hô). Chúng đem tôi ra bờ sông, trói tôi, rồi dìu tôi xuống sông. Chúng hỏi tôi, Chiên ơi, mày xuống sông mò tôm cho chiến sĩ ăn. Mày chết có oan ức không. Tôi bạo mồm: “oan ức, các anh bắn tôi một cách vô lý như thế này”. Tôi lại bảo chúng nó “nếu các anh bắn tôi thì các anh đưa tôi lên đường mà bắn, không thì xác tôi xuống sông, dân ăn nước sông này, lại khổ và rồi vợ con các anh cũng phải tội”. Chúng bắn chỉ thiên một phát đạn để dọa tôi, nhưng tôi vẫn bình tĩnh, không khai gì hết. Lúc ấy tôi nghĩ rằng, lúc này tôi chết đi thì chắc đồng chí Bí thư sẽ căm thù chúng hơn nữa và các đồng chí ở Chi bộ sẽ thương nhớ tôi. Lúc ấy tôi không nghĩ đến đời riêng của tôi gì cả. (Vỗ tay lâu).

Chúng thấy tôi không nói gì, chúng lại đưa tôi về. Chúng tra tấn nữa, không ăn thua, chúng lại giam tôi vào một cái buồng. Một mình tôi băng khuâng ở trong cái buồng. Chân tôi bị cùm vào cái cùm lim. Tôi thấy bên phòng bên cũng có một số thanh niên bị giam. Tôi chắc rằng tôi không sống được nữa, thế nào chúng cũng giết tôi. Rồi tôi nghĩ đến nhiệm vụ của tôi. Tôi có liên lạc với phòng bên. Tôi lê ra cái cửa, ghé mồm qua khe cửa, nói chuyện với phòng bên. Tôi cố động viên tinh thần các anh chị em bên ấy. Tôi cố nói với anh chị em rằng tôi là đội trưởng đội du kích xã. Tôi dặn anh chị em đừng khai gì với lũ giặc. Tôi nói: Thanh niên, phụ nữ

là bàn tay của đất nước, giặc định giết thanh niên, phụ nữ để chặt tay chân của Tổ quốc, chúng ta nên nhớ lời Hồ Chủ Tịch, nhớ mấy lời thề. Tôi bảo anh chị em cứ khai không biết gì. Những người đó sau này đều không khai gì với giặc. Mấy ngày sau, giặc lại bắt thêm một số thanh niên, phụ nữ nữa. Tôi lại dặn anh chị em và nói cho anh chị em biết kinh nghiệm của tôi. Tôi bảo anh chị em, giặc nó thấy ai khai nhận là nó giết. Trong số 4 chị phụ nữ, hai chị khai nhận bị chúng giết cả, còn hai chị khác không khai, thì nó không làm thế nào giết được. Trong chỗ tôi bị giam có viết những khẩu hiệu diệt cộng. Nó tưởng sẽ làm cho tôi nhụt tinh thần. Nhưng người cộng sản không bao giờ chịu khuất phục những cái đó. (Vỗ tay hoan hô). Chính khẩu hiệu đó lại làm cho tôi căm thù thêm. Tôi không nao núng chút nào, vẫn bình tĩnh, vui vẻ. Tôi nằm trên cút đái, nhưng tôi không thấy khổ chút nào. Tôi nghĩ đến lúc tôi được kết nạp khi trước. Hôm ấy có các đồng chí Huyện ủy cũng về. Các đồng chí căn dặn tôi rất ân cần. Đứng trước lá cờ của Tổ quốc, của Đảng, tôi đã giơ tay thề, hết sức thi hành chỉ thị của Đảng, phục tùng kỷ luật của Đảng, không bao giờ phản bội. Tôi nhớ lại những lời giáo dục của các đồng chí. Tôi luôn nhớ đến phút vinh quang ấy. (Vỗ tay).

Bọn giặc giam tôi một ít lâu, chúng không tìm được tài liệu gì. Chúng đành phải thả tôi ra, rồi bắt tôi ba ngày một lần phải lên trình diện và phải báo cáo cho chúng biết những kho thóc, muối của Chính phủ và những chỗ cán bộ ta trú ẩn.

Tôi ra về, nhất định tiếp tục tranh đấu, chứ không đời nào chịu làm nô lệ cho giặc. Về đến nhà, cả nhà tôi đều mừng rỡ. Tôi bảo ngay anh tôi là tôi nhất định không theo giặc, tôi sẽ tìm gặp các đồng chí để nhận công tác. Tôi bảo anh tôi liệu thu xếp tản cư để khỏi bị giặc khủng bố. Các chị em trong thôn, nghe tin tôi về có lại thăm tôi. Tôi tiếp chuyện qua loa, rồi tôi nói với anh tôi đưa tôi đi tìm các đồng chí trong Chi bộ. Anh tôi đưa tôi đến một chỗ kín đáo có các đồng chí họp. Các đồng chí thấy tôi đều khóc, vì người tôi lúc ấy không còn ra hồn người nữa. Tôi cũng khóc. Về sau tôi bảo các đồng chí rằng tôi nhất định không theo giặc, các đồng chí phải bố trí công tác cho tôi, để tôi tiếp tục tranh đấu với chúng. Các đồng chí thảo luận rồi quyết định cho tôi hãy tạm lánh sang Thái Ninh, nghỉ ngơi, dưỡng bệnh. Tôi sang Thái Ninh được 7 hôm, tuy chưa khỏe hẳn, nhưng tôi nhất định đòi

về hoạt động, vì tôi thấy căm thù bọn giặc, tôi ngồi yên, không tranh đấu thì tôi khổ lắm. Các đồng chí tìm cách can ngăn tôi, nhưng tôi nhất định đòi về. Tôi bảo các đồng chí nếu không cho tôi về thì tôi thà chết còn hơn, các đồng chí thấy tôi khẳng khăng một mực như thế, nên phải cho tôi về. Về đến xã tôi, các đồng chí giao cho tôi công tác gây lại cơ sở trong giới phụ nữ. Tôi xin được vào du kích. Các đồng chí không nghe, giải thích cho tôi. Tôi phải nhận công tác đó. Tôi bắt đầu bắt liên lạc với mấy chị em tổ trưởng cũ. Ban ngày tôi trốn ở hầm bí mật. Đêm đến, tôi tìm đến nhà các chị em. Lúc đầu tôi chưa nói đến công tác vội, tôi cố động viên tinh thần các chị em. Thấy chị nào hăng hái tôi mới giao công tác. Tôi bố trí từng tổ nhỏ 5, 3 người một. Các tổ lúc đầu không biết nhau. Về sau tôi có họp các trưởng tổ để cho các chị em tin tưởng hơn. Tôi tổ chức được tất cả 375 người trong xã tôi. Tôi thảo luận với các chị em rồi ấn định nhiệm vụ cho các chị em là ngày ngày viên tiêu canh gác. Nếu thấy bóng địch tiến về xã thì báo hiệu dây chuyền để cho thanh niên lần tránh, khỏi bị giặc bắt. Về sau, tôi lại đề nghị với Ban Chỉ huy cho tôi tổ chức một trung đội du kích. Các đồng chí lúc đầu ngần ngại, nhưng thấy tôi quyết tâm nên các đồng chí đồng ý. Tôi tập hợp được hơn 100 chị em có tinh thần, rồi tôi huấn luyện chị em về cách đánh du kích, đánh mìn và lựu đạn. Sau khi có đội du kích thì công tác chạy hơn. Việc viên tiêu canh gác làm được chủ đạo. Ngoài ra, chúng tôi lại đào được 51 chiếc hầm bí mật, trong số đó có 3 chiếc hầm tiếp tân. Nhiều đoàn thể đã đến nhờ họp ở hầm đó. Tháng giêng năm 1951, tôi tổ chức một kỳ học tập về phê bình và tự phê bình cho các chị em, trong thời gian 15 đêm. Trong tháng 2/1951, tôi được lệnh Ban Chỉ huy đi quấy rối bột An Bồi. Tôi đưa chị em đi đến gần bột vào 3 giờ sáng. Bọn địch thấy động, cho quân đi tuần tiễu. Chúng bắn súng rất nhiều. Hỏa lực của chúng mạnh nên chúng tôi cùng trung đội nam giới rút lui. Riêng tôi ở lại sau xem xét tình hình. Tôi nằm ở một bãi khoai, địch không biết. Tháng 3/1951, tôi vận động chị em cày được 7 sào ruộng hoang. Chúng tôi luôn luôn tuyên truyền tin chiến thắng để giữ vững tinh thần của nhân dân.

Đến ngày 19/5/1951, phát động phong trào thi đua sản xuất lập công, đề cao chiến sĩ. Chúng tôi rất phấn khởi. Tôi cùng các chị em luôn luôn nghĩ đến việc tìm

cách lập công. Ở xã tôi có một cái ao cá. Thỉnh thoảng bọn nguy binh lại về đánh cá, đem lên bán. Tôi thấy thế bức quá, tôi liền đề nghị Ban Chỉ huy xã đội cấp mìn cho chúng tôi để chúng tôi thi đua lập công giết giặc. Ban Chỉ huy ban đầu từ chối, bảo tôi là nếu giao mìn cho tôi, tôi không đánh được địch rồi bị lộ, địch sẽ khủng bố và làm vỡ cơ sở. Tôi nhất định tranh đấu đòi xin được mìn. Tôi bảo đảm với Ban Chỉ huy giữ bí mật và đánh được địch. Tôi bảo Ban Chỉ huy là nếu tôi có mìn cùng chị em bố trí đánh giặc thì mới gây thêm tinh thần cho các chị em. Lúc ấy tôi hăng máu, mặt tôi đỏ bừng. Ban Chỉ huy thấy tôi quả quyết nên về sau đồng ý giao cho tôi 7 quả mìn và dặn tôi phải làm bí mật, nếu để lộ thì hỏng việc và tôi phải chịu hoàn toàn trách nhiệm. Tôi hứa trước Ban Chỉ huy quyết tâm thi đua lập công có kết quả.

Về đến thôn tôi ở, tôi triệu tập các tiểu đội. Tôi không cho các chị em biết mục đích của cuộc họp. Đến khi chị em tập họp đông đủ rồi tôi mới nói cho chị em rõ việc bố trí đánh mìn. Tôi bảo chị em đêm nay ta phải thi đua lập công. Tôi điều tra được quy luật của giặc, đêm nay thế nào nó cũng đi tuần trên đường cái, chúng ta bố trí gài mìn, thế nào cũng giết được giặc. Tôi động viên tinh thần chị em làm chị em rất hăng hái. Ra đến đường cái, tôi cùng chị em chôn mìn. Tôi đã có kinh nghiệm gài mìn trước nên lần này tôi bố trí giấu mìn vừa ở giữ đường, vừa ở hai bên. Nếu địch không đi vào giữa đường mà chúng đi sang hai bên thì chúng tôi vẫn giết được. Gài mìn xong tôi nằm ở lại để giật giây mìn, còn các chị em thì bố trí ở xa. Vào khoảng 10 giờ đêm, địch quả nhiên kéo về. Chúng ục ịch hành quân, trong đám quân lại có nhiều đứa mang quang gánh. Tôi trông thấy chúng tiến về phía tôi, tôi hồi hộp quá. Khi nó đến đúng chỗ tôi gài mìn, tôi giật giây, mìn nổ ụp ụp. Chúng chạy tán loạn, lấy súng bắn ra như ngô rang, rồi rút lui. Chúng tôi kiểm điểm thì thấy chúng chết 7 và bị thương 5. (Vỗ tay). Hôm sau, chúng cho quân về thôn chúng tôi khủng bố. Nhưng chúng tôi đã đưa dân làng đi lánh nạn. Chúng đốt mất một số nhà tranh còn lại của dân, nên dân càng căm thù chúng. Nhưng từ đó, chúng không dám về làng đánh cá và cướp bóc nữa. (Vỗ tay).

Sau trận này, chúng tôi được Ban Chỉ huy khen thưởng. Ban Chỉ huy định thưởng cho tôi. Tôi nói với Ban Chỉ huy là nên thưởng cho cả Trung đội để các chị

em phần khởi hơn, Ban Chỉ huy bảo: có thưởng cho trung đội và có thưởng cho chị, chị phải nhận. Sau đó Trung đội tôi được thưởng 3 quả mìn, còn tôi được một bút máy.

Tuy được tuyên dương và khen thưởng như thế, nhưng tôi nhận thấy còn phải cố gắng nhiều nữa. Tôi nghĩ đến nhiều anh chị em phải chị gian khổ hơn tôi và lại có nhiều anh chị em phải hy sinh cho Tổ quốc, cho Đảng, còn công việc của tôi làm chưa thấm vào đâu. Bởi vậy, tôi luôn luôn nhắc nhở chị em cố gắng hơn nữa.

Sau trận đánh có kết quả ấy, chúng tôi lại có đánh mìn mấy lần nữa. Nhưng những lần sau này kết quả ít hơn. Có lần gặp phải mìn thối không nổ. Vì thế địch bị chết và bị thương ít hơn.

Sang tháng sáu, chúng tôi đã bố trí đánh một trận, bắt sống được 12 ngục binh. Ở gần xã tôi có một cái chợ, bọn ngục binh thường về mua bán, ăn quà ở chợ đó. Tôi đã dò xét tình hình, nên có ý định bắt sống bọn ấy. Tôi có bàn định với chị em, chị em đồng ý.

Hôm ấy, cả trung đội tôi đến chợ giả là người bán hàng. Chúng tôi dẫu dao, thuổng ở trong thúng. Tôi bố trí các chị em, cho một số làm quân báo để theo dõi tình hình địch, khi nào thấy chúng sắp về chợ thì báo tin cho chúng tôi biết. Ở trong chợ, tôi cắt đặt các chị em từng tốp 4, 5 người. Tôi bảo các chị em bao giờ tôi đưa mắt ra hiệu thì các chị em phải hành động thật nhanh. Cứ 3, 4 chị phải bắt được một tên ngục binh và trói lại. Chúng tôi bố trí cẩn thận rồi chờ bọn địch đến. Vào khoảng 9 giờ sáng, tiểu đội ngục binh tiến về chợ, đem theo quang gánh, có một số súng trường. Chúng đến chợ la cà mua bán, ăn uống. Tôi theo dõi sát chúng, rồi khi thấy chúng đang ăn uống, đùa dỡn, thì tôi ra hiệu cho chị em. Các chị em theo đúng kế hoạch cứ 3 chị, 4 chị xô vào trói 1 thằng. Chúng không kịp trở tay, bị trói hết 12 thằng. Chúng tôi thu được 7 súng trường. (Vỗ tay lâu).

Mấy ngày hôm sau, bọn địch cho quân về xã tôi lùng bắt phụ nữ để khủng bố. Các chị em tôi đều lần tránh. Nhưng có 3 chị không may bị chúng nó bắt được. Chúng nó tra tấn rất dã man. Chúng tôi được tin lại càng căm thù giặc.

Đến tháng 7, tôi cùng trung đội được tham gia với bộ đội địa phương đánh phục kích trên đường số 39.

Đây là trận đầu tiên tôi được giao chiến với giặc ban ngày. Dịp ấy trung đội chúng tôi làm nhiệm vụ quân báo. Chúng tôi bám sát địch từ mấy hôm trước, nên tìm hiểu được quy luật của chúng. Chúng tôi biết rằng đến ngày mùng 4 thế nào chúng cũng đem quân đi theo đường 39 vào buổi sáng sớm. Bởi vậy đêm mùng 3 bộ đội địa phương và chị em chúng tôi bố trí ở một đoạn đường 39. Bảy giờ sáng, các chị em quân báo về báo cáo có 28 tên địch kéo xuống. Được tin giặc tới tôi thấy long gáy, bụng bảo dạ phen này quyết tâm tiêu diệt chúng. Một lúc, địch ục ịch kéo nhau đến, chúng tôi để cho chúng nó đến gần độ mấy chục thước rồi chúng tôi được lệnh phát hỏa. Trung liên của ta bắn chéo cánh sẻ. Địch bị đánh bất chợt rồi loạn hàng ngũ. Chúng quay đầu chạy tán loạn. Các anh bộ đội xô lên truy kích địch. Tôi hăng máu cũng xông lên đuổi. Các chị em cũng theo tôi truy kích địch. Kết quả tôi bắt sống được 1 tên, các chị em trói được 3 tên . (Vỗ tay).

Sau trận này, địch lại kéo quân về khu vực tôi. Chúng đốt phá, bắn giết mấy người dân làng không kịp lánh tránh. Chúng sùng sạo trong tất cả các thôn. Các chị em bị dao động tinh thần. Tôi cảm bọn giặc quá. Tôi luôn luôn đi sát chị em để giữ vững tinh thần của chị em, làm tăng lòng căm thù của chị em đối với giặc. Tôi vận động chị em cày cấy, học tập đều. Rồi chúng tôi lại đào thêm được một số hầm bí mật nữa.

Cách đó ít lâu, nhân một đồng chí trưởng tiểu tổ bị ốm, Ban chỉ huy giao cho tôi nhiệm vụ làm trưởng tiểu tổ thay cho đồng chí đó. Các đồng chí trong chi ủy giúp đỡ tôi về mọi mặt. Tôi lãnh đạo phong trào trong các ngành, các giới phụ nữ, thanh niên, nông dân. Trong mấy ngành này, các đồng chí có độ 30 người. Trong số 30 đồng chí, có 6 đồng chí kém tinh thần, rất lười trong công tác. Tôi biết thế, xuống tổ đi sát với tổ trưởng rồi cùng đồng chí tổ trưởng giáo dục các đồng chí kém đó. Sau một thời gian chúng tôi đã động viên được các đồng chí này hoạt động tích cực và có tinh thần. Tôi lại lãnh đạo các ngành vận động dân làng trở lại làm ăn, không lánh tránh nữa. Tôi cùng các đồng chí giúp đỡ dân làng làm lại nhà bị địch đốt phá. Tôi liên lạc chặt chẽ với chính quyền và được chính quyền giúp đỡ.

Sau một thời gian tuyên truyền vận động, tôi đã gây lại được cơ sở ở các thôn, tổ chức lại được trung đội nữ du kích, có 124 chị em, các chị em đều công tác chăm chỉ.

Trong thời gian này tôi có khuyết điểm là làm việc thiếu kế hoạch, thiếu bao quát, nhiều khi chỉ chú ý một mặt công tác rồi bỏ quên mặt khác. Các đồng chí trong Chi bộ phê bình tôi rồi giúp tôi sửa chữa.

Do đó, tôi dần dần làm việc có thứ tự hơn, có chương trình hàng ngày, giải quyết việc gì thì đặt kế hoạch tỉ mỉ, bởi thế công tác có nhiều kết quả.

Đến tháng 8, tôi được Ban Chi huy cử đi dự học lớp về thuế nông nghiệp. Chúng tôi học trong 15 hôm. Trong lớp này, tôi chăm chỉ cố gắng học tập, để nắm vững chính sách của Chính phủ và của Đảng. Có nhiều khi tôi đã hiểu một đoạn nào trong tài liệu, nhưng tôi cứ giả vờ như chưa hiểu và yêu cầu các đồng chí giải thích cho tôi. Bởi vậy, sau thời gian học, tôi đã hiểu biết tương đối kỹ chính sách thuế nông nghiệp. Tôi về xã, mở lớp để phổ biến lại cho các đồng chí ở trong xã. Sau đó, thì chúng tôi chia nhau đi tuyên truyền vận động trong nhân dân. Nhân dân đều hăng hái học tập thuế nông nghiệp. Phong trào học tập và thảo luận về thuế nông nghiệp lên cao. Chúng tôi làm việc suốt ngày và đêm nào cũng đến khuya mới đi ngủ. Chúng tôi đi sát từng gia đình để giải thích. Nhân dân vui vẻ, phấn khởi. Nhưng trong số các điền chủ, có một ông không chịu tham gia phong trào. Các đồng chí vận động không có kết quả, về báo cáo với tôi. Tôi có trình bày với đồng chí Bí thư và đề nghị đồng chí Bí thư giúp kế hoạch cho tôi. Tôi lại tự nguyện xin đi vận động. Đồng chí Bí thư đồng ý và dặn tôi: “chị có đến nhà ông ấy thì nên cẩn thận giữ gìn lời nói và thái độ để cho người ta có cảm tình, sau đó thì mới thuyết phục được. Ông ta còn phong kiến, chị phải theo lễ nghi phong kiến mà đối xử. Đừng có tương với ai cũng dân chủ được. Anh chị em mình với nhau thì mới dân chủ được. Đối với ông ta thì không có dân chủ đâu”. (Có tiếng cười). Tôi nghe theo lời dặn của đồng chí Bí thư. Tôi đến nhà ông địa chủ. Vào đến nơi, tôi theo như ngày trước, chấp tay bái, thưa gửi rất lễ phép. mấy hôm đầu ông ta có vẻ khó chịu với tôi, không chịu bắt chuyện về thuế nông nghiệp. Tôi cứ kiên nhẫn chờ cơ hội. Đi lại nhà ông ta, tôi bắt tay làm giúp mọi việc, gây cảm tình với gia đình

ông ta. Sau đó, tôi có dịp nói chuyện thảo luận với ông ta về mọi việc. Rồi tôi đưa việc thuế nông nghiệp ra thảo luận. Ông ta nêu lên nhiều thắc mắc. Có thắc mắc thì tôi giải thích được. Có thắc mắc thì tôi không giải thích được. Tôi xin phép ông ta để vấn đề lại rồi tôi về tìm đồng chí Bí thư nói lại. Sau đó tôi lại nói chuyện với ông địa chủ. Được một thời gian thì tôi thuyết phục được ông địa chủ, ông ta vui vẻ tham gia phong trào chuẩn bị thuế nông nghiệp. (Vỗ tay).

Hồ Chủ tịch nói với Phó Thủ tướng và ông Bộ trưởng Bộ Tài chính “các chú lên bắt tay cô Chiên đi - Nếu cán bộ thuế nông nghiệp nào cũng biết làm nhiệm vụ như cháu Chiên thì cũng đỡ cho hai chú”.

Phó Thủ tướng và ông Bộ trưởng Bộ Tài chính tiến lên diễn đàn bắt tay chị Chiên. (Vỗ tay). Sau đó, Phó Thủ tướng nói: “Tôi thay mặt Chính phủ cảm ơn chị và cảm ơn các cán bộ vùng địch do chị thay mặt ở đây. Các cán bộ đó không chỉ tranh đấu hàng ngày với địch trong những điều kiện vô cùng gian khổ mà còn cố gắng thi hành chu đáo những chính sách của Chính phủ, như chính sách thuế nông nghiệp”.

Nữ chiến sĩ Chiên báo cáo tiếp:

Về sau ông ta đối với tôi không còn có thái độ hách dịch kẻ cả như trước. Một hôm ông ta thấy ngượng trước thái độ lễ phép của tôi, ông ta bảo tôi “Chị Chiên ạ, tôi đề nghị chị từ nay mở rộng dân chủ ra với tôi nhé”. (Có tiếng cười).

Đến tháng 10, Ban Chỉ huy phát động một phong trào du kích chiến tranh trong 3 tháng để làm thuế nông nghiệp cho xong. Tôi thấy thế, động viên chị em thi đua lập công. Các chị em đều phấn khởi và hăng hái chuẩn bị. Tôi lên đề nghị với Ban Chỉ huy xã đội cho tôi thêm vũ khí để bố trí giết giặc. Sau một thời gian nghiên cứu, Ban Chỉ huy quyết định đánh một trận phục kích trên đường 39. Huyện đội bộ cho 2 Trung đội nam giới về hợp lực với Trung đội nữ chúng tôi. Chúng tôi bố trí từ 3 giờ sáng đến 8 giờ, Trung đội địch lọt vào trận địa của ta. Trung liên của ta phát hỏa, địch chống cự lại gay go, chúng bắn rất rát. Anh Trung đội trưởng lúc tiến quân, chạy nhiều quá, bị ngất đi, ngã lăn ra đường. Quân địch ở trên xô xuống. Tôi thấy thế tức thì xông lên. Địch tập trung súng bắn về phía tôi. Tôi chạy đến nắp sau cái gò, rồi bắn giả lại. Địch bị thương mấy tên. Đằng sau tôi,

các đồng chí cũng bắn lên rất nhiều để cản địch. Quân địch không tiến được. Tôi bò ra lôi anh trung đội trưởng vào sau gò. Tôi làm hô hấp cho anh, dần dần anh tỉnh lại. Sau khi anh đã tỉnh, tôi lại cùng các đồng chí tiếp tục chiến đấu. Tôi theo các đồng chí truy kích địch, vừa tiến, vừa dựa theo địa hình địa vật, vừa bắn. Một lúc, thấy 2 đồng chí bị địch bắn bị thương, tôi lại lăn sả vào trận địa, kêu các đồng chí bạn yểm hộ cho tôi. Tôi đưa các đồng chí bị thương về phía sau, giao cho các chị em băng bó, rồi tôi lại trở lên cùng các đồng chí chiến đấu. Thấy hỏa lực địch kém, đồng chí chỉ huy hô xung phong. Tôi cùng các đồng chí xông lên làm nhiệm vụ xung kích. Địch bắn lung tung mấy phát rồi rút cục giờ tay xin hàng. (Vỗ tay). Kết quả, trung đội địch bị chết 2, bị thương 7, còn bao nhiêu bị bắt sống. Bên ta bị thương 5 (2 du kích, 3 bộ đội địa phương). Ta thu toàn bộ vũ khí. Riêng tôi, bắn bị thương một số và bắt sống 3 tên. (Vỗ tay).

Cách đó ít lâu, địch lại hành quân về vùng tôi. Sáng hôm ấy, quân báo báo tin địch có gần 50 đứa tiến về phía chúng tôi. Chúng tôi bố trí chờ giặc đến. Vào khoảng 8 giờ, địch đến 1 xã ở trên xã tôi, đốt phá. Chúng cho một toán về xã tôi trước để dò xét tình hình. Toán này có 4 tên, 2 Tây và 2 ngụy binh. Bọn này vào làng sục sạo một lúc rồi trở ra, lọt vào chỗ chúng tôi bố trí. Anh trung đội trưởng phát hỏa. Anh bắn một băng si-ten, địch lúng túng. Anh em xô lên bắt sống 3 tên, còn một tên quan hai chạy thoát. Nó cầm một khẩu trung liên, cứ cầm đầu chạy về làng trên chỗ chúng đang tập trung. Nó chạy qua trước mặt tôi. Tôi có một mình, nấp trong bụi, tay không. Thấy thằng Tây chạy về, tôi nghĩ bụng, nếu để nó chạy về thì bọn chúng ở trên biết rõ ta có phục kích chúng sẽ đề phòng cẩn thận, khó mà đánh được chúng đông như thế. Lúc này, ở làng trên, lửa cháy ngùn ngụt, tiếng súng, tiếng nổ nổ lép bép. Tôi không nghĩ ngợi lâu nữa. Tôi nhảy ở bụi ra, lấy hết sức đuổi theo thằng Tây. Trong khi chạy, tôi đã tính toán thế nào cũng phải giật lấy khẩu súng ở trong tay thằng quan hai. Nhưng lại tính phải làm sao tránh đụng độ để nó đập vào mình vì nó to hơn, nó đập thì mình ngã. Tôi hăng máu, chạy vụt theo thằng quan hai, đuổi kịp nó, tôi giật lấy khẩu súng nó cắp vào nách rồi lui thật nhanh ra đằng sau và giờ súng chỉ vào mặt nó quát “giờ tay lên” súng của nó là kiểu súng “tuyn” mới, tôi chưa được dùng bao giờ, nhưng cũng giờ lên dọa bắn,

thằng quan hai hoảng hốt giờ tay hàng. Liên ngay lúc đó, 2 đồng chí du kích ở dưới chạy lên, lấy dây trói nó lại, dẫn đi. (Vỗ tay). Tôi chạy trở lại chỗ anh em bố trí. Vừa nghỉ được một lát thì toán địch ở trên kéo xuống. Chúng không biết ta đã bố trí sẵn, nên chúng không đề phòng. Lúc chúng đến gần, chúng tôi được lệnh phát hỏa. Địch lùi lại bố trí chống cự. Chúng phục xuống bên đường và chiếm được địa hình tốt. Chúng bắn rất nhiều. Chúng tôi phải rút về phía sau. Hai đồng chí trong tiểu đội tôi bị thương. Bọn giặc xông ra định tước súng của hai đồng chí, tôi hăng máu bắn cản chúng. Tôi bắn liên hồi, mấy tên địch định cướp súng không tiến được. Anh em cũng bắn rất dữ làm cho bọn địch không tiến được. Tôi lại lợi dụng dịp địch lui lại, đến băng bó cho hai đồng chí bị thương rồi gọi mấy đồng chí đến khiêng hai đồng chí đi. Liên thanh của ta nổ liên hồi. Lựu đạn cũng ném lên nổ như bông rang. Quân ta tiến gọng kìm. Bọn giặc bị chết và bị thương nhiều. Chúng chống cự không nổi, hò nhau rút lui. Chúng tôi toàn thể xông lên truy kích. Tôi đuổi theo một thằng, nó chui vào bụi chổng đít ra, tôi bắn một phát súng, nó quay lại giờ tay hàng, tôi thu súng của nó và hò chị em trói. Tôi lại tiếp tục đuổi một địch và sau thu thêm được 1 súng trường và trói được 5 tên. (Vỗ tay).

Kết quả, ta bị thương vong 1 đồng chí, bị thương 4, đánh tan rã hoàn toàn bọn địch, trước và sau bắt sống hơn hai tiểu đội, bắn chết và bị thương một số, chỉ có một số nhỏ chạy thoát. Thu được 3 trung liên, 7 tiểu liên, 5 si-ten và 1 súng trường. (Vỗ tay).

Khi về kiểm thảo trận này, Ban Chỉ huy tuyên bố, tôi đã có công bắt sống thằng quan hai. Nếu để thằng quan hai chạy thoát, thì chúng ta không lượm được nhiều kết quả như thế. Địch biết chúng ta bố trí thì có thể tìm cách bao vây chúng ta. Ngoài ra Ban Chỉ huy lại công nhận tôi có tinh thần chiến đấu gan dạ. Vì thế Ban Chỉ huy tuyên dương thành tích của tôi và đề nghị lên trên khen thưởng. (Vỗ tay).

Sau trận này cho đến hết năm, địch không dám hành quân xa nữa, chỉ nằm im ở trong bót của chúng.

Tình hình trở lại yên tĩnh, nên chúng tôi theo lệnh trên thu thuế nông nghiệp. Công việc thu thuế được dễ dàng. Không gặp sự gì trở ngại. Chúng tôi lại vận động

dân xã tăng gia làm mùa. Riêng trung đội chúng tôi cày được 7 sào ruộng và nuôi được vào khoảng 4, 5 vạn gà. Đến cuối năm tôi được chỉ thị vận động chị em đi dân công phục vụ tiền tuyến. Tôi chỉ huy trung đội nữ du kích và 50 chị em khác đi phục vụ 17 ngày đêm. Các chị em đều làm đầy đủ nhiệm vụ, chuyến nào cũng gánh nhiều, ít thì giờ nghỉ, đêm đi rất khuya. (Vỗ tay). Ban Chỉ huy phê bình tôi là biết động viên chị em nhưng bắt chị em làm quá sức.

Tháng giêng năm 1952, Ban Chỉ huy gọi tôi lên báo cho tôi biết là chuẩn bị đánh bột An Bối. Tôi mừng quá vì có dịp trả thù bọn giặc đã tra tấn tôi dã man và bắn chết anh tôi. Ban Chỉ huy chỉ thị cho tôi phải chuẩn bị bí mật, không được lộ bí mật, vì tin cần tôi mới báo cho biết trước. Tôi hứa giữ bí mật, rồi trở về kín đáo chuẩn bị.

Đến đêm 01/01/1952, chúng tôi tập trung rồi xuất phát, Trung đội tôi có nhiệm vụ quân báo, thương binh và thu dọn chiến trường. Tôi phải chia nhiệm vụ này cho 3 Tiểu đội. Còn tôi cùng 1 Tiểu đội thì theo Trung đội nam giới công đồn.

Đến gần bột của địch, tôi được lệnh dẫn tổ bộc phá đi trước, phá hàng rào và phá lô cốt. Bột địch có 3 lô cốt xây theo hình tam giác, lô cốt nào cũng có 3 tầng lỗ châu mai. Nếu mình bò lom khom thì tầng dưới chúng nó bắn chết ngay. Đi lom khom thì tầng giữa nó quật. Đứng thẳng thì tầng trên nó bắn. Không những chúng nó bắn liên thanh qua những lỗ châu mai ấy, mà nó còn nã moc-chi-e ngoài. Tiến vào bột địch chúng tôi phải qua một con đường đá. Để tránh làn đạn liên thanh của địch, chúng tôi phải lẩn qua đường cái. Sang qua đường, chúng tôi lẩn lên hàng rào thứ nhất, vây quanh bột. Chúng tôi dùng dao mã tấu cắt dây thép gai. Cắt xong hàng rào thứ nhất vào đến hàng rào thứ hai thì moc-chi-e của nó lại rớt ra vào hàng rào thứ nhất. Trong lúc chúng tôi cắt hàng rào thứ nhất thì liên thanh của nó cứ bắn ra như mưa. Cắt xong ba hàng rào thì đến chân lô cốt. Tôi gọi các đồng chí mang bộc phá vào. Lúc đó, tôi ngẩng mặt lên thấy dàn lửa cứ bắn ra loáng cả tứ phía. Tôi cứ nằm im để dàn lửa lướt qua người. Đồng chí tổ trưởng bộc phá đến bảo tôi “chị nằm ở ngoài đó, tôi vào đốt bộc phá, cẩn thận, quay lưng vào không có nó phả vào ngực”. Tôi nằm im nghe ngóng. Một lát thấy nổ một tiếng ụp ụp rất to. Người tôi nảy lên, tôi đã tưởng chết, sắp sửa hô khẩu hiệu. Sau sờ lại người thì không thấy

sây sát ở đâu mới biết là không việc gì. Ngay lúc ấy, tôi thấy có tiếng kêu khẽ “tôi bị thương rồi”. Thì ra, có đồng chí theo đồng chí tổ trưởng bộc phá lên, nằm gần chỗ tôi, bị đạn bắn phải. Tôi nhào lại gần, thấy đồng chí bị thương máu me lênh láng, tôi vội xé chiếc khăn đội đầu băng cho hai đồng chí đó. Tôi bảo hai đồng chí ấy bò ra, nhưng hai đồng chí đau quá không bò được. Tôi liền nghĩ ra một kế, tôi nằm sấp xuống, bảo một đồng chí nằm trên lưng tôi, rồi tôi toài dần ra ngoài, hai tay cứ bấu lấy cỏ kéo lên, hai ngón chân cái thì đẩy đất. Tôi đưa hai anh ra, vào một cái nhà cách chỗ ta bố trí, độ bảy chục thước, tôi đặt anh nằm bên đông rạ. Trong hai lượt bò ra, bò vào như thế, có lần một quả moc-chi-ê đã nổ cách tôi 5 thước. Lần thứ hai khi tôi trở vào cổng đồng chí thứ hai bị thương ra, lại thấy một đồng chí nữa mới bị thương gãy chân, tôi lại đưa đồng chí này ra. Ra khỏi làn đạn của địch là tôi đứng dậy, cổng anh ấy đi cho nhanh. Anh đã bảo tôi, chị cổng tôi thế này đạn bắn thì chết, tôi bảo anh không sợ, nếu có chết thì chết cả tôi lẫn anh. Đưa 3 anh ra khỏi trận địa rồi thì tôi thấy mệt quá. Nhưng nghĩ đến nhiệm vụ tôi lại thấy hăng máu. Tôi trở lại chỗ quân ta bố trí, gặp anh Đại đội trưởng đang bắn đại liên. Tôi nói với anh Đại đội trưởng cho tôi bắn mấy băng. Bắn xong tôi mệt quá nằm vật ra. Anh Đại đội trưởng hỏi “Chiên bị thương rồi à?” Tôi bảo không. Rồi tôi lấy hai quả lựu đạn giắt vào người và lại bò về phía lô cốt, đến chỗ anh em bộc phá và xung kích bố trí. Nằm một lát thì nghe tiếng hô xung phong, tôi cùng 5 anh xung kích nhảy lên xông vào đồn đầu tiên. Vào lô cốt thứ nhất, tôi thấy một tên giặc đang lùi, tay cầm súng, tôi hô “giơ tay lên không bắn chết bây giờ”. Nó vội vã đứng lại, giơ tay lên. Tôi tiến lại lấy khẩu súng trường của nó, rồi khám xét nó có súng lục không, nhưng không thấy. Lúc ở nhà ra đi Ban Chỉ huy có bảo tôi: “Lần này phá được đồn, nếu bắt được khẩu súng lục nào thì sẽ cho Chiên”. Tôi vẫn ước ao có một khẩu súng lục. Thấy Ban Chỉ huy hứa như thế, tôi thích quá, rồi cứ mơ tưởng đến khẩu súng lục từ lúc xuất phát. Đó là cái mộng súng lục của tôi. Bởi vậy, khi vào bắt địch, tôi luôn luôn tìm kiếm súng lục.

Gặp tên ngụy binh thứ nhất, không thấy có súng lục, tôi nghĩ bụng, phải lên thẳng đồn trưởng mới có súng lục được. Một lát sau, tôi thấy một thằng trốn trên xà nhà. Tôi quát “có xuống không bắn chết bây giờ”, nó vội leo xuống giơ tay

hàng. Tôi bảo “chính mày là đồn trưởng rồi phải không”, nó trả lời, “lạ chị, em không phải là đồn trưởng”. Tôi bắt nó giơ tay, khám người nó, không thấy súng lục đâu cả. Tôi lại ra ngoài sân. Thấy cạnh đồng rơm có 2 tên nằm giả chết. Tôi bắn một phát súng vào cạnh người chúng và quát “chúng mày giả chết à?”, hai đứa chồm dậy, lạ chị em xin hàng. Tôi khám chúng nó, cũng vẫn không có súng lục. Đến lúc đó, tôi thấy rằng cái mộng súng lục của tôi không thành. Tôi ra đằng sau bắt thấy các đồng chí trong Ban Chỉ huy đang soi đuốc ở trên bờ ao. Tôi nom thấy ở dưới ao lúc nhúc có người trốn, tôi lên quy lát dọa bắn nếu chúng không lên. Tôi nói với Ban Chỉ huy “các đồng chí để tôi xuống lôi chúng nó lên”, các đồng chí ngăn tôi, nhưng tôi cứ lợi xuống ao. Tôi lội theo quanh bờ, lấy lưới lê khoảng những bụi ở bờ và nói “đứa nào trốn đây, không lên tao đâm chết”, 5 tên ngụ binh trốn ở đó lóc nhóc kéo nhau lên xin hàng. (Vỗ tay). Tôi lại đâm phải một vài khẩu súng. Tôi báo cáo Ban Chỉ huy và đề nghị cho mò ở dưới ao xem còn súng không. Ban Chỉ huy ra lệnh cho mò thì thấy rất nhiều súng đạn vớt ở dưới ấy trong đó có một khẩu moc-chi-ê 81 ly. (Vỗ tay).

Tóm lại, trận này ta bắt sống 52 tên, giết 3 tên, bắn bị thương 7 tên, thu được 1 moc-chi-ê, 2 trung liên, 3 tiểu liên, nhiều súng trường, đạn dược, quân trang quân dụng. (Vỗ tay).

Sau khi thu dọn chiến trường, tôi kiểm điểm các chị em thì thấy, các chị em đã làm tròn nhiệm vụ thu dọn chiến trường, săn sóc thương binh.

Về phần tôi, về nhà kiểm điểm, Ban Chỉ huy khen tôi đã chiến đấu gan dạ, bình tĩnh, đã đưa được thương binh ra ngoài trong khi địch bắn rát, đã khám phá được súng đạn ở dưới ao. Nhưng có khuyết điểm là đôi lúc chủ quan. Ban Chỉ huy có đề nghị lên trên khen thưởng tôi. Và sau đó ít lâu, tôi được Xã bầu làm Chiến sĩ thi đua. Rồi Tỉnh, Khu lại bầu và cử đi dự Đại hội toàn quân và đến nay được vinh dự đến đây báo cáo thành tích trước Đại hội. (Vỗ tay).

Từ trước đến nay, tôi được khen thưởng 11 lần. Ban Chỉ huy nêu gương toàn Chi bộ chính quyền địa phương, chính quyền Huyện, Huyện đoàn phụ nữ nhiều lần có giấy khen thưởng tôi. Mới đây, ở Đại hội toàn quân tôi được thưởng Huân chương Quân công hạng Ba. (Vỗ tay).

Sở dĩ tôi lập được những thành tích trên là vì: Đảng đã giáo dục tôi, các đồng chí trong Chi bộ đã dìu dắt tôi, bảo ban tôi, giúp đỡ tôi, chính quyền nâng đỡ tôi, khuyến khích tôi. Tôi lại luôn luôn học tập được lời dạy bảo của Bác. Trong công tác, tôi luôn luôn nhớ lời Bác. Tôi lại được quần chúng nhân dân tín nhiệm, tin cậy ở tôi và luôn luôn phê bình tôi.

Tôi xin nhớ ơn Đảng, Chính phủ, Mặt trận, nhân dân. Tôi nhớ ơn Bác. Tôi hứa sẽ tiếp tục chiến đấu đến cùng chống bọn giặc cướp nước và sẽ dìu dắt các chị em đồng đội thi đua hăng hái, lập nhiều công để cũng thành chiến sĩ như tôi. Tôi xin hết. (Vỗ tay hoan hô).

Đại hội hoan hô nhiệt liệt, một số chiến sĩ chạy lên công kênh chiến sĩ điếu qua diễn đàn.

Âm nhạc cử một bài chào mừng.

Hồ Chủ tịch tuyên bố: Cháu Chiên ước mong được một khẩu súng lục để chiến đấu, Bác thay mặt Chính phủ và đoàn thể sẽ cho cháu một khẩu súng lục. (Vỗ tay).

Đại hội hát mừng chị Chiên một bài.

Chủ tịch Đoàn hô cảnh báo. Đại hội ra hầm trú ẩn.

Sau 15 phút Đại hội lại họp lại.

Thư ký Đoàn đọc diễn văn của Ủy ban Liên Việt Nam Bộ và Ủy ban Liên Việt tỉnh Bắc Kạn chào mừng Đại hội.

Ông Tạ Quang Bửu, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng xin phép Chủ tịch Đoàn đọc một bài thơ của 1 vị tặng chiến sĩ Nguyễn Thị Chiên sau khi nghe chiến sĩ báo cáo thành tích tại Hội nghị toàn quân.

Một nữ chiến sĩ công nhân và 1 chiến sĩ bộ đội hò mừng chiến sĩ Chiên:

Thái Bình sinh trưởng chị Chiên

Có công bảo vệ chính quyền nhân dân

Bị quân giặc bắt một lần

Chúng dọa bắn chết ba lần không khai

Chỉ huy khéo, đánh Tây tài

Lính xin nộp súng, quan hai rơi đầu.

Tiếp theo chiến sĩ Nguyễn Thị Chiên, Chủ tịch Đoàn giới thiệu chiến sĩ Giáp Văn Khương lên báo cáo thành tích, chiến sĩ Khương báo cáo trong 1 giờ 45 phút:

Thưa Hồ Chủ tịch;

Thưa các vị đại biểu;

Thưa các đồng chí chiến sĩ.

Tên tôi là Giáp Văn Khương sinh quán huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang, trong một gia đình bần nông nghèo đói. Lớn lên tôi đi chăn trâu, cắt cỏ và đi cấy. Hồi đó tôi không được mở mặt, mở mày.

Đến năm 1945 dân xã tôi đứng lên tranh đấu phá kho thóc. Tôi đang cắt cỏ ngoài đồng, thấy dân làng đi phá kho thóc, tôi cũng cầm liềm đi theo, tôi xung phong vào kho thóc. (Vỗ tay).

Đến Tổng khởi nghĩa, tôi tham gia vào đoàn thiếu nhi. Một anh cán bộ giáo dục tôi, rồi được anh em cử làm tiểu đội trưởng thiếu nhi. Được đi huấn luyện một lớp rồi về huấn luyện anh em.

Tháng 7/1945, cha tôi đi mua thuốc súng ở Bồ Hạ, bị bọn thổ phỉ bắn chết. Đoàn thể xã thương nhớ cha tôi. Ủy ban xã an ủi chúng tôi và làm lễ truy điệu cha tôi.

Sau tôi vào đoàn thanh niên, được cử đi dự lớp huấn luyện, rồi vào du kích, lúc đầu xã đội bộ thấy tôi còn bé không cho vào, tôi tranh đấu 3 lần, lần thứ 3 mới được vào. Vào du kích, tôi xin đi tiểu phỉ, vì tôi căm thù bọn thổ phỉ giết cha tôi. Hồi ấy du kích chưa có súng. Nhà tôi không đủ ăn, nhưng tôi cố dành lấy một cái kiếm sắt 25 \$ để đi đánh giặc. (Vỗ tay). Tôi được đi tiểu phỉ và được đi đánh Pháp ở Lục Nam. Ở Bồ Hạ, chúng tôi giải phóng được cho đồng bào, ở Lục Nam, tôi cùng anh em đánh Pháp và tiêu diệt hơn 10 xe, về đến nhà tôi được cấp khen. (Vỗ tay).

Sau đó, tôi được anh em cử đi dự lớp huấn luyện, rồi được cử làm tiểu đội trưởng du kích.

Năm 1947, Pháp tấn công Việt Bắc, anh em du kích chúng tôi bảo vệ dân làng rút lui tránh quân địch. Tôi dùng lựu đạn, đánh lổi chim sẻ, tiêu hao địch. Về

sau khi nó bị thua ở Việt Bắc rút về nó lại vào làng tôi, nó vây bắt tôi, nhưng tôi chui công trốn thoát. (Vỗ tay).

Về sau tôi xin xung phong đi bộ đội. Ủy ban xã không cho, vì thấy tôi có tinh thần, ham nhiệm vụ, tôi tranh đấu xin đi 3 lần mới đạt. Được vào bộ đội, tôi thấy sung sướng và vinh quang vì tôi được đi giết Pháp, lúc nào tôi cũng chỉ thích giết Pháp để trả thù. (Vỗ tay). Trong thời kỳ ở bộ đội tôi đã dự nhiều chiến dịch lớn như chiến dịch Tây Bắc, Phô Lu, Hoàng Hoa Thám, Quang Trung và chiến dịch Hòa Bình vừa qua.

Trong chiến dịch Hoàng Hoa Thám tôi đánh trận Bi-cho. Đơn vị tôi có nhiệm vụ tiếp viện cho đại đội chủ công. Tôi được lệnh đánh tung thâm, tôi dẫn tổ tôi vào. Vào căn nhà thứ nhất, địch bắn ra như mưa. Không có bộc phá, tôi bí mật ném thủ pháo vào trong nhà, địch chết 7 tên. (Vỗ tay). Tôi lại sang đánh nhà thứ hai. Tôi ném thủ pháo vào trong nhà rồi gọi hàng, địch lần lượt ra, giơ tay xin hàng. (Vỗ tay). Kết quả, tiểu đoàn tôi đã làm xong nhiệm vụ tiêu diệt đồn Bi-cho trong 30 phút. (Vỗ tay).

Trận Bến Tầm, đồn điền cà phê, đơn vị tôi cũng làm dự bị của đại đội chủ công. Đồn cà phê là một nhà, trước của đồn điền, xây lại rất kiên cố. Lúc tới gần nhà, địch bắn ra rất dữ. Tôi đề nghị anh trung đội trưởng cho tôi chạy thẳng vào hàng rào phá khẩu đại liên của địch. Trung đội trưởng đồng ý, tôi xung phong nhảy vào tiêu diệt hoàn toàn súng máy, giết 2 Maroc, địch ở trong nhà sợ chạy hết ra mé đằng sau. Vào trong đồn, tôi thấy tiếng đồng bào kêu, một chị chạy ra hôn tôi. Tôi đang hăng máu đập phăng chị ra, rồi nói Tây đâu, chị gọi ra một tiểu đội phụ nữ bị Tây bắt giam. Tôi truy kích địch sang nhà bên, ở đây có một khẩu mortier, tôi dùng lựu đạn phá được khẩu mortier. (Vỗ tay), địch sợ, phá hàng rào chạy ra đồng. Tôi dẫn tiểu đội truy kích. Vì chưa có kỹ thuật, tôi cứ một mình đuổi theo bọn giặc. Đuổi kịp thằng sau cùng, tôi lấy lưới lê đâm, nó bắt lấy lưới lê của tôi, dang co với tôi, tôi bắn một phát, nó giơ tay hàng. Trận ấy, mình tôi bắt sống được 5 thằng. (Vỗ tay). Trung đoàn giao cho tiểu đoàn tôi nhiệm vụ phá đồn cà phê, tiểu đoàn tôi làm xong nhiệm vụ. (Vỗ tay).

Chiến dịch Quang Trung, chúng tôi hành quân từ Quảng Yên về Hà Nam, trong một tháng trời, trời mưa tầm tã, quần áo hôi thối, vừa đến nơi được lệnh đánh ngay. Đại đội tôi có nhiệm vụ đánh đồn Non Nước. Non Nước là một vị trí kiên cố của giặc ở trên ngọn núi Non Nước. Đồn đóng làm 3 tầng, mỗi tầng có một số lô cốt.

Cách địch 3 cây số, chúng tôi đã nom thấy có của nợ treo ở trên đồn. Trước khi xuất kích, tiểu đoàn tôi có nhận được thư của Đại tướng. Sau khi học tập thư, tôi nói, tôi hứa trước đơn vị làm tròn nhiệm vụ để trả thù cho anh em đồng đội bị thương vong mấy trận trước. Tiểu đoàn giao cho tôi nhiệm vụ dẫn một tổ xung phong diệt súng máy. Tôi vô cùng phấn khởi được nhận cái nhiệm vụ quan trọng ấy. (Vỗ tay). Trước khi nhận nhiệm vụ, tôi có nghiên cứu sơ đồ. Khi xuất kích, chúng tôi được một ông cụ dẫn đường. Ông cụ không đưa chúng tôi đi đường tắt, lại đi đường vòng dài 12 cây số. Chúng tôi được lệnh phối hợp với tiểu đoàn bạn, khi đó có lệnh đánh tiêu diệt thị xã Ninh Bình, tối hôm ấy đến nơi bố trí, vì muện quá không được đánh, phải để lại tối sau. Nhưng chúng tôi đã chặn đường bắt một số quân địch ở thị xã Ninh Bình chạy trốn, chúng định chạy về đồn Gôi Hạc và đồn Non Nước. Chúng tôi bắt được 35 tên, tôi được lệnh dẫn tù binh về một làng gần đấy, trong số tù binh có một tên quan hai. Trong lúc tù binh bị giữ ở trong nhà ở trong làng thì ở ngoài, tiếng súng nổ âm âm, quân ta vẫn đánh nhau với quân Pháp ở thị xã Ninh Bình. Trong lúc vắng người, thằng quan hai định mua chuộc tôi. Nó cho tôi một cái đồng hồ và một cái nhẫn vàng để tôi thả nó ra, nhưng tôi gạt đi và mắng nó. Trong bọn tù binh lại có một tên Việt gian trước kia hấn dẫn lính Pháp về làng đó để cướp bóc. Dân làng thấy mặt nó đều xô vào định giết nó. Nhưng tôi cũng can ngăn và bảo phải đợi lệnh của cấp trên. Kết quả, đêm ấy tôi đã giữ được tù binh không mất một tên nào. (Vỗ tay).

Đến hôm sau, chúng tôi được lệnh phá đồn Non Nước. Tổ tôi có 3 người, 2 bạn đồng đội tôi cũng là những người can đảm xung phong. Muốn tiến vào đồn, chúng tôi phải chạy qua một cánh đồng rộng. Đại bác ở trong đồn cứ nổ ra âm âm, chúng tôi phải chạy một mạch qua hàng rào đại bác. Một đội bộc phá cũng đi theo với chúng tôi. Sau khi đội bộc phá phá xong hàng rào thì tôi vào thẳng, chạy vào

chân lô cốt. Thành đá cao 8 thước, thang chỉ đến độ 6 thước. Được lệnh tiến lên, tôi bước chân và tì đầu gối leo lên tường đá tai mèo, kéo 2 tổ viên lên, lựu đạn trong đồn ném ra rất nhiều. Nhiều quả ném ra ngoài còn mấy quả rơi gần chúng tôi thì tôi đều nhặt vứt giả lại địch. Lên đến chân lô cốt, tôi thấy có hai lỗ châu mai trong đó có hai khẩu đại liên luôn luôn phát hỏa, tôi men đến bên lỗ châu mai dứt lựu đạn vào lỗ châu mai. Quả thứ nhất không nổ, đến quả thứ hai địch ở trong lấy súng đẩy ra. Tôi ở ngoài lấy súng đẩy vào, lựu đạn nổ làm tịt ổ súng máy. (Võ tay). Địch cứ ném lựu đạn lung tung ra ngoài và bắn đạn rào rào. Lúc ấy, tôi nghĩ, muốn chiếm lô cốt thì phải trèo lên nóc lô cốt ném thủ pháo vào. Vừa lúc ấy, 2 quả đại bác ở đồn bên cạnh bắn trúng vào nóc lô cốt. Gạch ngói rơi xuống phủ cả người tôi. Nhưng nhớ đến nhiệm vụ, tôi không dám kêu nữa, sợ ảnh hưởng đến tinh thần anh em, tôi gọi một đồng chí kéo tôi dậy, tôi xoa cát ở mặt, định thần lại 1 tích tắc rồi chạy lên nóc lô cốt ném thủ pháo vào. Kết quả, tôi đã phá được lô cốt thứ nhất, giết 3 tên và hủy hai khẩu đại liên. (Võ tay).

Tôi đề nghị Trung đội trưởng cho phát triển đánh lô cốt thứ hai. Ở lô cốt thứ hai địch bắn ra như mưa. Ở những lô cốt khác, địch lại cũng bắn yểm hộ ngăn đường tiến của tôi. Tôi đề nghị ông Trung đội trưởng bắn yểm hộ cho tôi tiến. Tôi cầm lựu đạn nhảy sang phía lô cốt thứ hai, bò gần vào hai lỗ châu mai rồi dứt hai quả thủ pháo vào lỗ châu mai ấy. Súng máy tịt không nhả đạn nữa. Lô cốt thứ hai bị tiêu diệt, địch chết 4 tên. (Võ tay). Tôi lại đề nghị cho phát triển, xuống một cái nhà để quan sát. Ở lô cốt thứ 3 và thứ 4, trung liên và tiểu liên của địch vẫn bắn ra rào rào. Lựu đạn cũng nổ như ngô rang. Tôi thấy đường chính không tiến được nên tôi đưa tổ vòng ra đường sau rồi men vào cánh cửa chính. Tôi lấy thủ pháo ném qua cửa rồi xung phong nhảy vào, thủ pháo nó làm tịt súng ở trong đó, địch kêu như ri. Tôi gọi các anh bảo hoàng ra hàng, 2 anh bảo hoàng ở trong chui ra nói “lạy thầy con xin hàng”. Tôi bắt hai anh vào gọi những lũ ở trong nhà ra. Một lúc ở trong chui ra 30 tên xin hàng. Tôi bảo anh tổ viên càn bọn ấy vào phía góc sân và bắt chúng nằm xuống. Anh tổ viên bảo, chúng nó không nghe, tôi giận quá, lấy báng súng đập vào đầu gối mấy đứa. Bây giờ, nó mới chịu nằm xuống. Bọn bảo hoàng bảo trong nhà còn đến 40 da trắng. Tôi bảo nó vào gọi ra hàng nhưng anh ấy

vào rồi không thấy ra nữa, tôi lại ném thủ pháo vào và lại gọi hàng và cho 2 anh nữa vào gọi. Lần này 10 đũa da trắng ở trong chui ra xin hàng. Kết quả ở nhà này bắt sống được 30 bảo hoàng, 10 da trắng và tiêu diệt 2 tiểu đội địch. Tôi lại thấy trong nhà có một người bị trói, tôi cởi giây thả anh ấy ra. (Vỗ tay).

Tôi được lệnh phát triển lên tầng thứ hai, là chùa Non Nước. Đường lên nó bẩn như mưa, tôi phải tìm đường tắt leo sườn núi tiến lên. Tôi bò qua hai mô đá rồi quan sát con đường tiến. Sau tôi dẫn tổ qua 2 ụ đá cách chùa đó 5 thước, rồi nhảy vào gần chùa, tôi phân công cho hai anh tổ viên chít một lỗ châu mai, còn tôi chít một lỗ châu mai khác. Tôi dùng thủ pháp ném vào lỗ châu mai. Kết quả, địch ở trong chùa hoàn toàn bị tiêu diệt. (Vỗ tay).

Địch còn lại chạy lên đồn cao. Trung đội trưởng hạ lệnh cho tôi truy kích lên đồn cao. Tôi cùng các anh em tổ viên nhảy lên đuổi. Chúng bắn ra rất quá, tôi đề nghị cho bộc phá lên. Khi bộc phá lên, tôi nhận thấy đánh bộc phá không lợi, tôi đề nghị cho tiến thẳng vào lô cốt. Anh Trung đội trưởng hạ lệnh cho tiểu đội xung kích tiến thẳng vào lô cốt. Ở trong lô cốt lựu đạn ném ra lung tung, chúng tôi nhặt được một số vút vào trong đồn. Anh Trung đội trưởng cho liên lạc xuống đề nghị với ông Tiểu đoàn trưởng cho tiếp viện lựu đạn và tiếp quân lên. Tôi dẫn anh đánh bộc phá bò đến bên cạnh lô cốt, mặc kệ cho lựu đạn của địch ném ra, anh bộc phá đặt bộc phá nổ đánh uyển, lô cốt tan. Tôi xung phong vào, địch ở lô cốt ấy chết một số, còn một số chạy sang hầm bên. Chúng hô Việt Minh tia-rê (tirer) âm ỉ rồi chúng ném lựu đạn và bắn liên thanh ở lô cốt bên kia sang. Tôi đề nghị anh Tiểu đội trưởng cho bắn yểm hộ, rồi tôi tiến đánh lô cốt ấy. Lô cốt cao không có thang. Hai anh bạn đồng đội tôi bị hy sinh. Tôi cảm quá, lúc ấy tôi nghĩ đến lời của Bác, những người sợ thì mới chết, không sợ thì không chết. Rồi tôi quyết tâm đánh cho được lô cốt ấy. Tôi bảo anh Lực cho tôi trèo lên vai anh. Đứng lên vai anh Lực, tôi bám được vào nóc lô cốt rồi trèo lên đó, sau tôi lại kéo cả hai anh tổ viên của tôi lên. Nằm trên ấy, tôi quan sát thấy địch nó tập trung bắn về phía sông Đáy. Tôi ở nóc lô cốt nhảy xuống đất rồi tôi cùng mấy anh em xông lên đánh chiếm lô cốt thứ ba, tôi lại lấy thủ pháo ném vào lỗ châu mai, 3 tên chết, 5 tên bị thương. (Vỗ tay). Chúng nó chui cả vào hầm. Tôi đành theo vào hầm, ném thủ pháo vào trong đó.

Địch kêu la inh ỏi. Kết quả địch chết hai tiểu đội, 20 tên ra hàng, trong đó có 8 Tây . (Võ tay). Tôi lại được lệnh phát triển, lúc đó lựu đạn hết, tôi đề nghị cho tiếp tế. Chính ông Tiểu đoàn phó ở dưới đem 30 quả lựu đạn cho tôi. Ông Trung đội trưởng phân phối ngay. Tôi nhằm ổ mìn đánh tới, nhưng mới tiến được 5 thước, thì nó bắn rất quá, tôi phải lùi lại, lựu đạn ném ran như rang bỏng. Tôi lợi dụng lúc đạn hết bắn ra, nhảy lên ném 3 quả lựu đạn vào ổ mìn. Tên da trắng chết nằm ngang trên khẩu mìn. (Võ tay).

Tôi được lệnh đánh lô cốt thứ tư. Tôi xung phong 3 lần, lần thứ 3 bị thương vào đùi, tôi ngã xuống. Các đồng chí ôm lấy tôi hỏi có việc gì không, có còn chiến đấu được nữa không. Tôi nói còn chiến đấu được. (Võ tay). Anh Trung đội trưởng băng bó cho tôi, tôi đề nghị anh Trung đội trưởng cho bắn kiểm chế, tôi vượt qua 3 súng, cùng 2 tổ viên lấy thủ pháo ném vào 3 lỗ châu mai. Địch chết một số, còn một số chạy lên lô cốt thứ 5, tôi truy kích địch, vượt qua làn lựu đạn và súng máy, địch chui vào hầm, còn một số cương quyết nhảy xuống sông chết đuối, chỉ bắt được có 5 tên giao cho anh em. Tôi lại đề nghị cho phát triển, anh em bắn yểm hộ cho tôi, tôi lại tiến đến lô cốt thứ 5 lấy thủ pháo ném vào lỗ châu mai, địch chạy vào hầm, tôi rượt theo ném thủ pháo vào hầm địch kêu ầm ĩ. Tôi gọi hàng, 20 tên bảo hoàng ở trong chui ra xin hàng cùng 8 anh da trắng . (Võ tay). Tôi đề nghị cho tiếp viện lựu đạn đánh lô cốt thứ 5. Lúc ấy ở nhà tên quan 3, đại liên của chúng quét ra rất dữ, tôi phải chui vào hầm. Khi thấy ngớt, tôi chui ra, tôi thấy một trung đội địch chạy lên lô cốt thứ 5, tôi xung phong đuổi. Một số nhảy xuống sông chết đuối, thằng nào gan không nhảy thì bị tôi bắt sống. Tôi chiếm lô cốt thứ 5, địch chết 2 tên . (Võ tay). Anh trung đội trưởng hội ý với tôi đánh nhà quan ba. Tôi tham gia ý kiến với anh trung đội trưởng rồi cho tổ viên thẳng ra đằng sau nhà. Mới tiến được 5 bước thì anh tổ viên của tôi bị đạn, tôi băng bó cho anh tổ viên rồi lại cùng anh xung phong. Tôi ném hai quả lựu đạn làm tịt hai lỗ châu mai . (Võ tay). Lúc chưa ném, tôi nghe thấy trong nhà thằng quan ba có tiếng kêu ro ro và tiếng Tây nói sì sồ. Sau khi diệt mấy lỗ châu mai, tôi lấy thủ pháo ném vào nhà quan ba. Địch kêu inh ỏi, tôi gọi hàng, 2 tên bảo hoàng ra hàng. Tôi bắt nó gọi quan ba ra. Chúng nó ra, ôm hai cái máy radio, nhưng quan ba không thấy ra, tôi

lại bảo vào gọi lần nữa và bảo nếu không ra thì tôi lại ném thủ pháo vào. Một lát, thẳng quan 3 ở trong chui ra mang lon đồ choét (võ tay lâu).

Tôi lại được lệnh phát triển, tôi xung phong vào trong nhà thấy trong đó chết ngổ ngang, 1 số địch chui vào gầm giường. Tôi lấy súng bắn vào rồi lấy lưới lê đâm vào gầm giường. Bốn tên da trắng ở trong gầm giường chui ra.

Chỉ còn lô cốt số 6. Nhưng tôi mệt, tôi đề nghị anh trung đội trưởng cho tôi nghỉ một lúc. Anh trung đội trưởng đồng ý, rồi cho tiểu đội xung kích tiến đánh lô cốt số 6, nhưng tiểu đội không tiến được. Lúc ấy tôi nhớ lại nhiệm vụ của nhân dân và Đảng giao cho, tôi cũng nhớ các bạn đã hy sinh nên cương quyết làm nhiệm vụ. Tôi vùng dậy xin đánh luôn (võ tay, hoan hô). Anh trung đội trưởng lại cho bắn yểm hộ rồi tôi lại cùng hai tổ viên lại tiến. Một anh tổ viên bị đạn bắn bay mũ, còn một anh tổ viên khác bị thương, tôi băng bó cho anh đó, rồi hỏi còn chiến đấu được nữa không, anh ấy trả lời còn chiến đấu được . (Võ tay). Tôi rất lấy làm phấn khởi, lúc này tôi nghĩ nếu cần phải hy sinh làm cho xong nhiệm vụ thì tôi sẵn sàng hy sinh . (Võ tay). Tôi xung phong lần nữa. Lần này bị bốn viên đạn vào đùi và gục xuống. Anh trung đội trưởng gọi y tá ở dưới lên băng bó cho tôi, rồi ra lệnh cho tôi rút xuống dưới, tôi không nghe, đề nghị cứ cho tôi đánh . (Võ tay), anh trung đội trưởng cho bắn yểm hộ. Lúc đó anh trung đội trưởng cũng đã bị thương rồi, nhưng anh cũng vẫn chỉ huy. Vì thế tôi tin tưởng lắm, tôi lại tiến lên lần thứ ba, lần này thì tôi tiến được đến sát lô cốt lấy thủ pháo ném vào hai lỗ châu mai. Rồi tôi thấy có một cái cửa tò vò, tôi lấy thủ pháo ném qua cửa tò vò vào trong rồi tôi gọi ra hàng, 30 tên da trắng ở trong chui ra xin hàng . (Võ tay). Nhưng ở trong vẫn thấy bắn súng ra, tôi nép vào tường nhìn vào trong thấy có 2 tên da trắng đang bắn 2 khẩu đại liên. Tôi tức quá, lấy 3 quả thủ pháo ném đám ấy bị tiêu diệt hết . (Võ tay). Kết quả, chiếm lô cốt số 6. Còn lô cốt thứ 7 và thứ 8 thì đơn vị bạn cũng đã giải quyết xong rồi.

Tóm lại, vị trí Non Nước bị tiêu diệt hoàn toàn, tổng cộng chết 32 tên, hàng 118 tên, bị thương 6 tên, cộng là 156 tên, bắt được 1 quan ba, lấy 2 radio. Về phần tôi đã được vinh dự đánh 6 lô cốt, chiếm 3 hầm, 1 chùa, 1 nhà chỉ huy sở và 1 nhà lính, (võ tay và hoan hô rất lâu). Sau khi trận đánh kết liễu thì trời gần sáng, ông

Tiểu đoàn trưởng cho dẫn tù binh đi và thu dọn chiến trường. Lúc ấy địch bắn đại bác và chở quân tiến sang. Các anh chỉ huy họp bàn rồi ở lại giữ đồn. Ông Tiểu đoàn trưởng rất là cương quyết, trong lúc tôi xung phong ông theo sát. Thấy cấp chỉ huy cương quyết như thế, tôi rất tin tưởng. Trời dần dần sáng rõ, tôi được lệnh quan sát thì thấy địch chuẩn bị một cuộc tấn công lớn, 1 tàu chiến và 2 ca nô ở bờ sông bên kia tiến về phía chúng tôi. Ông Tiểu đoàn trưởng hạ lệnh cho đánh và chính tay ông bắn motier. Lúc tàu chiến và ca nô ra đến giữa sông thì bị trúng đạn motier của ta, chúng nó lại phải quay lại. Lúc ở trên vị trí Non Nước chúng tôi còn lại 22 người, cán bộ đông hơn chiến binh. (Vỗ tay). Địch cho máy bay lên quần chúng tôi xung quanh vị trí. Đầu tiên có 2 bà già, rồi sau đến 6 ren-cat. Chúng nó bắn tứ tung, chúng tôi rút xuống hầm, đồng thời đại bác của địch cũng rót vào mặt hầm. Khi chúng nó ngớt bắn, ông Tiểu đoàn phó lại chui lên đầu tiên, chúng tôi lại cũng theo lên cả. Lúc này địch lại cho tàu và ca nô tấn công sang lần thứ hai, chúng tôi lại bắn motier. Khi tàu địch đến cách bờ 20 thước thì 3 quả motier của ta trúng tàu chiến, địch nhảy xuống sông rất nhiều. (Vỗ tay). Địch lại cho 7 da-cô-ta đưa quân nhảy dù lên và cho quân tiến lên chỗ chúng tôi đóng. Chúng chia làm 3 gọng kìm tiến quân lên, quân nó đi chữ A và chữ V. Hỏa lực của nó rất là mạnh. Tôi được lệnh trèo lên mái chùa quan sát thì thấy Tây nằm ở dưới chúng tôi độ 700 thước và chuẩn bị một cuộc xung phong. Ông Tiểu đoàn trưởng hỏi chúng tôi có quyết tâm tiêu diệt địch không. Chúng tôi đều nói quyết tâm. (Vỗ tay).

Đầu tiên, địch cho một tiểu đội xung phong, ông Tiểu đoàn trưởng quét chết hết. Nhưng ông cũng bị thương. Chúng tôi băng bó cho ông. Địch lại xung phong lần thứ hai, súng liên thanh của chúng tôi quất ra, chúng nó lại chết một số rồi không dám tiến nữa. Ông tiểu đoàn trưởng nom tôi cười, tôi cũng cười. Ông ra lệnh cho tôi đi lấy nước đổ vào nòng súng. Nếu không có nước thì không thể bắn được nữa. Lúc ấy tôi do dự nếu trèo xuống chân núi mà lấy nước thì không thể được, một là bị bắn chết, hai là bị đạn. Sau, ông Tiểu đoàn có bảo tôi, cậu cứ vào hầm mà tìm, thế nào cũng có nước ở trong ấy. Tôi vào hầm tìm mãi thì thấy có hai bi đông nước, tôi lấy ra đổ vào súng máy.

Địch lại xung phong lần thứ ba, chúng tôi lại quật chúng nó chết một số. Lần này, chúng không có mục đích lên đồn mà chỉ có ý định lên kéo xác chết xuống.

Địch lại tấn công lên lần thứ 4. Lúc ấy tôi không giúp ông tiểu đoàn trưởng bắn súng máy nữa, tôi được lệnh ra chỗ khác để chống với một gọng kìm khác của địch. Vừa lúc ấy thì đại bác địch rớt trúng chỗ chúng tôi. Anh tiểu đội trưởng của chúng tôi bị bắn tung lên. Tôi ôm lấy anh khóc và xé áo buộc cho anh, rồi tôi ôm anh vào trong hầm, tôi ghé mồm vào tai anh và hứa sẽ trả thù cho anh. Sau rồi tôi lại ra khỏi hầm, cản một đợt tấn công nữa của địch. Nhưng súng máy tôi bị hỏng, tôi phải lấy súng trường bắn, tôi bắn chết một lúc được 12 đứa. (Vỗ tay) chúng không dám lên nữa. Chúng tìm lối khác tấn công lên. Trong lúc ấy thì có lệnh của tiểu đoàn trưởng cho chúng tôi được rút, nhưng súng của địch bắn rất quá và tai tôi bị điếc vì đêm nghe đại bác của địch, bởi vậy tôi không nghe thấy lệnh rút lui, đến lúc Tây nó lên tôi mới biết, tôi vội chui vào hầm trốn. Chúng nó rượt theo tôi vào trong hầm. Tôi chui vào gầm giường lấy một hòm đạn chặn ở ngoài. Lúc ấy, tôi nghĩ bụng nếu bị chúng bắt thì tôi sẽ liều chết với chúng. Tôi có chết cũng giết được mấy đứa. Tôi nhớ đến anh tiểu đội trưởng và một số bạn đồng đội đã bị hy sinh, tôi thương anh em và tôi căm thù bọn giặc. Bọn giặc vào trong hầm, chĩa súng vào bắn trong gầm giường, vừa bắn vừa gọi, dọa dẫm, nhưng tôi cứ nằm im thín thít, tôi đã mở kíp sẵn hai quả lựu đạn, định bụng nếu bị bắt thì tôi sẽ làm nổ lựu đạn rồi cùng chết với địch. Bọn địch tìm mãi không thấy gì, chúng đi ra. Thấy yên, tôi từ từ bò ra và tìm đường thoát. Lửa lúc bọn địch đi sang lô cốt khác tôi ở hầm chui ra rồi chạy như bay và nhảy từ trên núi xuống sông. Nước xoay tôi như quả bóng, hôm tôi cùng ra, tôi trôi dạt vào bờ. Nôn ra 1 lít nước người mới nhẹ nhõm. Nhưng lúc ấy, quân giặc ở trên núi vẫn theo dõi tôi, tôi phải chui vào đám bèo tây lấy bèo che kín lên mặt. Bọn địch đuổi theo tôi, chúng đến chỗ tôi nấp, bắn lung tung ở gần chỗ tôi rồi sục sạo. Sau chúng lại cho 1 đứa ở đấy canh gác, tôi vẫn nằm im dưới bèo. Một lúc sau thì có kèn thổi, chúng bỏ về ăn cơm, tôi nhô mặt ra thở một hơi dài cho bộ công nín thở. Tôi ngâm nước cho đến tối rồi nhìn núi Cánh Diều để tìm về đơn vị. Tôi vừa mệt, vừa đói lại vừa bị thương nên cứ đi được vài trăm bước lại quy xuống. Mò gần đến Cánh Diều, tôi gặp một số anh em ở đơn

vị bạn đi lấy thương binh. Các anh dắt tôi về, 12 giờ đêm tôi mới đến nhà, cả đơn vị thấy tôi về, ôm lấy tôi khóc, tôi cũng khóc. Tóm lại, trong ngày hôm đó, tôi cùng các bạn đồng đội chống 6 đợt xung phong của địch vừa giết 179 tên. Riêng tôi bắn 12 tên và góp phần diệt 2 trung đội (vỗ tay lâu).

Sau trận đó tôi được nghỉ cho đi chỉnh huấn. Ở nhà anh em binh công, đến khi tôi về Phú Thọ thì được Bộ Tổng Tư lệnh thưởng Quân công hạng Ba . (Vỗ tay).

Trong thời gian chỉnh huấn tôi được đại đội công nhận tiến bộ nhất về mặt tư tưởng. Trước kia tôi hay nóng nảy, tự kiêu, tôi đã sửa chữa được nhiều. Tiểu đội tôi được coi là tiểu đội cốt cán của Đại đội. Về mặt quân sự tôi thường được cấp chỉ huy cử làm mẫu để cho các anh xem. Kỳ tập nào tôi cũng được coi là điển hình. Về kỹ thuật, tiểu đội tôi được nhất trong đại đội. Riêng về đánh tung thâm thì được nhất trong tiểu đoàn. (Vỗ tay).

Về chiến dịch Hòa Bình, trước khi tham gia chiến dịch Hòa Bình chúng tôi đã được học tập thư Bác. Bác có bảo lần này địch đánh ra Hòa Bình là một dịp để ta tiêu diệt chúng. Chúng tôi hết sức tin tưởng. Trong chiến dịch đó tôi được dự vào việc đánh công kiên đồn Pheo. Trước khi ra trận, chúng tôi có làm quyết tâm thư và thảo luận trong tiểu tổ.

Đến đây, Hồ Chủ tịch ngắt lời và bảo: vì hết giờ, Bác rất tiếc phải cắt bản báo cáo của chú Khương. Chú cứ xung phong và phát triển mãi thì anh chị em sẽ đói bụng hết. Cháu hãy kết luận đi thôi.

Vâng lệnh Bác, tôi xin kết luận, ở trận Pheo chúng tôi đã làm tròn nhiệm vụ tiểu đoàn đã giao cho. Tôi đã xung phong 6 lần, diệt 2 tiểu đội địch . (Vỗ tay).

Kết luận, từ ngày phát động phong trào thi đua, tôi được vinh dự khen thưởng mấy lần. Đến kỳ kết thúc vừa rồi, tôi được trúng cử Chiến sĩ thi đua số 1 của Đại đội với 100% số phiếu, chiến sĩ thi đua Tiểu đoàn với 100% số phiếu. Chiến sĩ thi đua số 2 của Trung đoàn và Chiến sĩ thi đua của Đại đoàn. Tôi được cử đi dự Đại hội toàn quân và đến nay được đi dự Đại hội chiến sĩ thi đua toàn quốc này. Tôi rất lấy làm sung sướng.

Sở dĩ tôi được vinh quang ngày hôm nay là nhờ ơn Bác, nhờ ơn Đảng đã giáo dục tôi, Chính phủ, Mặt trận và nhân dân đã bồi dưỡng cho tôi. Tôi không bao giờ dám quên những ơn đó.

Trước mặt Bác, trước mặt các vị đại biểu và các anh chị em chiến sĩ, tôi xin hứa làm nhiệm vụ và hy sinh đến giọt máu cuối cùng. (Đại hội vỗ tay và hoan hô nhiệt liệt) một số chiến sĩ lên công kênh.

Nhạc cử bài mừng chiến sĩ Khương.

Hồ Chủ tịch tuyên bố: Bác tiếc lúc này phải cắt ngắn báo cáo của chú Khương vì thiếu thì giờ.

Sau Bác có hứa cho cháu Chiên (chiến sĩ Nguyễn Thị Chiên) một khẩu súng lục, bây giờ Bác cho cháu khẩu súng lục này của Bác. Bác nói thêm, khẩu súng này hơi nặng, Bác đeo cũng nặng, nếu có khẩu nào nhẹ hơn thì cháu đổi mà đeo cho nó đỡ nặng.

Ngay lúc đó, Phó Thủ tướng Phạm Văn Đồng lên đỡ khẩu súng lục ở tay Hồ Chủ tịch và trao cho chiến sĩ Nguyễn Thị Chiên, Đại hội vỗ tay hoan hô nhiệt liệt.

Hồ Chủ tịch nói: Máy hôm nay Đại hội làm việc nhiều, chiều nay Đại hội nghỉ: 6 giờ tối sẽ họp lại.

Đại hội tạm nghỉ hồi 11 giờ trưa.

18 giờ 30 Đại hội họp lại.

Hồ Chủ tịch chủ tọa buổi họp.

Chủ tịch Đoàn giới thiệu một lão chiến sĩ Hoa kiều Voòng Dừng Hình đến dự Đại hội. Đại hội hoan hô. Hồ Chủ tịch giới thiệu thêm, đồng chí Hình trước là tham gia Hồng quân Trung quốc, bây giờ làm trong mỏ của chúng ta. Trước kia, hồi Pháp thuộc, ở mỏ ấy với những dụng cụ tồi tàn, một người thợ, một ngày làm được hơn 2 kilô nay với dụng cụ thô sơ, do sự gắng sức của đồng chí Hình và của công nhân ta mỗi ngày làm được gần 4 kilô . (Vỗ tay). Sở dĩ đồng chí Hình thành công như thế, cũng như mỗi chiến sĩ khác là vì:

Có lòng nhiệt thành, có tinh thần phụ trách. Gắn gũi quần chúng, đây là bí quyết thành công (Đại hội vỗ tay lâu).

Hồ Chủ tịch lại giới thiệu nữ chiến sĩ Trương Thị Xin mới đến dự Đại hội .
(Vỗ tay).

Hồ Chủ tịch giới thiệu chương trình làm việc tối nay:

Chiến sĩ Đinh Nòi, đại biểu cho chiến sĩ quân đội Liên khu 5 và đại biểu cho đồng bào Êđê báo cáo, sau đến một chiến sĩ nông nghiệp.

Chủ tịch Đoàn giới thiệu cụ Lê Đình Thám, chủ tịch Ủy ban bảo vệ Hòa bình thế giới ở Việt Nam hò mấy câu trong khi chờ đợi chiến sĩ Đinh Nòi.

Chiến sĩ Đinh Nòi lên báo cáo thành tích.

Kính thưa Hồ Chủ tịch;

Thưa các vị đại biểu;

Thưa các đồng chí chiến sĩ.

Tôi là Đinh Nòi ở xã Ba Đình, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi, hồi nhỏ chăn trâu, 16 tuổi ở chiến khu bí mật Ba Tơ. Cướp chính quyền, anh em rủ tôi đi đuổi Tây, đi giết Tây, tôi nghĩ tôi thích nên tôi đi. Hồi trước, Tây ở miền tôi, nó bắt mình làm đường, nó đánh đồng bào, tôi thấy đau khổ nên mới thích đuổi Tây.

Khi tôi nhập ngũ, tôi còn nhỏ, mới 16 tuổi, tập ở Ba-tê, tập bí mật, các anh cán bộ thấy tôi nhỏ quá thương tôi, không cho tôi tập súng nặng, mà cho mang mut-co-tông. Tôi đánh Pháp ở đồn Ba -tê, rồi được xuống tỉnh Quảng Ngãi ăn tập. Lúc mới xuống, tôi thấy đồng bào đông quá, tôi được đồng bào hoan hô, anh em thương tôi. Đôi lúc tôi nhớ nhà, nhưng không biết đường về. Sau tôi xuống thị xã Điện Bình, ăn tập ở đây tôi thấy biển lần đầu, tôi lo âu, tôi sợ, tưởng là anh em đưa mình vào một nước xa, chắc chết. Nhưng sau tôi thấy đồng bào đem cho bò, lợn, đến nói chuyện với bộ đội nên ít lo. Lúc đó tôi chưa biết nói tiếng Kinh, chỉ biết những tiếng ăn cơm, uống nước thôi.

Sau đại đội tôi với tiểu đoàn ra Thái Phiên (Đà Nẵng) ăn tập. Tôi ở trong tổ súng máy, tôi thấy đồng bào thương tôi, anh em hay nói chuyện với tôi, anh em hỏi tôi có dám đánh Tây không. Tôi trả lời dám đánh thì đánh chứ sợ gì. Tôi thấy đồng bào Kinh và anh em tốt với tôi quá, tôi nghĩ ghét bọn Tây thêm? Khi tôi nhỏ, tôi tưởng đồng bào Kinh là xấu, lúc ấy tôi mới biết là đồng bào tốt, nên thích cùng

đồng bào giết Tây. Lúc mới, tiếng súng nổ tôi sợ chết, lắm lúc nhớ nhà, nhưng sau anh em nói, ai cũng phải xa nhà, tôi thấy đúng, và chỉ nghĩ đánh giặc thôi.

Suốt năm 1946 - 1947, tôi đánh Tây ở Thái Phiên. Lúc đó bộ đội mình ít súng, nên đánh quấy rối nhiều. Tôi đánh rất nhiều trận nhỏ và có dự hai trận lớn: Trận Đèo Hải Vân và trận đánh ga Liên Triều, tôi giết đổ một xe, chết 6 Tây và thu hết cả súng . (Võ tay).

Năm 1947, vì hết đường, nên về tiểu đoàn bộ phận công cho tôi phụ trách vận tải vũ khí, quân dụng, ra mặt trận Thái Phiên, Bắc Quảng Nam.

Năm 1948, tiểu đoàn và Quảng Ngãi luyện quân, tôi là chiến sĩ vác súng, đi đều, đâm lưỡi lê và ném lựu đạn khá nhất ở tiểu đoàn, được tiểu đoàn và đại đội thưởng. Về lựu đạn, tôi ném được 60 thước. Ngày lễ khen thưởng các anh chị, các em ở trường xa đến tìm gặp tôi và hoan hô tôi, tôi núp để cho các chị không tìm thấy - vì tôi sợ lắm.

Năm 1949, đánh xe lửa ở đèo Hải Vân trận này tiểu đoàn tôi được thưởng Quân công hạng Ba.

- Năm 1950:
- Đánh trận Gò Cà;
 - Đánh trận An Khê, Tây Nguyên;
 - Đánh trận 14 xe ở Thanh Suýt, Quảng Nam;
 - Đánh Điện Hòa trong chiến dịch Hoàng Diệu.

- Sau bị ốm tôi về tăng gia sản xuất cho tiểu đoàn 2 tháng, tôi được thưởng trong khi tăng gia.

Năm 1951, lên hoạt động ở Sơn Hạ, miền Tây Quảng Ngãi.

Ngày 02/9/1951 được tuyên dương toàn Trung đoàn.

Ngày 23/12/1951 được bầu chiến sĩ hạng nhất toàn liên khu.

THÀNH TÍCH THI ĐUA

Ngày 19/5 tiểu đoàn tôi lên Sơn Hạ, nhiệm vụ đại đội tôi thì giải quyết mở đường đi lên đồn Ta-muc gặp địch thì nhất định đánh. Vùng Sơn Hạ quan trọng lắm, mất vùng Sơn Hạ là Khu 5 mất một chỗ dựa lưng. Địch chiếm cả Sơn Hạ, chỗ nào cũng có địch, nhân dân ở đó thì nó nắm hết, súng ống thì bên Tây ở Kom-long,

Kon-Tum phát cho bọn phiến loạn nhiều. Bọn phiến loạn ở đây đã bắt nhiều liên lạc viên của bộ đội ta, chúng đã giết mấy ngàn đồng bào Kinh.

Bắt đầu tôi lên thì nhận nhiệm vụ trinh sát liên lạc cho Đại đội, vì Ban Chỉ huy thấy tôi là người Thượng, mặc dầu quê tôi không ở đó. Ban Chỉ huy Đại đội giao cho tôi đi Ta-Ba đêm, bám sát và điều tra tình hình địch để đánh. Đi thì hai người, nếu địch giết anh kia thì tôi về, giết tôi thì anh kia về. Tôi đi suốt một đêm thì đến Ta-Ba, tôi vào trong vùng đó không biết có địch hay không. Tôi lọt vào trong núi đất dài trên trên núi cao, ngó địch qua lại như thế nào. Súng ống như thế nào. Con số địch ở đó tôi nắm được hết. Cả hai anh em trở về Đại đội báo cáo với Ban Chỉ huy Đại đội đêm đại đội lên đánh. Kết quả, đánh tan được bọn phiến loạn ở đây. Lúc đánh, đồng bào chạy cả vào núi. Ban Chỉ huy bảo tôi đi kêu về để giải thích. Tôi đi kêu về, tôi chú ý mời các cụ già về, Ban Chỉ huy giao tôi đứng giải thích. Tôi giải thích: chủ trương Chính phủ không đánh đồng bào, đồng bào không sợ gì hết, bộ đội, Chính phủ chỉ đánh phiến loạn. Tôi giải thích: nhà nào có con, chị nào có chồng làm phiến loạn thì gọi về, Chính phủ khoan hồng không giết, có mang súng được thì mang, không mang được thì thôi. Tôi bảo: đồng bào cứ lấy thôn trưởng, thích người nào thì cứ người ấy. Kết quả tôi đã bám sát và nắm tình hình địch, đánh được địch, đồng bào bầu được thôn trưởng. (Võ tay).

Đại đội về nghỉ tại Livet, giao cho tôi một trinh sát liên lạc 6 người, trong đó có một tiểu đội trưởng, nhiệm vụ lên bám vùng Ta-muc, nắm tình hình nhân dân, để tìm đường đưa bộ đội lên đánh Ta-muc. Tôi bắt đầu đưa tổ tôi đi Livet. Hôm ấy gần tối, trời mưa phải qua con sông tổ đến bến đò, tôi qua được nửa sông thì địch bắn, anh em trong tổ chạy tán loạn, tôi bình tĩnh đứng giữa sông kêu anh em hãy làm tròn nhiệm vụ. Anh em đứng lại chỗ tôi vào bàn kế hoạch. Xong tôi cho 5 người theo bờ sông đi lên gần 1 cây số hãy lội qua rồi hô xung phong, chạy đến chỗ có tiếng. Tôi vội vàng lội qua sông, đến chỗ nó chiếm khi này, tôi trèo lên đồi, hô xung phong, địch tưởng bộ đội ta đông, bao vây hai đầu nên bỏ chạy tán loạn. (Võ tay). Tôi kêu anh em hội ý hội báo. Anh tiểu đội trưởng lúc này không giám đi vì nghe súng giặc nổ ầm cả núi, tôi nói nhất định phải đi. Tôi nhận đi làm tròn nhiệm vụ của Ban Chỉ huy, có chết cũng phải đi, tôi nhận đi đâu, tôi phân công cho

anh dân quân người Thượng đi sau cùng. Đi suốt một đêm, phải trèo qua một dốc cao dài 6 cây số. Đường đi không xa mấy, nhưng vì đi đêm, rừng núi mênh mang chỉ đi được 15 cây số. Sáng ngày đến vùng Pho mia, tôi đếm đầu anh em trong núi, tôi và anh dân quân mượn khố người Thượng ăn mặc theo người Thượng bơi lội trên mặt để khỏi bị lộ. Hôm ấy, tôi vừa nấu chín nồi cơm thì một tên phiên loạn đến. Nó hỏi, nấu cơm cho ai, tôi nháy anh dân quân trả lời, tôi làm thỉnh vì tiếng tôi khạc, thẳng giấc đi, tôi mang cơm lên cho anh em, hội ý hội báo với anh tiểu đội trưởng, đề nghị bọn anh ở lại đó, để anh dân quân và tôi đi lên Ta-muc, anh tiểu đội trưởng đồng ý. Tôi giao việc săn sóc 4 anh cho vợ một anh dân quân ở đó. Chị này nhận bảo đảm cho 4 anh, nấu cơm, đem nước cho 4 anh, giữ bí mật. Anh dân quân và tôi bắt đầu đi lên Trương-lich, cách đồn Ta-muc hai cây số, Ban Chỉ huy dặn đi đến đấy thôi. Đến nơi, tôi vào núi, cho anh dân quân vào làng, dò hỏi tin tức về địch và nhân dân. Xong chúng tôi về, đưa 4 anh ở Tở về nghỉ ở Ta-ba, cho một người về báo cáo Ban Chỉ huy. Năm người ở lại để tiếp tục nắm tình hình.

Hết gạo ăn, tôi vận động và đi xin gạo đồng bào. Liên lạc 2 lần, lệnh Ban Chỉ huy cho ở lại 6 ngày để chờ Đại đội lên. Trong 6 ngày, một mình tôi chạy cho 6 người ăn. Đúng 6 ngày, Đại đội lên, tôi dẫn bộ đội lên đánh Ta-muc, địch chạy tán loạn nhưng không lấy được đồn. Lúc về, hai đại đội bạn trong tiểu đoàn ở lại Ta-muc để giữ đồn. Đại đội tôi về nghỉ ở tại Ta-ba, ở lại 6 ngày thì cả tiểu đoàn hết gạo, xa không chở đến kịp. Tôi hoạt động mượn gạo đồng bào, cho cả Đại đội ăn trong hai ngày, còn 2 đại đội bạn thì chịu đói, ăn cháo. Được tin gạo lên, sẽ có một đoàn dân công tải gạo đến chỗ Đại đội tôi đóng, số gạo đủ cho Tiểu đoàn. Ban Chỉ huy Đại đội tôi biết có địch phục kích trên đường nên không cho đoàn dân công đi. Lúc ấy, anh em trong đại đội tôi tất cả phải đi về Gi-Lang lấy gạo ăn, còn một số yếu thì ở lại giữ gìn vũ khí. Hai anh quản lý không chịu nghe theo ý kiến của Ban Chỉ huy Đại đội, cứ cho đoàn dân công đi. Đi cách 3 cây số thì bị phiên loạn đánh úp, dân công bị chết 6 người, bị bắt 7, còn chạy tán loạn về Dong-ké hết. Địch nó lấy hết một số lớn gạo và lấy hết lương khô. Sau đại đội tôi đưa số anh em còn lại lên tiếp viện, chúng bỏ chạy. Anh chính trị viên kêu tôi có cách gì giải quyết không. Tôi xung phong đi gọi đồng bào trong vùng. Lúc ấy tôi đau chân nặng,

chân súng, địch ở trong núi nổ súng lung tung, trời mưa và lạnh ghê lắm. Tôi đến, sông nước lớn, tôi nghĩ thương anh em, 1 đại đội bạn đã bị đói 2 hôm nay với hai Ban chỉ huy và Ban Chỉ huy tiểu đoàn, nên tôi cương quyết một mình đi. Anh chính trị viên bảo “Nồi cố gắng lên”. Đêm ấy, một mình tôi đi tìm các làng, vận động để đồng bào đi vận tải gạo. Mỗi vùng cách nhau từ 5 cây số, cách nhau từ 10 cây số có giặc đóng rải rác nhiều lắm. Đi vào thì không dám vào liều, tôi đi núp trong núi để rình. Sau mỗi nhà, tôi lên sân, nói rõ tôi là bộ đội Chính phủ, nhờ đồng bào ngày mai tải gạo cho bộ đội ăn. Đồng bào hỏi súng ở đâu nổ, tôi nói, súng ở trên kia xa lắm, không sợ. Chỗ lấy được 5 người, chỗ lấy được 10 người, tôi đi suốt trong một đêm được 20 người, về báo cáo cho Ban Chỉ huy Đại đội. Đúng 10 giờ sáng thì đồng bào tới, tôi cho đồng bào đi vòng sau đồi, tránh chỗ anh em tử sĩ nằm. Lên đến nơi, tôi cho đồng bào mang gạo và bắt đầu đi, đến 4 giờ chiều thì đồng bào đi tới chỗ chân dốc. Tôi phải đưa đồng bào đi suốt trong 1 đêm, trước khi đi thì tôi tập trung lại và tôi dặn khi có tiếng súng ở bên kia núi thì đồng bào mang gạo chạy vào núi.

Dặn rồi, tôi đi dò tình hình, hai tay cầm hai quả lựu đạn. Đến một con suối thì gặp một đồng chí của mình gác, tôi tưởng là địch nên ôm lấy anh ta và vật anh xuống suối. Sau gặp Ban Chỉ huy Tiểu đoàn và 2 Ban Chỉ huy Đại đội, tôi trở ra tháp được đưa đoàn gạo vào chỗ bộ đội đóng. (Vỗ tay).

Một hôm được tin địch ở Gio - Linh, Ban Chỉ huy đại đội tôi xuống cùng một đồng chí khác để xem tình hình địch. Tôi xuống thì không thấy có địch, tôi ở lại gác và cho một anh về báo cáo. Ban Chỉ huy đại đội xuống vùng đó, giải thích cho đồng bào về chủ trương của Chính phủ, vừa giải thích xong thì thấy một đoàn phiên loạn ở đồn Ta-mục xuống, bọn chúng có đến hơn hai đại đội. Tôi lấy ống loa đi gọi: Chính phủ không giết anh em phiên loạn, anh em về làm ăn với vợ con, giặc Pháp nó lợi dụng người Thượng, phát súng đạn để đánh lại anh em bộ đội mình. Anh em muốn về thì mang súng trở xuống, cột cái khăn ở tay. Sau đó thì bọn phiên loạn tiếp tục về với Chính phủ, kết quả được 100 người, có hai người theo về ngay . (Vỗ tay).

Sau tôi không ở trinh sát nữa mà về bổ sung dưới Động-Ké, phụ trách tổ tân binh, dạy anh em tập. Một thời gian thì anh em này biết sử dụng súng, còn một anh không quen phải đưa lên miền núi, vừa đi đường vừa huấn luyện, tôi tích cực tập cho anh ta. Khi lên thì gặp địch xuống. Bên ta có 2 Đại đội, một Đại đội đánh suốt trong một đêm mà bên mình vẫn chưa chiếm được ngọn đồi. Ban Chỉ huy cho tôi một tổ và bảo xung phong lên đồi. Tôi hô 2 anh tổ viên theo tôi chạy vượt mạnh lên ngọn đồi. Vừa hô xung phong, chúng nó vác súng máy chạy. Địch tưởng bộ đội mình đông nên bỏ chạy tán loạn. Kết quả là Đại đội chiếm được đồi, tổ tôi không bị thương và không chết. (Vỗ tay).

Ban Chỉ huy Đại đội có lệnh bảo: ai xung phong đi quấy rối đồn Ké-la? Một mình tôi xung phong đi. Ban Chỉ huy phát cho 2 quả lựu đạn, tôi vừa đi đến gần đồn, thì 2 anh liên lạc chạy theo tôi và gọi lại, tôi bắt buộc phải về, nhưng sau được nêu là có tinh thần xung phong.

Đại đội muốn trở về đánh sông Nhậm, ở đó có 1 đại đội địch, tôi đi trước để dò địch, có 1 anh đi theo tôi. Đến nơi không thấy địch tôi cho anh liên lạc về báo cáo Ban Chỉ huy đại đội là không có địch. Ban Chỉ huy đại đội cũng lên ở được một ngày, phân công tôi đi vận động nhân dân tập trung, tôi làm thông ngôn cho Ban Chỉ huy giải thích chủ trương của Chính phủ cho đồng bào, vừa giải thích vừa đưa truyền đơn cho đồng bào để khi có bọn phản loạn tới thì đồng bào đưa truyền đơn, kết quả là truyền đơn đến bọn phản loạn.

Sau đó thì tôi vận động tổ chức thôn trưởng, kết quả là nhân dân cử được thôn trưởng.

Hồi tháng 5/1951, bộ đội hành quân lên Gia-diêm, ở đó có địch nhưng không biết quân số là bao nhiêu. Nửa đêm thì nghe địch nói chuyện và hú trên đồi. Ban Chỉ huy cho tôi 2 người đi bám địch ban đêm. Tôi nói, cho tôi đi một mình để khỏi có tiếng động. Tôi lên đến đồi, thấy không có địch, tôi bẻ gãy một cây để có tiếng động xem như thế nào, tôi thấy không có gì tôi lại gọi “anh ơi anh, tôi lạc đường rồi” mà cũng không thấy người nào cả. Tôi tìm trên ấy không có gì và trở về báo cáo.

Ở Gia-diêm thì bộ đội phân tán từng Trung đội cách nhau 20, 30 cây số. Trung đội tôi ở vùng đồn Kala làm nhiệm vụ tiền tuyến. Trung đội công tác ở sông Rê bị địch đánh. Ban Chỉ huy thấy vậy cho tôi đến dò tình hình địch. Đi phải qua con sông Tam Linh. Tôi qua được mà anh em đi theo tôi không qua được. Một anh thấy tôi đi một mình không lợi, anh cũng xuống nước sang theo tôi. Sông chảy mạnh quá và sâu, anh không bơi được nên bị chìm ở giữa sông, ở bên kia tôi nhảy xuống vớt lên, dìu qua sông. Hai người cùng đi, đi 1 khúc đường thì gặp Ban Chỉ huy Tiểu đoàn và gặp hai Đại đội của ta tiếp viện. Tôi hỏi Ban Chỉ huy Tiểu đoàn và báo cáo công tác. Kết quả là qua được sông, cứu được bạn, nắm được tình hình để báo cáo với cấp chỉ huy. (Vỗ tay).

Về đoàn kết: Trong lúc hoạt động ở vùng Sơn-Hạ, tôi giúp đỡ anh em bằng cách đi xin bí, mít, đu đủ vv... về tập trung tại Đại đội rồi chia cho từng Trung đội nấu ăn. Anh em cấp dưỡng đi đường mệt thì tôi lấy củi giúp, tôi với anh em trong đại đội rất thân mật không có khi nào xích mích. Hành quân, tôi mang súng đạn giúp đỡ anh em đau. Có khi tôi tình nguyện xung phong mang giúp cho anh em mang nặng. Tôi giúp đỡ bày vẽ cho anh em dân quân bố trí mìn, sử dụng lựu đạn, súng và làm cho anh em tin ở chông, bẫy, cung tên của mình. Anh em dân quân và nhân dân rất đoàn kết với tôi. Tôi dạy đồng bào hát nên ai cũng thương tôi.

Khi về bổ sung, Ban Chỉ huy giao tôi phụ trách 1 tổ tân binh người Kinh, các anh này nhát lăm. Tôi giúp đỡ canh gác, lau súng, tôi làm trước cho anh em làm theo. Kết quả, anh em đã xung phong giành đồi với địch, phá được súng máy của chúng đang bắn và các anh ấy bây giờ đã tiến bộ nhiều. (Vỗ tay).

Tăng gia sản xuất: Trong lúc tôi ở Sơn Hạ, tôi bày cho đồng bào cách trồng khoai, bắp, sắn của đồng bào Kinh. Hồi trước đến nay, đồng bào không bón phân, tôi bày cho đồng bào bón phân vào ruộng, vào cây, tôi thân hành làm trước, cùng làm với đồng bào, đào mương cho đồng bào để cho nước vào ruộng. Việc này sau tôi đề nghị lên Đại đội nên cả Đại đội đều làm. Kết quả, đồng bào đã làm theo và thu được nhiều kết quả khoai bắp hơn mọi năm.

Tôi thấy đồng bào nghèo đói và làm biếng nên tôi lấy kinh nghiệm của người Kinh phổ biến cho người Thượng và vùng này phổ biến cho vùng khác để đồng bào thi đua làm ăn.

Học tập: Trong lúc ở hậu phương tôi tích cực học tập quân sự, chính trị. Về chính trị, tôi có khuyết điểm là ít nhớ. Về văn hóa, mỗi lần về hậu phương, tôi dùng võ học. Nhưng không nhớ, nên anh em không bắt nữa, lý do là bộ đội hay thuyên chuyển và hoạt động luôn, ít khi nghỉ. Bây giờ tôi thấy anh em học tập nhiều, biên chép được nhiều, nên tôi thấy khó lắm. Khi về tôi xin hứa với đại hội chiến sĩ sẽ học cho được, không biết chữ thì khổ và không tiến bộ được, còn các mặt khác tôi đều tiến bộ.

Tư tưởng: Khi đoàn dân công bị rượt chạy tán loạn, anh chính trị viên kêu “Nòi ơi, bị phiền loạn đánh đoàn gạo rồi”, tôi nghĩ anh chính trị viên kêu Nòi thế cũng như là Đảng kêu, mặc dầu chân đau tôi tích cực nhận nhiệm vụ, đi gọi đồng bào, chuyển gạo giúp. Lúc ấy chân sưng to, nhưng tôi nghĩ anh em trên kia, hai đại đội và Ban Chỉ huy tiểu đoàn thiếu gạo ăn, nếu giặc đến mà nhịn đói thì không đánh được, nên tôi vui vẻ nhận đi. Tôi thưa với Ban Chỉ huy: tôi đi thế này là tôi cố gắng tôi không sợ địch, sợ cọp, chỉ sợ đoàn cán bộ, anh em đói thôi. Mặc dầu Ban Chỉ huy bảo tôi không chịu trách nhiệm về chuyển gạo không lên được, mà đi tìm và đưa anh em về thôi, nhưng tôi vẫn lo lắng làm tròn nhiệm vụ. Khi đưa đoàn gạo lên, thấy đồng bào sợ và đói tôi thương lắm, an ủi đồng bào, nói bây giờ có khổ thì sau này mới sướng, đánh bọn phiền loạn là đánh Tây, đồng bào và bộ đội cùng nhau đánh giặc để sau này độc lập rồi sung sướng. Người Thượng như người Kinh phải đánh giặc giữ làng khỏi bị cướp phá. Nghe tôi nói, đồng bào vui vẻ.

Phần tôi, tôi nghĩ là làm nhiệm vụ có chết cũng làm vì Đảng giao phó, khi đến nơi, anh em ôm tôi, có cả hai ban chỉ huy đại đội, cả ban chỉ huy tiểu đoàn, ai nấy đều mừng rỡ, khen tôi, tôi mừng lắm vì anh em khỏi phải nhịn đói. (Vỗ tay).

Kỳ lên Ta-muc, tôi chỉ lo giúp anh tiểu đội trưởng làm nhiệm vụ, khi thấy Tiểu đội trưởng sợ, tôi bảo phải cương quyết mà làm cho được việc Ban chỉ huy giao phó cho, mặc dầu mình ở dưới quyền cán bộ, nếu có chết cũng là làm nhiệm

vụ. Tôi cương quyết bảo anh ở lại làm nhiệm vụ, nên sau này xét tôi có lỗi, thì về Đại đội phê bình.

Khi ban chỉ huy giao cho tôi 1 tổ tân binh huấn luyện, tôi thấy tôi kém văn hóa không dám nhận, nhưng tôi biết tôi là đảng viên phải tích cực chứ không lùi bước và việc không hiểu, khó, thì nói các đồng chí, các cán bộ và anh chính trị viên nên tôi nhận và kết quả là làm được. (Vỗ tay).

Khen thưởng: Tôi được khen thưởng: 1 kỳ luyện tập hậu phương, 1 lần ở Mặt trận, 1 lần ở tiểu đoàn, 1 lần ở trung đoàn được tuyên dương, tôi được Huy hiệu Chiến sĩ hạng Nhất của Đại đội và được tuyên dương khen thưởng một lần ở Liên khu trong Đại hội mừng công, bầu làm Chiến sĩ hạng nhất liên khu đi dự Đại hội toàn quốc.

Ưu, khuyết điểm: Trong việc gọi đồng bào tải gạo, tôi bị khuyết điểm là có nói dối đồng bào, địch đánh đoàn gạo mà tôi nói không phải. Trong khi hoạt động Sơn-Hạ tôi bị khuyết điểm là vào nhà đồng bào nói chuyện nhiều, sau anh em phê bình là khinh địch, chủ quan và phê bình là hay nói chuyện tào lao với mấy chị người Thượng. Thấy các chị vui quá, đôi lúc có ý định lợi dụng, nhưng Ban chỉ huy phê bình nên tôi sửa chữa ngay. Tôi có khuyết điểm lớn là không tích cực học tập văn hóa, tôi thấy anh em chơi thì cũng ra chơi, nên không học được, bây giờ tôi thấy có hại quá, không biết làm sao ghi chép, học tập thành tích và bài hát trong Đại hội.

Tôi có ưu điểm là tích cực, vui vẻ, không sợ nguy hiểm khi nhận nhiệm vụ của ban chỉ huy giao cho. Tôi giúp anh em cấp dưỡng xin củi, gánh giùm trong cuộc hành quân. Tôi là người Thượng, anh em là người Kinh, nhưng tôi vẫn giúp đỡ xin thuốc cho anh em, tôi tích cực giáo dục đồng bào người Thượng và anh em dân quân, giúp đỡ đồng bào tăng gia, đi gặt lúa với đồng bào để dò tình hình địch. Tôi chạy gạo cho anh em trong những lúc mất liên lạc, hết gạo. Tôi được đồng bào thương mến. Có một lần tôi gặt lúa với đồng bào gặp một toán địch đi tuần. Chúng chỉ tôi hỏi ai, ở đâu, một chị nhanh trí nhận tôi là chồng chị, chị nói rất cương quyết nên chúng tin để mặc tôi gặt lúa. (Vỗ tay).

KẾT LUẬN

Lúc 16 tuổi, tôi vào bộ đội chỉ vì thích đánh Tây. Vì giết Tây lúc ấy, tôi không biết là sự đánh lâu dài, chỉ biết đánh lấy đồn Ba-tơ và yên rồi về nhà làm ăn. Khi bị nó bắt, lúc ấy tôi vẫn nghĩ đồng bào Kinh là xấu. Nhưng sau, tôi thấy anh em ai cũng thương tôi, đồng bào thương bộ đội, đem ủng hộ các thứ, các mẹ binh sĩ xin nhận tôi về làm con nuôi, tôi nhường lại cho một anh ở Việt Bắc, còn tôi ở gần nhà rồi. Bây giờ, tôi coi đồng bào Kinh như đồng bào Thượng, tôi thương đều, và nếu ai bị giặc đánh phá thì tôi nhất định đánh để trả thù. Bây giờ tôi mới biết được tôi là ở nước Việt Nam có nhiều tỉnh, ở đâu cũng đánh giặc chống Pháp. (Vỗ tay). Tôi thương anh em trong Đại đội và trong Tiểu đoàn tôi lắm. Tôi thương đồng bào lắm, tôi thấy giặc Pháp thả bom, đốt nhà đồng bào, tôi thương như thấy nhà tôi cháy. (Vỗ tay). Ở Tam Quan, nhà đồng bào bị bắn cháy, tôi làm giúp, quên ăn cơm, anh em phải kêu về ăn cơm. Tôi thấy giặc hiếp dân bà o ở Quảng Nam, tôi giận như thấy nó hiếp mẹ, hiếp chị và em tôi. (Vỗ tay). Đồng bào là cha mẹ tôi, các em như em tôi, nên tôi thương và tôi thích hôn em lắm, thường tắm rửa, dạy cho các em hát. Tôi thấy giặc Pháp đánh phá thì tôi thấy đồng bào Thượng sẽ như đồng bào Kinh, đều phải đoàn kết để giết giặc. Phần tôi, còn sống ngày nào, tôi nỗ lực thi đua giết giặc. Ở Liên khu tôi nghe nói đến Hồ Chủ tịch, nhân dân ai cũng kính trọng, trong Đại hội Liên khu tôi được thưởng tấm ảnh của Hồ Chủ tịch lợi qua suối, có tay của Hồ Chủ tịch ký tên vào, tôi sung sướng lắm. Bây giờ ra đến đây thì tôi rất thích được gặp Cụ, anh chính trị viên ở Đại đội tôi mà tốt và dễ thương như thế, tôi tin Hồ Chủ tịch là lãnh tụ tối cao của Đảng, không biết tốt gấp mấy và thương nhân dân biết mấy lần. (Vỗ tay).

Tôi lập được công có thành tích như thế, không phải vì mình tôi mà là công của anh em trong tiểu đội, trong đại đội. Ăn gạo của nhân dân; lập công cũng như công của nhân dân. Tôi nhờ các cán bộ và anh chính trị viên bày vẽ nên tôi mới tiến như thế này? Đi xa anh em 4 tháng rồi, tôi nhớ anh em quá, mặc dầu nhớ, tôi sẽ cố gắng học tập kinh nghiệm để khi về phổ biến cho anh em.

Tôi không biết kháng chiến còn mau hay lâu, nếu mau thì khổ ngắn, nếu lâu thì mình phải chịu gian khổ lâu. Tôi nghĩ bây giờ có khổ thì ngày sau này đồng bào Kinh và Thượng mới sướng. Bây giờ mình còn sống thì phải đánh giặc, đánh

giấc thì khổ, mà bởi khổ mình mới đánh giấc, chỉ có đừng sợ khổ thì không bao giờ thấy khổ. Thằng Ngô rủ đồng bào làm phiền loạn cho đồng bào phải khổ, tôi rất ghét nó. Nếu tôi gặp thằng Ngô thì nhất định tôi cho nó chết, tôi có chết cũng ung . (Vỗ tay).

Chủ tịch Đoàn đề nghị chiến sĩ Đình Nòi hát một bài bằng tiếng Ê đê. Chiến sĩ Đình Nòi hát một bài, đại hội hoan hô, một số chiến sĩ chạy lên công kênh.

Các chiến sĩ công nghiệp và bộ đội hò mừng chiến sĩ Đình Nòi.

Chủ tịch Đoàn giới thiệu chiến sĩ nông nghiệp Hoàng Hanh lên báo cáo.

Chiến sĩ Hoàng Hanh báo cáo:

Thưa Hồ Chủ tịch;

Thưa các vị đại biểu;

Thưa các vị đại biểu và thưa toàn thể đại hội.

Hôm nay tôi được sự sung sướng nhất đời lên đây trình Hồ Chủ tịch và đại hội thành tích tăng gia sản xuất của tôi. Vậy xin thưa Hồ Chủ tịch, thưa Đại hội, tên tôi là Hoàng Hanh, 65 tuổi, quê quán ở xã Xuân Lạc, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An, thành phần bây giờ là trung nông. Trước có tham gia phong trào cách mạng năm 1930, 1931 (Xô viết- Nghệ An). Nay có chân trong hai tổ chức, Nông hội và Liên đoàn Công giáo.

Tôi hồi nhỏ nhà nghèo, phải đi ở thuê. Dần dần góp nhặt số tiền cộng lại mua được ít ruộng xấu để tự cày cấy lấy. Vì nạn sưu cao thuế nặng, dịch nhiều, lại bị khinh rẻ vì là dân cày nghèo (khó lấy vợ) nên mãi 34 tuổi tôi mới lấy được vợ. Dưới thời Pháp thuộc, mặc dầu tôi hết sức chịu khó làm ăn, cần cù, nhưng đời sống vẫn luôn luôn thiếu thốn mọi đường, còn về giá trị, thì đã nghèo còn ai người ta nhìn đến nữa.

Từ Cách mạng tháng Tám, nhờ chế độ dân chủ, nhờ Lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch, của Chính phủ, của Đảng về tăng gia sản xuất, tôi đã tích cực nghe theo và làm đến nơi, đến chốn, nên mức sống của tôi hiện nay so với thời Pháp thuộc được sung túc hơn nhiều, mà lại còn góp phần vào việc đóng góp cho kháng chiến nữa. Nhà tôi có chín người, nhưng chỉ có hai người trực tiếp canh tác, còn lại còn đi học, 5 còn bé chưa làm được.

VỀ THÀNH TÍCH:

Tôi được nhân dân chọn và bầu là chiến sĩ đầu tinh là nhờ tinh thần thi đua làm ăn của tôi. Một mặt nữa là nhờ sự hướng dẫn và giúp đỡ của Chính phủ, của Đảng, của Nông hội, cũng nhờ sự xây dựng chung của toàn dân, nhất là nông dân, nên tôi đã có những thành tích dưới đây:

1. Trồng trọt:

Lúa: Tôi có 3 mẫu ruộng hạng D, nhưng cấy được 2 mẫu 2 sào lúa. Vụ mùa năm 1950 thu hoạch mỗi sào 40 kilô. Năm 1951 thu hoạch mỗi sào 63 kilos, so với năm ngoái hơn 57% (so với đồng bào cũng vượt 57%, đồng bào thu 40kilos).

Khoai: Tôi trồng được 1 sào, năm 1950 thu được 10kilô, năm 1951 thu được 13 gánh, so với năm ngoái vượt 30%, so cùng đồng bào vượt 40% (đồng bào mỗi sào 9 gánh).

Bông: Trồng 2 sào bông năm 1950, thu hoạch mỗi sào 30kilô, năm 1951 thu hoạch 50kilô so với năm ngoái hơn 66%, so với đồng bào năm nay vượt 70% (đồng bào được 36kilô).

Vừng: Tôi gieo một sào vừng, năm 1950 thu 20kilô so với đồng bào năm nay vượt mức 20% (đồng bào 10kilô).

Lạc: Có 3 sào lạc. Năm 1950 thu cả thảy được 200kilô, năm 1951 thu được 300kilos, so với năm ngoái hơn 50%. So với đồng bào năm nay vượt 10%, đồng bào 3 sào được 270kilô.

Đậu tương: Tôi trồng hai bên rãnh lạc, bông, vừng. Năm 1950 thu được 50 kilos, năm 1951 thu được 70 kilô vượt mức năm ngoái 40%.

Các hoa lợi trong vườn: Chuối 30 cây, cam 30 cây, mít 13 cây, hồng 11 cây, bưởi 6 cây, cau 60 cây.

Ngoài ra còn có các thứ rau: cải, diếp, dền vv...đủ ăn quanh năm và có khi còn thừa bán. Bốn bên bờ rào tôi trồng dâu để nuôi tằm, vườn của tôi so với đồng bào không những tốt cây hơn mà lại còn nhiều thứ cây hơn.

2. Về chăn nuôi:

Trâu: Tôi nuôi 1 con, 3 năm đẻ hai lứa.

Gà: 40 con (5 gà trống, 35 gà mái) trung bình mỗi tháng đẻ 600 trứng, 3 mái gà ấp thường xuyên.

Lợn: Một lợn mẹ 25kilô, mỗi năm đẻ hai lứa, mỗi lứa 6 con, hiện tôi nuôi 7 con lợn.

Thỏ: Thỏ 2 con mỗi năm đẻ 4 lứa, mỗi lứa 6 con.

Hươu: Nuôi 1 con, mỗi năm cắt 1 lứa nhưng, mỗi cặp bán 2 vạn đồng theo giá 1950.

Bò câu: 4 con đẻ mỗi năm 3 lứa.

Tằm: Mỗi năm nuôi hai lứa, mỗi lứa 10 nong, mỗi nong 7 lạng, mỗi năm thu được 5 kilô tơ.

Tuy vậy, trong khi làm, tôi cũng gặp rất nhiều trở lực, như ruộng phần nhiều chua, sỏi, khó tát nước cứu hạn hán vv...và tôi vẫn còn mắc khuyết điểm căn bản là chưa có chương trình kế hoạch gia đình, không học được chính trị như vậy ảnh hưởng nhiều đến năng suất canh tác của tôi.

Nhưng sau một thời gian cố gắng nghiên cứu học hỏi kinh nghiệm về chuyên môn đã đem áp dụng vào việc thực tế rất có nhiều kết quả, đồng thời tôi đã phổ biến được một ít kinh nghiệm trồng trọt cũng như chăn nuôi cho nhân dân. (Vỗ tay). Xin trình rõ dưới đây:

Đây là những sáng kiến về cây lúa:

Nước: Hoàn cảnh canh tác ở địa phương tôi chỉ nhờ vào thiên nhiên, nên thường mất mùa vì hạn hán, hơn nữa không có chỗ để đưa nước vào ruộng. Bởi vì thế tôi đã nghĩ ra một sáng kiến là vét một con mương từ bờ sông theo dọc bờ ruộng dài một nghìn thước, ngang 5 tấc Tây, sâu 4 tấc, cộng hết 10 công, phần nhiều làm về buổi sáng trắng, ban ngày còn để thì giờ còn làm việc khác. Kết quả mương này tưới được 10 mẫu ruộng mà tôi chỉ có 3 sào, còn là ruộng của đồng bào lân cận. Ngoài việc này tôi đắp bờ giữ nước rất cẩn thận, chỉ khi nào trời mưa là tôi vác cuốc ra đồng đắp những chỗ hồ mới (ro) đắp hộ cả ruộng của đồng bào nữa.

Cày bừa: Ruộng tôi thường cày ải 3 lần, cày ngang cày dọc, xiên, còn đồng bào chỉ cày hai lần, tôi có sáng kiến cày lấp để giữ đất khỏi khô như trời tháng 5,

tháng 6 đại hạn, được trận mưa, cày không kịp nên phải cày vội cày nửa đường, cày để đất khỏi khô, sau sẽ cày dần dần. Về bừa, mỗi ruộng bừa 3 lần, mỗi lần 10 lượt.

Làm cỏ bón phân: Tôi thường làm cỏ 3 lần, lần đầu làm vào lúc lúa vừa bén chân, (bỏ phân xong mới làm cỏ). Lần thứ hai lúa con gái, lần thứ 3 lúa đồng đồng, đồng thời cũng bỏ cả phân nữa. Ngoài ra, sau mỗi trận mưa là cuộc xới. Tôi bỏ mỗi sào 6 gánh phân, ruộng xấu bỏ thêm, nhưng tùy ruộng, ruộng nào “hóc” (tức là chết từng đám lúa) thời bỏ thêm phân bắc.

Cày cũng như bừa, tôi thường làm lấy, không mướn người, thường làm về ban đêm để kịp thời vụ.

Gieo mạ, chọn giống: Lúc nào tôi cũng chọn 1 sào ruộng tốt hơn cả để gieo mạ, cày, bừa, kỹ càng, đến lúc sắp gieo mạ tôi tháo nước đi, bỏ phân, cày bừa kỹ lại, đánh lượng vừa rồi gieo giống. Một sào tôi bỏ 6 gánh phân, khi gieo thì gieo thưa. Về ngâm mạ thì đem ngâm cho đến mặt nước, tôi đem về rải ra giữa nong để cho lên hơi cho đều, sáng, bỏ vào bồ, đem ra ngâm 3 đêm ngày, mỏng nứt đều rồi đem trồng vào phân và khô dầu rồi đem ra ruộng gieo. Nhờ khô dầu làm cho mạ được nhuần và mau lên, khi mạ lên rồi thì phân bao cho mạ tốt và xanh.

Làm phân: Ngoài phân chuồng, tôi lấy các thứ lá tạp “bop bop” bạc, vàng, bỏ vào chuồng trâu cho trâu nhai độ 15 ngày lấy ra một lần, tưới nước rác và nước tiểu vào, xáo trộn lên cẩn thận rồi đem đánh đồng để phân ngấm và nhuyễn đều. Tôi thường có một hồ trữ nước tiểu và nước rác để tưới cho phân và các cây cối trong vườn. Có làm chuồng tiêu hai ngăn, khi nào đi tiêu đầy một ngăn rồi thôi, đốt tất cả những giấy, bỏ thêm tro, rồi trét kín lại để ủ đầy, khi đi ngoài sẽ ra ngăn khác. Thường thường, tôi bỏ thêm đất bột và tro độ 1 tháng đem bón ruộng. Ngoài thứ ấy, tôi còn dùng các thứ khô đậu, lạc, vừng và thường mua phốt phát để bỏ thêm, tất cả những thứ phân trên dùng đầy đủ nên lúa tốt, bông to và chắc hạt.

Tóm lại, những sáng kiến và kinh nghiệm về nước phân, cần, giống đều quy vào những việc dưới đây:

- Về nước, tôi đã ra công đào được một con mương để tát nước trong khi đại hạn.

- Đã áp dụng theo khoa học về phương thức thứ 3 khoa canh nông.
- Đã có sáng kiến sạ khô đất nên đã biết cày lấp.
- Đã biết dùng cách ủ phân và dùng nên ruộng tốt, lúa chắc.

Do những sáng kiến và kinh nghiệm trên nên tôi đã thu được những thành tích về trồng trọt như đã kể, dưới đây, tôi lại xin thưa về kinh nghiệm chăn nuôi:

Trâu: Thường làm chuồng trông về hướng Nam, có phen che cho trâu khỏi rét, trời nắng che cho mát. Có những gian thấp để trú, có chỗ ăn được sạch sẽ, cho thêm muối vẩy vào cỏ cho trâu ăn được nhuận trường. Khi nào cày về nhọc cho ăn khoai hoặc nấu cháo cho trâu ăn để bồi sức, trời nắng thì cày sớm, nghỉ sớm, trời rét thì cày trưa để khỏi giá trâu.

Gà: Cho gà ăn cám và nước xà phòng mỗi tháng 3 lần để đề phòng dịch. Lấy vỏ trứng giã trộn cám cho gà ăn mau béo và mau đẻ. Gà mẹ lúc già muốn cho béo thời lúc sắp đẻ bop trứng vổ ở sau đít. Gà thường nên thả vào khoảng 10 giờ vì thả sớm ăn sương hay bị dịch, độ 10 ngày dốt trong chuồng cho sạch sẽ.

Lợn, hươu, thỏ: Cũng làm chuồng về hướng Nam cho mát và sạch.

4. Cách tổ chức sắp đặt trong gia đình: Trong gia đình tôi có đủ điều kiện phân công làm ăn hàng ngày, có chương trình, giờ nghỉ làm việc đồng, giờ mưa kéo sợi, hoặc đan lát, đi làm về, mỗi ngày là gánh một gánh lá về ủ làm phân xanh, tôi về có kiểm điểm công việc rồi đề ra việc làm ngày mai, có kiểm điểm thi đua và phạt thưởng trong gia đình.

Tất cả những sáng kiến và kinh nghiệm trên đây đã đưa ra nông hội hỏi để phổ biến cùng đồng bào, đã được nhân dân hưởng ứng làm theo tôi, nên mức năng suất cũng cao lên cả.

5. Công tác kháng chiến và xã hội:

Tôi có trong tập đoàn làm tài chính, trong Nông hội, trong Liên đoàn Công giáo, năm nay tôi tham gia Ban thuế, tôi đã vận động 50 gia đình đóng thuế nông nghiệp chỉ trong 1 tiếng đồng hồ . (Vỗ tay). Ngoài ra, tôi còn giúp đỡ đồng bào trong xóm về mặt tăng gia như trâu, bò, giống vv... Về việc ủng hộ kháng chiến, tôi luôn luôn ủng hộ nhiều hơn đồng bào và vận động từng nhà vui lòng ủng hộ. Đồng bào thường gặp sự không may, tôi thường giúp đỡ như làm nhà hộ vv... Khi đi đắp

bờ giữ nước, tôi thường đắp hộ cả những ruộng bên cạnh, một mặt giúp đỡ một mặt riêng mình khỏi hao nước.

KẾT LUẬN

Trong thời Pháp thuộc gia đình tôi luôn luôn cầm cúi làm ăn đầu tắt mặt tối mà quanh năm vẫn túng thiếu không đủ ăn, đủ mặc. Vì sao vậy, vì bị sưu cao thuế nặng, bị đè nén, thêm vào đây là phong tục tập quán phong kiến kìm hãm khó làm ăn.

Trái lại, dưới chế độ dân chủ nhân dân, được rộng rãi, tự do phát triển tài năng, lại được HỒ CHỦ TỊCH chú ý dạy bảo dân tăng gia sản xuất, đặc biệt chú trọng đến quyền lợi của nhân dân lao động, vạch kế hoạch cho dân tăng gia sản xuất, hơn thế nữa, được cán bộ địa phương, nhất là nông hội chỉ dẫn cách thức làm ăn nên tôi và gia đình tôi rất phấn khởi, tích cực làm ăn, trồng trọt, chăn nuôi. Nhờ vậy, nên tôi đã được những thành tích trên và gia đình được no ấm vào bậc trung nông hạng khá.

Về tinh thần và địa vị xã hội thì trước đây tôi không ai biết đến mà còn bị người khinh rẻ. Ngày nay, nhờ sự làm ăn mà nhân dân yêu mến nên đã cử làm chiến sĩ tỉnh và được cử đi dự Hội nghị tổng kết của Nông hội trung ương, nay lại được đến dự Đại hội toàn quốc, tôi thấy thật là vinh dự cho tôi, cho gia đình tôi, cho nhân dân và địa phương tôi. Tôi nguyện khi ra về sẽ tích cực làm hơn nữa, đồng thời phổ biến kinh nghiệm cho đồng bào, để làm cho phong trào thi đua tăng gia sản xuất tiến bộ thêm, để xứng đáng với sự săn sóc của Hồ Chủ tịch, Chính phủ, Đảng và Nông hội.

Lão chiến sĩ Hoàng Hanh đề nghị Đại hội cùng hô 3 khẩu hiệu:

Hồ Chí Minh muôn năm!

Lương giáo đoàn kết!

Các ngành tích cực thi đua!

Đại hội hoan hô lâu; một số chiến sĩ lên công kênh chiến sĩ Hanh.

Bản âm nhạc cử một bài mừng.

Hồ Chủ tịch nói: Cụ Hoàng Hanh nói tiếng Nghệ An khó hiểu, tôi tóm tắt để Đại hội rõ. Ông cụ là đồng bào công giáo, trước có tham gia Xô Viết Nghệ An.

Sau bị bọn Tây khủng bố cụ rất khổ. Sau Cách mạng nhờ có nông hội hướng dẫn, Cụ Hanh đã tổ chức làm ăn và sinh hoạt theo lối mới, kết quả, năm 1951 năng suất gần gấp 3 năm 1950 . (Vỗ tay).

Một cán bộ nông hội nêu lên mấy điểm chính về lề lối làm ăn của Cụ Hanh:

- Cấy lúa một danh có nhiều kết quả.
- Cày ruộng kỹ có phương pháp mới.
- Biết dùng phân xanh, phân bắc.
- Đào mương dẫn nước.
- Giúp đỡ đồng bào trong thời vụ.
- Xếp đặt công việc nhà có ngăn nắp, làm ăn có chương trình, kế hoạch . (Vỗ tay).

Một chiến sĩ nông nghiệp, bổ khuyết thêm: Kỳ thu thuế nông nghiệp vừa qua, cụ Hanh đã vận động đồng bào trong xóm đóng thuế trong 1 giờ (vỗ tay và hoan hô).

Hồ Chủ tịch kết luận: Đáng lẽ các chiến sĩ báo cáo hết tôi mới kết luận, nhưng bây giờ tôi cũng tạm kết luận một cách vắn tắt:

Chúng ta đang kháng chiến, kháng chiến là đánh giặc. Muốn biết tình thế của ta thì phải so sánh với tình thế của địch.

Tóm tắt về quân sự thì địch thế nào? Chỉ nói đến những cái gần đây thôi. Quân phiệt Pháp có cái truyền thống quân sự nổi tiếng hơn trăm năm nay, từ Napoleon đến giờ. Ngoài truyền thống ấy, chúng có hải quân, lục quân, tàu bay, khí giới tối tân, chúng lại có đế quốc Mỹ giúp.

Còn ta thì thế nào? Lịch sử quân đội ta mới có non 10 năm. Chúng ta không có hải quân, không quân. Ta chỉ có lục quân. Lúc mới bắt đầu kháng chiến, vũ khí rất thô sơ. So với địch cái gì ta cũng kém. Lúc đó Liên Xô và các nước dân chủ mới còn lo hàn gắn vết thương chiến tranh của mình. Ở Trung Quốc bấy giờ Tưởng Giới Thạch cầm quyền. Thế mà địch cứ thua, ta cứ thắng (Đại hội vỗ tay rất lâu). Ta thắng, thế của ta cứ thắng mãi. Liên Xô ngày càng mạnh, Trung Quốc và các nước dân chủ mới khác ngày càng mạnh. Nước ta càng ngày càng mạnh (vỗ tay lâu).

Tại sao lúc đầu dự cái gì ta cũng kém địch mà ta dám kháng chiến, là lại quyết kháng chiến nhất định thắng lợi? Vì lòng căm ghét kẻ thù. Lòng căm thù giặc của dân ta rất sâu sắc. Các chiến sĩ ở đây đều tỏ lòng căm thù ấy. Các chiến sĩ ở đây đã đại biểu cho tất cả các chiến sĩ thi đua ở nhà, lại còn đại biểu cho 20 triệu đồng bào nữa. Vì chúng ta nồng nàn yêu nước, lòng căm thù giặc, có sự đoàn kết chặt chẽ, nhưng thế cũng chưa đủ, chúng ta lại có quyết tâm vượt mọi khó khăn để tranh lấy thắng lợi. Một điểm chung của các chiến sĩ thi đua, bộ đội, công nghiệp, nông nghiệp bây giờ là gần dân chúng, học hỏi dân chúng, giúp đỡ dân chúng. Đây là bí quyết của thành công . (Vỗ tay). Chúng ta bây giờ có hàng ngàn con cháu là chiến sĩ thi đua, sau này chúng ta sẽ có hàng vạn, hàng triệu chiến sĩ thi đua hăng hái như thế này. Không những thế, ta cũng có những con cháu hăng hái như thế - Con cháu của phe hòa bình dân chủ cũng là con cháu của ta - như Henri-martin, Raymon Dien. Vì vậy nhất định chúng ta thắng lợi (vỗ tay rất lâu).

Tinh thần học hỏi quần chúng, tinh thần phụ trách với nhân dân, tinh thần khắc phục mọi khó khăn, các chiến sĩ thi đua ở đây cũng như ở nhà đều có. Các cán bộ phải thi đua với các chiến sĩ. Các chiến sĩ phải vận động nhân dân thi đua. Đây là 1 cách đẩy mạnh kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn . (Vỗ tay).

Thế ta càng ngày càng mạnh ở trong nước, thế ta ở ngoài cũng càng ngày càng mạnh. Thế Pháp càng ngày càng yếu vì: Pháp ghét Mỹ, Mỹ ghét Anh, mâu thuẫn với nhau lung tung. Phong trào hòa bình dân chủ ngày càng mạnh, tức là ta cũng mạnh. Vì vậy, ta nói một cách quyết đoán: kháng chiến nhất định thắng lợi, nhưng phải trường kỳ và gian khổ.

Trường kỳ không phải là trăm năm. Nhưng cũng không phải dăm bảy năm, như thế chưa phải trường kỳ. Trường kỳ có thể là 10, 15, 20, 25 năm, mà dự đến 30 năm ta cũng cứ đánh . (Vỗ tay) và đánh nhất định thắng . (Vỗ tay).

Càng gần thắng lợi thì càng khó khăn, ví dụ: Ta giải phóng nhiều vùng nữa, ta sẽ gặp khó khăn về cán bộ, cán bộ bây giờ thì tạm đủ, nhưng sau này sẽ thiếu, giao thông vận tải cũng sẽ thêm khó khăn, kinh tế, tài chính, quân sự cũng thêm khó khăn.

Nhưng càng khó khăn lại càng gần thắng lợi, càng gần thắng lợi lại càng có nhiều khó khăn. Càng khó khăn thì lại càng phải ra sức khắc phục khó khăn. Càng khắc phục được khó khăn chừng nào thì lại càng gần thắng lợi chừng ấy.

Trong Đại hội này có thể nói chưa có một “trung đội” chiến sĩ thi đua gương mẫu. Chắc sau này ta sẽ có hàng Đại đội, hàng trung đoàn, Đại đoàn chiến sĩ thi đua gương mẫu để đẩy mạnh cuộc kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công . (Vỗ tay).

Các chú, các cô có vinh dự to là xung phong đi trước, có vinh dự to thì có nhiệm vụ to.

1. Là phải cố gắng thi đua, chớ bao giờ cho thế là đủ, phải cố gắng luôn luôn, cố gắng mãi.

2. Là chớ tự kiêu, tự đại, tự kiêu, tự đại là nguy hiểm hơn đế quốc Pháp, Mỹ vì nó ở trong người ta. Ta trông thấy đế quốc Pháp, Mỹ, chứ không thấy được nó. Ta không thể lấy súng, lấy dao, lấy mã tào mà giết được nó. Mà chỉ có thể dùng cách thật thà tự phê bình và phê bình mà tiêu diệt nó. Vì vậy, ta phải tránh tự kiêu tự mãn. Làm được như thế thì thành tích của các cô, các chú sẽ tiến mãi. Các cô, các chú tiến chừng nào thì kháng chiến càng gần thắng lợi chừng ấy.

Các chú, các cô làm đúng theo lời Bác thì ta nhất định thắng lợi.

Đại hội vỗ tay hoan hô nhiệt liệt hồi lâu.

Đại hội tạm nghỉ hồi 22 giờ và xem chiếu bóng:

“Hong quân đánh chiếm Bá-linh”.

NGÀY 4 THÁNG 5 NĂM 1952

7 giờ 15 - trên ghế Chủ tịch Đoàn có: Cụ Tôn Đức Thắng, ông Hồ Việt Thắng, ông Nguyễn Văn Tạo, cụ Lê Đình Thám, chiến sĩ La Văn Cầu, Hoàng Hanh, Nguyễn Thị Chiên.

Chủ tịch điều khiển: Cụ Tôn Đức Thắng

Thư ký Đoàn đọc diễn văn của Liên Hiệp Công đoàn Liên khu V, Đại hội chiến sĩ thi đua Đại đoàn 308.

Chủ tịch Đoàn giới thiệu chiến sĩ nông nghiệp Trinh Xuân Bái lên báo cáo thành tích.

Chiến sĩ Trịnh Xuân Bái nói:

Kính thưa Hồ chủ tịch

Kính thưa các vị đại biểu.

Kính thưa các đồng chí chiến sĩ

Tôi được vinh dự như ngày hôm nay là nhờ ơn Hồ Chủ tịch, Đảng, Chính phủ và nhân dân đã giúp đỡ tôi và xây dựng cho tôi thành chiến sĩ. Tôi không bao giờ quên được vinh dự này. Tôi xin kính gửi Hồ Chủ tịch và Đại hội lời chào tích cực thi đua sản xuất . (Vỗ tay).

Đây tôi xin trình Đại hội về tiểu sử và thành tích công tác của tôi.

Tôi tên là Trịnh Xuân Bái, 45 tuổi, thành phần xã hội là bản nông, Đảng viên Đảng Lao động Việt Nam, hiện giờ phụ trách bí thư nông hội xã, trưởng đoàn đời sống ở thôn Vực Thượng, xã Hạnh phúc, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Gia đình tôi có 6 người, có 4 nhân công làm được việc nhưng chỉ có hai nhân công chính. Sở ruộng tư tôi có 6 sào trước khởi nghĩa và thêm 1 sào 5 thước đất hoang, 1 sào 7 thước ruộng công và 7 thước 5 tấc đất cộng cả thảy là 7 sào đất. Ruộng hạng 3 có 2 sào. Năm sào có nông giang và 3 sào xa nông giang.

I. Về thành tích:

1. Trồng trọt: Vụ chiêm nhà tôi cấy được 6 sào, thu hoạch mỗi sào được 140 kilolos. Vụ mùa 7 sào, lúc thu hoạch, mỗi sào 150 kilolos, so với đồng bào xung quanh, năng suất của tôi vượt hơn mỗi sào 25 kilolos tức là 20%. So với vụ mùa 1950 mỗi sào thu 140 kilolos như thế là vụ 1951 so với vụ mùa năm 1950 10 kilolos tức là 6,5%.

Trong việc cày cấy tôi đã học hỏi được nhiều kinh nghiệm canh tác, nhờ vậy mà năng suất của tôi tiến đã cao, đồng bào xung quanh đã bắt chước tôi làm, nên đã tiến nhiều. Vụ vừa rồi, tôi có một thửa ruộng có 6 thước mà thu hoạch 120kilos so với năm ngoái hơn 20kilos, tính số thu hoạch 1951 so với năm 1949 thì năng suất đã tăng 50%.

Tôi đã làm được 1 sào khoai từ (củ từ) thu hoạch được 15 gánh, so với năm ngoái hơn 7 gánh. Năm nay, sào củ từ này tôi bán được 25 vạn đồng. Sở dĩ củ từ tốt như vậy là nhờ tôi bón phân bắc.

Tôi không để một khoảng đất hoang nào, ở bờ ao công gần nhà tôi, tôi lợi dụng trồng đậu ván, trồng bầu bí, những thứ này đều tốt cả.

2. Về chăn nuôi: Tôi nuôi được một con bò, một năm hai lứa lợn, 7 mái gà đẻ (trong có 4 mái gà lai gà chọi).

3. Cách làm ăn:

Cày bừa: Tôi cày 3 lần, lần đầu tiên cày nhỏ luống để phơi ải, sau lại theo luống cũ cày theo rạch cũ, úp đất hai bên lại để đất ải đều, lượt thứ 3 cày ngang.

Bừa: Tôi bừa 3 lần, lần đầu tiên bừa hai lượt, lần thứ hai cũng bừa hai lượt, lần thứ 3 bừa 3 lượt.

Cấy: Ruộng cạn cấy mỗi bụi 3 dẻ mạ, ruộng sâu mỗi bụi 5, 6 dẻ mạ, đất xấu mỗi bụi cách nhau 22 phân tay, ruộng sâu cách nhau 60 phân tay.

Tôi chú ý áp dụng cấy nhỏ bụi, nhưng muốn làm được thì khi gieo mạ phải gieo thưa thì dành mạ mới to, có to mới cấy nhỏ bụi được.

Làm cỏ: Từ khi cấy cho đến khi lúa có đồng đồng, tôi làm cỏ 3 lần. Lần thứ nhất khi lúa có lá hẹ, lần thứ hai lúc lúa đang con gái, lần thứ ba khi lúa đã tròn mình. Những ruộng có thể lấy nước được hoặc tát nước đề, khi làm cỏ nên thau nước đi để cho cỏ lộn với bùn, cỏ thối, sau 3 ngày lại cho nước vào. Ruộng xấu lần đầu làm bằng tay, lần sau làm bằng cào.

Bón phân: Tôi bón phân làm 3 lần, lần đầu khi bừa sắp cấy, lần thứ hai khi lúa con gái, lần thứ ba khi lúa tròn mình. Lần đầu, tôi bón một gánh phân bắc, 6 gánh phân chuồng, lần thứ 2, 2 gánh phân bắc 5 gánh phân chuồng, lần thứ 3 hai gánh phân bắc, 3 gánh phân chuồng. Khi bón, chú ý cho ruộng xấu nhiều phân bắc.

Nếu ruộng đã tốt rồi, không nên bón phân bắc khi lúa còn con gái, nên bón khi lúa sắp có đồng đồng.

Cách làm phân chuồng: Tôi thường lấy các lá cây non, rác rơm, rạ, cỏ, bỏ vào chỗ hủ đi tiêu, tưới nước tiểu thêm vào đó, 3, 4 hôm, lấy ra bỏ vào chuồng lợn để lợn giậm đi giậm lại độ 20 ngày lấy ra ủ độ 1 tháng thì bón được, khi ủ thường tưới nước tiểu, nước rác, nước lạnh mỗi khi thấy mặt phân hơi khô.

Cách làm phân bắc: Tôi đã dùng phân bắc từ năm 1943, tôi phải hết sức cương quyết mới thực hiện được. Vì khi tôi dùng, trong nhà vợ con đều kêu là bẩn

thiu, bảo là bón vào củ ăn không ngon, hàng xóm thì chê cười cho là tội. Nhất là lúc đầu tôi làm một nhà xí công cộng để dân làng đừng đi ngoài rồi tôi lấy phân thì tôi gặp rất nhiều trở lực hàng ngày dân làng đi bừa bãi ra mỗi chỗ, tôi cũng cương quyết buộc khăn mặt vào mũi để quét dọn. Tôi cứ phải làm thế mãi lắm lúc đã thấy chán, vợ con kêu la suốt cả ngày bảo tôi là thân con gì. Nhưng tôi không nản, tôi cứ làm vì tôi thấy bón phân này cái gì cũng tốt, nên cứ chịu khó làm vậy. Dùng phân bắc một vài vụ, vợ con tôi cũng như đồng bào xung quanh thấy cây gì của tôi trong cũng tốt, bội thu. Thấy lợi trông thấy, vợ con tôi sau cũng tán thành dùng phân bắc và hàng xóm cũng bắt chước tôi làm chuồng xí. Đến nay cả xã tôi ai cũng thích dùng phân bắc và nhà nào cũng có chuồng xí để lấy phân mà lại giữ được vệ sinh chung nữa . (Vỗ tay).

Nhà tiêu tôi làm vào chỗ cao ráo, luôn luôn trong nhà tiêu có một thùng tro và 1 sọt gốc rạ để chùi. Khi đi ngoài xong là bỏ tro để khỏi thối và giữ được phân tốt. Độ 3, 4 ngày tôi lấy ra một lần. Khi lấy ra tôi quấy thật đều rồi đem ủ, ủ từng đống, trên bỏ tro rồi đập bùn. Phân này bón màu rất tốt, không nên bón phân bắc tưới cho hoa màu, thường bị xót, chết cây hay hoa sâu.

Cách chọn giống: Dành riêng một thửa ruộng cây lấy giống, ruộng này không sâu, không cao quá, để tránh đuối nước và xa nước không tát được khi bị hạn hán. Khi cấy thì cấy lúa 1 dẻ theo khoa học, cách chăm nom cũng như lúa thường. Khi lúa chín, chọn những bông tốt gặt riêng để làm giống, không nên gặt lúa ướt về vỏ lấy hạt phơi ngay. Cây lúa một dẻ rất lợi, dùng hết ít lúa giống, bụi lúa sau đẻ nhiều cây con, lúa nhiều hạt và chắc, năng suất cao.

Cách làm mạ: Ruộng làm mạ cần cày ải, cày 2 lần, lần đầu tiên cày phơi ải đất, lấy nước vào bừa kỹ, ngâm độ 5, 6 ngày thì cày lại, bón mỗi sào mạ 6 gánh phân chuồng, 1 gánh phân bắc, xong để ngâm 5 hôm thì bừa lại và để thêm 3 ngày nữa cho láng bùn rồi rải thêm một gánh phân bắc nữa. Bùn láng rồi lấy bàn san cho đều rồi gieo hạt mạ xuống.

Ngâm mạ: Ngâm hai đêm hai ngày rồi vớt vào thùng đãi hết nước chua. Mạ tẻ ủ một đêm. Lúa nếp ủ hai ngày đêm, mạ mùa nứt nanh thì đem gieo. Mạ chiêm phải đợi mầm xanh đều mới đem gieo được. Ruộng gieo mạ chiêm cần ruộng

hiều bùn, mạ mới tốt, khi nhỏ mà gặp chỗ đất chặt khô, thì dùng sàng, hoặc rỏ tưới nước trước cho đều rồi hãy nhỏ, như vậy mạ khỏi bị đứt rễ.

Trồng ngô: Về trồng ngô, tôi đã được sự hướng dẫn của cán bộ nông chính và cũng nghiên cứu thêm về cách trồng ở một số sách của nông chính xuất bản, nên tôi đã áp dụng kinh nghiệm lai ngô. Cách lấy giống lai ngô cùng một giống ngô như mình ở làng khác: gieo một hàng ngô của mình, một hàng ngô của làng khác, khi ngô trở hoa riêng thì cắt hoa riêng ngô của mình (cắt vừa diện tích để giống). Khi ngô đã già, lấy những bắp ngô ở nơi để giống, chọn bắp nào thẳng hàng thời để làm giống mà chỉ lấy ở giữa bắp, chừa đầu bắp độ một tấc ta, đầu nhỏ hai tấc ta. Sau phơi thật khô bỏ vào lọ, trên cùng bó giò ấn chặt. Dùng lai ngô được giống tốt, năng suất cao, có thể thu hoạch gấp đôi giống ngô không lai.

4. Về chăn nuôi: Tôi có một con bò, nơi tôi hiếm cỏ, luôn luôn dự trữ rơm rạ đủ để đến mùa cho bò ăn. Ngày nào cũng cắt cỏ cho ăn đều, vụ cày cấy phải làm nhiều cho ăn thêm cháo gạo hoặc cơm cho muối thêm. Tôi cho ăn cháo về buổi sáng trước khi đi làm. Về mùa rét tôi che chuồng cho ấm, mùa hè tắm luôn như vậy bò được khỏe.

Nuôi gà: Tôi có kinh nghiệm lai giống gà và đã đạt được kết quả tốt. Cách lai gà nhà sẵn có muốn gà trông chơi đập gà gi mái. Khi đã lấy được giống gà lai rồi vẫn phải nuôi cả gà mái nhỏ. Khi gà lai đẻ lấy trứng cho gà mái gi ấp, gà nở ra, gà gi khéo nuôi con, gà mái lai vụng nuôi con. Về việc chọn trứng gà cho ấp, khi gà ấp được 7 ngày, lấy trứng chiếu vào ngọn đèn, tắt kín mít, nhưng xem kỹ, quả nào cũng hở một tý, ghé mắt vào xem, quả nào trong có những tia đen thì trứng nó được, quả nào không có thì loại ra khi gà ấp, gặp mùa hè, cần tắm cho trứng một ngày một lần độ 10 phút làm như vậy, khi nở, gà con không bị sát vỏ trứng mà chết. Khi gà con mới nở lấy tắm vo kỹ rồi để khô cho ăn như vậy dễ tiêu. Sau độ 3, 4 ngày, lấy dun hoặc tép băm nhỏ trộn với tắm cho ăn gà rất mau lớn.

Về phòng bệnh cho gà: Gà về mùa đông hay bị toi nên chuồng cần làm kín, những ngày có sương cần để ráo sương rồi mới thả cho đi ăn, khi thả thì cho ăn ngay. Khi gà nhà bên cạnh bị dịch thời nhốt gà mình lại và bảo nhà hàng xóm cũng

nhốt lại, nhất là những con gà bị bệnh. Gà con mới nở gặp trời rét thời lấy rơm rạ bỏ vào thúng cho nằm, đập bu gà lại cho kín gió.

Để chữa gà mắc bệnh, tôi có hai cách. Khi gà ăn không tiêu, tôi mổ điều gà nặn hết đồ ăn ở trong rồi khâu lại. Sau khi khâu lại đừng cho ăn thóc ngay, gà bị đau có khi chết, chỉ cho ăn cơm hoặc gạo. Cách thứ hai, khi gà đi tả cho uống quế hay gừng cũng khỏi được.

II. Tham gia hội đổi công

Tôi hết sức chú ý việc xây dựng đoàn đổi công từ lâu. Nhà tôi có 3 nhân công trong hội đổi công. Năm 1948 chưa có kinh nghiệm tổ chức, chúng tôi kết nạp 30 gia đình một lúc, to quá, thành phần các gia đình chênh lệch, đa số là trung nông, phú nông. Vì vậy cho nên họ bảo thủ quyền lợi cá nhân nhiều, nhiều việc xảy ra như tranh giành nhân công, ghen tỵ, suy hơn tính thiệt nên tinh thần hội viên chán nản, rời rạc, đoàn bị tan rã.

Tôi thấy vậy liền triệu tập một số bản nông trong đoàn và một số anh em công nông ngoài đoàn thảo luận kinh nghiệm thất bại và giải thích về ý nghĩa mục đích hội đổi công, đồng thời tôi lãnh đạo giải tán đoàn cũ, vừa lúc đó có một số các ông trung nông, phú nông xin ra đoàn. Lần mới này tôi tổ chức được 17 gia đình, đại đa số là bản cổ nông, chỉ có 4 trung nông. Ban quản trị cử tôi làm trưởng đoàn, đoàn tổ chức được chặt chẽ hơn trước nhiều, tinh thần hội viên đoàn kết, thực sự giúp đỡ lẫn nhau, công cũng như của. Sau gây được một số quỹ 50 thúng, chia làm hai thứ, 1 thứ cho anh em vay trong những ngày 3 tháng 8 lấy nhẹ lãi 10%, còn một thứ dùng cho anh em túng thiếu. Trong việc này tôi phải kiên nhẫn, tháo vát mới thu được kết quả. Tôi đặt công lúa theo giá thị trường, tính công theo sức người khỏe, yếu để chấm điểm hàng ngày. Có khen thưởng và khuyến khích nên tinh thần hội viên rất hăng hái. Đoàn đổi công mà tôi được phụ trách được xã công nhận là đoàn tiên bộ nhất và cả 17 gia đình này hiện vẫn làm ăn theo những kinh nghiệm của gia đình nhà tôi.

Công tác kháng chiến:

Tôi đã tham gia công tác kháng chiến từ ngày khởi nghĩa tới nay, tôi đã phụ trách Đại đội dân quân xã, trưởng ban tiếp tế, ủy viên chấp hành nông hội, các việc

đóng góp đều đầy đủ, kỳ thuế vừa rồi tôi đã được nhân dân xem khen là đóng lúa tốt.

III. NHỮNG KHUYẾT ĐIỂM TÔI CÒN MẮC

- Anh em trong đoàn còn thiếu ruộng chưa giải quyết được.
- Nhỏ mạ cấy không lựa trước ở ruộng những cây mạ cần loại ra để đến lúc cấy mới loại, nên mất thì giờ.
- Chưa giáo dục được hội viên có tinh thần tập thể, coi việc làm cho đoàn cũng như việc nhà.
- Chưa hiểu bội thu phát lại, nên số đông anh em phải làm 5 ngày, sau chỉ làm có 4 ngày thôi. Số tiền thừa không đem chia cho anh em, trích 15% bỏ vào quỹ, còn dùng làm thù lao cho quản trị tập đoàn.
- Chưa lãnh đạo được anh em học tập chuyên môn cũng như chính trị.

IV- NHẬN XÉT CHUNG

Cách đây 4 năm, tôi rất nghèo, phải thuê ruộng làm rẽ, làm thuê, bò không có, nhưng từ sau Cách mạng tháng Tám, tôi nhiệt liệt nghe theo lời dạy của Hồ Chủ tịch, Đảng, Chính phủ, nên từ 1948 đến nay, tôi đã tích cực tham gia sản xuất, năng suất cao, đã từ bần nông lên trung nông. Ruộng năm 1948 mỗi sào thu được 20 kg, nay mỗi sào tăng lên 87%. Trong khi làm, tôi đã biết cải tiến kỹ thuật, sửa đổi cách làm ăn, nên năm 1950 đã được bầu làm chiến sĩ. Năm 1951 trúng chiến sĩ thi đua thứ hai của tỉnh.

Ảnh hưởng cách làm ruộng của tôi đã lan khắp trong xã, đã có 100 gia đình cấy lúa 1 dể. Vừa rồi đây tôi đã thi hành nghị quyết của nông hội đi từng khu 2, 3 xã trong huyện để giải thích và phổ biến kinh nghiệm làm ăn của tôi để nhân dân biết mà hưởng ứng và địa phương đã nêu khẩu hiệu phá kỷ lục Trịnh Xuân Bái.

Sở dĩ tôi được như vậy là nhờ trong khi làm ăn tôi biết rút kinh nghiệm và do đó cũng nảy ra sáng kiến:

- Biết áp dụng khoa học vào việc làm ruộng, cấy lúa 1 dể, lai giống ngô đã có kết quả và đưa nhân dân làm theo, ông Lê Văn Ký áp dụng lối lai ngô của tôi nên đã trúng chiến sĩ tỉnh về năng suất ngô cao.

- Về chăn nuôi, tôi đã biết lai gà thành giống tốt nên gà của tôi to, có con đến 3kg 500 mà thường to gần như vậy.

- Áp dụng lối cày đề ải và triệt để dùng phân bắc.

- Tham gia hội đổi công và lãnh đạo đoàn đổi công làm việc có kết quả. Đoàn viên lại áp dụng theo lề lối làm ăn của tôi nên tiến bộ hơn mọi người trong xã.

Được như vậy là nhờ tôi có cố gắng một phần; nhưng là nhờ ơn Hồ Chủ tịch, Đảng, Chính phủ, nhờ sự hướng dẫn của Nông hội và nông chính nên tôi mới được như ngày nay. Tôi nguyện khi ra về địa phương sẽ tích cực làm ăn, học tập kinh nghiệm của các địa phương khác, học tập nhân dân, học tập chính trị để làm ăn tiến bộ và tư tưởng cũng mau tiến bộ.

Đại hội hoan hô và một số chiến sĩ công kênh chiến sĩ Bái điều qua diễn đàn.

Một số chiến sĩ hò hát mừng:

Xã Hạnh Phúc, huyện Thọ Xuân
Có chiến sĩ Bái, chuyên cần tăng gia
Việc đoàn thể với việc nhà
Kết hợp chặt chẽ, điều hòa cả hai
Thi đua bền bỉ dẻo dai
Học tập kinh nghiệm trau dồi tài năng
Tinh thần tập thể vững vàng
Quyết tâm xây dựng, tập đoàn đời sống
Đề cùng nhau dốc một lòng
Thi đua kháng chiến thành công dễ dàng.

Chủ tịch Đoàn giới thiệu chiến sĩ nông nghiệp Hoàng Ngọc Nga (đồng bào Mường) lên báo cáo thành tích.

(Chiến sĩ Nga báo cáo trong 1 giờ 10 phút).

Thưa Hồ Chủ tịch;

Thưa các vị đại biểu;

Thưa các đồng chí chiến sĩ.

Tôi Hoàng Ngọc Nga, 26 tuổi, quê ở thôn Hạ Long, xã Hưng Long, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ, hiện là phân đoàn trưởng Thanh niên Cứu quốc và tổ trưởng Đảng Lao động Việt Nam ở xã tôi. Thành phần dân tộc, tôi là người Mường. Tôi rất lấy làm vinh dự và vui sướng được cử đến dự Đại hội Chiến sĩ thi đua toàn quốc như ngày hôm nay.

Đến đây tôi được trông thấy Hồ Chủ tịch mà hằng ngày tôi mong ước, được trông thấy các vị lãnh tụ toàn quốc, các vị trong Chính phủ và các đồng chí chiến sĩ các ngành, thật là vinh dự cho đời tôi, cho đồng bào Mường tôi nữa. Vậy tôi xin thay mặt cho đồng bào Mường chúng tôi gửi lời biết ơn Hồ Chủ tịch, Chính phủ, Đảng, Mặt trận và gửi lời chào mừng các đồng chí chiến sĩ toàn quốc. (Vỗ tay).

Tôi xin trình Hồ Chủ tịch và Đại hội sơ lược qua về tiểu sử và thành tích tăng gia của tôi:

Tôi sinh trưởng ở một gia đình bản nông. Trước kia có 1 mẫu 5 sào ruộng, làm không bao giờ đủ ăn, phải đi làm mướn để sinh sống. Nhà tôi có 5 người, 2 người làm được việc, 3 người không, là mẹ tôi, em bé tôi và con tôi (còn bé).

Từ ngày Cách mạng tháng Tám thành công đến nay, nhờ Chính phủ, Đảng Lao động Việt Nam giúp đỡ và chỉ bảo cách làm ăn, tôi vâng theo lời Chính phủ, Đảng, tích cực tăng gia sản xuất, nên đến nay làm ăn đã được đủ ăn, và chuộc được 1 mẫu 2 sào 2 thước ruộng trước kia vì thiếu đã cầm đi. Hiện giờ tôi đã trở thành trung nông lớp dưới.

1. Thành tích trồng trọt

Ở địa phương miền núi tôi, đồng bào thường cày bừa đôi, riêng tôi luôn luôn cố gắng cày bừa, làm kỹ ruộng vừa tốt lại giữ được nước lâu cạn. Đồng bào tôi chưa biết ủ phân, tôi làm hố ủ phân hai ngăn. Được phân, tôi tổ chức gánh phân ra đồng vào dạo tháng 2, tháng 3 rồi đào hố ủ tại ruộng. Gánh phân ra đồng vào dạo tháng 2, tháng 3 là rất lợi vì đỡ tốn nhân công (dạo này trời ít mưa, đường không trơn đi lại dễ và lúc này ít bận việc hơn sát vụ cày cấy). Việc này đồng bào địa phương tôi không tán thành, cứ để cây đến nơi mới gánh ra ruộng đổ, nhưng tôi cứ làm. Sang năm sau, đồng bào thấy rõ là gánh phân vào mùa cấy trời mưa nhiều,

đường trơn, gánh được ít, tốn nhiều công, nên cũng bắt chước tôi gánh phân ra ủ ở ruộng trước từ tháng 2, tháng 3.

Về chọn giống: Vùng tôi chưa ai cấy lúa một danh cả, tôi thử cấy hai cái mạ, cấy 1 danh để chọn làm lúa giống. Kết quả 2 cái mạ cấy năm trước thu được 7 đấu, năm sau tăng lên thành 13 đấu. Lúc mới cấy, dân làng chê bai, nhưng sau đến lúc lúa trở thì bông to và chắc hạt hơn của dân, dân đã trông thấy kết quả của tôi, tới vụ sang năm tôi vận động dân cày nhỏ danh, thấy có lợi nên dân làng làm theo.

Về làm cỏ lúa: Dân tôi ít làm cỏ lúa, chỉ làm ở ruộng nếp, tôi đã làm cỏ hai lần tất cả ruộng của tôi. Về sau, tôi vận động được 8 gia đình trong xóm làm cỏ và làm hết diện tích. Nhờ chăm làm cỏ nên năm 1950, tôi thu được 1500 đấu, năm nay thu được 2100 đấu (tăng 600 đấu thóc).

- Trồng củ từ ở đất quanh nhà, lấy rơm mục bừa chôn vào đất làm cho đất thêm xốp. Kết quả là củ to và nhiều hơn của dân, sau tôi lại vận động dân bắt chước lối làm của tôi cho thêm lợi.

2. Chăn nuôi: Tôi hiện có 1 con trâu và nhận nuôi chia của người khác 2 con bò. Lợn có 2 lợn nái, gà vịt có 30 con. Mùa rét tôi che chuồng cho bò khỏi rét, làm chuồng trâu bò và hố ủ phân xa nhà (khi dân chưa làm và biết cách ủ phân)

3. Tiết kiệm:

- Năm ngoái tôi vãi hết 35 đấu thóc giống, năm nay vãi hết 33 đấu, giảm được 2 đấu lúa giống.

- Nhân dân đổi lúa lấy hàng, nhà tôi không đổi lúa lấy hàng, để lúa chăn nuôi gà, vịt, bán gà vịt mua hàng.

4. Lễ lối làm ăn:

Biết sắp xếp nhân công gánh phân ra ruộng vào khoảng tháng 2 tháng 3 là lúc nhàn rỗi và làm hố ủ phân tại ruộng.

- Tôi căn cứ vào nông lịch để đặt kế hoạch cho gia đình từng thời gian như: tháng giêng làm cỏ lúa chiêm, tháng 2, 3 trồng sắn, cày vê ruộng mùa và gánh phân ra đồng ủ. Tháng 5, tháng 6 cày bừa và cấy mùa. Tháng 7, 8 làm cỏ lúa mùa. Tháng 9 gặt mùa. Tháng 10, 11 gieo mạ chiêm và cày bừa ruộng chiêm. Tháng 12 cấy chiêm, rào vườn và trồng các thứ rau xanh.

5. Việc làm liên hệ với dân:

- Những khi trâu bò ở không thì tôi cho dân mượn để cày bừa ruộng.
- Tôi ở trong Hội đồng công luôn luôn nhớ nhiệm vụ xung phong và làm gương trong công việc để xây dựng hội.
- Việc ủ phân, gánh phân, làm cỏ, cày bừa, chọn giống tôi đã vận động được đồng bào làm theo, đặc biệt được 8 gia đình cùng xóm bắt chước hầu hết cách làm ăn của tôi.
- Khi tổ chức đợt thi đua nào tôi cũng xung phong thực hiện chương trình trước rồi vận động dân làm.

6. Thành tích tham gia công tác kháng chiến:

Sau Cách mạng tháng Tám tôi tham gia vào đội tự vệ chiến đấu, cuối năm 1946 được đi dự một lớp học do xã bộ Việt Minh mở, khi tan lớp về tôi phụ trách thiếu nhi, đến 1947 tham gia Ban Chấp hành Thanh niên cứu quốc xã. Hiện nay làm phân đoàn trưởng Thanh niên cứu quốc ở xóm và giúp việc Ban Thuế nông nghiệp xã.

Kỳ tạm vay, tôi đưa thóc vay đúng mức xã định, xung phong đóng thuế nông nghiệp đúng hạn và đóng thóc tốt, phơi khô, quạt sạch. Năm 1951, đi dân công 3 kỳ được 47 buổi.

7. Khuyết điểm:

Chưa phổ biến được kinh nghiệm và sáng kiến được rộng trong toàn xã, mới làm được trong Ban chấp hành Nông dân và trong xóm.

Thưa Đại hội,

Bản báo cáo của tôi đến đây là hết, tôi rất lấy làm sung sướng được nói những thành tích của tôi. Nhưng nhờ đâu mà tôi ngày nay được đủ ăn, đủ mặc và được có những thành tích và vinh dự như ngày hôm nay, chính là nhờ có Cách mạng tháng Tám, nhờ ơn Hồ Chủ tịch, nhờ ơn Chính phủ, Đảng, Mặt trận và Nông hội cùng đồng bào giúp đỡ và xây dựng cho tôi. Tôi không bao giờ quên được, khi về địa phương tôi sẽ ra sức thi đua hơn nữa để làm tròn nhiệm vụ, để tỏ lòng biết ơn Hồ Chủ tịch, Chính phủ, Đảng và nhân dân.

Đại hội hoan hô, một số chiến sĩ lên công kênh chiến sĩ Nga đi qua diễn đàn.

Chủ tịch Đoàn giới thiệu chiến sĩ Nguyễn Thị Thành, chiến sĩ dân công, lên báo cáo thành tích.

(Nữ chiến sĩ dân công Thành báo cáo trong 1 giờ)

Thưa Chủ tịch Đoàn;

Thưa các vị đại biểu;

Thưa toàn thể các đồng chí chiến sĩ.

Tôi lấy làm sung sướng được báo cáo thành tích cùng các vị đại biểu và toàn thể các đồng chí chiến sĩ. Trước khi báo cáo, tôi xin có lời kính chào Bác, các vị đại biểu và toàn thể Đại hội. (Vỗ tay).

Tôi tên là Nguyễn Thị Thành, 22 tuổi, gia đình tôi là gia đình bản nông. Nhà nghèo, bố tôi chết sớm. Tôi còn mẹ và mấy chị em gái, hiện ở xã Tích Lương, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

Năm ngoái tôi được huy động đi dân công, tôi xung phong đi 6 tháng. Mẹ tôi không bằng lòng, bảo tôi đi ngắn hạn thôi. Ở nhà ra đi tôi hẹn với mẹ tôi đi 3 tháng để mẹ tôi yên lòng. Nhưng lên đến tỉnh tôi viết thư xin lỗi mẹ và báo cho mẹ tôi biết tôi đi 6 tháng sẽ về.

Lúc đầu tôi cùng một số chị em được điều động lên Chợ Mới làm đường. Hàng ngày chúng tôi làm công việc lấy đá rải đường để xe ô tô đi. Ở công trường tổ chức dân công thành từng tiểu đội một, tiểu đội này thi đua với tiểu đội kia. Tiểu đội tôi chỉ có các chị em bé. Tuy vậy, tôi cũng làm việc hăng hái và luôn luôn động viên chị em làm việc tích cực. Tôi đã đề ý tìm cách cải tiến cách làm việc để tăng năng suất, thi đua với các tiểu tổ khác.

Hôm chúng tôi mới đến, công trường giao cho chúng tôi những sọt to đi lấy đá. Cứ 2 người khiêng một sọt. Làm được vài hôm tôi nhận thấy khiêng như thế mất sức nhiều, mà chỉ được ít chuyến. Tôi nảy ra sáng kiến làm sọt nhỏ để gánh. Được Ban Chỉ huy Công trường đồng ý, các chị em tán thành. Tôi cùng các chị em bỏ một buổi đan sọt rồi lấy sọt gánh đá. Làm như thế được mấy hôm, chúng tôi tính ra mỗi ngày tăng được một thước khối đá.

Nhưng rồi tôi lại nhận thấy các tiểu đội khác có xe bò thì làm được nhiều đá hơn chúng tôi. Tôi lại đề nghị Ban Chỉ huy Công trường cấp xe bò cho chúng tôi. Có xe bò, tôi kéo, các chị em đẩy, làm việc có kết quả nhiều hơn, các chị em đều phấn khởi. (Vỗ tay).

Chúng tôi xe đá thường phải leo một cái dốc khá dài rồi qua một cái cầu. Hai sườn đó là đường đất. Muốn để cho xe bò leo dốc và xuống dốc dễ dàng. Ban Chỉ huy công trường có cho nện đá hai bên đường thành 2 lối đi vừa 2 bánh xe bò. Những khi trời mưa, có đá, bánh xe bò không bị lún xuống đường, mấy hôm đầu xe đá, tôi nhận thấy có đá nện như thế thì xe bò lên dốc tương đối dễ dàng. Nhưng những hòn đá nện đó là những hòn đá to. Cho nên nhiều khi bánh xe vướng khó lăn, làm cho việc đẩy xe và kéo xe lên dốc rất vất vả. Mỗi chuyến chúng tôi mất nhiều thì giờ và nhiều sức. Tôi để ý suy nghĩ và nảy ra sáng kiến thay đá to bằng đá dăm. Tôi bàn định với chị em rồi đề nghị Ban Chỉ huy Công trường cho chúng tôi lát lại 2 vệt đường đó. Buộc Ban Chỉ huy tán thành, chị em chúng tôi bỏ ra một buổi làm việc. Sau đó quả nhiên xe đi lại dễ dàng hơn, nhanh hơn trước, đỡ tốn sức hơn trước. Tính ra trước kia mỗi ngày chị em chúng tôi xe được 4 xe. Sửa sang đường chúng tôi xe được những 6 xe. (Vỗ tay).

Làm ở công trường được một thời gian, chúng tôi được lệnh đi phục vụ tiền tuyến. Tôi được tin rất vui mừng, vì vẫn ao ước được phục vụ trực tiếp bộ đội. Nhưng các chị em thì có vẻ ngại ngùng vì thấy phải đi xa. Tôi phải động viên chị em, làm cho chị em phấn khởi. Đến lúc lên đường thì chị phân đội trưởng ốm không đi được. Rồi đi được một đoạn nữa thì chị phân đội phó lại ốm nốt phải ở lại. Các chị em thấy thế mất tinh thần, bàn tán xôn xao, có ý muốn trở lại không đi nữa. Tôi luôn luôn đi sát chị em để giải thích cho chị em đỡ thắc mắc. Tôi bảo các chị em “các chị ấy ốm phải ở lại mấy hôm, khỏi rồi các chị ấy thế nào cũng lại theo chúng mình, chúng mình cứ cố gắng làm tròn nhiệm vụ đi. Được đi phục vụ anh em bộ đội để anh em đánh tây là một vinh dự đấy”. (Vỗ tay). Các chị em thấy tôi nói thế cũng vui, vui hơn. Nhưng tôi thấy thiếu cán bộ thì phân đội chúng tôi cũng không được phấn khởi lắm. Tôi liền báo cáo với Ban Chỉ huy và đề nghị cho phân

đội tôi sát nhập vào phân đội nam. Ban Chỉ huy đồng ý. Từ đó trở đi, được anh em nam giới giúp đỡ, phân đội tôi làm việc tích cực hơn, hăng hái hơn. (Vỗ tay).

Mấy ngày đầu đi phục vụ tiền tuyến chúng tôi làm nhiệm vụ gánh đạn. Tôi xung phong vào hạng A. Hạng A phải gánh nặng hơn. (Vỗ tay). Chúng tôi đều đi đêm, những đêm đầu chị em chúng tôi cứ bị đứt giày luôn vì Ban Chỉ huy chỉ cho buộc hòm đạn và làm quang bằng giày nửa, không được chắc chắn. Thấy thế, những buổi nghỉ, tôi vận động chị em làm chạc cho chắc chắn. Các chị em ngại không muốn làm, bảo tôi rằng: “Chúng tôi không ai biết đánh chạc”. Tôi bảo “tôi biết đánh, cứ làm rồi sẽ biết”. Tôi nói thế nhưng tôi cũng không biết đánh (có tiếng cười). Đến chỗ nghỉ, tôi rủ mấy chị có tinh thần cùng đi lấy nửa với tôi, rồi chúng tôi vót nửa và vận động mấy chị nữa làm với chúng tôi. Về sau, cả phân đội tôi xúm vào làm. Rồi, có nhiều chị đánh chạc rất nhanh, rất khéo. (Vỗ tay và cười).

Gánh đạn những đêm mưa cũng vất vả, nhưng chúng tôi vẫn bông đùa, hát hò để cho chị em vui vẻ. Tôi thấy có nhiều hòm đạn bị ướt. Tôi nghĩ bụng, đạn ướt thì anh em bộ đội bắn chết thế nào được tây. Tôi liền đi lấy lá cọ và vận động chị em lấy lá che cho hòm đạn.

Đi được ít lâu thì chúng tôi bắt đầu nghe thấy xa xa có tiếng đại bác nổ. Một anh cán bộ hỏi chúng tôi: “các chị nghe thấy đại bác có sợ không”, tôi bảo “chúng em yêu nước thì chúng em không sợ”. Rồi tôi lại bảo các chị em “có đúng thế không các chị. Chị em mình thế này cũng là chiến sĩ đấy chứ”. Các chị em đều nói đúng và cười vui vẻ. (Vỗ tay).

Đến chỗ tập trung, tôi thấy chị em còn chờ đợi, chưa có việc làm, tôi thấy nóng ruột, tôi đến tìm Ban Chỉ huy và yêu cầu Ban Chỉ huy cho chúng tôi đi phục vụ anh em thương binh. Ban Chỉ huy bảo tôi phải chờ. Trong lúc chờ đợi tôi vận động chị em đào được 6 công sự để tránh máy bay. Một, hai hôm cũng không thấy nói đến việc ra phục vụ tiền tuyến, mà hàng ngày, nghe thấy tiếng súng và đại bác, tôi thấy sốt ruột quá, tôi lại lên giục Ban Chỉ huy. Các đồng chí cười bảo tôi: “bây giờ làm gì đã có thương binh mà chị đòi đi. Bao giờ có, thế nào chúng tôi cũng phải gọi chị. Chị cứ yên tâm nghỉ ngơi cho khỏe. Đến lúc có việc phải làm ngày làm đêm kia”. Tôi thấy bảo thế tôi lại trở về chỗ nghỉ nói chuyện với các chị em.

Rồi một đêm, chúng tôi được gọi để Ban Chỉ huy giao nhiệm vụ cho chúng tôi; là đến gần đồn địch, chờ có thương binh thì công về. Tôi xin với Ban Chỉ huy cho tôi được theo anh em bộ đội vào phá đồn. Các đồng chí không đồng ý và ra chỉ thị cho tôi chỉ được ở ngoài hàng rào giấy thép gai thôi. Một số chị em hăng hái cùng đi với tôi. Nhưng gần đến mặt trận, súng bắn rất quá, có chị đã lung lay. Tôi bảo: “chả việc gì mà sợ, rồi nó quen đi, để tôi đi trước cho, nó có bắn thì bắn phải tôi trước”. (Vỗ tay). Các chị em lại vững tâm rồi cứ tiến theo anh em bộ đội. Các chị em càng đi gần đến tiền tuyến càng nghe thấy súng nổ càng nhiều. Nhưng quen dần, rồi sau không thấy sợ nữa. (Có tiếng cười). Từ chỗ hàng rào giấy thép gai đến trạm cấp cứu đường dài độ một cây số rưỡi, nhưng phải qua một cái đèo khá cao. Chúng tôi cứ hai người cáng một anh thương binh. Cáng lượt đầu chúng tôi chưa có kinh nghiệm dây cáng hay đứt, và lúc lên dốc, xuống dốc, thì anh em thương binh cứ phải bấu lấy đòn cáng. Chúng tôi rút kinh nghiệm, sửa lại giấy cáng. Từ lượt sau trở đi giấy cáng không đứt nữa và mỗi khi lên dốc, xuống dốc chúng tôi chỉ sửa lại dây cáng là anh em nằm im được. Chúng tôi lại có thêm sáng kiến là lên dốc và xuống dốc thì giở đầu đuôi để anh em thương binh khỏi bị dốc đầu khó chịu. Tôi lại vận động chị em lấy lá trải xuống cáng để anh em nằm khỏi đau mình. Tôi có chặn, một số chị em khác cũng có chặn. Tôi nói với chị em lấy chặn đắp cho anh em thương binh và tôi làm trước, các chị em đều làm theo. Có buổi trời mưa, đường trơn, lên đèo, xuống đèo là một việc vất vả quá. Nhiều khi tôi phải quỳ gối chống hai tay bò lên dốc cho chắc chắn. Có anh thương binh thấy thế thương hại tôi, bảo tôi “việc gì chị phải làm thế cho mệt. Chị để tôi xuống, chị dìu tôi đi cũng được”. Tôi bảo “anh đừng ngại, đây là nhiệm vụ của tôi, chân anh bị thương anh đi thế nào được”.

Trong khi cáng các anh thương binh tôi nhận thấy nhiều khi các anh khát nước. Có lúc phải lấy nước suối cho các anh uống. Tôi bảo các chị em “tối mai chúng ta đem mỗi người một ống tre đựng nước với. Lúc nào khát, chúng ta uống và để anh em thương binh uống, khỏi phải uống nước suối không tốt”. Các chị em đều làm theo, nên từ đây, các anh thương binh đi đường thường có nước uống.

Nhưng khi tạm nghỉ, trước khi lên đèo, các anh thương binh thường hay đi

ia, đi đái. Những lúc ấy, chị em chúng tôi rất lúng túng. Có nhiều anh không thể tự mình làm việc ấy được. Trong những trường hợp này, chúng tôi phải chờ anh em nam giới đi qua mới nhờ các anh ấy giúp anh em thương binh. Nhưng, có nhiều lúc phải chờ đợi rất lâu mới gặp một cái cáng có anh em nam giới. Do đó, tôi thấy băn khoăn. Về chỗ tập trung, tôi báo cáo lại với Ban Chỉ huy. Các đồng chí ấy phê bình tôi là còn nhiều tư tưởng phong kiến. Tôi suy nghĩ về lời phê phán ấy và nhận ra là đúng. Tôi liền đem ý kiến ra thảo luận với chị em, sau đó chúng tôi đồng ý với nhau là phải bài trừ phong kiến. Từ đó trở đi, mỗi khi anh em thương binh cần đi ỉa, đái, thì chúng tôi tự tay làm lấy, không phải nhờ đến ai cả. (Vỗ tay hoan hô).

Bộ đội đánh nhau với quân địch mấy đêm liền. Chúng tôi làm việc rất khuya, có khi đến gần sáng. Ban ngày thì ngủ. Làm việc có mệt nhọc, nhưng rất phấn khởi.

Một đêm, chúng tôi đến lấy thương binh lần thứ hai thì gặp một anh cán bộ bị thương khá nặng, nhưng vẫn tỉnh táo và vui vẻ. Anh to lớn vạm vỡ. Thấy chúng tôi bé nhỏ, anh bảo: “Các chị khiêng thế nào nổi tôi, tôi nặng hơn bảy chục cân cơ mà. Thôi, để tôi cố lê đi. Hai chị và chú bộ đội này dìu tôi đi cũng được”. Anh nói thế, nhưng anh vẫn thỉnh thoảng nhăn nhó vì bấp chân anh bị đau, ra máu rất nhiều. Tôi bảo anh: “Anh đừng sợ chúng em đánh ngã anh. Anh phải biết anh giữ vững khẩu súng giết giặc thế nào thì chúng em giữ vững đòn cáng thế ấy”. (Vỗ tay). Anh thấy chúng tôi quả quyết, anh đành trèo lên cáng. Nhưng thỉnh thoảng anh lại níu lấy đòn cáng. Tôi vui cười, vừa bảo anh “Anh cứ tin cậy vào chúng em, không việc gì anh phải níu lấy đòn cáng thế lại càng làm chúng em khó đi thêm”. Anh nghe lời, từ đấy nằm im. Đến chỗ nghỉ, anh nhờ anh bộ đội đi theo pha cho anh một cốc nước đường. Anh cầm cốc chưa uống đưa ra mời tôi. Tôi từ chối nói “Đường ở đây không mua được đâu. Anh cứ uống đi cho lại sức. Em uống cũng không ích gì lắm vì chúng em quen rồi, cáng thế này có mệt gì lắm đâu và cũng không khát”. Anh đành uống một mình. Rồi anh lại lấy thuốc lá ra hút và mời tôi. Tôi cũng không hút. Anh giận bảo tôi: “Chị kiểu cách thế”. Tôi trả lời: “Không phải em kiểu cách đâu, kể ra thì em hút cũng được. Nhưng em nghĩ, em hút cũng thế thôi. Còn anh, anh hút thì thấy khoan khoái cơ thể đỡ đau. Anh cứ thử khói bao

nhiều, anh cầm thù quân giặc bấy nhiêu, là chúng em vui rồi”. (Vỗ tay). Chuyến ấy chúng tôi đưa anh cán bộ về đến nơi, đến chốn. Anh cứ khen chúng tôi khỏe mãi. (Có tiếng cười).

Tối hôm ấy, chúng tôi cáng được 6 chuyến. Xong chuyến thứ 6 tôi lại rủ chị bạn đi chuyến nữa. Một anh cán bộ bảo tôi: “Thôi, chị ở nhà thôi, chị đi nhiều lần rồi, phải giữ sức”. Tôi nói: “Tôi đi chuyến nữa, có lẽ có còn thương binh”. Anh bảo: chắc không còn đâu, đi mất công, nếu còn thì anh chị em ở lại đem về nốt, không lo, và lại sắp sáng đến nơi rồi. Tôi không nghe, rủ chị bạn cứ đi. Chị bạn từ chối. Tôi đi một mình vì tôi chắc rằng còn anh em thương binh. Tôi đi một quãng gặp mấy cái cáng có thương binh đi về trạm. Tôi nói: còn không các anh - các anh bảo - hết rồi, trở lại thôi, nó còn bắn, phải cẩn thận. Tôi nghĩ bụng, nó bắn kệ nó, cứ đi thế nào cũng còn. Tôi đến gần mặt trận, lúc đó cũng còn một số nhỏ anh em bộ đội ở lại thu dọn chiến trường. Tiếng súng thỉnh thoảng vẫn nổ. Vị trí đã bị tiêu diệt, quân giặc đã rút xa và còn cầm cự yếu ớt. Tôi gặp một anh bộ đội đang làm nhiệm vụ ở sát vị trí. Tôi hỏi anh trong vị trí còn thương binh không. Anh trả lời không còn, thôi chị về đi gần sáng rồi. Tôi không nghe cứ tiến vào vị trí, đi hết hầm này đến hầm khác không thấy một anh thương binh nào. Cuối cùng tôi thấy xác một anh tử sỹ ở trong giao thông hào. Có một mình tôi đương lúng túng. May quá, có một anh bộ đội đi ngang qua. Tôi gọi anh lại và yêu cầu anh cùng tôi khiêng anh tử sỹ đi chôn. Anh ghé vai khiêng với tôi. Thấy không có gì phủ mặt cho anh tử sỹ, tôi thương quá, cởi áo bông đắp lên mặt cho anh. Chúng tôi đưa anh ra một chỗ kín đáo, đào huyệt chôn anh. Đắp mồ cho anh chu đáo và đánh dấu rồi tôi quay về. Lúc ấy trời bắt đầu sáng. Đến trạm thấy anh em xôn xao, đang định cử người đi tìm tôi.

Những ngày tôi ở trạm tập trung, ngoài nhiệm vụ cáng thương binh, tôi lại còn phụ trách việc phòng bệnh cho anh chị em. Chỗ chúng tôi đóng có nhiều muỗi, nên tôi chú ý đặc biệt đến việc vận động anh chị em nằm màn. Đêm nào trước khi tôi đi ngủ, tôi cũng đi soát một lượt xem anh chị em nào không mắc màn thì nhắc. Một số các anh bộ đội ở trạm thương hay quên mắc màn. Thấy tôi nhắc các anh cười, bảo tôi: “chúng tôi quen với muỗi chị ạ”.

Tôi thấy thế tìm cách thuyết phục anh. Tôi đến các anh sắp đi ngủ là tôi đến nơi tự tay mắc màn cho các anh. Có khi mắc vắng các anh, cũng có khi mắc trước mặt các anh. Hôm đầu các anh cười có vẻ điều cốt. Hôm sau, các anh không cười nữa, các anh im không nói. Hôm thứ ba, các anh có vẻ ngượng. Đến hôm thứ tư thì khi tôi đến thì thấy các anh mắc cả màn rồi. Các anh bảo tôi “từ nay chúng tôi nhất định sẽ theo đúng lời chị dặn, sẽ mắc màn lấy, không giám phiền đến chị nữa”. (Vỗ tay, có tiếng cười).

Tôi báo cáo thành tích đến đây là hết.

Tôi xin nói thêm một chút nữa.

Sau kỳ phục vụ tiền tuyến về tôi được Ban Chỉ huy đại đoàn mời tôi đến ăn tết với anh em bộ đội. Rồi tôi được cử đi dự Đại hội toàn quân. Hôm nay lại được lên đây báo cáo cùng Đại hội toàn quốc.

Tôi được những vinh dự ấy là nhờ có Bác, có Đảng, có Chính phủ, nhân dân đã giáo dục, dạy dỗ cho tôi. Lại được các anh chị em thanh niên ở trong đoàn tôi dìu dắt giúp đỡ tôi. Tôi xin mãi mãi nhớ ơn Bác, nhớ những lời giáo huấn của Bác. Tôi lại nhớ ơn Đảng, Chính phủ và nhân dân.

Tôi cũng còn nhiều khuyết điểm. Các anh cán bộ đã chỉ bảo cho tôi. Tôi xin nguyện sửa chữa những khuyết điểm ấy.

Tôi xin hứa sẽ cố gắng hơn nữa trong công tác thi đua nữa, thi đua mãi. (Vỗ tay hoan hô lâu).

Một số chiến sĩ lên công kênh chiến sĩ Thanh điệu qua diễn đàn. Tiếp đây một số chiến sĩ đứng dậy hô lần lượt như sau để tặng chị Thanh:

Đèo cao thì mặc đèo cao

Tinh thần phục vụ còn cao hơn đèo

Gập ghềnh đường đá cheo leo

Chẳng quản hiểm nghèo, chị vẫn xông pha

Màn sương chiều đất, là nhà

Tải thương, tiếp đạn đưa ra chiến trường

Nhiều điều phủ lấy giá gương

Dân công bộ đội ta thương nhau cùng...

Không có lương thực đến đây
Thì có tài giỏi cũng quay trở về
Dân công vận tải nặng nề
Vớ anh bộ đội bạn bè chân tay
Chị Thanh yêu quý thương binh
Hơn cả tình thân hơn mẹ yêu con
Bộ đội ghi nhớ công ơn
Mỗi tình ruột thịt keo sơn lâu dài.
(Vỗ tay lâu)

Chủ tịch Đoàn đề nghị từ nay để tiết kiệm thì giờ xin giảm bớt hò hát. Riêng đối với chị Thanh đã đề một số chiến sĩ bộ đội đặc biệt hô mấy câu để tỏ tình đoàn kết giữa quân đội và dân công.

Sau đó Chủ tịch Đoàn giới thiệu chiến sĩ diệt dốt Trần Nghệ lên báo cáo thành tích.

Chiến sĩ Trần Nghệ báo cáo:

Kính thưa Chủ tịch Đoàn;

Kính thưa các vị đại biểu;

Kính thưa các chiến sĩ toàn quốc.

Tôi, Trần Nghệ, 25 tuổi, cố nông, quê ở xã Ngũ Lâm, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh, xin trình cùng đại hội thành tích diệt dốt của tôi. Trước khi báo cáo thành tích, tôi xin báo cáo Đại hội rõ ngành Bình dân học vụ chúng tôi, từ Liên khu IV trở ra có 5 chiến sĩ là các anh Trịnh Ngọc Lan, Bùi Quốc Việt, Thanh Ngọc Can (đồng bào Mán) và tôi. Liên khu 5 và Nam Bộ không cử kịp chiến sĩ. Tôi xin thay mặt tất cả các anh em giáo viên Bình dân học vụ chào mừng Đại hội, nhất là các chiến sĩ các ngành. Bản thân tôi được lên báo cáo ở đây tôi lấy làm vinh hạnh và sung sướng vô cùng. Tôi xin trình sơ qua về hoàn cảnh gia đình tôi và tôi:

- Tôi mồ côi cha từ thuở nhỏ, nhà nghèo, chỉ có 2 sào ruộng. Trước đây tôi đi ở cho đồng bào trong xóm, hiện nay thường thường đi làm thuê để kiếm ăn và nuôi mẹ già 76 tuổi. Tôi chưa có vợ, cuối năm 1946 tôi còn mù chữ.

- Đầu năm 1947, phong trào bài trừ nạn mù chữ ở vùng tôi lên cao, nhờ vậy tôi mới xin phép được chủ nhà cho nghỉ mỗi đêm vài giờ để đi học. Tôi học sau 3 tháng thì đậu mãn khóa sơ cấp, hồi này tôi phải nghỉ vì xóm tôi không có lớp dự bị. Năm tháng sau, có giáo viên mở lớp dự bị ở trong thôn, tôi lại xin phép chủ cho 2 giờ vào buổi trưa đi học thêm. Bốn tháng sau, tức là cuối 1947 tôi đậu mãn khóa dự bị vào hạng khá.

Đến đây, tôi xin trình về thành tích của tôi trước cuộc thi đua 19/5/1951.

- Trước ngày 19/5/1951 xóm tôi còn rất nhiều người mù chữ, không có giáo viên dạy, tôi điều đình với Bình dân học vụ xã xin xung phong làm giáo viên. Ban xã đồng ý, tôi đến từng nhà, tổ chức 5, 7 người thành lớp tư gia. Tôi dạy hết lớp này đến lớp khác và đã mở được 4 khóa tất cả, với tổng số trên 120 học viên. Nhờ vậy, đến cuối năm 1948, xóm tôi thanh toán nạn mù chữ. Xong tôi được cấp trên cho đi dự lớp huấn luyện và được công nhận là giáo viên lớp dự bị.

Từ ngày phát động thi đua 19/5/1951 đến cuối tháng 12/1951 (19/5/1951 phát động chiến dịch hoàn thành thanh toán nạn mù chữ), tôi đã dạy được 2 khóa, khóa đầu 30 nông dân từ 18 tuổi đến 42 tuổi, khóa thứ 2 cũng 30 nông dân. Lúc này xã tổ chức lớp bổ túc, 18 người trong số 30 người ở khóa đầu dự thi và đậu cả. (Vỗ tay).

Ngoài dạy lớp dự bị, tôi đã đi vận động được 15 người lớn, đã quay lại mù chữ, đi học lớp sơ cấp, kiêm giảng viên và tổ chức lớp cho anh chị em học (15 người này là thuộc loại trên 30 tuổi cả).

Sau tôi lại vận động được đồng bào trong xóm đóng bàn ghế cho lớp (12 bộ bàn ghế và 2 bảng đen).

Muốn cho học viên liên kết với nhau được lâu bền tôi đã hướng dẫn học viên gây quỹ tự túc, được 1 tạ lúa, 25 con gà, 12 vạn đồng và 1 vườn khoai. Số lúa thu được là do học viên đi mót thuê, gà do quỹ xuất ra mua cho học viên nuôi, tiền do anh em đi kiếm củi bán và làm cỏ thuê. Vườn khoai thì xin đất của xóm, đã bán 1 lần được 10.000 đồng và hiện đã trồng lại.

Trong chiến dịch thuế nông nghiệp:

Tôi đã dùng tài liệu thuế nông nghiệp để xây dựng lớp học.

Trong lúc chưa có tài liệu của cấp trên đưa về. Tôi liên lạc với thông tin và đoàn thể xin tài liệu thuế nông nghiệp, về soạn thành bài dạy học viên.

Tôi tổ chức học viên thành 2 đội: “Đội phơi khô quạt sạch và đội vận chuyển lúa” để giúp cho việc thu thuế nông nghiệp được nhanh chóng. Nhờ đó, xóm tôi thu xong lúa mất có 3 tiếng đồng hồ . (Võ tay).

Hàng tuần, tôi thực hiện việc kiểm thảo tinh thần gương mẫu của học viên trong việc phục vụ thuế nông nghiệp và đi học. Ngược trở lại, học viên kiểm thảo giáo viên về việc giảng dạy và tinh thần phục vụ thuế nông nghiệp. Để thực hiện việc thi đua hàng tuần, sau khi kiểm thảo, tôi có đề nghị học viên lựa chọn những học viên gương mẫu để khen thưởng và động viên lớp.

Tôi tham gia Ban Thuế nông nghiệp của xóm, làm việc được chủ đạo nên đã được Ủy Ban Liên Việt xã khen thưởng . (Võ tay).

- Về tăng gia sản xuất:

Tôi đã tổ chức học viên đi mót lúa, chăn nuôi lợn gà và trồng khoai để gây quỹ.

Về việc đi làm thuê cho đồng bào, tôi đi cấy, đi đập đất hoặc bón phân đều làm chủ đạo, nên đồng bào ai cũng muốn mượn tôi làm giúp.

Làm tổ trưởng nông hội, tôi hướng dẫn nông dân trong xóm thực hiện kế hoạch sản xuất của cấp trên đề ra. Đã tổ chức thành từng tuần lễ, tuần lễ bón phân làm cỏ, tuần đắp bờ giữ nước và củng cố tập đoàn.

- Những sáng kiến trong công tác:

1. Vận động nhân dân đi học:

Khi đồng bào trong xóm còn coi nhẹ việc học, tôi đi vận động từng nhà, kết hợp từng 5, 7 người lại thành những lớp tư gia cho thuận với sinh hoạt và hoàn cảnh của mỗi người.

Tôi đã cùng học viên vận động bạn bè đi học và cùng các đoàn tới các nhà không chịu đi học, giải thích để cho họ đi học.

Lấy nông hội để tổ chức bình nghị và kiểm thảo tinh thần đi học và tham gia Bình dân học vụ của hội viên trong các cuộc họp, vì vậy nên anh chị em có ý thức ham học.

Tôi đã dùng quỹ lúa của lớp cho anh em nghèo vay nhẹ lãi, khi cho vay cũng tổ chức bình nghị để các học viên quyết định ai được vay và vay bao nhiêu (kết quả tránh được dư luận về việc này và giữ được thống nhất đoàn kết giữa các học viên).

2. Chấn chỉnh lớp học và phương pháp giảng dạy:

- Trong lớp, tôi tổ chức học viên thanh toán theo chế độ tự quản, tổ chức này giúp cho việc thi hành nội quy, giữ vững kỷ luật, kiểm thảo việc học tập, tinh thần tham gia công tác đoàn thể của học viên.

Mượn đình làm lớp và tổ chức đóng được bàn ghế để việc giảng dạy được kết quả.

Tổ chức học viên nam theo nam, nữ theo nữ, người khá kèm người kém để đảm bảo cho việc học và dạy có kết quả.

Hướng việc gây quỹ bằng tặng gia vừa lợi cho việc tặng gia, vừa lợi cho việc giữ vững lớp.

Tổ chức lớp thi đua được chu đáo, đặt người phụ trách ở mỗi toán để theo dõi, tổng kết từng đợt ngắn và vận động cho các giải thưởng.

Gây tinh thần tương trợ trong lớp bằng cách người giàu giúp đỡ bút giấy cho người nghèo.

Chịu khó soạn bài và áp dụng sự phạm trong việc giảng dạy, nên học viên thích tôi dạy vì tôi dạy mau tiến bộ.

Về tinh thần và tư tưởng:

Nhân dân địa phương và cấp trên nhận cho tôi:

- Có tinh thần tranh đấu với bản thân, với hoàn cảnh, để khắc phục khó khăn, mới đi học và đi dạy được.

- Tinh thần trách nhiệm cao, vừa phải kiếm ăn mà còn bận nhiều việc, mà việc nào làm cũng đến nơi đến chốn.

- Có quan điểm nhân dân trong việc vận động đi học, biết bàn bạc và lấy ý kiến của học viên để cùng gây dựng lớp, thực hiện sự kiểm thảo giữa học viên.

- Có tinh thần cầu tiến bộ: hiện vẫn học thêm và ở lớp, luôn luôn thành khẩn yêu cầu học viên phê bình kiểm thảo để giúp mình tiến bộ.

- Có tinh thần kỷ luật và tinh thần xây dựng. Các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên đưa về tôi hết sức chú ý nghiên cứu, tích cực thực hiện có kế hoạch, sau khi làm có báo cáo đầy đủ. Đối với ban xã tôi thành thực góp ý kiến để xây dựng phong trào và không có một cuộc họp nào của ban xã mà tôi vắng mặt.

- Nhận cho tôi có tư cách đúng đắn, vui vẻ, thân mật nên được lớp mến phục và nhân dân ưa thích.

KẾT LUẬN

Tôi đạt được những thành tích trên là vì những lý do sau đây:

Dưới thời Pháp thuộc tôi bị đè nén cho nên tôi khổ sở, dốt nát, nghèo khổ.

Nhờ Cách mạng tháng Tám, nhờ ơn Hồ Chủ tịch, nhờ Đảng, Chính phủ lãnh đạo, nhờ sự hướng dẫn của ngành Bình dân học vụ, nhờ sự giúp đỡ của nhân dân nên tôi đã có những thành tích trên.

Được Đại hội Bình dân học vụ Liên khu 4 bầu tôi làm chiến sĩ diệt dốt 1951 của Liên Khu và được cử đi dự Đại hội chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu toàn quốc vì:

- Diệt dốt 2 lần: diệt dốt cho bản thân và cho người khác.
- Nêu cao tinh thần phục vụ trước nhân dân, trước ngành.
- Có ý thức giai cấp mạnh mẽ
- Là một giáo viên tận tụy, dạy dỗ có phương pháp.

Được vinh dự như ngày hôm nay tôi không bao giờ quên được nhiệm vụ, tôi nguyện cùng Đại hội khi ra về sẽ tích cực công tác, tích cực thi đua hơn nữa để xứng đáng với sự chăm sóc của Bác, của Đảng, Chính phủ và nhân dân. (vỗ tay lâu). Một số chiến sĩ lên công kênh chiến sĩ Nghệ.

Sau chiến sĩ Trần Nghệ, Chủ tịch Đoàn giới thiệu học sinh gương mẫu Hà Huy Hội lên báo cáo thành tích:

Học sinh gương mẫu Hà Huy Hội báo cáo:

Kính thưa Chủ tịch Đoàn,

Kính thưa Đại hội,

Em là Hà Huy Hội, 16 tuổi, học sinh trường phổ thông quốc lập, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh, được cử ra dự Đại hội Chiến sĩ thi đua toàn quốc này,

em rất lấy làm vinh hạnh và sung sướng. Đến đây em được trông thấy Bác, thấy các vị lãnh tụ và Chính phủ khỏe mạnh em rất lấy làm phấn khởi. Đã tin tưởng, em lại tin tưởng thêm ở sự lãnh đạo sáng suốt của Bác, của các vị để đưa cuộc kháng chiến trường kỳ mau đến thắng lợi hoàn toàn. (Vỗ tay).

Em xin trình Đại hội tiểu sử và thành tích của em:

Em sinh trưởng trong một gia đình bần nông, nhà em không có ruộng đất gì cả.

Năm 1945, em học lớp 3 trường tiểu học Thịnh Xá, sau khi đã đậu bằng sơ học yếu lược, thì cha em mất, mẹ em ốm. Em phải tạm thời nghỉ học ở nhà giúp việc nhà. Vừa làm việc nhà, em vừa công tác thiếu nhi ở xã. Đến năm 1950, em được 15 tuổi, nhờ mẹ em làm ăn khá giả hơn, em lại được tiếp tục việc học. Em lấy làm sung sướng được trở lại trường học. Tháng 6/1951, em thi đậu tiểu học ở xã Thịnh Xuân. Rồi em thi được vào trường phổ thông quốc lập tại Hà Tĩnh. Em đang đi học thì mẹ mất nốt.

Lúc ấy, em rất hoang mang, em cảm thấy cái mộng đi học của em tan vỡ. Em có một anh lớn và ba em nhỏ. Năm anh em mồ côi không có nơi nương tựa. Em đã tưởng rằng phải bỏ học để tìm kế sinh nhai, cùng với anh nuôi 3 em nhỏ. Nhưng may được có anh của em biết lo liệu, nên trước khó khăn ấy chúng em vượt qua được. Anh của em lúc ấy đã học lớp 8 và xin được vào trường thiếu sinh quân. Được tin mẹ mất anh của em xin nghỉ về nhà. Thấy cảnh gia đình gieo neo như thế, anh em bàn định với em rồi nhất quyết bỏ học để ở nhà lo sinh kế nuôi các em. Xin thôi học rồi anh em bắt tay vào việc nghiên cứu cách làm ăn. Trong xã em có nghề kéo sợi. Thấy mọi người vẫn làm theo lối cũ, kiếm không đủ ăn, hàng ngày anh em nghĩ cách chế biến lại cái xa quay để làm thế nào có thể mỗi ngày kéo được nhiều sợi hơn và được sợi tốt hơn. Sau một thời gian cặm cụi một cách kiên nhẫn anh em đã thành công trong việc cải tiến dụng cụ. Nhờ đó mà việc kéo sợi có kết quả, sợi kéo ra bán rất chạy, người mua sợi cứ đến nhà em mua, có khi đặt tiền trước vì sợi của chúng em tốt hơn sợi của dân làng. Việc kéo sợi, tất cả năm anh em đều làm. Ngoài giờ học, một đứa một cái xa kéo sợi. Những đứa em bé của em từ 11 tuổi, 9 tuổi đến 7 tuổi đều làm việc ấy hàng ngày. Chúng rất ngoan ngoãn và chăm chỉ.

Anh em đặt mức cho mỗi đứa. Khi nào làm đúng mức rồi thì được đi chơi. Bởi thế chúng nó vui vẻ thi đua nhau kéo nhanh, kéo đẹp. Nhiều khi thấy chúng nó phải mà như thế em cũng thương chúng không được như con người ta chạy nhảy cười đùa. Mức sản xuất của anh em chúng em so với dân làng thì hơn 10% . (Võ tay).

Nhờ có việc kéo sợi có tổ chức như vậy nên chúng em kiếm đủ tiền mua gạo. Để có thêm tiền mua thức ăn, anh em có đặt kế hoạch tăng gia sản xuất một mảnh vườn của nhà. Hàng ngày, buổi sáng hai anh em cố gắng cuốc vườn trồng rau. Vì là con nhà bần nông, chúng em quen với công tác lao động, nên công việc tăng gia có kết quả tốt. Nhờ đó mà sự ăn uống hàng ngày của chúng em cũng không đến nỗi kham khổ lắm. Không những thế, chúng em lại dành dụm mua được 1 cây đàn để anh em tiêu khiển những ngày nghỉ học. (Võ tay).

Trong việc lo sinh kế cho gia đình, anh em và em cũng gặp nhiều sự khó khăn buổi đầu. Nhưng hai anh em bảo nhau cố gắng nhẫn nại, nên những khó khăn trở ngại đều vượt qua được cả. (Võ tay).

Vì chúng em giải quyết được vấn đề kinh tế, nên việc học lại tiếp tục được.

Anh em không đi học ở trường thiếu sinh quân nữa để khỏi phải xa nhà, rồi xin vào lớp 8 trường phổ thông. Em học lớp 5. Còn 3 đứa em thì đứa học lớp 3, đứa học lớp 2, đứa học lớp 1. Hàng ngày chúng em phân chia thì giờ như sau. Từ sáng đến 10 giờ chúng em làm bài, học bài. Ăn cơm xong cho đến 5 giờ chiều thì anh em quay xa kéo sợi. Ăn cơm chiều rồi thì cùng nhau đến trường học. Chúng em bảo ban, khuyến khích nhau nên việc học có kết quả. Cả 5 anh em đều đứng vào hạng nhất ở trong lớp . (Võ tay).

Về phần riêng em thì nhờ có sự hướng dẫn của đoàn thể học sinh, nhờ sự dìu dắt của thầy và bạn em đã học tập có phương pháp. Em đã biết học là để phục vụ nhân dân, chứ không phải để mưu cầu địa vị, giành giật mảnh bằng. Em lại biết học có phương pháp. Nắm lấy những cái chính mà học, không đi lan man. Phải thường xuyên liên hệ với thực tế, liên hệ học với hành. Ở trường chúng em chia tổ để học tập. Em có khả năng về văn học ở trong tổ, em được anh em bầu làm tổ trưởng và phụ trách thuyết trình thường xuyên về pháp văn và viết văn để giúp đỡ anh em kém. Em đã làm đầy đủ nhiệm vụ nên các bạn đều mến và tổ em đã được

nêu là tổ kiêu mẫu trong trường. Hàng tháng em vẫn đứng số 1 ở trong lớp. Hai kỳ thi tiến ích em cũng đều được đứng đầu. Em được nhà trường khen thưởng và cho là đã biết học một cách hợp lý. (Vỗ tay).

Ở trường, chúng em cũng có đoàn thể học sinh. Em hăng hái tham gia công tác đoàn thể. Vì thế, các anh em trong phân đoàn tín nhiệm và bầu em làm phân đoàn trưởng. Phân đoàn chúng em được xếp thứ hai trong hiệu đoàn. (Vỗ tay).

Ngoài công tác đoàn thể trong trường, em có tham gia công tác thuế nông nghiệp: Em đã học tập tài liệu thuế nông nghiệp ở lớp rồi lại tham gia học tập ở xóm. Em đã viết giúp đến 50 bản tiểu đơn kê khai và 30 bản bình sản lượng. Em lại có tham gia việc lập sổ thuế trong thời gian 7 ngày. Sau đó, em được xã khen và tuyên dương ở xã. (Vỗ tay).

Ở trong xã, em có tham gia Bình dân học vụ và phụ trách thiếu nhi. Hai công việc này em làm được đầy đủ bốn phần. (Vỗ tay).

Tóm tắt lại:

Cuối niên học vừa qua, em được lĩnh phần thưởng danh dự của lớp, được Ban Học tập của Hiệu đoàn công nhận là một cá nhân học tập gương mẫu. Sau được hội nghị học sinh toàn tỉnh mở rộng bầu làm học sinh gương mẫu của tỉnh. Rồi được hội nghị Liên khu công nhận là học sinh gương mẫu của Liên khu. Nay em lại được vinh dự đi dự Đại hội Chiến sĩ thi đua và Cán bộ gương mẫu toàn quốc này. (Vỗ tay).

Thưa Chủ tịch Đoàn,

Thưa Đại hội,

Em có cơm no, áo ấm, được học hành, lại được vinh quang ngày hôm nay là nhờ Cách mạng tháng Tám thành công. Không có cách mạng thì nhất định em phải đói, rách, ngu dốt suốt đời. Nhờ Cách mạng tháng Tám, nhờ ơn Bác, Chính phủ, Đảng, Mặt trận và nhân dân nên em mới lượm được những thành tích mà em đã trình bày. Ôn đó em nguyện ghi nhớ suốt đời. Ở Đại hội ra về, em xin hứa sẽ tích cực thi đua, tích cực học tập, tích cực tham gia công tác kháng chiến để góp phần nhỏ mọn vào việc giành độc lập hoàn toàn cho Tổ quốc và bảo vệ hòa bình thế giới.

Đại hội hoan hô, một số chiến sĩ ở các ngành lên công kênh diễu qua diễn đàn.

Cụ Tôn Đức Thắng mời học sinh Hội lên bàn Chủ tịch. Cụ tuyên bố: “Đây là tương lai của Tổ quốc và dân tộc. Tôi xin thay mặt Đại hội hôn học sinh Hội”. Cụ hôn học sinh Hội và hôn vào 2 má. Đại hội hoan hô, vỗ tay rất lâu.

Chương trình buổi sáng đã làm xong và vừa hết giờ. Cụ Tôn Đức Thắng nói: mấy hôm nay trời nóng, sức khỏe của các chiến sĩ và các vị đại biểu cũng bị ảnh hưởng. Đề nghị các văn, nghệ sĩ tăng cường hoạt động để giúp vui cho Đại hội. Sau xin mời Đại hội ra xem cuộc triển lãm của công nông.

Ông Nguyễn Văn Tạo trong Chủ tịch Đoàn nhắc lại với Đại hội quyết nghị của Hồ Chủ tịch và Hội đồng Chính phủ về việc tặng thưởng Huân chương và danh hiệu anh hùng cho một số chiến sĩ xuất sắc nhất. Ông đề nghị các chiến sĩ các ngành chuẩn bị bầu những chiến sĩ xứng đáng để ngày 6/5/1952 sẽ tuyên dương và khen thưởng.

Đại hội tạm nghỉ hồi 11 giờ 10.

18 giờ 30 Đại hội lại họp.

Chủ tịch Đoàn như buổi sáng. Cụ Tôn Đức Thắng tuyên bố chương trình và điều khiển buổi họp. Cụ nói đáng lẽ tối nay ông Trường Chinh, Tổng Bí thư Đảng Lao động Việt Nam nói chuyện với Đại hội, nhưng theo lời yêu cầu của một số chiến sĩ, và Đại biểu, Chủ tịch Đoàn đề nghị Đại hội nghe một số chiến sĩ nữa báo cáo thành tích: Đại hội tán thành.

Thư ký Đoàn đọc diễn văn của Liên đoàn Thanh niên Việt Nam ở Nam Bộ, Liên Hiệp Công đoàn thành phố Hải Phòng và một bức thư của anh em thương binh ở trại an dưỡng gửi chào mừng Đại hội.

Chủ tịch Đoàn giới thiệu một cán bộ gương mẫu lên báo cáo thành tích.

Đại hội hoan hô cán bộ gương mẫu rất lâu, một số chiến sĩ lên công kênh diễu đi diễu lại trước diễn đàn.

Đại hội hô khẩu hiệu: học tập tinh thần hy sinh vì dân, vì Đảng của cán bộ gương mẫu.

Sau đó Chủ tịch Đoàn giới thiệu chiến sĩ quân đội Nguyễn Quang Vinh lên báo cáo thành tích.

Chiến sĩ Nguyễn Quang Vinh báo cáo:

Kính thưa các vị đại biểu;

Kính thưa các đồng chí chiến sĩ.

Tôi Nguyễn Quang Vinh, 30 tuổi, sinh quán huyện Anh Sơn, Nghệ An, trú quán huyện Tiên Du, Bắc Ninh. Tôi là con của một gia đình cố nông, nghèo đói, đông anh em. Hồi tôi còn nhỏ, gặp năm đói kém, bố tôi chết, mẹ tôi phải đưa anh em chúng tôi đi tha phương cầu thực. Mẹ tôi tuy chịu khó kiếm ăn nhưng không nuôi nổi chúng tôi. Mẹ con tôi sống rất là khổ sở. Sau mẹ tôi phải bán tôi cho một đồng bào ở ngoài Bắc vào buôn bán ở Nghệ An. Lúc tôi ra đi, mẹ tôi thương nhớ khóc lóc và có dặn tôi: “con ở với mẹ thì chết đói. Con chịu khó đi làm con nuôi người ta, sau này lớn lên liệu tìm về với mẹ, em con thì mẹ cũng đến phải đem cho nhà chung thôi, mẹ chả nuôi được đâu”. Tôi gạt nước mắt theo người ta ra Bắc. Từ năm ấy đến Cách mạng tháng Tám, tôi đều đi ở cho người ta.

Sau cách mạng tôi vào du kích xã, khi kháng chiến bùng nổ, thì chúng tôi đánh du kích ở vùng cầu Đuống (Bắc Ninh). Chúng tôi đánh quấy rối, tiêu hao địch rất nhiều lần, có lần chống cả càn quét địch. Hồi ấy tôi rất hăng hái chiến đấu vì tôi căm thù giặc đã làm cho gia đình tôi khổ sở. Sau tôi được bổ sung vào bộ đội chủ lực.

Từ ngày ấy đến nay, tôi vẫn ở bộ đội chủ lực và tham gia nhiều trận. Trong kỳ tổng kết của đại đoàn vừa qua, anh em đều công nhận tôi đã đánh 300 trận. (Vỗ tay).

Tôi xin trình bày ở đây một vài trận đặc biệt để Đại hội rõ.

Trận Yên Phụ: Trong chiến dịch Trần Hưng Đạo. Trước khi đánh trận này anh em chúng tôi đã nhịn đói mất hai hôm vì vận chuyển lương thực ra chậm. Khi được lệnh xuất kích, anh em trong tiểu đội tôi có phần do dự chỉ vì đói. Tôi nói với anh em: “chúng ta ăn thì hàng năm, hàng tháng, đánh nhau thì chỉ có hàng phút, hàng giây, lỡ thời cơ thì hỏng việc”. (Vỗ tay). Anh em thấy tôi nói vậy đều phấn khởi quyết tâm làm nhiệm vụ.

Trận ấy tôi nhận nhiệm vụ đánh bộc phá, (lần này, lần đầu tiên Trung đoàn tôi có bộc phá). Tôi xung phong nhận nhiệm vụ nặng nề đi đầu tiên. (Vỗ tay). Trận này đánh vào tuần trăng, sáng như ban ngày. Bởi thế khi chúng tôi đến nơi bố trí, địch biết bắn đại bác, súng cối ra rất nhiều. Lúc bắt đầu đánh là 1 giờ 30 đêm. Tôi quyết tâm làm nhiệm vụ nên đã vượt qua hàng rào địch cùng một số bạn đồng đội. Chúng tôi đem bộc phá vào phá hàng rào giây thép gai. Nhưng lúc mở được đột phá khẩu thì bộ phận xung kích chưa đến nơi, tôi không bỏ lỡ thời cơ, hô anh em xung phong vào đánh tung thâm, đánh từng căn nhà (nhà nào cũng có công sự kiên cố) địch ở trong công sự ném lựu đạn ra như mưa. Quả nào ở gần chúng tôi chưa nổ thì chúng tôi nhặt ném trả lại địch. Trong 25 phút chúng tôi giải quyết được đồn, địch chết hết, và thu được toàn bộ vũ khí. (Vỗ tay).

Trận Mao Khê:

Trận này to nhất trong chiến dịch Hoàng Hoa Thám, tiểu đội tôi lại nhận nhiệm vụ đánh bộc phá để mở đường cho xung kích. Lúc xuất kích, chúng tôi biết là đồn chỉ có độ 60 tên giặc. Đến nơi chúng tôi len lỏi vào đến tận phá Mao Khê, gặp một người dân ở phố chúng tôi giữ lại hỏi, người này cho biết là trong đồn có 800 quân và một số quân mới đến. Được tin ấy tôi vẫn không nao núng, vẫn quyết tâm làm nhiệm vụ. Trong đêm tối, đường lối rất khó đi. Đến cách đồn địch mấy trăm thước, địch thấy động bắn ra rất nhiều, lúc ấy vào 2 giờ 30 đêm, chúng tôi phải nằm chờ cho địch bớt bắn. Chúng tôi tiến tới hàng rào, mở đột phá khẩu, địch tập trung mortar và trung liên bắn vào chỗ đột phá khẩu ấy. Lần này, chúng tôi có kinh nghiệm hơn lần trước, nên chúng tôi đã tránh được đạn của địch rồi xung phong xông vào chân đồn đặt bộc lôi ở đây. Nhưng lúc giật nù xòe thì bộc lôi điếc không nổ. Chúng tôi lại vượt qua làn đạn ra ngoài lấy quả bộc phá khác. Chúng tôi lấy thêm 5kg tiếp vào 20 kg trước rồi giật nổ cả 25 kg một lúc. Lô cốt bay hết. (Vỗ tay). Có lệnh cho xung kích vào, nhưng xung kích vẫn không đến kịp. Anh em bộc phá chúng tôi lại quay ra đánh tung thâm, tiến vào đến nhà thứ nhất thì xung kích vào kịp. Tiểu đội của tôi phối hợp với tiểu đội xung kích đánh từ đầu phố đến cuối phố dài 100 thước. Lúc chúng tôi đang đánh thì xe tăng của địch chia làm hai ngả tiến đánh có bộ binh theo sau, nhưng xe nào ra ta diệt cái ấy. (Vỗ tay). Giặc bị tiêu

diệt hoàn toàn. (Vỗ tay). Cả tiểu đội tôi chỉ có một đồng chí bị thương. Trận này có ảnh hưởng chính trị lớn, quân ta ít mà thắng, quân địch thiệt rất nhiều. (Vỗ tay).

Kết quả trận này địch vừa bị bắt vừa bị chết 600 tên. (Vỗ tay). Ta thu hoàn toàn vũ khí. (Vỗ tay).

Chiến dịch Quang Trung:

Sau chiến dịch Hoàng Hoa Thám, chúng tôi được lệnh cấp tốc đi tham dự chiến dịch Quang Trung (Ninh Bình). Trong tiểu đội tôi anh em đều mệt mỏi và có tư tưởng muốn nghỉ ngơi. Tôi luôn luôn động viên tinh thần anh em, vừa đi đêm vừa đi ngày gần một tháng trời. Đến nơi tiểu đội tôi không thiếu một đồng chí nào và không đồng chí nào bị ốm, tinh thần đều phấn khởi. (Vỗ tay).

Đến nơi, chúng tôi được lệnh tác chiến ngay. Trong chiến dịch này chúng tôi đánh 3 trận lớn: trận Cầm Gia, trận Chùa Trâm và trận đánh tàu chiến.

Trận Cầm Gia: Đánh xe cóc của địch. Địch có 14 xe cóc vừa chạy trên đường vừa lội nước được. Lúc tôi bố trí đánh địch, vào làng nhân dân tản cư hết, không có gì ăn, chúng tôi đành nhịn đói chờ đánh địch. Lúc xuất kích tiểu đội, tôi được lệnh đi đầu. Mortier của ta bắn yểm hộ cho chúng tôi. Khi chúng tôi tiến sát địch 20 thước địch mới biết. Quân số của địch rất đông, địch chống cự rất mạnh, tôi nhớ địch có khẩu trung liên đặt ở góc gạo, bắn rất rát làm cho chúng tôi không thể tiến được. Nhưng một quả mortier của ta bắn trúng ổ trung liên ấy. Chúng tôi xung phong lên đường. Cả đại đội chúng tôi cũng theo lên, chúng tôi lợi dụng hô phá hoại đường tiến lên, địch chạy tán loạn, kết quả chúng tôi phá được 14 xe cóc, riêng tiểu đội tôi phá hai xe. (Vỗ tay).

Trận chùa Trâm: Trong trận này tiểu đội tôi được lệnh đi trinh sát để dò xét tình hình địch, đường đi rất khó khăn và dễ bị lộ, tôi phải cho tiểu đội tôi tiến lúi sau gò, nhờ vậy, chúng tôi tiến đến gần địch độ 2 thước địch mới biết.

Địch bắn ra rất nhiều, tiểu đội tôi có 2 đồng chí bị thương. Mặc dầu thế, tôi vẫn bình tĩnh quan sát cách bố trí của địch rồi đề đồng chí tiểu đội phó báo cáo với Ban Chỉ huy đại đội, còn chúng tôi ở lại chờ Đại đội đến. Một lúc sau Đại đội đến, ta bắn dữ dội vào đồn địch rồi xung phong lên diệt đồn. Địch bỏ chạy tán loạn, ta diệt hoàn toàn vị trí địch. (Vỗ tay).

Trận đánh tàu chiến: Sau trận chùa Trầm, đơn vị tôi phải ở lại vùng ấy để bảo vệ mùa màng cho dân và công tác chính trị nhiều. Trước khi bắt tay vào việc tôi đã giải thích kỹ cho các anh em nghe lời dạy bảo của Hồ Chủ tịch về việc bộ đội phải cư xử với dân như thế nào. Các đồng chí trong tiểu đội tôi đều thấm nhuần nên đối đãi với dân đúng mực nên được dân mến. Một đôi khi chúng tôi thiếu lương thực, tôi đi vận động đồng bào thì đồng bào vui vẻ tiếp tế cho chúng tôi. (Võ tay).

Được ít lâu, tôi được tin địch có 1 chiếc tàu chiến to sắp mang quân từ Ninh Bình lên tiếp viện cho vùng chợ Chay, trong tàu có đại bác. Tàu ấy là hạng tàu L.C.T có thể chở được 1000 quân, dài hơn 70 thước. Ban Chỉ huy trung đoàn được tin có chủ trương nhất định đánh đắm chiếc tàu chiến này nên ra lệnh cho đại đội tôi chọn người xung phong đánh tàu. Tôi và 5 anh em nữa xin xung phong. Chúng tôi lên gặp Ban Chỉ huy Tiểu đoàn rồi đến Ban Chỉ huy Trung đoàn hỏi, Ban Chỉ huy Trung đoàn đã cho chúng tôi biết rõ nhiệm vụ và nêu lên những khó khăn để tôi chuẩn bị. Muốn đánh tàu đó, phải bơi qua một cánh đồng lứt rất rộng mới ra đến sông. Sông rộng phải bơi 5km mới đến tàu. Xung quanh tàu có 6 chiếc cano bảo vệ và luôn luôn đi tuần tiểu. Ban Chỉ huy Trung đoàn cử mấy đồng chí chính trị viên Trung đoàn, tiểu đoàn, Đại đội, họp với chúng tôi để bàn định kế hoạch phá tàu này.

Theo kế hoạch này, thì phải có 2 người đưa một thuyền dùng 120 cân bộc phá ra đến sườn tàu rồi giật cho bộc phá nổ mới kết quả. Sau đó mới bơi về được.

Trong số 6 người chúng tôi, anh nào cũng muốn xung phong dẫn thuyền bộc phá đi phá tàu. Anh em chúng tôi đều đồng ý làm thế nào đưa được thuyền bộc phá ra đến sườn tàu chiến của địch, việc này là cần thiết còn sau đây có về được hay không thì không thành vấn đề. (Võ tay).

Sau khi thảo luận thì trong 6 anh em, tôi có sức bơi được 5 km, anh Bàn 3 km, còn các anh em khác không bơi được qua 1 km, vì vậy, tôi cùng đồng chí Bàn nhận nhiệm vụ đưa thuyền bộc phá đi. Tôi có bảo anh em, chúng tôi bơi được thì chúng tôi đi đánh, còn các anh em thì chuẩn bị thuyền bè đón chúng tôi. Phân công xong, chúng tôi lên báo cáo với Ban Chỉ huy Trung đoàn, Ban Chỉ huy Trung đoàn

đồng ý rồi ra lệnh cho tôi và đồng chí Bàn hồi 11 giờ đêm lội ra sông thăm dò đường và quan sát địa hình địa vật. Ra khỏi chỗ trú quân, chúng tôi phải bơi 1 cánh đồng dài đến 6km, nước gần đến cổ. Đến sông, chúng tôi bơi ra giữa nhưng sóng to đánh mạnh quá, 4 lần định vượt sóng ra giữa sông, nhưng đều bị sóng đánh bật trở lại. Chúng tôi đành trở về báo cáo với Ban Chỉ huy, tối hôm sau Ban Chỉ huy cho đồng chí đại đội phó là một người bơi giỏi có tiếng ngày xưa ở Hà Nội cùng đi với chúng tôi mà cũng không vượt được sóng rồi phải trở về. Vì vậy, Ban Chỉ huy trung đoàn đành phải để cho chúng tôi đi dò đường ban ngày. Đến ngày hôm sau, 3 giờ chiều, chiếc tàu ở Phát Diệm lên đõ ở giữa sông. Chúng tôi đi quan sát thì chiếc tàu to như cái núi và tàu đã đỗ ở giữa sông. Lúc ấy, tàu đỗ dọc theo chiều sông. Tôi nghĩ bụng, lần này đi thế nào cũng trả nợ xong tổ quốc và nhân dân đây. (Võ tay).

Ngày hôm ấy, Ban Chỉ huy Trung đoàn ra lệnh đi tìm thuyền. Anh em đi mượn thuyền của dân đều trở về không, không ai chịu cho mượn, vì ai cũng bảo thuyền là cái cơ sinh sống của người ta. Đến 5 giờ chiều vẫn chưa có thuyền, tôi thấy sốt ruột, tự mình phải đi vận động, vào nhà nào cũng lo chó cắn vào chân què không đi được thì nguy. Đi vận động mãi đến 10 giờ 30 đêm mới mượn được thuyền, nhưng lại không biết chèo. Phải nhờ người chèo hộ, về đến chỗ Ban Chỉ huy đóng thì gần nửa đêm. Chính tay Ban Chỉ huy khiêng bịch phá ra thuyền cho tôi, tôi thấy thế rất lấy làm cảm động, trong Ban Chỉ huy có một vài đồng chí chưa quen khiêng vác bao giờ, lúc đó cũng khiêng được hơn tạ bịch lôi ra thuyền cho chúng tôi. Thấy vậy, tôi nghĩ đến nhiệm vụ của tôi, nên quyết tâm làm cho được nhiệm vụ để khỏi phụ lòng săn sóc của các cấp chỉ huy. Ban Chỉ huy ân cần nắm tay tôi và chúc cho tôi làm tròn nhiệm vụ. Lúc đi tôi nghĩ bụng, phen này đi không trở về nhà, tôi chúc Ban Chỉ huy ở lại dẫu dất anh em thu nhiều thắng lợi. Rồi tôi cùng đồng chí Bàn lội xuống dất 2 thuyền đi, một đựng đá, một đựng bịch lôi. Chúng tôi mang hai thuyền đi được một quãng quay lại nhìn thì thấy Ban Chỉ huy đứng ở trên đường dần dần xa chúng tôi. Lúc ấy tôi nghĩ càng xa Ban Chỉ huy bao nhiêu thì lại càng gần nhiệm vụ bấy nhiêu. (Võ tay).

Khi chúng tôi ra đến sông thì sóng sông to quá đánh đắm một thuyền đá, tôi vội vàng cởi dây nối thuyền đá với thuyền bọc lõi. Cởi xong dây tôi rất mừng, vì nếu kéo chậm thuyền đá kéo chìm cả thuyền bọc lõi đi thì hỏng việc. Nhưng mất thuyền đá thì chỉ còn một cách là phải chịu hy sinh ở lại giữ thuyền bọc lõi cho áp vào tàu đợi đến lúc bọc lõi nổ thì mới phá được tàu. Biết vậy, tôi vẫn quyết tâm làm nhiệm vụ. Tôi và đồng chí Bàn vẫn tiếp tục bơi dắt thuyền bọc lõi đi. Đi được một quãng thì gặp một canot của địch đi tuần, trên đó có một tên lính cầm súng đứng gác. Canot có đèn điện sáng, sợ địch trông thấy thuyền của chúng tôi, chúng tôi cố gắng kiên cho thuyền đi sát vào ca nô lấy bóng ca nô che thuyền. Tôi dự định, nếu thuyền tôi bị lộ thì đánh đánh ca nô vậy. Nhưng ca nô không thấy thuyền tôi. Thoát được ca nô tiền tiêu, đi được 50 thước nữa lại gặp một nhà bè đốc gác, địch vẫn thức, trên bè có đèn và vẫn thấy tiếng người nói. Chờ thuyền đi gần cũng lộ, xa cũng có thể bị lộ, nếu thuyền đi nhanh có tiếng sóng nước mạnh. Tôi nảy ra sáng kiến cho thuyền đi chậm theo đà nước chảy, vì vậy thuyền đi thoát qua nhà bè mà địch không biết. Lúc này chúng tôi đã nom rõ cái tàu cách chúng tôi không xa. Nghĩ đến nhiệm vụ sắp phải làm và mình sắp phải hy sinh lòng tôi thấy nao nao. Tôi lập tức tranh đấu tư tưởng, tôi nghĩ đến các đồng chí tiền bối đã hy sinh cho cách mạng, nghĩ đến các anh em đồng đội đã hy sinh vì Tổ quốc để làm tròn nhiệm vụ nên tôi lại thấy vững tâm, quyết làm nhiệm vụ để trả thù cho các chiến sĩ cách mạng và các anh em đồng đội. (Vỗ tay). Lúc này tôi thấy khỏe lên, nghĩ đến kế hoạch đánh tàu. Tôi nghĩ bụng, nếu tàu đổ dọc theo dòng sông thì tôi sẽ cho áp thuyền thuốc nổ vào mạn tàu rồi giữ thuyền cho đến khi bọc lõi nổ thì mới phá được tàu. Lúc này tôi có thảo luận với đồng chí Bàn và đề nghị đồng chí Bàn bơi về báo cáo với Ban Chỉ huy, còn tôi sẽ ở lại hy sinh cho nhiệm vụ. Đồng chí Bàn không đồng ý và nói, nếu đồng chí ở lại thì tôi cũng ở lại. (Vỗ tay).

Sau khi bàn định, chúng tôi thấy phấn khởi, nên lại đẩy thuyền bọc lõi đi. Đến sát tàu địch, chúng tôi rất ngạc nhiên thấy tàu đổ ngang, có 2 sợi dây cáp to ở trên tàu thả xuống nước, dây cáp này cách nhau vừa bằng bề dọc của chiến thuyền của tôi, tôi mừng quá. Hai chúng tôi không nói với nhau được. Có 2 cái dây đó chúng tôi có thể buộc thuyền vào sát mạn tàu rồi đặt cho thuyền thuốc nổ mà

không cần phải ở lại giữ thuyền. Hai chúng tôi hì hục buộc thuyền vào 2 giây này, buộc xong thuyền, tôi ra sờ đầu nự xòe để định giật thì thấy đầu nự xòe lại quay ra phía ngoài. Tôi nghĩ nếu để thế mà giật thì trước khi thuyền nổ bọn địch nom thấy lửa sáng ở nự xòe chúng có thể đến cứu tàu được. Chúng tôi liền cởi thuyền ra, quay thuyền lại để nự xòe quay vào mạn tàu, xong công việc, tôi lấy chân đạp vào báo cho đồng chí Bàn biết để đồng chí Bàn bơi ra trước rồi tôi giật nự xòe bơi theo đồng chí Bàn. Làm xong nhiệm vụ chúng tôi thấy sung sướng và cả hai anh em bơi song song với nhau và nói với nhau, đồng chí Bàn bảo tôi: chúng ta như là đôi cá ấy nhỉ, tôi cười bảo đồng chí Bàn, thế mà chúng ta cũng là chiến sĩ thủy quân cơ đấy. (Vỗ tay).

Chúng tôi vừa nói chuyện dứt lời, một tiếng nổ dữ dội, tôi bị nước ép mê đi, khi tỉnh dậy tôi thấy tôi bị bắn về phía Nam Định, còn đồng chí Bàn thì về phía Ninh Bình. Nhìn về phía tàu, tôi thấy 1 đám khói đen rất lớn, mà không thấy tiếng súng địch bắn ra xung quanh, điểm này chứng tỏ là địch bị chết hầu hết (về sau này đơn vị tôi được Ban Chỉ huy cho biết là chiếc tàu này bị vỡ làm đôi và địch chết ngót 1000). (Vỗ tay).

Khi đã tỉnh, tôi có bơi về phía Ninh Bình để trở về đơn vị. Bơi được một quãng tôi bị xoáy nước ở giữa dòng sông. Lúc này, tôi đã mệt quá mà bị xoáy nước hút rất mạnh, nhưng sau tôi bình tĩnh lại, cố dùng sức nhảy vượt qua chỗ xoáy nước và tôi thoát được.

Lúc bấy giờ đồng chí Bàn lọt vào vị trí địch, nhưng sau đồng chí Bàn cũng thoát. Tôi vẫn ở bên kia sông cố sức bơi về, lúc đó có 2 địch ở vị trí Non nước chiếu đèn pile. Tôi biết ngay là địch, vì nếu anh em đi đón không khi nào chiếu đèn. Tôi thấy địch sục sạo tìm, thấy nguy rất lo ngại, nghĩ đến trong người không có quả tạc đạn nào để tự tử. Tôi thử cắn lưỡi, nhưng khi cắn thấy đau quá, sau nghĩ chả tội gì mà chết vội, nếu địch xuống bắt, tới khóa 2 tay rồi cùng chết cả.

Đèn pile tắt, tôi lặn sang phía Nam Định sau lại bơi về phía bên này. Khi bơi bị vòng nước quẩn. Có kinh nghiệm nên thoát chết ở vòng nước này. Sau tôi lên bờ, nhưng không đi được ngay, phải ngồi nghỉ cho tỉnh. Một lúc hơi tỉnh, tôi phải

lội 6 km nước sâu đến ngực. Cứ thế tôi về đến chỗ Ban Chỉ huy thì vừa sáng. Tôi báo cáo đã làm đúng ý định của Ban Chỉ huy.

TÓM TẮT:

Khuyết điểm: 1947 - 1948, tự kiêu, nhờ Đảng rèn dũa đã bớt. Năm 1949 bỏ được.

Ưu điểm: Năm 1949, anh em bị đói, tôi vận động nhân dân vay được 520 tạ gạo. Đối với anh em, tích cực giúp đỡ, không mất lòng. Năm 1950, được tặng Huân chương Chiến sĩ, tôi hứa sẽ đào tạo chiến sĩ. Tôi đã đào tạo 5 chiến sĩ được Huân chương Chiến sĩ hạng nhất, hạng nhì.

Chiến sĩ Quang Vinh xuống diễn đàn, Đại hội hoan hô nhiệt liệt và một số chiến sĩ lên công kênh.

Cụ Tôn Đức Thắng nói “Lúc này chiến sĩ Quang Vinh có nhắc lại một câu nói với chiến sĩ Bàn khi bơi ở trên sông Đáy để làm nhiệm vụ: “chúng ta như đôi cá, chúng ta cũng là chiến sĩ thủy quân nhỉ”. Tôi nhân danh là một chiến sĩ thủy quân cũ xin bắt tay chiến sĩ Quang Vinh”. Đại hội vỗ tay.

Chủ tịch Đoàn tuyên bố: Đại hội tạm nghỉ và mời Đại hội xem hát chèo (vở chèo “Tổ 3 nhà” của Tú Mỡ).

VĂN THƯ LƯU TRỮ VN

PHIÊN HỌP NGÀY 5 THÁNG 5 NĂM 1952

Có mặt trên ghế Chủ tịch Đoàn: cụ Tôn Đức Thắng, ông Trường Chinh, ông Nguyễn Văn Tạo, cụ Lê Đình Thám và các chiến sĩ La Văn Cầu, Nguyễn Thị Chiên, Hoàng Hanh, Vũ Viết Thân.

Chủ tịch điều khiển: ông Nguyễn Văn Tạo.

Thư ký Đoàn đọc diễn văn của Ủy ban Liên Việt khu 4, của Hội nghị tổng kết Mường Phai của tỉnh Tuyên Quang, liên tổ nông dân xóm Mậu Ba, huyện Yên Bình, tỉnh Tuyên Quang gửi đến chào mừng Đại hội.

Ông Nguyễn Văn Tạo thay mặt Chủ tịch Đoàn tuyên bố: đáng lẽ nếu có thì giờ thì tất cả các chiến sĩ có mặt ở đây đều được trình bày thành tích với Đại hội thì là một việc rất hay, vì thành tích của các chiến sĩ mỗi người một vẻ, nhưng tiếc không có thì giờ.

Sau khi các chiến sĩ điển hình của các ngành đã trình bày thành tích, chắc các chiến sĩ đều muốn biết sau khi ra về nhiệm vụ của người chiến sĩ là thế nào và sẽ phải làm gì. Chúng tôi xin giới thiệu đồng chí Trường Chinh, Tổng thư ký Đảng Lao động Việt Nam nói chuyện với Đại hội về quan niệm anh hùng mới và nhiệm vụ của các chiến sĩ.

Ông Trường Chinh lên diễn đàn, Đại hội hoan hô nhiệt liệt.

Ông Trường Chinh đã nói chuyện trong hai giờ về Thi đua ái quốc và Chủ nghĩa anh hùng mới.

I. NHỮNG NGƯỜI CON YÊU QUÝ CỦA DÂN TỘC

Mấy hôm nay chúng ta đã nghe các chiến sĩ điển hình báo cáo thành tích thi đua trước Đại hội.

Anh Ngô Gia Khảm: nêu gương phục vụ nhân dân không điều kiện, ba lần bị nạn mà vẫn làm nhiệm vụ của Đảng và Chính phủ giao cho, để xây dựng ngành quân giới nước nhà.

Anh Nguyễn Văn Thương: lập công trong việc làm cầu, vì quyết tâm, có sáng kiến và khéo động viên tinh thần công nhân, nên đã phá được mức kỹ thuật.

Anh Trần Đại Nghĩa: có công to trong việc xây dựng và phát triển ngành quân giới Việt Nam, đã khéo áp dụng kỹ thuật mới vào điều kiện thiếu thốn của nước ta để chế vũ khí cần thiết của bộ đội giết giặc.

Anh La Văn Cầu: nhờ bạn đồng đội chặt cánh tay bị thương ở tiền tuyến để tiếp tục dùng thuốc nổ phá lô cốt địch, gây ra một phong trào vượt mọi khó khăn, làm tròn nhiệm vụ trong quân đội nhân dân Việt Nam.

Anh Nguyễn Quốc Trị: trong 7 năm đánh 95 trận, một mình giết 204 địch và bắt sống 139 tên, xông pha lửa đạn, 7 lần bị thương không hề lùi bước.

Anh Giáp Văn Khương: người thanh niên dũng cảm, dẫn đầu tổ 3 người, đánh tung thâm trên vị trí Non Nước (Ninh Bình), diệt 6 lô cốt, bắt và giết 160 tên lính địch.

Chị Nguyễn Thị Chiên: 22 tuổi, biểu dương tinh thần bất khuất trước mắt địch, đánh du kích rất gan dạ và có nhiều mưu trí, đã chỉ huy du kích bắt 204 địch, bảo vệ Đảng và Chính quyền địa phương.

Anh Nguyễn Quang Vinh: từ năm 1946 đến nay đã đánh 300 trận và trong chiến dịch Quang Trung, đã dùng thuốc nổ phá tan một tàu chiến của địch.

Cu Hoàng Hanh: chiến sĩ nông nghiệp, 65 tuổi, trước đã tham gia phong trào Xô viết Nghệ An, rất xuất sắc trong việc cải tiến lề lối làm việc và tăng năng suất về mọi mặt, cấy cấy, trồng trọt, chăn nuôi.

Anh Hoàng Ngọc Nga: Một thanh niên Mường, đã thành công trong việc áp dụng phương pháp canh tác của đồng bào miền xuôi vào miền ngược.

Chị Nguyễn Thị Thành: rất tận tụy và khôn khéo trong việc động viên dân công, cứu thương binh, vận chuyển quân lương, vũ khí cho bộ đội đánh giặc.

Ngoài ra, còn những chiến sĩ khác, trong đó có cán bộ gương mẫu, chiến sĩ diệt dốt, chiến sĩ học sinh vv...lập được nhiều thành tích đáng kể. Nhưng vì thời gian có hạn, tôi không thể nhắc lại hết ở đây.

Những chiến sĩ đó mỗi người một vẻ, tuy khác nhau về thành tích, nhưng giống nhau về mấy điểm sau này:

1. Là những người lao động (công nhân, cố, bần, trung nông hoặc là lao động trí óc).

2. Nông nàn yêu nước và sâu sắc căm thù giặc
3. Đặt lợi ích của đoàn thể, của nhân dân lên trên lợi ích của cá nhân mình.
4. Có tinh thần trách nhiệm rất cao.
5. Xung phong thi hành chính sách của Đảng và Chính phủ.
6. Gần gũi quần chúng, học tập quần chúng.
7. Có tinh thần tập thể.

Đó là những chiến sĩ thi đua gương mẫu và những anh hùng mới, những người con yêu quý nhất của dân tộc ta.

Dưới thời thuộc Pháp, anh chị em là những người bị áp bức bóc lột. Cách mạng tháng Tám đã mang lại quyền lợi của anh chị em. Ngày nay, anh chị em đã trở thành chủ nhân của nhà nước Dân chủ nhân dân. Cho nên anh chị em hy sinh phấn đấu, xông pha nơi tiền tuyến, khó khăn không chùn bước, nguy hiểm không sờn lòng. Anh chị em cần cù lao động, hăng hái tăng gia sản xuất để tự cải thiện đời sống và đóng góp cho kháng chiến. Anh chị em chăm chỉ công tác để thực hiện Chỉ thị của Hồ Chủ tịch, của Đảng và Chính phủ. Dưới chế độ cũ, anh chị em bị bọn đế quốc và phong kiến hắt hủi bao nhiêu thì ngày nay được đề cao bấy nhiêu. Dưới chế độ cũ, sáng kiến của anh chị em bị kìm hãm, vùi dập, nhưng ngày nay anh chị em có điều kiện phát triển tài năng của mình.

Cuộc Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu lần thứ nhất này đã chứng tỏ điều đó.

II. PHONG TRÀO THI ĐUA ÁI QUỐC ĐỂ RA NHỮNG ANH HÙNG MỚI VÀ CÁN BỘ GƯƠNG MẪU

Trong cuộc cách mạng phải tiến hành theo lối thi đua cách mạng. Thi đua ái quốc tức là thi đua cách mạng của ta hiện nay.

Những người thi đua gương mẫu xuất sắc nhất chính là những người anh hùng mới. Phong trào thi đua đào tạo là anh hùng mới, anh hùng mới thúc đẩy phong trào thi đua.

Chủ nghĩa anh hùng mới là nội dung tư tưởng của phong trào thi đua ái quốc và phong trào thi đua ái quốc là cơ sở phát triển của chủ nghĩa anh hùng mới. Quần chúng đồng bào tham gia phong trào thi đua ái quốc thì phong trào đó được rộng

khắp. Lấy chủ nghĩa anh hùng mới làm mục tiêu cho những chiến sĩ thi đua thi phong trào thi đua ái quốc được đề cao.

Cho nên, một mặt ta phải làm cho quần chúng nhân dân đông đảo tự giác, tự động tham gia phong trào thi đua ái quốc, ai cũng hiểu rõ “thi đua là yêu nước, yêu nước phải thi đua”, vì nhân dân mà thi đua, thi đua để phục vụ nhân dân, thi đua để mau diệt quân đế quốc xâm lược và bè lũ bù nhìn, chó săn của chúng, thi đua để giành độc lập thống nhất hoàn toàn cho dân tộc và bảo vệ hòa bình thế giới, thi đua để phát triển chế độ dân chủ nhân dân và tiến tới chủ nghĩa xã hội.

Muốn cho quần chúng hăng hái tham gia phong trào thi đua, cần làm cho quần chúng hiểu rằng: Ai cũng có thể thi đua, ngành nào cũng cần thi đua, việc nào cũng có thể lập công, ưu điểm to hay nhỏ đều đáng quý, góp nhiều ưu điểm nhỏ thành một công lao to.

Mặt khác, phải đề cao chủ nghĩa anh hùng mới trong phong trào thi đua ái quốc, làm cho mỗi người thi đua cố gắng vươn tới chủ nghĩa anh hùng mới, cố gắng trở thành những anh hùng mới.

Trong quá trình thi đua, ai nấy tích cực vượt mọi khó khăn, tự rèn luyện mình và được quần chúng rèn luyện, được Đảng tiên phong giáo dục để trở thành những con người mới, tẩy bỏ được những thói hư tật xấu của xã hội cũ, trở thành những người gương mẫu, hy sinh, dũng cảm, tận tụy phục vụ nhân dân, xung phong tự động thi hành chính sách của Đảng và Chính phủ, đóng vai trò dẫn đầu phong trào, làm cốt cán cho phong trào, làm nhịp cầu nối liền cơ quan lãnh đạo với quần chúng nhân dân đông đảo. Trong thi đua, ai nấy phát huy được mọi khả năng của mình. Do đó, thiên tài nảy nở. Thi đua cải tạo con người và phát triển tài năng của con người. Cải tạo con người để cải tạo xã hội, phát triển tài năng của con người để đẩy tới cuộc tiến hóa của xã hội.

Phong trào thi đua ái quốc có tính chất quần chúng và những người anh hùng mới là kết tinh của phong trào quần chúng thi đua.

Công tác kháng chiến, công tác cách mạng ngày một phát triển và đòi hỏi rất nhiều cán bộ. Song đừng kêu thiếu cán bộ. Hãy tìm cán bộ ngay trong phong trào thi đua. Chiến sĩ thi đua là những người thi hành chính sách của Đảng và Chính

phủ giỏi nhất và có thể giúp nhiều ý kiến cho cơ quan lãnh đạo. Phong trào thi đua ái quốc là nguồn vô tận để ra những anh hùng mới và cán bộ tốt.

Theo dõi thành tích thi đua của mỗi người ở xí nghiệp, đồng ruộng, quân đội, cơ quan, v.v...ta sẽ tìm ra được những mầm non anh hùng, mầm non cán bộ và nếu ta săn sóc, nâng đỡ, bồi dưỡng những mầm non ấy, thì ta không lo gì thiếu cán bộ, thiếu nhân tài.

Thi đua ái quốc là trường đào tạo cán bộ rất rộng lớn mà giáo sư chính là quần chúng và Đảng là hiệu trưởng.

Đào tạo cán bộ ngay trong phong trào thi đua thì sẽ có cán bộ tốt, đã được thử thách, rèn luyện trong lao động và đấu tranh.

III. THẾ NÀO LÀ ANH HÙNG MỚI?

Trong diễn văn khai mạc của Hồ Chủ tịch hôm trước đây, ta thấy Người nói đến “anh hùng tập thể”. Các chiến sĩ thi đua gương mẫu trội nhất chính là những anh hùng tập thể, anh hùng mới.

Anh hùng mới là những người có những đặc điểm dưới đây:

a. Suốt đời trung thành với tổ quốc, tận tụy phục vụ nhân dân, không áp bức bóc lột nhân dân, trái lại đấu tranh để giải phóng cho quần chúng nhân dân mà số đông là công nông.

b. Vì lợi ích của quần chúng nhân dân mà anh dũng chiến đấu, xung phong gương mẫu trong công tác, dẫn đầu phong trào.

c. Theo đúng đường lối chính trị chấp hành đúng chính sách của Đảng tiên phong và của Chính phủ do dân bầu ra.

d. Mật thiết liên hệ với quần chúng, tin quần chúng, học quần chúng và lãnh đạo quần chúng, được quần chúng tín nhiệm và tuyển lựa.

đ. Không tự kiêu, tự mãn, luôn luôn cố gắng học tập và lập công, nắm vững phương pháp sắc bén để tu dưỡng và tiến bộ là phê bình và tự phê bình.

e. Có đầu óc cách mạng, không bị những khuôn sáo bó buộc; có tài sáng tác và trí sáng kiến, biết kết hợp khoa học, kỹ thuật mới với kinh nghiệm phong phú của quần chúng nhân dân.

Nói một cách khác, người anh hùng mới là người có lập trường giai cấp vững vàng, luôn luôn phân biệt rõ ta và địch, bạn và thù; luôn luôn trung thành với nhân dân, vì quần chúng nhân dân mà hy sinh phấn đấu, có tinh thần phụ trách trước cơ quan lãnh đạo và trước quần chúng, không vì lợi ích của cá nhân mình mà quên lợi ích của đoàn thể, của nhân dân. Khi chiến đấu thì lấy tinh thần anh dũng mà tiêu diệt quân thù; khi sản xuất và công tác thì lấy tư cách của người lao động, người cán bộ, chủ nhân của nhà nước mà làm tròn nhiệm vụ. Đó là tóm tắt những đức tính của anh hùng mới, anh hùng tập thể, khác hẳn anh hùng của các thời đại cũ, anh hùng của giai cấp bóc lột hoặc anh hùng cá nhân.

Anh hùng mới chỉ có thể, không có gì là “siêu nhân” hết.

IV. BÍ QUYẾT THÀNH CÔNG CỦA ANH HÙNG MỚI

1. Hy sinh, cố gắng của bản thân mình
2. Được phong trào quần chúng rèn luyện và ủng hộ
3. Được tư tưởng tiên phong và Đảng tiên phong dìu dắt lãnh đạo.

Ba điều đó, không thể thiếu một.

Thiên tài là kết quả của cố gắng, nghĩa là của sự học tập và rèn luyện trong quá trình đấu tranh, lao động và công tác của người ta. Song thiên tài phải đứng để phục vụ quần chúng nhân dân thì mới thật là thiên tài.

Sự nghiệp vĩ đại nào cũng phải do nhiều người xây dựng lên. Trong lịch sử không có một nhân tài nào một mình có thể lập nên sự nghiệp. Sự nghiệp anh hùng là kết quả của sự nghiệp quần chúng vận động. Anh hùng chỉ có thể là anh hùng nếu hành động của họ thỏa mãn được nguyện vọng của quần chúng nhân dân đông đảo và do đó họ được quần chúng nhân dân nhiệt liệt ủng hộ.

Nhưng trong thời đại này, nếu không có tư tưởng tiên phong hướng dẫn, nếu không theo đúng đường lối chính trị của Đảng tiên phong thì không thể phục vụ nhân dân một cách triệt để, cũng không thành được anh hùng mới. Vì hành động của anh hùng mới phải đẩy bánh xe lịch sử tiến lên. Hiểu được quy luật tiến hóa và hành động phù hợp với nhu cầu phát triển sản xuất của xã hội, anh hùng mới dẫn đầu phong trào quần chúng nhân dân, phá tan những lực lượng phản động cản trở bước đường tiến lên của xã hội.

Xem những nhân tố trên đây, ta thấy bí quyết thành công của anh hùng mới là phục vụ quần chúng, dựa vào quần chúng, học tập quần chúng.

Muốn tài giỏi đến mấy mà không dựa vào quần chúng thì cũng không thể làm nên trò trống gì. Anh hùng mới luôn luôn mật thiết liên hệ với quần chúng và học hỏi quần chúng. Anh hùng mới biết nghiên cứu, tập trung ý kiến quần chúng, tổng kết kinh nghiệm của quần chúng đúc lại thành phương châm, đường lối để lãnh đạo quần chúng sản xuất và đấu tranh, biến những phương châm đường lối ấy thành ý kiến của quần chúng, làm cho quần chúng tự giác tự động theo đó mà thi hành. Trong khi động viên quần chúng thi hành, lại biết học kinh nghiệm và sáng kiến của quần chúng để bổ sung cho phương châm, đường lối nói trên.

Anh hùng mới là người tiếp thu được tri thức kỹ thuật mới, kết hợp tri thức kỹ thuật đó với kinh nghiệm và sáng kiến của quần chúng.

Anh hùng mới luôn luôn nắm vững quan điểm quần chúng, đi đúng đường lối quần chúng. Đường lối quần chúng cũng là đường lối của Đảng tiên phong.

Trong phong trào thi đua ái quốc, ta thấy quần chúng rất thông minh, nhiều sáng kiến. Anh hùng mới muốn dẫn đầu phong trào quần chúng, phải học tập quần chúng. Có học được quần chúng mới lãnh đạo được quần chúng tiến lên.

Phải học quần chúng là vì quần chúng rất giàu sức sáng tạo và có những phương pháp tìm ra chân lý rất tài.

1. Quần chúng phải lao động và vật lộn với thiên nhiên để sống, đấu tranh với bọn áp bức bóc lột để tự bảo vệ quyền lợi của mình, nên sáng kiến và kinh nghiệm của quần chúng rất dồi dào. Đặc điểm của hoạt động quần chúng là thực hành. Thực hành sinh ra hiểu biết, hiểu biết sinh ra lý luận, lý luận hướng dẫn thực hành. Cứ thế mà tiến lên.

2. Tập trung sáng kiến và kinh nghiệm của nhiều người lại để hiểu biết vấn đề và giải quyết vấn đề. Nhiều người nhìn một sự vật, nên thường nhìn được đủ cạnh khía, không nhìn một chiều, do đó ít sai lầm. Tổng hợp ý kiến của nhiều người trong nhiều dịp khác nhau thì thành khoa học thực hành. Đúc kinh nghiệm thành lý luận.

3. So đi sánh lại, ôn trước hiểu sau, đó là một phương pháp thông thường để tìm ra chân lý của quần chúng. Quần chúng không nhìn sự vật một cách trừu tượng mà nhìn cụ thể; bao giờ cũng đặt một sự vật trong không gian, thời gian và đối với lợi ích của số đông người mà nhìn, cho nên nhìn sát và đúng.

Chính vì thế nên quần chúng là thầy của chúng ta.

Bất cứ lãnh tụ hay anh hùng nào cũng phải học quần chúng, nhờ quần chúng mới có thể tài giỏi, xa lìa quần chúng thì lãnh tụ và anh hùng sẽ mất hết lực lượng và tác dụng.

Trong thi đua, các đồng chí đã học tập quần chúng. Mong rằng các đồng chí ra sức học tập quần chúng hơn nữa, nắm vững quan điểm quần chúng và đi đường lối quần chúng trong mọi công tác thi đua để lập công nhiều hơn và to lớn hơn.

V. PHƯƠNG CHÂM THI ĐUA ÁI QUỐC CỦA TA:

Muốn thi đua có kết quả, cần nắm vững phương châm đúng. Phương châm thi đua ái quốc của ta phải căn cứ vào những đặc điểm của phong trào thi đua ái quốc của ta mà đề ra.

Phong trào thi đua ái quốc của ta có những đặc điểm gì, và phương châm thi đua ái quốc của ta nên như thế nào?

1. Nước ta là một nước nông nghiệp, kỹ nghệ không phát triển, trình độ kỹ thuật thấp kém. Bị điều kiện kỹ thuật hạn chế, những chiến sĩ thi đua của ta phải lấy tinh thần hăng hái, tích cực và đức cần cù, khéo léo mà bổ sung cho những nhược điểm về kỹ thuật, cho nên muốn thi đua có kết quả, số nhiều phải cải tiến kỹ thuật, đặc biệt là thay đổi, cải tiến dụng cụ, nhưng không thể mơ ước cải tiến kỹ thuật quá cao, phải khéo áp dụng khoa học, kỹ thuật mới vào điều kiện thủ công nghiệp hiện có, ra sức cải tiến tổ chức, sửa đổi lề lối làm việc để đạt mức cao hơn.

2. Cũng vì trình độ kinh tế và kỹ thuật của nước ta như trên, lại vì bộ phận kinh tế quốc doanh của ta còn nhỏ và yếu, bộ phận kinh tế hợp tác xã của ta chưa phát triển; kinh tế cá thể ở ta còn chiếm một phần lớn trong nền kinh tế quốc dân, nên ta chưa có điều kiện kế hoạch hóa sản xuất một cách tỉ mỉ như các nước xã hội chủ nghĩa và dân chủ nhân dân đầu tiên. Nhưng không phải vì thế mà ta thủ tiêu việc kế hoạch hóa. Kế hoạch nhất định phải có để hướng dẫn sản xuất căn cứ vào

nhu cầu. Song kế hoạch chung chỉ có thể đại cương và khái quát, vạch phương châm và mức độ chung. Còn kế hoạch địa phương, kế hoạch từng ngành, từng đơn vị thì cần phải dựa trên phương châm, kế hoạch chung mà cụ thể, chi tiết hơn. Những kế hoạch cụ thể bên dưới tập trung, điều chỉnh lại, dần dần làm cho kế hoạch trên được cụ thể hóa và thêm chính xác.

Phương châm và mức độ chung từ trên xuống, kế hoạch cụ thể từ dưới lên, đó là chủ trương của ta hiện nay.

3. Nước ta đang kháng chiến, dân ta thi đua trong hoàn cảnh kháng chiến, để giải phóng dân tộc. Mục đích trước mắt của thi đua là làm cho cuộc trường kỳ kháng chiến của ta thắng lợi, phục vụ cho tiền tuyến, cho quân đội đánh giặc lập công, bồi dưỡng lực lượng cho nhân dân để nhân dân kháng chiến bền bỉ và ngày thêm hăng hái. Hoàn cảnh chiến tranh có những việc bất thường xảy ra; nhu cầu của kháng chiến cũng mỗi lúc, mỗi nơi một khác. Thí dụ: thi đua của công nhân trong vùng tạm bị chiếm có một điểm quan trọng là phá hoại; thi đua của công nhân vùng tự do là tăng năng suất vv... Cho nên kế hoạch thi đua phải nhằm đúng nhu cầu của kháng chiến, của quân và dân ta trong kháng chiến. Nó phải thiết thực và có trọng tâm.

4. Xã hội Việt Nam ta còn chế độ người bóc lột người. Không kể vùng tạm bị chiếm, hay kể ngay vùng tự do cũng còn những hình thức bóc lột phong kiến và tư bản. Nhưng vì mục đích đoàn kết kháng chiến, vì lòng yêu nước, nên quần chúng công nông vẫn hăng hái thi đua. Song muốn cho quần chúng thi đua hăng hái hơn nữa, phải chú ý cải thiện đời sống cho quần chúng, thực hiện những cải cách dân chủ cần thiết (thi hành chế độ thưởng năng suất, giảm tô, giảm tức vv...) phát động quần chúng, đề cao ý thức chính trị của quần chúng. Có như thế mới có thể đẩy tới phong trào thi đua ái quốc.

5. Dân ta lâu năm bị đế quốc và phong kiến áp bức, bóc lột. Quân cướp nước lại thi hành chính sách ngu dân trong một thời gian khá lâu. Nên mặc dầu những cố gắng của ta từ cách mạng tháng Tám đến nay, trình độ văn hóa của dân ta vẫn còn thấp kém. Những thói xấu và lề lối làm việc của thời thuộc Pháp còn rớt lại là trở lực lớn trên con đường tiến thủ của dân ta. Trong thi đua, dân ta chẳng những học

thêm được những kiến thức mới; mà còn gây thêm đạo đức, tập quán và tác phong mới. Hồ Chủ tịch nói: “thi đua cải tạo con người” là vì thế.

Cho nên thành tích thi đua không chỉ ở lượng mà phải ở chất, chất trọng hơn lượng; không chỉ ở tăng năng suất, lập công mà còn ở ý thức tư tưởng và đạo đức tác phong dân chủ nữa. Lãnh đạo thi đua về mặt tư tưởng rất là cần thiết.

6. Đại bộ phận kinh tế Việt Nam là nông nghiệp. Thi đua phát triển nông nghiệp là trọng tâm của phong trào thi đua tăng gia sản xuất ở nước ta hiện nay. Nông dân đóng một vai trò quan trọng trong thi đua. Muốn cho quần chúng thi đua đông đảo, phải ra sức vận động quần chúng nông dân thi đua hơn nữa.

7. Hồ Chủ tịch, Đảng và Chính phủ đã vạch ra đường lối thi đua ái quốc. Sự thật trong mấy năm nay đã chỉ rõ đường lối đó rất đúng. Đảng là người tổ chức và lãnh đạo thi đua ái quốc. Đoàn thanh niên cứu quốc Việt Nam là cánh tay của Đảng, tích cực thi hành chính sách thi đua ái quốc của Đảng. Những đội và những tổ xung phong lao động, xung phong công tác ở nhà máy, đồng ruộng, đường giao thông vận tải, trong cơ quan vv... do thanh niên cứu quốc tổ chức ra, là những đơn vị tích cực thi đua nhất để thúc đẩy phong trào, dẫn đầu phong trào thi đua. Những đảng viên phải lãnh đạo, làm gương mẫu trong những tổ chức xung phong đó.

Thi đua ái quốc là một phong trào quần chúng rất rộng rãi, nhưng phải có tổ chức, có lãnh đạo chặt chẽ.

VI. NHIỆM VỤ THI ĐUA CỦA TA HIỆN NAY

Các chiến sĩ đến đây họp Đại hội thi đua toàn quốc, trước khi về chắc muốn biết về phải làm gì để tiếp tục thi đua? Nhiều chiến sĩ lo sao từ nay luôn luôn xứng đáng với danh hiệu của mình, lo sao khỏi phụ lòng nhân dân và cấp trên mong đợi. Mỗi lo ấy rất chính đáng. Vậy, chiến sĩ ngành nào phải trở về ngành ấy làm tròn nhiệm vụ của mình với tinh thần thi đua tích cực hơn trước, vận động mọi người ở xung quanh thi đua.

Nhiệm vụ thi đua hiện nay như thế nào?

Hồ Chủ tịch đã đề ra ba nhiệm vụ lớn trước mắt cho nhân dân ta:

1. Tiêu diệt sinh lực địch và phát triển du kích;

2. Phá chính sách của địch dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh;

3. Bồi dưỡng lực lượng nhân dân, lực lượng kháng chiến.

Để thực hiện ba nhiệm vụ lớn đó, cần phải làm những công tác chính trước mắt dưới đây:

- Toàn dân tăng gia sản xuất và tiết kiệm để đảm bảo việc thực hiện kế hoạch của Chính phủ.

- Bộ đội chính quân phối hợp với tác chiến; giữa hai đợt tác chiến phải tranh thủ thời gian chỉnh quân, chỉnh quân để chuẩn bị những chiến dịch mới tiêu diệt sinh lực địch.

- Đoàn thể thi chỉnh huấn, trước hết là chỉnh đồn tư tưởng của cán bộ.

- Những vùng du kích và vùng tạm bị chiếm thì tăng cường công tác sau lưng địch, nghĩa là ra sức dân vận, ngụy vận và phát triển chiến tranh du kích.

Thi đua làm những công tác đó tức là nhiệm vụ trước mắt của mỗi người thi đua và động viên, lôi cuốn mọi người thi đua làm những công tác đó, tức là nhiệm vụ của những anh hùng và chiến sĩ thi đua.

Muốn thi đua làm những việc trên có kết quả, các đồng chí hãy xác định lập trường thi đua, khắc phục tư tưởng sai lầm trong thi đua, cải tiến lề lối làm việc và cải tiến kỹ thuật, ra sức học tập và gần gũi quần chúng.

VII. TRỪ BỎ NHỮNG TƯ TƯỞNG SAI LẦM

Muốn thi đua có kết quả, phải kiên quyết trừ bỏ những tư tưởng sai lầm.

Trước hết các đồng chí cần phải thành khẩn, khiêm tốn, tránh tự kiêu. Thành khẩn là đừng báo công sai, đừng phóng đại công lao mình, đừng đánh giá quá cao mình. Lập được công thì đừng coi thường người khác. Được đi dự Đại hội này về, đừng lên mặt với bà con, đừng khinh miệt quần chúng và cán bộ địa phương.

Chiến sĩ bộ đội lập được công to, chớ khinh thường công, nông. Nhớ rằng bộ đội ta là công, nông cầm súng đánh giặc, bảo vệ quyền lợi giai cấp và quyền lợi dân tộc. Không có công nông sản xuất, bộ đội cũng không đánh được giặc, lập được công.

Trong Đại hội này, có một vài chiến sĩ bộ đội tự thuật công trạng của mình một cách rất hoạt bát, nhưng thái độ thiếu khiêm tốn. Có chiến sĩ cho rằng “quân giới ta đã đuổi kịp mức kỹ thuật quốc tế”, “thủ công nghiệp đã ra khỏi cửa quân giới Việt Nam” rồi, như thế là không nên.

Hai là, các đồng chí cần ra sức học tập, tránh tự mãn. Lập được công thì đừng cho mình là giỏi rồi, là hoàn toàn rồi. Không nên quên rằng mình còn rất nhiều khuyết điểm và nhược điểm, cần phải sửa chữa; sự hiểu biết của mình còn rất thiếu sót, cần phải luôn luôn học tập chính sách của Đảng và Chính phủ, học tập chuyên môn, học tập văn hóa, học tập quần chúng nhân dân nước ta, học tập kinh nghiệm nhân dân các nước. Lao động trí óc học tập lao động chân tay, lao động chân tay học tập lao động trí óc. Có thực hiện Chỉ thị của Hồ Chủ tịch “Công nông trí thức hóa, trí thức công nông hóa”. Tránh tự mãn vì tự mãn là tự mình chặt cầu tiến bộ của mình. Học tập không mỏi, phấn đấu không ngừng, đó là khẩu hiệu của chúng ta.

Đi dự Đại hội này, có chiến sĩ nông nghiệp vẫn còn mù chữ, về nên cố thi đua trừ giặc dốt trong người mình.

Ba là, các đồng chí cần phải đoàn kết với nhau, không nên đổ kỵ, ty nạnh, ghen tài nhau. Chính sách của Đảng, của Chính phủ và Mặt trận là đoàn kết. Chiến sĩ là người gương mẫu trong nhân dân phải thực hành đoàn kết. Không nên suy bì mà sinh ra bất mãn. Chẳng những không ghen ty nhau mà còn phải giúp đỡ nhau phát triển thành tích và khả năng. Kháng chiến trường kỳ, cách mạng cũng trường kỳ. Không lo không có dịp lập công, chỉ sợ không bền chí lập công. Hãy cố gắng làm tròn nhiệm vụ và lập công nhiều hơn nữa.

Nhân dân, đoàn thể, Chính phủ không quên công mình, chỉ sợ mình quên nhiệm vụ mình.

Nhớ rằng Chính phủ khen thưởng cá nhân mình, nhưng vinh dự là vinh dự chung cho tất cả mọi chiến sĩ thi đua trong ngành mình, chung cho cả nhân dân và đoàn thể đã nuôi dưỡng, giáo dục mình. Vinh dự của mình là một bộ phận của vinh dự chung của nhân dân.

Biết bao anh hùng vô danh không có mặt ở đây và chưa được khen thưởng? Biết bao chiến sĩ thi đua gương mẫu bỏ mình vì nước, trước khi được thưởng huân chương? Ta có lý gì ganh tỵ cho đáng?

Nếu khắc phục được những tư tưởng sai lầm nói trên thì đồng thời cũng tránh được những bệnh mà thường thường các chiến sĩ thi đua hay mắc phải, thí dụ:

Chủ nghĩa tiên phong: xung phong nhưng không dẫn đầu quần chúng mà tách rời quần chúng, bỏ quần chúng lại sau; chỉ làm cho quần chúng phục mà không làm quần chúng theo.

Chủ nghĩa công thân: lập được công lao, lại được khen thưởng, nên tự hợm mình, cho mình đã có công to thì mình phải được hưởng đặc quyền đặc lợi, rồi đụng gặp một việc gì không được như ý là sinh ra bất mãn, vùng vằng.

Chủ nghĩa bản vị: Chỉ biết công việc của mình hoặc của ngành mình, cái gì cũng vơ vào cho mình và ngành mình; không giúp đỡ người khác, ngành khác thi đua; hoặc muốn bót công tác đoàn thể, công tác kháng chiến để chuyên chú sản xuất, học tập, lập công. Không nhớ rằng không có đoàn thể thì không thể thi đua có kết quả, không tham gia công tác kháng chiến thì thi đua sản xuất không phải là thi đua ái quốc, chỉ là thi đua làm lợi cho cá nhân mình, gia đình mình.

Trừ bỏ được những bệnh trên đây thì nhất định các chiến sĩ thi đua sẽ tiến mạnh.

KẾT LUẬN

Đại hội này là một dịp phát huy lòng hăng hái của quần chúng nhân dân, động viên quần chúng nhân dân đánh giặc, sản xuất và học tập để tích cực chuẩn bị tổng phản công, tiêu diệt bọn đế quốc xâm lược và bè lũ chó săn của chúng.

Nó có ý nghĩa vô cùng trọng đại và có tác dụng động viên chính trị, giáo dục đạo đức cách mạng cho nhân dân ta.

Nó đề cao chủ nghĩa anh hùng mới và kêu gọi toàn dân, trước hết là thanh niên công, nông, binh và lao động trí óc ra sức thi đua lập công, gắng trở thành những anh hùng mới của thời đại Hồ Chí Minh, một thời đại vĩ đại chưa từng thấy trong lịch sử nước nhà.

Khi ông Trường Chinh xuống diễn đàn Đại hội hoan hô và vỗ tay rất lâu. Bản âm nhạc cử bài “Chào mừng Đảng Lao Động Việt Nam”.

Ông Nguyễn Văn Tạo, Chủ tịch phiên họp nói: mấy hôm nay chúng ta đã được nghe Huân thị của Hồ Chủ tịch, đã nghe đồng chí Hồ Việt Thắng báo cáo về phong trào thi đua, được nghe những bản trình bày thành tích của các chiến sĩ điển hình, nay lại được nghe bản trình bày của đồng chí Trường Chinh, có thể nói là một bài tổng kết về nội dung chính trị của Đại hội. Ngày mai Đại hội sẽ làm lễ tuyên dương khen thưởng các chiến sĩ và bế mạc.

Vậy Chủ tịch dặn đề nghị các chiến sĩ về tổ, nhớ lại những lời của đồng chí Trường Chinh, quan niệm cho đúng người anh hùng mới phải thế nào mà tiếp tục bình nghị, bầu những chiến sĩ xứng đáng với danh hiệu anh hùng mới ấy để ngày mai tuyên dương ở hội trường. Ngoài ra các ngành về chuẩn bị nội dung giao ước thi đua để đến mai sẽ ký kết trước Đại hội.

Bây giờ sau khi nghe đồng chí Trường Chinh trình bày, Đại hội có ý kiến gì hoặc hỏi thêm đồng chí Trường Chinh sẽ trả lời.

Ông Hồ Trọng Hiếu tức Tú Mỡ hỏi: Trong lịch sử ta có ai là anh hùng mới không?

Một chiến sĩ bộ đội hỏi: Lúc này, đồng chí Trường Chinh có phân biệt anh hùng cũ và anh hùng mới. Xin đồng chí giải thích thêm cho biết chỉ có thời trước mới có anh hùng cũ hay hiện giờ cũng có những anh hùng cũ.

Đồng chí Trường Chinh trả lời:

Anh hùng mới là anh hùng của nhân dân lao động, suốt đời phục vụ quần chúng nhân dân lao động theo đường lối và tác phong cách mạng, khác hẳn anh hùng cũ hầu hết là anh hùng của những giai cấp bóc lột: chủ nô, phong kiến, hoặc tư sản. Những người anh hùng đó không suốt đời phục vụ nhân dân, họ cậy tài cậy thế mà khinh miệt quần chúng, xa quần chúng, làm việc theo lối quân phiệt, quan liêu vv...

Trong lịch sử, có những anh hùng thuộc giai cấp bóc lột, nhưng trong khi lãnh đạo cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, những anh hùng ấy giành quyền lợi cho giai cấp mình, đồng thời mưu lợi ích cho dân tộc và nhân dân, nên trong một

thời gian nhất định, được những điều kiện nhất định nào đó, họ đã được nhân dân ủng hộ. Những anh hùng cũ đó là anh hùng dân tộc. Thí dụ: Trần Hưng Đạo.

Trái lại, thời xưa cũng có những lãnh tụ của quần chúng nhân dân bị bóc lột, lãnh đạo phong trào đấu tranh cách mạng của quần chúng, nhưng chỉ là anh hùng nhân dân, chứ không phải là anh hùng mới. Thí dụ như Quang Trung.

Không phải chỉ những anh hùng hiện đang sống mới là anh hùng mới. Anh hùng mới là những anh hùng của thời đại mới, hoặc đã mất, hoặc đang còn sống.

Trần Phú, Hoàng Văn Thụ, Cù Chính Lan là những anh hùng mới nhưng đã hy sinh. Anh hùng cũ cũng không phải chỉ là những người anh hùng đã mất.

Chủ tịch Đoàn báo đề Đại hội biết, 4 giờ chiều nay ông Trường Chinh sẽ nói chuyện với các chiến sĩ thanh niên và mời các chiến sĩ thanh niên và cán bộ thanh niên đến dự cuộc nói chuyện.

Đại hội tạm nghỉ hồi 11 giờ 15.

19 giờ 30 Đại hội họp. Chủ tịch điều khiển: cụ Lê Đình Thám

Thư ký Đoàn đọc thư của UBKCHC xã địa phương gửi chào mừng Đại hội. (Vỗ tay).

Ông Bộ trưởng Bộ Lao động báo cáo đề Đại hội biết ông Chủ tịch xã địa phương là người phục vụ Đại hội rất đặc lực. (Đại hội hoan hô nhiệt liệt).

Chủ tịch Đoàn giới thiệu đoàn văn công bộ đội mới đến giúp vui Đại hội. Đoàn văn công cử ngay một bản nhạc chào mừng Đại hội, Đại hội vỗ tay hoan hô.

Cụ Lê Đình Thám thay mặt Chủ tịch Đoàn tuyên bố: Hôm nay Đại hội tổ chức một buổi lễ để hưởng ứng phong trào bảo vệ hòa bình thế giới. Đại hội gồm các chiến sĩ thi đua, là những người tích cực nhất, xuất sắc nhất trong việc phục vụ kháng chiến, nhân dân và cách mạng, đồng thời cũng lại là những chiến sĩ bảo vệ hòa bình tích cực nhất. Sự hưởng ứng của Đại hội có một ý nghĩa sâu sắc là nêu cao tinh thần quốc tế của những phần tử ưu tú nhất, tiêu biểu nhất của dân tộc. Chúng ta đã nhận rõ ai là thù, ai là bạn? Đối với bọn đế quốc gây chiến, chúng ta nhất định tiêu diệt. Đối với các nước bạn chúng ta đoàn kết chặt chẽ, lực lượng hòa bình dân chủ thế giới là lực lượng của ta. Những thắng lợi của ta là thắng lợi của phe dân chủ. (Vỗ tay).

Hội nghị hòa bình thế giới lần thứ hai họp tại Vienne cuối năm ngoái có nhiều nghị quyết quan trọng về việc bảo vệ hòa bình thế giới. Trong đó có nghị quyết về Việt Nam, và quyết nghị tiếp tục lấy chữ ký đòi năm cường quốc ký công ước hòa bình. Ngoài ra còn quyết nghị sẽ tổ chức những cuộc hội nghị hòa bình thế giới ở địa phương như: Nam Mỹ, Trung Cận Đông, Châu Á và Thái Bình Dương. Hội nghị hòa bình Châu Á và Thái Bình Dương chưa họp những Ban Trù bị, nay mai sẽ họp ở Bắc Kinh. Chúng ta có nhiệm vụ hưởng ứng hội nghị đó. Ngoài ra, hôm nay, chúng ta sẽ thi hành nghị quyết của hội nghị Vienne và cùng nhau ký kết vào bản đòi năm cường quốc ký công ước hòa bình. (Vỗ tay).

Chủ tịch Đoàn giới thiệu ông Dương Bạch Mai, Tổng thư ký Ủy ban Bảo vệ Hòa bình thế giới của Việt Nam lên trình bày về phong trào bảo vệ hòa bình thế giới và ý nghĩa việc ký kết đòi năm cường quốc ký công ước hòa bình.

Ông Dương Bạch Mai lên diễn đàn:

Thưa Chủ tịch Đoàn;

Thưa Đại hội.

Hôm nay Ủy ban Bảo vệ hòa bình của Việt Nam và phái đoàn đi dự Đại hội hòa bình châu Á, có lời thân kính mến chào anh chị em chiến sĩ thi đua toàn quốc. Chúng tôi xin chuyển lời chào những chiến sĩ vắng mặt và đặc biệt nhiệt liệt gửi lời chào các chiến sĩ Nam Bộ. (Vỗ tay).

Chúng tôi hoan nghênh Ban Trù bị Đại hội đã mời và được Đại hội công nhận chúng tôi trong mấy ngày nay.

Đến đây, chúng tôi xin trình bày về việc bảo vệ hòa bình thế giới nói chung, và công việc mà chúng tôi dự định làm nói riêng.

Ở Hội nghị Vienne Thủ đô nước Áo vừa qua, đã quyết nghị nhiều vấn đề, và có đề khẩu hiệu cụ thể hóa công ước hòa bình (đã hơn 700 triệu nhân dân thế giới ký đòi 5 cường quốc ký công ước hòa bình).

Trong các nghị quyết có nghị quyết nói về vấn đề Việt Nam. Nói đến đây, chúng ta toàn thể là chiến sĩ hòa bình ở Việt Nam nhận thấy, sở dĩ chúng ta đạt được những thắng lợi chính trị đáng kể là nhờ sự dạy dỗ của Hồ Chủ tịch, nhờ uy

tín của Người nên phái đoàn của chúng ta đã có thể làm cho toàn thể thế giới hiểu rõ ta.

Vậy muốn hoà bình ở Việt Nam, chúng ta phải đánh cho quân đội đế quốc Pháp phải rút khỏi đất Việt Nam và ra khỏi Đông Dương nữa. (Vỗ tay).

Sau khi Đại hội hòa bình ở Vienne đã thành công, chúng ta còn phải tích cực vận động nhân dân trong nước ký tên vào bản đòi 5 cường quốc ký công ước hòa bình.

Trong tháng vừa rồi, tại Nam Mỹ có hội nghị hòa bình địa phương. Hội nghị này thành công làm cho dư luận ở Bắc Mỹ rất xôn xao, đồng thời cũng làm cho nhân dân Mỹ tin tưởng vào sự nghiệp bảo vệ hòa bình thế giới. Vì vậy, nhân dân ở Trung Mỹ cũng tổ chức hội nghị hòa bình.

Bây giờ ở Châu Á và Thái Bình Dương sắp có cuộc họp của Ủy ban bảo vệ hòa bình ở Thái Bình Dương, Ban trụ bị của Hội đồng hòa bình ở châu Á và Thái Bình Dương sẽ họp nay mai ở Bắc Kinh. Chúng tôi đang chuẩn bị một cách ráo riết để làm thế nào ra ngoài nói được hết tinh thần tranh đấu để bảo vệ hòa bình của các chiến sĩ thi đua ở nước nhà. Chúng tôi làm thế nào để biến tư tưởng ấy thành một lực lượng vật chất để bảo vệ độc lập quốc gia và bảo vệ hòa bình thế giới. Những việc cụ thể phải làm ngay bây giờ là việc ký tên vào bản đòi năm cường quốc ký công ước hòa bình. Việc này có lẽ làm chúng ta và một số đồng bào còn thắc mắc là lấy chữ ký có ích lợi gì. Xin thưa các chiến sĩ, việc này rất có ích vì nhân dân thế giới yêu chuộng hòa bình, muốn đoàn kết và tỏ tinh thần tranh đấu của mình chống mưu mô gây chiến của đế quốc, phải ký kết với nhau, giao ước với nhau gây một phong trào rộng lớn đòi 5 cường quốc ký công ước hòa bình, tức là đấu tranh đòi hòa bình, tức là lật tẩy phe đế quốc, tức là tố cáo mưu mô phá hoại hòa bình của chúng.

Tên Truman, tên sát nhân vô liêm sỉ đã sát hại nhân dân thế giới, đang dùng bom vi trùng sát hại nhân dân Triều Tiên và còn đe dọa dùng bom nguyên tử. Bọn đế quốc đến ngày tan rã có thể liêu lĩnh. Nhưng phía chúng ta mạnh, nhất định chúng ta không để cho bọn đế quốc làm càn. Đúng như lời Đại Nguyên Soái

Staline đã nói “hòa bình thế giới có thể duy trì được nếu mọi người đều tranh đấu để bảo vệ hòa bình đến cùng”.

Ta nhận thấy nhân dân thế giới do Liên Xô lãnh đạo hiện nay là một lực lượng vĩ đại, đoàn kết chặt chẽ và đang cương quyết đấu tranh để bảo vệ hòa bình và dân chủ. Hiện nay ta thấy, trên bán đảo Đông Dương này, công việc của các nước bạn ta là Miên Lào đang làm là việc của ta, đây là sự đoàn kết, tương trợ của Liên Xô (trụ cột của phong trào hòa bình). Trung Quốc, các nước dân chủ nhân dân và nhân dân ngay ở nước Pháp nữa cũng tích cực tranh đấu đòi chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam. Như vậy, sự nghiệp bảo vệ hòa bình của chúng ta nhất định phải thắng lợi, mặc dầu là phải trải qua nhiều gian khổ. Thêm một lý do chủ quan của chúng ta nữa để làm cho chúng ta tin tưởng thêm là Đại hội chiến sĩ thi đua toàn quốc lần này mà chúng tôi được tham dự, chúng tôi được thấy tất cả những sự hy sinh, gan dạ với một tinh thần bất khuất của những vị anh hùng và chiến sĩ ở đây, cộng thêm vào với tinh thần bách chiến bách thắng của Hồng quân Liên Xô, Trung Quốc...thì nhất định chúng ta sẽ thắng, lực lượng dân chủ và hòa bình sẽ hưng thịnh, bọn đế quốc phải tan rã.

Với đà này, chúng ta có thể nói chắc rằng: chúng ta có thể hoàn thành nhiệm vụ của Hồ Chủ tịch, Đảng và Chính phủ giao cho là tích cực tiêu diệt sinh lực địch đến cùng nếu chúng không mau rút quân ra khỏi đất nước ta. (Vỗ tay).

Để kết luận câu chuyện, chúng tôi rồi đây sẽ đi dự Hội nghị hòa bình Châu Á và Thái Bình Dương xin khiêm tốn giới thiệu thành tích bảo vệ hòa bình của các chiến sĩ công, nông, binh ở Việt Nam ta. Chúng tôi sẽ giới thiệu tinh thần cần cù, tự lực cánh sinh của dân ta, chúng tôi sẽ giới thiệu lòng yêu nước nồng nàn của chiến sĩ và nhân dân ta. Chúng tôi sẽ giới thiệu cái tinh thần đoàn kết, chung lưng đấu cật để chống đế quốc Pháp từ bấy lâu nay cho nhân dân Châu Á, nhân dân ở Thái Bình Dương và thế giới biết rõ hơn ta nữa. Chúng tôi còn nói cho nhân dân thế giới biết rõ ta hơn nữa. Chúng tôi còn nói cho nhân dân thế giới thấy rõ là chúng tôi không khi nào để cho bọn đế quốc Pháp, Mỹ biến nước chúng ta thành bàn đạp để tấn công nước Trung Quốc Dân chủ nhân dân. (Vỗ tay).

Nhân dân Việt Nam, dưới sự lãnh đạo của Hồ Chủ tịch, của Đảng, nhất định chúng ta sẽ thành công mặc dầu có gian khổ và lâu dài đến đâu đi nữa. Nhân dân Việt Nam nhất định sẽ cùng nhân dân Miên, Lào thực hiện dưới trời Nam Á một nền hòa bình lâu dài.

Việt Nam độc lập và thống nhất muôn năm

Mặt trận Liên Việt muôn năm

Nhân dân Liên Xô muôn năm

Mao Chủ tịch muôn năm

Hồ Chủ tịch muôn năm

(Đại hội vỗ tay lâu)

Ông Dương Bạch Mai nói xong, ông Xuân Thủy- ủy viên thường vụ Ủy ban bảo vệ hòa bình thế giới của Việt Nam lên bổ khuyết mấy điểm về việc tổ chức đấu tranh bảo vệ hòa bình ở Châu Á và Thái Bình Dương:

Thưa Chủ tịch Đoàn,

Thưa Đại hội,

Hội đồng bảo vệ hòa bình thế giới họp ở Vienne kỳ vừa rồi có nhiều nghị quyết quan trọng. Nhưng có một nghị quyết cần làm ngay là việc cần tổ chức các khu vực trên thế giới những hội nghị hòa bình để vận động nhân dân thế giới tích cực tham gia bảo vệ hòa bình hơn nữa.

Trong lúc này ở Châu Á có nhiều việc phải bàn để giải quyết kịp thời. Vừa rồi đế quốc Mỹ, Anh đã ký hiệp ước với đế quốc Nhật Bản và còn nhiều hiệp ước khác nữa có mục đích hăm dọa hòa bình, nên cần phải tổ chức hội nghị hòa bình ở Châu Á, mục đích để:

- Đoàn kết nhân dân Châu Á chống đế quốc chủ nghĩa xâm lược.
- Phản đối tất cả sự can thiệp của Mỹ vào nội trị các nước.
- Đòi giải quyết một cách hòa bình vấn đề Việt Nam, Triều Tiên vv...

Vì vậy, nước Việt Nam ta phải tích cực tham gia và sự có mặt của nước Việt Nam ở hội nghị này là cần. Nhân dân chúng ta đã góp một phần không nhỏ vào việc bảo vệ hòa bình, nên ta phải ra ngoài để đoàn kết lực lượng quốc tế bảo vệ hòa bình chung.

Theo Chỉ thị của Hồ Chủ tịch, của Mặt trận, chúng ta đang tổ chức một phái đoàn đi ra ngoài. Chúng ta phải giúp đỡ phương tiện cho phái đoàn bằng cách giải thích cho đơn vị, cơ quan, xí nghiệp biết công việc của phái đoàn ra ngoài. Ở nước nhà ta phải nỗ lực thi đua ở mọi ngành để đẩy mạnh phong trào và đồng thời cũng là bảo vệ hòa bình.

Về việc ký công ước hòa bình, ông Dương Bạch Mai đã nói: Tôi xin hứa thêm mấy điểm cụ thể: Sản xuất, cầm súng giết giặc cũng là bảo vệ hòa bình.

Nói đến việc vận động nhân dân ký vào nghị quyết Stockholm hơn 700 triệu chữ ký vào bản đòi 5 cường quốc ký công ước hòa bình chúng ta nhân dân thế giới đã tha thiết bảo vệ hòa bình.

Nói đến việc vận động nhân dân ký vào bản đòi 5 cường quốc ký công ước hòa bình ở ta vừa rồi, cán bộ ta kém giải thích nên có nhiều người chưa hiểu rõ đã ký: Bởi vậy Ủy ban bảo vệ hòa bình thế giới của Việt Nam theo chỉ thị của Hồ Chủ tịch, của đồng chí Trường Chinh, cán bộ ta cần hiểu rõ việc đòi 5 cường quốc ký công ước hòa bình sẽ giải thích trong nhân dân, năm nay có cuộc chỉnh huấn để xác định dân ta đứng ở phe nào. Khi ta xác định ta đứng ở phe nào rồi thì việc ký vào bản đòi 5 cường quốc ký công ước hòa bình làm cho chúng ta thấy rõ ý nghĩa và mục đích của việc này.

Những nơi nào đã ký rồi thì cần tổ chức học tập thời sự, học tập thời sự để hiểu rõ theo dõi sự hoạt động của ta và những mưu mô xảo quyệt của địch.

Nơi nào chưa ký, phải giải thích cho nhân dân hiểu rõ, rồi triệu tập hội nghị lấy chữ ký như thường lệ đã làm. Khi làm xong sẽ gửi biên bản và chữ ký cho Ủy ban Bảo vệ hòa bình thế giới của Việt Nam.

Ở vùng địch cũng làm, nhưng phải tùy theo điều kiện từng nơi, xin đề ra để anh chị em chiến sĩ khi ra về giúp vào việc này cho được kết quả.

Đại hội vỗ tay hoan hô. Nhạc cử bài “bảo vệ hòa bình thế giới”. Văn công đoàn cử bài “ta bảo vệ hòa bình chung”.

Chủ tịch Đoàn giới thiệu chiến sĩ La Văn Cầu trong Chủ tịch Đoàn, chiến sĩ Ngô Gia Khảm, đại diện các chiến sĩ ngành công nghiệp, chiến sĩ Nguyễn Quốc Trị đại diện các chiến sĩ quân đội, chiến sĩ Nguyễn Trọng Thủy đại diện các chiến

sĩ nông nghiệp, bác sĩ Nguyễn Đức Khôi đại diện giới lao động trí óc lần lượt lên phát biểu ý kiến về việc hưởng ứng ký công ước hòa bình:

Chiến sĩ La Văn Cầu phát biểu ý kiến:

Thưa Chủ tịch Đoàn,

Thưa Đại hội,

Cuối năm 1950 đầu năm 1951, tôi được vinh dự mà Hồ Chủ tịch và Chính phủ đã cho tôi ra ngoài dự Đại hội Thanh niên thế giới ở Bá Linh. Ra nước ngoài tôi nhận thấy nhân dân thế giới rất tích cực trong việc ký đòi 5 cường quốc ký công ước hòa bình.

Chúng tôi là thanh niên trong quân đội, ở trong nước chúng tôi đã tích cực đấu tranh, ra ngoài chúng tôi nhận thấy nhân dân thế giới đấu tranh càng mạnh. Vì vậy, chúng tôi đã tin tưởng lại càng tin tưởng hơn vào sức mạnh của lực lượng dân chủ hòa bình, còn bọn đế quốc thì nhất định sẽ thất bại đau đớn.

Ở Đại hội thanh niên Bá Linh tôi có hứa sẽ về nước tích cực vận động nhân dân ký vào bản đòi 5 cường quốc ký công ước hòa bình. Về đến nước nhà, chúng tôi đã tổ chức 2 cuộc nói chuyện ở Tuyên Quang. Hôm nay, nhân dịp Đại hội chiến sĩ thi đua toàn quốc, chúng tôi yêu cầu Đại hội tích cực ký vào bản đòi 5 cường quốc ký công ước hòa bình, vì chúng tôi nhận thấy mỗi chữ ký của một vị đại biểu hay chiến sĩ là một viên đạn bắn vào đầu đế quốc Pháp, Mỹ. (Vỗ tay) các vị ký một chữ tức là cả dân ký. (Vỗ tay).

Chiến sĩ Ngô Gia Khảm đại diện cho các chiến sĩ công nghiệp lên phát biểu ý kiến:

Thưa Chủ tịch Đoàn,

Thưa Đại hội.

Thay mặt cho các chiến sĩ công nghiệp lên nói lòng yêu nước và yêu hòa bình của chúng tôi. Chúng tôi rất yêu hòa bình, chúng tôi tranh đấu cho hòa bình, chúng tôi mong hòa bình đến để chúng tôi mang sức lao động ra xây dựng hòa bình. (Vỗ tay). Chúng tôi thù ghét bọn đế quốc Pháp và bọn can thiệp Mỹ, chúng tôi yêu hòa bình không phải sợ chiến tranh, trái lại, chúng tôi sẵn sàng mang sức ra tiêu diệt chúng.

Tin ở Hồ Chủ tịch, tin ở Đảng, ở sự lãnh đạo của Liên Xô vĩ đại chúng tôi nguyện tích cực sản xuất để góp phần vào việc bảo vệ tổ quốc và hòa bình thế giới.
(Đại hội vỗ tay)

Ý kiến của chiến sĩ Nguyễn Trọng Thủy đại diện cho các chiến sĩ nông nghiệp:

Thưa Chủ tịch Đoàn;

Thưa Đại hội.

Nông dân chúng tôi rất yêu nước, yêu hòa bình, mong toàn thế giới được hòa bình.

Chúng tôi rất hưởng ứng việc ký đòi 5 cường quốc ký công ước hòa bình. Nông dân chúng tôi rất muốn hòa bình, nên đã tích cực đánh bọn đế quốc Pháp và can thiệp Mỹ. Chúng tôi rất căm thù bọn thực dân Pháp định âm mưu lấy chiến tranh nuôi chiến tranh, dùng người Việt đánh người Việt, chúng đã tàn sát đàn bà, trẻ con, phá hoại mùa màng, cướp bóc trâu bò gà lợn. Chúng tôi rất căm thù, chúng tôi quyết cùng nhân dân đánh cho chúng chết không còn một tên nào ở trên đất nước Việt Nam. (Vỗ tay).

Tin tưởng ở Hồ Chủ tịch, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, của Ủy ban bảo vệ hòa bình thế giới của Việt Nam, ở Liên Xô vĩ đại, chúng tôi đã cố gắng lại phải cố gắng tăng gia được nhiều lúa thóc hơn nữa, để cung cấp cho quân đội ăn no, đánh khỏe. Còn việc ký đòi 5 cường quốc ký công ước hòa bình thì chúng tôi rất hoan nghênh. (Vỗ tay).

Ý kiến của chiến sĩ Nguyễn Quốc Trị đại diện cho anh em chiến sĩ quân đội:

Thưa Chủ tịch Đoàn;

Thưa Đại hội.

Được anh em bộ đội cử tôi lên thay mặt nói về việc đòi 5 cường quốc ký công ước hòa bình. Sau khi nghe ông Tổng Thư ký Ủy ban bảo vệ hòa bình thế giới của Việt Nam nói rõ những nghị quyết ở Hội nghị Vienne, chúng tôi rất tin tưởng ở sự thắng lợi cuối cùng của phe dân chủ. Chúng tôi xin nguyện đoàn kết với nhân dân thế giới để tiêu diệt bọn đế quốc xâm lược và hoan nghênh tinh thần

chiến đấu vì hòa bình thế giới của anh Henri Martin, chị Raymonde và chị Nguyễn Quan-Trung quốc. (Vỗ tay).

Chúng tôi rất lấy làm sung sướng được ký tên vào bản đòi 5 cường quốc ký công ước hòa bình và sau đấy ra về nguyện tuyệt đối phục tùng mệnh lệnh cấp trên để tiêu diệt nhiều sinh lực địch, làm cho nước nhà cũng như toàn thể Đông Dương được hoàn toàn độc lập. (Vỗ tay).

Ý kiến của Bác sĩ Nguyễn Đức Khôi đại biểu cho lao động trí óc:

Thưa Chủ tịch Đoàn;

Thưa Đại hội.

Ở các nước do bọn tư bản thống trị thì khoa học bị chúng lợi dụng, vì các nhà khoa học quan niệm khoa học thuần túy cho nên vô tình hay hữu ý dễ bị bọn đế quốc tư bản mua chuộc.

Ở Liên Xô và các nước dân chủ mới, người ta dùng khoa học để cải tạo thiên nhiên, mưu hạnh phúc cho nhân dân.

Thái độ của Joliot Curie là một thái độ dứt khoát nói rõ một lập trường đúng đắn. Chúng ta, cũng cần có một lập trường rõ rệt là mang khoa học phục vụ nhân dân, phục vụ kháng chiến, phục vụ cách mạng.

Trước hành vi dã man của bọn thực dân Pháp và can thiệp Mỹ, chúng ta phải tố cáo những hành vi vô nhân đạo ấy với nhân dân trong nước và nhân dân thế giới để bóc trần mưu mô xảo trá của chúng.

Chúng ta nguyện theo lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch, của Đảng, của Mặt trận, sẽ tích cực thi đua sáng chế, phát minh, đem tất cả những tri thức khoa học tối tân, áp dụng vào hoàn cảnh nước Việt Nam để thiết thực phục vụ nhân dân, phục vụ bộ đội để đánh tan lực lượng xâm lăng của thực dân Pháp và bọn can thiệp Mỹ. Như vậy, chúng ta góp phần vào việc bảo vệ hòa bình châu Á nói riêng và hòa bình thế giới nói chung.

Chủ tịch Đoàn mời Đại hội ký vào bản đòi 5 cường quốc ký công ước hòa bình.

Các chiến sĩ và đại biểu có mặt ở Đại hội lần lượt lên ký tên.

Trong khi Đại hội ký, bản âm nhạc và đoàn văn công luôn luôn ca nhạc.

Đại hội tạm nghỉ hồi 10 giờ 30 tối và xem biểu diễn âm nhạc, ca vũ, kịch của đoàn văn công.

NGÀY 06 THÁNG 05 NĂM 1952

7 giờ 30 Đại hội họp. Trên ghế Chủ tịch Đoàn có mặt ông Hồ Việt Thắng, cụ Tôn Đức Thắng, ông Trường Chinh, và các chiến sĩ Nguyễn Thị Chiên, Hoàng Hanh, Ngô Gia Khảm, La Văn Cầu.

Ông Hồ Việt Thắng điều khiển buổi họp.

Thứ ký Đoàn đọc diễn văn của Hội nghị công đoàn Bưu điện vô tuyến điện Liên khu IV và thư của hội nghị chiến sĩ thi đua của các dân tộc tỉnh Hải Ninh.

Chủ tịch Đoàn tuyên bố chương trình:

1. Buổi họp sáng: Thông qua các diễn văn gửi đi các nơi – giới thiệu thành tích tóm tắt tất cả các chiến sĩ các ngành.

- Đọc bản thống kê các tặng phẩm và tiền gửi biểu Đại hội của các cơ quan đoàn thể và nhân dân.

Ký kết giao ước thi đua.

2. Buổi chiều: Lễ tuyên dương anh hùng toàn quốc

- Các đại biểu phát biểu ý kiến

- Lễ bế mạc.

3. Tối:

- Vui liên hoan

Chủ tịch Đoàn giới thiệu ông Trần Đức Hình lên đọc văn bản gửi đi các nơi đề Đại hội thông qua:

- Chính phủ

- Ủy ban Liên Việt toàn quốc

- Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam

- Hồ Chủ tịch

- Mao Chủ tịch

- Đại Nguyên soái Staline

- Các đơn vị Bộ đội chủ lực, Bộ đội địa phương, dân quân du kích và toàn thể đồng bào

- Đồng bào vùng tạm bị chiếm
- Anh em thương binh và gia đình tử sĩ
- Mặt trận Issarak (Miên)
- Mặt trận Issarak Pathet (Lào)
- Nhân dân Triều Tiên
- Ủy ban Bảo vệ hòa bình Pháp
- Ủy ban Bảo vệ hòa bình Nhật Bản
- Ủy ban Bảo vệ hòa bình Tunisie -Algerie - Maroc
- Chiến sĩ thi đua Trung Hoa
- Chiến sĩ thi đua Liên Xô
- Chiến sĩ thi đua Bồ
- Chiến sĩ thi đua Đông Đức
- Chiến sĩ thi đua Tiệp Khắc
- Chiến sĩ thi đua Hung
- Chiến sĩ thi đua Albanie
- Chiến sĩ thi đua Ba Lan
- Hội đồng hòa bình thế giới
- Hội nghị hòa bình châu Á và Thái Bình Dương

Thư ký Đoàn đọc bản thống kê những tặng phẩm do các cơ quan đoàn thể và cá nhân gửi đến Đại hội.

Chủ tịch Đoàn tuyên bố: qua bản thống kê các tặng phẩm, ta thấy có tặng phẩm của Chính phủ, các cơ quan, đoàn thể, các tầng lớp nhân dân, như thế chứng tỏ Đại hội được toàn dân chú ý. Những tặng phẩm này có cái nhiều, cái ít, nhưng tất cả đều giống nhau ở chỗ tự mình làm ra hay cướp của địch và do phong trào thi đua đưa lại. Những tặng phẩm ấy nhắc nhở chúng ta phải đẩy mạnh phong trào thi đua tiến lên nữa. Tôi xin thay mặt Đại hội, cảm ơn Chính phủ, các cơ quan, đoàn thể, các nhà hảo tâm. Còn về việc phân phối tặng phẩm, Chủ tịch Đoàn đề nghị với Đại hội những nguyên tắc dưới đây:

1. Tất cả các chiến sĩ đều có tặng phẩm. Nhưng đề nghị với Đại hội dành một số tặng phẩm cho các anh chị em phục vụ Đại hội.

2. Ở vùng địch sẽ nhận những tặng phẩm nhẹ mà không lo bị mất.
3. Mỗi ngành chỉ nên nhận những tặng phẩm mà ngành mình chưa có. Đại hội tán thành.

Đại hội tạm nghỉ hồi 10 giờ 40.

Đúng 15 giờ 30. Đại hội họp.

Chủ tịch Đoàn như buổi sáng, cụ Tôn Đức Thắng điều khiển buổi họp và tuyên bố mục đích của buổi họp là để các chiến sĩ thay mặt các ngành, các nhóm hoặc nhân danh cá nhân mình giao ước thi đua.

Chủ tịch Đoàn giới thiệu ông Trần Danh Tuyên - Tổng Thư ký Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và đại biểu Ban Bí thư lên trình bày về ý nghĩa mục đích giao ước thi đua và việc ký kết giao ước thi đua ở Đại hội.

Ông Trần Danh Tuyên lên diễn đàn: ông nêu lên những ý kiến như sau:

1. Chiến sĩ thi đua là anh hùng tập thể, phong trào thi đua cũng phải là một phong trào tập thể. Muốn vậy, phải có tổ chức. Hiện nay, phong trào thi đua của ta có những hình thức tổ chức như: ở xí nghiệp có tiểu tổ thi đua, ở bộ đội có tổ 3 người, ở nông thôn có tổ tăng gia do nông hội tổ chức. Tuy nhiên chưa có sự kết hợp phong trào giữa ngành này với ngành khác, chính giao ước thi đua là để thực hiện sự kết hợp ấy. Giao ước thi đua sẽ có tác dụng làm cho phong trào trở nên chặt chẽ, vì nó hướng các ngành vào những nhiệm vụ chính yếu chung do Chính phủ đã đề ra.

2. Giao ước thi đua phải làm thế nào để thống nhất được mấy điểm chính, cụ thể. Trước đây, ta thường có thách thức thi đua, nhưng mắc phải khuyết điểm là thách nhiều điểm quá, rút cục không làm được. Bây giờ giao ước của ta phải làm cho cụ thể thiết thực để có thể theo dõi, hướng dẫn và kiểm soát được.

3. Giao ước thi đua mà Đại hội ký sẽ là kiểu mẫu để phát động một phong trào ký kết giao ước rộng rãi ở khắp các địa phương.

4. Giao ước thi đua phải liên kết với khẩu hiệu chính trị của từng giai đoạn.

5. Giao ước thi đua của ta sẽ có hai phần, một phần chung cho tất cả các ngành, một phần riêng của từng ngành. Phần chung gồm những công tác lớn của 4 ngành chính là công nghiệp, nông nghiệp, bộ đội và cán bộ gương mẫu để thực

hiện 3 nhiệm vụ lớn do Chính phủ đề ra là tiêu diệt sinh lực địch, phá tan chính sách lấy chiến tranh nuôi chiến tranh, dùng người Việt đánh người Việt, bồi dưỡng lực lượng kháng chiến đặc biệt là thực hiện kế hoạch sản xuất tiết kiệm năm 1952. Phần riêng gồm những công tác cụ thể nằm trong những công tác lớn nói trên của mỗi ngành. Phần chung sẽ ghi vào bản giao ước chính thức của Đại hội và sẽ tổ chức phổ biến rộng rãi trong nhân dân. Phần riêng sẽ không ghi vào bản giao ước chính thức mà ghi vào biên bản của Đại hội.

Chủ tịch Đoàn đề nghị Đại hội cho biết có tán thành ý kiến của ông Trần Danh Tuyên không. Đại hội tán thành và vỗ tay.

Các chiến sĩ đại biểu cho 4 ngành chính lần lượt lên diễn đàn trình bày giao ước thi đua của ngành mình:

Một chiến sĩ bộ đội đại diện cho bộ đội lên trình bày bản giao ước thi đua của quân đội:

CHIẾN SĨ BỘ ĐỘI GIAO ƯỚC:

1. Tích cực tiêu diệt sinh lực địch trên chiến trường chính và trên các chiến trường ở mặt chính và sau lưng địch.
2. Giữ vững, phát triển chiến tranh du kích, tích cực chống càn quét, đặc biệt trên chiến trường địch hậu Bắc Bộ.
3. Góp phần vào việc phá âm mưu lấy chiến tranh nuôi chiến tranh, dùng người Việt đánh người Việt, thực hiện chính sách nguy vận, địch vận của Chính phủ, tích cực bảo vệ mùa màng, bảo vệ nhân dân, bảo vệ chính quyền nhân dân, bảo vệ cán bộ.
4. Đề cao chất lượng bộ đội.
 - Ra sức chỉnh huấn kết quả để nâng cao trình độ chính trị.
 - Tích cực thực hiện kế hoạch sản xuất và tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, quan liêu. Học tập và tuyên truyền những chính sách, chủ trương lớn của Chính phủ và của Đảng.

Một đại biểu cho công nhân và lao động trí óc lên trình bày bản giao ước thi đua của công nhân và lao động trí óc:

CHIẾN SĨ CÔNG NHÂN VÀ LAO ĐỘNG TRÍ ÓC GIAO ƯỚC THI ĐUA

1. Thi đua cải tiến kỹ thuật, trau dồi nghề nghiệp, phát minh sáng chế để thực hiện kế hoạch sản xuất và tiết kiệm năm 1952 của Chính phủ và đoàn thể. Phát triển phong trào tiết kiệm, thu thập nguyên vật liệu và chống tham ô, lãng phí, quan liêu.

2. Thi đua sản xuất vũ khí cho nhiều để kịp thời phục vụ tiền tuyến.

3. Thi đua xây dựng các ngành công nghệ cần thiết như khai khoáng. Phát triển thủ công nghiệp, tiểu công nghệ và vận tải. Phát triển sản xuất nông cụ.

4. Phát triển và nắm vững cơ sở tổ chức vùng tạm bị chiếm, tích trữ và bồi dưỡng lực lượng để chuẩn bị tổng phản công.

5. Thi đua học tập:

- Bổ túc văn hóa
- Phát triển và tổ chức hợp lý phong trào học tập chính sách và chính huấn.

Một đại biểu nông dân lên trình bày bản giao ước thi đua của ngành nông nghiệp:

CHIẾN SĨ NÔNG NGHIỆP GIAO ƯỚC

1. Thực hiện kế hoạch tăng gia sản xuất, tiết kiệm năm 1952:

- Lúa tăng 10%
- Trồng nhiều bông, lạc, đậu.
- Phát triển các nghề phụ: chăn nuôi, thủ công nghiệp
- Cải tiến kỹ thuật và bảo vệ mùa màng
- Tiết kiệm thì giờ, nhân công và vật liệu

2. Thi đua phục vụ kháng chiến:

- Hăng hái tham gia dân quân du kích
- Hăng hái đi dân công
- Đóng thuế nông nghiệp đúng và mau chóng.

3. Học tập: Tích cực học tập:

- Văn hóa
- Chính trị

Đại biểu cán bộ gương mẫu lên trình bày bản giao ước của cán bộ.

CÁN BỘ GƯƠNG MẪU GIÁO DỤC

1. Nắm vững và thi hành chính sách của Chính phủ và đoàn thể theo đúng đường lối quần chúng.
2. Bền bỉ, tận tụy, hy sinh, trung thành, phục vụ nhân dân và đoàn thể.
3. Nêu gương cần, kiệm, liêm, chính (cụ thể năm nay là thi hành tiết kiệm và chống tham ô, lãng phí, quan liêu).
4. Tích cực tiến hành chỉnh huấn (lấy cải tạo tư tưởng làm chính).

Sau đó, những chiến sĩ dưới đây lần lượt lên diễn đàn trình bày bản giao ước riêng của ngành, đơn vị hay cá nhân mình.

GIÁO DỤC CỦA LAO ĐỘNG TRÍ ÓC

Đại diện: Bác sỹ: Nguyễn Đức Khôi

1. Lao động hóa - lao động trí óc
2. Học tập và cải tạo tư tưởng
3. Tích cực thi đua kỹ thuật, khoa học, văn hóa áp dụng trong hoàn cảnh Việt Nam để phục vụ nhân dân, bộ đội.

VĂN NGHỆ GIAO ƯỚC THI ĐUA

Tôi Tú Mỡ, chiến sĩ văn nghệ, nhân danh anh em trong hội Văn nghệ Việt Nam:

Xin trình bày giao ước thi đua của ngành chúng tôi như sau:

1. Phản ánh kịp thời phong trào thi đua ái quốc và tích cực gây cảm thù đối với giặc để góp phần đẩy mạnh phong trào thi đua ái quốc.
2. Khai thác các hình thức văn nghệ cũ, đặc biệt chèo, ca dao và các loại dân ca.
3. Tổ chức nhiều đội văn công và đoàn văn nghệ sĩ tham gia các cuộc vận động sản xuất và tiết kiệm, công tác sau lưng địch và tham gia các chiến dịch.
4. Xây dựng phong trào văn nghệ nhân dân trong bộ đội, công xưởng, nông thôn, cơ quan, trường học.
5. Tiếp tục chỉnh huấn cho văn nghệ sĩ và đào tạo cán bộ văn nghệ mới trong những thành phần trực tiếp chiến đấu và sản xuất.
6. Chống văn hóa nô dịch của thực dân Pháp và phản động Mỹ trong các vùng tạm bị chiếm.

GIAO ƯỚC THI ĐUA CỦA NGÀNH BÌNH DÂN HỌC VỤ

Đại diện chiến sĩ Bùi Quốc Việt:

Nhân dịp Đại hội các Chiến sĩ thi đua toàn quốc, ngành Bình dân học vụ giao ước với các ngành tích cực thi đua thực hiện đầy đủ chương trình công tác đã đề ra cho năm 1952 như sau:

1. Chống nạn mù chữ:
 - a. Hoàn thành thanh toán nạn mù chữ ở Trung châu và miền tự do ở trung du.
 - b. Đối với miền núi, thanh toán hơn năm 1951 từ 10 đến 40%.
 - c. Khôi phục cơ sở vùng địch.
2. Phát triển lớp dự bị bình dân và xây dựng bổ túc bình dân.
3. Kết hợp công tác Bình dân học vụ với việc phổ biến chính sách của Chính phủ và Mặt trận nhất là kế hoạch sản xuất và giết giặc.

GIAO ƯỚC THI ĐUA

Tôi Nguyễn Đức Thân 29 tuổi, Chiến sĩ nông nghiệp toàn quốc ở vùng địch hậu, xin thách ký giao ước thi đua với các anh em chiến sĩ công nghiệp và bộ đội máy diêm:

1. Phục hồi diện tích và giữ vững sản xuất
2. Bảo vệ sản xuất như:
 - Khi cày cấy giữ được trâu bò, nông cụ
 - Khi gặt hái bảo vệ được người và thóc không lọt vào tay địch.
3. Giữ vững giờ tự học thêm văn hóa, mỗi ngày một giờ.

GIAO ƯỚC THI ĐUA

Chiến sĩ Cao Viết Bao thay mặt cho các tiểu tổ sau đây:

- Tiểu tổ Cao Viết Bao
- Tiểu tổ Phạm Minh Thảo
- Tiểu tổ Nguyễn Thị Giao Tiên
- Tiểu tổ Trần Tròn ở khu V
- Tiểu tổ Trần Công Nhuận khu IV
- Tiểu tổ Trần Việt Soi khu IV

Nội dung hoạt động gần giống nhau.

Đây chúng tôi chỉ lấy nội dung một tiểu tổ Cao Viết Bao:

1. Đoàn kết giúp đỡ nhau trong mọi hoàn cảnh để bảo đảm chương trình số lượng cũng như chất lượng.

2. Đi làm đúng giờ

3. Chỗ làm sạch sẽ, đồ dùng ngăn nắp

4. Khi báo động tàu bay thì đi ngay, khi hết động thì về ngay chỗ làm.

5. Sản xuất và tiết kiệm

6. Trao đổi kinh nghiệm hàng tháng cho nhau.

Đây chúng tôi chỉ nói rõ nội dung hoạt động của các tiểu tổ.

Vậy xin giao ước chung với các ngành là:

1. Thực hiện đầy đủ giao ước của tiểu tổ

2. Luôn luôn trao đổi kinh nghiệm.

Tiểu tổ bộ đội và tập đoàn nông thôn và tiểu tổ công nghiệp, đặc biệt là giao ước với tổ:

Giáp Văn Khương

Trịnh Xuân Bái

Để kết hợp phong trào quần chúng.

GIAO ƯỚC THI ĐUA CỦA TỔ 3 NGƯỜI GIÁP VĂN KHƯƠNG

1. Nắm vững tổ 3 người trong lúc chiến đấu cũng như ngày thường.

2. Luôn luôn đi sát, dìu dắt, giúp đỡ tổ 3 người lúc tác chiến cũng như ngày chỉnh huấn để thực hiện được ý định của trên.

3. Luôn luôn phối hợp và tương trợ các tổ bạn để trở thành những tổ thi đua như tổ mình.

4. Lãnh đạo trong tổ có một tinh thần xung phong gương mẫu để trở thành những tổ thi đua gương mẫu.

GIAO ƯỚC THI ĐUA CỦA TỔ TRỊNH XUÂN BÁI

Tôi xin ký giao ước thi đua với tổ Cao Viết Bao ngành công nghiệp và tổ 3 người của Giáp Văn Khương ở bộ đội:

Năm 1952 tôi về sẽ củng cố và xây dựng tổ sản xuất của tôi hiện nay thành một tổ gương mẫu Trịnh Xuân Bái của ngành nông nghiệp như:

- Giúp đỡ lẫn nhau, đề cao kỹ thuật canh tác.
- Học tập các sáng kiến khoa học áp dụng vào công tác sản xuất.
- Phổ biến những kinh nghiệm cho các tổ khác, các cá nhân khác.

HỌC SINH GƯƠNG MẪU GIAO ƯỚC

Đại diện học sinh: Hà Huy Hội, Hoàng Yên Bình

1. Tích cực cải tạo học tập

- Xác định thái độ học tập để phục vụ nhân dân (thường xuyên phê bình và tự phê bình).

- Cải tiến phương pháp học tập để góp phần trong cuộc cải tạo giáo dục.

2. Phát triển đoàn kết tương trợ giữa học sinh và thực hiện khẩu hiệu “trò kính thầy, thầy mến trò”.

3. Tích cực tham gia kháng chiến, đặc biệt tham gia phong trào sản xuất và tiết kiệm.

GIAO ƯỚC CỦA ĐẠI DIỆN CÁC CHIẾN SĨ DÂN CÔNG

Chiến sĩ Vũ Viết Thân giao ước:

1. Tích cực phục vụ tiền tuyến, bảo vệ thương binh.

2. Tích cực giữ vững cầu đường để bảo vệ vận tải.

3. Thực hiện kế hoạch sản xuất và tiết kiệm năm 1952 của Chính phủ.

BẢN GIAO ƯỚC THI ĐUA

Tôi là Hoàng Ngọc Nga, 26 tuổi, chiến sĩ thi đua nông nghiệp toàn quốc. Thay mặt cho anh chị em thanh niên, tình nguyện giao ước thi đua với anh chị em công nghiệp và bộ đội mấy điều:

“Căn cứ vào nhược điểm của thanh niên ở địa phương tôi: như lời Bác nói hôm khai mạc là: chưa làm nổi được vai trò xung phong thúc đẩy trong việc sản xuất nên:

1. Điều thứ nhất: Tôi về sẽ vận động tất cả thanh niên ở địa phương tôi:

a. Xung phong gương mẫu trong việc sản xuất ở các tổ đổi công.

b. Xung phong trong việc lập chương trình sản xuất gia đình và thực hiện đúng mức chương trình.

c. Cùng anh chị em thanh niên học tập kinh nghiệm sản xuất, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật canh tác để sang năm sẽ có nhiều chiến sĩ thanh niên.

2. Điều thứ hai: Vận động thanh niên tích cực phục vụ tiền tuyến như đi dân công, xung phong nhập ngũ.

3. Điều thứ ba: Cùng anh chị em thanh niên học hỏi thêm văn hóa, nghiên cứu chính trị. Riêng tôi học thêm văn hóa đến lớp bổ túc, và nghiên cứu hết những tài liệu của Đại hội tặng”.

GIAO ƯỚC CỦA NGÀNH VẬN TẢI NHÂN DÂN

1. Vận chuyển nhanh, kịp thời phục vụ nhân dân và bộ đội, nhất là những ngày chiến dịch.

2. Bảo vệ hàng hóa, dụng cụ vận tải.

3. Thi đua học tập văn hóa và chính trị.

GIAO ƯỚC THI ĐUA CỦA CÁN BỘ VÙNG ĐỊCH

1. Tổ chức hình thức thi đua khắp trong vùng tạm chiếm.

2. Lãnh đạo nhân dân tích cực tranh đấu với địch chống bắt thanh niên và thu thuế.

3. Duy trì cơ sở nơi đã có, phát triển cơ sở nơi chưa có.

4. Tích cực lãnh đạo cán bộ bộ phận mình để cải tạo tư tưởng.

GIAO ƯỚC THI ĐUA CỦA CÁN BỘ TUYÊN TRUYỀN VÀ VIẾT BÁO

Thay mặt các cán bộ tuyên truyền và viết báo hiện có mặt tại đây (có chân trong hội những người viết báo Việt Nam) xin công bố bằng giao ước thi đua của nhóm:

1. Phổ biến và giải thích kịp thời chính sách của Hồ Chủ tịch, Chính phủ, Đảng, Mặt trận.

2. Thông tin nhanh chóng, xác thực tình hình, đặc biệt những thắng lợi của phong trào thi đua ái quốc.

3. Động viên nhân dân thi đua thực hiện chính sách của Chính phủ, Đảng, Mặt trận.

4. Phổ biến kinh nghiệm thi đua giữa các ngành. Đề cao chiến sĩ thi đua ái quốc năm 1952, liên lạc chặt chẽ, giới thiệu kịp thời thành tích của các chiến sĩ hiện nay và các chiến sĩ đã xuất hiện trong phong trào mới.

5. Tuyệt đối thi hành sắc lệnh giữ bí mật của Hồ Chủ tịch.

6. Cải tạo tư tưởng, nâng cao nghiệp vụ.

Chiến sĩ Cao Viết Bao thay mặt tiểu tổ thi đua công nghiệp, Trịnh Xuân Bái thay mặt cho tổ tăng gia và Giáp Văn Khương thay mặt cho tổ 3 người ở bộ đội đều giao ước với nhau củng cố và phát triển hình thức tổ chức thi đua mới.

Riêng chiến sĩ Cao Viết Bao là hứa sẽ làm 2 cái cuốc đặc biệt để tặng tổ tăng gia của chiến sĩ Bái và tổ 3 người của chiến sĩ Khương.

Đại hội vỗ tay hoan hô nhiệt liệt.

Thư ký Đoàn đọc bản giao ước thi đua chung:

ĐẠI HỘI CHIẾN SĨ THI ĐUA TOÀN QUỐC LẦN THỨ NHẤT

Ngày 1, 2, 3, 4, 5, 6 tháng 5 năm 1952

GIAO ƯỚC THI ĐUA ÁI QUỐC

- Hưởng ứng lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch về thi đua ái quốc năm 1952.
- Để đẩy mạnh cuộc trường kỳ kháng chiến của dân tộc đến thắng lợi hoàn toàn và để bảo vệ hòa bình thế giới.
- Căn cứ vào 3 nhiệm vụ do Chính phủ, đoàn thể đề ra là:
 - + Tiêu diệt sinh lực địch, phát triển du kích chiến tranh.
 - + Phá chính sách của giặc “Lấy chiến tranh nuôi chiến tranh, dùng người Việt đánh người Việt”.
 - + Bồi dưỡng lực lượng nhân dân, lực lượng kháng chiến.

Toàn thể các Chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu có mặt tại Đại hội Chiến sĩ thi đua toàn quốc lần thứ nhất, thuộc tất cả các ngành, các vùng hoạt động của nhân dân trong toàn quốc, nguyện tích cực đẩy mạnh phong trào thi đua ái quốc sản xuất lập công, đề cao chiến sĩ năm 1952, để thực hiện cho kỳ được kế hoạch sản xuất và tiết kiệm và kế hoạch chỉnh huấn và tác chiến của Chính phủ và đoàn thể.

Toàn thể các Chiến sĩ thi đua đồng thanh quyết nghị ký kết bản giao ước thi đua ái quốc này, nguyện tích cực thi đua thực hiện và theo dõi, giúp đỡ lẫn nhau, giúp đỡ mọi người, mọi ngành thực hiện.

Chủ tịch Đoàn mời các chiến sĩ đại diện cho các ngành đơn vị, lên ký vào bản giao ước trước mặt Đại hội.

Trong khi các chiến sĩ ký, Ban văn công bộ đội luôn luôn cử nhạc.

Chủ tịch Đoàn kết luận, việc ký kết giao ước này có một ý nghĩa trọng đại. Các chiến sĩ các ngành đã long trọng ký giao ước thi đua trước Hồ Chủ tịch, Chính phủ, Đảng, Mặt trận và nhân dân. Vậy các chiến sĩ khi về địa phương cần nỗ lực hoạt động để cùng nhân dân thực hiện cho kỳ được.

Đại hội vỗ tay hoan nghênh.

Chủ tịch Đoàn giới thiệu ông Nguyễn Tuân - Hội trưởng Hội Văn nghệ Việt Nam mới đến dự Đại hội. (Vỗ tay).

Một số Chiến sĩ công nghiệp, bộ đội, nông nghiệp hò mấy câu để nêu rõ ý nghĩa việc ký kết giao ước thi đua và nhiệm vụ của mỗi ngành, đơn vị, cá nhân.

Âm nhạc cử một bài, đoàn văn công múa.

Chủ tịch Đoàn tuyên bố Lễ ký kết Giao ước thi đua đã xong, đề nghị Đại hội tạm nghỉ.

19 giờ 30 Đại hội họp để làm lễ tuyên dương anh hùng toàn quốc và bế mạc đại hội.

Trên ghế Chủ tịch Đoàn có mặt cụ Tôn Đức Thắng, ông Trường Chinh, ông Hồ Việt Thắng, ông Nguyễn Văn Tạo, cụ Lê Đình Thám, các chiến sĩ: Ngô Gia Khảm, La Văn Cầu, Vũ Viết Thân, Nguyễn Thị Chiên, Hoàng Hanh.

Chủ tịch điều khiển: cụ Tôn Đức Thắng.

Chủ tịch Đoàn giới thiệu ông Bộ Trưởng Bộ Lao động Nguyễn Văn Tạo - đại diện Chính phủ lên tuyên bố ý nghĩa lễ tuyên dương. Ông Bộ trưởng Bộ Lao động lên diễn đàn nhắc lại Chỉ thị của Hồ Chủ tịch, và quyết nghị của Hội đồng Chính phủ:

1. Công nhận các chiến sĩ có mặt ở Đại hội này là Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

2. Tặng một số Huân chương Kháng chiến hạng nhất cho các chiến sĩ các ngành xứng đáng nhất do các chiến sĩ bầu ra.

3. Tuyên bố danh hiệu Anh hùng toàn quốc cho một số chiến sĩ do các chiến sĩ bầu ra và được Chính phủ công nhận.

Ông nói thêm việc bầu cử đã làm xong và đã được Chính phủ công nhận. Hôm nay Đại hội làm lễ tuyên dương và khen thưởng các chiến sĩ.

Chính phủ đặt ra Huân chương Kháng chiến để khen thưởng những người có công đặc biệt với kháng chiến. Những chiến sĩ đã được bầu ra là những người có công lớn với kháng chiến, rất xứng đáng được Chính phủ khen thưởng.

Ông thay mặt Chính phủ dặn dò các chiến sĩ nên luôn luôn nhớ ơn Hồ Chủ tịch, Chính phủ, Đảng, Mặt trận và nhân dân, nỗ lực thi đua và vận động nhân dân thi đua hơn nữa để xứng đáng với sự tặng thưởng của Hồ Chủ tịch và Chính phủ.

Đại hội vỗ tay hoan hô rất lâu.

Chủ tịch Đoàn giới thiệu ông Tạ Quang Bửu, Thứ trưởng Bộ Quốc Phòng lên đọc bản công trạng và thành tích của chiến sĩ quân đội Cù Chính Lan (đã quá cố) và các chiến sĩ đã được bầu để Chính phủ thưởng Huân chương Kháng chiến hạng nhất.

Ông Tạ Quang Bửu đọc bản tuyên dương công trạng danh hiệu anh hùng quân đội cho chiến sĩ Cù Chính Lan:

ANH HÙNG QUÂN ĐỘI CÙ CHÍNH LAN

Cù Chính Lan 23 tuổi, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An, vào bộ đội năm 1949, tiểu đội trưởng.

Hình ảnh sáng sủa và tinh khiết của người chiến sĩ thi đua ái quốc, đã biểu dương chủ nghĩa anh hùng Cách mạng trong tất cả các ngành hoạt động của một người thanh niên Việt Nam.

Khi còn ở nhà đi cày, đồng chí đã được công nhận là anh hùng sản xuất. Trong hai năm tham gia quân đội, đồng chí đã qua một đợt chỉnh huấn và dự 3 trận. Trong đợt chỉnh huấn đồng chí là anh hùng chỉnh huấn. Trong 3 trận đánh, khi sau trận thứ nhất ở chiến dịch Quang Trung đồng chí được tặng thưởng Huân chương Chiến sĩ hạng nhì. Sau trận thứ hai là trận Giang Mỗ trong chiến dịch Hòa

Bình đồng chí được tặng thưởng Huân chương Quân công hạng ba. Sau trận thứ ba là trận đánh đồn Gò-tô đồng chí được truy tặng Quân công hạng nhì.

Trong trận Giang Mỗ, địch có 6 xe tiến lên, tiểu đội Cù Chính Lan diệt 4 xe, còn một xe camion chạy về Hòa Bình, một xe tăng chạy về Xuân Mai, đồng chí Cù Chính Lan chạy theo đuổi kịp, bốn lần trèo lên nhảy xuống dùng lựu đạn và tiểu liên để phá hủy nhưng không được. Lần thứ năm, vì hết lựu đạn phải lấy một quả lựu đạn của một bạn thương binh, chạy tắt qua rừng đón đầu chiếc xe tăng và kịp nhảy lên. Mấy lần trước, quăng lựu đạn vào nắp xe tăng, mỗi lần đều bị địch vút trả lại. Lần này rút kinh nghiệm, Cù Chính Lan giữ quả lựu đạn trong tay cho đến khi bóng tay mới thả vào trong xe, quả lựu đạn nổ, chiếc xe tăng bị thiêu hủy.

Trận đánh đồn Gò tô là một trong những trận ác liệt nhất trên đường số 6. Địch có hai Đại đội và một bộ phận pháo binh trong một công sự giao chiến kiên cố. Cù Chính Lan chỉ huy Tiểu đội bộc phá thứ nhất của đơn vị thu công. Sau khi dẫn Tiểu đội bộc phá 3 lần vượt rào giây thép gai, Cù Chính Lan bị thương cụt mất một tay, không chịu ra khỏi trận địa, tiếp tục chỉ huy trận địa, phá luôn hai hàng rào nữa, lại bị thương nặng gần cụt cánh tay thứ hai nhưng không chịu ra khỏi trận địa, cương quyết tiếp tục chỉ huy phá hủy lô cốt của địch. Bị thương lần thứ ba, lần này cụt hẳn hai tay và bị thương ở chân cũng không chịu rút ra khỏi trận địa tiếp tục dùng chân đá trả lựu đạn của địch vào hầm địch và chỉ huy chiến đấu cho đến hơi thở cuối cùng và cũng là khi đồn Gò-tô bị hoàn toàn tiêu diệt.

Nêu cao tinh thần sản xuất tiết kiệm, nêu cao tinh thần học tập chính trị, nêu cao tinh thần tích cực tiêu diệt sinh lực địch, nêu cao tinh thần bất khuất, nêu cao tinh thần hy sinh cho Tổ quốc, cho dân tộc, cho Đảng. Chiều theo sự bầu cử các chiến sĩ thi đua tại Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu, Tiểu đội trưởng Cù Chính Lan xứng đáng được Chính phủ truy tặng danh hiệu Anh hùng Quân đội và Huân chương kháng chiến Hạng Nhất để tỏ lòng biết ơn của nhân dân, của Đảng, của Chính phủ và để nêu cao gương sáng cho các chiến sĩ thi đua Cách mạng sau này ghi nhớ và học tập mãi mãi.

Đại hội đứng lên mặc niệm người Anh hùng quân đội đã hy sinh vì Tổ quốc.
(Nhạc cử bài Hồn tử sĩ).

Ông Tạ Quang Bửu lại đọc bản thành tích của các Anh hùng quân đội La Văn Cầu, Nguyễn Quốc Trị, Nguyễn Thị Chiên và các Anh hùng lao động Ngô Gia Khảm, Trần Đại Nghĩa, Hoàng Hanh.

ANH HÙNG QUÂN ĐỘI LA VĂN CẦU

La Văn Cầu 21 tuổi, bản nông, dân tộc thiểu số Cao Bằng, vào bộ đội từ năm 1948, Huân chương Quân công hạng ba, từ cuối năm 1950, tiểu đội phó.

Đã tham gia trên 25 trận dọc đường số 4, luôn luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm và xung phong dũng cảm, tinh thần yêu thương bạn đồng đội, triệt để chấp hành mệnh lệnh cấp trên.

Trong trận Đông Khê lần thứ hai, mở đầu cho thắng lợi lớn ở biên giới, đã xung phong dẫn tổ bộc phá thứ nhất của đơn vị thu công lên phá lô cốt xung yếu của địch. Bị thương nặng đã bình tĩnh nhờ bạn đồng đội chặt cánh tay phải để tiếp tục làm tròn nhiệm vụ.

Tiêu biểu cho tinh thần hy sinh vô điều kiện để phục vụ nhân dân, phục vụ cách mạng, anh đã góp phần quan trọng trong thắng lợi lớn ở chiến dịch Biên giới, và đã gây một truyền thống anh dũng và thuần khiết cho các tổ bộc phá và các tổ xung kích trong quân đội nhân dân Việt Nam.

Nêu cao ngọn cờ đầu tiên của phong trào thi đua giết giặc lập công và chiêu theo sự bầu của các chiến sĩ thi đua tại Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu, La Văn Cầu xứng đáng được Chính phủ Việt Nam Dân chủ cộng hòa tặng danh hiệu Anh hùng Quân đội và Huân chương Kháng chiến hạng nhất.

ANH HÙNG QUÂN ĐỘI NGUYỄN QUỐC TRỊ

Nguyễn Quốc Trị, 32 tuổi, bản nông, sinh ở Đô Lương, Nghệ An tham gia chiến đấu từ trước tổng khởi nghĩa, đánh 95 trận thắng lợi, Đại đội trưởng, đã được thưởng Huân chương Quân công hạng ba và hai lần được thưởng Huân chương Chiến sĩ hạng nhất. Chỉ huy linh hoạt và gan dạ, tiêu biểu cho tinh thần xung phong dũng cảm, liên tục tấn công tiêu diệt sinh lực địch, đã lãnh đạo đơn vị mình chiến thắng qua tất cả các trận đánh lớn từ chiến dịch Biên giới.

Luôn luôn nêu cao tinh thần chấp hành mệnh lệnh và yêu thương binh sĩ, được cấp trên và cấp dưới yêu mến và tín nhiệm, tiêu biểu cho những cán bộ trong thành phần bản, cố nông. Vì tích cực và trung thành phục vụ nhân dân, phục vụ Đảng, bao giờ cũng sẵn sàng hy sinh vì Tổ quốc, bao giờ cũng phản ánh trong quá trình chiến đấu của mình sự trưởng thành không có một sức gì ngăn nổi của quân đội nhân dân Việt Nam.

Chiều theo sự bầu cử của các chiến sĩ thi đua tại Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu. Đại đội trưởng Nguyễn Quốc Trị xứng đáng được Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tặng danh hiệu Anh hùng Quân đội và Huân chương Kháng chiến hạng nhất.

ANH HÙNG QUÂN ĐỘI NGUYỄN THỊ CHIÊN

Nguyễn Thị Chiên 23 tuổi, cố nông Liên khu III, tham gia chiến đấu từ tháng 4 năm 1948. Trung đội trưởng du kích, Huân chương Quân công hạng ba, là một chỉ huy kiên quyết và linh hoạt, đã xây dựng và dìu dắt đơn vị mình lập nhiều chiến công trong hoàn cảnh vô cùng khó khăn của chiến trường địch hậu.

Có tài tổ chức và lãnh đạo, đã lập nhiều thành tích trong công việc gây dựng cơ sở, tranh thủ nhân dân xây dựng lực lượng vũ trang, dìu dắt dân quân du kích, đoàn kết các ngành các giới để tích cực kháng chiến và thực hiện những chính sách của Chính phủ trong hoàn cảnh địch càn quét và kiểm soát hết sức nghiêm ngặt.

Đã từng bị địch bắt và dùng cực hình để tra tấn chỉ không hề xưng khai. Trung đội trưởng Nguyễn Thị Chiên tiêu biểu cho tinh thần bất khuất trước quân thù, tinh thần hy sinh tính mạng để bảo vệ dân, bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền.

Chiều theo sự bầu cử của các chiến sĩ thi đua tại Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu, Trung đội trưởng du kích Nguyễn Thị Chiên xứng đáng được Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tặng danh hiệu Anh hùng Quân đội và Huân chương Kháng chiến hạng nhất.

ANH HÙNG LAO ĐỘNG NGÔ GIA KHẨM

Ngô Gia Khảm sinh năm 1912, trước thợ nguội xưởng quân giới Việt Bắc, Huân chương Kháng chiến hạng nhì, Huân chương Lao động hạng nhì, có tinh thần kiên trì đấu tranh chống đế quốc. Bị đế quốc giam giữ 2 lần vẫn ôm ấp chí lớn

giải phóng cho dân tộc. Ngô Gia Khảm là người đầu tiên xây dựng xưởng vũ khí của quân đội giải phóng. Mặc dầu hoàn cảnh hết sức thiếu thốn và gian khổ đã kiên quyết vượt khó khăn và đã gây những thành tích lớn trong công cuộc xây dựng ngành kỹ nghệ Quân giới Việt Nam.

Phụ trách một số xưởng anh đã thành công trong công cuộc xây dựng ngành hóa chất, 3 lần bị thương tật nặng anh vẫn kiên nhẫn tiếp tục công tác, hy sinh thân mình để chế những chất thuốc nổ không có sẵn trong nước. Thành công của Ngô Gia Khảm đã tránh được tai nạn lao động nguy hiểm cho những anh em công nhân khác, đã cải tiến kỹ thuật, tăng năng suất sản xuất.

Dẫn đầu phong trào thi đua từ năm 1948, đến nay anh đã có nhiều thành tích lớn. Đặc biệt sau chủ trương chuyển hướng sản xuất, trong năm 1951 anh đã cải tiến phương pháp rèn xẻng tăng năng suất lên 1500%, tiết kiệm triệt để thời giờ và sức lao động thực hiện chương trình theo nhu cầu của quân đội.

Luôn luôn dìu dắt những người thợ trẻ, thúc đẩy thi đua giữa các công nhân trong xưởng, Ngô Gia Khảm đã làm cho toàn xưởng đoàn kết và tiến bộ về kỹ thuật cũng như về chính trị và trong đợt thi đua 1951 một số lớn đã trở thành chiến sĩ thi đua.

Ngô Gia Khảm đã nêu gương bất khuất của người thợ tiên phong, kiên quyết hy sinh, nêu cao tinh thần học tập, nêu cao tinh thần phục vụ quân đội, dìu dắt lớp trẻ, nêu cao tinh thần thi đua yêu nước, khắc phục mọi khó khăn để sản xuất và tiết kiệm, nêu cao đức tính của giai cấp công nhân.

Chiều theo sự bầu cử tại Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu, Ngô Gia Khảm xứng đáng được Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tặng thưởng danh hiệu Anh hùng Lao động và Huân chương Kháng chiến Hạng nhất.

ANH HÙNG LAO ĐỘNG TRẦN ĐẠI NGHĨA

Thiếu tướng Trần Đại Nghĩa, 40 tuổi, quê ở Nam Bộ, Huân chương Quân công Hạng 3 từ 1948, kỹ sư cầu cống, kỹ sư cao đẳng điện học, kỹ sư ngành sản xuất phi cơ, Cục trưởng Cục Quân giới, Nguyên Cục trưởng Cục Pháo Binh, Thứ

trưởng Bộ Công Thương. Thiếu tướng Trần Đại Nghĩa đã có những thành tích lớn trong công cuộc xây dựng ngành quân giới Việt Nam và đã góp phần quan trọng trong công cuộc đặt nền móng cho ngành công nghiệp. Nhờ tinh thần chấp hành triệt để đường lối đánh giặc và sản xuất của Chính phủ và đoàn thể, nhờ tinh thần trách nhiệm rất cao và nhờ lòng tin tưởng nồng nàn và khả năng vô tận của giai cấp công nhân Việt Nam. Thiếu tướng Trần Đại Nghĩa đã biết áp dụng có kết quả sự học hỏi chuyên môn ở bên ngoài vào hoàn cảnh thực tế trong nước và khắc phục khó khăn lãnh đạo ngành Quân giới, giải quyết những nhu cầu về vũ khí cho quân đội. Giàu lòng yêu nước, có tác phong dân chủ, cần, kiệm, liêm, chính, sẵn có tinh thần học tập mong mỗi tiến bộ, Thiếu tướng Trần Đại Nghĩa đã có nhiều thành tích trong việc đào tạo cán bộ các cấp của ngành Quân giới và trong việc đoàn kết nội bộ giữa lao động trí óc và chân tay.

Căn cứ những thành tích trên, Chính phủ và Bộ Quốc phòng Tổng Tư lệnh đã nhiều lần tuyên dương công trạng. Chiều theo sự bầu cử của các chiến sĩ toàn quốc ở Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu. Thiếu tướng Trần Đại Nghĩa xứng đáng được Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tặng thưởng danh hiệu Anh hùng Lao động và Huân chương Kháng chiến hạng nhất.

ANH HÙNG LAO ĐỘNG HOÀNG HANH

Chiến sĩ Hoàng Hanh, 63 tuổi, trước đây cố nông, quê ở xã Xuân Lộc, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Là người công giáo, có nhiệt tình với Cách mạng, đã tham gia phong trào Xô Viết Nghệ An và bị tù đầy. Từ ngày kháng chiến đã triệt để thực hiện chủ trương chính sách của Chính phủ và đoàn thể. Giàu lòng yêu nước sẵn có lập trường cách mạng, chiến sĩ Hoàng Hanh đã phát triển sản xuất theo đúng hướng, bông, lạc, đỗ của Chính phủ và đã thực hiện tiết kiệm đến một trình độ cao, thực sự không bỏ một tấc đất, không lãng phí một phút thì giờ. Biết bố trí công việc có khoa học, rất cần cù, chiến sĩ Hoàng Hanh đã đi đầu trong phong trào thành lập kế hoạch gia đình, phân công sắp xếp trong nhà một cách dân chủ và hợp lý.

Sau đợt sản xuất lập công, đề cao chiến sĩ năm 1951, chiến sĩ Hoàng Hanh đã đạt những mức sản xuất rất cao, tăng năng suất lúa lên 57%, bông 60%, đỗ

tương 40%, phát triển gia súc béo đẹp và tốt giống. Giàu lòng tương trợ, biết giúp đỡ và thuyết phục đồng bào, chiến sĩ Hoàng Hanh đã vận động hơn 50 gia đình theo hướng sản xuất và tiết kiệm mới đồng thời hưởng ứng đóng thuế nông nghiệp đủ, nhanh và tốt.

Chiến sĩ Hoàng Hanh đã nêu cao tinh thần khắc phục khó khăn để phục vụ Cách mạng và kháng chiến, nêu cao ý chí cương quyết và bền bỉ cải tạo chiến đấu với thiên nhiên, biết đoàn kết hương thôn, nêu cao đạo đức cần, kiệm, liêm, chính của Hồ Chủ tịch nêu cao tinh thần thi đua ái quốc.

Chiều theo sự bầu cử của các chiến sĩ tại Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu, chiến sĩ Hoàng Hanh xứng đáng được Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tặng thưởng danh hiệu Anh hùng Lao động và Huân chương Kháng chiến hạng nhất.

Chủ tịch Đoàn mời các vị anh hùng lên ngồi ghế danh dự.

Ông Bộ trưởng Bộ Lao động Nguyễn Văn Tạo, đại diện Chính phủ làm lễ tuyên bố danh hiệu anh hùng toàn quốc, trao bằng và gắn hoa cho các vị anh hùng đã được Chính phủ công nhận.

Mỗi lần đại diện Chính phủ gắn hoa và trao bằng cho một vị anh hùng, ông đều hôn các vị anh hùng, Đại hội lại vỗ tay hoan hô nhiệt liệt.

Ông Bộ trưởng Bộ Lao động lại đọc danh sách các chiến sĩ được Chính phủ tặng Huân chương Kháng chiến hạng nhất và trao bằng cho những chiến sĩ được tặng thưởng.

Ngoài 7 vị anh hùng toàn quốc đã được Huân chương kháng chiến hạng nhất, 17 chiến sĩ có tên dưới đây được thưởng Huân chương:

1. Ngô Quang Xen, 25 tuổi, du kích Bắc Giang, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.
2. Đinh Nòi, 22 tuổi, bộ đội, LK5 Chiến sĩ thi đua toàn quốc.
3. Nguyễn Phú Vy, 28 tuổi, bộ đội, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.
4. Nguyễn Quang Vinh, 30 tuổi, Tiểu đội trưởng, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.
5. Dương Văn Sang, du kích Liên Khu III, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.
6. Giáp Văn Khương, 23 tuổi, Tiểu đội phó, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.
7. Hoàng Ngọc Nga, 26 tuổi, nông dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

8. Quách Thị Tước, 26 tuổi, nông dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.
9. Phạm B. 32 tuổi, nông dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.
10. Vũ Viết Thân, 26 tuổi, dân công, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.
11. Nguyễn Thị Thành, 22 tuổi, dân công, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.
12. Nguyễn Văn Chuc, 26 tuổi, Bình dân học vụ, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.
13. X, cán bộ gương mẫu, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.
14. Trần Viết Soi, 27 tuổi, công nhân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.
15. Nguyễn Văn Thương, 24 tuổi, công nhân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.
16. Ngô Văn Tôn, 32 tuổi, công nhân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.
17. Nguyễn Thị D, 22 tuổi, giao thông viên, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

Các chiến sĩ lên nhận bằng, Đại hội đứng dậy, nhạc cử kèn chào, ông Bộ trưởng Bộ Lao động trao bằng cho từng chiến sĩ và bắt tay từng chiến sĩ. Đại hội vỗ tay hoan hô nhiệt liệt.

Hai nữ Đại biểu các cán bộ và nhân viên phục vụ Đại hội dâng hoa mừng các vị anh hùng. (Vỗ tay lâu). Bản âm nhạc cử một bài chào.

Chủ tịch Đoàn giới thiệu anh hùng lao động Ngô Gia Khảm lên phát biểu ý kiến. Anh hùng Ngô Gia Khảm nói: Xin thay mặt cho các anh hùng và chiến sĩ đã được khen thưởng trình bày ý kiến chung. Chúng tôi được vinh quang như ngày hôm nay là nhờ ơn Hồ Chủ tịch, Đảng, Chính phủ và nhân dân. Chúng tôi thấy Hồ Chủ tịch, Đảng và Chính phủ luôn luôn săn sóc đến chúng tôi, chúng tôi rất cảm động, chúng tôi hứa sau khi trở về quyết tâm thi đua nữa, thi đua mãi, thi đua thật nhiều. (Đại hội vỗ tay lâu).

1. Noi gương các anh hùng quân đội và anh hùng lao động.
2. Mặt trận Liên Việt muôn năm
3. Đảng Lao động Việt Nam muôn năm
4. Hồ Chủ tịch muôn năm

Đoàn văn công cử bài “chiến sĩ thi đua toàn quốc”.

Chủ tịch Đoàn giới thiệu ông Trần Đức Hình lên báo cáo sự phân phối những tặng phẩm dành cho mỗi vị anh hùng và các chiến sĩ. Tất cả các chiến sĩ thi

đua toàn quốc mỗi người đều được tặng 3 bức ảnh: Hồ Chủ tịch - Cụ Tôn Đức Thắng - ông Trường Chinh.

Ông Bộ trưởng Bộ Lao động nhắc để các chiến sĩ biết: tất cả các chiến sĩ thi đua toàn quốc ngoài các vị anh hùng và chiến sĩ đã được huân chương thì chiến sĩ nào cũng sẽ có bằng của Thủ Tướng phủ, những bằng này sẽ do UBKCHC tổ chức lễ trao tại địa phương.

Tiếp đây ông làm lễ trao cờ cho các đơn vị anh hùng, anh hùng La Văn Cầu được tặng lá cờ thêu “Anh hùng chiến đấu” của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng. Anh hùng Nguyễn Thị Chiên được tặng cờ “Chiến sĩ thi đua 1951”, của Ban Thường trực Quốc hội tặng. Anh hùng Nguyễn Quốc Trị được tặng cờ “gương chiến đấu” của Ủy ban Liên Việt toàn quốc tặng. Anh hùng lao động trí óc Trần Đại Nghĩa được tặng lá cờ “Anh hùng lao động” do Bộ Tài chính tặng. Anh hùng lao động Hoàng Hanh được tặng lá cờ “Canh tác gương mẫu” của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng. Anh hùng Ngô Gia Khảm được tặng lá cờ “Gương xây dựng” của Ủy ban Liên Việt tặng.

Trong khi làm lễ trao cờ, Đại hội luôn luôn vỗ tay hoan nghênh các anh hùng.

Ông Bộ trưởng Bộ Lao động nói thêm: còn 4 lá cờ nữa sẽ gửi tặng các chiến sĩ Nam Bộ và làm giải thưởng luân chuyển cho các cơ quan đoàn thể.

Chủ tịch Đoàn tuyên bố đến mục phát biểu cảm tưởng và mời anh hùng Ngô Gia Khảm lên phát biểu.

Anh hùng Ngô Gia Khảm nói: Tôi xin thay mặt các chiến sĩ thi đua công nghiệp phát biểu mấy ý kiến: sự có mặt của Hồ Chủ tịch, của đồng chí Trường Chinh, của cụ Tôn Đức Thắng, của các vị đại diện Chính phủ và Mặt trận ở Đại hội làm cho chúng tôi phấn khởi và tin tưởng vô cùng và đã đem lại những kết quả vĩ đại cho Đại hội.

Đặc biệt là vấn đề giáo dục tư tưởng và ý thức thi đua.

Do Huấn thị của Hồ Chủ tịch, những lời chỉ bảo của các đồng chí Trường Chinh, chúng tôi đã hiểu thấm thía thi đua là đấu tranh cách mạng, là cải tạo con

người để phục vụ cách mạng, nhân dân và góp phần vào việc bảo vệ hòa bình thế giới.

Chúng tôi xin tỏ lòng biết ơn quân đội nhân dân Việt Nam, do những chiến sĩ điển hình thay mặt ở đây, các đồng chí đã dũng cảm chiến đấu để nhân dân được yên tâm thi đua tăng gia sản xuất, thi đua phục vụ tiền tuyến, thi đua phục vụ kháng chiến. Qua các thành tích của các đồng chí, chúng tôi học tập được tinh thần xung phong gan dạ của đồng chí La Văn Cầu, dũng cảm và bất khuất của đồng chí Nguyễn Thị Chiên, tinh thần yêu thương đồng đội và yêu mến nhân dân của đồng chí Nguyễn Quốc Trị. Chúng tôi còn học được nhiều nữa ở các đồng chí, do đó, chúng tôi đã tăng lòng căm thù giặc và lòng nồng nàn yêu nước.

Chúng tôi cảm phục tinh thần chịu đựng gian khổ, vượt mọi khó khăn để cải tiến nông thôn của các đồng chí chiến sĩ nông nghiệp. Chúng tôi học tập tinh thần quyết tâm bài trừ hủ tục của đồng chí Hoàng Ngọc Nga, sáng kiến cải tiến canh tác của đồng chí Trịnh Xuân Bái, cách sắp xếp hợp lý công việc của đồng chí Hoàng Hanh. Các đồng chí đã ra sức thi đua để bồi dưỡng lực lượng kháng chiến để anh em công nhân chúng tôi được yên tâm sản xuất, để nâng cao mức sống của nhân dân.

Chúng tôi xin hứa về nhà sẽ tiếp tục thi đua, trao đổi kinh nghiệm, kết hợp phong trào thi đua công, nông, binh để tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân.

Xin Đại hội hô cùng tôi mấy khẩu hiệu:

- Tích cực khuyến khích thành công của Đại hội.
- Cương quyết đấu tranh để kháng chiến thành công và bảo vệ hòa bình thế giới.

- Đại nguyên soái Staline muôn năm
- Mao Chủ tịch muôn năm
- Hồ Chủ tịch muôn năm
- Đảng Lao động Việt Nam muôn năm

Chủ tịch Đoàn giới thiệu chiến sĩ Nguyễn Quốc Trị đại biểu chiến sĩ quân đội lên phát biểu cảm tưởng:

Đại biểu chiến sĩ quân đội nói: qua 6 ngày làm việc trong Đại hội, nhờ được Bác dạy bảo, đồng chí Trường Chinh chỉ giáo, được các vị đại biểu Quốc hội, Chính phủ, Mặt trận, đoàn thể căn dặn, lại được nghe báo cáo của các ngành chúng tôi đã học được rất nhiều bài học. Đặc biệt chúng tôi đã học được bài học “Đại đoàn kết” và hiểu rõ thêm cơ sở của khối đại đoàn kết là công nông liên minh. Chúng tôi đã nhận rõ quân đội nhân dân Việt Nam là công nông cảm súng giết giặc để bảo vệ quyền lợi của nhân dân và của giai cấp. Ngoài ra chúng tôi lại học tập được tinh thần thi đua. Kinh nghiệm thi đua đòi hỏi của các đồng chí chiến sĩ công nghiệp, nông nghiệp, dân công, diệt dốt, và các đồng chí cán bộ và học sinh gương mẫu.

Chúng tôi vô cùng phấn khởi và tin tưởng ở thắng lợi của công cuộc kháng chiến vì chúng ta có toàn dân Đại đoàn kết, vì có Bác, Chính phủ, Đảng Lao động lãnh đạo rất sáng suốt. Chúng tôi hiểu rằng kháng chiến còn phải trường kỳ và gian khổ.

Chúng tôi xin hứa về đơn vị sẽ nỗ lực thực hiện giao ước thi đua vừa ký hôm nay. Chúng tôi lại hứa tránh tự kiêu, tự mãn, chống tham ô, lãng phí, ra sức chỉnh huấn, thi đua giết giặc lập công để giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp và bảo vệ hòa bình thế giới. (Vỗ tay lâu).

Chủ tịch Đoàn giới thiệu nữ chiến sĩ Kim Quy thay mặt cho các chiến sĩ phụ nữ lên phát biểu cảm tưởng.

Chúng tôi chúc mừng Đại hội thành công, giới phụ nữ rất lấy làm vinh dự có đại biểu tham dự Đại hội này. Được vinh dự ấy là nhờ Cách mạng tháng Tám thành công đã giải phóng cho dân tộc và cho phụ nữ, vì vậy, đời sống của chị em chúng tôi đã sung sướng hơn trước nhiều. Chúng tôi thấy phụ nữ các nước: Liên Xô, Trung Quốc, các nước dân chủ nhân dân rất sung sướng đó là vì nhân dân các nước ấy đã chịu đựng gian khổ nhiều để chống phát xít và tiêu diệt nền móng phong kiến.

Chúng tôi thấy muốn giải phóng cho dân tộc được độc lập, riêng phụ nữ phải cùng nhân dân đấu tranh vượt gian khổ. Từ trước đến nay phụ nữ đã hăng hái tham gia kháng chiến, nhất là phụ nữ ở nông thôn. Ngoài tiền tuyến phụ nữ đã tham gia

chiến đấu, điển hình là Nguyễn Thị Chiên, chị là gương sáng cho chúng tôi và toàn dân nữa. Ngoài ra còn có các nữ chiến sĩ như chị Thanh, chị D, chị Ch vv... Nhưng số chiến sĩ này hãy còn ít so với dân số Việt Nam.

Chúng tôi cần phải cố gắng hơn nữa để sau này có nhiều chiến sĩ hơn nữa, nhất là ở những ngành nông nghiệp và tiểu công nghệ.

Nhờ có Đảng, Hồ Chủ tịch, Chính phủ, nhân dân giáo dục nên tôi đã được một số thành tích, nhưng những thành tích ấy chưa xứng đáng với sự săn sóc của Hồ Chủ tịch, của Đảng, Chính phủ, chúng tôi xin hứa sẽ cố gắng thi đua hơn nữa để thực hiện 3 nhiệm vụ lớn mà Đảng và Chính phủ đã đề ra. (Đại hội vỗ tay lâu).

Chủ tịch Đoàn giới thiệu anh Hoàng Yên Bình, học sinh gương mẫu đại biểu cho các chiến sĩ thanh niên lên phát biểu cảm tưởng. Đại biểu các chiến sĩ thanh niên nói: Đến dự Đại hội được gặp Bác và các vị lãnh tụ, rất lấy làm sung sướng thấy Bác và các vị lãnh tụ rất yêu quý chiến sĩ thi đua. Tôi không bao giờ quên những việc cảm động như: Chị Chiên mơ súng lục đã được Bác cho ngay khẩu súng lục của Bác, anh học sinh Hội sau khi trình bày thành tích đã được cụ Tôn Đức Thắng ôm hôn và nói đây là tương lai của dân tộc. Tôi cũng không quên cuộc nói chuyện với thanh niên của đồng chí Trường Chinh. Ở đây, tôi đã học được thế nào là một anh hùng mới một cách rõ rệt và đầy đủ.

Tôi đã được gặp chị Chiên, ở Đại hội thanh niên tôi thấy chị Chiên hiền quá “hiền hơn chị tôi ở nhà” thế mà đến đây, nghe chị báo cáo thành tích thì thấy chị gan dạ quá, có tinh thần bất khuất địch và có những cái hồn nhiên của tuổi trẻ.

Mỗi chiến sĩ có một vẻ, các anh các chị đã dạy tôi rất nhiều. Tôi và Hội là những em út của Đại hội chúng tôi đã học được các lão chiến sĩ, các anh, các chị thân yêu những bài học rất sinh động về anh hùng mới.

Kiểm điểm lại phong trào thi đua của học sinh, chúng tôi thấy còn nhiều thiếu sót, chúng tôi đã thu được một ít thành tích, nhưng động cơ chưa thật đúng. Đôi khi có tư tưởng thi đua để đề cao mình. Chúng tôi chưa căm thù địch một cách sâu sắc, do đó phong trào thi đua chưa được rộng khắp và sôi nổi. Chúng tôi xin hứa tích cực thi đua hơn nữa. Sẽ cố gắng học tập và phổ biến lời Bác dạy cho các

anh chị em học sinh tham mưu để thực hiện giao ước thi đua. (Đại hội vỗ tay lâu).

Chủ tịch Đoàn giới thiệu một cán bộ gương mẫu lên phát biểu cảm tưởng.

Đại biểu cán bộ gương mẫu nói: Được đoàn thể cử đi dự Đại hội rất lấy làm sung sướng. Đến Đại hội được gặp Bác, các vị lãnh tụ, thấy Bác và các vị lãnh tụ khỏe chúng tôi rất lấy làm vui mừng. Nhờ Bác dạy dỗ, nhờ đồng chí Trường Chinh và các vị lãnh tụ chỉ giáo chúng tôi hiểu rằng: thi đua là một công trình tập thể. Nhiệm vụ của cán bộ chúng tôi rất nặng nề, làm thế nào để vận động nhân dân và cùng với nhân dân thi đua. Chúng tôi lại hiểu rõ rằng thành tích của chiến sĩ thi đua là do sự giáo dục của Đảng, sự đấu tranh của nhân dân xây dựng lên.

Chúng tôi đã học được nhiều đức tính rất quý của các chiến sĩ các ngành. Khi trở về sẽ cố gắng hơn nữa để đẩy mạnh phong trào thi đua và thực hiện giao ước thi đua mà chúng tôi đã ký kết. (Vỗ tay lâu).

Chủ tịch Đoàn giới thiệu nhà văn Tú Mỡ, đại biểu cho giới văn nghệ lên phát biểu cảm tưởng:

Chiến sĩ Tú Mỡ nói: “Lần này là lần đầu tiên trong đời tôi được dự một cuộc Đại hội to tát như thế này. Đến đây tôi thấy cả một bầu không khí tung bừng và phấn khởi. Chúng tôi thấy tinh thần quật khởi của dân tộc, tinh thần anh dũng chiến đấu hy sinh của dân tộc hiện ra trước nét mặt của các chiến sĩ. Cũng là lần đầu tiên tôi được gần gũi Hồ Chủ tịch, tuy chỉ trong chốc lát. Tôi thấy Hồ Chủ tịch chủ tọa lễ khai mạc với một tình cha con đối với các chiến sĩ làm cho tôi cảm động vô cùng. Tôi thấy chỉ có ở nước Việt Nam và các nước dân chủ nhân dân mới có những vị Chủ tịch như Người. (Vỗ tay)”.

Tôi chưa được hạnh phúc làm việc gần Bác, nhưng vẫn được Bác săn sóc khuyến khích rất nhiều, vẫn mơ ước được gặp Bác để tỏ lòng biết ơn. Dịp Đại hội này tôi đã được thỏa mãn.

Đối với các bạn chiến sĩ có mặt ở đây, tôi thấy con người tôi còn nhiều cái kém cỏi, thiếu sót so với các bạn và còn phải học tập noi gương các bạn rất nhiều. Tôi xin nguyện sau Đại hội sẽ cố gắng hết sức làm việc, ngòi bút chiến đấu sẽ chiến đấu mạnh hơn nữa để làm tiêu diệt sự nghiệp của bọn cướp nước trên mặt

trận văn hóa. Có như thế mới mong trả một trong muôn nghìn công ơn của Bác, của Đảng, của Chính phủ, của Mặt trận, của nhân dân. (Vỗ tay).

Chủ tịch Đoàn mời cụ Tôn Đức Thắng, Chủ tịch Ủy ban Liên Việt toàn quốc lên phát biểu cảm tưởng.

Cụ nói:

Trong mấy ngày tham gia Đại hội này, tôi nhận thấy phong trào thi đua ái quốc của chúng ta trải qua hơn 4 năm đã mang lại những thành tích trọng đại và một số anh hùng, chiến sĩ đặc biệt. Đây là do lòng căm thù và sự phấn khởi của nhân dân như chiến thắng Việt Bắc cuối năm 1947. Hai yếu tố đó là cơ sở của phong trào thi đua. Phong trào thi đua đã đem lại cho chúng ta những gì: đã đưa cuộc kháng chiến của dân ta đến giai đoạn cầm cự rõ rệt ngày nay. Khi mới phát động phong trào (năm 1948) chúng ta đã bước vào giai đoạn cầm cự nhưng bước cầm cự hồi đó mới bắt đầu, bây giờ thì thật là rõ rệt.

Phong trào thi đua đã tạo ra một số chiến sĩ nên chúng ta có cuộc Đại hội này, nhìn qua các chiến sĩ ở đây tôi thấy lòng yêu nước, ghét thù của các chiến sĩ đã lên đến cực độ. Tinh thần hy sinh xông pha trận địa của các chiến sĩ bộ đội thật là anh dũng. Chiến sĩ Nguyễn Quốc Trị có thể ví như Triệu Tử Long. Còn các chiến sĩ khác thành tích cũng không kém nhưng không thể nêu hết lên đây được. Những thành tích ấy làm cho chúng ta tin tưởng ở một tương lai rực rỡ và vinh quang.

Phong trào thi đua đã đem lại nhiều kết quả, nhưng chưa được phổ cập trong toàn dân, chưa được liên tục.

Với tinh thần ký kết giao ước thi đua ở Đại hội này, tôi nhận thấy nếu trong năm tới, tinh thần các anh hùng và chiến sĩ của chúng ta được phổ biến trong toàn dân sẽ đem lại nhiều thành tích hơn, cuộc kháng chiến sẽ tiến bộ hơn.

Các đồng chí hãy ghi nhớ lời giao ước của mình là quan trọng, vì chúng ta đã ký kết trước Đại hội, trước Hồ Chủ tịch, Đảng và nhân dân. Chúng ta phải làm cho phong trào mạnh lên, nếu phong trào ấy tiến lên một độ cao thì kháng chiến sẽ mạnh hơn, mạnh hơn nữa, hơn mãi và làm cho phong trào thi đua tiến lên. Đến một lúc lượng của ta sẽ mạnh hơn địch, chúng ta dễ tiêu diệt địch, một thực dân Pháp

chứ nhiều thực dân Pháp ta cũng đánh bại, 1 Mỹ chứ nhiều Mỹ ta cũng đánh bại, để bảo vệ tự do, độc lập và góp phần vào việc bảo vệ hòa bình thế giới. Các đồng chí hãy kiên quyết lên.

Chủ tịch Đoàn giới thiệu ông Nouhak đại diện Chính phủ nhân dân Lào lên phát biểu cảm tưởng:

Ông Đại biểu Lào nói:

Thưa Chủ tịch Đoàn;

Thưa Đại hội.

Sáu ngày qua, được sinh hoạt với Đại hội, chúng tôi rất vui mừng, thấy Đại hội đã thành công.

Đại hội quả là một đại thắng lợi của nhân dân Việt Nam đánh dấu một bước đường lịch sử vượt khó khăn và gian khổ của nhân dân Việt Nam trong những năm đầu của cuộc trường kỳ kháng chiến, đồng thời mở đường cho những thắng lợi mới vĩ đại hơn, dẫn tới vinh quang và thắng lợi cuối cùng của nhân dân Việt Nam.

Tới Đại hội, chúng tôi đã học hỏi được nhiều những bài học căn bản và cũng là bài học bao trùm nhất mà chúng tôi đã học được ở Đại hội là: chúng tôi nhận thấy rõ ràng đường lối chính trị của Chính phủ Việt Nam, của mặt trận Liên Việt đúng đắn đúng, dẫn vì nó phục vụ lợi ích của quảng đại quần chúng, dựa vào lực lượng quần chúng, đi đúng theo đường lối quần chúng. Do đó, đã đoàn kết được toàn dân, động viên và bồi dưỡng được tinh thần cương quyết kháng chiến của nhân dân, bồi dưỡng và phát triển được tinh thần thi đua yêu nước và căm thù, phát huy được sáng kiến và khả năng vô tận của nhân dân. Kết quả là đạt được những thành tích lớn lao mà điển hình cụ thể của phong trào là các chiến sĩ thi đua có mặt tại đây, thuộc mọi ngành, mọi mặt, mọi tầng lớp, mọi dân tộc, mọi xu hướng, tín ngưỡng.

Bài học này là một bài học rất giá trị, rất quý báu đối với cách mạng Lào. Nhưng vì điều kiện khả năng chủ quan của chúng tôi, vì trình độ tiến triển hiện nay của cách mạng Lào, vì hoàn cảnh đặc biệt của cách mạng Lào. Chúng tôi thấy việc áp dụng và thực hiện bài học trên đây một cách đầy đủ với cách mạng Lào là một việc khó. Mặc dầu vậy, với sự cố gắng chủ quan là chính với sự giúp đỡ nhiệt

thành của nhân dân Việt Nam, chúng tôi tin tưởng cũng như nhân dân Việt Nam, chúng tôi sẽ thành công. (Vỗ tay).

Đối với các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu, một lần nữa, các bạn hãy nhận ở đây tất cả mọi cảm tình nồng nàn và cảm phục của chúng tôi.

Đặc biệt thay mặt nhân dân Lào, chúng tôi hoan nghênh các anh hùng quân đội và các anh hùng Lao động Việt Nam, Việt - Miên - Lào là một chiến trường, nhân dân Việt - Miên - Lào là một khối chống một kẻ thù chung, cho nên các bạn không những là chiến sĩ, là anh hùng của nhân dân Việt Nam mà còn là chiến sĩ, là anh hùng của nhân dân Lào nữa. (Vỗ tay).

Chúng tôi tin tưởng mong chờ, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Hồ Chủ tịch kính mến, các bạn sẽ lập được nhiều thành tích, nhiều chiến công rực rỡ hơn nữa, nhân dân Việt Nam sẽ đào tạo được thêm hàng ngàn, hàng vạn chiến sĩ thi đua và anh hùng mới.

Trước lúc chia tay cùng các vị đại biểu và các chiến sĩ, chúng tôi hứa sẽ tuyên truyền tin thành công của Đại hội, nêu cao thành tích và gương anh dũng của các chiến sĩ thi đua, các anh hùng, phổ biến những điều đã học được trong quảng đại nhân dân và quân đội Pathet Lào. Chúng tôi cũng hy vọng rằng, tương lai một ngày gần đây, nhân dân Lào sẽ được vinh dự đón mừng các đại biểu, các chiến sĩ của nhân dân Việt Nam sang dự Đại hội của nhân dân Lào, cũng như chúng tôi đã được Đại hội thân mật ân cần tiếp đón trong mấy ngày nay. (Vỗ tay).

Cuối cùng, chúng tôi trân trọng cảm ơn Ban Tổ chức đã có nhã ý mời chúng tôi tới dự Đại hội để có dịp học tập.

Sau khi vị đại biểu nhân dân Lào phát biểu cảm tưởng Đại hội vỗ tay hoan nghênh nhiệt liệt, một chiến sĩ quân đội đứng lên hô khẩu hiệu: Việt - Miên - Lào đoàn kết muôn năm. Đại hội hô theo.

Chủ tịch Đoàn giới thiệu linh mục Kỷ lên phát biểu cảm tưởng:

Linh mục Kỷ - Liên khu III lên diễn đàn nói:

Đại hội chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu lần này là một thành công lớn lao của dân tộc ta. Đại hội là hình ảnh của khối đại đoàn kết để kháng chiến và kiến quốc. Đại hội gồm các chiến sĩ thi đua đủ các ngành, đủ các tuổi, bé nhất 16

tuổi, già nhất 68 tuổi, đủ các giới đại diện cho các tầng lớp nhân dân. Đại hội đã có cả chiến sĩ lương và giáo, điều đó chứng tỏ đồng bào công giáo đã hăng hái tham gia kháng chiến và nỗ lực thi đua. (Vỗ tay).

Trong số chiến sĩ ở đây, đã có mấy chiến sĩ trong công giáo có những thành tích rực rỡ, như lão chiến sĩ nông nghiệp Hoàng Hanh đã được Chính phủ tặng danh hiệu anh hùng lao động và được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, chiến sĩ bộ đội Nguyễn Quang Vinh đã được thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất... Đồng bào công giáo chúng tôi sẽ rất vui mừng khi được tin này và sẽ học tập tinh thần thi đua yêu nước của hai chiến sĩ điển hình đầy để tích cực sản xuất, lập công đồng thời phá tan âm mưu “Lấy chiến tranh nuôi chiến tranh, dùng người Việt đánh người Việt” của địch. (Vỗ tay hoan hô).

Chúng tôi xin hứa khi ra về sẽ phổ biến một cách rộng rãi tin thành công và những kinh nghiệm quý báu của Đại hội trong đồng bào công giáo chúng tôi ở vùng tự do cũng như vùng tạm bị chiếm.

Chúng tôi tin rằng: dưới sự lãnh đạo của Hồ Chủ tịch, Chính phủ, Mặt trận, đồng bào công giáo cũng như đồng bào lương sẽ hưởng ứng nhiệt liệt kế hoạch sản xuất tiết kiệm năm 1952 của Chính phủ và thi đua một cách liên tục dẻo dai, bền bỉ hơn.

Chúng tôi hy vọng rằng: năm tới đồng bào công giáo chúng tôi sẽ có nhiều chiến sĩ thi hơn nữa và những thành tích lớn lao hơn nữa để góp phần xứng đáng vào công cuộc chuẩn bị chuyển mạnh sang tổng phản công tiêu diệt thực dân Pháp và can thiệp Mỹ, dành độc lập thực sự cho tổ quốc, bảo vệ tự do tín ngưỡng và bảo vệ hòa bình thế giới. (Đại hội vỗ tay lâu).

Chủ tịch Đoàn giới thiệu cụ Phan Tất Tuấn đại biểu Quốc hội lên phát biểu cảm tưởng, bằng một bài thơ dưới đây:

Mừng ngày Đại hội thi đua
Được nghe thành tích nhỏ to mọi ngành
Về ngành bom đạn phát minh,
Kỹ sư Đại Nghĩa, nêu danh anh hùng
Y khoa có bác sĩ Tùng

Chuyên khoa mổ xẻ bằng ông Hoa Đà
Chân tay lao động tài hoa
Bạn Thương, Khảm, Bảo mấy nhà công nhân
Diêu, Thanh hai gái thoa quân
Giao thông vận tải bao lần gian truân
Anh hùng chiến sĩ ba quân
Cầu, Khương, Vinh, Trí dự phần ở trong

Chị Chiên cũng gái má hồng
Con giòng Trưng Triệu không dung giặc thù
Nông dân sản xuất bội thu
Cụ Hanh, ông Bái công phu tinh thần
Ông Nghệ học vụ bình dân
Mình đã diệt đốt lại lan dân làng
Ban T. cán bộ thép gang
Văn chương Tú Mỡ, văn chương tuyên truyền
Sổ vàng ghi rõ họ tên
Thi đua chiến sĩ còn trên trăm người
Đây tôi không nói được dài
Mỗi ngành tôi kể một vài làm gương
Chúc mừng chiến sĩ khang cường
Càng thi đua nữa lại càng lên cao
Làm cho sôi nổi phong trào
Chỗ nào cũng tiến ngành nào cũng lên
Đánh cho quân giặc đảo điên
Góp phần lực lượng xây nên hòa bình

Chủ tịch Đoàn giới thiệu luật sư Nguyễn Mạnh Tương, lên phát biểu cảm
tưởng:

Ông Tương nói:

Ai từ khu III anh dũng lên tới Việt Bắc và mục kích các quang cảnh chứng
tỏ tinh lực và ý chí của một dân tộc cương quyết chịu đựng mọi gian khổ để dành

độc lập, tự do, hạnh phúc, chẳng thấy phấn khởi trong lòng, chẳng thấy tăng trong bản thân mình nghị lực kháng chiến, hào hứng hy sinh, tin tưởng ở tương lai của cuộc đấu tranh vĩ đại của toàn dân. Đại hội hôm nay phát triển tới cực độ tinh thần ấy.

Dưới ánh sáng của biện chứng

Nếu vũ trụ trình bày sự xung đột liên tiếp giữa các lực lượng đang nảy nở và các lực lượng đã suy tàn, giữa các hiện tượng thanh trẻ đang lên và các hiện tượng già cỗi đang xuống, giữa các bình minh và các hoàng hôn, giữa cái sống và cái chết, nếu sự thống nhất biện chứng của một dân tộc đối lập các phần tử lành mạnh và các phần tử yếu hèn, thì trong giai đoạn lịch sử này, dưới bóng lưỡi lê mà quân ngoại xâm dựng lên để bảo vệ nguy quyền, các đô thị chứa chấp của thất vọng, và trái lại, chiến khu là một vùng lớn rộng, trong có một nhân loại hùng dũng, tráng kiện, thở một không khí trong sạch, sống một mùa xuân sáng tươi để khôi phục độc lập cho quốc gia, tự do cho dân tộc, hạnh phúc và danh dự cho con người, hòa bình cho thế giới.

Đại hội này, kết hợp tinh hoa của nhân loại ấy, là một dẫn chứng hùng hồn cho điểm vừa trình trên đây.

Về phương diện tranh đấu

Đứng về phương diện tranh đấu tư tưởng, Đại hội này có một ý nghĩa. Các kẻ ác cảm với chúng ta thường chê trách chúng ta theo đuổi một chính sách đồng hóa và bình hóa nhân loại, biến mọi người thành một bánh xe nhỏ bé có thể cái nọ thay thế cái kia được mãi mãi trong guồng máy xã hội. Họ buộc tội chúng ta tiêu diệt bản sắc và tiêu diệt của cá nhân và hy sinh con người cho một tư tưởng. Với luận điệu ấy họ dụng tâm đào hố thật sâu giữa chúng ta và các người có khả năng và điều kiện hợp tác với chúng ta, nhưng chỉ vì chưa hiểu lập trường của chúng ta hãy còn đứng xa chúng ta, nhưng phương pháp ly gián ấy vô hiệu quả. Ai vô thành kiến đi tìm sự thật chỉ cần đến Đại hội này sẽ không ngộ nhận như vậy. Đại hội này chứng tỏ rằng, chúng ta bao giờ cũng coi người là vốn quý giá nhất và mong muốn, khuyến khích mọi người triệt để khuyếch trương năng lực, phát huy tài đức của mình. Chúng ta tôn trọng các xu hướng duy tha, khâm phục các tinh thần hy sinh,

chúng ta nhằm giải phóng cái gì hay nhất, đẹp nhất, tốt nhất của mỗi cá nhân vì chúng ta tin rằng sự tiến bộ của mỗi người ảnh hưởng đến sự tiến bộ chung của toàn thể. Đại tướng Chu Đức tuyên bố rằng người anh hùng rất cần thiết để xúc tiến công việc cách mạng. Phong trào Stakhanovisme bên Liên Xô và phong trào thi đua bên ta trong mấy ngày tổng kết tại Đại hội này, đều phát động theo nguyên tắc ấy.

Như vậy, chúng ta không đồng hóa, bình hóa các người, trái lại, chúng ta kích thích các khả năng đặc sắc của tất cả. Nhưng về nội dung, quan niệm anh hùng của ta khác hẳn quan niệm anh hùng của cá nhân chủ nghĩa, anh hùng mà ta đào tạo và hoan nghênh chỉ biết phục vụ nhân dân và tin tưởng ở lực lượng quần chúng, tiến theo đường lối quần chúng. Với tiêu chuẩn này ta không lo các anh hùng ấy đi nhầm đường. Ta cũng không nghĩ các anh em tự kiêu, tự mãn vì tác phong phê bình và tự phê bình được phổ biến trong chính thể ta, ngăn cản mọi sự thiên lệch tổn hại cho thanh danh của các anh em cũng như cho lợi quyền của nhân dân. Nếu chẳng may các anh hùng chú trọng đến bản vị của mình mà bộc lộ tinh thần duy kỷ thì tức khắc mất hết tín nhiệm của quần chúng như một cành gậy không tiếp nhận nhựa sống của thân cây nữa.

Đặt vấn đề như vậy, chính thể ta chứng minh rằng luôn luôn lưu ý đến bản sắc quý nhất của mỗi người và xây dựng cả một Nhân văn chủ nghĩa mới mà không ai có thể phủ nhận được giá trị và hiệu lực.

Về phương diện kháng chiến kiến quốc

Về phương diện khác Đại hội này cho phép ta kiểm điểm và nhận định thực lực và chủ lực của ta trong cuộc kháng chiến và kiến quốc. Hầu hết các chiến sĩ thi đua xuất thân trong gia đình công, nông. Đúng như Marx, Lenine nhận định, như chúng ta ước mong hai giai cấp này xứng đáng với tín nhiệm, hy vọng và tin tưởng của toàn dân và gánh vác chủ đạo các trách nhiệm lớn lao nhất của cách mạng và kháng chiến. Các chiến sĩ đốt các bó đuốc chỉ đạo rực rỡ trên con đường ta đi, lôi kéo theo tất cả một dân tộc nỗ lực chống ngoại xâm. Anh em càng nêu cao bao nhiêu, tiến nhanh bao nhiêu, hấp dẫn quần chúng bao nhiêu thì thắng lợi cuối cùng càng đến nhanh chóng và hoàn toàn bấy nhiêu.

Rồi ngày mai, khi hòa bình vinh quang trở lại với chúng ta, khi chỉ còn điểm có giờ kiến quốc thôi, vai trò của các chiến sĩ thi đua lại hệ trọng hơn nữa. Muốn băng bó vết thương xảy ra bởi chiến tranh, nâng cao mức độ sản xuất trong mọi ngành, đề cao lao động sáng tạo để giải phóng con người, phát triển kinh tế dân chủ tới kinh tế xã hội chủ nghĩa và cao hơn nữa, ai có năng lực hơn các anh hùng nhân dân này. Thành tích anh em thu được hiện thời đã rực rỡ, triển vọng của anh em trong tương lai còn rộng rãi hơn nữa. Nhận định anh hùng là lực lượng trung kiên, tiên phong, phần tử ưu tú và đặc lực nhất của nhân dân kháng chiến, chúng ta nhớ Đại hội này, nhìn hôm nay và ngày mai với một tin tưởng vững bền và một hào hứng sôi nổi.

Về phương diện đoàn kết

Về phương diện cuối cùng Đại hội này dạy chúng ta một bài học. Đối với các chiến sĩ thi đua ngồi trước mặt chúng ta, kẻ vai sát cánh với nhau, chúng ta không hỏi: “các đồng chí từ đâu đến đây, lương hay giáo, lao động chân tay hay lao động trí óc, già hay trẻ, nam hay nữ”. Chúng ta chỉ biết rằng đây là các người tiêu biểu nhất cho một dân tộc anh hùng, đây là các mặt tốt tươi đáng kính, đáng phục, đáng yêu, đáng mến nhất của một quần chúng đông đảo đang dùng xương máu để viết một trang sử huy hoàng và thân ái đoàn kết để thực hiện ý chí chung.

Thưa các vị đại biểu, tôi ước mong các vị động viên hết ý thức để sống giờ phút tung bừng này, vũ sóng trong đời kháng chiến của ta. Tôi muốn lên tiếng như thi sĩ Gethe “khoảng khắc ời hãy ngừng lại, mi đẹp quá chừng”, còn gì hoàn mỹ hơn cái giờ phút cho phép chúng ta mục kích được gặp gỡ giữa các phần tử ưu tú của dân tộc, và các vị lãnh đạo dân tộc trên con đường kháng chiến kiến quốc. Nhờ cuộc Đại hội này các chiến sĩ thi đua và anh hùng dân tộc sẽ có dịp được hội ngộ, các chiến sĩ thi đua, các anh hùng nhân dân có dịp được cảm tạ Hồ Chủ tịch, Đảng Lao động và Chính phủ đã lãnh đạo họ một cách sáng suốt, còn các vị cách mệnh, các anh hùng dân tộc vui mừng sau khi gieo hạt giống cây được bắt đầu hái quả, cả đôi bên liên hoan cùng nhau thông cảm trong một tư tưởng và ý nguyện chung. Hình ảnh hùng hồn này xúc động cảm giác của mỗi người được vinh dự đến đây. Ai nấy đều cảm động thấy mình đang sống một khoảng khắc lịch sử, sẽ làm mở

mang bao nhiêu thế hệ về sau. Bao nhiêu gian khổ hôm qua, hôm nay, ngày mai, mọi người công dân kháng chiến đều quên hết khi được quyền được hạnh phúc, được kiêu hãnh tuyên bố: “tôi là người Việt Nam cùng giống nòi, máu huyết với Cù Chính Lan, La Văn Cầu, Nguyễn Quốc Trị, Nguyễn Thị Chiên, Nguyễn Quang Vinh, Ngô Gia Khảm, Trần Đại Nghĩa, Hoàng Hanh, các người con yêu quý của dân tộc trong thời đại Hồ Chí Minh. (Đại hội vỗ tay hoan nghênh)”.

Chủ tịch Đoàn giới thiệu ông Đào Đình Quang, thân sĩ yêu nước lên phát biểu cảm tưởng:

Ông Quang nói:

Chúng tôi rất lấy làm sung sướng và vui mừng sau khi nghe báo cáo của các chiến sĩ, thấy Đại hội thành công làm cho tôi tin tưởng vào tương lai của dân tộc. Đại hội đã tượng trưng khối đại đoàn kết của toàn dân và biểu dương được lực lượng hùng hậu của công, nông liên minh, cơ sở của khối đại đoàn kết. Ngoài ra, những anh hùng, chiến sĩ lập được nhiều công trạng nhất và dẫn đầu phong trào là Đảng viên Đảng Lao động, điều đó chứng tỏ giai cấp công nhân đã thực sự lãnh đạo cuộc kháng chiến kiến quốc. (Vỗ tay).

Chúng tôi nhiệt liệt hoan nghênh những thành tích của các chiến sĩ và xin hứa sẽ học tập để phổ biến trong giới tư sản và phú nông của chúng tôi để anh em tư sản và phú nông chúng tôi sẽ noi gương các chiến sĩ hăng hái thi đua phục vụ kháng chiến và kiến quốc, nhất là thực hiện kế hoạch sản xuất tiết kiệm năm 1952 của Chính phủ. (Đại hội vỗ tay hoan nghênh).

Đại biểu cán bộ và nhân viên phục vụ phát biểu cảm tưởng:

Thưa các vị đại biểu

Thưa các chiến sĩ

Từ khi Hồ Chủ tịch, Đảng và Chính phủ đề xướng thi đua tới nay, phong trào thi đua đã lên khắp nước và đã làm cho dân tộc ta tiến mạnh trên con đường chiến tranh cách mạng và trong phong trào đó đã đề ra những anh hùng mới của dân tộc.

Trong lúc nhân dân cả nước đang phấn khởi vui mừng với những chiến thắng lớn liên tiếp, nhất là sau chiến dịch Hòa Bình và hăng hái thi đua tích cực

chuẩn bị chuyển mạnh sang tổng phản công thì Hồ Chủ tịch, Đảng và Chính phủ tổ chức Đại hội thi đua toàn quốc với mục đích:

- Tổng kết phong trào thi đua năm 1951.
- Bồi dưỡng kinh nghiệm cho chiến sĩ thi đua
- Phát động đợt thi đua năm 1952 để thực hiện 3 nhiệm vụ lớn:
 - + Sản xuất, tiết kiệm
 - + Tiêu diệt sinh lực địch
 - + Chống âm mưu địch “lấy chiến tranh nuôi chiến tranh dùng người Việt đánh người Việt”.

Thấy rõ mục đích và ý nghĩa trọng đại của Đại hội, nên khi được lệnh của đoàn thể, của cơ quan, đến phục vụ đại hội, chúng tôi không những không ngại mà còn vui vẻ lấy làm vinh dự được nhận nhiệm vụ phục vụ Đại hội, phục vụ các chiến sĩ toàn quốc, những tinh hoa của dân tộc, những vị anh hùng mới của dân tộc, của nhân dân, của chúng tôi.

Chúng tôi vui mừng vì được đảm nhận việc săn sóc sức khỏe của các chiến sĩ để các chiến sĩ vui khỏe và sẽ đem hết những kinh nghiệm sáng kiến trong thành tích, công tác của mình mà cống hiến dân tộc, cống hiến Đảng và cùng nhau trao đổi để trở thành những vị anh hùng mới xứng đáng mãi mãi của nhân dân, của chúng tôi và luôn luôn là người hướng dẫn phong trào thi đua làm cho phong trào thi đua ngày càng mạnh, để làm cho cuộc kháng chiến của chúng ta thắng lợi, làm cho nước ta mau tiến bộ góp phần vào việc bảo vệ hòa bình thế giới.

Vì lòng sung sướng, vì noi gương anh hùng, nhẫn nại của các chiến sĩ mà chúng tôi đã gắng vượt được phần nào khó khăn và góp một phần nhỏ vào việc kết quả của Đại hội.

Tuy vậy, chúng tôi vẫn thấy còn nhiều khuyết điểm và cũng như trong một buổi nói chuyện thân mật của đồng chí Trường Chinh với anh em phục vụ, đồng chí đã căn dặn chúng tôi “tinh thần phục vụ có nhưng thiếu đầu óc tổ chức thì vẫn ít kết quả” chúng tôi đã ghi nhớ điều căn dặn đó.

Điều mong muốn của chúng tôi sau Đại hội trong việc phục vụ Đại hội, với các chiến sĩ, các đồng chí sẽ là những người luôn luôn dẫn đầu phong trào thi đua của toàn quốc để phụng sự nhân dân, phụng sự Đảng và phụng sự hòa bình dân chủ thế giới.

Vậy chúng tôi cũng xin hứa với các chiến sĩ, với Đại hội, chúng tôi sẽ về học tập những gương hy sinh dũng cảm, những kinh nghiệm, sáng kiến của các chiến sĩ trong đoàn thể, cơ quan và nhân dân và sẽ noi gương thi đua của các chiến sĩ để thực hiện 3 nhiệm vụ của Đảng, của Chính phủ đã đề ra để cùng các chiến sĩ góp phần vào kháng chiến và bảo vệ hòa bình dân chủ thế giới.

Chủ tịch Đoàn giới thiệu Bộ trưởng Bộ Lao động đại diện Chính phủ lên đọc diễn văn bế mạc:

Thưa các anh hùng quân đội và anh hùng lao động

Thưa các chiến sĩ thi đua toàn quốc

Thưa các vị đại biểu

Trong số 158 chiến sĩ được các cuộc hội nghị toàn quốc của các ngành công nghiệp, nông nghiệp và quân đội cử đi dự Đại hội này, có mặt 154 chiến sĩ, gồm 146 chính thức và 8 dự thính.

Chiến sĩ công nghiệp 41 (2 dự thính)

Chiến sĩ nông nghiệp 41 (4 dự thính)

Chiến sĩ quân đội 52 (2 dự thính)

Chiến sĩ dân công 7

Chiến sĩ diệt dốt 5

Cán bộ gương mẫu 6

Học sinh gương mẫu 2

Phụ nữ có 18 người

Thanh niên từ 16 tuổi đến 30 tuổi: 80 người

Chiến sĩ từ 30 đến 68 tuổi: 74 người

Lớn tuổi hơn hết là 68 tuổi, nhỏ hơn hết là 16 tuổi.

Thành phần xã hội: 40 công nhân, 44 bản nông, 14 cố nông, bản cố nông lên trung nông 42, phú nông 2, tiểu tư sản 12.

Trong đoàn chiến sĩ công nghiệp, về lao động trí óc thì có mặt:

- 3 bác sĩ (vắng mặt tại Đại hội 2)
- 2 Kỹ sư (vắng mặt tại Đại hội 1)

Thành phần dân tộc: Hoa kiều 1, Thổ 6, Nùng 2, Mán 1, Mường 1, Ba-na 1, Kinh 142.

Qua các con số vừa kể trên, chúng ta nhận thấy thành phần Đại hội rất đầy đủ. Trong hoàn cảnh kháng chiến khó khăn, triệu tập được một cuộc Đại hội đông đảo của các chiến sĩ thi đua như thế là một sự thành công đầy hứa hẹn. Nhất là nhìn thấy phần đông chiến sĩ là những nam nữ thanh niên hăng hái xuất thân ở các tầng lớp nhân dân lao động, chúng ta lại càng tin chắc ở tương lai sáng láng của dân tộc.

Để chuẩn bị cho cuộc Đại hội này đã có những cuộc hội nghị toàn quốc của các ngành công nghiệp, nông nghiệp, hội nghị toàn quốc, hội nghị liên hoan giữa các chiến sĩ thanh niên của các ngành.

Các chiến sĩ đều đã trải qua những cuộc bầu cử từ cơ sở lên dần toàn ngành, thành tích rất xứng đáng và các chiến sĩ cũng đã được giáo dục nhiều về tư cách và nhiệm vụ của người chiến sĩ thi đua.

Ở Nam Bộ, vì hoàn cảnh khó khăn chưa tổng kết kịp, nhưng Đại hội cũng đã giành một số ghế cho Nam Bộ. Hồ Chủ tịch đã đến trước ngày khai mạc, đem lại một niềm vui tươi tràn ngập. Hồ Chủ tịch đến đâu là sự vui vẻ, náo nhiệt đến đó. Toàn thể Đại hội rất sung sướng được trông thấy Hồ Chủ tịch khỏe mạnh và ghi nhớ mãi mãi những lời thăm hỏi khuyến khích của Hồ Chủ tịch.

Sự có mặt đông đảo của các chiến sĩ thi đua của tất cả các ngành, đại diện cho quân đội và nhân dân toàn quốc, gặp gỡ nhau trong một bầu không khí đoàn kết thân ái quây quần chung quanh vị cha già đó là hình ảnh đẹp nhất của Đại hội.

Để khuyến khích các chiến sĩ thi đua có cụ Trưởng ban Thường trực Quốc hội, ông Phó Thủ tướng, Đại tướng Tổng Tư Lệnh, tất cả các bộ trưởng và thứ

trưởng trong Chính phủ, đại diện Ủy ban Trung ương Mặt trận, ông Tổng Thư ký Đảng Lao động Việt Nam, đại diện các đảng dân chủ và xã hội, Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, đại biểu các đoàn thể nhân dân, Ủy ban bảo vệ hòa bình thế giới của Việt Nam, các nhân viên cao cấp các cơ quan chính phủ Trung ương, các thân hào, thân sĩ và đặc biệt sự có mặt của hai vị đại diện Chính phủ Pathet Lào. Một lần nữa chúng tôi xin có lời nhiệt thành cảm tạ các chiến sĩ và các vị đại biểu đến dự Đại hội này.

Lễ khai mạc Đại hội đã cử hành vào ngày kỷ niệm quốc tế lao động ngày 1.5 có ý nghĩa rất quan trọng trong toàn thể quân đội và nhân dân Việt Nam không những thi đua tích cực chiến đấu giải phóng đất nước mà cũng thi đua sát cánh với lao động và nhân dân thế giới để bảo vệ hòa bình tự do dân chủ cho nhân loại.

Đại hội đã làm việc trong 6 ngày và đã đạt được mục đích mà Hồ Chủ tịch, Chính phủ và Mặt trận đã đề ra.

Đại hội đã được nghe Huấn thị của Hồ Chủ tịch về phong trào thi đua ái quốc ở nước ta, một tài liệu cẩm nang quý báu về mục đích thi đua, nội dung thi đua, cách thi đua và mức thi đua và ý nghĩa thi đua để cho chúng ta nghiên cứu, học hỏi và thực hành. Thi đua là đoàn kết, là yêu nước, là tinh thần quốc tế, là bảo vệ hòa bình thế giới, là cải tạo con người. Những lời giáo huấn ấy đã đi sâu vào ý thức của tất cả mọi người có mặt ở Đại hội. Các chiến sĩ quân đội, lao động trí óc và chân tay, nông dân, cán bộ gương mẫu, các đại biểu đều thấm nhuần những lời chỉ giáo của Hồ Chủ tịch. Thực hiện đúng lời Huấn thị của Hồ Chủ tịch chắc chắn rằng phong trào thi đua sẽ lên cao hơn nữa và rộng khắp hơn nữa và sẽ có hàng triệu chiến sĩ thi đua, phụng sự nhân dân, phụng sự kháng chiến và kiến quốc.

Đại hội đã được nghe những lời chào thân mật và những lời khuyến khích nhiệt thành của đồng chí Trường Chinh, Tổng thư ký Đảng Lao động Việt Nam, của Đại tướng Tổng Tư lệnh, của các vị lãnh tụ đàn anh trong cuộc kháng chiến.

Đại hội đã nghe bản báo cáo đầy đủ của ông Hồ Việt Thắng về phong trào thi đua ở nước ta từ mấy năm nay. Bản báo cáo này là một tài liệu tổng kết có giá trị nêu bật lên những thành công, những khó khăn trở ngại, rút những kinh nghiệm

lớn về ưu điểm và khuyết điểm của phong trào thi đua và đề ra nhiệm vụ thi đua hiện nay.

Các báo cáo điển hình đã làm nổi bật những đức tính quý báu của dân tộc kết tinh lại trong những thành tích lớn lao của các chiến sĩ đã giết giặc lập công ra sức thi đua sản xuất, cũng như trong những thành tích phục vụ chiến trường, diệt giặc đốt, đi sát nhân dân phổ biến chủ trương, chính sách của Chính phủ và đoàn thể và giúp đỡ nhân dân tổ chức thực hiện.

Những ngày báo cáo điển hình là những ngày sôi nổi nhất ở Đại hội. Lòng sung sướng tràn ngập, niềm tin tưởng vô biên bộc lộ lên cao độ. Khi nghe thuật lại những trận đánh oanh liệt của quân đội, những thành tích, những sáng kiến hay của các chiến sĩ sản xuất, chiến sĩ dân công, chiến sĩ diệt đốt, tấm lòng tận tụy hy sinh của cán bộ gương mẫu.

Nghe báo cáo điển hình ai cũng nhận thấy sức mạnh lớn lao của dân tộc. Thành tích của những chiến sĩ trong quân đội chính quy, bộ đội địa phương, dân quân du kích, những công nông cầm súng giữ nước, giữ làng, bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân là thành tích của những người chiến sĩ nồng nàn yêu nước, sâu sắc căm thù bọn sát nhân đế quốc, sát đá, dửng dưng, coi nhẹ cái chết của mình để thực hiện cho bằng được nhiệm vụ của cấp trên, của Chính phủ, của Đoàn thể và Hồ Chủ tịch đã giao cho. Lúc nào chiến sĩ trong quân đội cũng thực hành đúng chính sách của Chính phủ, của đoàn thể là lấy vũ khí của giặc giết giặc, tôn trọng tài sản tín ngưỡng của dân, tiết kiệm sự đóng góp của nhân dân. Lúc nào cũng tỏ ra tấm lòng yêu thương đồng đội rất nồng nàn.

Dự Đại hội này chúng ta nhận rõ đầu cho đế quốc Pháp và bọn can thiệp Mỹ có ra sức cho mấy đi nữa, có đầy đủ vũ khí cho mấy đi nữa, nhất định cũng sẽ bị đánh bại tan tành trước lòng hy sinh cao cả, quyết tâm chiến đấu, quyết tâm khắc phục khó khăn của những người quân nhân anh dũng của quân đội nhân dân, dân quân du kích Việt Nam. Một điều làm cho chúng ta cảm động nhất là những lúc gian lao, người chiến sĩ luôn luôn nhớ lại những lời dạy bảo của Hồ Chủ tịch, nhớ lại những gương hy sinh anh dũng của đồng đội mà bình tĩnh, sáng suốt tăng

cường nghị lực, nảy ra sáng kiến vượt tất cả hiểm nghèo làm tròn nhiệm vụ một cách rất vẻ vang.

Thành tích của những chiến sĩ công nghiệp, lao động trí óc và chân tay là thành tích của giai cấp tiên phong lãnh đạo cách mạng. Chiến sĩ công nghiệp đã từng chịu đựng thiếu thốn, vất vả, chính tay mình xây dựng cơ sở sản xuất, cải tiến kỹ thuật, tăng năng suất, tiết kiệm nguyên vật liệu, áp dụng khoa học và kỹ thuật vào hoàn cảnh thực tế ở nước ta mà cung cấp vũ khí đạn dược cho tiền tuyến, bảo đảm vận tải, cung cấp nông cụ, giúp đỡ kinh nghiệm cho nông dân thi đua sản xuất.

Chiến sĩ nông nghiệp là hình ảnh của dân tộc cần cù được cách mạng giải phóng, được chính quyền nhân dân tạm cấp ruộng đất, ban hành giảm tô giảm tức đang ra sức khắc phục thiên nhiên, khắc phục khó khăn trong thời kháng chiến, hợp lý thời giờ, hợp lý sức lao động, áp dụng kinh nghiệm và khoa học vào canh tác để bảo đảm cung cấp cho quân đội và nhân dân, tích trữ lực lượng cho công cuộc tổng phản công.

Chiến sĩ diệt dốt đã nói lên tấm lòng bền bỉ, nhẫn nại, vượt khó khăn, nêu cao tinh thần quyết tâm vì nhân dân mà phục vụ.

Cán bộ gương mẫu thì kiên gan sắt đá, khổ cực không sờn, hiểm nguy không ngại, lúc nào cũng bám sát nhân dân, giữ vững và phát triển cơ sở quần chúng để thực hiện cho kỳ được chính sách của Chính phủ và đoàn thể.

Qua các báo cáo điển hình, toàn thể Đại hội đều nhận rõ và phấn khởi trước ý chí quật cường của dân tộc, tinh thần yêu nước chân chính kết hợp với một ý thức rõ rệt và nhiệm vụ quốc tế đấu tranh cho hòa bình dân chủ thế giới. Qua các báo cáo điển hình, chúng ta được biết những anh hùng và chiến sĩ toàn quốc đều xuất thân ở các tầng lớp đông đảo nhân dân lao động, trước cách mạng tháng 8 đã từng bị áp bức bóc lột nặng nề, nay là chủ nhân của chính quyền nhân dân, do đó mà thấm nhuần mau lẹ và cương quyết thực hiện chủ trương, chính sách của Chính phủ và đoàn thể, trung thành không lay chuyển với Hồ Chủ tịch, Chính phủ, Đảng,

và nhân dân. Các chiến sĩ đã tỏ cho chúng ta thấy rõ Hồ Chủ tịch, Chính phủ, Mặt trận, Đảng là bó đuốc soi đường tiến lên mãi mãi của các chiến sĩ.

Hội trường đã nổi lên những làn sóng phấn khởi mỗi khi nghe các chiến sĩ trình bày thành tích. Ai nấy đều sung sướng vui mừng nhận rõ những thành tích đó là những thành tích vĩ đại của dân tộc. Các chiến sĩ tự thuật thành tích lúc nào cũng nhắc lại, sự xây dựng tập thể của đồng đội, của anh chị cùng ngành, sự giáo dục nâng đỡ hàng ngày của đoàn thể. Sự khiêm tốn này thật xứng đáng với tác phong và đạo đức của Hồ Chủ tịch.

Câu chuyện của đồng chí Trường Chinh về anh hùng mới không những là một bài tổng kết các nét đặc sắc của những báo cáo điển hình, mà còn là một chỉ thị hướng dẫn công tác xây dựng anh hùng mới. Phong trào thi đua ái quốc đề ra anh hùng mới, anh hùng mới đẩy mạnh thi đua ái quốc, anh hùng mới là thế nào? Sự nghiệp của anh hùng mới đã làm nên là do đâu?

Đây là mấy điểm chính trong câu chuyện của đồng chí Trường Chinh rất có tác dụng đẩy mạnh phong trào thi đua ái quốc. Quan niệm cho đúng anh hùng mới, đề cao cho xứng đáng anh hùng mới thì phong trào thi đua ái quốc sẽ đào tạo thêm nhiều anh hùng mới, anh hùng mới sẽ thúc đẩy thi đua tiến lên làm cơ sở phát triển thi đua ái quốc. Đồng chí Trường Chinh cũng đã thân ái nhắc nhở các chiến sĩ phải phát triển những đức tính đã có, các chiến sĩ phải phát huy hơn nữa tinh thần nồng nàn yêu nước, chí sâu sắc căm thù, nâng cao tinh thần trách nhiệm, thực hiện được chính sách của Chính phủ và đoàn thể, đặt lợi ích chung lên lợi ích cá nhân, gần gũi quần chúng, lấy tinh thần tập thể xây dựng thêm thành tích cho mình và giúp đỡ anh em cùng gây thành tích. Đồng chí Trường Chinh không quên nhắc nhở ngăn ngừa và sửa chữa những tư tưởng lệch lạc, tự kiêu, tự mãn có hại cho bước tiến lên của mọi người.

Sau những báo cáo điển hình, những lời quý báu của đồng chí Trường Chinh là một tài liệu súc tích phác họa hình ảnh của người anh hùng mới mà tất cả chúng ta cần nghiên cứu, học tập và làm theo để cho hàng triệu anh hùng mới nảy sinh ra trong công cuộc thi đua ái quốc, phụng sự kháng chiến kiến quốc.

Trong 6 ngày hội họp của Đại hội các chiến sĩ thi đua đã được biểu dương thành tích và được ca ngợi thành tích. Các chiến sĩ đã sung sướng được Hồ Chủ tịch, Chính phủ, các vị lãnh tụ đàn anh ân cần săn sóc chỉ bảo, các chiến sĩ đã học được lẫn nhau ý chí cương quyết, tinh thần trách nhiệm đối với dân, đối với Chính phủ, ý thức phục vụ vô điều kiện để cho kháng chiến thắng lợi.

Đại hội đã đạt được kết quả về đề cao và giáo dục chiến sĩ. Những công việc này còn phải tiếp tục mãi. Không những các chiến sĩ về phải nghiên cứu học tập kỹ và thực hiện cho đúng những lời chỉ giáo đã nghe được ở Đại hội mà còn phải giúp đỡ nhân dân và quân đội được học hỏi và thấm nhuần nữa. Các chiến sĩ phải luôn luôn tự mài giũa cải tạo con người để ngày càng trở nên hoàn thiện với những đức tính xứng đáng với Hồ Chủ tịch và làm tròn nhiệm vụ vì nước vì dân.

Sự ký kết giao ước thi đua sôi nổi trong Đại hội hứa hẹn những kết quả tốt cho phong trào thi đua năm 1952 này. Mong các chiến sĩ đã thành tâm giao ước thì sẽ quyết tâm thực hành làm sao cho kỳ Đại hội lần thứ hai không những chỉ có mặt những chiến sĩ hôm nay mà lại còn thêm hàng trăm chiến sĩ toàn quốc mới nữa. Ở Đại hội về, chiến sĩ phải thi đua mạnh hơn vì không những chúng ta có nhiệm vụ thi đua cho công cuộc kháng chiến của chúng ta tiến mạnh, mà chúng ta cũng phải thi đua với anh em bè bạn trên thế giới để bảo vệ hòa bình dân chủ.

Hồ Chủ tịch và Chính phủ đã quyết định tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc cho các chiến sĩ về dự Đại hội toàn quốc.

Các chiến sĩ toàn quốc đã bầu được 4 Anh hùng Quân đội và 3 Anh hùng Lao động rất xứng đáng. Thành tích của các vị anh hùng rất vẻ vang. Gương của các anh hùng không những để cho toàn dân noi theo mà còn là những gương chói lọi đối với thế giới. Chính phủ đã tuyên dương công trạng của 7 anh hùng nói trên và tặng thưởng 24 Huân chương Kháng chiến hạng Nhất cho những chiến sĩ đã được anh chị em đề nghị.

Lễ tuyên dương danh hiệu Anh hùng Quân đội và Anh hùng Lao động, lễ tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng nhất cho 24 chiến sĩ trội nhất đã làm

cho các chiến sĩ nhận thấy tất cả sự vinh quang của mình là vinh quang do tập thể xây đắp và từ nay có nhiệm vụ phải làm sao cho xứng đáng với sự vinh quang ấy.

Tất cả các Chiến sĩ thi đua toàn quốc đều được Bằng khen. Những Bằng khen này sẽ do chính quyền địa phương trao lại cho chiến sĩ, để cho đồng bào ở các địa phương có dịp hoan hô thành tích và noi gương các chiến sĩ.

Tôi cũng xin nhắc lại, ngoài những anh hùng và chiến sĩ được tuyên bố danh hiệu và tặng thưởng Huân chương ở Đại hội, Chính phủ còn dành riêng cho Nam Bộ 1 Anh hùng Chiến đấu, 2 Anh hùng Lao động trong số 6 chiến sĩ mà Nam Bộ sẽ chọn và đề nghị Chính phủ thưởng Huân chương Kháng chiến hạng nhất.

Chính phủ lại còn tặng thưởng 12 quyển album cho các chiến sĩ.

Để kỷ niệm những ngày tung bừng của cuộc Đại hội này, mỗi chiến sĩ đều được ảnh của Hồ Chủ tịch, của các lãnh tụ trên thế giới và trong nước.

Ngoài ra nhờ sự cố gắng của Ban Trù bị, nhờ tấm lòng quý mến các chiến sĩ của các cơ quan đoàn thể và nhân dân mà nhiều phần thưởng xứng đáng đã được phân phối cho tất cả các chiến sĩ.

Đây là nhắc qua thống kê những thành công của đại hội. Nhưng về nhiều mặt tổ chức và sắp đặt ở trong hội trường và ngoài hội trường cũng không tránh được khuyết điểm. Có những thiếu sót đã được kịp thời bổ khuyết, có những thiếu sót do thời tiết oi bức, chiến sĩ mệt nhọc, cho nên ngoài giờ làm việc ở hội trường không được sôi nổi tung bừng. Chúng tôi xin thay mặt ban trù bị nhận những khuyết điểm ấy làm bài học kinh nghiệm. Nhưng chúng tôi cũng phải nêu lên đây tấm gương phục vụ của tất cả anh chị em dân công và cán bộ của tất cả các bộ phận công tác từ ngày bắt đầu chuẩn bị cho Đại hội đến nay. Chắc phần đông các đại biểu và chiến sĩ không biết được rằng trong những người phục vụ nhà ăn, nhà ngủ, làm những công việc vất vả có những cán bộ cấp tỉnh, cấp Khu đã tình nguyện về phục vụ Đại hội để học tập chiến sĩ. Nhiều anh chị em đã thức suốt đêm liền để bảo đảm cho sự thành công của Đại hội. Thay mặt Chủ tịch Đoàn Đại hội, thay mặt Chính phủ, tôi xin cảm ơn anh chị em trong các tiểu ban tổ chức, tiếp tế, xay giã, nấu ăn, điện, nước, bảo vệ, liên lạc, khánh tiết, triển lãm, tuyên truyền vui

sống, văn phòng, cũng như chúng tôi, xin cảm ơn bác sĩ và anh em y tá đã hết lòng săn sóc những người đau yếu, anh em đoàn nhạc tuyên truyền, anh chị em văn công bộ đội, các văn nghệ sĩ đã tận tụy phục vụ Đại hội.

Kết thúc đợt thi đua sản xuất lập công, đề cao chiến sĩ năm 1951. Đại hội đã làm xong các việc ghi ở chương trình, ngày mai các anh hùng và chiến sĩ sẽ trở về đơn vị tiếp tục chiến đấu và sản xuất, đẩy mạnh đợt thi đua ái quốc năm 1952. Anh chị em sẽ nói rõ cho toàn thể quân đội và nhân dân những thành công lớn lao của Đại hội. Anh chị em sẽ thuật lại cho đồng bào những thành tích vẻ vang của các chiến sĩ, những lời khuyên nhủ của Hồ Chủ tịch, đồng chí Trường Chinh, Đại tướng Tổng tư lệnh và các lãnh tụ đàn anh khác. Anh chị em sẽ ra sức cố gắng hơn nữa ghi thêm những thành tích đẹp đẽ hơn nữa trên bảng vàng của mình. Nhất là anh chị em sẽ ra sức giúp đỡ cho anh chị em đồng đội, trong xí nghiệp, trong thôn xóm cũng phấn khởi như mình, cũng nỗ lực như mình để tăng gấp bội thành tích về mọi mặt công tác. Anh chị em sẽ đem niềm tin tưởng ở Đại hội này về tận các nơi xa hẻo lánh làm cho phong trào thi đua ái quốc được sâu rộng và phổ biến khắp nơi, làm cho mọi người đều tích cực thi đua thực hiện giao ước mà anh chị em đã đại diện toàn quân và toàn dân ký kết ở Đại hội này. Nhờ sự cố gắng của anh chị em chúng ta sẽ thực hiện 3 nhiệm vụ chính trị lớn của Chính phủ, của Đảng đã đề ra, chúng ta sẽ chuẩn bị đầy đủ để chuyển mạnh sang tổng phản công.

Các bạn ra về phải luôn luôn nhớ những lời răn của Hồ Chủ tịch mà giữ bí mật cho chu đáo.

Chúng tôi xin thay mặt Chính phủ, thay mặt Chủ tịch Đoàn Đại hội xin chúc các đồng chí chiến sĩ và anh hùng, các đại biểu đi về được luôn luôn mạnh khỏe, công tác đắc lực. Chúng tôi xin gửi lời chào thân ái với gia đình các chiến sĩ và đồng bào toàn quốc, nhắn với anh chị em và đồng bào học tập những gương hy sinh dũng cảm của các anh hùng và chiến sĩ mà kiên quyết chiến đấu, nỗ lực sản xuất một lòng hy sinh tận tụy vì nước vì dân theo đúng tác phong và đạo đức của Hồ Chủ tịch. Phong trào thi đua ái quốc của chúng ta nhất định sẽ có hàng triệu chiến sĩ và anh hùng mới. Cuộc chiến đấu của dân tộc chúng ta nhất định thắng lợi.

Thay mặt Chính phủ, mặt trận và Chủ tịch Đoàn Đại hội, tôi xin tuyên bố bế mạc Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu lần thứ nhất ở nước Việt Nam.

Toàn thể Đại hội hô những khẩu hiệu:

- Hoan hô các anh hùng quân đội và anh hùng lao động.
- Hoan hô các chiến sĩ thi đua toàn quốc
- Tích cực đẩy mạnh phong trào thi đua ái quốc
- Độc lập, thống nhất nhất định thành công
- Hồ Chủ tịch muôn năm.

Đại hội hoan hô, vỗ tay rất lâu.

Sau đây, Đại hội làm lễ hạ cờ (Ban âm nhạc cử Quốc ca và Quốc tế ca).

Bế mạc hồi 22 giờ 30 ngày 06 tháng 05 năm 1952.

Đại hội dự tiệc trà, xem biểu diễn ca vũ âm nhạc của đoàn văn công bộ đội và xem chiếu phim “Phái đoàn Việt Nam tại Đại hội liên hoan của thanh niên thế giới ở Berlin”.

(TTLTQGIII, Phòng Phủ Thủ tướng, Hồ sơ 467, tờ số 1-302)

VĂN THƯ LƯU TRỮ VN

PHẦN III
BÁO CÁO VỀ KẾT QUẢ ĐẠI HỘI

VĂN THƯ LƯU TRỮ VN

**Báo cáo số 265LD/PI ngày 26/6/1953 của Bộ Lao động về kết quả Đại hội
toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu**

**Bộ Lao Động
Số 265LD/PI**

**VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Trích yếu: Báo cáo kết quả Đại hội toàn quốc
các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu

Ngày 26 tháng 6 năm 1952

Bộ trưởng Bộ Lao động

Kính gửi:

CỤ CHỦ TỊCH CHÍNH PHỦ

Kính thưa Cụ Chủ tịch,

Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu đã họp từ mùng 1-5 đến ngày 6-5. Ban tru bị đã trao đổi ý kiến nhận xét và theo cảm tưởng và phê bình của các chiến sĩ và đại biểu, thì Đại hội đã đạt được mục đích đề cao và giáo dục chiến sĩ, làm đà phấn khởi đẩy mạnh phong trào thi đua ái quốc.

I. Thành phần Đại hội:

A. Chiến sĩ và cán bộ gương mẫu:

Ban tru bị dự định triệu tập 158 chiến sĩ:

Công nhân	40
Quân đội	40
Nông dân	40
Lao động trí óc	10
Cán bộ gương mẫu	10
Chiến sĩ diệt dốt	5
Học sinh	1
Dân công	12

Tổng	158

Các hội nghị công nghiệp, nông nghiệp và toàn quân đã bầu đi dự Đại hội:

Quân đội	50

Công nghiệp 50 (trong đó có 10 lao động trí óc)

Nông nghiệp 37

Mặt trận và các ngành đã chọn:

Cán bộ gương mẫu 6

Dân công 7

Chiến sĩ diệt dốt 5

Học sinh 2

Đến có mặt ở Đại hội: 54

Quân đội: 52 (chính thức 50, dự thính 2, cán bộ hướng dẫn 8, phụ nữ trong số chiến sĩ 3)

Công nghiệp: 41 (chính thức 39, dự thính 2, cán bộ hướng dẫn 7, phụ nữ trong số chiến sĩ 8).

Nông nghiệp: 41 (chính thức 37, dự thính 4, cán bộ hướng dẫn 3, phụ nữ trong số chiến sĩ 4).

Dân công :7 (phụ nữ.....4)

Diệt dốt: 5

Cán bộ gương mẫu: 6 (phụ nữ 1)

Học sinh gương mẫu: 2

Đại hội dành riêng cho Nam Bộ 22 ghế chiến sĩ thi đua toàn quốc do các ngành đề nghị.

Quân đội 10

Nông nghiệp 7

Công nghiệp 5

Và dành 6 ghế chiến sĩ thi đua toàn quốc cho chiến sĩ nông nghiệp Liên khu

V.

B. Đại biểu mới:

Tổng số 74 (không kể 17 đại biểu đến lại về ngay hoặc ở Ban Kinh tế sang dự rồi lại đi ngay).

Quốc hội và Chính phủ

24

Các đại biểu cơ quan chính quyền	12
Mặt trận và các đoàn thể	19
Phái đoàn Việt Nam đi dự Hội nghị Hòa bình Á Châu và Thái Bình Dương (không kể Đại biểu Lào)	8
Thân sĩ	2
Đại biểu Chính phủ và nhân dân Lào	2
Nhà báo	7

74

II. Những ngày làm việc của Đại hội.

Tối 30/4: Lễ khai mạc Đại hội và lễ kỷ niệm ngày 1-5.

Hồ Chủ tịch huấn thị.

Quốc hội, Mặt trận, Trung ương Đảng Lao động Việt Nam, đại diện các Đảng dân chủ xã hội, Đại biểu của chiến sĩ phát biểu ý kiến chào mừng Đại hội.

Sáng ngày 1/5: Báo cáo tổng kết phong trào thi đua ái quốc của ông Hồ Viết Thắng đại diện Chính phủ và Mặt trận.

Chiều ngày 1/5, ngày 2/5, 3/5, sáng ngày 4/5:

18 chiến sĩ thi đua điển hình báo cáo tự thuật thành tích (6 chiến sĩ quân đội, 5 công nhân, 3 nông dân, 1 dân công, 1 diệt dốt, 1 cán bộ gương mẫu, 1 học sinh gương mẫu).

Chiều 4/5: Ông Trường Chinh, Tổng thư ký Đảng Lao động Việt nam trình bày về quan niệm anh hùng mới.

Ngày 5/5: Tuyên bố những thành tích của các chiến sĩ toàn quốc.

Ký tên đòi 5 cường quốc ký công ước hòa bình.

Ngày 6/5: Tuyên bố tặng thưởng

- Ký giao ước thi đua.

- Lễ tuyên dương anh hùng và thưởng huân chương cho một số chiến sĩ

Bế mạc.

Những buổi tối vui sống:

Tối 1/5: Chiếu phim 1/5 ở Liên Xô.

Tối 2/5: Vui văn nghệ

Tối 3/5: Chiếu phim Hồng quân Liên Xô đánh chiếm Bá Linh.

Tối 4/5: Hát chèo

Tối 5/5: Ca, vũ, nhạc, kịch của văn công bộ đội.

Tối 6/5: Chiếu phim Phái đoàn Việt Nam tại Đại hội thanh niên thế giới ở Bá Linh và phim Kháng Mỹ viện Triều.

Tiệc trà liên hoan.

III. Phần tổ chức.

Bộ phận tổ chức gồm có các tiểu ban: Kiến thiết, tiếp tế, điện nước, tiếp tân, khánh tiết, triển lãm, bảo vệ, y tế vệ sinh, tặng phẩm, văn phòng.

Cán bộ và nhân công:

Ngày khai mạc số nhân viên và cán bộ phục vụ là: 124 người, phân chia như sau:

- Bếp và nhà ăn: 56 người
- Nhà ở 18
- Nhà khách 5
- Hội trường 31 (Thư ký Đoàn, cán bộ hướng dẫn, các đoàn chiến sĩ, cán bộ phục vụ).

Về phân văn nghệ sĩ:

- Khánh tiết, phát thanh, bích báo, văn nghệ	24
- Nhà báo	7
- Nghệ sĩ, nhạc, kịch, chèo	29
- Ciné, nhiếp ảnh	11
- Văn công bộ đội	45

116

Dân công phục vụ: (mua rau, nguy trang, tiếp tế) 80 người, nhưng khi có đủ cán bộ thì rút xuống được 40.

Bảo vệ: 5 trạm gác và 5 nhân viên lưu động, thêm 1 đại đội bộ đội chủ lực
118 người.

Tóm lại:

Trong những ngày Đại hội họp, hàng ngày phải cung cấp thực phẩm cho:

245 chiến sĩ và khách

320 nhân viên và cán bộ phục vụ (kể cả dân công)

118 đội viên của Đại hội bảo vệ

683 người

(ngoài số nhân viên giúp việc Ban Kinh tế Chính phủ và Hội đồng Chính phủ cũng do tổ chức của Đại hội cung cấp thực phẩm)

Sau đại hội: 13 nhân viên và cán bộ còn phải ở lại thanh toán mọi việc trong 25 ngày.

Những công việc đã làm của bộ phận xây dựng và chuẩn bị lương thực.

Bắt đầu đến địa điểm từ ngày 15/1, nhưng vì lấy dân công khó khăn lẻ tẻ mãi đến 13/2 mới tiến hành nhận nhiệm vụ.

1. Kiến thiết: đã sửa lại hội trường, 20 nhà ở, một chuồng trâu, 2 chuồng lợn, 1 chuồng gà.

Cất thêm: 3 nhà, 2 bếp, 1 chuồng bò, 2 chuồng lợn, 1 nhà tắm, 5 nhà xí, 1 nhà sát sinh.

2. Chuẩn bị vật chất.

Gạo: đã xay giã ra được 8700kg gạo

Thịt: chăn nuôi 2 bò, 6 bê, 3 nghé, 21 lợn, 180 gà vịt, đã cung cấp 1240 kg thịt.

Rau: mua được 1700kg rau và xuống K.T ủng hộ 300kg rau muống.

Trồng 1 sào rươi rau muống, nửa sào hành kiệu, đã ủng hộ cho Đại hội được 2 bữa rau muống, 40kg hành kiệu và cung cấp rau cho nhân viên phục vụ trước và sau Đại hội.

Ngoài ra Tổng cục Cung cấp biếu: 4 thùng bột mì, 10 chai rượu vang, 43 tablettes chocolat, 15 lít dầu máy, 50 lít essence.

Kết quả của xay giã và chăn nuôi:

Xay giã đã làm lợi ra: 650 kg gạo

1 230 kg cám.

Chăn nuôi đã làm lợi ra: 290 kg thịt

3. Chuyển vận: tất cả 4 tấn đến địa điểm (hàng tặng phẩm, dụng cụ mượn về).

IV. Phần Tài chính

Dư 196 tấn thóc (gồm có chi tiêu cho Đại hội, trợ cấp cho Hội nghị các ngành công nghiệp, nông nghiệp, mang phần cho chiến sĩ)

A. Đã thu:

1. Bộ Tài chính cấp cho Đại hội:

Bộ Tài chính đã cấp cho Đại hội	Tiền	Thóc	Muối	Tổng cộng quy ra thóc
- Lần thứ nhất 12.1.1952	20.000.000	8.000k	-	61.763 450
- Lần thứ hai 13.2.1952	20.000.000	5000	350k	53.789.950
- Lần thứ ba 21.4.1952	30.000.000	-	-	52.632.000
Tổng	70.000.000	13.000k	350k	168.185k400

2. Bộ Tài chính cấp cho hội nghị các ngành:

- Hội nghị các cơ quan trực thuộc Trung ương:

Tiền	thóc	muối	Tổng cộng quy ra thóc
1.466.170đ:	1.312kg	10,35	4.522k800

- Hội nghị công nghiệp:

Tiền	thóc	muối	Tổng cộng quy ra thóc
6.513.600	6.080k	46,5	18L68K000

- Các Hội nghị Nông nghiệp và Hội nghị liên hoan các chiến sĩ thanh niên cấp một số gạo và muối, nhưng Bộ Lao động chưa nhận được báo cáo.

Bộ Tài chính	Đã ghi nhớ	Ghi nhớ	Ghi nhớ
7.979.776đ	7.392k	56k85	22.680k800

3. Đại hội đã vay của Bộ Lao động:

-	1000kg	-	1.000k000
-	480k	-	480k000
-	1400k	-	1.400k00

77.979.776đ 21.800 406k85 192.274k200

Về thu ngoài số tiền và thóc muối đã lĩnh ở Bộ Tài chính Đại hội đã nhận được những tặng phẩm và tiền do các cơ quan đoàn thể, tư nhân gửi tiền.

Tiền: 2.285.800đ (đã dùng mua 135 thước và 100 khăn mặt để tặng chiến sĩ).

Tặng vật: đăng giá 9 lá cờ, 86 thước vải, 6 veste canadienne, 1 bộ quần áo laine, 1 bộ quần áo lụa, 3 ba lô Đức, 7 đôi giày, 5 bút máy, 1 chăn, 3 súng bắn chim, 1 tiểu liên, 1 carbne và nhiều các thứ khác như khăn mặt, sổ tay, mouchoir, bút chì....

(Sau Đại hội, còn nhận một số tặng phẩm các nơi gửi đến chậm)

Tóm lại, tổng số thu là:

Tiền.....77.979,776đ

Thóc.....21.800 kg

Muối.....406 kg 850

Quy ra thóc: 192.274 kg 200

B. Đã chi (thanh toán đến ngày 20/5/1952)

1. Chi riêng cho Đại hội

- Sửa chữa nhà cửa và làm thêm vài cái nhà	5.154k530
- Ánh sáng, nước	2.665.100
- Trang trí, tiếp khách	6.217.570
- Tuyên truyền, ảnh	3.814.700
- Tiếp tế thực phẩm	45.390.270 (đã khấu trừ

9.428k về tiền những thực phẩm thừa).

- Tặng phẩm	4.075.500 (đã khấu trừ
2.825k300 về tiền mặt ủng hộ Đại hội)	
- Thuốc	987.350
- Văn phòng Ban Tổ chức	3.194k750
- Mua dụng cụ, đồ dùng	5.785.910
- Chuyển vận	4.892.190
- Công tác phí	2.637.550
Tổng	85.352kg420

2. Chi cho Hội nghị các ngành và tiền lệ phí cho chiến sĩ:

- Hội nghị Công nghiệp đã tiêu hết (tạm thanh toán) 21.148kg300
- Hội nghị Nông nghiệp (Ban liên lạc Nông dân Trung ương tự ứng kinh phí và chưa báo cáo): ghi nhớ.
- Hội nghị các cơ quan trực thuộc trung ương (tạm thanh toán) 4.522.000 không có dự trừ.
- Hội nghị liên lạc hoặc các chiến sĩ thanh niên (tạm thanh toán) 1.696.700 không có dự trừ.
- Tiền lệ phí lượt về cho các chiến sĩ (dự trừ trước là 14.710kg) 15.466.450

Tổng: 42.833kg450

Cộng mang sang: 128.185kg870

3. Các khoản tạm ứng và đang thanh toán: (tiền đền những dụng cụ, đồ đạc mượn bị vỡ, hư hỏng, chuyển vận máy điện, ciné đi trả, lệ phí cho đại đội 45 cán bộ phục vụ) 4.739kg100.

Tổng số thóc tạm tính đến 20/5/1952 (tiền quy ra thóc, muối quy ra thóc) 132.924kg970 còn các tiểu ban khác đã chi dưới mức dự toán.

Về phần chi cho các ngành thì trội hơn số dự trừ là 24 tấn, chưa kể số sẽ phải trả cho kinh phí Hội nghị Nông nghiệp.

(tạm thanh toán) Tổng số thu	192.274kg200
Tổng số chi	132.924kg970
Còn lại	059.349kg230

C. Tài sản còn lại

Do Bộ Lao động còn tạm giữ và sẽ có một Hội đồng định giá sau:

D. Quỹ còn lại: đến ngày 16/6/1952: 6.422.550đ

E. Sẽ thu hồi lại:

Tiền 4.589.370đ

Gạo 1.642kg910

Muối 32kg118

F. Các khoản còn phải chi:

1. Tuyên truyền.

In đặc san, băng, huy chương anh hùng, rửa phim ảnh, in những lời huấn thị của Hồ Chủ tịch, chủ nghĩa anh hùng mới, tiểu sử các anh hùng và chiến sĩ.

2. Kinh phí hội nghị nông nghiệp

3. Phần các địa phương đã ứng cho các chiến sĩ đi dự Đại hội.

Cước chú: trước kia mức ấn định từ 4 đến 10 cân, chia làm nhiều hạng. Nhưng đã rút xuống, chiến sĩ 4 cân, cán bộ và dân công 2 cân.

Nhờ Bộ Tài chính sốt sắng ứng trước có tiền dự trù chăn nuôi, thức ăn, xay giã cho nên mức là 4 cân, nhưng so với thời giá thì bằng 7k700 và mức 2 cân so với thời giá bằng 3k850.

Chiến sĩ và đại biểu mỗi ngày ăn 3 bữa. Tối có bánh ngọt, chè. Lại còn tổ chức 3 bữa ăn đặc biệt.

V. Kiểm điểm kết quả của Đại hội.

Phần nội dung:

Đã đạt được mục đích:

* Về đề cao:

- Nhờ sự có mặt của Hồ Chủ tịch, Quốc hội, Chính phủ, mặt trận, Trung ương Đảng Lao động Việt Nam.

- Sự săn sóc ân cần của Hồ Chủ tịch và các vị lãnh tụ, sự chiêu đãi đúng mức.

- Lễ tuyên dương thành tích công bố danh hiệu Anh hùng, thưởng Huân chương nghiêm trang và trọng thể.

Làm cho chiến sĩ và đại biểu rất sung sướng và phấn khởi.

* Về giáo dục:

- Lời huấn thị của Hồ Chủ Tịch.
- Câu chuyện về anh hùng mới của ông Trường Chinh.
- Những thành tích vĩ đại của các chiến sĩ và cán bộ.
- Những ý kiến phát biểu của các vị lãnh tụ trong quốc hội, Chính phủ và Mặt trận.

Cho nên các chiến sĩ, cán bộ và đại biểu đã hiểu sâu hơn mục đích lớn lao của phong trào thi đua ái quốc đối với công việc kháng chiến và kiến quốc và nhiệm vụ quốc tế của nhân dân Việt Nam của phong trào thi đua ái quốc. Đã học được của các anh hùng và chiến sĩ những đức tính cao quý, gương hy sinh dũng cảm, chí kiên quyết, lòng trung thành và niềm tin tưởng sắt đá ở Hồ Chủ Tịch, Chính phủ, Đảng Lao động Việt Nam. Đã quan niệm rõ ràng nhiệm vụ, tư cách, đạo đức, tác phong của người anh hùng mới, anh hùng cách mạng.

Tất cả mọi người đều nhận rõ:

- Sức mạnh và tương lai rực rỡ của dân tộc qua những thành tích lớn lao của các chiến sĩ thi đua.
- Sức sáng tạo vô cùng tận của lao động và vinh quang của sự lao động.
- Các chiến sĩ rất phấn khởi, tự nguyện ký giao ước thi đua thực hiện 3 nhiệm vụ lớn của Chính phủ và đoàn thể đã đề ra và hứa với Hồ Chủ tịch, Chính phủ, Đảng Lao động Việt Nam sẽ nỗ lực hơn nữa, cố gắng hơn nữa, thi đua đạt nhiều thành tích nữa để cho xứng đáng với sự đào tạo, săn sóc, đề cao của Hồ Chủ tịch, Chính phủ và Đoàn thể.

Khuyết điểm:

Trong những ngày làm việc, tuy hội trường rất sôi nổi, rất phấn khởi vì được nghe những lời chỉ giáo của Hồ Chủ tịch, của ông Trường Chinh, được học những bài học quý giá của các chiến sĩ, nhưng đã mắc những khuyết điểm dưới đây:

- Việc chuẩn bị về nội dung không sẵn sàng, vì các ngành không báo cáo đầy đủ và chu đáo danh sách, lý lịch, thành tích của các chiến sĩ.
- Cán bộ ngành Quân đội không báo cáo rõ thành tích của các chiến sĩ, cho nên trước đại hội đã đem công của người này gán cho người kia.

- Không định được việc bầu cử chiến sĩ dân công, diệt dốt, cán bộ gương mẫu và học sinh gương mẫu.

- Thời gian làm việc định không sát.

- Không công bố chương trình hàng ngày.

- Thiếu sự cảnh giác về ý thức bí mật khi để một cán bộ vùng địch báo cáo.

- Thiếu tổ chức vui nhộn, một phần do chiến sĩ mỗi một, một phần do thời tiết, nhưng các cán bộ về tuyên truyền và văn nghệ sĩ cũng không cống hiến được đầy đủ khả năng của mình cho Đại hội.

- Bằng khen xấu

Phân tổ chức:

Đã có kết quả là Đại hội tổ chức được long trọng và nghiêm trang, ăn uống đầy đủ, giảm bớt chi tiêu, đã vận động được nhiều tặng phẩm, chiến sĩ ra về được cấp dưỡng chu đáo.

Những ưu khuyết điểm của từng tiểu ban:

Kiến thiết, điện nước: Thực hiện được dự tính của Ban Trù bị, song không đúng kế hoạch tranh thủ thời gian để có thì giờ.

Tiếp tế, chăn nuôi, giồng giọt:

- Đã bảo đảm thực phẩm cho Đại hội, cung cấp thêm cho cuộc họp của Ban Kinh tế Chính phủ và Hội đồng Chính phủ. Sau Đại hội còn thừa lại một số.

- Mức ăn tuy giảm nhưng cũng giữ được đầy đủ rau, thịt, nhờ có xay giã để chăn nuôi.

Khuyết điểm:

- Giữ gìn không được chu đáo, một số khoai hỏng, bắp cải muối hỏng.

- Đánh vỡ bát, làm nứt chảo.

- Dọn ăn không đúng giờ.

- Giồng giọt ít kết quả.

Dọn dẹp, chiêu đãi:

Những ngày đầu khuyết điểm nhiều vì thiếu cán bộ.

- Sự bố trí chỗ ở cho khách lộn xộn và thiếu chiếu nằm.

- Sự hướng dẫn đến hội trường không được chu đáo.

Nguyên nhân là vì không nắm được rõ danh sách chiến sĩ và đại biểu.

- Cán bộ không bố trí kịp khi đại biểu và chiến sĩ cùng đến một lúc (theo kế hoạch chiến sĩ phải đến trước một ngày để nghỉ ngơi, nhưng hội nghị liên hoan Thanh niên giữ ở đến trưa 30-4 mới tới Đại hội).

Bảo vệ:

Có tích cực canh gác đề phòng tàu bay, nguy trang nhà (nhờ sự giúp đỡ của công an danh dự và Đại đội bảo vệ).

Nhưng kiểm soát không chặt chẽ và không thực hiện kế hoạch báo động, không gây được ý thức quân sự cho đại biểu và chiến sĩ.

Triển lãm:

Kém. Thiếu sản phẩm của chiến sĩ, chỉ trưng bày tranh ảnh, báo chí.

Khánh tiết:

Trang trí nghiêm trang nhưng vất vả (phải thức suốt đêm để làm khẩu hiệu), vì kém sự điều khiển chuẩn bị trước cho chu đáo, và cũng vì không mượn được đầy đủ phương tiện.

Tuyên truyền:

Không làm đúng theo kế hoạch. Đến ngày khai mạc, văn nghệ sĩ mới đến và đến đông mà giúp cho đại hội thì được ít.

- Tốn nhiều dân công cho đoàn điện ảnh
- Không kiểm soát được sự dựng phim, chụp ảnh.

Y tế:

- Săn sóc tận tụy các chiến sĩ và Đại biểu.
- Chú ý đến vệ sinh, ăn uống.

Tóm lại: nói chung về phân tổ chức, Ban Trù bị đã lãnh đạo các tiểu ban tổ chức có kết quả, theo những lời chỉ giáo của Hồ Chủ tịch và quyết nghị của Hội đồng Chính phủ.

- Thực hiện tiết kiệm (bằng sự xay giã, chăn nuôi, mua dự trữ thực phẩm, tranh thủ thời gian).
- Ăn uống đúng mức, bảo đảm vệ sinh

- Gây được cho cán bộ ý thức liêm chính, tinh thần tôn trọng của công, tinh thần khắc phục khó khăn.

Nhưng vì cán bộ các ngành đến chậm cho nên sự sắp đặt công việc không được chu đáo, bỡ ngỡ, lúng túng.

Cán bộ thiếu và cũng thiếu kinh nghiệm, không trông nom bao quát được hết. Một vài bộ phận có khuyết điểm lãng phí nhân công, làm hỏng một ít thực phẩm, đánh vỡ vài chục chén bát, làm hỏng dụng cụ. Vì địa điểm xa cho nên sự mua bán, chuyên vận cũng tốn kém nhiều.

Chủ trương mượn đồ dùng để tiết kiệm ngân sách, không được các cơ quan tích cực giúp. Vì chủ quan, trông cậy ở sự giúp đỡ của các cơ quan cho nên đã tốn công đi lại, mất thì giờ chờ đợi, rốt cuộc cũng không mượn được, mà cũng không kịp mua sắm, tốn nhiều công tác phí cho cán bộ hoặc có mua kịp thì thời giá cũng đã lên cao.

Phân lãnh đạo:

Sự lãnh đạo của Ban Trù bị không được chặt chẽ, các hội viên chính (quân đội, công nghiệp, nông nghiệp) vì bận hội nghị toàn ngành, không theo sát tiểu ban tổ chức, mà cũng không theo dõi, đôn đốc cán bộ của ngành mình cử đến lãnh phần phụ trách công việc mà Ban Trù bị đã cắt đặt cho ngành (thí dụ: Nông hội khoán trắng cho một cán bộ chuẩn bị lương thực, Tổng Liên đoàn không đôn đốc tìm máy điện, máy bơm nước).

Đến ngày khai mạc, Ban Trù Bị mới tới đông đủ. Tuy có ưu điểm nắm được tư tưởng chiến sĩ và cán bộ phục vụ, gây tinh thần phấn khởi, nhưng vẫn có phần khoán cho cán bộ từng ngành phụ trách chuẩn bị báo cáo cho các chiến sĩ. Có những trường hợp Ban Trù bị đi giải quyết những việc chi tiết làm bị động những cán bộ đã phụ trách từ trước.

VI. Yếu tố thành công của Đại hội.

1. Sự có mặt của Hồ Chủ tịch: làm cho chiến sĩ rất vui mừng, sung sướng và thỏa mãn khao khát “được gặp Bác”. Hồ Chủ tịch đã để mắt tới mọi công việc xếp đặt cho Đại hội, làm tăng cường tinh thần trách nhiệm và ý thức phục vụ cho cán bộ.

Bài Huấn thị và những lời kết luận của Hồ Chủ tịch sau khi nghe báo của các chiến sĩ, là những chỉ thị căn bản cho sự phát triển phong trào thi đua và sự đào tạo anh hùng và chiến sĩ.

2. Thành tích vĩ đại của các chiến sĩ là nội dung phong phú nhất của Đại hội. Không những các thành tích ấy đã chứng nhận những sự cố gắng lớn lao của toàn quân và toàn dân trong phong trào thi đua ái quốc mà là một bài học tin tưởng ở các lực lượng của quần chúng nhân dân, ở sức sáng tạo vô cùng tận của sức lao động. Các anh hùng và chiến sĩ đã tiêu biểu những đức tính quý báu do Hồ Chủ tịch đã đào tạo cho quân và dân Việt Nam: anh dũng, quả cảm, quyết chiến, quyết thắng, kiên quyết vượt mọi khó khăn, làm tròn nhiệm vụ, chí công vô tư, cần kiệm liêm chính, thực hiện đúng chính sách của Chính phủ và đoàn thể, tuyệt đối trung thành và tin tưởng sắt đá với Hồ Chủ tịch, Chính phủ, Đảng Lao động và Mặt trận.

3. Tinh thần phục vụ của cán bộ và nhân viên.

Cán bộ các ngành và nhân viên Bộ Lao động đã tỏ ra xứng đáng với nhiệm vụ phục vụ các chiến sĩ.

Anh chị em đã chịu đựng ốm đau, vất vả, vượt khó khăn trở ngại bảo đảm những điều kiện tốt cần thiết cho sự thành công của Đại hội.

VII. Khai thác kết quả của Đại hội.

Đại hội này là một trong những thắng lợi lớn trong mấy năm kháng chiến, sẽ làm đà đẩy mạnh nhanh phong trào thi đua ái quốc, đào tạo hàng triệu anh hùng và chiến sĩ như Hồ chủ tịch.

Vì vậy cần tích cực khai thác có kế hoạch kết quả của Đại hội.

Công việc này có liên quan đến nhiều ngành, nhất là ngành tuyên truyền và các đoàn thể nhân dân. Rút những kinh nghiệm trong thời gian chuẩn bị cho Đại hội thì thấy sự phối hợp chặt chẽ là rất cần thiết.

Chúng tôi thấy có những việc cần làm dưới đây xin trình Cụ Chủ tịch và Hội đồng Chính phủ cho thêm ý kiến.

a. Tuyên truyền.

- Tuyên truyền trong nước và ngoài nước những thành tích lớn lao của anh hùng và chiến sĩ.

- Phổ biến những kinh nghiệm thi đua của các chiến sĩ.

b. Học tập.

- Học tập Huấn thị của Hồ Chủ tịch, quan niệm anh hùng mới của ông Trường Chinh, những ý kiến của các vị lãnh tụ.

- Tổ chức nhân dân học tập anh hùng và chiến sĩ.

c. Thiết thực đẩy mạnh thi đua.

- Động viên và giúp đỡ nhân dân ký giao ước thi đua.

- Gây những phong trào quần chúng, noi gương anh hùng và chiến sĩ, lấy tên những anh hùng và chiến sĩ tiêu biểu.

- Thành lập các tiểu tổ chiến đấu, tiểu tổ sản xuất, đặt cơ sở tổ chức quần chúng cho phong trào thi đua có tính chất tập thể vững chắc.

d. Bồi dưỡng anh hùng và chiến sĩ về mặt tinh thần:

- Tặng Huy chương anh hùng, đặt hàng vinh dự trong các nghi lễ, giúp đỡ học tập tiến bộ về văn hóa, chính trị, chuyên môn.

Bồi dưỡng về mặt vật chất:

- Lên ngạch bậc

- Thưởng tăng năng suất

- Giúp đỡ phương tiện cho các chiến sĩ có điều kiện phát triển thành tích thi đua, giúp đỡ học tập văn hóa, chính trị và chuyên môn.

- Săn sóc các chiến sĩ đau ốm vì đã làm nghĩa vụ (La Văn Cầu, Nguyễn Quang Vinh...)

Phần bồi dưỡng trên đây cần có sự quyết nghị của Hội đồng Chính phủ, Bộ Lao động sẽ xin trình Hội đồng Chính phủ định một bản.

Đối với việc hoan nghênh anh hùng và chiến sĩ về tới đơn vị và địa phương, Bộ Lao động đã có chỉ thị tổ chức đón tiếp chu đáo, tránh lãng phí và làm mệt chiến sĩ rồi công tác quá lâu.

Điều cốt yếu là tổ chức nhân dân học được những thành tích sáng kiến, tinh thần tích cực thi đua, những đức tính gương mẫu của các chiến sĩ để khuyến khích ký giao ước thi đua, đẩy mạnh phong trào.

**Bộ trưởng Bộ Lao động
Nguyễn Văn Tạo**

(TTLTQG III, P. Phủ Thủ tướng, hồ sơ 468)



PHẦN IV
MỘT SỐ TÀI LIỆU, HÌNH ẢNH TIÊU BIỂU
VỀ PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC
TRONG THỜI KỲ CHỐNG PHÁP

VĂN THƯ LƯU TRỮ VN

Lời Kêu gọi thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh, năm 1948

Càng toàn thi đua yêu nước.
Nước ta kinh tế lạc hậu, nhưng
long yêu nước và chí quyết lòng
chàng kiến ai.
Nay muốn tự cấp tự túc, đi
Kịp người ta, thì chủ ta phải đi
man.
Vô vậy ~~thần~~ ^{đàn} ~~gân~~ ^{gân} ~~tơ~~ ^{tơ}, ~~trĩ~~ ^{trĩ}, ~~nông~~ ^{nông},
công, thương, binh, quân trai ~~gân~~ ^{gân}
trĩ, toàn thi đua ^{vô nam ở gia đình, làm cơ} ~~gân~~ ^{gân} ~~tơ~~ ^{tơ},
phải ra sức tham gia cuộc
"Thi đua yêu nước, tích lũy
tăng gia sản xã hội."
Như thi thi - Khó khăn nhiều.
Định thắng lợi; Kiến quốc nhất
định thành công.
Hồ Chí Minh

Cùng toàn thể đồng bào yêu quý:

Nước ta kinh tế lạc hậu, nhưng lòng yêu nước và chí quật cường chẳng kém ai.

Nay muốn tự cấp, tự túc, đi kịp người ta, thì chúng ta phải đi mau.

Vì vậy, sĩ, nông, công, thương, binh, gái trai, già trẻ, toàn thể quốc dân ta vô luận ở địa vị nào, làm công việc gì, phải ra sức tham gia cuộc Thi đua yêu nước, tức là tăng gia sản xuất.

Như thế thì kháng chiến nhất định thắng lợi,

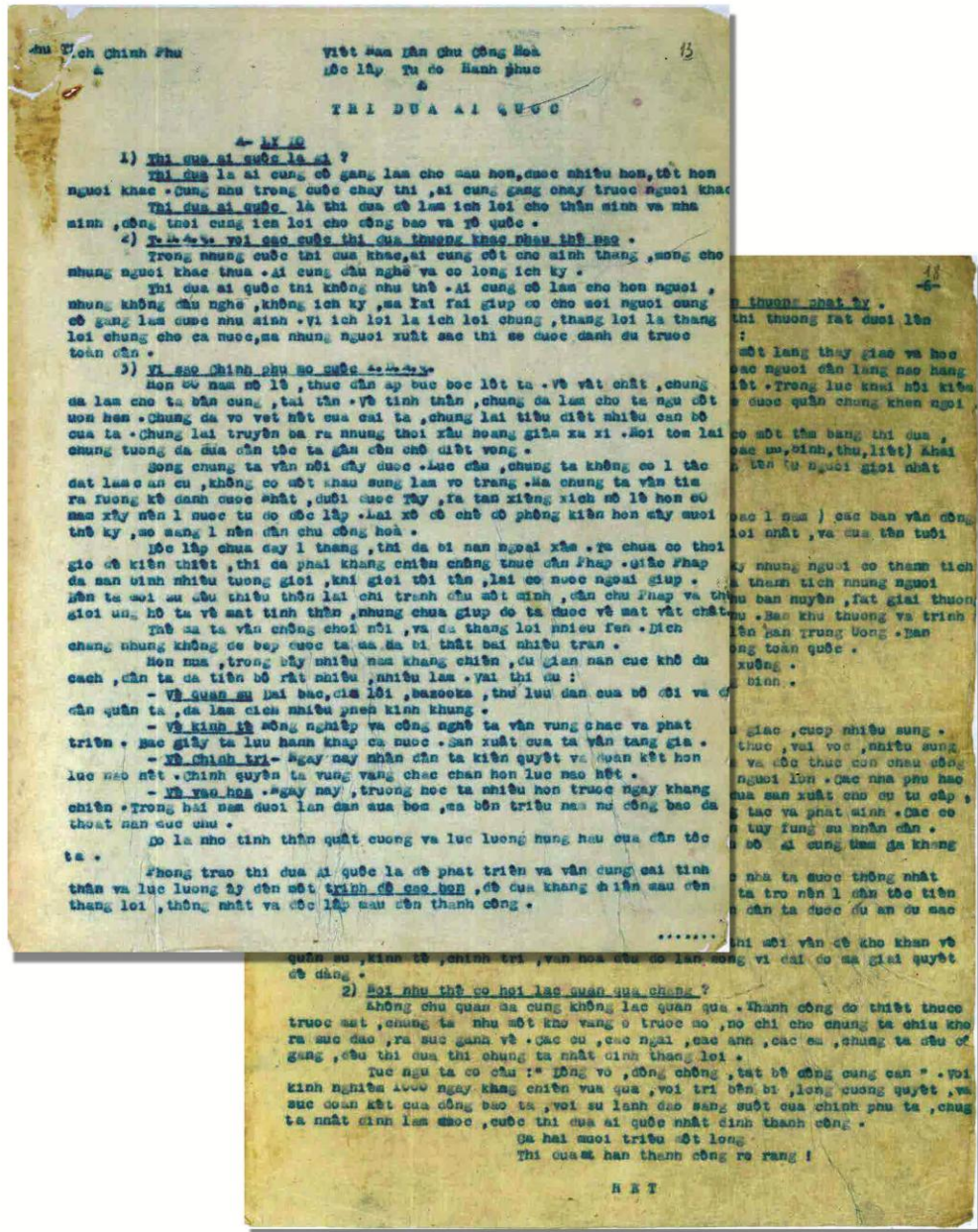
Kiến quốc nhất định thành công.

Hồ Chí Minh

(TTLTQG III, P. Phủ Thủ tướng, hồ sơ 130, tờ 01)

VĂN THƯ LƯU TRỮ VN

Tài liệu của Chủ tịch Chính phủ về Thi đua ái quốc năm 1948



THI ĐUA ÁI QUỐC

A. LÝ DO

1. Thi đua ái quốc là gì?

Thi đua là ai cũng cố gắng làm cho mau hơn, được nhiều hơn, tốt hơn người khác. Cũng như trong cuộc chạy thi, ai cũng gắng chạy trước người khác.

Thi đua ái quốc là thi đua để làm ích lợi cho thân mình và nhà mình, đồng thời cũng ích lợi cho công cuộc bảo vệ tổ quốc.

2. Thi đua ái quốc với các cuộc thi đua thường khác nhau thế nào.

Trong những cuộc thi đua khác, ai cũng cốt cho mình thắng, mong cho những người khác thua. Ai cũng dẫu nghề và có lòng ích kỷ.

Thi đua ái quốc thì không như thế. Ai cũng cố làm cho hơn người, nhưng không dẫu nghề, không ích kỷ, mà lại phải giúp đỡ cho mọi người cũng cố gắng làm được như mình. Vì ích lợi là ích lợi chung, thắng lợi là thắng lợi chung cho cả nước, mà những người xuất sắc thì sẽ được danh dự trước toàn dân.

3. Vì sao Chính phủ mở cuộc thi đua ái quốc

Hơn 80 năm nô lệ, thực dân áp bức bóc lột ta. Về vật chất, chúng đã làm cho ta bần cùng, tàn tạ. Về tinh thần, chúng đã làm cho ta ngu dốt, uơ hèn. Chúng đã vơ vét hết của cải ta, chúng lại tiêu diệt nhiều cán bộ của ta. Chúng lại truyền bá ra những thói xấu, hoang dâm, xa xỉ. Nói tóm lại chúng tưởng đã đưa dân tộc ta gần đến chỗ diệt vong.

Song chúng ta vẫn nổi dậy được. Lúc đầu, chúng ta không có một tác đất làm căn cứ, không có một khẩu súng làm võ trang. Mà chúng ta vẫn tìm ra phương kế đánh được Nhật, đuổi được Tây, phá tan xiềng xích nô lệ hơn 80 năm xây nên một nước tự do độc lập. Lại xô đổ chế độ phong kiến hơn mấy mươi thế kỷ, mở mang một nền dân chủ cộng hòa.

Độc lập chưa đầy một tháng, thì đã bị nạn ngoại xâm. Ta chưa có thời giờ để kiến thiết, thì đã phải kháng chiến chống thực dân Pháp. Giặc Pháp đã sẵn binh nhiều tướng giỏi, khí giới tối tân, lại có nước ngoài giúp. Bên ta mọi sự đều thiếu thốn lại chỉ tranh đấu một mình, dân chủ Pháp và thế giới ủng hộ ta về mặt tinh thần, nhưng chưa giúp đỡ ta được về mặt vật chất.

Thế mà ta vẫn chống chọi nổi, và đã thắng lợi nhiều phen. Địch chẳng những không đè bẹp được ta mà đã bị thất bại nhiều trận.

Hơn nữa, trong bấy nhiêu năm kháng chiến, đủ gian nan cực khổ đủ cách, dân ta đã tiến bộ rất nhiều, nhiều lắm. Vài thí dụ:

- Về quân sự: Đại bác, địa lôi, bazoka, thứ lựu đạn của bộ đội và dân quân ta, đã làm địch nhiều phen kinh khủng.

- Về kinh tế: Nông nghiệp và công nghệ ta vẫn vững chắc và phát triển. Bạc giấy ta lưu hành khắp cả nước. Sản xuất của ta vẫn tăng gia.

- Về chính trị: Ngày nay nhân dân ta kiên quyết và đoàn kết hơn lúc nào hết. Chính quyền ta vững vàng chắc chắn hơn lúc nào hết.

- Về văn hóa: Ngày nay, trường học ta nhiều hơn trước ngày kháng chiến. Trong hai năm dưới làn đạn mưa bom, mà bốn triệu nam nữ đồng bào đã thoát nạn mù chữ.

Đó là nhờ tinh thần quật cường và lực lượng hùng hậu của dân tộc ta.

Phong trào Thi đua ái quốc là để phát triển và vận dụng cái tinh thần và lực lượng ấy đến một trình độ cao hơn, để đưa kháng chiến mau đến thắng lợi, thống nhất và độc lập mau đến thành công.

(...) Còn những đồng bào nhà giàu có của, đủ ăn mặc, thì cần thi đua gì và nếu có thi đua thì thi đua cách thế nào?

Người giàu cũng là người yêu nước, cho nên cần phải tham gia Thi đua ái quốc.

Người giàu thì thi đua nhau mở đồn điền xưởng máy, lập công ty buôn bán, vận tải, hoặc tổ chức những hợp tác xã kinh doanh khác. Thi đua nhau trong sự giúp đỡ và lãnh đạo đồng bào trong cuộc thi đua ái quốc. Thi đua nhau làm cho làng mình, hoặc huyện mình, tỉnh mình phát triển về mọi mặt.

Nói tóm lại: người khỏe có việc nặng, người yếu có việc nhẹ, người lớn có việc người lớn, trẻ con có việc trẻ con. Người giàu có cách thi đua của người giàu, người nghèo có cách thi đua của người nghèo. Ai cũng có thể thi đua, và nên thi đua.

D. KHUÔN KHỔ THI ĐUA

1. Những nghề gì thì có thể thi đua?

Nghề gì có ích lợi cho mình, cho nhà mình, cho đồng bào, cho Tổ quốc đều có thể thi đua. Việc gì trong khuôn khổ kinh tế, quân sự, văn hóa, chính trị, đều có thể thi đua.

2. Nên thi đua giữa người này với người khác, hay là nhóm này với nhóm khác.

Cũng có thể thi đua người này với người khác. Cũng có thể thi đua nhóm này với nhóm khác. Mà khi nhóm này thi đua với nhóm khác, thì những người cùng ở trong một nhóm cũng cần phải thi đua nhau.

3. Xin kể cho vui thí dụ rõ ràng

Thí dụ: Giáo viên A với giáo viên B, bình dân học vụ thi đua nhau xem trong ba tháng ai dạy được nhiều người biết đọc biết viết hơn.

Thí dụ: Các giáo viên Bình dân học vụ huyện C với các giáo viên huyện D thi đua xem huyện nào trừ hết nạn mù chữ mau hơn.

Trong lúc bình dân học vụ 2 huyện thi đua, thì các giáo viên trong mỗi huyện cũng thi đua nhau, xem giáo viên xã nào thành công hơn hết.

4. Hai nghề khác nhau có thể thi đua với nhau không?

Có thể lắm, chẳng những thế, mà lại nên có những cuộc thi đua như thế, để làm cho các ngành hoạt động hiểu biết nhau, thân cận nhau hơn.

Thí dụ: - Một đội du kích, một nhóm nông dân, một xưởng máy của Bộ Quốc phòng.

Ba nhóm đó nghề nghiệp rất khác nhau, nhưng vẫn có thể thi đua với nhau. Thí dụ, Đội du kích đặt điều kiện thách anh chị em nông dân và công nhân:

“Trong ba tháng, đội du kích sẽ phá hoại 3 ngàn thước đường, đắp 100 cái ụ, giết 200 địch, cướp 200 súng, diệt 30 hội tề vv...

Trong ba tháng đó, bên nông dân phải trồng thêm 10 mẫu ruộng, 5 mẫu rau, nuôi thêm 10 con lợn, 100 con gà vv...

Công nhân xưởng máy phải đúc thêm 100 lựu đạn, 100 địa lôi, 200 khẩu súng, 1000 thanh gươm vv..."

Nếu bên nông dân và công nhân nhận điều kiện đó, thế là 3 nhóm ấy thi đua với nhau. Nhóm nào làm được hơn những điều đã định, là nhóm thắng. Nhóm nào làm kém những điều đã định, là nhóm ấy thua.

5. Hai làng (hoặc 2 huyện, 2 tỉnh) nên thi đua với nhau trong khuôn khổ nào?

Ta hãy lấy hai làng làm thí dụ cho dễ hiểu. Rồi suy ra huyện, tỉnh, khu cũng như vậy.

Các làng nên thi đua nhau trong những điều kiện này:

- a. Kinh tế: - Trồng tía chăn nuôi được nhiều hơn.
- b. Quân sự: - Dân quân du kích tổ chức, tập luyện, võ trang hơn, canh gác cẩn thận hơn, giết được nhiều địch, cướp được nhiều súng hơn.
- c. Văn hóa: - Cả làng thoát nạn mù chữ mau hơn.
- d. Chính trị: - Hành chính làm việc hơn, các đoàn thể phát triển hơn.
- e. Xã hội: - Nhà cửa, đường sá, ao giếng sạch sẽ, xinh đẹp hơn. Trừ hết cờ bạc, trộm cắp. Thực hiện "cần, kiệm, liêm, chính".

Làng là nền tảng của nước. Làng nào cũng thi đua nhau làm được 5 điểm tức là cả nước tiến bộ.

E. TỔ CHỨC THI ĐUA

1. Ai phụ trách tổ chức phong trào thi đua ái quốc.

Chính phủ có Ban vận động Thi đua ái quốc Trung ương, trong Ban ấy có đại biểu Quốc hội, Chính phủ, Liên Việt và Việt Minh.

Mỗi khu, mỗi tỉnh, mỗi huyện, mỗi xã đều phải có một ban thi đua ái quốc. Trong ban, có đại biểu Ủy ban kháng chiến hành chính, đại biểu các đoàn thể nhân dân và quân nhu Liên Việt và Việt Minh, Hội đồng nhân dân và thân sỹ có danh vọng.

Các ban ấy phụ trách đặt kế hoạch, tuyên truyền, cổ động thúc đẩy giúp đỡ, và kiểm tra kết quả của phong trào thi đua, để khen thưởng người nào, nhóm nào có kết quả tốt nhất và phê bình những người nào, những nhóm nào bất lực.

2. Kế hoạch thi đua, có Ban Trung ương đặt hay là Ban nào đặt?

Ban Trung ương chỉ phụ trách động viên thi đua và kiểm điểm kết quả toàn quốc, thu góp và phổ biến kinh nghiệm. Ban Thi đua các Bộ đặt kế hoạch thi đua cho các ngành hoạt động của mình.

Ban thi đua khu phải thảo luận kỹ càng, đặt kế hoạch rõ ràng, tỉ mỉ, giao công việc cho từng tỉnh.

Ban Thi đua ái quốc tỉnh theo kế hoạch của khu bàn kỹ càng tỉ mỉ hơn nữa, rồi thảo kế hoạch cho từng huyện.

Ban Thi đua ái quốc huyện làm kế hoạch thiết thực và rõ ràng cho các xã.

Ban Thi đua ái quốc xã khai hội dân chúng, đưa kế hoạch ra giải thích cho dân chúng hiểu, hỏi sáng kiến của dân chúng, cùng dân chúng thảo luận cách thi hành kế hoạch trên huyện giao xuống.

3. Thế thì các xã chỉ thi hành kế hoạch cấp trên đưa xuống, chứ tự mình không đặt ra kế hoạch sao?

Có chứ. Kế hoạch cấp trên đưa xuống, là để chia công việc cho các làng xã. Thí dụ, làng nào cần trồng bao nhiêu lúa, bao nhiêu bông. Vì nếu không chia công việc như thế, thì có thể làng nào cũng trồng lúa mà không chịu trồng bông, kết quả là sẽ có ăn mà thiếu mặc. Hoặc làng nào cũng trồng bông mà không cấy lúa, kết quả là sẽ mắc nạn có mặc mà thiếu ăn.

Khi đã nhận được kế hoạch cấp trên, làng sẽ theo đó mà đặt kế hoạch tỉ mỉ của làng, để cho dân làng thi đua với nhau, và làng mình thi đua với làng khác. Đồng thời, mỗi làng xã có thể tự mình đặt kế hoạch cố gắng làm cho nhiều hơn kế hoạch từ cấp trên đưa xuống.

Hơn nữa, thì kế hoạch cấp trên chưa gửi xuống, mỗi người, mỗi nhà, mỗi làng, cần phải tự mình có sáng kiến đặt ra kế hoạch mà thi đua với nhau.

4. Công việc ban Trung ương với công việc ban Thi đua ái quốc địa phương khác nhau thế nào?

Công việc chung, như tuyên truyền, giúp đỡ, kiểm tra vv...thì công việc các ban đều giống nhau. Khác nhau ở những chỗ này:

a. Ban Trung ương thì đôn đốc chung cả nước, mà các ban địa phương thì phải đặt kế hoạch tỉ mỉ, thiết thực và hợp với hoàn cảnh địa phương mình.

b. Các ban địa phương phải theo kỳ hạn nhất định báo cáo kinh nghiệm ở địa phương mình lên cấp trên cho đến Ban Trung ương. Ban Trung ương thì thu góp kinh nghiệm các địa phương này, để truyền bá cho các địa phương khác học theo.

c. Ban Trung ương cho những chỉ thị và nêu những khẩu hiệu chung...Các ban địa phương thì phải giải thích tỉ mỉ rõ ràng những chỉ thị và khẩu hiệu đó, cho dân đều hiểu, lại phải thêm những khẩu hiệu thiết thực và hợp với địa phương mình.

Nói tóm lại: Ban Trung ương cùng các ban địa phương phải liên lạc với nhau rất mật thiết. Công việc và sáng kiến thì phải từ trên xuống và từ dưới lên.

F. THỰC HÀNH THI ĐUA

1. Khi bắt đầu thi đua, nên chuẩn bị thế nào?

a. Trước hết phải giải thích cho mọi người nhận rõ sự ích lợi của cuộc thi đua sẽ ích lợi cho mình, cho gia đình mình, cho làng xã mình, ích lợi cho cả nước, cả dân tộc mình. Cuộc thi đua là:

Trên vì nước, dưới vì nhà

Một là ích quốc hai là lợi dân

Đã hiểu như thế thì mỗi người sẽ đưa cả tinh thần và lực lượng của mình mà thi đua.

b. Phải có kế hoạch rõ ràng và thiết thực. Kế hoạch chung của các địa phương, các cơ quan, các bộ phận. Kế hoạch riêng mỗi nhóm hoặc mỗi người theo kế hoạch chung mà đặt ra, để làm cho đầy đủ và cố gắng làm cho nhiều hơn mức đã định trong kế hoạch chung.

c. Phải tổ chức công việc cho khéo. Cũng chừng ấy người, chừng ấy thời giờ, chừng ấy thì liệu nếu tổ chức khéo thì công việc rất nhanh, rất gọn, kết quả rất to tát. Nếu tổ chức vụng thì khó đi đến thành công.

Một thí dụ rõ rệt:

Một con ngựa, một cỗ xe. Nếu người đánh xe mắc ngựa vào trước xe, thì xe sẽ chạy một cách thuận tiện. Thế là biết tổ chức.

Nếu mắc xe vào trước ngựa thí dụ người đánh xe hết sức đẩy xe cũng không chạy được. Thế là không biết tổ chức.

d. Khi đã có kế hoạch rồi, thì bất kỳ công việc gì, nghề nghiệp gì mỗi người và mỗi nhóm ra sức thi đua nhau:

Làm cho mau hơn,

Làm cho tốt hơn,

Làm cho nhiều hơn.

2. Thi đua như thế, thì chẳng sinh ra ganh tị, có hại đến đoàn kết chăng?

Không sinh ra ganh tị mà cũng không hại đến đoàn kết vì lẽ sau này:

Thi đua có hai mặt: mặt vật chất và mặt tinh thần.

Vật chất là công việc, thì mỗi người có thể tìm tòi những sáng kiến, những cách thức làm cho hơn người khác. Nhưng thế chưa đủ. Còn phải có mặt tinh thần.

Tinh thần là giúp đỡ những người kém thua mình làm cho bằng mình và học tập những người hơn mình và cố gắng làm cho bằng họ.

Trong thi đua ái quốc, không ai dẫu nghề, không ai dìm người kém, ghen người hơn. Trái lại, mọi người đều thân ái dặt dìu nhau để tiến bộ chung để làm cả nước tiến bộ. Vì vậy, trong cuộc thi đua ái quốc,

Thi đua càng rộng rãi, đoàn kết càng chặt chẽ

Đoàn kết càng chặt chẽ, thi đua càng tiến bộ.

3. Ai là người lãnh đạo cuộc thi đua?

Những cán bộ các cơ quan, các bộ đội, các đoàn thể nhớ đều phải làm kiểu mẫu trong cuộc thi đua.

Trong lúc tiến hành thi đua, những người có tài năng và sáng kiến sẽ nói rõ ra. Những người đó sẽ được nhân dân kính trọng và chính phủ cất nhắc, họ sẽ thành những cán bộ mới.

Đó là những người lãnh đạo từng ngành, từng nhóm. Các ban vận động thì thay mặt Chính phủ mà lãnh đạo chung.

4. Về phương pháp thi đua: nên đề một phần lớn sáng kiến cho các địa phương, đoàn thể, cơ quan và cá nhân, và nên phổ biến kinh nghiệm.

5. Mỗi cơ quan, đoàn thể và địa phương cần phải công bố (mỗi tuần hoặc mỗi tháng) những thành tích và những khuyết điểm, để khuyến khích mọi người.

6. Đã thi đua, ắt có thưởng phạt. Ai giữ quyền thưởng phạt ấy.

Có 2 phía xử quyền thưởng phạt: quần chúng thì thưởng phạt dưới lên. Các ban vận động thì thưởng phạt trên xuống. Thí dụ:

Trong một trường học, một xưởng máy, hoặc một làng, thầy giáo và học sinh nào hăng hái nhất (hoặc kém nhất) thì mọi người đều biết. Trong lúc khai hội kiểm điểm hàng tuần hoặc hàng tháng, những người giỏi sẽ được quần chúng khen ngợi, những người kém sẽ bị quần chúng chỉ trích.

Mỗi trường học, mỗi xưởng máy, mỗi làng, có một tấm bảng thi đua, chia làm 4 cột: tốt nhất, tốt vừa, thường, xấu (hoặc ưu, bình, thứ, liệt). Khai hội, kiểm điểm xong, người phụ trách theo thứ tự dán lên từ người giỏi nhất đến người kém nhất vào bảng ấy.

Đó là cách thưởng phạt từ dưới lên.

Đến kỳ hạn tổng kết, (3 tháng, 6 tháng hoặc 1 năm), các ban vận động xã, cộng sổ mỗi người, phát giải thưởng cho người giỏi nhất, và đưa tên tuổi thành tích những người ấy lên ban huyện.

Ban huyện có các báo cáo các ban xã, xét kỹ những người có thành tích giỏi nhất trong huyện, khen thưởng họ và đưa tên và thành tích những người nhất trong huyện đưa lên tỉnh. Ban tỉnh cũng làm như ban huyện, phát giải thưởng và trình tên những người nhất trong tỉnh lên ban khu, ban khu thưởng và trình tên và thành tích những người giỏi nhất trong khu lên ban trung ương. Ban trung ương sẽ khen thưởng những người giỏi nhất trong toàn quốc.

Đó là cách thưởng phạt từ trên xuống

Như vậy, thưởng phạt sẽ rất công bình.

G. KẾT QUẢ THI ĐUA ÁI QUỐC

1. Kết quả thi đua ái quốc sẽ thế nào?

Tướng sĩ trước mặt trận thi đua giết nhiều giặc, cướp nhiều súng. Đồng bào ở hậu phương thi đua sản xuất nhiều lương thực, vải vóc, nhiều súng ống đạn dược. Các cụ phụ lão thi đua làm việc nghĩa và đốc thúc con cháu công tác. Các em nhi đồng thi đua học hành và giúp việc người lớn. Các nhà phú hào thi đua mở mang doanh nghiệp. Đồng bào nghèo thi đua sản xuất cho đủ tục cấp, tự túc. Các nhà trí thức và chuyên môn thi đua sáng tác và phát minh. Các cơ quan chính phủ thi đua về cần, kiệm, liêm, chính, tận tụy phụng sự nhân dân.

Nói tóm lại, ai cũng thi đua, ai cũng tiên bộ, ai cũng tham gia kháng chiến toàn quốc.

Kết quả là: đánh tan giặc ngoại xâm, nước nhà ta được thống nhất, độc lập thật sự. Đánh tan giặc đói nát, cả dân tộc ta trở nên một dân tộc tiên tiến văn minh. Đánh tan giặc đói khổ, toàn thể nhân dân ta được đủ ăn, đủ mặc, sống một đời sống sung sướng về vang.

Và trong lúc phong trào thi đua sôi nổi, thì mỗi vấn đề khó khăn về quân sự, kinh tế, chính trị, văn hóa đều do làn sóng vĩ đại đó mà giải quyết dễ dàng.

2. Nói như thế có hơi lạc quan quá chăng?

Không chủ quan mà cũng không lạc quan quá. Thành công đó thiết thực trước mắt, chúng ta như một kho vàng ở trước mỏ, nó chỉ cho chúng ta chịu khó ra sức đào, ra sức gánh về. Các cụ, các ngài, các anh, các em, chúng ta đều cố gắng, đều thi đua thì chúng ta nhất định thắng lợi.

Tục ngữ ta có câu: “đồng vợ, đồng chồng, tát bể Đông cũng cạn”. Với kinh nghiệm 1000 ngày kháng chiến vừa qua, với trí bền bỉ, lòng cương quyết, và sức đoàn kết của đồng bào ta, với sự lãnh đạo sáng suốt của Chính phủ ta, chúng ta nhất định làm được, cuộc thi đua ái quốc nhất định thành công.

Cả hai mươi triệu một lòng

Thi đua ắt hẳn thành công rõ ràng!

(TTLTQG III, P. Phủ Thủ tướng, hồ sơ 130, tờ 13 – 18)

**Lời phát động cuộc thi đua ái quốc trong toàn thể nông dân
và các cán bộ của Bộ Canh nông ngày 19/5/1948**

NGÀY PHÁT ĐỘNG THI ĐUA ÁI QUỐC CANH NÔNG
(19 tháng 5 năm 1948)

Gui : Đồng bào nông dân toàn quốc
Toàn thể cán bộ chuyên môn và nhân viên Bộ Canh nông
các cấp

Hôm nay, 19 tháng 5 năm 1948, ngày sinh nhật HỒ CHU TỊCH. Để nhớ CHU TỊCH trưởng thế lãnh đạo muôn dân, để kỷ niệm lòng trọng ngày hôm nay, BỘ CANH NÔNG ra lệnh phát động cuộc thi đua ái quốc cho toàn thể đồng bào nông dân và toàn thể cán bộ canh nông mọi cấp.

Cuộc trường kỳ và toàn diện kháng chiến đường ở vào giai đoạn mà mặt trận Kinh Tế Canh nông sẽ quyết định một phần quan trọng cho bước thắng lợi cuối cùng.

Quân và Dân nếu được luôn luôn no ấm, bắt tay ở nơi nào, bắt tay ở vào tình thế nào, thì cuộc kháng chiến sẽ đỡ gian lao, Quân đội sẽ mạnh sức hàng hải, tinh thần dân chúng bền vững và tăng cao.

Do vậy, bên phía của cán bộ canh nông, không phân biệt Bạc Si, Kỳ sư, hay khảm kảm, nông gia đều rất nặng nề. Trách nhiệm của nông dân, bắt luôn đại diện chủ hay thợ cấy, thợ cấy đều rất lao nhọc.

Muốn cho toàn dân đem hết tài, sức, tiền của, tâm huyết vào kháng chiến, muốn nêu rõ sự nghiệp, công lao của cá nhân, đoàn thể hay cá quan trọng sự hy sinh đau khổ, HỒ CHU TỊCH đặt ra cuộc thi đua ái quốc. Trong trận thi đua ái quốc này, toàn thể nông dân và cán bộ canh nông phải tham gia nhiệt liệt. Người có sức hay đem hết ra cấy bừa thì, kẻ có tiền của hay đem hết ra giống giết, chôn nuôi thì. Ai có tài chuyên môn hay đem ra hướng dẫn và giúp đỡ nông dân thì. Tất cả phải đua thì. Đùng quàn nhọc nhằn lao khổ. Đùng ngại khó khăn, ít lời. Đùng sợ gian nan, vất vả.

Chúng ta không nên tiếc một chút tài sức nào, bỏ phí một tấc ruộng đất nào, bỏ hoài một cây dâu, một cây rau, một con trâu, bò, lợn, gà nào cả. Tất cả những thứ ấy phải được triệt để sản xuất và dùng vào việc thi đua ái quốc, chống ngoại xâm. Như vậy mới xứng đáng là đồng đội nông gia của những thời đại lịch sử TRẦN HƯNG ĐẠO và LÊ LỢI cũng trường kỳ kháng chiến như ngày nay.

Ngày hôm nay để tỏ lòng kính mến HỒ CHU TỊCH, và tăng thêm danh các cuộc thi đua canh nông toàn quốc, tất cả chúng ta, những người nông dân Việt nam yêu nước, hãy ghi vào đầu óc :

19 tháng 5 năm 1948 phát động thi đua canh nông,
Thi đua canh nông để kháng chiến thành công.

và hô to lời chủ trương :
HỒ CHU TỊCH MUÔN NĂM.

Ngày 19 tháng 5 năm 1948
Thay mặt BỘ TRƯỞNG BỘ CANH NÔNG
NGÔ TÂN NHƠN.
THỦ TRƯỞNG : NGHIỆM XUÂN YEM.

*Kính gửi
Vấn Phong Ưu? Tịch*

N. Tân



NGÀY PHÁT ĐỘNG THI ĐUA ÁI QUỐC CANH NÔNG

(19/5/1948)

Gửi đồng bào nông dân toàn quốc;

Toàn thể cán bộ chuyên môn và nhân viên Bộ Canh nông các cấp.

Hôm nay, 19 tháng 5 năm 1948, ngày sinh nhật Hồ Chủ tịch. Để chúc Chủ tịch trường thọ lãnh đạo muôn dân, để kỷ niệm long trọng ngày hôm nay, Bộ Canh nông ra lệnh phát động cuộc thi đua ái quốc cho toàn thể đồng bào nông dân và toàn thể cán bộ canh nông mọi cấp.

Cuộc trường kỳ và toàn diện kháng chiến đang ở vào giai đoạn mà mặt trận Kinh tế canh nông sẽ quyết định một phần quan trọng cho bước thắng lợi cuối cùng.

Quân và dân nếu được luôn luôn no ấm, bất cứ ở nơi nào, bất cứ ở vào tình thế nào, thì cuộc kháng chiến sẽ đỡ gian lao, Quân đội sẽ mạnh, sức hăng hái, tinh thần dân chúng bền vững và tăng cao.

Do vậy, bốn phận của cán bộ Canh nông, không phân biệt bác sĩ, kỹ sư, hay khăn lam, nông tá...đều rất nặng nề. Trách nhiệm của nông dân, bất luận đại điền chủ hay thợ cấy, thợ cấy đều rất lớn lao.

Muốn cho toàn dân đem hết tài, sức, tiền của, tâm huyết vào kháng chiến, muốn nêu rõ sự nghiệp, công lao của cá nhân, đoàn thể hay cơ quan, trong sự hy sinh cứu nước, Hồ Chủ tịch đặt ra cuộc thi đua ái quốc. Trong trận thi đua vĩ đại này, toàn thể nông dân và cán bộ canh nông phải tham gia nhiệt liệt. Người có sức sẽ đem hết ra cày bừa thi, kẻ có tiền của hãy đem hết ra trồng trọt, chăn nuôi thi. Ai có tài chuyên môn hãy đem ra hướng dẫn và giúp đỡ nông dân thi. Tất cả phải đua thi. Đừng quản nhọc nhằn lao khổ. Đừng ngại khó khăn, ít lời. Đừng sợ gian nan, vất vả.

Chúng ta không nên tiếc một chút tài sức nào, bỏ phí một tấc ruộng đất nào, bỏ hoài một cây dâu, một cây rau, một con trâu, bò, lợn, gà nào cả. Tất cả những thứ ấy phải được triệt để sản xuất và dùng vào việc thi đua ái quốc, chống ngoại xâm. Như vậy, mới xứng đáng là dòng dõi nông gia của những thời đại lịch sử Trần Hưng Đạo và Lê Lợi cũng trường kỳ kháng chiến như ngày nay.

Ngày hôm nay để tỏ lòng kính mến Hồ Chủ tịch, và trang nghiêm đánh dấu cuộc thi đua canh nông toàn quốc, tất cả chúng ta, những người nông dân Việt Nam yêu nước, hãy ghi vào đầu óc:

19 tháng 5 năm 1948 phát động thi đua canh nông;

Thi đua canh nông để kháng chiến thành công.

Và hô to lời chúc thọ:

HỒ CHỦ TỊCH MUÔN NĂM.

Ngày 19 tháng 5 năm 1948

Thay mặt Bộ trưởng Bộ Canh nông

Ngô Tấn Nhơn

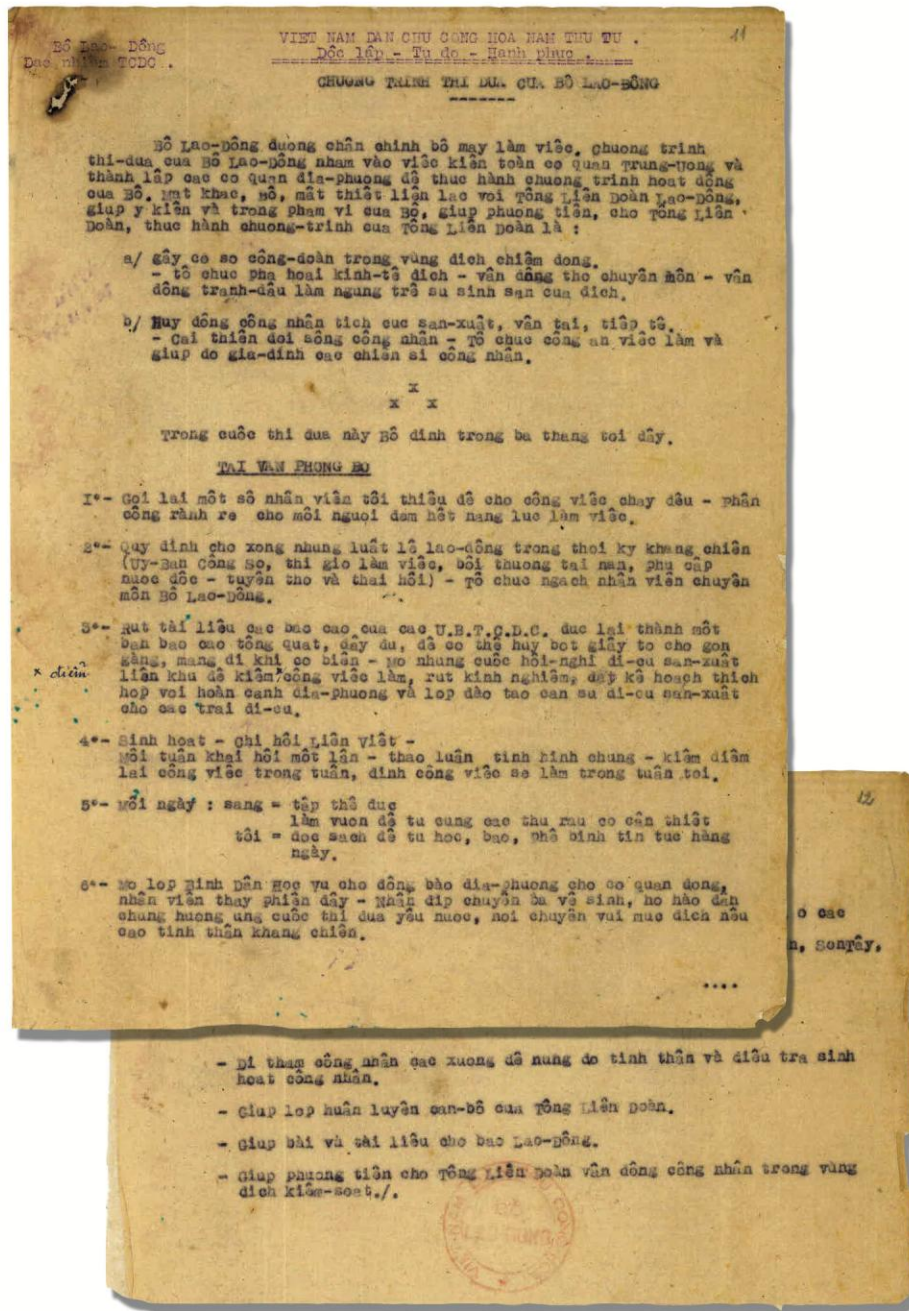
Thứ trưởng: Nghiêm Xuân Yêm

(đã ký)

(TTLTQG III, P. Phủ Thủ tướng, hồ sơ 132, tờ 88)

VĂN THƯ LƯU TRỮ VN

Chương trình Thi đua của Bộ Lao động, năm 1948



CHƯƠNG TRÌNH THI ĐUA CỦA BỘ LAO ĐỘNG

Bộ Lao động đương chân chính bộ máy làm việc, chương trình thi đua của Bộ Lao động nhằm vào việc kiện toàn cơ quan Trung ương và thành lập các cơ quan địa phương để thực hành chương trình hoạt động của Bộ. Mặt khác, Bộ mật thiết liên lạc với Tổng Liên đoàn Lao động, giúp ý kiến và trong phạm vi của Bộ, giúp phương tiện cho Tổng Liên đoàn thực hành chương trình của Tổng Liên đoàn là:

- a. Gây cơ sở công đoàn trong vùng địch chiếm đóng.
 - Tổ chức phá hoại kinh tế địch - vận động thợ chuyên môn - vận động tranh đấu làm ngưng trệ sự sinh sản của địch.
- b. Huy động công nhân tích cực sản xuất, vận tải, tiếp tế.
 - Cải thiện đời sống công nhân - Tổ chức công ăn việc làm và giúp đỡ gia đình các chiến sĩ công nhân.

Trong cuộc thi đua này, Bộ định trong ba tháng tới đây.

TẠI VĂN PHÒNG BỘ

1. Gởi lại một số nhân viên tối thiểu để cho công việc chạy đều. Phân công rành rẽ cho mỗi người đem hết năng lực làm việc.
2. Quy định cho xong những luật lệ lao động trong thời kỳ kháng chiến (Ủy ban Công sở, thì giờ làm việc, bồi thường tai nạn, phụ cấp nước độc, tuyển thợ và thải hồi). Tổ chức ngạch nhân viên chuyên môn Bộ Lao động.
3. Rút tài liệu các báo cáo của các Ủy ban Tản cư Di cư đúc lại thành một bản báo cáo tổng quát, đầy đủ, để có thể hủy bớt giấy tờ cho gọn gàng, mang đi khi có biến. Mở những cuộc hội nghị di cư sản xuất liên khu để kiểm điểm công việc làm, rút kinh nghiệm, đặt kế hoạch thích hợp với hoàn cảnh địa phương và lớp đào tạo cán sự di cư sản xuất cho các trại di cư.

4. Sinh hoạt - Chi hội Liên Việt - Mỗi tuần khai hội một lần - Thảo luận tình hình chung – kiểm điểm lại công việc trong tuần, định công việc sẽ làm trong tuần tới.

5. Mỗi ngày:

Sáng - tập thể dục, làm vườn để tự cung các thứ rau cỏ cần thiết.

Tối - đọc sách, báo để tự học, phê bình tin tức hàng ngày .

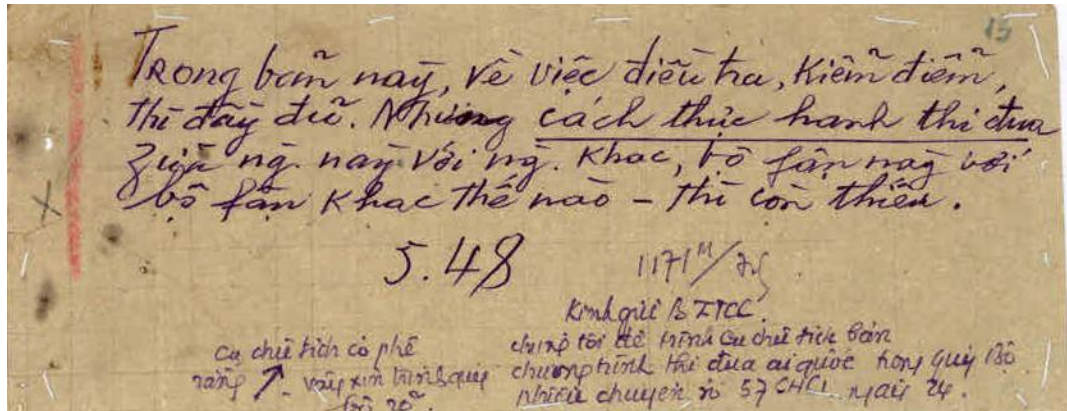
6. Mở lớp bình dân học vụ cho đồng bào địa phương chỗ cơ quan đóng, nhân viên thay phiên dạy - Nhân dịp truyền bá vệ sinh, hô hào dân chúng hưởng ứng cuộc thi đua yêu nước, nói chuyện vui mục đích nêu cao tinh thần kháng chiến.

CƠ QUAN ĐỊA PHƯƠNG

- Bổ nhiệm nhân viên các sở lao động liên khu.
- Lập phòng tìm việc - huy động và phân phối nhân công ở các Liên khu và những tỉnh quan trọng.
- Hội đồng Kiểm soát Tản cư Di cư phải đi xong các tỉnh Vĩnh Yên, Sơn Tây, Bắc Giang, Thái Nguyên.
- Đi thăm công nhân các xưởng để nâng đỡ tinh thần và điều tra sinh hoạt công nhân.
- Giúp lớp huấn luyện cán bộ của Tổng Liên đoàn
- Giúp bài và tài liệu cho báo Lao động
- Giúp phương tiện cho Tổng Liên đoàn vận động công nhân trong vùng địch kiểm soát./.

(TTLTQG III, P. Phủ Thủ tướng, hồ sơ 132, tờ 11- 12)

**Bản viết tay ý kiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với
Chương trình thi đua ái quốc của Bộ Giao thông Công chính
tháng 5/1948**



Trong bản này, về việc điều tra, kiểm điểm, thì đầy đủ. Nhưng cách thực hành thi đua giữa người này với người khác, bộ phận này với bộ phận khác thế nào - thì còn thiếu.

5/48

1171M/7

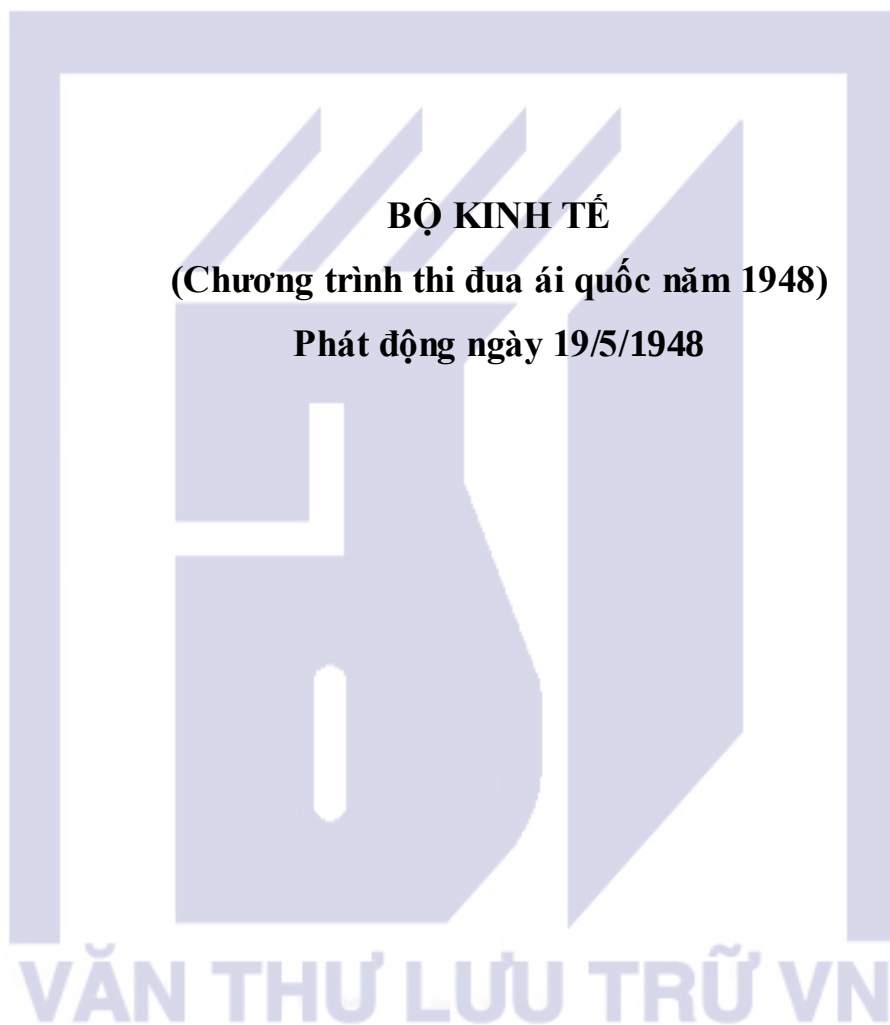
Kính gửi Bộ GTCC

Chúng tôi đề trình Cụ Chủ tịch bản
Chương trình thi đua ái quốc trong quý
Bộ, phiếu chuyển số 57CHC1 ngày 24.
Cụ chủ tịch có phê. Vậy xin trình quý Bộ
rõ.

(TTLTQG III, P. Phủ Thủ tướng, hồ sơ 132, tờ 13)

THI ĐUA

- **TẶNG GIA SẢN XUẤT**
- **BÀI TRỪ XA XỈ**
- **ĐIỀU HÒA CUNG CẦU**
- **ĐI TỚI TỰ TÚC**



CHƯƠNG TRÌNH THI ĐUA ÁI QUỐC

**HÃY ĐẶT RA VÀ CHO PHÁT ĐỘNG THEO TINH THẦN VÀ MỤC ĐÍCH
SAU ĐÂY:**

I. TINH THẦN

1. Đoàn kết, thân ái (thua không ghen ghét, được không kiêu hãnh, thua, được không chia rẽ).
2. Tiến bộ chung: (giúp đỡ, khuyến khích nhau, không vì sự đắc thắng của một mình mà vì sự tiến bộ chung).

II. MỤC ĐÍCH

1. Để xúc tiến các hoạt động kinh tế kháng chiến.
2. Để toàn thể nhân viên kinh tế có dịp thi đua thực hiện chính sách và chương trình kinh tế kháng chiến của Chính phủ.
3. Để dân chúng có thể tham gia vào sự thực hiện chính sách và chương trình kinh tế kháng chiến của Chính phủ.

VĂN THƯ LƯU TRỮ VN

TỔNG QUAN VỀ CHƯƠNG TRÌNH THI ĐUA ÁI QUỐC BỘ KINH TẾ

- THI ĐUA:**
- Tăng gia sản xuất
 - Bài trừ xa xỉ
 - Điều hòa cung cầu
 - Đi đến tự túc

I. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

Các cuộc thi đua:

24 cuộc, gồm:

- 17 cuộc cho các cơ quan kinh tế hoặc hoạt động về kinh tế;
- 7 cuộc cho dân chúng (hoạt động về phương diện kinh tế).

Mỗi nhân viên kinh tế, mỗi cơ quan hoạt động về kinh tế, mỗi người dân có hoạt động kinh tế đều có thể dự một, hai cuộc thi đua. Số cuộc thi đủ cho mọi bộ phận hoạt động về kinh tế và không nhiều để chỉ nhằm những điểm chính.

II. CÁCH THỨC TỔ CHỨC CÁC CUỘC THI ĐUA

A. Khung chung: để tiện việc thi hành và nhất là để cho mỗi người dân thường dễ hiểu khi đọc thông cáo về cuộc thi đua, các cuộc thi đua đều sắp đặt theo một thứ tự và cách thức giống nhau:

1. Mục đích cuộc thi.
2. Nội dung thi đua: “thi đua cái gì?”
3. Tổ chức thi đua: “thi đua thế nào?”
 - Phạm vi thi đua (ai thi với ai?)
 - Thời hạn thi đua (thi đua bao lâu?)
 - Cách giám khảo (ai chấm, chấm thế nào?)
 - Giải thưởng và công bố kết quả: (thưởng thế nào? Cách công bố?).

B. Các nguyên tắc hướng dẫn cách thức tổ chức các cuộc thi đua

1. Các đơn vị thi đua và các mức thi đua: ai thi? Thi về cái gì?

Mức: chọn các vấn đề có thể và cần thi đua, căn cứ vào chương trình hoạt động 6 tháng cuối năm.

Đơn vị: - Có liên quan đến kinh tế

- Có tính cách hoặc điều kiện giống nhau

2. Thời hạn thi đua: ấn định

- Tùy theo tính cách cùng mức thi?

- Tùy theo phạm vi địa dư của cuộc thi?

3. Việc giám khảo:

a. Cơ quan giám khảo:

- Nhiệm vụ: Phụ trách thi hành việc thi đua

- Thành phần gồm:

+ Đơn vị cấp trên ít nhất 1 bậc đối với đơn vị thi đua.

+ Những đơn vị đồng đẳng đại diện người thi đua và đại biểu dân chúng (Liên Việt...).

b. Cách tập trung tài liệu (những tài liệu báo cáo về thi đua, những báo cáo thường xuyên của các cấp).

- Lộ trình dần dần của các cấp có trách nhiệm

- Theo dõi đều đều (thí dụ: 2 tháng kiểm điểm một lần).

c. Cách chấm:

- Định rõ cách cho điểm từng mục thi để các đơn vị thi đua biết rõ việc sự quan trọng từng mục mà cố gắng.

- Thắng cuộc không phải chỉ là hơn những người dự thi mà còn phải vượt qua một mức trung bình ấn định rõ.

4. Khen thưởng:

a. Cách khen thưởng:

- Giấy khen

- Thưởng tiền, phẩm vật

- Huy chương

- Phát thanh, đăng báo, công bố vào ngày lịch sử.

b. Phân biệt nhân viên Chính phủ với dân chúng

- Đối với các nhân viên Chính phủ thắng cuộc: giấy khen của cấp trên ghi vào sổ lý lịch công chức.

- Dân chúng thắng cuộc: có thể được giấy khen và được giải thưởng.

c. Đạt giải ở các cấp:

- Giải đầu xã
- Giải đầu huyện
- Giải đầu liên khu
- Giải đầu toàn quốc

d. Đạt giải khuyến khích

- Trong trường hợp cần giữ sự cố gắng thi đua, khi thời hạn cuộc thi đua dài, thí dụ: thi đua vận động tự túc thời hạn 6 tháng, 2 tháng kiểm điểm một lượt, khi kiểm điểm đơn vị nhất được giải khuyến khích.

- Trong trường hợp thi đua hoàn toàn tinh thần, thí dụ: thi đua trau dồi đức tính.

5. Ngày phát động và ngày công bố kết quả:

- Chèn ngày lịch sử cho long trọng
- Kịp thời hạn 6 tháng cuối năm
- Ngày phát động có tính cách long trọng
- Ngày bắt đầu có thể khác.

(TTLTQG III, P. Phủ Thủ tướng, Hồ sơ 132, tờ 24 - 63)

VĂN THƯ LƯU TRỮ VN

**Sắc lệnh số 195-SL ngày 01/6/1948 của Chủ tịch Chính phủ
Việt Nam Dân chủ Cộng hòa v/v thành lập Ban Vận động
Thi đua ái quốc Trung ương**

CHỦ-TỊCH CHÍNH-PHỦ

VIỆT-NAM DÂN-CHỦ CỘNG-HÒA **0039**
ĐỘC-LẬP — TỰ-DO — HẠNH-PHÚC

GIÁNH VẠN PHONG

★

Số 195-SL

CHỦ TỊCH CHÍNH PHỦ
VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA

Chiều theo quyết nghị của Hội đồng Chính phủ,
sau khi Ban Thường Trúc Quốc hội đã thỏa thuận,

RA SẮC LỆNH :

ĐIỀU 1.— Nay thành lập Ban Vận động Thi đua ái quốc Trung ương. Ban này gồm có các đại biểu Chính phủ, Quốc hội và các đoàn thể nhân dân.

ĐIỀU 2.— Các đại biểu nói trên do sắc lệnh chỉ định.

ĐIỀU 3.— Tại các liên khu, tỉnh, huyện và xã đều đặt Ban Vận động thi đua ái quốc.

Mỗi ban gồm có từ 3 đến 5 người trong đó có đại diện Ủy ban Kháng chiến hành chính, các đoàn thể nhân dân và nhân sĩ.

Tuy vậy, các Ban Vận động thi đua ái quốc cấp huyện và cấp xã, số người có thể ít hơn.

ĐIỀU 4.— Các đại biểu trong các ban từ liên-khu đến xã do Ủy ban Kháng chiến hành chính cấp mình chỉ định.

ĐIỀU 5.— Các Ban Vận động thi đua ái quốc các cấp có nhiệm vụ :

1/ Vận động, đôn đốc, thu tập và phổ biến kinh nghiệm về việc thi đua.

2/ Các Ủy ban Kháng chiến hành chính liên-khu, tỉnh, huyện, xã đặt kế hoạch thi đua ái quốc cho địa phương mình. Nhưng có thể ủy quyền ấy cho các ban thi đua ái quốc cấp mình.

ĐIỀU 6.— Các vị Bộ trưởng chiều sắc lệnh thi hành.

*Sau lúc gửi các bộ
các liên khu*

Ngày 1 tháng 6 năm 1948
Chủ tịch Chính phủ


HỒ CHÍ MINH.

**CHỦ TỊCH CHÍNH PHỦ
VĂN PHÒNG**

Số: 195/SL

VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỦ TỊCH CHÍNH PHỦ VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA

Chiều theo quyết nghị của Hội đồng Chính phủ,

Sau khi Ban Thường trực Quốc hội đã thỏa thuận,

RA SẮC LỆNH

ĐIỀU 1. Nay thành lập Ban Vận động Thi đua Ái quốc Trung ương. Ban này gồm có các đại biểu Chính phủ, Quốc hội và các đoàn thể nhân dân.

ĐIỀU 2. Các đại biểu nói trên do Sắc lệnh chỉ định.

ĐIỀU 3. Tại các liên khu, tỉnh, huyện và xã đều đặt Ban Vận động Thi đua Ái quốc.

Mỗi ban gồm có từ 3 đến 5 người trong đó có đại diện Ủy ban kháng chiến hành chính, các đoàn thể nhân dân và nhân sĩ.

Tuy vậy, các ban vận động thi đua ái quốc cấp huyện và cấp xã, số người có thể ít hơn.

ĐIỀU 4. Các đại biểu trong các ban từ liên khu đến xã do Ủy ban kháng chiến hành chính cấp mình chỉ định.

ĐIỀU 5. Các Ban Vận động thi đua ái quốc các cấp có nhiệm vụ:

1. Vận động, đôn đốc, thu thập và phổ biến kinh nghiệm về việc thi đua.
2. Các Ủy ban kháng chiến hành chính liên khu, tỉnh, huyện, xã đặt kế hoạch thi đua ái quốc cho địa phương mình. Nhưng có thể ủy quyền ấy cho các ban vận động thi đua ái quốc cấp mình.

ĐIỀU 6. Các vị Bộ trưởng chiếu Sắc lệnh thi hành.

Ngày 01 tháng 6 năm 1948

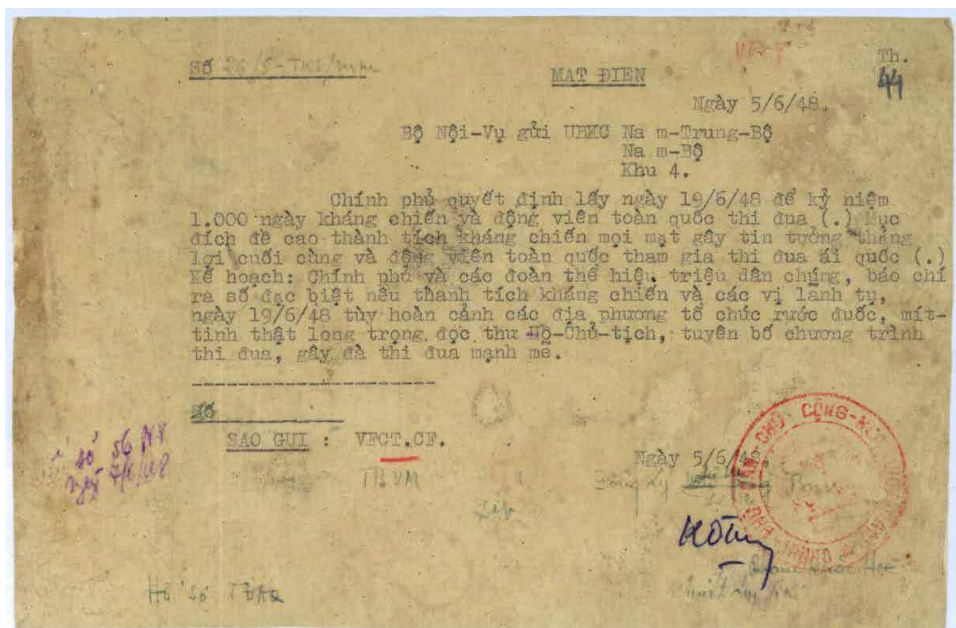
CHỦ TỊCH CHÍNH PHỦ

(đã ký)

HỒ CHÍ MINH

(TTLTQG III, P. Phủ Thủ tướng, Hồ sơ 07, tờ 39)

**Mật điện số 26/5-TK5/mn của Bộ Nội vụ ngày 05/6/1948 gửi
UBKCHC Nam Trung Bộ, Nam Bộ và Khu IV
về tổ chức thi đua ái quốc**



Số: 26/5 - TK5/mm

MẬT ĐIỆN

Ngày 05/6/1948

Bộ Nội vụ gửi: Ủy ban Kháng chiến Nam Trung Bộ
Ủy ban Kháng chiến Nam Bộ
Ủy ban Kháng chiến Khu 4.

Chính phủ quyết định lấy ngày 19/6/1948 để kỷ niệm 1000 ngày kháng chiến và động viên toàn quốc thi đua. Mục đích đề cao thành tích kháng chiến mọi mặt gây tin tưởng thắng lợi cuối cùng và động viên toàn quốc tham gia thi đua ái quốc.

Kế hoạch: Chính phủ và các đoàn thể hiệu triệu dân chúng, báo chí ra số đặc biệt nêu thành tích kháng chiến và các vị lãnh tụ, ngày 19.6.1948 tùy hoàn cảnh các địa phương tổ chức rước đuốc, mít tinh thật long trọng, đọc thư Hồ Chủ tịch, tuyên bố chương trình thi đua, gây đà thi đua mạnh mẽ.

ĐỒNG LÝ SỰ VỤ BỘ NỘI VỤ

(đã ký)

Khuất Duy Tiến

(TTLTQG III, P. Phủ Thủ tướng, Hồ sơ 130, tờ 44)

BAN VẬN ĐỘNG THI ĐUA ÁI QUỐC TRUNG ƯƠNG
HIỆU TRIỆU QUỐC DÂN

(Ngày vận động thi đua toàn quốc 19 tháng 6 năm 1948)

Anh chị em đồng bào!

Muốn mau thắng được giặc nước,

Muốn chống được giặc đói,

Muốn chống được giặc đốt,

Hồ Chủ tịch đã đề xướng cuộc Vận động thi đua yêu nước,

Người muốn toàn thể nhân dân cùng chung sức lại để giữ nước, dựng nước.

Người không muốn bỏ phí một chút công sức nào của đồng bào. Gái trai, già trẻ, mạnh, yếu mọi người đều có thể góp sức vào việc cứu nước.

Chính phủ đã phát động phong trào thi đua và ra sắc lệnh vận động thi đua các cấp.

Ngày hôm nay, 19.6 là ngày kỷ niệm một nghìn ngày kháng chiến, cũng là ngày huy động thi đua toàn quốc. Ban lãnh đạo thi đua trung ương kêu gọi hết thầy anh chị em đồng bào hãy hưởng ứng nhiệt liệt phong trào thi đua và thực sự tham gia vào cuộc thi đua.

Các cấp bộ hành chính kháng chiến cùng các đoàn thể nhân dân hãy thành lập ngay những ban lãnh đạo thi đua mỗi cấp. Hãy đặt kế hoạch thi đua rõ ràng và thích hợp với điều kiện từng nơi.

Mỗi ngành sinh sản, mỗi đơn vị quân nhân cũng như mỗi đoàn thể, mỗi cơ quan, mỗi gia đình, mỗi người, hãy thách nhau hay hẹn nhau, thi đua về mọi mặt.

Ai nấy hãy cố gắng thực hiện 3 khẩu hiệu:

LÀM CHO NHANH - LÀM CHO TỐT - LÀM CHO NHIỀU

Ở hết thầy mọi ngành hoạt động.

Anh em nông dân hãy thách nhau xem ai giống được nhiều lúa, nhiều khoai hơn, ai nuôi được nhiều lợn, nhiều gà béo tốt hơn.

Anh em công nhân thi nhau xem ai chế được vũ khí nhanh hơn, ai làm được phẩm vật tốt hơn.

Các nhà kinh doanh thi đua nhau xuất vốn, mở xưởng công nghệ, lập công ty buôn bán vận tải.

Các nhà văn hóa hện nhau sáng tác được nhiều được hay, các bạn công chức ra sức thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, các em học sinh đua nhau học tập cho giỏi hơn.

Anh em bộ đội đua nhau giết giặc, phá đồn, cướp súng, luyện tập quân sự.

Đồng bào hải ngoại cùng nhiệt liệt ủng hộ và tham gia thi đua.

Ai sẽ là những anh hùng sản xuất?

Ai sẽ giặt những giải thi đua?

Thưa đồng bào,

Đây là một dịp mà trong nước không còn một nơi nào sao nhãng, không còn một người nào biếng nhác.

Sự nghiệp cứu nước và dựng nước phải thật là của toàn thể nhân dân. Cả dân tộc đang bắt ta nhau làm lấy lịch sử của mình. Ai cũng nức lòng làm cho nước Độc lập, thống nhất tiến bộ và giàu mạnh. Thế thì ai cũng phải thi đua. Thi đua là yêu nước, yêu nước là thi đua.

**BAN VẬN ĐỘNG THI ĐUA
ÁI QUỐC TRUNG ƯƠNG**

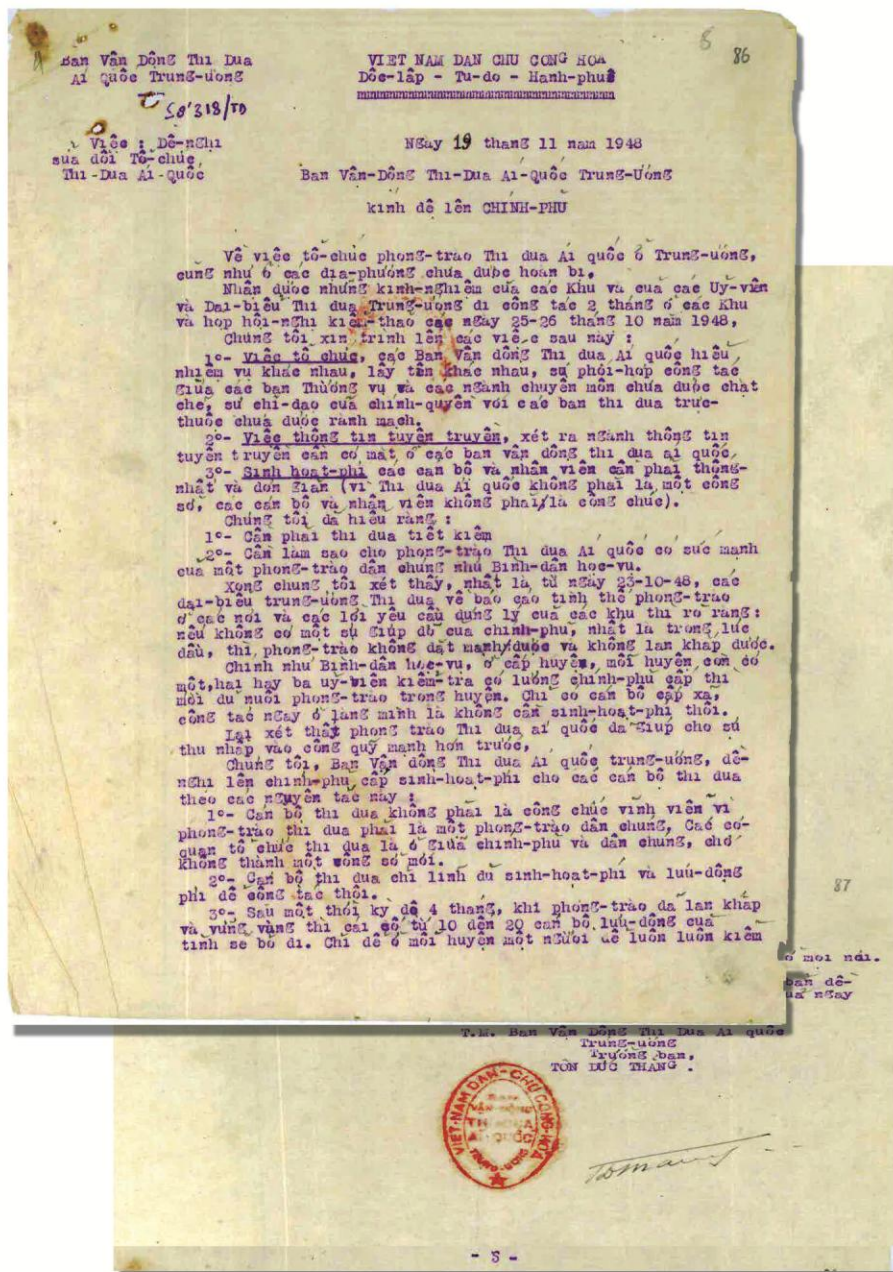
Điện gửi các Khu 4, 5, 6, 7, 8, 9

(ký tên)

Toàn Ban

(TTLTQG III, P. Phủ Thủ tướng, Hồ sơ 130, tờ 52)

Công văn số 318 - TD ngày 19/11/1948 của Ban Vận động Thi đua ái quốc Trung ương đề nghị sửa đổi tổ chức thi đua ái quốc



**BAN VẬN ĐỘNG THI ĐUA
ÁI QUỐC TRUNG ƯƠNG**

**VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 318/TD

Ngày 19 tháng 11 năm 1948

Ban Vận động Thi đua Ái quốc Trung ương

Kính đề lên Chính phủ

Về việc tổ chức phong trào Thi đua ái quốc ở Trung ương, cũng như ở các địa phương chưa được hoàn bị.

Nhận được những kinh nghiệm của các Khu và của các Ủy viên và Đại biểu Thi đua Trung ương đi công tác 2 tháng ở các Khu và họp hội nghị kiểm thảo các ngày 25 - 26 tháng 10 năm 1948,

Chúng tôi xin trình lên các việc sau này:

1. Việc tổ chức, các Ban Vận động thi đua ái quốc hiểu nhiệm vụ khác nhau, lấy tên khác nhau, sự phối hợp công tác giữa các Ban Thường vụ và các ngành chuyên môn chưa được chặt chẽ, sự chỉ đạo của chính quyền với các ban thi đua trực thuộc chưa được rành mạch.
2. Việc thông tin tuyên truyền, xét ra ngành thông tin tuyên truyền cần có mặt ở các ban vận động thi đua ái quốc.
3. Sinh hoạt phí, các cán bộ và nhân viên cần phải thống nhất và đơn giản (vì Thi đua ái quốc không phải là một công sở, các cán bộ và nhân viên không phải là công chức).

Chúng tôi đã hiểu rằng:

1. Cần phải thi đua tiết kiệm:
2. Cần làm sao cho phong trào thi đua ái quốc có sức mạnh của một phong trào dân chúng như Bình dân học vụ.

Song, chúng tôi xét thấy, nhất là từ ngày 23/10/1948, các đại biểu trung ương thi đua về báo cáo tình thế phong trào ở các nơi và các lời yêu cầu đúng lý

của các khu thì rõ ràng: nếu không có một sự giúp đỡ của Chính phủ, nhất là trong lúc đầu, thì phong trào không đạt mạnh được và không lan khắp được.

Chính như Bình dân học vụ, ở cấp huyện, mỗi huyện còn có một hai hay ba ủy viên kiểm tra có lương chính phủ cấp thì mới đủ nuôi phong trào trong huyện. Chỉ có cán bộ cấp xã, công tác ngay ở làng mình là không cần sinh hoạt phí thôi.

Lại xét thấy phong trào Thi đua ái quốc đã giúp cho sự thu nhập vào công quỹ mạnh hơn trước.

Chúng tôi, Ban Vận động thi đua ái quốc Trung ương, đề nghị lên Chính phủ cấp sinh hoạt phí cho các cán bộ thi đua theo các nguyên tắc này:

1. Cán bộ thi đua không phải là công chức vĩnh viễn vì phong trào thi đua phải là một phong trào dân chúng, các cơ quan tổ chức thi đua là ở giữa Chính phủ và dân chúng, chứ không thành một công sở mới.
2. Cán bộ thi đua chỉ lĩnh đủ sinh hoạt phí và lưu động phí để công tác thôi.
3. Sau một thời kỳ độ 4 tháng, khi phong trào đã lan khắp và vững vàng thì cái số từ 10 đến 20 cán bộ lưu động của tỉnh sẽ bỏ đi. Chỉ để ở mỗi huyện một người để luôn luôn kiểm tra đôn đốc thôi.
4. Thưởng phạt: Cần thống nhất việc thưởng phạt ở mọi nơi.

Chúng tôi xin đệ lên Chính phủ để phê chuẩn cho bản đề nghị định theo đây để kịp thi hành một cách có hiệu quả ngay từ ngày phát động kỳ thi 6 tháng đầu năm 1949.

T.M BAN VẬN ĐỘNG

THI ĐUA ÁI QUỐC TRUNG ƯƠNG

Trưởng Ban

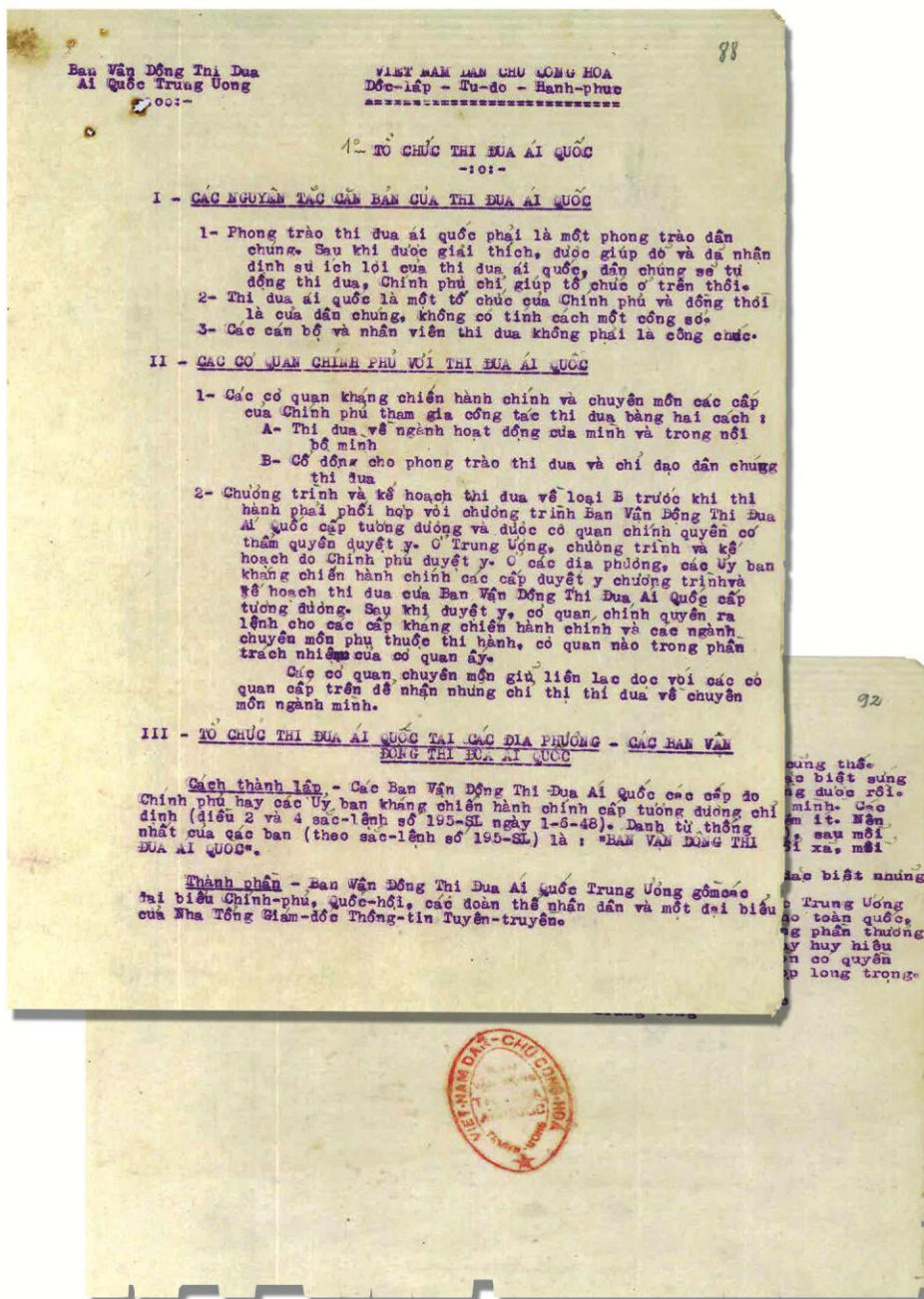
(đã ký)

Tôn Đức Thắng

(TTLTQG III, P. Phủ Thủ tướng, Hồ sơ 130, tờ 86 - 87)

Tài liệu của Ban Vận động Thi đua ái quốc Trung ương về cải tiến tổ chức thi đua ái quốc

(Kèm theo Công văn số 318-TĐ ngày 19/11/1948
của Ban Vận động Thi đua ái quốc Trung ương)



A. TỔ CHỨC THI ĐUA ÁI QUỐC

I. CÁC NGUYÊN TẮC CĂN BẢN CỦA THI ĐUA ÁI QUỐC

1. Phong trào thi đua ái quốc phải là một phong trào dân chúng. Sau khi được giải thích, được giúp đỡ và đã nhận định sự ích lợi của thi đua ái quốc, dân chúng sẽ tự động thi đua, Chính phủ chỉ giúp tổ chức ở trên thôi.

2. Thi đua ái quốc là một tổ chức của Chính phủ và đồng thời là của dân chúng, không có tính cách một công sở.

3. Các cán bộ và nhân viên thi đua không phải là công chức.

II. CÁC CƠ QUAN CHÍNH PHỦ VỚI THI ĐUA ÁI QUỐC

1. Các cơ quan kháng chiến hành chính và chuyên môn các cấp của Chính phủ tham gia công tác thi đua bằng hai cách:

A. Thi đua về ngành hoạt động của mình và trong nội bộ mình.

B. Cổ động cho phong trào thi đua và chỉ đạo cho dân chúng thi đua.

2. Chương trình và kế hoạch thi đua về loại B trước khi thi hành phải phối hợp với chương trình Ban Vận động Thi đua ái quốc cấp tương đương và được cơ quan chính quyền có thẩm quyền duyệt y. Ở Trung ương, chương trình và kế hoạch do Chính phủ duyệt y. Ở các địa phương, các ủy ban kháng chiến hành chính các cấp duyệt y chương trình và kế hoạch thi đua của Ban Vận động Thi đua ái quốc cấp tương đương. Sau khi duyệt y, cơ quan chính quyền ra lệnh cho các cấp kháng chiến hành chính và các ngành chuyên môn phụ thuộc thi hành, cơ quan nào trong phần trách nhiệm của cơ quan ấy.

Các cơ quan chuyên môn giữ liên lạc dọc với các cơ quan cấp trên để nhận những chỉ thị thi đua về chuyên môn ngành mình.

III. TỔ CHỨC THI ĐUA ÁI QUỐC TẠI CÁC ĐỊA PHƯƠNG – CÁC BAN VẬN ĐỘNG THI ĐUA ÁI QUỐC.

Cách thành lập: - Các Ban vận động Thi đua ái quốc do Chính phủ hay các ủy ban kháng chiến hành chính cấp tương đương chỉ định (điều 2 và 4 Sắc lệnh số

195-SL ngày 01/6/1948). Danh từ thống nhất của các ban (theo Sắc lệnh số 195-SL) là: “BAN VẬN ĐỘNG THI ĐUA ÁI QUỐC”.

Thành phần: - Ban Vận động Thi đua ái quốc Trung ương gồm các đại biểu Chính phủ, Quốc hội, các đoàn thể nhân dân và một đại biểu của Nha Tổng Giám đốc Thông tin Tuyên truyền.

Các Ban Vận động Thi đua ái quốc liên khu, tỉnh, huyện và xã gồm các đại biểu Ủy ban Kháng chiến Hành chính cấp tương đương, đại biểu các đoàn thể nhân dân, các thân sĩ và các nhân viên phụ trách các cơ quan chuyên môn cùng cấp.

Toàn Ban vận động gồm hai ban:

Ban Thường vụ: có từ 3 đến 5 người

Đại biểu UBKCHC: 1 người

Đại biểu Thông tin: 1 người

Đại biểu các đoàn thể và thân sĩ: từ 1 đến 3 người.

Ban Chuyên môn: - Các nhân viên phụ trách các cơ quan chuyên môn mỗi cấp hợp lại thành một ban gọi là ban chuyên môn.

Các tỉnh, huyện, xã cũng phỏng theo cách trên. Những cấp không có đại biểu chuyên môn thì công việc chuyên môn do ủy ban kháng chiến hành chính làm.

Nhiệm vụ - quyền hạn - cách làm việc

1. Toàn Ban Vận động Thi đua ái quốc, gồm Ban Thường vụ và Ban chuyên môn, họp để thảo luận, phối hợp các chương trình riêng của các ngành, ấn định chương trình chung và đặt kế hoạch vận động và thực hành, nhằm đúng mục đích kháng chiến và kiến thiết, theo sát nhu cầu của kháng chiến, của nhân dân, phân phối theo các điều kiện nhân công, địa chất, mùa tấn công của giặc, mùa trồng trọt, các công nghệ sẵn có, căn cứ vào các chương trình thi đua của cấp mình.

2. Theo điều 5 của Sắc lệnh số 195-SL ngày 01/6/1948, chương trình thi đua của mỗi cấp do Ủy ban Kháng chiến Hành chính cấp ấy đặt nhưng Ủy ban Kháng chiến Hành chính có thể ủy quyền cho Ban vận động Thi đua ái quốc đặt các chương trình đó.

3. Chương trình và kế hoạch thi đua của Ban vận động thi đua ái quốc, trước khi thi hành phải được Ủy ban Kháng chiến Hành chính cấp tương đương duyệt y.

4. Ban Thường vụ có nhiệm vụ cổ động, phát động phong trào, tổ chức, đôn đốc và kiểm tra các công tác thi đua và đề nghị thưởng phạt.

Một ủy viên trong Ban thường vụ sẽ đặc nhiệm làm ủy viên thi đua thường trực, chỉ làm công việc thi đua, không nhận thêm một công tác nào khác, phải nhận trách nhiệm thi đua ở cấp mình và các cấp phụ thuộc.

5. Ban chuyên môn nghiên cứu và phối hợp chương trình thuộc các ngành chuyên môn để các công tác thi đua ăn nhập với nhau và được phân chia một cách hợp lý trong thời gian và không gian, cung cấp tài liệu và điều kiện chuyên môn cần trong việc thi đua.

6. Ban vận động Thi đua ái quốc mỗi cấp nhận trách nhiệm về phong trào thi đua trong địa hạt mình đối với ủy ban kháng chiến hành chính cấp mình và Ban Vận động Thi đua ái quốc cấp trên.

Các nhân viên Ban Vận động Thi đua ái quốc phải tự mình phụ trách tham gia công tác vận động thi đua trong một xã để đi sát với phong trào, với dân chúng và có kinh nghiệm thực tế về công tác thi đua.

7. Việc báo cáo kết quả sẽ làm theo những thể lệ sau này:

- Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã báo cáo lên Ủy ban Kháng chiến Hành chính huyện. Ban Vận động Thi đua ái quốc xã góp tài liệu. Các tài liệu này sẽ chuyển cả lên ủy ban huyện.

- Ủy ban Kháng chiến Hành chính huyện báo cáo lên Ủy ban Kháng chiến Hành chính tỉnh, làm một bản báo cáo chung gửi lên Ủy ban Kháng chiến Hành chính liên khu và Ban Vận động Thi đua ái quốc liên khu, căn cứ vào các báo cáo của ngành tư pháp, của các Ủy ban Kháng chiến Hành chính huyện, các ty và cơ quan chuyên môn (các cơ quan tư pháp và các các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh báo cáo cho cấp trên mình theo hệ thống dọc nhưng phải gửi một bản sao cho Ủy ban Kháng chiến Hành chính tỉnh và Ban Vận động Thi đua ái quốc tỉnh).

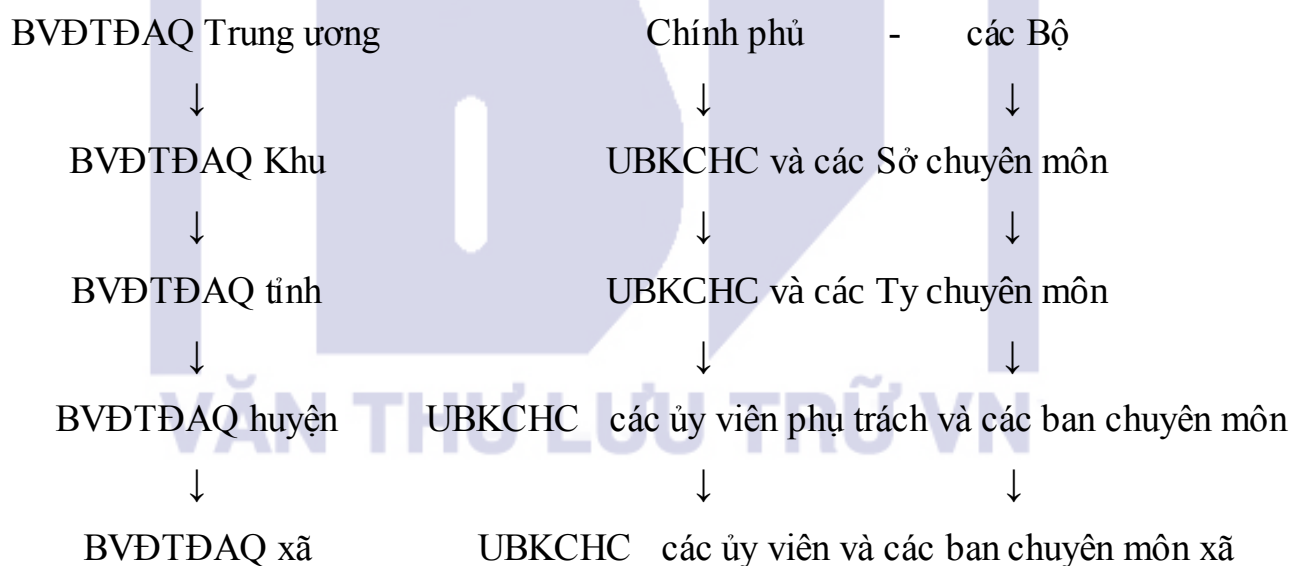
- Ban Vận động Thi đua ái quốc liên khu và Ủy ban Kháng chiến Hành chính liên khu đúc tất cả các tài liệu báo cáo gửi cho Ban Vận động Thi đua ái quốc Trung ương và Bộ Nội vụ (cùng làm một bản cho tiện).

Nha Giám đốc Tư pháp và các sở chuyên môn báo cáo lên các bộ sở quan nhưng cũng gửi một bản sao đến Ủy ban Kháng chiến Hành chính liên khu và một bản đến Ban Vận động Thi đua ái quốc liên khu.

Các báo cáo làm mỗi tháng một kỳ, sẽ nói rõ tình hình phong trào thi đua trong địa phương về tất cả các ngành hoạt động, ghi rõ các thành tích, sáng kiến, kinh nghiệm, ưu điểm, khuyết điểm về mọi mặt, các đề nghị thưởng, phạt. Việc ghi các thành tích phải tính từ ngày phát động cuộc thi đua. Nói rõ mức cũ, khi chưa có phong trào thi đua. So sánh với mức mới đạt được vì có phong trào thi đua.

(Thông tư số 835-NV/A ngày 23/6./948 của Bộ Nội vụ, mục 3: Hệ thống báo cáo – định sự phân công giữa Ủy ban Kháng chiến Hành chính tỉnh, các cơ quan chuyên môn và Ban Vận động Thi đua ái quốc tỉnh về việc báo cáo. Việc đó xét ra khó thi hành. Về thực tế, Ủy ban Kháng chiến Hành chính tỉnh và Ban Vận động Thi đua ái quốc tỉnh nên hợp tác với nhau để báo cáo. Và lại Ban Vận động Thi đua ái quốc liên khu, ngoài việc vận động thi đua thuần túy cũng cần biết rõ về việc tổ chức và kết quả các công tác thi đua của các ngành).

YẾU ĐỒ TỔ CHỨC



A. NHÂN VIÊN

CÁC HẠNG CÁN BỘ THI ĐUA

1. Ở Trung ương phái đi mỗi khu một đại biểu trung ương trông nom việc kiểm soát thi đua toàn khu, thúc đẩy phong trào. Phụ cấp chức vụ 500 đồng một tháng. Mỗi tháng lưu động chừng 15 ngày thì được lĩnh mỗi ngày 10 đồng.

2. Ở Trung ương phái đi các khu, mỗi khu từ 3 đến 5 người cán bộ Trung ương để phát động phong trào khắp các xã trong mỗi tỉnh. Khi phong trào đã lên khắp rồi thì lưu động kiểm tra. Sinh hoạt phí 300 đồng một tháng. Mỗi tháng lưu động độ 15 ngày, mỗi ngày được lĩnh 10 đồng. Khi phong trào đã thật vững, số cán bộ này có thể giảm đi một nửa.

3. Ở khu và tỉnh, trong Ban Vận động Thi đua ái quốc mỗi nơi có một ủy viên thường trực, hoàn toàn có thể phụ trách thi đua ở địa phương mình, chỉ chuyên môn làm việc thi đua thôi. Ủy viên khu: 400 đồng. Ủy viên tỉnh: 300 đồng. Ở mỗi huyện có một cán bộ thường trực, lĩnh 300 đồng.

4. Ở mỗi tỉnh có từ 10 đến 20 cán bộ đi tổ chức và phát động. Lương 300 đồng một tháng. Chỉ làm 4 tháng thôi.

CÁC NHÂN VIÊN VĂN PHÒNG

Nếu là công chức trong các ngành thường trực của các bộ biệt phái đến thì được hưởng lương như công chức, việc này không làm tổn thêm gì cho công quỹ, vì không làm ở thi đua thì cũng làm ở sở khác.

Nếu không phải là công chức thì nhân viên chỉ dùng tạm thời với lương 300 đồng một tháng.

Có giảm số thư ký, chỉ để ở khu 2 người, ở tỉnh một người, ở huyện không có.

C. THƯỞNG PHẠT

Sau khi tổng kiểm thảo kết quả của mỗi kỳ thi đua 6 tháng:

1. Xã tìm cách thưởng các nhóm hay người có thành tích cao nhất rồi đề nghị lên huyện những thành tích rất đặc biệt.

2. Huyện thu thập và so sánh rồi thưởng, đề nghị lên tỉnh các thành tích đặc biệt nhất lên khu.

3. Khu thu thập, so sánh và đề nghị lên Trung ương các thành tích thật đáng nêu ra.

4. Trung ương đề nghị lên Chính phủ xét thưởng.

PHẦN THƯỞNG

Nên dè dặt hết sức trong sự phạt thưởng, kỳ nào cũng thế. Nếu phần thưởng đến những nhóm hay người không thật đặc biệt xứng đáng thì làm cho nhân dân hiểu lầm là: thì gọi là cũng được rồi.

Làng và tỉnh tìm những phần thưởng trong khu vực mình. Các phần thưởng nên chỉ có tính cách tượng trưng mà tốn kém ít. Nên dùng những phần thưởng luân chuyển (ví dụ cờ hay biển), sau mỗi kỳ người hay nhóm tích cực nhất trong mỗi ngành hay mỗi xã, mỗi tỉnh được giữ.

Cấp tỉnh có thể thưởng cho những người thật khá đặc biệt những huy hiệu: “Chiến sĩ thi đua”.

Theo lời đề nghị của Ban Vận động Thi đua ái quốc Trung ương, Chính phủ xét thưởng cho những người xứng đáng nêu gương cho toàn quốc, những huy hiệu đặc biệt: “Anh hùng thi đua” và cấp những phần thưởng.

Những người hay đại biểu nhóm được phần thưởng hay huy hiệu danh dự ngoài các quyền lợi của địa phương cấp cho, còn có quyền được ngồi những chỗ danh dự trong các buổi lễ, buổi họp long trọng.

**BAN VẬN ĐỘNG THI ĐUA
ÁI QUỐC TRUNG ƯƠNG**

(TTLTQG III, P. Phủ Thủ tướng, Hồ sơ 130, tờ 88 - 92)

VĂN THƯ LƯU TRỮ VN

(Bài phát thanh và đăng báo Sự thật ngày 01/8/1949)

(Bài phát thanh và đăng báo Sự thật ngày 01/8/1949)



BÀI PHÁT THANH VỀ THI ĐUA ÁI QUỐC

Bấy lâu nay, vì bận việc kháng chiến, tôi ít có dịp nói chuyện với đồng bào và chiến sĩ. Vậy hôm nay, lời đầu tiên là tôi thân ái hỏi thăm.

Các cụ phụ lão;

Các vị thân sĩ.

Các anh em cán bộ chính trị, hành chính và chuyên môn

Đồng bào trong nước, ngoài nước và trong vùng tạm bị chiếm,

Các cháu thanh niên và nhi đồng.

Tôi thân ái hỏi thăm

Toàn thể tướng sĩ Vệ Quốc quân và Dân quân du kích,

Các anh chị em công nhân ở các xưởng máy quốc phòng.

Hôm nay là ngày phát động thi đua ái quốc tiếp theo kỳ trước, cho nên tôi chỉ nói chuyện thi đua.

Từ ngày Cách mạng tháng Tám, thế giới đã ngạc nhiên và kính phục dân tộc ta vì ba điều:

Điều thứ nhất là ta đã cách mạng thành công, đã phá tan xiềng xích thực dân, đã đánh đổ chế độ phong kiến, đã lập nên Dân chủ Cộng hòa.

Điều thứ hai là ta chẳng những có sức kháng chiến, mà lại chắc chắn kháng chiến thắng lợi.

Điều thứ ba là ta vừa kháng chiến vừa thi đua ái quốc.

Ta bắt đầu thi đua từ tháng 6 năm ngoái. Cuộc thi đua nhằm 3 mục đích: diệt giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm.

Mặc dầu thiếu phương tiện, thiếu kinh nghiệm và bị giặc Pháp tìm mọi cách để phá hoại, ta vẫn lượm được nhiều kết quả tốt sau một năm thi đua.

- Vì đồng bào ra sức thi đua tăng gia sản xuất, cho nên nhân dân ta dù có chật vật ít nhiều, nhưng vẫn tránh khỏi nạn đói. Trong thời kỳ chiến tranh, các nước còn chật vật hơn ta.

- Vì đồng bào hăng hái ủng hộ và các chiến sĩ Bình dân học vụ tận tụy mà mấy tỉnh như Quảng Ngãi, Hà Tĩnh, Hưng Yên, Thái Bình đã diệt xong giặc dốt.

Các tỉnh khác thì đang ra sức theo cho kịp các tỉnh trên. Đó là một thành tích về vang, nếu chúng ta nhớ rằng dưới chế độ thực dân, năm 1941, chỉ có non nửa triệu trẻ con ta được đi học.

- Nhờ toàn dân ra sức ủng hộ và bộ đội cùng dân quân du kích ta dũng cảm, và nhờ anh chị em công nhân ta ra sức chế tạo vũ khí, mà từ Nam đến Bắc ta đã thắng nhiều trận về vang. Chính bọn thực dân cũng phải nhận rằng quân đội ta rất tiến bộ và quân đội Pháp không thể thắng được ta.

- Ngoài ba việc chính ấy, đồng bào ta còn thi đua nhiều mặt khác và thành tích cũng không kém về vang. Đây tôi chỉ nhắc vài thí dụ:

Các đoàn thể và cá nhân thì thi đua đỡ đầu bộ đội và dân quân, như Hà Tĩnh đã quyên giúp hàng triệu.

Các bà, các cụ thì thi đua tham gia Hội Mẹ Chiến sĩ.

Nhân dân thì thi đua mua công phiếu kháng chiến, thi đua góp đảm phụ kháng chiến và nộp thuế. Riêng chị em phụ nữ cũng thi đua góp phần đảm phụ kháng chiến dù được Chính phủ miễn góp.

Các đồng bào điền chủ thì thi đua giảm địa tô, có người giảm đến 50% và thi đua quyên ruộng, có người quyên từ 500, 600 đến hơn 2000 mẫu.

Các cụ phụ lão và chị em phụ nữ thì thi đua tổ chức đội du kích. Các cháu thanh niên thì thi đua tòng quân.

Cán bộ trong các cơ quan thì thi đua sửa đổi lỗi làm việc cho hợp lý hơn.

Các cháu nhi đồng thì thi đua học tập và giúp mọi công việc. Có nhiều cháu đã gửi tiền nhờ tôi góp vào quỹ kháng chiến.

Kiều bào ở nước ngoài và đồng bào trong vùng tạm bị chiếm cũng tùy hoàn cảnh mà thi đua.

Nói tóm lại: Mọi người đều thi đua, mọi việc đều có thi đua và đều có thành tích. Nhân dịp này, tôi thay mặt Chính phủ cảm ơn và khen ngợi đồng bào và chiến sĩ.

Vì nhiều thành tích, cho nên chúng ta càng thấy rõ nhiều khuyết điểm. Tôi nêu ra đây những khuyết điểm chính để chúng ta cùng nhau sửa chữa:

Còn nhiều nơi nhân dân và trước hết là cán bộ, chưa hiểu thật rõ ràng ý nghĩa của phong trào thi đua ái quốc, do đó mà có những khuyết điểm như sau:

- Tưởng lầm rằng thi đua là một việc khác với những công việc làm hàng ngày. Thật ra, công việc hàng ngày chính là nền tảng thi đua. Thí dụ: từ trước đến giờ ta vẫn ăn, vẫn mặc, vẫn ở. Nay ta thi đua ăn, mặc, ở cho sạch sẽ, cho hợp vệ sinh, cho khỏi đau ốm.

Xưa nay ta vẫn làm ruộng. Nay ta thi đua làm cho đất ruộng tốt hơn, sản xuất nhiều hơn.

Mọi việc đều thi đua như vậy.

- Tưởng lầm rằng thi đua chỉ nhất thời. Thật ra thi đua là phải trường kỳ. Ta phải thi đua để kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công.

- Nhiều nơi đặt những kế hoạch thi đua không sát với hoàn cảnh, không sát với địa phương.

Nơi thì đặt kế hoạch to quá rồi làm không nổi.

Nơi thì ban đầu làm quá ồ ạt, đến nỗi ít lâu thì đuối sức đi, không tiếp tục thi đua được.

Nơi thì mỗi một đoàn thể, mỗi một ngành đều có một kế hoạch riêng mà các kế hoạch thì không ăn khớp với nhau. Thành thử “trống đánh xuôi, kèn thổi ngược”. Nhân dân thì bù đầu không đủ sức mà theo cả các kế hoạch và không biết nên theo kế hoạch nào.

Nhiều nơi có kinh nghiệm hoặc kinh nghiệm thành công hoặc kinh nghiệm thất bại, nhưng không biết trao đổi cho nơi khác, để tránh cái dở, học cái hay của nhau.

Nơi thì các ban vận động thi đua chỉ biết làm theo chỉ thị cấp trên. Trung ương gửi chỉ thị thế nào, khu cứ nguyên văn gửi xuống tỉnh, tỉnh cứ nguyên văn gửi xuống huyện, huyện cứ như thế gửi xuống xã. Chứ không biết điều tra kỹ lưỡng, áp dụng thiết thực.

Đó là những khuyết điểm chính mà chúng ta phải sửa chữa và quyết sửa chữa được.

Điều cần thiết nhất là phải giải thích kỹ càng cho mỗi một người dân hiểu rõ rằng: thi đua ái quốc là ích lợi cho mình, ích lợi cho gia đình mình và ích lợi cho làng, cho nước, cho dân tộc thế nào. Mỗi người dân đều hiểu rõ thì tất cả mọi khó khăn đều giải quyết được, tất cả mọi khuyết điểm đều sửa chữa được.

Hiện nay, kháng chiến đã đến thời kỳ đẩy mạnh cuộc cầm cự chuẩn bị tổng phản công, thì phong trào thi đua ái quốc cũng phải nhằm vào mục đích ấy. Vì vậy, chương trình thi đua trong giai đoạn này vẫn là diệt giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm. Nhưng tiến lên một bước mạnh hơn.

Về văn hóa, những nơi đã diệt xong nạn mù chữ, thì phải thi đua học thêm nữa.

Những nơi khác thì phải thi đua diệt cho xong nạn mù chữ.

Các nhà văn nghệ thì thi đua sáng tác. Các nhà chuyên môn thì thi đua phát minh.

Về kinh tế, thì thi đua làm cho dân và quân đủ ăn, đủ mặc, đủ dùng để đánh giặc.

Về quân sự, Vệ quốc quân và dân quân du kích thì thi đua rèn luyện cán bộ, chấn chỉnh quân đội. Các công xưởng thì thi đua chế tạo vũ khí cho nhiều, cho mau, cho tốt.

Ngoài ra, tất cả mọi việc ích lợi cho dân sinh quốc kế, quan hệ với kháng chiến kiến quốc ta đều phải thi đua. Thi đua phải là toàn dân, toàn diện.

Trong các việc thi đua ái quốc, cần phải nêu rõ tinh thần cần kiệm liêm chính.

Khẩu hiệu thi đua ái quốc hiện nay là: Tất cả để chiến thắng. Chiến thắng giặc thực dân. Chiến thắng giặc dốt. Chiến thắng giặc đói. Chiến thắng mọi tính xấu trong mình ta.

Tôi chắc rằng với kinh nghiệm thi đua năm vừa qua, với lòng hăng hái của đồng bào và chiến sĩ, với hồng phúc của tổ quốc, thi đua ái quốc nhất định thành công to, cũng như trường kỳ kháng chiến nhất định thắng lợi to. Mong toàn thể đồng bào và chiến sĩ cố gắng lên.

Nước ta sẽ độc lập và thống nhất thật sự.

Dân ta sẽ no ấm và giàu mạnh thật sự.

Chào thân ái và quyết thắng.

(TTLTQG III, P. Phủ Thủ tướng, Hồ sơ 130, tờ 09 - 11)



**Chỉ thị số 43/SV-1 ngày 26/6/1950 của Ủy ban Kháng chiến
Hành chính Nam Bộ về vấn đề Thi đua ái quốc**

ỦY BAN KHÁNG CHIẾN HÀNH CHÍNH NAM BỘ ==::==	VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA Độc lập Tự do Hạnh phúc =====
CHỈ - THỊ Số: 43/SV-1 ==::==	
ỦY BAN KHÁNG CHIẾN HÀNH CHÍNH NAM BỘ	
gọi : các Nha, Sở, Phòng, Nam Bộ, - Bộ Tư Lệnh Nam Bộ và 4 Khu, - UBKCHC các tỉnh và Thành Sài Gòn-Cholon.	
<u>QUAN NIỆM MỐI VỚI THI ĐUA.</u>	
Vấn đề thi đua ái quốc đã được quan niệm lại cho thích hợp với giải đoạn chuyển bị chuyển mạnh sang Tổng Fên Công. Cuộc thi đua không còn ở hình thức vận động nữa mà là thực hiện chương trình của mỗi ngành hoạt động, mỗi địa phương, mỗi cá nhân. Nó không chỉ là những cuộc thi đua nhiệt giữa người này với người kia giữa địa phương này với địa phương khác, giữa cơ quan này với cơ quan kia mà nó đòi hỏi một trình độ tư giác cao hơn và nó nâng về địa phương thi đua với mình trong phạm vi cá nhân, địa phương, ngành, đoàn thể; mình cố gắng để đạt kỷ luật của mình, để làm cho mau, cho tốt, cho nhiều hơn lúc trước trong nhiệm vụ hàng ngày của mình.	
<u>TỔ CHỨC BỘ MÁY THI ĐUA.</u>	
Vì vậy việc điều khiển, hướng dẫn thi đua phải là nhiệm vụ thường xuyên của mỗi cấp chính quyền, của mỗi ngành chuyên môn. Chính phủ đã quyết định Bộ Ban vận động thi đua ái quốc từ cấp Liên khu trở xuống. Từ nay mỗi ngành mỗi cấp chính quyền chịu trách nhiệm về vấn đề thi đua trong ngành, trong địa phương mình cũng như mọi công việc khác đối với chính phủ. Mỗi cấp, mỗi ngành nghiên cứu và trực tiếp thực hành, tổ chức, theo dõi, khuyến khích rút kinh nghiệm, phân thi, khen thưởng và đề nghị khen thưởng những thành tích thi đua, chuyển đạt kinh nghiệm cũng như thành tích thi đua của ngành mình lên cấp trên.	
Các cấp chính quyền, chuyên môn sẽ phân công cho một bộ phận trong văn phòng để tập trung tài liệu, điều khiển và theo dõi công tác theo kế hoạch của mình.	
Như vậy các công tác từng một cuộc thi đua được phân công như sau:	
I.- <u>Đặt kế hoạch:</u>	
- Việc đặt kế hoạch là công việc của các UBKCHC, các Trưởng ngành hay các Trưởng cơ quan. Giải đoạn mỗi đời hội chúng ta phải công khai kế hoạch rõ ràng với những mục đích cụ thể cho từng ngành và từng địa phương trong từng thời gian.	
- Kế hoạch được rõ ràng, mục đích cụ thể ta mới có thể tiến hành thành tích thi đua và đạt được thành tích thi đua đúng đắn. Tất nhiên những kế hoạch phải đúng mức, không quá cao hoặc quá thấp thì việc thực thi mới đúng.	
II.- <u>Việc vận động tuyên truyền:</u>	
- Cơ quan Thông tin các cấp từ trách việc vận động tuyên truyền cho công tác thi đua trong địa phương. Mỗi ngành có phân sự vận động và tuyên truyền cuộc thi đua trong ngành mình theo những hình thức thích hợp và giúp tài liệu tuyên truyền cho cơ quan Thông tin. Đặc biệt ở Nam Bộ vì thực thi đua được ăn sâu trong dân chúng, việc vận động tuyên truyền và vận động được tích cực thi đua.	
3.- <u>Việc tập trung tài liệu, điều khiển và theo dõi công tác, tổng kết và báo cáo kinh nghiệm:</u>	
- Bộ phận thi đua trong văn phòng của các cấp chính quyền và mỗi ngành có nhiệm vụ công việc này.	

SAO Y
Ngày 6 tháng 7 năm 1950
ỦY BAN KHÁNG CHIẾN HÀNH CHÍNH NAM BỘ
T/L. Chánh Văn Phòng,
Trưởng phòng I

TRAN-VĂN-VANG

Ngày 26 tháng 6 năm 1950
ỦY BAN KHÁNG CHIẾN HÀNH CHÍNH NAM BỘ
Chủ tịch
Ký tên: PHẠM VĂN BẠCH

Số: 43/SV - 1

CHỈ THỊ

ỦY BAN KHÁNG CHIẾN HÀNH CHÁNH NAM BỘ

Gửi: - Các Nha, Sở, Phòng Nam Bộ;
- Bộ Tư lệnh Nam Bộ và 4 khu;
- UBKCHC các tỉnh và thành Sài Gòn - Chợ Lớn.

QUAN NIỆM MỚI VỀ THI ĐUA.

Vấn đề Thi đua ái quốc phải được quan niệm lại cho thích hợp với giai đoạn chuẩn bị chuyển mạnh sang Tổng phản công. Cuộc thi đua không còn ở hình thức vận động nữa, mà là thực hiện chương trình của mỗi ngành hoạt động, mỗi địa phương, mỗi cá nhân. Nó không chỉ là những cuộc thách thức náo nhiệt giữa người này với người nọ, giữa địa phương này với địa phương khác, giữa cơ quan này với cơ quan kia mà nó đòi một trình độ tự giác cao hơn và nó nặng về phía mình tự thi đua với mình trong phạm vi cá nhân, địa phương, ngành, đoàn thể; mình cố gắng để phá kỷ lục của mình, để làm cho mau, cho tốt, cho nhiều hơn lúc trước trong nhiệm vụ hàng ngày của mình.

TỔ CHỨC BỘ MÁY THI ĐUA

Vì vậy, việc điều khiển, hướng dẫn thi đua phải là nhiệm vụ thường xuyên của mỗi cấp chánh quyền, của mỗi ngành chuyên môn. Chánh phủ đã quyết định bỏ Ban vận động Thi đua ái quốc từ cấp liên khu trở xuống. Từ nay mỗi ngành mỗi cấp chánh quyền chịu trách nhiệm về vấn đề thi đua trong ngành, trong địa phương mình cũng như mỗi công việc khác đối với Chánh phủ. Mỗi cấp, mỗi ngành có nhiệm vụ trực tiếp thúc đẩy, tổ chức, theo dõi, khuyến khích, rút kinh nghiệm,

chăm thi, khen thưởng và đề nghị khen thưởng những thành tích thi đua, truyền đạt kinh nghiệm sáng kiến, thành tích thi đua của ngành mình lên cấp trên.

Các cấp chánh quyền, chuyên môn sẽ phân công cho một bộ phận trong văn phòng đó tập trung tài liệu, điều khiển và theo dõi phong trào theo kế hoạch của mình.

Như vậy các công tác từng cuộc thi đua được phân công như sau:

1. Đặt kế hoạch

- Việc đặt kế hoạch là công việc của các UBKCHC, các trưởng ngành hay các trưởng cơ quan. Giai đoạn mới đòi hỏi chúng ta phải có những kế hoạch rõ ràng với những mức độ cụ thể cho từng ngành và từng địa phương trong từng thời gian.

- Có kế hoạch rõ ràng, mục đó cụ thể ta mới có thể tính được thành tích thi đua và chăm thi dễ dàng. Tất nhiên những kế hoạch ấy phải đúng mực, không quá cao hoặc quá thấp thì việc chăm thi mới đúng.

2. Việc vận động tuyên truyền

- Cơ quan Thông tin các cấp phụ trách việc vận động tuyên truyền cho phong trào thi đua trong địa phương. Mỗi ngành có phận sự vận động và tuyên truyền cuộc thi đua trong ngành mình theo những hình thức thích hợp và giúp tài liệu truyền truyền cho cơ quan thông tin. Đặc biệt ở Nam Bộ ý thức thi đua chưa được ăn sâu trong dân chúng, việc vận động tuyên truyền vẫn cần được tích cực thi hành.

3. Việc tập trung tài liệu, điều khiển và theo dõi phong trào, tổng kết và phê bình kinh nghiệm

Bộ phận thi đua trong văn phòng của các cấp chánh quyền và (...) tình hình và phong trào, những thành tích đua, những kinh nghiệm, sáng kiến lên UBKCHCNB cấp tương đương và ngành mình ở cấp trên.

4. Việc kiểm tra

Việc kiểm tra thi hành bằng hai cách: kiểm tra bằng báo cáo và kiểm tra tại chỗ. Việc kiểm tra tại chỗ thì giao cho các nhóm viên phụ trách kiểm tra của ngành phụ trách.

5. Việc chấm thi:

UBKCHC hoặc trưởng ngành đảm nhận việc chấm thi. Trong lúc chấm thi ta nên chú ý kết quả thi đua là kết quả thu được. Ngoài kết quả dĩ nhiên phải có trong thời gian hoạt động. Thí dụ:

1) Một nhân viên văn phòng thường ngày đánh máy được hai mươi tập, sau khi thi đua số tập tăng lên hai mươi lăm tập. Vậy nên tập sau là kết quả thi đua.

2) Chương trình của cơ quan này trong 3 tháng phải đào xong con kinh 15.000 thước. Nhưng với tinh thần thi đua trong hai tháng đã đào xong con kinh. Việc hoàn thành con kinh là kết quả đương nhiên, nhưng hoàn thành trong thời gian đã định còn một tháng là kết quả của thi đua.

NỘI DUNG CUỘC THI ĐUA MỚI

Nội dung cuộc thi đua mới là thúc đẩy việc thực hiện tổng động viên.

Thi đua thực hiện tổng động viên chính trị là thi đua thực hiện phong trào chính phong trong nội bộ, tinh thần xung phong trong mỗi công tác kháng chiến.

Thi đua thực hiện tổng động viên vật chất tức là thi đua vào dân quân, đi bộ đội, thi đua tăng gia sản xuất tự túc, phá hoại kinh tế địch và góp vật liệu cho kháng chiến, thi đua bảo vệ tiền tệ Việt Nam, góp thuế, mua công phiếu kháng chiến, góp quỹ. Thi đua động viên về kỹ thuật là thi đua cải tiến kỹ thuật kinh tế, canh nông, quân sự .v.v.. cần cải tiến kỹ thuật trong điều kiện có thể để đẩy thi đua lên một mức mới.

KẾT LUẬN

Chúng ta chuyển sang tổng phản công mau hay chậm là do cuộc tổng động viên kết quả nhiều hay ít. Cuộc thi đua ái quốc tổng động viên vì vậy thật vô cùng quan trọng. Việc bỏ Ban vận động Thi đua ái quốc các cấp không có ý nghĩa làm giảm bỏ phong trào thi đua mà trái lại chúng ta phải củng cố, bành trướng phong trào ấy theo một quan niệm mới với một nội dung mới.

SAO Y

Ngày 26 tháng 6 năm 1950

Ngày 9 tháng 7 năm 1950

**ỦY BAN KHÁNG CHIẾN HÀNH
CHÍNH NAM BỘ
CHỦ TỊCH**

**ỦY BAN KHÁNG CHIẾN HÀNH
CHÍNH NAM BỘ**

T/L. Chánh Văn Phòng,
Trưởng phòng I

Ký tên

Phạm Văn Bạch

Ký tên

Trần Văn Vàng

(TTLTQG III, P. Phủ Thủ tướng, Hồ sơ 351, tờ 01 - 02)

VĂN THƯ LƯU TRỮ VN

Hành chính Nam Bộ về tiêu chí lựa chọn chiến sĩ lao động trong nông nghiệp

IN NAMBO

Số: 21/KH - 51

CHỈ THỊ

Tiếp chỉ thị 183/SV - I ngày 28/12/50 về danh hiệu “Chiến sĩ nông nghiệp”.

Chiều theo quyết nghị của Bộ Canh nông thông qua danh hiệu “Chiến sĩ lao động trọng nông nghiệp” để tặng những nông dân xuất sắc nhứt trong việc trồng trọt và chăn nuôi, UBKCHC Nam Bộ quyết định tổ chức một cuộc lựa chọn ở mỗi xã 2 hay 3 “Chiến sĩ lao động trọng nông nghiệp” trong mỗi mùa lúa, bắt đầu ngày mùa đầu năm 1951.

A - MỤC ĐÍCH: Đề cao vai trò lao động nông nghiệp và làm động cơ thúc đẩy phong trào thi đua tăng gia sản xuất và cải tiến kỹ thuật.

B - NGUYÊN TẮC LỰA CHỌN:

1- Chọn chiến sĩ trong phong trào tăng gia sản xuất trong mùa hay trong năm. (Tùy điều kiện trồng trọt, chăn nuôi của mỗi địa phương).

2- Hội nghị sản xuất ở xã bầu chiến sĩ xã dưới sự hướng dẫn của chánh quyền và nông hội.

C - ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC ÚNG CỬ LÀM CHIẾN SĨ NÔNG NGHIỆP:

- 1- Đã hăng hái làm nghĩa vụ tăng gia sản xuất với tinh thần Tổng động viên;
- 2- Trực tiếp trồng trọt, chăn nuôi với điều kiện thông thường ở địa phương;
- 3- Tăng gia sản xuất theo đúng phương châm của Chánh phủ và đoàn thể đưa ra.

D - ĐIỀU KIỆN ĐỂ SO SÁNH HƠN KÉM:

- 1- Làm được nhiều (tuy nhiên phải chú ý đến tình hình cụ thể mỗi địa phương: uy hiếp, độc lập...);
- 2- Năng suất cao;
- 3- Áp dụng kỹ thuật tiến bộ và để phổ biến trong một nơi;
- 4- Có sáng kiến phát minh;

5- Khéo léo tổ chức công việc làm ăn (chú trọng tình hình cụ thể một gia đình)

Trên đây là những điều kiện để so sánh mà thôi chứ không nhất thiết phải đủ 5 điều kiện ấy mới bầu.

E - KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH:

1- Các cấp QDC bắt đầu tuyên truyền, giải thích để phổ biến rộng rãi trong dân chúng danh hiệu “Chiến sĩ lao động trong nông nghiệp”. Phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa thông tin, canh nông, dân quân và nông hội. Phải gây cho được trong dân chúng sự bàn tán rộn rịp về danh hiệu này.

2- Sau mùa lúa năm nay, Ban sản xuất xã và nông hội xã điều tra để tìm những người xuất sắc nhất trong xã về trồng trọt và chăn nuôi, đồng thời cổ động nông dân ứng cử làm “Chiến sĩ lao động trong nông nghiệp”.

3- Ban sản xuất xã tiến hành sự lựa chọn một cách dân chủ. Tuy nhiên, UBKCHC xã phải chủ động trong việc lựa chọn để đề nghị những “Chiến sĩ nông nghiệp” lên UBKCHC tỉnh. Sự lựa chọn này phải có đại diện của UBKCHC tỉnh hoặc huyện hướng dẫn.

4- UBKCHC tỉnh xét lại đề nghị của xã và ký quyết định công nhận, cấp bằng, báo cáo lên UBKCHC Nam Bộ tên tuổi, thành tích để được UBKCHC Nam Bộ hoặc Trung ương khen thưởng.

F- ƯU ĐÃI CÁC CHIẾN SĨ LAO ĐỘNG TRONG NÔNG NGHIỆP:

1- Tên và thành tích các “Chiến sĩ lao động trong nông nghiệp” đã được tỉnh công nhận phải được phổ biến rộng rãi trong dân chúng và hương ước xã. Người “Chiến sĩ lao động trong nông nghiệp” phải luôn luôn gần gũi nông dân và không bao giờ tách rời quần chúng.

2- Được trọng vọng trong các buổi lễ, họp ấp, xã.

3- Được chánh quyền, đoàn thể, canh nông, thông tin, tín dụng sản xuất. bình dân học vụ, dân quân, giáo dục giúp đỡ và hướng dẫn.

4- Tùy sự quan trọng, những chiến sĩ đặc biệt xuất sắc sẽ được giải thưởng hay bằng khen của UBKCHC Nam Bộ hay Bộ Canh nông, hoặc được giải thưởng của Hồ Chủ tịch hay Huân chương Lao động.

Yêu cầu UBKCHC tỉnh xúc tiến gấp phong trào cho kịp mùa này và báo cáo lên UBKCHC Nam Bộ trước tháng 4 năm 1951:

- Kinh nghiệm vận động.
- Kinh nghiệm lựa chọn.
- Ảnh hưởng trong dân chúng về phong trào tăng gia sản xuất:
- Đánh sách và thành tích của những chiến sĩ nông nghiệp khá nhứt được tỉnh đề nghị lên Nam Bộ hay Trung ương khen thưởng theo qui định sau đây:

- Mỗi tỉnh đề nghị 4 chiến sĩ:

- 1 chiến sĩ về tự túc ăn (trồng lúa, bắp hay khoai)
- 1 chiến sĩ về tự túc mặc (trồng bông, dâu hay gai)
- 1 chiến sĩ về chăn nuôi (heo, gà, vịt, trâu hay bò)
- 1 chiến sĩ có thành tích nhứt về tự túc ăn, mặc và chăn nuôi.

Để tiện việc so sánh, tỉnh báo cáo:

1- Trung bình trước kia mỗi mùa làm bao nhiêu mẫu ruộng, mẫu khoai, bắp, mẫu bông, hay nuôi bao nhiêu heo, gà, vịt, trâu, bò.

Mùa này: làm được bao nhiêu và số lượng tăng lên mấy phần trăm (%).

2 - Trung bình trước kia mỗi mẫu đem lại bao nhiêu lúa, khoai hay bắp, bông, dâu hay gai.

Mùa này, năng suất tăng lên bao nhiêu và được mấy phần trăm.

3 - Kết quả thu được nhờ có sáng kiến gì? Áp dụng kỹ thuật gì? Và cách tổ chức làm việc ra sao? (như phân mới, cấy kiểu mới, giống mới, vãn công, đổi công, hợp tác xã, đoàn gặt xung phong, xếp đặt thì giờ hợp lý v.v...)

Nếu có gặp khó khăn, trở ngại gì, xin trình báo cáo cho biết liền với đề nghị bổ cứu.

Nhân dịp tuyên bố kết quả trong dân chúng, UBKCHC tỉnh chú ý phổ biến những sáng kiến phát minh của những chiến sĩ nông nghiệp mới và phát động một phong trào thi đua sản xuất mới cho mùa lúa tới.

Xin nhắc lại, đây là một hình thức nêu điển hình để thúc đẩy phong trào thi đua tăng gia sản xuất, cải tiến kỹ thuật với tinh thần tổng động viên. Nó không ngoài chủ trương thi đua tổng động viên của Nam Bộ. Vì thế, các tỉnh cố gắng phổ

biến danh hiệu “Chiến sĩ lao động trong nông nghiệp” thật sâu rộng trong dân chúng với mục đích động viên nhân dân tăng gia sản xuất để phụng sự cho tiền tuyến.

Sao y:

Ngày 22 tháng 1 năm 1951

Ngày 22 tháng 1 năm 1951

ỦY BAN KHÁNG CHIẾN HÀNH CHÍNH

TL. U.B.K.C.H.C NAM BỘ

NAM BỘ

TL. CHÁNH VĂN PHÒNG

CHỦ TỊCH

PHÓ PHÒNG III

PHẠM VĂN BẠCH

Đã ký

Gửi: “FDCFTU-BCN” - đề tường;

NGUYỄN VĂN TRỰC

- Các Nha, Sở, Phòng Nam bộ;
- Bộ Tư Lệnh Nam bộ và 3 khu;
- Ban QS Khu S/C;
- Ban Kiểm tra QDC 3 khu;
- UBKCHC S/C VÀ CÁC TỈNH;
- HLV VÀ CÁC ĐOÀN THỂ;
- CB-TSKC-VK.

(TTLTQG III, P. Phủ Thủ tướng, Hồ sơ 351, tờ 04)

VĂN THƯ LƯU TRỮ VN

**Điện văn của Quân Hỏa Xa Liên khu Việt Bắc gửi Chủ tịch
Hồ Chí Minh báo cáo thành tích thi đua tích cực hoàn thành tuyến đường sắt
Yên Bái - Lào Cai để chúc thọ Bác 61 tuổi, ngày 18/5/1951**

1/10

QUO GIAO THÔNG CÔNG-CHÍNH
HUA HOA-XA VIET-NAM

QUAN HOA-XA L.K.VIET-BAC

VIET-NAM DAN-CHU CONG-HOA
Độc-Lập Tự-Do Hạnh-Phúc

Đ I E N V A N

Kính gửi HO-CHU-TICH

Hội-nghị sơ-kết " Cuộc thi đua chúc thọ HO-CHU-TICH
61 tuổi từ 20.3.51 - 30.3.51 để hoàn-thành việc tái-thiết
đường sắt Yên-Bái - Lào-Cai " họp ngày 15, 16, 17.5.51 tại
Yên-Bái gồm có: Đại-biên Chính-quyền, Đoàn-thể, các ngành
chuyên-môn trong tỉnh phối-hợp trong công-tác Hoa-Xa, các
chiến-sỹ thi đua trồng cơ-xương, công-trường, cơ-quan, Đại-
biểu Công Phấn-đoàn, cán-bộ chuyên-môn các cấp trong ngành
Hoa-Xa

Kính dâng CHU-TICH bằng thành-tích đợt sơ-kết thi
đua để kính chúc CHU-TICH sống lâu mạnh khỏe.

Tin tưởng su lành-đạo sáng suốt của CHU-TICH.

Nguyên thi đua hoàn-thành đường xe lửa Yên-Bái -
Lào-Cai dùng kế-hoạch xong trước vụ mùa, thực-hiện nhiệm-
vụ giao-thông vận-tải của Chính-Phủ và Bộ Giao-Thông Công-
Chính trao cho nhân-dân tỉnh Yên-Bái và Hoa-Xa.

Ngày 18 Tháng 5 Năm 1951
TM/ HỘI NGHỊ SƠ KẾT THI ĐUA
và
CHU TỊCH ĐOÀN

CHU TỊCH
HỘI ĐỒNG THI ĐUA

Điêu nguyễn
ĐIỀU NGUYỄN

Nguyễn Đình Miết
NGUYỄN ĐÌNH MIẾT
XẾ QU CÔNG-CHÍNH

B. H.B. Pm. T. B. 6/6
8/9 9-6-51

VĂN THƯ LƯU TRỮ VN

ĐIỆN VĂN

Kính gửi: Hồ Chủ Tịch

Hội nghị sơ kết “Cuộc thi đua chúc thọ Hồ Chủ tịch 61 tuổi từ 20/3/51 – 30/6/51 để hoàn thành việc tái thiết đường sắt Yên Bái - Lào Cai” họp ngày 15, 16, 17/5/51 tại Yên Bái gồm có: Đại biểu chính quyền, đoàn thể, các ngành chuyên môn trong tỉnh phối hợp trong công tác hỏa xa, các chiến sĩ thi đua trong cơ xưởng, công trường, cơ quan, đại biểu công phân đoàn, cán bộ chuyên môn các cấp trong ngành Hỏa xa.

Kính dâng Chủ tịch bằng thành tích đợt sơ kết thi đua để kính chúc Chủ tịch sống lâu mạnh khỏe.

Tin tưởng sự lãnh đạo sáng suốt của Chủ tịch.

Nguyện thi đua hoàn thành đường xe lửa Yên Bái - Lào Cai đúng kế hoạch xong trước vụ mùa, thực hiện nhiệm vụ giao thông vận tải của Chính phủ và Bộ Giao thông Công chính trao cho nhân dân tỉnh Yên Bái và Hỏa xa.

CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG THI ĐUA

(Đã ký)
Dương Bạch Liên

Ngày 18 tháng 5 năm 1951
TM/ HỘI NGHỊ SƠ KẾT THI ĐUA

VÀ
CHỦ TỊCH ĐOÀN

(Đã ký)
Nguyễn Đình Hiệu
Kỹ sư Công chính

(TTLTQG III, P. Phủ Thủ tướng, Hồ sơ 410, tờ 24)

**Bảng tóm tắt báo cáo kết quả sơ kết cuộc thi đua thực hiện chương trình
làm đường xe hỏa Yên Bái - Lào Cai của Bộ Giao thông Công chính, ngày
21/6/1951**

**TÓM TẮT BÁO CÁO KẾT QUẢ SƠ KẾT
CUỘC THI ĐUA THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH
LÀM ĐƯỜNG XE HỎA YÊN BÁI - LAO CAI**

MỤC ĐÍCH THI ĐUA : Hoàn thành đường xe hỏa Yên Bái - Lào Cai trước mùa mưa.

Thời gian thi đua : Từ 20-3 đến 30-6-1951.
Sơ kết ngày 19-5-1951.

Chương trình công tác :

- Sửa lại đường và cầu : các hạt đường và Công trường cầu fu trách.
- Chế tạo đầu máy kéo và các toa : cơ xưởng fu trách.
- Tiếp tế vật liệu : Phòng Vật liệu đảm nhiệm.

x
x x

CÁC THÀNH TÍCH SƠ KẾT NGÀY 19-5-1951

I - SỬA ĐƯỜNG VÀ CẦU

A/ Đoàn Yên Bái - Lũng thiếp (72^{km}): đặt đường xe hỏa

1) Đường :

Công tác đã làm	Tỷ lệ chương trình thực hiện được.	Nhân công tiết kiệm được (-) và dùng dãi ra (+)
- Sửa tận được 4.621 rails (45km) 9.808	75%	- 1.025 ^{nc}
- Phạt cỏ, cao đã 17.334km	93%	- 1.335 ^{nc}
- Bức cầu dài tất cả 1.780m.	50%	- 1.306 ^{nc}
- Đặt đường tạm để chuyển chở rails, tà vẹt (34km)	100%	chưa rõ
- Bức đường cuốn chiếu(t) (12,610km)	92%	- 810 ^{nc}
- Đặt 22km đường chính	35%	- 810 ^{nc}
- Các công việc khác : - đã tiết kiệm được - đã dùng dãi ra	49%	+ 638 ^{nc}

Tổng số nhân công đã tiết kiệm được : 5.742^{nc} (11% số dự trữ)
Sau khi đã trừ số nhân công dùng dãi ra, còn thực sự tiết kiệm được : 3.650 nhân công (7,1% số dự trữ).

dặt đường trong 6 ngày, 5m trên, đã vượt mức 64%,
Đã làm 1 cái monson nhân công, năng suất

NHÂN CÔNG THÀNH TÍCH

ng Thịnh, huyện Cẩm
Phuoc
Yên-Bái
Yên Bái. Công đoàn
A, Đông-Cương (Yên Bái),
cs, Chi-Thiên (Phu tho)
s.
lũ và tà vẹt, đặt đường
công tập thể....
vết một ngày, vượt mức 100
xe Đông-cương tỉnh Yên Bái
việc hóa xa.
Yên, Yên Bái; xác được
nặng 110kg, rồi 100 tá vẹt
t ngày.

VĂN PHONG

Đây mới là cuộc sơ kết.
Văn Phong làm công văn cho Bộ Giao thông, nói với Bộ đề nghị Ủy ban Tích khen thưởng một số đơn vị và cá nhân có nhiều thành tích nhất sau khi đã tổng kết cuộc thi đua vào cuối tháng 6 này.

Ngày 21 tháng 6 năm 1951
VĂN PHONG

TÓM TẮT BÁO CÁO KẾT QUẢ SƠ KẾT CUỘC THI ĐUA THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH LÀM ĐƯỜNG XE HỎA YÊN BÁI - LÀO CAI

Mục đích thi đua: Hoàn thành đường xe hỏa Yên Bái - Lào Cai trước mùa mưa.

Thời gian thi đua: từ 20/3 đến 30/6/1951.

Sơ kết ngày 19/5/1951.

Chương trình công tác:

- Sửa lại đường và cầu: các hạt đường và công trường cầu phụ trách
- Chế tạo đầu máy kéo và các toa: cơ xưởng phụ trách.
- Tiếp tế vật liệu: Phòng vật liệu đảm nhiệm.

CÁC THÀNH TÍCH SƠ KẾT NGÀY 19/5/1951

I - SỬA ĐƯỜNG VÀ CẦU

A/ Đoạn Yên Bái - Làng Thíp (72km): đặt đường xe hỏa

1) Đường:

Công tác đã làm	Tỷ lệ chương trình thực hiện được	Nhân công tiết kiệm được (-) hay dùng dôi ra (+)
- Suu tầm được 4.681 Rails (45km) 9.808	75%	- 1.25nc
- Phát cỏ, cào đá 17.334km	83%	- 1.333nc
- Bắc cầu dài tất cả 1.780m	50%	- 1.306nc
- Đặt đường tạm để chuyên chở rails, tà vẹt (34km)	100%	- 1.306nc
- Đặt đường tạm để chuyên chở rails, tà vẹt (34km)	92%	- chưa rõ
- Bóc đường cuốn chiếu (?) (12.610km)	35%	- 810nc
- Đặt 22km đường chính thức	49% + dùng dôi ra	+ 638nc
- Các công việc khác:		
- Đã tiết kiệm được		- 1.266nc

- Đã dùng đôi + 1.458nc

Tổng số nhân công đã tiết kiệm được: 5.742? (11% số dự trù)

Sau khi đã trừ số nhân công dùng đôi ra, còn thực sự tiết kiệm được: 3.650 nhân công (7,1 số dự trù).

2) Cầu:

Báo cáo không cho biết rõ công tác làm cầu trong thời gian từ 20-3 đến 19-5-1951.

Từ đầu năm 1951 đến 10/5/1951, đã làm hoặc sửa chữa được 40 cầu, dài tất cả 445m, xong từ 20 đến 100%. Tỷ lệ tiến hành trung bình: 54% chương trình chung.

Thành tích của công trường cầu sắt từ 20/3 đến 19/5/1951:

Tiết kiệm được 1.105 nhân công (20.7% số dự trù).

B/ Đoạn đường Lang Thíp - Lào Cai: sửa chữa cho ô tô chạy

Công tác đã làm	Tỷ lệ chương trình thực hiện được	Nhân công	
		Tiết kiệm	Dùng đôi
- Phát cỏ 56 km đường	82%		930
- Làm nhà	90%	505	
- San đá 16 km đường	24%	682	
- Kịch xe (7 xe)	10%	14	
- Làm cầu tạm, đường nhánh	24%		
- Các việc khác		<u>271</u>	<u>8</u>
		1.472	938

Tỷ lệ tiết kiệm: 11% số nhân công dự trù

4% sau khi trừ số nhân công dùng đôi ra.

C/ Cầu Hồ Kiều:

Tỷ lệ tiến hành toàn cầu: 30%

Tỷ lệ tiết kiệm nhân công: 5%

II - CHẾ TẠO ĐẦU MÁY VÀ CÁC TOA (CƠ XƯỞNG)

Đã làm xong các công tác:

- Chuyển vận máy móc, dụng cụ, nguyên liệu nặng 50 tấn, trên đường dài 50km. Đúng kế hoạch:

- Xây dựng cơ xưởng. Các máy đã chạy dầu. Làm đúng kế hoạch.

- Sản xuất 15 goong mới, chữa 17 goong cũ, xong trước thời hạn 5 ngày.

III - VẬT LIỆU:

Thực hiện được 75% chương trình. Vượt chương trình đợt sơ kết 25%.

14 công nhân đã chuyển vận 106 tấn hàng, vật liệu, trên 40 km trong 50 ngày.

CÁC ĐƠN VỊ THI ĐUA GIƯỜNG MẪU

Huyện Trấn Yên: Tích cực trong việc huy động dân công.

Đội đợt đúng ngày, làm công việc tiếp tục được đều.

Công Trường Cầu I: vượt mức 23%, tiết kiệm 437 ngày công.

Cơ Xưởng: Hoàn thành việc chuyển vận và xây dựng cơ xưởng đúng kế hoạch. Vượt chương trình trong việc sản xuất và sửa chữa.

Phòng Vật liệu: Vượt chương trình 25% trong đợt thi đua.

Hạt 4: đã thực hiện chương trình trước thời hạn. Sử dụng dân công hợp lý.

Công trường cầu Hồ Kiều: Có tinh thần trách nhiệm và thi đua. Tự túc được dần hết các dụng cụ và vật liệu. Cải tiến kỹ thuật.

CÁC CHIẾN SĨ ĐỢT SƠ KẾT

Nguyễn Quang Nghinh: thợ sắt. Vượt mức 40% trong việc kích 2 cầu.

Trần Xuân Yên: thợ mộc dùng trong việc uốn sắt, đã vượt mức 65%.

Phạm Văn Khanh: thợ mộc dùng vào công việc thợ nguội. Vượt mức 15% về kích cầu, 80% về khoan sắt.

Đinh Văn Doan: có sáng kiến, dẫn đầu trong công tác, giúp đỡ anh em tiên bộ.

Vũ Công Dinh: vượt mức trong công việc hàng ngày từ 50 đến 60%. Trong đợt nắng 5 ngày thi đua từ 1 - 5 đã tăng năng suất được 590%.

Lê Xuân Hòa: vượt mức hàng ngày 180%.

Trần Văn Hoong: trưởng đoàn các cầu nhỏ, đã kích xong các cầu với tỷ lệ 20% đến 100%, vì xếp đặt công việc hợp lý.

Nguyễn Văn Lê: có sáng kiến trong việc bẫy cầu, vượt mức 100%. Trong việc chặt rivet vượt 150%.

Nguyễn Văn Thau: thợ phụ, vượt mức 130% trong việc đục lỗ.

Đinh Văn Lao: thợ nguội. Cố gắng trong mọi công tác chuyên môn và Công đoàn, tích cực điu dắt thợ mới.

Vũ Văn Doài: phụ thợ rèn. Tích cực trong việc chuyển vận máy móc. Đóng mẩu rất chắc chắn. Đã được bầu là “Chủ tịch mẩu”.

Đỗ Như Ý: Phòng vật liệu. Đã có nhiều sáng kiến. Với ít người mà đã chuyển vận được rất nhiều vật liệu.

Bùi Văn Huân: trong việc đặt đường, trong 6 ngày vượt mức 65%, đặt thêm được 456m.

Hoàng Văn Vương: trong việc thi đua đặt đường trong 6 ngày, đã vượt mức 9%, làm thêm được 89m.

Nguyễn Đắc Vu: trong công việc nói trên, đã vượt mức 64%, làm thêm được 456m đường.

Nguyễn Văn Toại: công trường Hồ Kiều. Đã làm 1 cái mouton đập bê tông, tiết kiệm được 4 nhân công, năng suất tăng 400%.

CÁC ĐOÀN THỂ VÀ CÁ NHÂN CÓ THÀNH TÍCH.

- Ba xã Ninh Tân, Xung Phong và Hưng Thịnh, huyện Cẩm Khê, (Phú Thọ).
- Công nhân viên UBKCHC Yên Bái
- Học sinh trường Chính trị Nguyễn Phúc;
- Học sinh trường Tiểu học Yên Bái;
- Thanh niên và thanh nữ xung phong Yên Bái;
- Xã Lê Lợi, huyện Lục Yên (Yên Bái);

- Liên hiệp Công đoàn và Liên Việt Yên Bái. Công đoàn Công chức Lào Cai;

- Các xã Cô Phúc, Báo Đáp, Mậu A, Đông Công (Yên Bái). Xuân Quang (Lào Cai), Minh Đức, Chi Thiên (Phú Thọ);

- Dân công các xã Âu Lâu, Cô Phúc.

Đã có công trong việc thu thập rails và tà vẹt, đặt đường sắt, huy động dân công, tổ chức đời sống tập thể...

- Chị Ban Thi Sin: vớt được 16 tà vẹt một ngày, vượt mức 100%.

- Ông Lý Văn Tung: Phó Chủ tịch xã Đông Công tỉnh Yên Bái sốt sáng trong một công việc hỏa xa.

- Ông Nguyễn Văn Toại huyện Trấn Yên; Yên Bái vác được nhiều chuyên 3 tà vẹt một lúc, nặng 110kg, rải 100 tà vẹt một ngày, sưu tầm được 41 cái một ngày.

ĐỀ NGHỊ CỦA VĂN PHÒNG

Đây mới là cuộc sơ kết.

Văn phòng làm công văn cho Bộ Giao thông, nói với Bộ đề nghị Cụ Chủ tịch khen thưởng một số đơn vị và cá nhân có nhiều thành tích nhất sau khi đã tổng kết cuộc thi đua vào cuối tháng 6 này.

Ngày 21 tháng 6 năm 1951

VĂN PHÒNG

(TTLTQG III, P. Phủ Thủ tướng, Hồ sơ 410, tờ 40 - 43)

VĂN THƯ LƯU TRỮ VN

**Thông tư số 35 LD/TT ngày 30/5/1951 của Bộ Lao động v/v nuôi dưỡng
phong trào thi đua**

BỘ LAO ĐỘNG ----- Số <u>35</u> LD/TT Trích yếu Nuôi dưỡng phong trào thi đua -----	VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----- Ngày 30 tháng 5 năm 1951 T H O N G - T U PHẢI LÀM GI SẴN ĐỢT THI ĐUA MỪNG SIÊU NHẬT HỒ CHỮ TỊCH ----- Để mở đầu cho đợt thi đua mới : thi đua ái quốc : sản xuất, lập công, đề cao chiến sĩ và đề gầy thành tích mừng sinh nhật HỒ CHỮ TỊCH, các nơi đã rất động một đợt thi đua ngắn từ ngày 1-5 và kết thúc vào ngày 19-5 vừa qua. Không khí thi đua từng bừng, sôi nổi, ở thôn quê, ở xưởng máy, ở cơ quan, ở bộ đội, ở công trường, ở trường học, đầu đầu cũng thi đua bằng hái để chúc thọ HỒ CHỮ TỊCH. Nhiều đơn vị, nhiều cá nhân đã gầy thành tích xuất sắc : xưởng dệt Thống Nhất có 25 người công nhân vượt mức cá nhân từ 25% đến 27% và nêu kỷ lục của xưởng là dệt 16 thước vải bằng máy tay cạy trong 5 giờ - xưởng giấy Độc lập có những bộ phận tăng 96% (kịp rùa giăng), nhân dân xã Lê Lợi thi đua đắp lại một con đường đã ngăn nước lũ, giữ lúa chiêm trong 2 ngày với 200 người đang lễ hội mất 3 ngày như ở tru tỉnh, Bộ đội Hồng Quang đã tiêu diệt đến 800 - 850 và còn rất nhiều thành tích rực rỡ nữa mà hiện nay các nơi đang gửi lên Đảng HỒ CHỮ TỊCH. Đợt thi đua này đã làm nổi lên nhiều đơn vị, cá nhân thi đua gương mẫu, đồng thời đã mang lại rất nhiều kinh nghiệm. Cho nên, sau đợt thi đua này, ta phải biết khuyến khích kết quả đạt được, học tập kinh nghiệm để bồi bổ và đẩy mạnh phong trào thi đua năm 1951 đến thắng lợi. Muốn làm được những việc này trước hết phải quan niệm là thi đua phải liên tục. Sau đợt thi đua ngắn đầu tiên, không phải là nghỉ, để đợi đợt thi đua sau nữa mới lại thi đua, mà phải tiếp tục thi đua thực hiện chương trình hàng tháng hay 3 tháng v.v.... Đợt ngắn chỉ là để đẩy mạnh việc thực hiện chương trình thi đua chung. Vì vậy, sau đợt thi đua đầu tiên, ta phải biết kịp thời khuyến khích kết quả và học tập kinh nghiệm..... Làm ngày 28 tháng 5 năm 1951 để việc tổ chức thi đua).

Sau đợt thi đua mừng sinh nhật HỒ CHỮ TỊCH, các đơn vị tiếp tục thi đua làm những việc trên và sau này, khi nào cần thiết, sẽ rất động những đợt thi đua ngắn để đẩy mạnh phong trào thi đua định đợt thi đua ái quốc : sản xuất, lập công, đề cao chiến sĩ năm 1951, phải thành công.

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG
Ký : Nguyễn Văn Tấn

BỘ LAO ĐỘNG

Số 25 LD/TT

VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trích yếu: Nuôi dưỡng phong trào thi đua

Ngày 30 tháng 5 năm 1951

THÔNG TƯ
PHẢI LÀM GÌ SAU ĐỢT THI ĐUA
MỪNG SINH NHẬT HỒ CHỦ TỊCH

Để mở đầu cho đợt thi đua mới: thi đua ái quốc: sản xuất, lập công, đề cao chiến sĩ và đề gầy thành tích mừng sinh nhật Hồ Chủ tịch, các nơi đã phát động một đợt thi đua ngắn từ ngày 1/5 và kết thúc vào ngày 19/5 vừa qua.

Không khí thi đua tung bừng, sôi nổi, ở thôn quê, ở xưởng máy, ở cơ quan, ở bộ đội, nơi công trường, ở trường học, đâu đâu cũng thi đua hăng hái để chúc thọ Hồ Chủ tịch.

Nhiều đơn vị, nhiều cá nhân đã gầy thành tích xuất sắc: xưởng dệt Thống Nhất có 25 công nhân vượt mức cá nhân từ 25% đến 27% và nêu kỷ lục của xưởng là dệt 16 thước vải bằng máy tay cày trong 5 giờ - xưởng giấy Độc lập có những bộ phận tăng 96% (kíp rửa gang), nhân dân xã Lê Lợi thi đua đắp lại một con đường để ngăn nước lũ, giữ lúa chiêm trong 2 ngày với 280 người đáng lẽ phải mất 3 ngày như đã trù tính, bộ đội Hồng Quảng đã tiêu diệt đồn Đông Côi và còn rất nhiều thành tích rực rỡ nữa mà hiện nay các nơi đang gửi lên dâng Hồ Chủ tịch.

Đợt thi đua này đã làm nổi lên nhiều đơn vị, cá nhân thi đua gương mẫu, đồng thời đã mang lại rất nhiều kinh nghiệm.

Cho nên, sau đợt thi đua này, ta phải biết khuyến khích trưng kết quả đã đạt được, học tập kinh nghiệm để bồi bổ và đẩy mạnh phong trào thi đua năm 1951 đến thắng lợi.

Muốn làm được những việc này trước hết phải quan niệm là thi đua phải liên tục. Sau đợt thi đua ngắn đầu tiên, không phải là nghỉ để đợi đợt thi đua sau nữa mới lại thi đua, mà phải tiếp tục thi đua thực hiện chương trình hàng tháng hay 3 tháng v.v...Đợt ngắn chỉ là để đẩy mạnh việc thực hiện chương trình thi đua chung.

Vì vậy, sau đợt thi đua đầu tiên, ta phải biết kịp thời khuyến khích trưng kết quả và học tập kinh nghiệm để bồi bổ ngay cho việc thi đua thực hiện chương trình hàng tháng hiện nay của ta.

Những việc cần phải làm ngay là:

1- Đề cao những thành tích và kinh nghiệm của các đơn vị, cá nhân để khuyến khích họ và đồng thời nêu gương cho các nơi khác bắt chước.

2- Thách phá kỷ lục mới và vận động phá kỷ lục ấy.

3- Giữ đúng mức đã đạt được để tiến lên nữa bằng phương pháp sửa đổi lề lối làm việc, cải tiến kỹ thuật.

4- Căn cứ vào mức mới đạt được và khả năng tiến hành của mình, các ngành các đơn vị thách lẫn nhau để làm cho phong trào thi đua rộng rãi, rầm rộ:

- Bộ đội thách nông dân;
- Công đoàn thách Bộ đội...

5- Phải tiếp tục giải thích ý nghĩa, mục đích cách thức thi đua, nhất là đại hội chiến sĩ thi đua toàn quốc cho mọi người thật hiểu kỹ để nỗ lực thi đua hơn nữa (ở xã nhân dân chưa thật hiểu rõ sự quan trọng của cuộc vận động thi đua này của Chính phủ). Nếu có những tư tưởng sai lầm trong đợt thi đua vừa qua thì cố gắng sửa chữa, thí dụ như:

- Thi đua làm chiếu lệ;
- Thi đua không nhằm vào cải tiến kỹ thuật, sửa đổi lề lối làm việc để tăng năng suất mà thi đua vô tổ chức dễ ồm;
- Chỉ có những người học giỏi mới có sáng kiến.

6- Sửa chữa khuyết điểm và phát huy ưu điểm trong việc tổ chức và vận động thi đua vừa qua:

- Đặt lại mức nếu chưa sát;
- Duy trì và phát triển những hình thức ca dao, vè, hò lơ v.v.. nếu nó thích hợp với nhân dân;
- Mời các vị phụ lão tham dự vào việc giải thích, vận động thi đua ở nông thôn;
- Chấn chỉnh các đơn vị thi đua cho hợp lý, đẩy mạnh các hoạt động của hội đồng thi đua tại các xã, xí nghiệp chưa có nề nếp (việc này cần làm ngay để đảm bảo cho việc tổ chức thi đua).

Sau đợt thi đua mừng sinh nhật Hồ Chủ tịch, các đơn vị tiếp tục thi đua làm những việc trên và sau này, khi nào cần thiết, sẽ phát động những đợt thi đua ngắn để đẩy mạnh phong trào thi nhất định đợt thi đua ái quốc: sản xuất, lập công, đề cao chiến sĩ năm 1951, phải thành công.

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG

Nguyễn Văn Tạo

(TTLTQG III, P. Phủ Thủ tướng, Hồ sơ 411, tờ 01-02)

VĂN THƯ LƯU TRỮ VN

DANG LAO DONG VIET NAM
BAN CHAP BANH TRUNG UONG

CHI THI

So 23-CT/TN.

Tiếp tục mô rộng thành lợi
của Đại-hội toàn quốc các
chiến-sĩ thi-dua và cán-bộ
guồng máy.

Đại-hội toàn quốc các chiến-sĩ thi-dua và cán-
bộ guồng máy tháng 3/1952 là 1 thành lợi chính trị
lớn. Đó là một dịp động viên mạnh mẽ và giáo-dục sâu
sắc toàn Đảng và toàn dân về tinh thần thi-dua ái-
quốc và chủ nghĩa anh hùng mới. Song cho đến nay,
việc mô rộng những thành lợi của Đại-hội còn có nhiều
thiếu sót sau đây :

- 1.- Chưa phổ biến rộng khắp những lợi dạy của
HỘI CHU TỊCH trong Đại-hội, những bài học lớn về tinh
thần và kinh nghiệm thi-dua của các anh hùng và chiến-
sĩ, để dạy mạnh thêm phong trào thi-dua ái-quốc của
toàn dân.
- 2.- Chính-fu và các cấp chính-quyền, các ngành
và các đoàn thể, tuy đã có khuyến khích các chiến-sĩ
thi-dua, nhưng chưa quy định một chế-đo rõ ràng và
chưa có một kế hoạch cụ thể để bồi dưỡng các chiến-sĩ
làm chỗ các chiến-sĩ ngày càng xứng đáng với vai trò
đáng, cốt cán, bậc cầu trong phong trào.
- 3.- Việc phát triển đang trong các chiến-sĩ thi-
dưa chưa được chú ý đầy đủ.
- 4.- Tổ chức lãnh đạo thi-dua chưa được hợp lý, r
nên chưa thực hiện được việc theo dõi, đôn đốc, tổng
kết kinh nghiệm thi đua và thực dạy phong trào thi-dua
của các ngành quân, dân, chính, đảng.

Để bù xung những thiếu sót đó, chỉ-thị này
gồm 4 mục :

- 1)- Mô rộng tuyên truyền về các chiến-sĩ, giáo-
dục toàn Đảng, toàn dân dạy mạnh thi-dua
ái-quốc.
- 2)- Bồi dưỡng anh hùng, chiến sĩ thi-dua và
cán-bộ guồng máy.

.... 2

Đ/đoan Chính-quyền chuẩn bị kế hoạch
chung và cụ thể.

Th. BAN TRUNG ƯƠNG VÀ LƯU/HI

CHAP BANH
LIEN HAU

CHỈ THỊ

Tiếp tục mở rộng thắng lợi của Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu

Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu tháng 5/1952 là một thắng lợi chính trị lớn. Đó là một dịp động viên mạnh mẽ và giáo dục sâu sắc trong toàn Đảng và toàn dân về tinh thần thi đua ái quốc và chủ nghĩa anh hùng mới. Song cho đến nay, việc mở rộng những thắng lợi của Đại hội còn có những thiếu sót sau đây:

1. Chưa phổ biến rộng khắp những lời dạy của Hồ Chủ tịch trong Đại hội, những bài học lớn về tinh thần và kinh nghiệm thi đua của các anh hùng và chiến sĩ, để đẩy mạnh thêm phong trào thi đua ái quốc của toàn dân.
2. Chính phủ và các cấp chính quyền, các ngành và các đoàn thể, tuy đã có khuyến khích các chiến sĩ thi đua, nhưng chưa quy định một chế độ rõ ràng và chưa có một kế hoạch cụ thể để bồi dưỡng các chiến sĩ làm cho các chiến sĩ ngày càng xứng đáng với vai trò dẫn đầu, cốt cán, bắc cầu trong phong trào.
3. Việc phát triển đảng trong các chiến sĩ thi đua chưa được chú ý đầy đủ.
4. Tổ chức lãnh đạo thi đua chưa được hợp lý, nên chưa thực hiện được việc theo dõi, đôn đốc, tổng kết kinh nghiệm thi đua và thúc đẩy phong trào thi đua của các ngành quân, dân, chính, đảng.

Để bổ sung những thiếu sót đó, Chỉ thị này gồm 4 mục:

1. Mở rộng tuyên truyền đề cao chiến sĩ, giáo dục toàn đảng, toàn dân đẩy mạnh thi đua ái quốc.
2. Bồi dưỡng anh hùng, chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu.
3. Phát triển đảng trong các chiến sĩ thi đua.
4. Chấn chỉnh tổ chức lãnh đạo thi đua.

I. MỞ RỘNG TUYÊN TRUYỀN ĐỀ CAO CHIẾN SĨ, GIÁO DỤC TOÀN ĐẢNG, TOÀN DÂN, ĐẨY MẠNH THI ĐUA ÁI QUỐC

1. Nêu cao ý nghĩa kết quả và mở rộng ảnh hưởng của Đại hội thi đua ở trong nước và ngoài nước. Gây một phong trào học tập các anh hùng và chiến sĩ sâu rộng trong Đảng và ngoài Đảng. Muốn thế, cần làm những công tác cụ thể sau đây:

a. Giới thiệu rộng khắp các anh hùng và chiến sĩ toàn quốc, kết hợp với việc giới thiệu những chiến sĩ của đại phưng, nêu bật những đức tính căn bản, thành tích và kinh nghiệm thi đua của anh hùng và chiến sĩ, nêu rõ các anh hùng và chiến sĩ là những con người mới, những anh hùng mới từ nhân dân mà ra, phục vụ nhân dân, được Đảng và đoàn thể giáo dục, đào tạo. Nha Tuyên truyền và Văn nghệ xuất bản một loạt tài liệu nhỏ, in Huân thị của Hồ Chủ tịch, bài “Thi đua ái quốc và chủ nghĩa anh hùng mới” của đồng chí Trường Chinh và những bản tự thuật của một số anh hùng và chiến sĩ tiêu biểu. Ngoài ra, nên soạn một tập san “Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu” phát cho các tỉnh. Các báo và đài phát thanh tùy theo khuôn khổ của mình mà giới thiệu anh hùng và chiến sĩ thi đua.

b. Trong việc hướng dẫn cho các anh hùng, chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu báo cáo về Đại hội toàn quốc và kinh nghiệm chuyên môn của mình cho đồng bào và bộ đội nghe để động viên và giáo dục quần chúng thi đua, các địa phưng, xí nghiệp, đơn vị bộ đội và cơ quan cần tránh lối chuộng hình thức bề ngoài (như một vài nơi đã phạm) và cần chú trọng đầy đủ đến nội dung chính trị và tính chất giáo dục của những buổi báo cáo đó. Nên chọn 1 số trong những người đến dự để đi báo cáo lại cho đồng bào các nơi, không nên bắt chiến sĩ đi báo cáo hết chỗ này đến chỗ khác, đỡ hại đến công việc thi đua của chiến sĩ đó và của phong trào thi đua nói chung.

c. Tổ chức học tập sâu rộng trong Đảng và trong nhân dân (nông thôn, xí nghiệp, đơn vị bộ đội, cơ quan, trường học v.v...) những lời dạy của Hồ Chủ tịch ở Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu, bài “Thi đua ái quốc và chủ nghĩa anh hùng mới” của đồng chí Trường Chinh, những báo cáo tự thuật, những kinh nghiệm thi đua, những anh hùng và chiến sĩ tiêu biểu. Trong khi học

tập, cần liên hệ kiểm tra tư tưởng và công tác của bản thân để sửa chữa những sai lầm, khuyết điểm của mình.

d. Phổ biến những giao ước thi đua do các chiến sĩ thay mặt các ngành ký kết ở Đại hội và đẩy mạnh việc thực hiện những giao ước đó.

2. Gây những phong trào mang tên anh hùng và chiến sĩ tiêu biểu để đẩy mạnh việc thi đua thực hiện những nhiệm vụ lớn và những công tác chính hiện nay. Mỗi ngành chọn một chiến sĩ và một tổ tiêu biểu (nếu có), đặt tên cho phong trào thi đua của ngành mình.

Hiện nay, cần phát động phong trào La Văn Cầu, phong trào Nguyễn Quốc Trị và tổ ba người Giáp Văn Khương trong bộ đội, phong trào Ngô Gia Khảm và tiểu tổ Cao Viết Bảo trong công nhân, phong trào Nguyễn Thị Chiên trong vùng sau lưng địch, phong trào Hoàng Hanh và tổ sản xuất Trịnh Xuân Bái trong nông dân...

II. BỒI DƯỠNG ANH HÙNG, CHIẾN SĨ THI ĐUA VÀ CÁN BỘ GƯƠNG MẪU

A. Phương châm:

1. Việc bồi dưỡng anh hùng, chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu phải là công việc thường xuyên, hàng ngày, cốt làm cho anh hùng, chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu không tách rời nghề nghiệp và xa lìa quần chúng, cốt làm cho họ không tự kiêu, tự mãn, không ích kỷ, không bản vị. Việc bồi dưỡng anh hùng, chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu phải làm tăng thêm sự đoàn kết tương trợ giữa anh hùng, chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu các ngành, các địa phương.

2. Bồi dưỡng anh hùng, chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu cần chú trọng hai mặt tinh thần và vật chất. Bồi dưỡng tinh thần là chính, song không coi nhẹ bồi dưỡng vật chất. Bồi dưỡng tinh thần nghĩa là bồi dưỡng về tư tưởng, về chính trị, về văn hóa, phát huy năng lực nghề nghiệp, làm cho anh hùng và chiến sĩ trở thành những cán bộ lãnh đạo và cán bộ kỹ thuật có thể phục vụ nhân dân và phục vụ kháng chiến đặc lực hơn. Bồi dưỡng vật chất là săn sóc đời sống của chiến sĩ và gia đình chiến sĩ, săn sóc đến sức khỏe của chiến sĩ.

3. Việc bồi dưỡng anh hùng, chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu chủ yếu phải dựa vào lực lượng của nhân dân và của các đoàn thể. Phát động quần chúng thành khẩn phê bình, giúp đỡ anh hùng và chiến sĩ sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm. Tuyệt đối không nên nuông chiều những chiến sĩ thi đua, vì kinh nghiệm đã chỉ cho ta thấy rằng nơi nào nuông chiều chiến sĩ thi đua, không ráo riết phê bình giáo dục thì các chiến sĩ thường sinh tự kiêu, tự mãn và trở nên thoái bộ.

4. Gắn việc bồi dưỡng anh hùng, chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu với việc bồi dưỡng phong trào thi đua. Vì anh hùng chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu càng tiến bộ thì càng làm đầy đủ vai trò dẫn đầu, cốt cán và bắc cầu trong phong trào, càng có thể tự mình đào tạo thêm những chiến sĩ mới, làm cho phong trào tiến lên. Trái lại, phong trào càng tiến thì càng khuyến khích, thúc đẩy anh hùng, chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu tiến mau hơn.

5. Đi đôi với việc bồi dưỡng anh hùng, chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu toàn quốc, việc giới thiệu và bồi dưỡng những chiến sĩ thi đua mới ở cơ sở phải được chú ý đầy đủ.

B. Những công tác cụ thể:

1. Cần quy định việc tặng những danh hiệu, huân chương, bằng khen, giấy khen cho các chiến sĩ thi đua ở mọi cấp, mọi ngành, quy định việc thưởng tăng năng suất cho những chiến sĩ có thành tích và việc tặng những giải thưởng đặc biệt cho những phát minh về khoa học kỹ thuật và những sáng tác văn học, nghệ thuật.

2. Mỗi ngành, mỗi cấp cần có danh sách các anh hùng, chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu để theo dõi và bồi dưỡng. Mạnh dạn đề bạt các chiến sĩ thi đua vào các cơ quan lãnh đạo. Việc đề bạt phải làm tuần tự cho hợp với năng lực thực tế của chiến sĩ không nên làm theo lối “cóc nhảy”. Thí dụ: trong một thời gian ngắn, nên đề bạt một chiến sĩ đội viên lên tiểu đội phó, rồi tiểu đội trưởng, trung đội phó, trung đội trưởng, mà không nên đề bạt một bước từ đội viên lên trung đội trưởng. Việc đề bạt không nên làm miễn cưỡng và phải đi đôi với dìu dắt, giáo dục, nếu không người được đề bạt vì không đủ năng lực mà mất tự tin và không được quần chúng tín nhiệm.

3. Các cấp, các ngành cần chú ý đến sinh hoạt và sức khỏe của chiến sĩ thuộc cấp mình, ngành mình. Bình thường tăng năng suất và những phần thưởng về vật chất là một việc thiết thực nhất để bồi dưỡng sức khỏe cho các chiến sĩ thi đua. Cần đặc biệt chăm sóc những chiến sĩ ốm yếu. Những chiến sĩ thi đua có thành tích phải được lĩnh phần thưởng tăng năng suất xứng đáng, những chiến sĩ thi đua bị ốm yếu mà thầy thuốc chứng nhận, phải được nghỉ chữa bệnh và dưỡng sức, trong thời gian nghỉ vẫn được lĩnh cả lương.

III. PHÁT TRIỂN ĐẢNG TRONG CÁC CHIẾN SĨ THI ĐUA

Trong phong trào thi đua ái quốc, phần lớn các chiến sĩ xuất sắc, nhất là đảng viên, nhưng cũng có nhiều chiến sĩ giỏi chưa phải là đảng viên. Các địa phương chưa thi hành đúng nghị quyết của Trung ương đã nói: “Hiện thời, tuy Đảng tạm đình phát triển nhưng vẫn có thể kết nạp những chiến sĩ thi đua gương mẫu vào Đảng được”.

Vì vậy, các cấp bộ Đảng phải:

1. Theo dõi việc phát triển Đảng trong các chiến sĩ thi đua ở cấp mình.
2. Đôn đốc các chi bộ đi sát những chiến sĩ thi đua, tuyên truyền giác ngộ các chiến sĩ ấy để nhằm tổ chức họ vào Đảng, cần làm cho chiến sĩ thi đua nhận rõ vào Đảng là để phục vụ nhân dân, phục vụ giai cấp, để khi đã vào Đảng lại càng tích cực thi đua hơn nữa. Trước khi chi bộ định kết nạp một chiến sĩ thi đua vào Đảng (trong thời gian Đảng tạm đình phát triển), phải báo cáo lý lịch, thành tích thi đua của chiến sĩ lên cấp trên, và sau khi được cấp trên chuẩn y, mới tuyên bố kết nạp.

IV. CHẤM CHỈNH TỔ CHỨC, LÃNH ĐẠO THI ĐUA

Việc theo dõi, đôn đốc, tổng kết kinh nghiệm thi đua từ trước đến nay vẫn giao cho Bộ Lao động. Nhưng trong thực tế, Bộ chỉ có thể nắm được phong trào thi đua về công nghiệp. Vì thế, việc lãnh đạo phong trào thi đua của các ngành còn yếu, cần phải chấn chỉnh lại như sau:

1. Ở trung ương, thành lập một Ban thi đua Trung ương gồm có đại biểu Bộ Lao động, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Ban Liên lạc nông dân cứu quốc Trung ương, Bộ Quốc phòng Tổng Tư lệnh và Nha Tuyên truyền và Văn nghệ.

Trưởng Ban Thi đua Trung ương là đồng chí Nguyễn Văn Tạo và những đại biểu của các cơ quan nói trên phải là một trong những người phụ trách, có thể nắm được tình hình thi đua trong ngành. Nhiệm vụ Ban Thi đua Trung ương là theo dõi, đôn đốc, tổ chức việc tổng kết kinh nghiệm thi đua ái quốc toàn quốc.

2. Ở các cấp khu, tỉnh, việc theo dõi, đôn đốc, tổng kết phong trào thi đua là do Ủy ban kháng chiến hành chính Khu, Tỉnh phụ trách, phối hợp với Liên hiệp công đoàn, hội nông dân cứu quốc Khu và tỉnh.

3. Các đoàn thể, nhất là công, nông và quân đội các ngành phải kiện toàn tổ chức lãnh đạo thi đua trong ngành mình.

4. Ban Thi đua Trung ương nghiên cứu đề nghị với Trung ương quy định lại việc đặt các đợt thi đua trong các giới, các ngành cho hợp với hoàn cảnh cụ thể của mọi giới, mọi ngành.

Trong năm 1953, chưa họp Đại hội thi đua toàn quốc, nhưng ở các Tỉnh thì họp hội nghị chiến sĩ thi đua của Tỉnh để đề cao giáo dục chiến sĩ và tổng kết phong trào thi đua trong tỉnh và báo cáo lên Trung ương.

Ban Thi đua Trung ương sẽ chọn và bầu một số chiến sĩ thi đua tiêu biểu nhất ở các tỉnh để thúc đẩy phong trào thi đua toàn quốc.

5. Việc biểu dương cán bộ gương mẫu trong phong trào thi đua sẽ chú ý cả những cán bộ Đảng và cán bộ Dân vận.

Những việc đề ra trong Chỉ thị này phải tiến hành ngay trong các cuộc vận động lớn như tăng gia sản xuất và tiết kiệm, chiến dịch, thu thuế, chỉnh huấn v.v...

Nhận được Chỉ thị này, các cấp ủy Đảng phải họp các đồng chí phụ trách công đoàn, Hội nông dân cứu quốc, bộ đội địa phương, dân quân du kích và tuyên huấn, v.v... để kiểm thảo sự lãnh đạo phong trào thi đua của cấp mình và định kế hoạch thi hành. Biên bản tóm tắt cuộc họp này phải gửi lên cho đồng chí Nguyễn Văn Tạo, Trưởng ban Thi đua Trung ương.

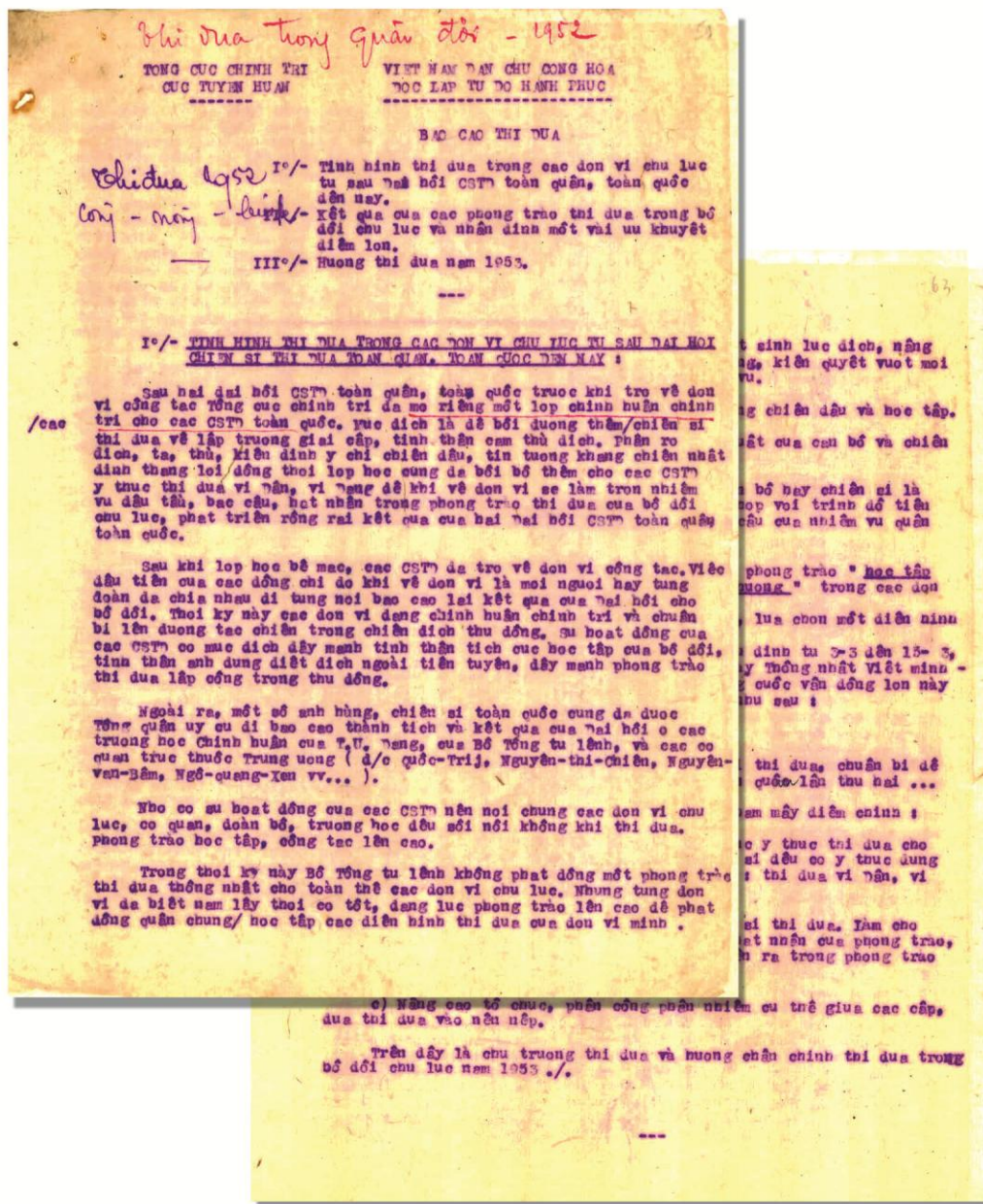
Ngày 15 tháng 9 năm 1952

T/M. BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

(đã ký)

Trường Chinh

Báo cáo về công tác thi đua của Cục Tuyên huấn - Tổng Cục Chính trị năm 1952



BÁO CÁO THI ĐUA

I. Tình hình thi đua trong các đơn vị chủ lực từ sau Đại hội CSTĐ toàn quân, toàn quốc đến nay.

II. Kết quả của các phong trào thi đua trong bộ đội chủ lực và nhận định một vài ưu khuyết điểm lớn.

III. Hướng thi đua năm 1953.

I. TÌNH HÌNH THI ĐUA TRONG CÁC ĐƠN VỊ CHỦ LỰC TỪ SAU ĐẠI HỘI CHIẾN SĨ THI ĐUA TOÀN QUÂN, TOÀN QUỐC ĐẾN NAY:

Sau hai Đại hội Chiến sĩ thi đua toàn quân, toàn quốc trước khi trở về đơn vị công tác, Tổng Cục Chính trị đã mở riêng một lớp chỉnh huấn chính trị cho các chiến sĩ thi đua toàn quốc. Mục đích là để bồi dưỡng thêm các chiến sĩ thi đua về lập trường giai cấp, tinh thần căm thù địch. Phân rõ địch, ta, thù, kiên định ý chí chiến đấu, tin tưởng kháng chiến nhất định thắng lợi, đồng thời lớp học cũng đã bồi bổ thêm cho các chiến sĩ thu đua ý thức thi đua vì Dân, vì Đảng để khi về đơn vị sẽ làm tròn nhiệm vụ đầu tầu, bắc cầu, hạt nhân trong phong trào thi đua của bộ đội chủ lực, phát triển rộng rãi kết quả của hai Đại hội Chiến sĩ thi đua toàn quân, toàn quốc.

Sau khi lớp học bế mạc, các CSTĐ đã trở về đơn vị công tác. Việc đầu tiên của các đồng chí đó khi về đơn vị là mọi người hay từng đoàn đã chia nhau đi từng nơi báo cáo lại kết quả của Đại hội cho bộ đội. Thời kỳ này các đơn vị đang chỉnh huấn chính trị và chuẩn bị lên đường tác chiến trong chiến dịch thu đông. Sự hoạt động của các CSTĐ có mục đích đẩy mạnh tinh thần tích cực học tập của bộ đội, tinh thần anh dũng diệt địch ngoài tiền tuyến, đẩy mạnh phong trào thi đua lập công trong thu đông.

Ngoài ra, một số anh hùng, chiến sĩ toàn quốc cũng đã được Tổng Quân ủy cử đi báo cáo thành tích và kết quả của Đại hội ở các trường học chỉnh huấn của

Trung ương Đảng, của Bộ Tổng tư lệnh và các cơ quan trực thuộc Trung ương (đ/c Quốc Trị, Nguyễn Thị Chiên, Nguyễn Văn Bám, Ngô Quang Xen v.v...)

Nhờ có sự hoạt động của các CSTĐ nên nói chung các đơn vị chủ lực, cơ quan, đoàn bộ, trường học đều sôi nổi không khí thi đua. Phong trào học tập, công tác lên cao.

Trong thời kỳ này Bộ Tổng tư lệnh không phát động một phong trào thi đua thống nhất cho toàn thể các đơn vị chủ lực. Nhưng từng đơn vị đã biết nắm lấy thời cơ tốt, đang lúc phong trào lên cao để phát động quần chúng học tập các điển hình thi đua của đơn vị mình.

Đại đoàn 308 đã phát động phong trào học tập anh hùng Quốc Trị, Đại đoàn 304 phong trào Cù Chính Lan. Đại đoàn 312 phong trào Quốc Trị và Giáp Văn Khương, Đại đoàn 316 phong trào La Văn Cầu v.v... Các cuộc vận động này đều tiến hành trong thời kỳ chỉnh huấn chính trị để chuẩn bị cho thời kỳ tác chiến.

Bước vào thu đông năm 1952 theo lệnh của Hồ Chủ tịch, bộ đội ta hoạt động mạnh trên các chiến trường, tiến quân sâu vào Tây Bắc tiêu diệt địch. Phong trào thi đua đã tiến lên một bước mới. Nhờ thấm nhuần quyết tâm của trên, nhờ được học tập các gương anh dũng của anh hùng, chiến sĩ thi đua toàn quốc, tinh thần thi đua giết giặc lập công của bộ đội lên cao. Nhiều gương hy sinh anh dũng, tích cực tiêu diệt địch, nhiều chiến sĩ thi đua mới đã xuất hiện. Do đó phong trào thi đua một phần quan trọng đã bảo đảm được thắng lợi lớn trong chiến dịch thu đông.

Sau thời kỳ này các đơn vị chủ lực đã tranh thủ tiến hành bình công và bầu chiến sĩ thi đua (như 308, 312). Các Đại đoàn mở Đại hội mừng công nhằm mục đích liên hoan khen thưởng các chiến sĩ có công trạng và giáo dục bồi dưỡng ý thức thi đua cho đơn vị, đẩy mạnh thêm phong trào thi đua của bộ đội trong chỉnh huấn và luyện tập quân sự, chuẩn bị làm nhiệm vụ mới.

II- KẾT QUẢ CỦA CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA TRONG BỘ ĐỘI CHỦ LỰC VÀ NHẬN ĐỊNH MỘT VÀI ƯU KHUYẾT ĐIỂM LỚN.

Trong thời kỳ chỉnh huấn chính trị (hè năm 1952) nhờ được học tập lời huấn thị của Bác và bài nói chuyện về chủ nghĩa anh hùng mới của đồng chí Trường Chinh ở Đại hội thi đua toàn quốc, nhờ được học tập thành tích của các anh hùng, chiến sĩ thi đua toàn quốc, các phong trào thi đua của các đơn vị đã có tác dụng thúc đẩy tinh thần tích cực học tập của bộ đội. Thi đua đã củng cố và đẩy mạnh thêm động cơ tư tưởng: học tập vì Dân, vì Đảng, học tập để hoàn thành nhiệm vụ nặng nề trong thu đông. Nhờ thi đua mà các chiến sĩ bộ đội đã tăng thêm tình hữu ái giai cấp, hết sức giúp đỡ nhau học tập. Nhờ thi đua mà giữa cán bộ và chiến sĩ đã thân yêu nhau hơn, cán bộ đã gần gũi và săn sóc binh sĩ hơn. Vai trò các chiến sĩ thi đua trong chỉnh huấn cũng thấy nổi bật lên. Nhiều chiến sĩ thi đua toàn quân, toàn quốc đã tích cực đi sâu đi sát, đã tích cực dìu dắt giúp đỡ đồng đội học tập. Trong phong trào thi đua ấy, các đơn vị đã đào tạo được một số chiến sĩ thi đua mới, làm hạt nhân cho cuộc thi đua lập công trong chiến dịch thu đông.

Tóm lại; phong trào thi đua trong thời kỳ chỉnh huấn chính trị tuy không thống nhất trong toàn quân nhưng tác dụng của nó đã đảm bảo được một phần quan trọng cho kết quả về chỉnh huấn chính trị và đồng thời nó cũng xây dựng một cơ sở chắc chắn, tạo nhiều điều kiện thuận lợi cho chiến dịch.

Sang thu đông, trên cơ sở của phong trào thi đua trong chỉnh huấn, các đơn vị đã đẩy mạnh cuộc vận động lập công giết giải thưởng của Bác. Các đơn vị đã thi đua lập nhiều thành tích hoàn thành nhiệm vụ vẻ vang của Hồ Chủ tịch giao cho. Được học tập lời huấn thị của các vị lãnh tụ, được học tập các gương anh dũng của anh hùng và CSTĐ các chiến sĩ đã sôi nổi thi đua, noi gương anh hùng Quốc Trị, Cù Chính Lan, La Văn Cầu...

Trong hành quân, bộ đội đã nêu cao tinh thần chịu đựng gian khổ, thiếu thốn, có nhiều chiến sĩ nhịn đói, nhịn khát, chịu rét hành quân mang nặng. Vẫn không kêu ca phàn nàn. Trong tác chiến, bộ đội đã nêu cao tinh thần căm thù địch, anh dũng hy sinh vì Dân vì Đảng. Nhiều chiến sĩ bị thương 3, 4 lần vẫn tiếp tục chiến đấu, đuổi phi có đại bác vẫn xung phong tiến lên diệt địch. Nhiều chiến sĩ

nhận đói 2, 3 ngày vẫn anh dũng truy kích địch. Ngoài ra bộ đội còn nêu cao gương chấp hành chính sách như vào đồn địch không lấy chiến lợi phẩm, hết sức bảo vệ dân, giúp đỡ dân, tích cực đưa thương binh tử sĩ ra ngoài.v.v.. Trong phong trào thi đua lập công, nhiều chiến sĩ thi đua mới đã xuất hiện, nhiều chiến sĩ thi đua cũ đã lập thêm được thành tích mới. Nhờ vậy phong trào thi đua đã đảm bảo được một phần quan trọng cho thắng lợi của chiến dịch Tây Bắc, Phú Thọ và đồng bằng Liên khu 3.

Đó là kết quả của phong trào thi đua trong bộ đội chủ lực từ sau 2 Đại hội chiến sĩ thi đua toàn quân, toàn quốc đến nay. Tuy nhiên nhìn chung tình hình của các đơn vị, phong trào thi đua còn có những khuyết điểm chính sau đây:

1- Nhận thức và tư tưởng một số khá đông cán bộ và chiến sĩ đối với thi đua chưa được chính xác. Một số cán bộ sợ bận không thi đua được. Cho rằng thi đua của cán bộ khó vì không cụ thể. Một số khác thì tự kiêu tự mãn nên không thi đua.

Anh em chiến sĩ một số quan niệm thi đua cũng thế, không thi đua cũng vậy. Thi đua phải có thời cơ mới lập được công. Thi đua một người, thi đua để được khen thưởng đề bạt. Thi đua phải là người giỏi giang, sẵn có thiên tài, người kém không thể thi đua có kết quả.

2- Phong trào không thống nhất. Mỗi đơn vị tổ chức một cuộc vận động học tập thành tích kinh nghiệm của một anh hùng hoặc một chiến sĩ thi đua khác nhau. Trong các đơn vị chủ lực chưa có một cuộc vận động chung, học tập những điển hình thi đua thích hợp với trình độ cán bộ và chiến sĩ nói chung.

3- Tinh thần thi đua của bộ đội thì cao, nhưng tổ chức và lãnh đạo thi kém đua thì kém. Một số cấp ủy chưa thật quan tâm đến thi đua, còn nhiều cán bộ chưa thực sự thi đua. Việc giáo dục tư tưởng thi đua lập công thiếu sót; động viên thi đua thiếu liên tục, chưa biết kết hợp thi đua với động viên thực hiện nhiệm vụ trước mắt. Chưa tích cực vận dụng và bồi dưỡng chiến sĩ thi đua để đẩy mạnh phong trào thi đua lập công trong đơn vị, không kịp thời giải quyết những khó khăn trở ngại cho phong trào để đẩy mạnh thi đua tiến tới.

Trong 3 khuyết điểm chính nói trên, cần nhận thức tư tưởng cán bộ và chiến sĩ đối với thi đua là nguyên nhân chủ yếu đã làm cho phong trào lúc sôi nổi lúc im

lìm, chưa trở thành một phong trào quần chúng rộng khắp, chưa phát triển được đầy đủ kết quả của Đại hội chiến sĩ thi đua toàn quân, toàn quốc.

Vì vậy, để đẩy mạnh phong trào thi đua thành một phong trào quần chúng sâu rộng, bền bỉ và liên tục, điều quan hệ trước tiên là giáo dục thường xuyên cho bộ đội tư tưởng thi đua vì Dân, vì Đảng, đồng thời tăng cường công tác lãnh đạo tư tưởng, thi đua đối với cán bộ là chính, nâng cao tổ chức cho kịp với sự phát triển của phong trào thi đua trong bộ đội hiện nay.

Một mặt khác, nói về tổ chức, thi đua trong các đơn vị chủ lực đang gặp 2 vấn đề khó khăn cần được giải quyết:

a) Làm thế nào để thực hiện được giao ước thi đua giữa bộ đội và ngành công nghiệp và nông nghiệp. Hiện nay đã có giao ước nhưng vận dụng giao ước thi đua để đẩy mạnh phong trào thi đua thì chưa làm được, chưa có kế hoạch cụ thể để hướng dẫn cho các đơn vị, cũng như chưa nắm được tác dụng cụ thể của vấn đề này đến đâu.

b) Làm thế nào để phát động được quần chúng học tập điển hình chung kết hợp với điển hình riêng của từng đơn vị. Hiện nay nói chung đều lúng túng trong vấn đề này, học điển hình chung thì thấy không được cụ thể như bằng học tập điển hình riêng của từng đơn vị. Đề cao điển hình riêng như thế nào để không quên mất vai trò của điển hình chung.

Đó là hai vấn đề thuộc phạm vi tổ chức và lãnh đạo cần được giải quyết để đẩy mạnh hơn nữa phong trào thi đua năm nay.

III. HƯỚNG THI ĐUA NĂM 1953

Để sửa chữa những khuyết điểm cũ, căn cứ ở nhiệm vụ nặng nề của quân đội năm 1953, Tổng Cục Chính trị chủ trương tăng cường lãnh đạo thi đua, mở một cuộc vận động mới trong các đơn vị chủ lực.

Mục đích của phong trào này nhằm 3 điểm chính:

1/ Đẩy mạnh tinh thần tích cực tiêu diệt sinh lực địch, nâng cao ý thức trách nhiệm vì Dân, vì Đảng, kiên quyết vượt mọi khó khăn gian khổ, hoàn thành nhiệm vụ.

2/ Phát huy tác dụng của tổ 3 người trong chiến đấu và học tập.

3/ Nâng cao trình độ chiến thuật, kỹ thuật của cán bộ và chiến sĩ.

Phong trào sẽ mang tên một điển hình cán bộ hay chiến sĩ là anh hùng, chiến sĩ thi đua toàn quốc, thích hợp với trình độ tiến bộ của quân đội hiện nay, thích hợp với yêu cầu của nhiệm vụ quân sự trước mắt.

Tổng cục Chính trị dự kiến sẽ phát động phong trào “Học tập Anh hùng Quốc Trị và tổ chiến đấu Giáp Văn Khương” trong các đơn vị chủ lực.

Đối với BDDP sẽ có một phong trào riêng, lựa chọn một điển hình thích hợp.

Thời gian phát động cuộc vận động mới dự định từ 3-3 đến 15-3, lấy ngày Đảng Lao động ra mắt Quốc dân và ngày Thống nhất Việt Minh - Liên Việt để chào mừng ngày lịch sử đó. Trong cuộc vận động lớn này có thể chia làm mấy thời kỳ sơ kết tổng kết như sau:

- Từ ngày 15/3 đến 19/8 sơ kết đợt 1.
- Từ ngày 19/8 đến 19/12 sơ kết đợt 2.
- Cuối năm 1953 tổng kết và bầu chiến sĩ thi đua, chuẩn bị để đầu năm 1954 mở Đại hội chiến sĩ thi đua toàn quân lần thứ hai...

Hướng chấn chỉnh thi đua trong bộ đội nhằm mấy điểm chính:

a) Tăng cường lãnh đạo tư tưởng, giáo dục ý thức thi đua cho cán bộ và chiến sĩ. Làm cho cán bộ và chiến sĩ đều có ý thức đúng đắn về thi đua, có động cơ thi đua chính xác: thi đua vì Dân, vì Đảng.

b) Tích cực vận dụng và bồi dưỡng chiến sĩ thi đua. Làm cho CSTĐ cũ làm tròn nhiệm vụ đầu tàu, bắc cầu, hạt nhân của phong trào, đồng thời chú ý đào tạo các chiến sĩ thi đua mới xuất hiện ra trong phong trào thi đua.

c) Nâng cao tổ chức, phân công phân nhiệm cụ thể giữa các cấp, đưa thi đua vào nề nếp.

Trên đây là chủ trương thi đua và hướng chấn chỉnh thi đua trong bộ đội chủ lực năm 1953./.

(TTLTQG III, P. Phủ Thủ tướng, Hồ sơ 410, tờ 59 - 63)

**Báo cáo số 474LD/TD ngày 30 tháng 6 năm 1953 của Bộ Lao động
về tình hình phong trào thi đua từ sau Đại hội Toàn quốc các chiến sĩ
thi đua và cán bộ gương mẫu (tháng 5/1952 đến tháng 6/ 1953)**

80
5/7

BỘ LAO ĐỘNG
Số 474LD/TD

VIỆT NAM DÂN CHỦ CÔNG HOÀ
Độc lập Tự do Hạnh phúc
Ngày 30 tháng 6 năm 1953

1/7

B Á O C Á O

Tình hình phong trào thi đua từ sau
Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua
đến nay

I- TÌNH HÌNH PHONG TRAO THI ĐUA TỪ ĐẠI HỘI
(5-52) ĐẾN CUỐI NĂM 1952

A/- Khuyến khích thành lợi Đại hội :

Sau Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua và Cán bộ gương
mẫu, Đảng và Chính phủ đã có chỉ thị khuyến khích Đại hội :

- mở rộng tuyên truyền để cao chiến sĩ, giáo dục toàn Đảng
toàn dân đẩy mạnh thi đua ái quốc.
- bồi dưỡng anh hùng, chiến sĩ thi đua.
- chuẩn chỉnh lãnh đạo tổ chức thi đua.

Các ngành, các cấp đã chú ý hướng dẫn, lãnh đạo, đôn đốc
thực hiện nhưng chỉ thi ấy.

1º/ Về mở rộng tuyên truyền để cao chiến sĩ :

Sau Đại hội, đại phát thanh, các báo ở Trung ương (báo Nhân
dân và Cứu quốc) đã lần lượt giới thiệu tiểu sử các anh hùng,
chiến sĩ thi đua xuất sắc, gắn liền với việc tuyên truyền đẩy
mạnh công tác từng thời gian. Riêng ở vùng địch, việc tuyên truyền
để cao chiến sĩ còn ít.

Nhà Tuyên truyền và Văn nghệ đã soạn xong 24 tài liệu nói
về anh hùng và chiến sĩ xuất sắc nhất, đã in nhưng tập anh Đại
hội gửi về địa phương và ra ngoài quốc để tuyên truyền có kết
quả. Ở Đại hội về, các anh hùng và chiến sĩ lần lượt được tổ
chức đi báo cáo ở nông thôn, trong bộ đội, xí nghiệp, các trường
nuôi luyện. Riêng khu 3 và Khu Tân-ư-nh đã tổ chức đoàn chiến sĩ
đi báo cáo kết quả Đại hội trong vùng du kích gây được ảnh hưởng
lớn trong nhân dân.

Các ngành, các địa phương đã tổ chức nghiên cứu học tập
huyền sử thi đua của Hồ Chủ tịch và chú nghĩa anh hùng mới của

thi đua với Đại hội thi đua Trung ương).

3) Cán bộ (đầu đông chưa nhận rõ lập trường trong chính sách
thi đua./.

32/4

thực hiện

H :

nam sát tình
g nhận được

a thật chú ý
uống về việc
dong chiến sĩ

Ngày tháng năm 1953

Số: 474 LD/TD

Ngày 30 tháng 6 năm 1953

BÁO CÁO

Tình hình phong trào thi đua từ sau

Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua đến nay

I. TÌNH HÌNH PHONG TRÀO THI ĐUA TỪ ĐẠI HỘI (5-52) ĐẾN CUỐI NĂM 1952

A/ Khuếch trương thắng lợi Đại hội:

Sau Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu, Đảng và Chính phủ đã có chỉ thị khuếch trương Đại hội:

- Mở rộng tuyên truyền đề cao chiến sĩ, giáo dục toàn Đảng toàn dân đẩy mạnh thi đua ái quốc.
- Bồi dưỡng anh hùng, chiến sĩ thi đua;
- Chấn chỉnh lãnh đạo tổ chức thi đua.

Các ngành, các cấp đã chú ý hướng dẫn, lãnh đạo, đôn đốc thực hiện những chỉ thị ấy.

1./ Về mở rộng tuyên truyền đề cao chiến sĩ

Sau Đại hội, đài phát thanh, các báo ở Trung ương (báo Nhân dân và Cứu quốc) đã lần lượt giới thiệu tiểu sử các anh hùng, chiến sĩ thi đua xuất sắc, gắn liền với việc tuyên truyền đẩy mạnh công tác từng thời gian. Riêng ở vùng địch, việc tuyên truyền đề cao chiến sĩ còn ít.

Nha Tuyên truyền và Văn nghệ đã soạn xong 24 tài liệu nói về anh hùng và chiến sĩ xuất sắc nhất, đã in những tập ảnh Đại hội gửi về địa phương và ra ngoài quốc để tuyên truyền có kết quả. Ở Đại hội về, các anh hùng và chiến sĩ lần lượt được tổ chức đi báo cáo ở nông thôn, trong bộ đội, xí nghiệp, các trường huấn luyện. Liên khu 3 và khu Tả Ngạn đã tổ chức đoàn chiến sĩ đi báo cáo kết quả Đại hội trong vùng du kích gây được ảnh hưởng lớn trong nhân dân.

Các ngành, các địa phương đã tổ chức nghiên cứu học tập huấn thi thi đua của Hồ Chủ tịch và chủ nghĩa anh hùng mới của đồng chí Trường Chinh, học tập tinh thần thi đua gương mẫu của anh hùng và chiến sĩ.

Ở ngoài nước, tiểu sử và thành tích của các anh hùng đã được đăng trên báo lớn và được đài phát thanh các nước bạn, đặc biệt đài Mạc Tư Khoa, cũng nhắc đến các anh hùng của ta trong dịp 2/9/1952.

Anh hùng Ngô Gia Khảm, Nguyễn Thị Chiên, Nguyễn Quốc Trị được cử đi dự Hội nghị Hòa bình Châu Á và Thái Bình Dương và đi dự Đại hội Hòa bình ở Vienne (trừ anh hùng Nguyễn Quốc Trị không đi Vienne vì bận) làm phần khởi phong trào thi đua trong nước và tác dụng tuyên truyền cho kháng chiến Việt Nam ở ngoài nước.

Tuy vậy, công tác tuyên truyền khuyến khích trưng kết quả Đại hội còn mắc khuyết điểm chính dưới đây:

a- Đài phát thanh và báo chưa nêu được đầy đủ và kịp thời những thành tích, kinh nghiệm mới của chiến sĩ toàn quốc, còn ít chú ý đến thành tích của các chiến sĩ ở địa phương và chiến sĩ mới.

b- Không nắm được tình hình cụ thể về học tập tài liệu huấn thi thi đua chủ nghĩa anh hùng mới để rút kinh nghiệm, uốn nắn kịp thời những sai lệch trong khi học tập.

c- Tài liệu về Đại hội và chiến sĩ thi đua của quân đội và một số địa phương còn có thiếu sót về nội dung và hình thức. Tài liệu gửi ra ngoài đôi khi không thống nhất và chính xác.

d- Việc tuyên truyền cho phong trào Ngô Gia Khảm không được sôi nổi trong nhân dân; ngành nông nghiệp và quân đội hầu như không biết phong trào đó.

2/ Phát động phong trào mang tên anh hùng và các tiêu tổ gương mẫu và đẩy mạnh việc ký giao ước thi đua

Sau Đại hội, Tổng Liên đoàn phát động phong trào Ngô Gia Khảm và Tiêu tổ Cao Viết Bảo (19/8/1952), Nông hội phát động phong trào Hoàng Hanh và tổ Trịnh Xuân Bái (vào cuối năm), quân đội phát động phong trào Nguyễn Quốc Trị và tổ chiến đấu Giáp Văn Khương vào 3/3/1953.

Sự theo dõi và tuyên truyền cho giao ước thi đua còn ít. Sự thực hiện giao ước ở các địa phương, ở các ngành còn hình thức, mặc dầu ở Bộ Lao động có sự hướng dẫn và nhắc nhở.

3/ Bồi dưỡng anh hùng và chiến sĩ thi đua

Bộ Lao động đã đề nghị lên Chính phủ nhưng phương châm bồi dưỡng chiến sĩ và anh hùng, xây dựng chế độ thưởng năng suất trong các xí nghiệp quốc gia và tư nhân để bồi dưỡng phong trào thi đua trong ngành công nghiệp. Ngoài ra, Bộ ra thông tư, chỉ thị giải thích sự quan trọng của Đại hội, vai trò của chiến sĩ và hướng dẫn các địa phương thực hiện. Thi hành chỉ thị đó, các địa phương đã bắt đầu chú ý đề cao và bồi dưỡng các anh hùng và chiến sĩ.

Hiện nay, có một số chiến sĩ toàn quốc và một số chiến sĩ khu, tỉnh được chú ý bồi dưỡng, được đi dự các lớp phổ thông lao động, được đề bạt trong công tác, một số được thăng cấp bậc (LK.4), một số được đề bạt vào ban chấp hành, vào các hội đồng thi đua, một số ít được đi dự hội nghị quốc tế, nhưng đa số chiến sĩ cơ sở ít được chú ý bồi dưỡng, sự đề bạt còn chậm chạp - có nơi đề bạt cóc nhảy (một vài trường hợp ở LK.4, LK. VB). Có nơi cán bộ địa phương và nhân dân ghen tỵ, coi thường chiến sĩ (như trường hợp chiến sĩ Kiên ở Thái Bình, chị Quách Thị Tước ở Ninh Bình, chiến sĩ Hưng ở Phú Thọ).

Việc đón tiếp chiến sĩ ở Đại hội về thiếu kế hoạch chủ đạo. Liên khu Việt Bắc đón tiếp một cách sơ sài làm cho chiến sĩ thiếu phần khởi. Chiến sĩ báo cáo thành tích trước cán bộ không có nhân dân dự hoặc chỉ báo cáo ở những thị xã (Thanh Hóa) mà không chú trọng để chiến sĩ báo cáo ở nông thôn. Để chiến sĩ đi báo cáo 3, 4 tháng liền (Tả Ngạn) làm mất công ăn việc làm của chiến sĩ. Có nơi để chiến sĩ báo cáo một đêm từ 7 giờ tối đến 8 giờ sáng (Kiến An).

4/ Chấn chỉnh tổ chức

Thi hành chỉ thị của Đảng và Chính phủ, ở Trung ương đã thành lập Ban thi đua Trung ương vào tháng 8/1952 gồm có đại biểu Tổng liên đoàn, Ban liên lạc Nông dân cứu quốc, Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động, Nha Tuyên truyền và Văn nghệ.

Ban Thi đua Trung ương đã thường kỳ họp (3 kỳ) để thống nhất chủ trương đường lối bồi dưỡng anh hùng và chiến sĩ thi đua, kế hoạch tổng kết thi đua năm 1952, hướng thi đua năm 1953 và giải quyết những vấn đề do các ngành, các địa phương nêu ra.

Các Đảng bộ và Ủy ban địa phương còn coi nhẹ nhiệm vụ của mình trong sự lãnh đạo thi đua, thường khoán trắng cho các ngành tổng kết, không báo cáo về Ban Thi đua Trung ương, chứng tỏ chưa nhận đúng mục đích và tác dụng của phong trào thi đua ái quốc và chưa đánh giá đúng thắng lợi của Đại hội toàn quốc, chưa tích cực thi hành chỉ thị của Đảng và Chính phủ.

5/ Ảnh hưởng của Đại hội và tác dụng của chiến sĩ đối với phong trào thi đua

Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu đã gây một không khí thi đua sôi nổi trong toàn quốc: các cơ quan tuyên truyền, báo chí, các chiến sĩ đi dự Đại hội về đã phổ biến những thắng lợi của Đại hội trong nhân dân. Nam Bộ tuy xa cũng rất chú ý khuếch trương kết quả Đại hội và đã cố gắng tổ chức Đại hội phân khu miền Tây, có mặt 41 chiến sĩ - trong đó đã bầu ra 1 anh hùng dân quốc (du kích), 10 chiến sĩ toàn quốc và 12 chiến sĩ Nam Bộ, gây một không khí rất phấn khởi trong nhân dân Nam Bộ.

Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua đã có tiếng vang lớn trong toàn quốc và đã có tác dụng đẩy mạnh phong trào thi đua ở các ngành. Sau đây là tình hình phong trào thi đua các ngành từ sau Đại hội đến nay:

Quân đội

Sau Đại hội, các chiến sĩ thi đua toàn quốc được qua một lớp chỉnh huấn chính trị để trau dồi thêm về lập trường giai cấp, tinh thần căm thù địch để kiên định ý chí chiến đấu, ý thức thi đua vì Đảng, vì nhân dân. Sau đó các chiến sĩ trở về đơn vị báo cáo kết quả Đại hội và đã có tác dụng đẩy mạnh tinh thần tích cực học tập vì đấu tranh của bộ đội đang chỉnh huấn. Có những đơn vị, như Đại đoàn 308, phát động phong trào học tập anh hùng Nguyễn Quốc Trị và chiến sĩ Giáp Văn Khương, Đại đoàn 312 phát động phong trào La Văn Cầu v.v... để đẩy mạnh phong trào chỉnh huấn bộ đội. Do đó, trong chiến dịch Thu Đông 1952, bộ đội thi đua rất hăng hái và đạt được những thắng lợi lớn trên các chiến trường, nhất là

chiến thắng Tây Bắc. Do thi đua, bộ đội đã nêu cao được tinh thần quyết tâm chiến đấu vượt khó khăn, gian khổ, thiếu thốn (có chiến sĩ nhịn đói, chịu khát, chịu rét, mang nặng trong lúc hành quân và nêu cao tinh thần anh dũng hy sinh trong lúc tác chiến. Trong chiến dịch Tây Bắc, có chiến sĩ bị thương 3, 4 lần vẫn tiếp tục chiến đấu, có nhiều chiến sĩ bị đói 2, 3 ngày vẫn anh dũng truy kích địch. Ngoài ra, bộ đội còn nêu cao tinh thần kỷ luật, chấp hành chính sách về chiến lợi phẩm, bảo vệ nhân dân, giúp đỡ nhân dân.

Trong chiến dịch Tây Bắc và ở các chiến trường khác, các chiến sĩ cũ đều gây được thành tích như chiến sĩ Nguyễn Phú Vy, Giáp Văn Khương.v.v.. và đã xuất hiện rất nhiều chiến sĩ mới.

Tuy nhiên phong trào vẫn còn mắc những khuyết điểm dưới đây:

1) Một số khá đông cán bộ cho là cán bộ thì khó thi đua. Một số chiến sĩ còn cho là phải có thời cơ, có tài mới lập công được.

2) Về tổ chức và lãnh đạo:

- Một số cấp ủy chưa thật quan tâm đến thi đua;
- Bồi dưỡng chiến sĩ mới thực hiện về mặt bồi dưỡng tinh thần, việc đề bạt còn chậm.

- Chưa vận dụng việc ký giao ước thi đua với ngành công nghiệp và nông nghiệp để đẩy mạnh phong trào thi đua trong quân đội.

Nông nghiệp

Sau Đại hội toàn quốc, các chiến sĩ thi đua trở về địa phương báo cáo thắng lợi của Đại hội và điều tích cực hoạt động, gây được những thành tích mới có tác dụng lôi kéo nhân dân thi đua. Tiêu biểu nhất là anh hùng Hoàng Hanh đã tăng năng suất lúa lên 16% hơn năm trước, hoa màu tăng 16%, chăn nuôi gấp đôi, vận động 45 nông hộ cấy mạ thừa, xây dựng 5 nhóm sản xuất v.v...

Các chiến sĩ khác đều có thành tích khá về cải tiến kỹ thuật, về vận động nhân dân thi đua, như chiến sĩ Quách Thị Tước v.v..

Theo gương các chiến sĩ toàn quốc, nhiều chiến sĩ tỉnh cũng hoạt động và lôi kéo được phong trào. Riêng có chiến sĩ cơ sở thì hoạt động kém. Nói chung ảnh hưởng của Đại hội có tác dụng khuyến khích và đẩy phong trào thi đua nông

nghiệp tiến lên nhưng chậm; tuy vậy cũng đạt được những thành tích khá trong năm 1952.

Nhiều nơi áp dụng kinh nghiệm của chiến sĩ, cây ải kỹ, gieo mạ thừa tiết kiệm giống (xã Minh Châu, Nghệ An tiết kiệm được 3 tấn lúa giống, huyện Đông Sơn, Thanh Hóa tiết kiệm được 16 tấn lúa giống).

Có nơi từ trước đến giờ không quen bón phân, nay đã chú ý (Hòa Bình trước không dùng phân, năm vừa qua đã dùng hơn 3 vạn gánh phân để bón ruộng). Có nơi đã áp dụng phương pháp cây nhỏ bụi (Phú Thọ) có kết quả. Việc chống sâu bọ, chuột được nhân dân thi đua thực hiện. Phú Thọ đã cứu được 6.000 mẫu lúa khỏi sâu cắn, Nghệ An bắt được 50 tạ sâu, huyện Gia Lộc (Hải Dương) đã bắt được 6 vạn con chuột...

Do đó, phong trào thi đua sản xuất năm 1952 có những kết quả tốt và đã có nhiều chiến sĩ mới xuất hiện. Hầu hết các tỉnh đã tổng kết và đã bầu ra chiến sĩ năm 1952. Tỉnh Nghệ An đã bầu ra 300 chiến sĩ xã và cử 118 chiến sĩ đi dự Hội nghị chiến sĩ thi đua tỉnh. Kiên An đã bầu được 120 chiến sĩ xã. Hà Tĩnh đã bầu được 18 chiến sĩ tỉnh.

Phần lớn chiến sĩ tỉnh và nhất là chiến sĩ toàn quốc đều duy trì và phát triển được thành tích và một số đã đào tạo thêm được nhiều chiến sĩ như chiến sĩ Nhân, Quảng Yên đã đào tạo 19 chiến sĩ vụ chiêm và 3 chiến sĩ vụ mùa.

Đa số chiến sĩ xuất thân bản cổ nông, nhưng có nơi không thận trọng bầu cả phú nông, địa chủ. Nghệ An có 3 chiến sĩ phú nông. Ở Quảng Trị dẫn đầu các đợt thi đua ngắn là Nguyễn Doan cấy 12 mẫu ruộng.

Số chiến sĩ phụ nữ đã tăng so với năm 1951 (ở Kiên Giang số chiến sĩ phụ nữ chiếm 37%, ở Quảng Yên 25%) nhưng chưa phản ánh được tình hình của phong trào vì phụ nữ là lực lượng sản xuất chủ yếu ở nông thôn. Có nơi chưa chú ý bầu chiến sĩ phụ nữ. Ở cấp tỉnh (Yên Bái, Nghệ An) chỉ có 3 chiến sĩ trong số 118 chiến sĩ đi dự hội nghị.

Số chiến sĩ thanh niên còn ít. Ở Nghệ An trong số 118 chiến sĩ chỉ có 1 thanh niên. Nhiều nơi chú ý bầu các cụ già (Hưng Yên, Tuyên Quang).

Chiến sĩ cũ ở cơ sở phần nhiều không được bầu vì không được bồi dưỡng.

Phong trào thi đua nông nghiệp năm 1952 có mấy khuyết điểm:

- 1) Chưa giáo dục chính trị trong thi đua sản xuất nông nghiệp, nhất là đề cao vai trò của bản cổ nông.
- 2) Chưa bồi dưỡng các chiến sĩ thi đua đúng mức, nhất là các chiến sĩ thi đua ở cơ sở hầu như bị bỏ rơi.
- 3) Chưa giải quyết đúng mức việc bồi dưỡng lực lượng căn bản ở nông thôn để đẩy mạnh thi đua (việc thực hiện giảm tô, giảm tức bây giờ mới đang bắt đầu được chú ý trong phát động quần chúng).
- 4) Chưa phối hợp chặt chẽ với các ngành công nghiệp và quân đội bằng cách ký các giao ước thi đua.
- 5) Các cấp bộ chưa thật quan tâm đến việc tổ chức và lãnh đạo thi đua.

Công nghiệp

Để khuyến khích kết quả của Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua, Tổng Liên đoàn phát động phong trào Ngô Gia Khảm và tiểu tổ Cao Viết Bảo vào dịp 19/8/1952, đồng thời tổ chức học tập huấn thị thi đua của Hồ Chủ tịch và chủ nghĩa anh hùng mới của đồng chí Trường Chinh. Nhờ đó, phong trào thi đua đã đi vào thường xuyên liên tục.

Trong các xưởng cơ khí thì chuyên hướng sáng kiến đi sâu vào hàng loạt và cơ khí hóa sản xuất để giảm bớt giờ, tiết kiệm sức lao động và nguyên vật liệu, bảo đảm chất lượng. Đã có sáng kiến làm búa máy, máy đập cân, máy cuốn, máy xay gạo, cải tiến lò rèn v.v...

Trong các xưởng tiểu công nghệ cũng hướng vào cải tiến kỹ thuật và lề lối làm việc (xưởng Chân Hưng) tiết kiệm được 42.436 giờ trong toàn mùa thi đua. Các tập đoàn nông cụ tiết kiệm nguyên vật liệu, hạ giá thành trung bình 30%, các tập đoàn vận tải thi đua chuyển vận nhanh chóng, bảo đảm hàng hóa, bảo vệ dụng cụ. Số chiến sĩ và sáng kiến tăng lên rất nhiều: trong dịp tổng kết phong trào thi đua năm 1952, đã bầu được 2.711 chiến sĩ và tổng kết được 14.665 sáng kiến, kể từ khu 4 trở ra (năm 1951 chỉ có 1.211 chiến sĩ và 5.277 sáng kiến, kể cả LK.5). Năm 1952 LK.5 đã bầu được 659 chiến sĩ cơ sở và 138 chiến sĩ tỉnh.

Những phong trào thi đua công nghiệp còn mắc những khuyết điểm:

- Chưa làm công nhân thấm nhuần ý thức thi đua để phục vụ chính sách sản xuất và bảo đảm kế hoạch.
- Tiểu tổ thi đua phát triển với điều kiện quá chật chẽ.
- Việc bồi dưỡng chiến sĩ thi đua mới chú trọng một phần về mặt tinh thần còn việc thưởng năng suất áp dụng chậm chạp. Chiến sĩ cơ sở chưa được bồi dưỡng đúng mức.
- Chưa đẩy mạnh được phong trào thi đua ở các ngành tiểu thủ công và vận tải.
- Chưa kết hợp phong trào thi đua công nghiệp với phong trào nông nghiệp và quân đội. Việc lãnh đạo ký giao ước thi đua thiếu kế hoạch nên chưa gắn chặt được phong trào công nông binh.

Lao động trí óc

Phong trào thi đua lao động trí óc đang đi vào nề nếp. Đã có một số sáng kiến về sửa đổi lề lối làm việc (317 sáng kiến ở Liên khu 4). Hiệu suất công tác đã tăng. Sau biên chế hoặc trong lúc một số cán bộ đi chỉnh huấn công việc vẫn bảo đảm được.

Diệt dốt

Đầu năm 1952, các nơi đều tổ chức chiến dịch Nguyễn Công My. Sau Đại hội toàn quốc có nơi đã lấy tên chiến sĩ thi đua toàn quốc đặt tên cho khóa học (thí dụ: LK.3 đã phát động khóa học Nguyễn Văn Chúc). Nhờ phong trào thi đua trong toàn quốc đã mở được 11.118 lớp sơ cấp cho 194.040 người, 6.320 lớp dự bị bổ túc cho 123.319 người.

Học sinh và giáo viên các trường sơ cấp, trung cấp đã bắt đầu được cải tạo tư tưởng nên đã tích cực thi đua trong học tập và trong các công tác kháng chiến (tính thuế nông nghiệp, viết kế hoạch gia đình hay làm giúp nhân dân).

Dân công

Nhờ có sự chuẩn bị tư tưởng tương đối kỹ lưỡng nên trong kỳ huy động gần đây, số người xung phong đi dân công từng đợt khá nhiều (Nghệ An, Phú Thọ từ 70 đến 90%), xã D. ở Hà Nam cần 50 dân công có 200 bần cố nông xung phong đi, xã N. cần 80 dân công, có 196 người xung phong đi (LK.3). Trong chiến dịch Tây

Bắc có 14 đơn vị xuất sắc và 54 cá nhân được khen thưởng, trong đó có 2 đơn vị xuất sắc nhất được thưởng Huân chương kháng chiến (Đại đội Văn Chấn - Yên Bái, Đại đội 41 Vĩnh Phúc).

Nhìn chung, trong phong trào thi đua, nhiều anh chị em dân công đã nêu tinh thần bảo vệ của công, vượt khó khăn trở ngại, chịu đựng gian khổ để phục vụ tiền tuyến. Ở hậu phương, anh chị em hăng hái tham gia sửa chữa công trình thủy lợi do địch phá hoại, đắp đập, đào mương, hộ đê để đẩy mạnh sản xuất.

Cán bộ

Do được học tập, được chỉnh huấn, được Đảng và Chính phủ luôn luôn chú ý bồi dưỡng, nên cán bộ đều có tinh thần phấn khởi thi đua nhưng tiêu chuẩn thi đua chưa cụ thể, việc lựa chọn cán bộ gương mẫu còn lung tung.

B/- Tổng kết những nét lớn của phong trào thi đua năm 1952

(Căn cứ vào tình hình tổng kết của 12 tỉnh đã nhận được)

Phong trào thi đua năm 1952 có nhiều tiến bộ:

1) Ảnh hưởng của Đại hội đã làm cho nhân dân thấy rõ sự săn sóc của Hồ Chủ tịch, Đảng, Chính phủ đối với chiến sĩ tiêu biểu cho tinh thần thi đua yêu nước của nhân dân, thấy rõ ích lợi của phong trào thi đua ái quốc nên càng tin tưởng, phấn khởi thi đua. Nói chung ở các ngành công, nông, binh, lao động trí óc, dân công, diệt dốt phong trào thi đua đều lên và đạt được những kết quả cụ thể (nói trên).

2) Một số chiến sĩ thi đua đã tích cực hoạt động và có tác dụng lôi kéo phong trào - một số chiến sĩ xuất sắc nhất của các tỉnh trong kỳ tổng kết năm 1952 là chiến sĩ toàn quốc (Quách Thị Tước ở Ninh Bình, Trịnh Xuân Bái ở Thanh Hóa, Vũ Ngọc Quỳnh ở Yên Bái).

3) Phong trào Ngô Gia Khảm đã gây được ảnh hưởng lớn trong ngành công nghiệp nhưng chưa ảnh hưởng sang các ngành khác.

4) Sự tổ chức và lãnh đạo thi đua đã được chú ý nên việc tuyên truyền tổ chức, lãnh đạo phong trào có nhiều tiến bộ hơn trước.

Nhưng trong phong trào thi đua còn những khuyết điểm dưới đây:

1/ Chưa khai thác đầy đủ kết quả Đại hội, chỉ mới tuyên truyền học tập ở tại trong một thời gian sau Đại hội, chưa chú trọng phổ biến sâu rộng trong nhân dân, nhất là ở nông thôn.

2/ Chưa chú trọng lãnh đạo tư tưởng và chưa thật sự chú ý giáo dục chính trị trong khi thi đua, cho nên còn có nhiều hiện tượng lệch lạc: thi đua vì lợi cho mình, ít nghĩ đến làm lợi cho nước (nông nghiệp, thi đua vì muốn được khen thưởng và đề bạt (quân đội), ghen tỵ, suy bì (hiện tượng chung).

Trong thi đua chưa chú trọng giáo dục ý thức giai cấp, chưa đề cao các tầng lớp cơ bản: công nhân, bản cổ nông, ít chú ý đến phụ nữ, thanh niên. Khi vận động thi đua chỉ nặng về vận động thực hiện kỹ thuật hay kế hoạch (công nghiệp và nông nghiệp) chưa chú ý động viên, giáo dục chính trị, chưa chú ý lãnh đạo và hướng dẫn chặt chẽ việc ký giao ước thi đua, chưa nhận thấy ý nghĩa chính trị của giao ước nên có nơi chỉ ký kết hình thức, có nơi không biết đến giao ước thi đua.

3/ Về tổ chức thi đua còn nặng về hô hào suông hoặc tổ chức hình thức: đặt kế hoạch gia đình không thiết thực, thành lập các tổ đội công nhưng thiếu theo dõi và xây dựng.

Không dựa vào lực lượng nông dân lao động, chủ yếu là bản cổ nông và phải bồi dưỡng cho các tầng lớp đó thì mới đẩy mạnh được phong trào thi đua ở nông thôn).

4/ Việc bồi dưỡng chiến sĩ thi đua và bồi dưỡng phong trào có nhiều thiếu sót: đối với chiến sĩ, chỉ chú ý bồi dưỡng một số chiến sĩ cấp toàn quốc, cấp tỉnh, còn chiến sĩ cơ sở thì ít chú ý. Bồi dưỡng chỉ chú trọng về mặt tinh thần còn việc đề bạt thì chậm chạp, có nơi đề bạt cóc nhảy (LK Việt Bắc và LK4 có một vài trường hợp), có nơi bồi dưỡng bằng cách phê bình gắt gao chiến sĩ mà không phát huy ưu điểm của chiến sĩ nên có tình trạng chiến sĩ với việc được bầu là một tai vạ (LK5). Việc gì cũng đưa chiến sĩ ra xung phong (Hải Dương đưa chiến sĩ làm xích hầu bị hy sinh).

5/ Việc phổ biến kinh nghiệm thi đua chưa làm được đều.

II- PHONG TRÀO THI ĐUA TỪ ĐẦU NĂM 1953 ĐẾN NAY

Chủ trương về phong trào thi đua ái quốc năm 1953:

Phong trào thi đua năm 1952 có nhiều tiến bộ do ảnh hưởng Đại hội, nhưng còn nhiều khuyết điểm, chưa triệt để khai thác kết quả Đại hội nên công tác thi đua năm 1953 phải nhằm vào việc tiếp tục khuếch trương kết quả Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu, cụ thể thực hiện những điểm dưới đây.

1- Đề cao nhiệm vụ chính trị của phong trào thi đua ái quốc.

2- Đẩy mạnh phong trào Ngô Gia Khảm, Hoàng Hanh và tổ đội công Trịnh Xuân Bái, phong trào Nguyễn Quốc Trị và tổ Giáp Văn Khương.

3- Phổ biến giao ước thi đua do các ngành đã ký ở Đại hội để đẩy mạnh phong trào, thực hiện ký kết ở các địa phương, theo dõi sự thực hiện.

4- Xây dựng và phát triển các nhóm thi đua, các tiểu tổ hợp công, đôi công, tổ sản xuất để đẩy mạnh phong trào vào thường xuyên, tập thể.

5- Bồi dưỡng các anh hùng và chiến sĩ thi đua.

Các ngành đã căn cứ vào những điểm trên đây và nhiệm vụ công tác của ngành đặt kế hoạch đẩy mạnh phong trào thi đua.

Quân đội:

Trong quân đội, chủ trương tăng cường lãnh đạo thi đua trong quân đội, mở một cuộc vận động mới trong quân đội, nhằm mục đích thực hiện ba điểm chính:

1) Đẩy mạnh tinh thần tích cực tiêu diệt sinh lực địch, nêu cao ý thức trách nhiệm vì dân, vì Đảng, kiên quyết vượt mọi khó khăn gian khổ, hoàn thành nhiệm vụ.

2) Phát huy tạo dựng của tổ ba người trong chiến đấu và học tập.

3) Nâng cao trình độ chiến thuật và kỹ thuật của bộ và chiến sĩ.

Phong trào mang tên: phong trào “Học tập anh hùng Nguyễn Quốc Trị và tổ chiến đấu Giáp Văn Khương”.

Hướng chính chấn chỉnh phong trào thi đua trong bộ đội năm 1953:

- Tăng cường lãnh đạo tư tưởng, giáo dục ý thức thi đua cho cán bộ và chiến sĩ: thi đua vì dân, vì Đảng.

- Tích cực vận động và bồi dưỡng chiến sĩ thi đua, làm cho chiến sĩ cũ làm tròn nhiệm vụ, đồng thời đào tạo các chiến sĩ mới.
- Chấn chỉnh lại tổ chức phụ trách thi đua ở các cấp.

Thực hiện chủ trương thi đua nói trên, ngày 3/3/1953 trong quân đội đã phát động phong trào “Học tập anh hùng Nguyễn Quốc Trị và tổ chiến đấu Giáp Văn Khương”. Phong trào đó đã đẩy mạnh thêm tinh thần tích cực tiêu diệt địch, tinh thần quyết tâm vượt khó khăn trên các chiến trường (tháng 3, 4/1953) và đưa lại nhiều thắng lợi lớn: chiến thắng ở đồng bằng Bắc Bộ, ở Bình Trị Thiên, LK.5 và Nam Bộ, nhiều chiến sĩ mới xuất hiện theo gương anh hùng Nguyễn Quốc Trị và các anh hùng, chiến sĩ khác. Học tập chiến sĩ Nguyễn Quang Vinh, đồng chí Hà Văn Diêu đã đánh tàu chiến trên sông Đáy (Ninh Bình) làm tàu bị hư hỏng nặng: 3 du kích Quảng Yên dùng bè chuối chở mìn phá 2 sa lúp, 4 sa lan và 1 ca nô. Nhiều tổ chiến đấu xuất sắc theo gương tổ Giáp Văn Khương (như tổ chiến đấu Cao Quỳnh) đã chiến đấu trong 2 giờ với số quân địch đông gấp bội, đã cùng đơn vị tiêu diệt 100 giặc, đa số là Âu Phi (chưa nhận được báo cáo cụ thể của quân đội).

Nông nghiệp:

Dựa vào chương trình chung, ngành nông nghiệp đã đề ra nhiệm vụ đẩy mạnh thi đua ái quốc trong năm 1953:

- 1) Kết hợp chặt chẽ phong trào Hoàng Hanh và tổ đổi công Trình Xuân Bái với công tác phát động quần chúng triệt để giảm tô, thực hiện giảm tức.
- 2) Đẩy mạnh phong trào thi đua phòng hạn, phòng sâu, giết sâu và mở rộng cải tiến kỹ thuật trong công tác sản xuất.
- 3) Xây dựng các tổ đổi công, nhóm sản xuất, tổ nông dân làm cơ sở cho phong trào thi đua đi đôi với việc bồi dưỡng và giáo dục chiến sĩ nông nghiệp.
- 4) Đề cao lòng yêu nước của nông dân lao động trên cơ sở có uy thế chính trị đã giành được ở nông thôn, kết hợp với các ngành quân đội, công nghiệp đề động viên sâu rộng trong phong trào thi đua.

Để thực hiện những nhiệm vụ trên đây, từ đầu năm đến nay trong ngành nông nghiệp đẩy mạnh phong trào Hoàng Hanh và tổ đổi công Trình Xuân Bái, do đó,

đẩy mạnh được vụ chiêm và công tác chống thiên tai, địch họa (hạn, lụt, sâu) và cải tiến kỹ thuật.

Đến nay, kiểm điểm lại thì thấy phong trào diệt sâu vẫn chưa được chú ý lãnh đạo, phần nhiều là do nông dân tự động làm (Xã B.L. Hòa Bình có 40 mẫu ruộng bị sâu cắn, nhân dân đã tổ chức bắt và cứu được hầu hết trong 4 ngày).

Việc phòng hạn cũng được chú ý - Phú Thọ đã cứu được 2.257 mẫu lúa chiêm (ở 2 huyện), Bình Trị Thiên đã cứu được 2 vạn mẫu khỏi bị hạn.

Việc cải tiến kỹ thuật cũng chưa được chú ý, chưa tổng kết những sáng kiến kinh nghiệm của chiến sĩ để phổ biến.

Tuy vậy kết quả vụ chiêm năm nay lúa tốt từ LK5 trở ra, trừ một số tỉnh ở Trung du bị thiệt vì bị nạn lụt xảy ra.

Phong trào tổ đổi công cũng chưa được lãnh đạo chặt chẽ, nhiều tổ được thành lập (ở Thái Nguyên huyện Phú Lương đã thành lập được 70 tổ đổi công, Định Hóa có 654 tổ đổi công) nhưng thiếu theo dõi và hướng dẫn.

Công nghiệp:

Năm 1953, ngành Công nghiệp nhằm phát động công nhân, công chức đẩy mạnh phong trào thi đua Ngô Gia Khảm, nhằm thực hiện kế hoạch sản xuất (và tiết kiệm) năm 1953, đi đôi với việc phát triển tiểu công nghệ, thủ công, vận tải, cụ thể là:

- 1) Đẩy mạnh phong trào Ngô Gia Khảm để thực hiện kế hoạch sản xuất tiết kiệm năm 1953.
- 2) Phát triển các nhóm thi đua.
- 3) Phổ biến kinh nghiệm sản xuất.
- 4) Bồi dưỡng chiến sĩ thi đua.

Từ đầu năm đến nay phong trào thi đua công nghiệp biểu hiện mấy điểm chính dưới đây:

- 1) Do việc tổng kết bầu chiến sĩ thi đua đợt năm 1952 tiến hành chu đáo từ cơ sở trở lên, nên chiến sĩ và đoàn viên nâng cao được tinh thần, ý thức chính trị. Động cơ tư tưởng và lập trường thi đua được chính xác hơn.

2) Tác dụng của phong trào Ngô Gia Khảm ngày càng sâu sắc và cụ thể. Các cơ sở công chức cũng như cơ sở xí nghiệp đã tự nêu trọng điểm cho anh em học tập và áp dụng. Thành tích hiện nay được giới thiệu thường xuyên, rộng rãi trên các báo chí, đã có ảnh hưởng ra nhân dân và ngoài thế giới.

3) Phong trào đã kết hợp được với phong trào nông dân và bộ đội, đã đem kinh nghiệm và sáng kiến ra ngoài nhân dân áp dụng được (cối xay lúa, xe đập nước v.v...). Phong trào đã hướng vào việc phục vụ sản xuất nông nghiệp, giải quyết được vấn đề vận tải vào việc phục vụ sản xuất nông nghiệp, giải quyết được vấn đề vận tải vào Bình Trị Thiên tiếp tế cho nhân dân trong mấy tháng đói vừa qua. Anh chị em công nhân hỏa xa đã làm việc một ngày đêm (15g) và cải tiến kỹ thuật nên xuống máy trước chở được 9 tấn nay đã chở được 20 tấn (LK4). Việc phục vụ chiến dịch Xuân Hè vừa qua đã đạt được nhiều kết quả tốt ở LK4.

Phong trào thi đua công nghiệp từ đầu năm đến nay được đẩy mạnh lên, còn nhờ các ảnh hưởng khác nữa:

- Phong trào phát động quần chúng nông dân
- Những chiến thắng liên tiếp của quân dân ta;
- Những quy định mới của Chính phủ được ban bố từ đầu năm đến nay
- Thư khuyến khích của các chiến sĩ và lao động thế giới.

Do những điều kiện thuận lợi trên, phong trào Ngô Gia Khảm càng ngày càng phát triển sâu rộng nhưng còn những khuyết điểm:

a) Việc thực hiện dân chủ hóa quản lý xí nghiệp và tiền thưởng tăng năng suất còn chậm chạp, lè lói làm việc thiếu dân chủ. Thành phần một số cán bộ chưa được cải tạo đã ảnh hưởng tới việc phát triển của phong trào.

b) Ban chuyên môn chưa chú ý sử dụng kinh nghiệm, sáng kiến của các chiến sĩ để phổ biến rộng rãi để đẩy mạnh sản xuất. Ngành công chức thiên về thành tích to lớn mà không chú ý sửa chữa lè lói làm việc thường thúc các anh em công chức.

c) Sự lãnh đạo của doanh nghiệp, các cấp bộ chưa nhận thức đúng tầm quan trọng, quan niệm sai cho là đã có nền nếp rồi. Vì vậy nên cơ sở chưa biết đưa vào lực lượng quần chúng để xây dựng doanh nghiệp và đẩy mạnh thi đua.

d) Quan niệm xây dựng tiểu tổ và nhóm còn mắc mớ chưa được giải quyết thông suốt cho cán bộ (LK5). Phương pháp thi đua Ngô Gia Khảm chưa được phổ biến hướng dẫn cụ thể; do đó các cấp bộ còn lúng túng trong khi áp dụng.

Tất cả những khuyết điểm trên là vấn đề cần chú trọng, các doanh nghiệp, xí nghiệp quốc gia chưa thực sự đưa vào quản chúng. Do đó, phong trào hiện nay căn bản là dân chủ làm cản trở tới phong trào thi đua.

Từ nay đến cuối năm để đẩy mạnh thi đua tiến lên, cần phải có một cuộc vận động cải cách dân chủ ở các xí nghiệp thì đẩy mạnh được phong trào thi đua.

Dân công

Từ đầu năm một số lớn dân công được huy động phục vụ chiến dịch. Riêng tỉnh Thanh Hóa đã huy động 8.63.996 công trong một tháng rưỡi (90% là bản, cổ, trung nông) vận tải hơn 500.000 tấn. Nhiều cá nhân đơn vị được khen thưởng, 1 đơn vị xe đạp thị trấn đã được là đơn vị thi đua khá nhất của Hồ Chủ tịch, 7 đơn vị (3 đoàn xe đạp, 3 đoàn gánh bộ, 1 đoàn thuyền) được thưởng Huân chương chiến sĩ hạng ba, 24 cá nhân được Bộ Tổng tư lệnh khen (20 bản nông, 4 cổ nông).

III. NHẬN XÉT CHUNG

Từ sau Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua, phong trào tiến bộ nhiều, nhất là sang đầu năm 1953, thành tích thi đua càng ngày càng nhiều. Nhưng vẫn còn ít nhiều khuyết điểm (nhận thấy trong dịp tổng kết phong trào thi đua năm 1952) cần phải tích cực sửa chữa để đẩy mạnh phong trào thi đua tiến bộ hơn.

1/ Về tổ chức:

a) Chưa phát huy triệt để dân chủ trong các đơn vị thi đua. Cần phải làm thế nào cho mọi người trong đơn vị đều được tham gia xây dựng kế hoạch thi đua.

b) Các tiểu tổ thi đua (ở ngành công nghiệp) đặt điều kiện kết hợp chặt chẽ quá làm cho tiểu tổ tách rời quần chúng. Các tổ đổi công (ở ngành nông nghiệp) thì phát triển rộng rãi, thiếu lãnh đạo nên lỏng lẻo, chưa thực hiện được mục đích chính trị của tổ thi đua.

2/ Về bồi dưỡng chiến sĩ:

Các cấp bộ Đảng và chính quyền chưa thật chú ý đến việc bồi dưỡng chiến sĩ thi đua, chưa nắm được tình hình các chiến sĩ ở trong địa phương, trong ngành mình. Hiện nay mới bồi dưỡng được một số chiến sĩ toàn quốc hay tỉnh.

3/ Về theo dõi và đẩy mạnh giao ước thi đua:

Đã có một số nơi ký giao ước thi đua nhưng còn đại khái, hình thức, ký xong rồi bỏ qua không theo dõi, không trao đổi cho nhau biết những thành tích và sáng kiến. Chưa vận dụng được giao ước để kết hợp phong trào công, nông, binh.

Chưa đánh giá đúng sáng kiến và nêu ra những sáng kiến này để tuyên truyền phổ biến.

Chuyên môn còn xem thường sáng kiến của quần chúng không nghiên cứu những đề nghị của anh em, không biết gợi thêm sự suy nghĩ của anh em để phát huy khả năng sáng tạo.

4/ Về thực hiện chính sách:

Ở các cấp, nhiều cán bộ chưa quan niệm rõ thi đua là để thực hiện đúng và triệt để chính sách của Đảng và Chính phủ về mọi mặt nên khi thực hiện chính sách không gắn liền với thi đua.

Chưa nhận rõ chủ trương chính sách của thi đua là chính sách bồi dưỡng chiến sĩ, thi hành thường tăng năng suất nên còn xem nhẹ việc bồi dưỡng (ngại khó trong việc tính tiền thưởng tăng năng suất cho công nhân, chưa thấy rõ phải triệt để thực hiện chính sách ruộng đất để bồi dưỡng bản cổ nông).

Nguyên nhân của những khuyết điểm trên:

1) Ban thi đua Trung ương và Bộ Lao động không nắm sát tình hình phong trào (Đại biểu các ngành ở trong Ban không nắm được tình hình cụ thể trong ngành).

2) Nhiều cấp bộ Đảng, Chính quyền, đoàn thể chưa thật chú ý đến vấn đề thi đua (không thi hành chỉ thị của Trung ương về việc báo cáo tình hình mở rộng thắng lợi Đại hội và bồi dưỡng chiến sĩ thi đua với Ban Thi đua Trung ương).

3) Cán bộ phần đông chưa nhận rõ lập trường trong chính sách thi đua./.

Ngày 30 tháng 6 năm 1953

(TTLTQG III, P.Bộ Lao động, Hồ sơ 423, tờ 20 -33)



Hồ Chủ tịch và các đồng chí lãnh đạo nói chuyện thân mật với các chiến sĩ thi đua trong quân đội tại Đại hội Anh hùng Chiến sĩ thi đua toàn quốc năm 1952.

Trung tâm Lưu trữ quốc gia III, Tài liệu ảnh LIII- 350



Chủ tịch Hồ Chí Minh nói chuyện thân mật với các anh hùng chiến sĩ thi đua

trong Đại hội Anh hùng chiến sĩ thi đua toàn quốc lần thứ nhất năm 1952.

Trung tâm Lưu trữ quốc gia III, Tài liệu ảnh LIII- 397





Hồ Chủ Tịch nói chuyện với Đoàn đại biểu anh hùng chiến sĩ thi đua tháng 11.1953 khi Đoàn đến chào mừng kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa 1 (kỳ họp thông qua Luật Cải cách ruộng đất).

Ảnh từ trái sang phải: Anh La Văn Cầu; Anh Thâu - chiến sĩ thi đua du kích tỉnh Phúc Yên; Anh Huỳnh Văn Leo - bộ đội chủ lực, chiến sĩ thi đua Trung đoàn 88, Đại đoàn 308; Chị Lê Thị Thanh (tức Lê Thị Hương); Lê Thị Thao - Chiến sĩ thi đua du kích huyện Yên Phong tỉnh Bắc Ninh; Chị Trần Thị Gây - chiến sĩ thi đua du kích tỉnh Bắc Giang.

Trung tâm Lưu trữ quốc gia III, Tài liệu ảnh LIII- 366



Các đại biểu chiến sĩ thi đua tỉnh Bắc Ninh nhận lá cờ khen của Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng cho quân và dân tỉnh, năm 1953.

Trung tâm Lưu trữ quốc gia III, Tài liệu ảnh LIII- 368

**DANH MỤC TÀI LIỆU VỀ PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC
BẢO QUẢN TẠI TRUNG TÂM LƯU TRỮ QUỐC GIA III**

STT	TIÊU ĐỀ HỒ SƠ
	I. Phong Phủ Thủ tướng
1.	Hội nghị KCHC toàn quốc lần thứ nhất (từ ngày 23 - 31/7/1948). Tập VIII: Bảng thách thức thi đua ái quốc giữa UBKCHC các tỉnh được phát động trong hội nghị. <i>Phủ Thủ tướng - Mục lục số 2 - Hồ sơ số: 124.</i>
2.	Tập Sắc lệnh lời kêu gọi, thư, bài nói chuyện và các ý kiến của Hồ Chủ tịch v/v phát động và tổ chức phong trào thi đua ái quốc năm 1948 <i>Phủ Thủ tướng - Mục lục số 2 - Hồ sơ số: 129.</i>
3.	Tập tài liệu của Hồ Chủ tịch, VP Chủ tịch CP, Ban vận động Thi đua ái quốc TW và một số cơ quan khác v/v phát động tổ chức phong trào thi đua ái quốc năm 1948. <i>Phủ Thủ tướng - Mục lục số 2 - Hồ sơ số: 130</i>
4.	Báo cáo của Ban vận động Thi đua ái quốc TW về phong trào thi đua ái quốc trong năm 1948. <i>Phủ Thủ tướng - Mục lục số 2 - Hồ sơ số: 131.</i>
5.	Chương trình thi đua ái quốc của các Bộ Nội vụ, Lao động, Giao thông Công chính, Kinh tế quốc phòng, Canh nông, Y tế năm 1948. <i>Phủ Thủ tướng - Mục lục số 2 - Hồ sơ số: 132.</i>
6.	Báo cáo của Bộ Y tế về tình hình hoạt động và kết quả thi đua ái quốc năm 1948 <i>Phủ Thủ tướng - Mục lục số 2 - Hồ sơ số: 2672.</i>
7.	Thông tư, Quyết định, Báo cáo, Công văn của UBKCHC LKI, X, LK Việt Bắc, Tây Bắc về phong trào thi đua ái quốc năm 1948 - 1949, 1951 - 1954 và của tỉnh Phú Thọ năm 1951 - 1952, 1954 <i>Phủ Thủ tướng - Mục lục số 2 - Hồ sơ số: 2673.</i>
8.	Chỉ thị, Báo cáo, Công văn của UBKCHC LKIII, UBKCHC tỉnh Hoà Bình về tình hình thi đua ái quốc năm 1948 - 1954

	<i>Phủ Thủ tướng - Mục lục số 2 - Hồ sơ số: 2674.</i>
9.	Báo cáo của Ban Vận động thi đua ái quốc TW về Hội nghị TW khoảng đại từ ngày 9-11/01/1949 <i>Phủ Thủ tướng - Mục lục số 2 - Hồ sơ số: 2715</i>
10.	Công văn của Ban Vận động thi đua ái quốc TW, Bộ Lao động chỉ đạo phong trào thi đua trong ngành giáo dục và trong đợt thi đua (tích cực cầm cự chuẩn bị tổng phản công năm 1949) <i>Phủ Thủ tướng - Mục lục số 2 - Hồ sơ số: 2716.</i>
11.	Báo cáo tình hình chung về phong trào thi đua ái quốc trong năm 1949 của BCH Đảng bộ tỉnh Hà Đông. <i>Phủ Thủ tướng - Mục lục số 2 - Hồ sơ số: 156.</i>
12.	Hồ sơ Hội nghị HĐCP ngày 18-20/12/1950 <i>Phủ Thủ tướng - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 71</i>
13.	Tập Thông tư, Chỉ thị và báo cáo về tình hình công tác thi đua ái quốc của các Bộ: Kinh tế, Công thương, Giao thông Công chính năm 1951, Y tế năm 1951 - 1952 và Quốc phòng năm 1952. <i>Phủ Thủ tướng - Mục lục số 2 - Hồ sơ số: 410.</i>
14.	Hồ sơ về cuộc thi đua ái quốc sản xuất, lập công và đề cao chiến sĩ từ ngày 15 – 19/12/1951. <i>Phủ Thủ tướng - Mục lục số 2 - Hồ sơ số: 411.</i>
15.	Hồ sơ về phong trào thi đua ái quốc năm 1951 <i>Phủ Thủ tướng - Mục lục số 2 - Hồ sơ số: 2792.</i>
16.	Hồ sơ Đại hội chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu trong toàn quốc (từ ngày 01 – 06/5/1952). Tập I: Tập tài liệu của Ủy ban Trù bị Đại hội năm 1952. <i>Phủ Thủ tướng - Mục lục số 2 - Hồ sơ số: 466.</i>
17.	Hồ sơ Đại hội chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu trong toàn quốc (từ ngày 01 – 06/5/1952). Tập II: Biên bản của Đại hội (2 quyển). <i>Phủ Thủ tướng - Mục lục số 2 - Hồ sơ số: 467.</i>

18.	Hồ sơ Đại hội chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu trong toàn quốc (từ ngày 01 – 06/5/1952). Tập III: Báo cáo kết quả Đại hội. <i>Phủ Thủ tướng - Mục lục số 2 - Hồ sơ số: 468.</i>
19.	Chỉ thị, công điện báo cáo tình hình phong trào thi đua ái quốc của UBKCHC Nam Bộ năm 1950 - 1952. <i>Phủ Thủ tướng - Mục lục số 2 - Hồ sơ số: 351.</i>
20.	Hội nghị tổng động viên nhân lực và thi đua ái quốc từ 03 – 07/10/1951 tài liệu tham khảo về vấn đề động viên nhân lực 1951. <i>Phủ Thủ tướng - Mục lục số 2 - Hồ sơ số: 1061.</i>
21.	Báo cáo của Đại sứ quán Việt Nam tại Trung Quốc về tình hình thi đua ái quốc trong cơ quan năm 1951 - 1952. <i>Phủ Thủ tướng - Mục lục số 2 - Hồ sơ số: 1823.</i>
22.	Hồ sơ Hội nghị HĐCP từ 30.6 đến 02.7.1952. <i>Phủ Thủ tướng - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 82.</i>
23.	Tập báo cáo về công tác thi đua ái quốc năm 1948, 1949, 1951 - 1953 của UBKCHC LK IV, Sở Lao động LK IV và UBKCHC tỉnh Hà Tĩnh. <i>Phủ Thủ tướng - Mục lục số 2 - Hồ sơ số: 516.</i>
24.	Chỉ thị của TTg v/v tăng cường lãnh đạo thi đua ái quốc năm 1954 và báo cáo của Nam bộ về Đại hội chiến sĩ thi đua ở Phân LK miền Tây năm 1954 <i>Phủ Thủ tướng - Mục lục số 2 - Hồ sơ số: 2881.</i>
25.	Tập lưu Sắc lệnh năm 1958 của Chủ tịch nước, từ số: 54-97. <i>Phủ Thủ tướng - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 19.</i>
26.	Hồ sơ Hội nghị Thường vụ HĐCP ngày 09/12/1959. <i>Phủ Thủ tướng - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 224.</i>
27.	Hồ sơ Hội nghị Thường vụ HĐCP ngày 01/12/1960. <i>Phủ Thủ tướng - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 274.</i>
28.	Hồ sơ Hội nghị toàn thể HĐCP ngày 13, 14/02/1961. <i>Phủ Thủ tướng - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 287.</i>

29.	Tập lưu Lệnh năm 1962 của Chủ tịch nước, từ số: 02-56. <i>Phủ Thủ tướng - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 23.</i>
30.	Hồ sơ Hội nghị Thường vụ HĐCP ngày 19/4/1962. <i>Phủ Thủ tướng - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 344.</i>
31.	Tập lưu Lệnh năm 1963 của Chủ tịch nước, từ số: 01-61. <i>Phủ Thủ tướng - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 24.</i>
32.	Hồ sơ Hội nghị Thường vụ HĐCP ngày 12/5/1965. <i>Phủ Thủ tướng - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 493.</i>
	II. Bộ Lao động
33.	Thông tư của Bộ Lao động về công tác thi đua ái quốc năm 1951. <i>Bộ Lao động - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 404.</i>
34.	Thông tư của Bộ Lao động về quyền hạn và nhiệm vụ các UBKCHC và các cơ quan lao động trong công tác thi đua ái quốc năm 1951. <i>Bộ Lao động - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 405.</i>
35.	Đề án đẩy mạnh thi đua ái quốc trong công nghiệp năm 1951. <i>Bộ Lao động - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 406.</i>
36.	Kế hoạch phát động thi đua ái quốc, sản xuất, lập công, đề cao chiến sĩ năm 1951 của Bộ Lao động. <i>Bộ Lao động - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 409.</i>
37.	Báo cáo của Bộ Lao động về thi đua ái quốc năm 1951. <i>Bộ Lao động - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 410.</i>
38.	Nghị quyết hội nghị thi đua ái quốc do Bộ Lao động triệu tập ngày 03/10/1951. <i>Bộ Lao động - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 416</i>
39.	Tập lưu các nghị định, thông tư, quyết định về chế độ tiền lương và tổng động viên và các bản báo cáo về thực hiện chính sách tổng động viên nhân lực và tổng kết phong trào thi đua ái quốc của Bộ Lao động năm 1950 - 1951. <i>Bộ Lao động - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 610.</i>

40.	Báo cáo của Bộ Lao động về phong trào thi đua ái quốc năm 1952. <i>Bộ Lao động - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 423.</i>
41.	Báo cáo của Bộ Lao động về phong trào thi đua ái quốc của công đoàn Bộ Lao động. <i>Bộ Lao động - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 424.</i>
42.	Báo cáo sơ kết phong trào thi đua ái quốc trong nông nghiệp năm 1952 của Bộ Lao động. <i>Bộ Lao động - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 428.</i>
43.	Thông tư của Bộ Lao động và Ban thi đua TW v/v phát động thi đua ái quốc và kết hợp công tác thi đua với công tác phát động quần chúng năm 1953. <i>Bộ Lao động - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 435.</i>
44.	Kế hoạch kiểm tra tình hình phong trào thi đua ái quốc các địa phương năm 1953 của Bộ Lao động. <i>Bộ Lao động - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 438.</i>
45.	Chỉ thị của UBKCHC Nam Bộ về kiểm thảo phong trào thi đua ái quốc năm 1953. <i>Bộ Lao động - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 444.</i>
46.	Báo cáo tổng kết phong trào thi đua ái quốc năm 1953 của các khu, Ty Lao động. <i>Bộ Lao động - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 445.</i>
47.	Báo cáo của Bộ Lao động và Ban Liên lạc Nông dân toàn quốc về phong trào thi đua ái quốc trong nông nghiệp năm 1953. <i>Bộ Lao động - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 450.</i>
48.	Báo cáo công tác thi đua ái quốc năm 1954 của các khu, Ty Lao động. <i>Bộ Lao động - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 465.</i>
49.	Tài liệu hướng dẫn tuyển lựa anh hùng thi đua ái quốc và tiêu chuẩn chọn chiến sĩ thi đua năm 1955 của Ban thi đua TW, Bộ Lao động và Tổng

	Liên đoàn Lao động Việt Nam. <i>Bộ Lao động - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 477.</i>
50.	Báo cáo tình hình thi đua ái quốc năm 1955 của các địa phương (1 MLTLVK) <i>Bộ Lao động - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 486.</i>
51.	Báo cáo tổng kết thành tích thi đua ái quốc của lao động Thủ đô năm 1955 của UBHC Hà Nội, Ty Lao động Hà Nội. <i>Bộ Lao động - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 487.</i>
52.	Kế hoạch, tiêu chuẩn tuyển lựa anh hùng thi đua ái quốc Sở Lao động Hải Phòng năm 1955. <i>Bộ Lao động - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 489.</i>
53.	Đề án, báo cáo của Bộ Lao động về phong trào thi đua ái quốc qua các thời kỳ năm 1956. <i>Bộ Lao động - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 509.</i>
54.	Bài nói của Bộ trưởng Bộ Lao động về phong trào thi đua ái quốc ở Việt Nam năm 1956. <i>Bộ Lao động - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 511.</i>
55.	Báo cáo tình hình thi đua ái quốc kiến thiết CNXH ở miền Bắc và tình hình tổ chức quản lý bồi dưỡng chiến sỹ năm 1957. <i>Bộ Lao động - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 534.</i>
56.	Báo cáo của Liên hiệp Công đoàn các cơ quan TW về vấn đề thi đua yêu nước ở các cơ quan TW 1957. <i>Bộ Lao động - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 539.</i>
57.	Báo cáo thành tích phong trào thi đua yêu nước trong 3 năm khôi phục kinh tế của Lào Cai, Hải Dương, và Thái Bình năm 1958. <i>Bộ Lao động - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 568.</i>
58.	Báo cáo của Ban Thi đua TW sơ kết phong trào thi đua yêu nước trong 3 năm (1958 - 1960). <i>Bộ Lao động - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 589.</i>

	III. Phong Quốc Hội
59.	Báo cáo về thi đua ái Quốc từ tháng 6 - 1948 đến 1950 (không rõ tác giả). <i>Quốc Hội - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 349.</i>
60.	Chỉ thị của Phủ thủ tướng tăng cường lãnh đạo thi đua ái quốc năm 1954. <i>Quốc Hội - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 355.</i>
61.	Hồ sơ kỳ họp thứ nhất của Quốc hội khoá III, từ ngày 25/6 – 03/7/1964. Tập 3: Phiên họp ngày 27/6/1964: Báo cáo của UBTVQH, Chính phủ về tình hình bầu cử ĐBQH, phong trào thi đua yêu nước, tình hình Miền Nam. <i>Quốc Hội - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 1158.</i>
62.	Hồ sơ kỳ họp thứ II của QH khoá III từ ngày 07 - 10/4/1965. Tập 6: Phiên họp ngày 10/4 Tham luận của ĐBQH về đẩy mạnh sản xuất, sẵn sàng chiến đấu, phát động phong trào 3 đảm đang, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, làm việc bằng hai, khoa học phục vụ sản xuất, chiến đấu, tố cáo tội ác của Mỹ. <i>Quốc Hội - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 1177.</i>
	IV. Ủy ban kháng chiến hành chính các tỉnh Nam Bộ
63.	Biên bản của UBKCHC tỉnh Bạc Liêu và các tổ chiến sĩ các huyện trong tỉnh Bạc Liêu về Đại hội Chiến sĩ thi đua năm 1952. <i>Ủy ban Kháng chiến Hành chính các tỉnh Nam Bộ - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 103.</i>
64.	Chỉ thị của UBKCHC tỉnh Cần Thơ v/v chuẩn bị Đại hội chiến sĩ thi đua Nam bộ, chỉnh đốn tổ chức lãnh đạo thi đua năm 1954. <i>Ủy ban Kháng chiến Hành chính các tỉnh Nam Bộ - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 1162.</i>
	V. Ủy ban kháng chiến hành chính Nam Bộ
65.	Bài nói chuyện của Hồ Chủ tịch và đồng chí Trường Chinh về thi

	đua ái quốc, chủ nghĩa anh hùng mới tại Đại hội Toàn quốc các chiến sỹ thi đua và cán bộ gương mẫu năm 1952. <i>Ủy Ban kháng chiến Hành chính Nam Bộ - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 301.</i>
	VI. Ủy ban kháng chiến hành chính miền Nam Trung Bộ
66.	Bản thuyết minh của đại diện Ban Thi đua ái quốc về vấn đề thi đua ái quốc tại Đại hội chính quyền Quảng Nam - Đà Nẵng năm 1949. <i>Ủy Ban Kháng chiến Hành chính miền Nam Trung Bộ - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 224</i>
	VII. Bộ Nông lâm
67.	Báo cáo về thi đua ái quốc năm 1948 của Ty Thú ngư Phúc Yên, Viện Kháng nhiễm thú y của LKI. <i>Bộ Nông lâm - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 874.</i>
68.	Biên bản hội nghị các Nha về thi đua ái quốc do Bộ Canh Nông triệu tập ngày 01.01.1949. <i>Bộ Nông lâm - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 893.</i>
69.	Chương trình thi đua ái quốc năm 1949 của Ty Thú ngư Phú Yên. <i>Bộ Nông lâm - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 894.</i>
70.	Bản thuyết minh về thi đua ái quốc năm 1950 (không rõ tác giả). <i>Bộ Nông lâm - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 951.</i>
71.	Báo cáo phong trào thi đua ái quốc năm 1950 của Ty Nông chính Yên Bái. <i>Bộ Nông lâm - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 948.</i>
72.	Chương trình và báo cáo tình hình thi đua ái quốc năm 1952 của Sở Doanh điền và các UBKCHC Đặc khu Hòn Gai, Bắc Giang. <i>Bộ Nông lâm - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 1091.</i>
73.	Hồ sơ Đại hội chiến sỹ thi đua nông nghiệp và tổng kết đổi công toàn quốc năm 1956 do Ban Liên lạc Nông dân toàn quốc và Bộ Nông Lâm triệu tập từ ngày 21 đến 29/5/1956.

	<i>Bộ Nông lâm - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 1639.</i>
74.	Tổng hợp và giới thiệu kinh nghiệm sáng kiến của các chiến sĩ thi đua nông nghiệp các tỉnh: Ninh Bình, Thanh Hoá, Yên Bái trong Đại hội chiến sĩ thi đua các tỉnh năm 1958. <i>Bộ Nông lâm - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 2347.</i>
	VIII. Bộ Nông nghiệp
75.	Thông tư của Bộ Nông nghiệp hướng dẫn thi hành Chỉ thị 22/CT của Chủ tịch HDBT về tổ chức phong trào thi đua yêu nước năm 1982. <i>Bộ Nông nghiệp - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 497.</i>
	IX. Bộ Công nghiệp
76.	Thư, điện văn của Đại hội chiến sĩ thi đua của Bộ Công nghiệp gửi Chủ tịch Hồ Chí Minh, Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chính phủ và anh chị em công nhân, cán bộ năm 1959. <i>Bộ Công Nghiệp - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 259.</i>
77.	Báo cáo của Bộ Công nghiệp về Hội nghị nghiệp vụ, thi đua và công tác giáo dục, động viên thi đua yêu nước năm 1960. <i>Bộ Công Nghiệp - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 255.</i>
	X. Bộ Công nghiệp nặng
78.	Thông tư, chỉ thị, nghị quyết, thông tri của Bộ Công nghiệp Nặng về tổ chức, bồi dưỡng và nêu gương người tốt việc tốt trong ngành công nghiệp, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước tiến tới Đại hội anh hùng chiến sĩ thi đua toàn quốc lần thứ 5 của Bộ Công nghiệp Nặng - 1969. <i>Bộ Công nghiệp nặng - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 572.</i>
	XI. UBHC Khu tự trị Việt Bắc
79.	Thông tư của Bộ Lao động v/v tiếp tục mở rộng thắng lợi của Đại hội toàn quốc Chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu năm 1952. <i>Ủy ban Hành chính Khu Tự trị Việt Bắc - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 13.</i>
80.	Đề án đẩy mạnh phong trào thi đua hoàn thành kế hoạch nhà nước

	năm 1956, chuẩn bị Đại hội Chiến sĩ thi đua trong năm 1956 của UBHC tỉnh Phú Thọ. <i>Ủy ban Hành chính Khu Tự trị Việt Bắc - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 151.</i>
81.	Báo cáo phát động phong trào thi đua yêu nước cải tiến công tác, tổ chức lễ lới làm việc của Ban Thanh tra tỉnh Tuyên Quang năm 1962. <i>Ủy ban Hành chính Khu Tự trị Việt Bắc - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 5000.</i>
82.	Báo cáo tổng kết phong trào thi đua yêu nước, phân đấu trở thành tô lao động XHCN của các đơn vị có thành tích năm 1964. <i>Ủy ban Hành chính Khu Tự trị Việt Bắc - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 524.</i>
83.	Thông tư, báo cáo, công văn của Ban Thi đua TW v/v báo cáo phong trào thi đua yêu nước ở miền núi năm 1968. <i>Ủy ban Hành chính Khu Tự trị Việt Bắc - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 749</i>
	XII. Đảng đoàn Khu tự trị Việt Bắc
84.	Báo cáo của Ủy ban Kế hoạch khu và Liên hiệp công đoàn KTTVB về phát triển mạnh mẽ và sâu rộng phong trào thi đua yêu nước, phân đấu trở thành Tổ lao động XHCN năm 1963. <i>Đảng đoàn Khu Tự trị Việt Bắc - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 837.</i>
85.	Báo cáo tổng kết phong trào thi đua yêu nước, phân đấu trở thành Tô lao động XHCN của UBHC và Liên hiệp công đoàn KTTVB năm 1964. <i>Đảng đoàn Khu Tự trị Việt Bắc - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 838.</i>
	XIII. Ủy ban hành chính Khu tự trị Tây Bắc
86.	Báo cáo tổng kết thi đua năm 1958 đọc trước Đại hội Chiến sĩ thi đua toàn quân khu Tây Bắc lần thứ nhất. <i>Ủy ban Hành chính Khu tự trị Tây Bắc - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 170.</i>

87.	Báo cáo tổng kết phong trào thi đua yêu nước thực hiện kế hoạch năm 1958 và phương hướng nhiệm vụ năm 1961 của KTTTB. <i>Ủy ban Hành chính Khu tự trị Tây Bắc - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 156.</i>
88.	Bài phát biểu của đại biểu Bộ Văn hoá trong Hội nghị Thi đua yêu nước ở miền núi năm 1968. <i>Ủy ban Hành chính Khu tự trị Tây Bắc - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 8073.</i>
	XIV. Tổng cục Địa chất
89.	Báo cáo phong trào thi đua yêu nước của ngành địa chất năm 1962. <i>Tổng cục Địa chất - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 32.</i>
	XV. Cục Thủy văn
90.	Báo cáo tại Đại hội chiến sĩ thi đua tổ lao động XHCN và tổ lao động tiên tiến các cơ quan bộ ngày 02 – 03/5/1967 của Cục Thủy văn. <i>Cục Thủy văn - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 38.</i>
	XVI. Ủy ban Kháng chiến Hành chính Liên khu III
91.	Dự thảo đề án tổ chức tại hội nghị các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu năm 1951 của Khu Lao động LKIII. <i>Ủy ban Kháng chiến Hành chính Liên khu III - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 532.</i>
92.	Thông tri, chỉ thị của TW Đảng và Liên khu uỷ III về tiếp tục mở rộng thắng lợi của Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu năm 1952. <i>Ủy ban Kháng chiến Hành chính Liên khu III - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 913.</i>
93.	Chỉ thị của Liên khu uỷ III về tiếp tục mở rộng thắng lợi của Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu năm 1953. <i>Ủy ban Kháng chiến Hành chính Liên khu III - Mục lục số 1 - Hồ sơ số: 1233.</i>

MỤC LỤC

Trang

Lời giới thiệu.....	
Bảng chữ viết tắt.....	
I. Chuẩn bị Đại hội	
Báo cáo của Tiểu ban tổ chức cho Ủy ban tru bị Đại hội về tình hình tổ chức Đại hội	
Công văn ngày 11/4/1952 của Ủy ban tru bị Đại hội Toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu v/v ấn định số chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu	
Bản hướng dẫn việc đào tạo và bầu chiến sĩ thi đua trong đợt thi đua ái quốc sản xuất, lập công, đề cao chiến sĩ từ 01/5 đến 19/12/1951	
Kế hoạch của BCHTW Đảng Lao động Việt Nam v/v Tổ chức Đại hội Toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu năm 1952	
II. Biên bản Đại hội	
Tóm tắt Nội dung Biên bản Đại hội	
Biên bản Đại hội Toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu năm 1952	
III. Báo cáo về kết quả Đại hội	
Báo cáo số 265LD/PI ngày 26/6/1953 của Bộ Lao động về kết quả Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu năm 1952.....	
IV. Một số tài liệu, hình ảnh tiêu biểu về phong trào thi đua yêu nước trong thời kỳ chống Pháp	
Lời Kêu gọi thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh, năm 1948.....	
Tài liệu của Chủ tịch Chính phủ về Thi đua ái quốc năm 1948.....	
Lời phát động cuộc thi đua ái quốc trong toàn thể nông dân và các cán bộ của Bộ Canh nông ngày 19/5/1948.....	
Chương trình Thi đua của Bộ Lao động, năm 1948.....	

Bản viết tay ý kiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với Chương trình thi đua ái quốc của Bộ Giao thông Công chính tháng 5/1948.....

Chương trình thi đua ái quốc ngày 19/05/1948 của Bộ Kinh tế phát động phong trào thi đua ái quốc năm 1948.....

Sắc lệnh số 195-SL ngày 01/6/1948 của Chủ tịch Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa v/v thành lập Ban Vận động Thi đua ái quốc Trung ương.....

Mật điện số 26/5-TK5/mn của Bộ Nội vụ ngày 05/6/1948 gửi UBKCHC Nam Trung Bộ, Nam Bộ và Khu IV về tổ chức thi đua ái quốc.....

Bản Hiệu triệu quốc dân thi đua ái quốc ngày 19.6.1948 của Ban Vận động thi đua ái quốc.....

Công văn số 318 - TĐ ngày 19/11/1948 của Ban Vận động Thi đua ái quốc Trung ương đề nghị về cải tiến tổ chức thi đua ái quốc.....

Tài liệu của Ban Vận động Thi đua ái quốc Trung ương về cải tiến tổ chức thi đua ái quốc.....

Thư của Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi đồng bào cả nước về thi đua ái quốc, năm 1949.....

Chỉ thị số 43/SV-1 ngày 26/6/1950 của Ủy ban Kháng chiến Hành chính Nam Bộ về vấn đề Thi đua ái quốc.....

Chỉ thị số 21/KH-51 ngày 22/01/1951 của Ủy ban Kháng chiến Hành chính Nam Bộ về tiêu chí lựa chọn chiến sĩ lao động trong nông nghiệp.....

Điện văn của Quân Hòa Xa Liên khu Việt Bắc gửi Chủ tịch Hồ Chí Minh báo cáo thành tích thi đua tích cực hoàn thành tuyến đường sắt Yên Bái - Lào Cai để chúc thọ Bác 61 tuổi, ngày 18/5/1951.....

Bảng tóm tắt báo cáo kết quả sơ kết cuộc thi đua thực hiện chương trình làm đường xe hỏa Yên Bái - Lào Cai của Bộ Giao thông Công chính, ngày 21/6/1951.....

Thông tư số 35 LD/TT ngày 30/5/1951 của Bộ Lao động v/v nuôi dưỡng phong trào thi đua.....

Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 15/9/1952 của BCHTW Đảng Lao động Việt Nam về việc tiếp tục mở rộng thắng lợi của Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu.....

Báo cáo về công tác thi đua của Cục Tuyên huấn - Tổng Cục Chính trị, năm 1952.....

Báo cáo số 474LD/TD ngày 30 tháng 6 năm 1953 của Bộ Lao động về tình hình phong trào thi đua từ sau Đại hội Toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu (tháng 5/1952 đến tháng 6/ 1953).....

Ảnh: Hồ Chủ tịch và các đồng chí lãnh đạo nói chuyện thân mật với các chiến sĩ thi đua trong quân đội tại Đại hội Anh hùng Chiến sĩ thi đua toàn quốc năm 1952.....

Ảnh: Chủ tịch Hồ Chí Minh nói chuyện thân mật với các anh hùng chiến sĩ thi đua trong Đại hội Anh hùng chiến sĩ thi đua toàn quốc lần thứ nhất năm 1952.....

Ảnh: Hồ Chủ tịch nói chuyện với Đoàn đại biểu anh hùng chiến sĩ thi đua tháng 11/1953 khi Đoàn đến chào mừng kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa 1 (kỳ họp thông qua Luật Cải cách ruộng đất).....

Ảnh: Các đại biểu chiến sĩ thi đua tỉnh Bắc Ninh nhận lá cờ khen của Hồ Chủ tịch tặng cho quân và dân tỉnh, năm 1953.....

V. Danh mục tài liệu về phong trào thi đua yêu nước

bảo quản tại Trung tâm Lưu trữ quốc gia III

VĂN THƯ LƯU TRỮ VN